

Cô Gái Mãn Châu

Độc Cô Hồng

Phi Lộ

Tháng tư, mùa hạ.

Năm thứ bốn mươi bốn đời Thần Tông nhà Đại Minh.

Bát Kỳ Hộ Trận của Mãn Châu chia binh làm bốn đạo, sanh kỳ bát ngát, rần rần kéo vào biên giới Trung Nguyên, họ nêu bảy điều vãn tội, để công bố lý do thúc đẩy binh.

Biên cảnh Trung Hoa, Mãn Châu bụi cuốn mịt mù, máu đỏ nhuộm cả vùng sa mạc mênh mông, dẫn đến biên thù Trung quốc.

Ngay lúc dầu sôi lửa bỏng ở biên cương, nội địa Trung hoa phát sinh nhiều chuyện lạ.

.....

Chuyện thứ nhất.

Xế về hướng Bắc, dựa lưng bởi một dải núi trùng trùng điệp điệp, có một thôn trang.

Bên cạnh dòng suối vắt ngang bởi nhịp cầu tre có gian nhà tranh cửa trúc sơ sài.

Bóng chiều chưa sậm hẳn màu, từ dưới triều xa, một gã nông phu vai vác cuốc xăm xăm đi thẳng về hướng gian nhà trúc.

Hắn không nhận rõ mặt, vì chiếc nón là sùm sụp, chỉ thấy chót mũi, hắn là một thanh niên khỏe mạnh nhờ vào bắp chân bắp tay rắn chắc, xạm nắng hun hun của hắn.

Hắn đưa tay định xô cánh cửa nhà tranh, nhưng hắn bỗng nhiên dừng lại.

Hắn quay mặt về con đường đất xuyên qua cầu nhỏ, hắn đứng yên nhìn về hướng đó.

Chưa mút tầm mắt, con đường cụt hẳn vì một khúc quanh.

Từ gian nhà tranh đến khúc quanh của con đường đất trống lờng vắng tênh.

Nhưng nếu thính giác bén nhạy, sẽ nghe có tiếng động phảng phát như tiếng chân người.

Qua một lúc khá lâu chỗ khúc quanh quả nhiên có người xuất hiện.

Sáu người và một chiếc kiệu xanh.

Hai người khiêng kiệu và bốn người đi kèm hai bên đều vận sắc phục Cẩm Quân Thị Vệ.

Cẩm Quân Thị Vệ của đại nội hộ tống một chiếc kiệu nhất định không phải là nhân vật tầm thường.

Là thôn dân, đáng lý tên nông phu phải cấp tốc lách mình vào nhà và khép cửa, đó là chuyện phải làm bất cứ người dân nào, thế nhưng hắn vẫn đứng yên nhìn về hướng đó.

Chiếc kiệu qua cầu và thẳng tới túp nhà tranh.

Tên nông phu vẫn đứng yên.

Chiếc kiệu và sáu tên Thị Vệ đi ngay vào cửa.

Thông thường, nếu không kịp vào nhà, người dân phải lập tức quỳ xuống cúi đầu thật sát, vì bất cứ ai trong đại nội hoàng cung đi qua, người dân không có quyền ngẩng mặt.

Thế nhưng tên nông phu này thì không, hắn vẫn ngẩng mặt nhìn thẳng.

Chiếc kiệu đến sân.

Một tên Thị Vệ bước tới trước.

Tên nông phu vẫn đứng chẵn ngang.

Cảnh trang bắt đầu ngọt ngào nhưng cũng may lúc đó trong gian nhà tranh chợt có tiếng vọng ra:

- Hắc nhi, đừng làm mất quy cũ, hãy tránh cho họ vào.

Giọng nói của một người đàn ông, của một người lớn tuổi.

Tên nông phu bước tránh ra hai bước, hắn vẫn lạnh lùng.

Hai tên Thị Vệ đặt chiếc kiệu xuống vén rèm.

Từ trong kiệu bước ra một viên Thái Giám.

Tên nông phu đưa tay xô nhẹ cánh cửa, viên Thái Giám bước vào.

Sáu tên Thị Vệ xốc đao bước tới.

Tên nông phu khép cửa lại và đứng chẵn ngang.

Sáu tên Thị Vệ hơi tái mặt không hẹn mà bàn tay của họ đều đặt nhẹ lên cán đao.

Gã nông phu nói hơi nhỏ. Nhưng giọng hắn thật rõ ràng:

- Nhà hẹp không tiện mời nhiều khách.

Sáu tên Thị Vệ, mười hai con mắt long lên... Thật là đúng lúc viên Thái Giám lên tiếng:

- Các người hãy đợi ở ngoài.

Sáu tên Thị Vệ vội cúi đầu tuân lệnh.

Gã nông phu khẽ nói:

- Xin lỗi.

Gã bước vào trong và đóng cửa gài then.

Bên trong chủ khách đã ngồi.

Tên nông phu bước vào đứng sát bên lão già. Hắn không chào khách cũng không lên tiếng.

Chủ nhân bên trong là một lão già áo xám, ông ta khoảng trên dưới sáu mươi, mặt cũng đã trở màu xám xám, vóc người tầm thước, gương mặt xương xương... Ông đang ngồi đọc một lá thư.

Viên Thái Giám ngồi yên lặng.

Đọc thơ, lão già áo xám mỉm cười:

- Tôi biết rồi, xin Công Công hãy trở về.

Viên Thái Giám sững sờ:

- Dạ thưa... Lão già áo xám cười chồm chiêm:

- Tuổi đã xế chiều, tôi còn làm gì được chứ? Xin Công công trở về. Hắc nhi, hãy thay ta mà tiễn khách.

Viên Thái giám lúng túng:

- Dám thưa... Lão già áo xám đứng lên dang hai tay?

- Xin mời.

Ông ta ra hiệu cho tên nông phu và quay mình bước thẳng vào trong gian phòng kế cận.

Viên Thái giám đứng lên dợm bước theo, nhưng cánh tay rắn chắc của gã nông phu đã đưa ra chặn lại.

Viên Thái giám mím miệng thở dài và chậm chậm quay.

Đưa xong khách và gài then cẩn thận, tên nông phu quay trở vào, hắn gặp ngay lão già áo xám đứng nơi phòng khách.

Ông ta xoè ngửa bàn tay, nơi đó có một chiếc thẻ bài bằng bạc sáng chói.

Trên tám thẻ bài có chạm một con rồng, nét khắc tinh vi sống động.

Tên nông phu không đón lấy. Hắn đứng nhìn sững... - Lữ Đức Uy. con hãy thay cho nghĩa phu mà lãnh

chức “Bồ Y Hầu”

Chuyện thứ hai.

Trường An Thành.

Ngoài Bắc Kinh, Trường An là một thành thị cổ nhất và hùng vĩ nhất.

Chuyện xảy ra vào khoảng giờ ngo, một cỗ xe ngựa từ triền núi ngoại ô chậm chậm tiến vào thành.

Cỗ xe bốn mặt rèm buông cực kỳ sang trọng.

Gã đánh xe ăn vận cũng vô cùng sang trọng, hẳn là một trung niên đại hán, nếu hẳn không cầm cương giục ngựa, không ai dám nói hẳn là một gã phu xe.

Hai bên, mỗi bên bốn ngựa, thứ ngựa ngoại mông lông trắng như tuyết, cao lớn dị thường.

Trên yên là tám gã đại hán, võ phục, lưng họ giắt thanh đao sang chói, trước yên một túi da đựng cung tên.

Bằng vào dáng sắc, họ thuộc về hạng võ quan hộ vệ và tự nhiên, võ công không phải tầm thường.

Tám người kỵ sĩ hộ tống một cỗ xe hoa quý, người ngự trong xe nhất định cũng không thể tầm thường.

Một cỗ xe, tám người kỵ sĩ hiên ngang thẳng vào Trường An Thành như không hề ngó thấy một ai.

Họ thẳng lên Trường Lạc Phường và ngừng lại trước cổng một toà nhà tráng lệ.

Hai cánh cổng lớn đỏ chói, hình như hãy còn nghe thấy mùi sơn.

Hai tên nô bộc như đang gác cửa, vừa thấy cỗ xe là chúng lật đặt chạy ra mở hoác hai cánh cửa.

Bên trong, một lão già áo gấm bước ra.

Trước hết, ông ta khẽ gật đầu chào tám tên kỵ sĩ và gã đánh xe.

- Đường xa mệt nhọc, chư vị thỉnh an.

Những tên kỵ sĩ không trả lời, mặt họ lạnh băng, như đều tập trung cả tinh thần vào chuyện hộ tống cỗ xe.

Gã đánh xe nhảy xuống, hai tay trịnh trọng đỡ rèm:

- Bẩm... Hẳn vụt nín ngang và tám tên kỵ sĩ cùng đều tái mặt.

Trong đó trông rõ.

Tám tên kỵ sĩ giật mạnh dây cương, tám con tuấn mã lồng lên phi nước đại quay trở lại.

Lão già áo gấm ngơ ngơ nhìn cỗ xe “vô chủ” tay chân run bắn...

Hồi 1

Viên ngọc Mãn Châu

Cách một ngày sau, trên con đường lớn trong thành, tại tiệm cầm đồ ở đầu đường phát sinh một chuyện.

Tiệm cầm đồ rất lớn, chỉ bằng vào hai chữ “Cầm đồ” trên tấm bảng trước cửa tiệm, người ta cũng biết được sự làm ăn lớn lao của chủ nhân.

Bất cứ một cửa hiệu buôn lớn nào giữa thị thành, thường thường là những hiệu buôn nhiều thế lực.

Bằng vào thông lệ đó, chủ nhân tiệm cầm đồ này nhất định là người có thế lực nhất trong vùng.

Đúng ngo, thường thường là giờ vắng khách nhất trong ngày, nhưng ngay trước cửa tiệm cầm đồ lại có một người xâm xúi đi vào.

Hắn là một thanh niên khoảng hai mươi, da mặt hắn xạm nắng, quần áo hắn vá khá nhiều, hắn bước vào tiệm cầm đồ, một tay buông ra ngoài, một tay thu trong túi áo.

Gã thanh niên áo rách này trông vạm vỡ, tướng mạo hắn thật hiên ngang.

Giá như đổi cho hắn một bộ đồ khá hơn thì chắc chắn sẽ có người bảo hắn, nếu không phải bậc công tử nhà quan thì chắc cũng là con phú hộ.

Chỉ tiếc một điều là bây giờ hắn rách quá nhiều.

Bước vào tiệm cầm đồ là đúng ngay quầy hàng cao nghệu gã thanh niên áo rách đập tay lên đó:

- Có khách nghe.

Từ phía sau quầy hàng cao nghệu đó ló lên cái đầu bóng loáng, một lão già phún phính, có lẽ là quản lý của tiệm cầm đồ, lão nhướng mắt nhìn gã thanh niên:

- Cái gì thế?

Gã thanh niên cười:

- Hỏi chi mà đâm họng thế? Đến tiệm cầm đồ, hồng lẽ lại là đi...xem hát?

Lão quản lý him híp mắt:

- Cầm đồ à?

Lão đưa cặp mắt nghi ngờ nhìn gã thanh niên từ đầu tới chân, hình như lão thấy qua chiếc áo rách tả tơi của gã, chỉ còn nước đem chính cái thân gã ra cầm chứ không còn gì đáng giá.

Như đoán được ý nghĩ của quản lý, gã thanh niên cười:

- Ông thường nhìn người qua... kệt vách, vì thế con người dầu mập, qua con mắt “kệt vách” của ông cũng trở thành ốm tong teo.

Bàn tay trái của gã rút ra khỏi túi áo vừa lúc ra trước mặt quản lý:

- Sao ? Vật này có thể cầm tạm được chứ?

Một viên ngọc to gần bằng quả trứng pha ánh hồng choá mắt trong lòng bàn tay gã thanh niên.

Đôi mắt ti hí của lão quản lý vụt như có cây chổng rộng ra, lão chỉ viên ngọc:

- Cầm...cầm cái... ấy à?

Gã thanh niên áo rách cười:

- Chứ không lẽ cầm tôi ? Sao ? Có cầm không?

Lão quản lý hơi đỏ sắc, lão lại nhìn gã thanh niên qua một lượt nữa.

- Viên ngọc này ở đâu anh có thể?

Gã thanh niên nói:

- Ông không phải quan nha, ở đây là cầm đồ, tôi hỏi có cầm hay không thì nói?

Lão quản lý cau mặt:

- Anh bạn nè, viên ngọc này có phải là của “đen” không?

Gã thanh niên gật đầu:

- Đúng đấy, kể ra thì cặp mắt của ông khá sáng.

Gan nhĩ, gã công nhiên nhìn nhận, viên ngọc là của trộm.

Lão quản lý lườm gã và lắc đầu:

- Anh nên biết đây là tiệm cầm đồ có môn bài hẳn hoi, chứ không phải là nơi oa trử đồ gian, đi đi, đi mau đi.

Gã thanh niên nhướng mắt:

- Sao? Không cầm à?

Lão quản lý lắc đầu:

- Không , đây là nơi làm ăn lương thiện, nếu là của cướp thì cho dầu là ngọc Liên Thành ta cũng chẳng ham.

Gã thanh niên nhồi ngòi viên ngọc trên tay:

- Nhìn viên ngọc quý như thế này mà không khoái?

Lão quản lý nói:

- Không phải là không khoái, nhưng không dám khoái, anh hãy mau đi đi, coi chừng ta gọi sai nha đây.

- Sai nha à? Cha, cái thứ đầy đường đầy sá ấy ai chẳng biết mà lại mang ra hù nhau làm chi thế?

Hắn chậm chậm quay ra và nói lơ đãng:

- Nghe nói trong thành này không phải chỉ có nơi đây là tiệm cầm đồ duy nhất, nghe nói có nhiều tiệm nữa mà... Hồng cầm thì cho đem đi chỗ khác, hăm dọa. thì làm chi? Nghe nói viên ngọc này là thứ ngọc San Hô của một vị công tử Mãn Châu. Hồng cầm uống dữ... Lão quản lý như giạt mình, lão gọi:

- Này, anh này.

Gã thanh niên quay lại:

- Sao? Không gọi sai nha đây chứ?

Lão quản lý chỉ viên ngọc:

- Cái đó ở đâu thế?

Gã thanh niên háy háy mắt:

- Thôi mà, biết rồi còn làm bộ hỏi hoài.

Lão quản lý nói:

- Không phải, ta muốn hỏi anh cái chuyện anh vừa nói đây mà.

Gã thanh niên nói:

- Viên ngọc này của một Công tử có hạng Mãn Châu, không tin ông cứ xem kỹ đi.

Gã với tay đặt viên ngọc lên mặt quầy hàng.

Y như sợ viên ngọc “chớp cánh” thỉnh linh, quản lý thò tay chụp lấy thật nhanh.

Lão đưa tận vào mắt rọi qua rọi lại và hỏi gã thanh niên:

- Anh bảo đây là viên ngọc San Hô của một vị công tử Mãn Châu?

Gã thanh niên tỏ ra hơi bất mãn:

- Không tin thì ông cứ hỏi những ai rành về ngọc thử xem? Mà thôi, đâu phải ở đây chỉ mỗi một tiệm cầm đồ. Đưa đây.

Lão quản lý nở một nụ cười trên vành môi mỏng dính, lão nhìn gã đăm đăm:

- Nếu quả là ngọc San Hô của vị công tử Mãn Châu thì ta cầm. Sao? Định cầm bao nhiêu?

Gã thanh niên dựng đứng năm ngón tay đưa lên trước mặt.

Lão quản lý hỏi:

- Năm? Năm mươi lượng à?

Gã thanh niên bấu môi:

- Đúng là người không biết gì về ngọc cả, đưa đây, không cầm.

Hắn chìa ta đòi viên ngọc.

Lão quản lý rút tay về:

- Chứ anh muốn bao nhiêu? Năm trăm lượng chứ?

Gã thanh niên tặc lưỡi:

- Năm trăm lượng không đủ cho tôi thua một ván, đưa đây, không cầm.

Lão quản lý nắm viên ngọc chặt hơn:

- Chứ bao nhiêu, nói đi.

Gã thanh niên nói bằng một giọng khinh thường:

- Năm vạn lượng, năm vạn lượng vàng ròng, nghe rõ chưa? Năm vạn lượng, không được thiếu một quan.

Lão quản lý kêu thẳng thốt:

- Trời đất, năm vạn lượng? Mẹ Oi, tôi bán vợ đợ con, bán luôn tài sản của tiệm này cũng không đủ cho anh!

Lão nói nhưng vẫn nắm chặt viên ngọc.

Gã thanh niên áo rách cười mũi:

- Giỡn hoài vậy, bộ tưởng tôi không biết sao? Lão chủ của ông là một đại phú của thành Trường An này, năm vạn lượng không bằng một sợi lông chân của ông ta đấy.

Thôi, khỏi cầm thì nói vậy.

Lão quản lý cười:

- Khá, trước khi đến đây chắc đã điều tra kỹ lưỡng lắm rồi? Rồi, ngồi chờ tý.

Đừng có bỏ đi nhe.

Gã thanh niên áo rách nhún vai:

- Giỡn hoài, ngọc còn trong tay ông mà tôi lại bỏ đi à? Đừng giỡn thế chứ. Nhanh lên.

Lão quản lý thụp xuống khỏi quầy hàng.

Gã thanh niên nhip nhip tay lên mặt quầy, miệng gã cười chúm chím.

Qua một lúc khá lâu, gã kêu:

- Quản lý trốn rồi à?

Không có tiếng trả lời.

Gã thanh niên lớn giọng hơn:

- Lão quản lý, mang vàng ra đây chứ.

Bên trong vẫn lặng thinh.

Hai tay chống lên mặt quầy, gã thanh niên áo rách nhảy phóng lên.

Bên trong trống rỗng, không có viên quản lý mà cũng chẳng có một ai.

Gã thanh niên nói như thét:

- Quản lý đâu, trả viên ngọc lại đây.

Một tiếng động sau lưng, gã thanh niên áo rách quay đầu lại... Không biết tự bao giờ, một gã đại hán cao lớn đứng chống nạnh nhìn gã thanh niên áo rách chằm chằm.

Tên đại hán cao hơn hất mặt:

- Cái gì?

Gã thanh niên áo rách đáp:

- Gọi tên quản lý.

Tên đại hán cao lớn cau mày:

- Người không có miệng à? Gọi thì gọi chứ sao lại nhảy lên quầy hàng, bộ tính ăn cướp hả?

Gã thanh niên áo rách cười hề hề:

- Đâu có đại ca, đi cầm đồ mà.

Tên đại hán cao hơn hỏi:

- Có phải người đến cầm viên ngọc đòi năm vạn lượng phải đây không?

Gã thanh niên áo rách gật đầu:

- Đúng rồi, chà, đại ca cũng là người trong tiệm cầm đồ này à? Làm ơn bảo ông quản lý mang vàng ra đây giúp tôi chứ, làm ơn nghe.

Tên đại hán cao lớn chớp ngực gã thanh niên và trầm giọng:

- Bộ Ở đây cầm đồ ăn cướp hả ?

Gã thanh niên áo rách nhướng mắt:

- Ủa bộ... bộ đại ca là... thám tử quan nha... Tên đại hán cao hơn nhún vai:

- Bây giờ mới biết à? bộ mới tập tễnh vào nghề sao? Ngây thơ quá vậy?

Gã thanh niên áo rách nhìn sững tên đại hán, nhưng gã bỗng cười hì hì:

- Thôi mà đại ca, đồng đạo với nhau mà tính chuyện phỗng tay trên làm chi thế ?

Để cho tiểu đệ làm ăn mà.

Tên đại hán giật mạnh tay làm cho gã thanh niên áo rách nhui tới, hấn gần gần:

- Người bảo ai là đồng đạo? Đi về phủ đường rồi biết.

Gã thanh niên đưa tay phải phủ vào ngực áo, nhưng tên đại hán vụt nghe cánh tay như gãy đoạn, hấn buông xuôi thụt lui... Hấn không thấy tay của gã thanh niên có cầm gì, cũng không thấy đánh, nhưng mu bàn tay của hấn chợt tím xanh sưng lên.

Ngay lúc ấy, bên ngoài, lão quản lý đi vô.

Theo sau, hai tên đại hán lưng giắt đại đao sáng chói.

Như được tiếp sức, tên đại hán cao lớn lao mình nhảy tới... Đúng là “chó cậ hơi đông”. Gã thanh niên áo rách mỉm cười nhích qua nửa bước.

Tên đại hán cao lớn chụp trật, thân hình dính dăng của hấn nhui luôn.

- Ông quản lý, viên ngọc của tôi đâu? Ở đây là tiệm cầm đồ giữa Trường An thành, chứ đâu phải sào huyệt của vùng rừng núi? Vàng đâu?

Lão quản lý không trả lời mà lại háy mắt cho hai tên đại hán cầm đao:

- Hấn đấy.

Hai tên đại hán cầm đao xốc tới.

Gã thanh niên làm như không thấy, hấn nói với tên quản lý:

- Sáng mai, giờ này, nếu không có năm vạn lượng vàng thì ta sẽ mang “chủ nhân” viên ngọc sang cầm chỗ khác đây.

Lão quản lý và mấy tên đại hán giật mình, họ đưa mắt nhìn nhau thật nhanh.

Một trong hai tên đại hán cầm đao trừng mắt:

- Thiếu gia của chúng ta đã lọt vào tay người?

Gã thanh niên áo rách dừng dừng:

- Thiếu gia, đại gia của ai ta không biết, ta chỉ biết đó là một tên công tử Mãn Châu.

Mấy tên đại hán đưa mắt nhìn nhau tỏ vẻ nghi ngờ.

Gã thanh niên áo rách mỉm cười nói tiếp:

- Cái vị công tử Mãn Châu đó kể cũng khá là khôi ngô, hấn chỉ khoảng hai mươi hai tuổi, trông thật y như con gái, khoé miệng hấn lại có một nốt ruồi trên... Tên đại hán cầm đao hỏi:

- Thiếu gia của chúng ta ở đâu?

Gã thanh niên nhún vai:

- Sao lại hỏi một câu quá dễ như thế hả bạn?

Tên đại hán đặt tay lên cán đao:

- Vậy thì người hãy ở Trường An thành này chứ không đi được.

Gã thanh niên áo rách gật đầu:

- Có thể... nhưng chỉ có điều thiếu gia tôi có dặn phải về trước giờ cơm tối, tôi thì sao cũng được, ở lại đôi ba tháng cũng không sao, chỉ sợ thiếu gia tôi nôn nóng... ông bạn nè, thiếu gia tôi nóng giữ lắm, khi nôn nóng thì... ngọc cũng đập nát luôn.

Tên đại hán siết chặt cán đao, trầm giọng:

- Người dám ?

Gã thanh niên áo rách cười hề hề:

- Tôi thì không dám, nhưng có lẽ thiếu gia tôi thì dám.

Tên đại hán thứ hai nhích tới đưa tay ngăn đồng bọn và cười hỏi gã thanh niên:

- Chẳng hay các hạ tôn danh quý tánh?

Gã thanh niên áo rách gật gù:

- Dữ ác, từ lúc đặt chân đến Trường An thành, bây giờ mới nghe được mấy tiếng hơi giống... tiếng người. Không dám, không dám, tại hạ họ Xích.

Tên đại hán cầm đao hỏi:

- Dám hỏi, chẳng hay các hạ thuộc.... giới nào?

Gã thanh niên áo rách hỏi:

- Ông bạn yên lòng, tôi không phải là quan lại nhà Minh, tôi không cần biết vị đại phú hộ ở nam thành này đang cho ai.... tôi không cần biết vị đại phú hộ đó sẽ là công hầu hay vương tướng... tôi không cần biết gì cả, tôi chỉ biết vàng, năm vạn lượng vàng ròng. Tôi cũng không cần biết vàng đó do ai đưa ra, tôi chỉ biết “tiền trao cháo múc”, tay phải cầm vàng, tay trái buông người, đơn giản thế thôi.

Tên đại hán cầm đao gật đầu:

- Tôi biết, chỉ có điều giá cả hơi cao... Gã thanh niên nhướng mắt:

- Cao ? Hừ, đâu có, một vị công tử Mãn Châu mà thấp hơn năm vạn lượng vàng?

Hừ, ông bạn đùa chăng? Thôi, thì giờ ít lắm, trả chắc làm chi? Chúa tướng của các ông dùng bảy điều tội tử binh, hiện đang một mất một còn nơi biên cảnh, các ông đến đây hành sự, chắc chắn đâu muốn cho quan quân nhà Minh hay biết, có phải thế không nào?

Tên đại hán cầm đao trầm ngâm:

- Năm vạn lượng vàng sẽ đưa đến đâu?

Gã thanh niên áo rách nói:

- Nếu các vị tình nguyện đưa đi thì còn gì tốt bằng, nhưng nếu không thì tôi sẽ thuê xe đến chở. Còn về chuyện tại đâu thì tôi phải hỏi lại thiếu gia tôi đã.

Tên đại hán cầm đầu gặt lại:

- Như vậy bây giờ các hạ không cho biết?

Gã thanh niên áo rách cười:

- Tôi tuy là một tên để cho người ta sai vặt, nhưng tôi thật khùng.

Tên đại hán cầm đao hỏi:

- Bao giờ có thể trả lời ?

Gã thanh niên áo rách nói:

- Không vội, sau khi hỏi lại thiếu gia tôi rồi sẽ có thư đến trả lời, và lại bây giờ biết bằng vào mấy người của các anh cũng không phải nhỏ, không phải chúng tôi kéo dài mà chỉ sợ các vị phải kéo dài. Thôi, như thế này đi, chư vị hãy lo thật đầy đủ, thật đúng số năm vạn lượng, khi có đủ thì cho tôi hay, tôi sẽ báo về địa điểm, tiền trao cháo múc là xong.

Tên đại hán cầm đao hỏi:

- Nhưng lúc đó thì chúng tôi biết ở đâu để báo tin?

Gã thanh niên áo rách cười:

- Khỏi lo, rất dễ, chư vị cứ đợi trước cửa Khai Nguyên Tự, hỏi một tiếng:

“Khoái Thủ Tiêu Xích” ở đâu? Tự nhiên sẽ có người ứng tiếp.

Tên đại hán cầm đầu gật gù:

- Được rồi, các hạ cứ đi.

“Khoái Thủ Tiêu Xích” - Tôi đợi tin đấy nhé. Nhớ, thiếu chủ của tôi là người Ào Trắng, là Bạch Y Khách nghe.

Vừa nói, hắn vừa quay mặt bỏ đi không thềm nói một tiếng chào, đầu cũng không thềm gật.

Lão quản lý nhìn theo ngơ ngác... Gã thanh niên đi khuất lão mới giật mình quay lại:

- Tại sao lại để cho hắn đi?

Tên đại hán cầm đao gặng lại:

- Không để hắn đi thì làm gì hắn?

Lão quản lý trù trù:

- Vậy bây giờ... phải làm sao?

Tên đại hán cầm đao nói:

- Cũng không có gì khó khăn, ông cứ bảo ông chủ trao năm vạn lượng vàng cho hắn.

Lão quản lý nhăn mặt:

- Trời đất, làm sao có?

Lão nói tiếp:

- Thật ra thì tiệm cầm đồ làm ăn cũng khá, nhưng chư vị nhớ cho rằng đây chỉ làm một ... vàng đâu có đến con số ấy?

Tên đại hán cầm đao lạnh lùng:

- Không khó, ông cứ báo tin cho chủ ông biết, cho người chở vàng tới là xong... Hấn nhìn lão quản lý dăm dăm và nói gần từng tiếng:

- Năm vạn lượng vàng, một người rể quý; năm vạn lượng vàng trở thành một Vương Tôn của Mãn Châu Quốc... Chủ của ông sẽ dư sức đề lo.

Hấn kéo tay động bạn bỏ đi không thèm ngoái lại.

Lão quản lý đứng ngẩn ngơ.

Một tên đầy tớ, theo hấn tự xưng, mà như thế thì chủ hấn Bạch Y Khách sẽ lợi hại đến mức nào? Nhưng “Bạch Y Khách” là ai?

Hồi 2

Bạch Y Khách

Mặt trời đã ngả về Tây.

Ngày mùa hạ, giờ này là giờ nóng bức nhất. Muốn có chút chút không khí mát, phải đợi đến nửa đêm.

Ngày mùa hạ tuy tối chậm, nhưng tại Trường An thành, nhiều nơi đã lên đèn.

Bên ngoài ráng chiều hazy còn ửng đỏ cả vùng đất rộng y như tấm thảm lát hoàng kim.

Khoảng giữa con đường rộng phía nam thành, bên cạnh Văn Miếu có một toà trang viện.

Chỉ cần nhìn vóc dáng hùng vĩ bên ngoài, người ta đủ thấy chủ nhân toà nhà này thuộc vào hàng quý phái.

Chỉ cần nhìn những tên đại hán đứng giữ cổng, người ta cũng có thể đoán chủ nhân là hạng người nào. Trời mùa hạ, gia nhân mặc áo vải mỏng cũng là hạng gia nhân phú hộ, còn những tên giữ cửa của toà trang viện này đều mặc áo lụa trắng tinh.

Ngay lúc đó, một gã thanh niên từ xa đi lại, hần đi ngay vào cổng. Hần là một con người mảnh khảnh, da trắng mũi cao, đôi mắt y như hai vì sao dưới đôi mày lười kiêu, chỉ cần nhìn vào dáng sắc, nhất là bộ đồ lụa trắng với cây quạt rêu ngọc của hắn, người ta đoán ra ngay được hắn là hạng công tử vương tôn. Người áo trắng bước tới trước cổng, bằng cung cách “người trên”, hắn cầm cây quạt ngọc vẩy vẩy tên giữ cửa... Một trong mấy gã áo trắng giữ cửa, cau mặt bước ra.

Người áo trắng móc ra một tấm thiệp hồng trao cho gã giữ cửa, hắn nói:

- Xin phiền mang thiệp này vào chủ nhân.

Tấm thiệp hồng có một hàng chữ như rồng bay phượng múa:

“Trung Nguyên Bạch Y Khách bái kiến”.

Tên đại hán giữ cửa vội hỏi - Xin cho biết quý danh?

Giọng nói của tên giữ cửa đúng là khẩu nói của dân miệt Liêu Đông.

Người áo trắng chỉ chỉ tấm thiệp:

- Tên trong đó.

Tên đại hán giữ cửa nhìn vào tấm thiệp:

- Tấm thiệp không có đề tên.

Người áo trắng nói:

- Có. Ta họ Bạch tên Y Khách.

Tên đại hán do dự:

- Các hạ muốn gặp sứ giả của chúng tôi?

Người tự xưng là Bạch Y Khách hỏi lại:

- Các vị từ Liêu Đông đến?

Tên giữ cửa gật đầu:

- Đúng như thế!

Bạch Y Khách hỏi:

- Đây là khách xa của nhà phú hộ họ Tô ở Trường An?

Tên giữ cửa gật đầu:

- Đúng như thế Bạch Y Khách gật gù:

- Như vậy thì gã không lầm?... bằng hữu hãy mang danh thiếp này vào bảo rằng ta muốn gặp Sứ Giả Cúc Hoa Đào Liêu Đông.

Tên giữ cửa hơi đổi sắc:

- Các hạ biết chúng ta là người của Cúc Hoa Đào Liêu Đông.

Bạch Y Khách gật gật:

- Chỉ có người của Liêu Đông “Cúc Hoa Đào” là mặc toàn đồ trắng.

Tên giữ cửa cau mày:

- Các hạ cũng mặc đồ trắng?

Bạch Y Khách nhẹ lắc đầu:

- Y phục trắng của ta không giống như y phục “Cúc Hoa Đào” Liêu Đông, áo của ta rộng, áo của người Cúc Hoa Đào Liêu Đông chẹt, khuy áo của ta bằng vải, khuy áo của người Cúc Hoa Đào bằng bạc.

Tên giữ cửa bất giác nhìn lại áo mình rồi nhìn bộ áo của Bạch Y Khách, hẳn thấy quả đúng như lời đã nói.

Tên giữ cửa hỏi:

- Các hạ muốn gặp sứ giả chúng tôi có chuyện chi?

Bạch Y Khách nói:

- Ta đến đây không có chuyện gì không thể nói, nghĩa là chuyện rất tầm thường, ta muốn cùng Sứ Giả Cúc Hoa Đào bàn chuyện mua bán làm ăn thế thôi.

Tên giữ cửa cười:

- Sứ Giả của chúng tôi đến Trung Nguyên không phải để mua bán.

Bạch Y Khách gật đầu:

- Ta biết, Sứ Giả của Cúc Hoa Đào đến Trung Nguyên có một sứ mạng đặc biệt, chuyện đó có quan hệ đến vị họ Tổ, bởi vì nếu không thì làm sao lại trú ngụ tại khách xá của nhà họ Tổ? Nhưng nếu chuyện “mua bán” của ta mang đến đây mà thành tựu.

Tự nhiên nó sẽ có nhiều lợi ích cho sứ giả nói riêng, cho Cúc Hoa Đào nói chung, mà rộng rãi hơn, bất cứ một ai từ Cúc Hoa Đào đến Trung Nguyên cũng thấy đều có lợi, chuyện lớn như thế chắc các hạ biết rồi chứ?

Tên giữ cửa nhìn Bạch Y Khách giọng hần hơi nghi ngờ:

- Chuyện mua bán chi mà lớn lao đến thế?

Bạch Y Khách cười cười:

- Xin lỗi, chuyện phải gặp sứ giả rồi mới bàn được, bởi vì nó có liên quan đến toàn thể những ai trong Cúc Hoa Đào, các hạ cứ mang danh thiếp vào là xong.

Tên giữ cửa lộ vẻ khó khăn:

- Cứ theo tôi biết thì sứ giả của chúng tôi đến Trung Nguyên lần này, ngoài người họ Tổ ra, không hề tiếp bất cứ một ai.

Bạch Y Khách nói:

- Chuyện đó không khó, các hạ cứ mang danh thiếp này vào, rồi chuyện tiếp hay không đó là chuyện định đoạt của sứ giả, được không?

Tên giữ cửa trầm ngâm:

- Được rồi, hãy đợi một chút:

- Tên giữ cửa bước vào trong.

Bạch Y Khách nhìn theo khẽ mỉm cười.

Chỉ độ chừng ngội một chén trà, tên giữ cửa trở ra vẫy tay:

- Hãy theo ta.

Bạch Y Khách mỉm cười bước lên bậc thềm thẳng vào đại môn.

Tiền viện thật huy hoàng, phía trước là khách thính, phía sau là nhà ở sân rộng mênh mông với những tàng cây rậm rạp, sầm khuất, trông vào thật nguy nga.

Bạch Y Khách nhìn quanh và gật đầu:

- Đúng là phú hộ, vị họ Tổ này đúng là một nhân vật có khí thế tại Trường An... Vào đến cửa phòng khách là đã thấy người nghênh tiếp.

Một lão già trên dưới năm mươi, người dong dong cao có đôi mắt sáng và tự nhiên cũng là áo trắng.

Bạch Y Khách vòng tay:

- Chắc đây là sứ giả của Cúc Hoa Đào?

Lão già áo trắng vòng tay đáp lễ, sắc diện ông lạnh băng:

- Các hạ đã lắm, lão phu chỉ là người phục dịch cho sứ giả... Ông ta quay hỏi tên giữ cửa:

- Có phải vị khách quan trao danh thiếp đây không?

Tên giữ cửa cúi mình, hẩn đáp lời bằng một dáng cách hết sức cung kính.

Lão già áo trắng khoát tay:

- Cho người lui.

Tên giữ cửa vòng tay mọp mình quay trở ra ngoài.

Lão già áo trắng nhìn Bạch Y Khách, mắt ông ta như có điểm cười:

- Các hạ họ Bạch, tên Y Khách?

Bạch Y Khách gật đầu cười:

- Đúng thế.

Lão già áo trắng hỏi:

- Hình như cái tên đó không phải thật?

Bạch Y Khách cười:

- Lão tiên sinh quả là con người sáng suốt, sứ giả đến Trung Nguyên mà có được lão tiên sinh bên cạnh làm mưu sĩ thì chắc chắn không bao giờ gặp chuyện khó khăn.

Lão già áo trắng không khỏi cảm thấy hứng thú khi nghe tăng bốc ấy, mặt lão bớt lạnh hơn:

- Nếu không làm thì các hạ cũng là một nhân vật võ lâm?

Bạch Y Khách thừa nhận bằng một câu nói khéo:

- Lão tiên sinh nhãn quang quả có chỗ hơn người.

Lão già áo trắng đưa tay mời khách:

- Sứ giả đang đợi nơi khách thánh, xin mời các hạ vào trong.

Bạch Y Khách theo chân lão già áo trắng bước vào.

Quả đúng là một phòng khách xá quyền quý. Chỉ cần thấy sự trang hoàng nghiêm cách mà tráng lệ của khách thánh là đủ biết sự giàu có của chủ nhân.

Ngồi sẵn trong phòng khách lại cũng một lão già.

Lão già này khoảng trên dưới sáu mươi, vóc người lùn mập, ông ta có cái đầu sói có bộ mặt tròn quay, da mặt hồng hào.

Cái lạ của lão già này là ngoài sắc mặt hồng hào, còn thì nơi nào khác đều trắng, trắng y như da thịt của một cô gái mười tám đôi mươi.

Nhất là hai bàn tay của ông ta, làn da trắng càng lạ lùng hơn nữa, có thể nói trắng như da người chết, trắng không ẩn một tia máu nào cả và nhìn vào đôi bàn tay này, người ta có thể biết ngay chương lực công phu của lão nhất định phải khác người.

Lão già khi nãy bước tới trước vòng tay:

- Khải bẩm sứ giả, người khách họ Bạch đã vào.

Bạch Y Khách cũng vòng tay:

- Trung Nguyên Bạch Y Khách xin tham kiến sứ giả.

Lão già trán sói khẽ nghiêng mình:

- Xin mời ngồi.

Chờ cho Bạch Y Khách ngồi xuống xong, lão già trán sói vẫy tay về phía lão già áo trắng.

Lão già áo trắng vòng tay thi lễ một lần nữa rồi ngồi xuống đối diện với Bạch Y Khách.

Vừa ngồi xong là ông ta đã nói:

- Khải bẩm sứ giả, vị khách quan đây vốn là nhân vật vang danh của Trung Nguyên võ lâm.

Lão già trán sói gật đầu:

- Ta đã thấy, bằng vào công lực này có lẽ không dưới Thập Tướng của Ngự Tiền Thị Vệ.

Lão già áo trắng nói:

- Điều đó thuộc hạ thật chưa xác định.

Lão già trán sói nói:

- Không phải là nhân vật võ lâm thì không thể thấy được điều đó đâu.... Thật ra tinh hoa của vị khách nhân đây tàng ẩn bất lộ, có thể nhìn ra được đó là nhân vật võ lâm thì cũng đã khá lắm rồi.

Một câu nói thật khéo vừa phân định cái thấp của thuộc hạ mà lại cũng vừa có một tiếng khen. Lão già trán sói quả có đủ tư thế của người thủ lĩnh.

Và Lão già trán sói lại quay nhìn Bạch Y Khách mỉm cười:

- Ta nói không sai chứ? Các hạ.

Bạch Y Khách cũng mỉm cười:

- Tại hạ thật không dám nhận lời khen ấy.

Lão già trán sói xoay chuyện:

- Các hạ từ đâu đến?

Bạch Y Khách chỉ cây quạt ra ngoài:

- Trường An.

Lão già trán sói “à” một tiếng ngăn ngăn:

- Như vậy các hạ vốn là nhân vật ở Trường An... nhưng không biết dải đất Trường An này nở một ngôi sao sáng bao giờ thế nhỉ?

Bạch Y Khách cười:

- Đối với đất Trường An hình như sứ giả tinh thông lắm thì phải.

Lão già áo trắng đằng hắng hai ba tiếng nhỏ... Lão già trán sói lại xoay câu chuyện:

- Hình như ta đã nói hơi xa... vậy có lẽ nên trở về đề tài chính.

Aùnh mắt ông ta hơi nhướng lên và nói tiếp:

- Nghe nói các hạ cần gặp ta để bàn một chuyện mua bán gì thì phải?

Lão già trán sói hỏi:

- Các hạ là nhân vật võ lâm thế sao lại nói chuyện mua bán?

Bạch Y Khách cười:

- Thật chẳng giấu chi, đây là chuyện mua bán... võ lâm.

Lão già trán sói lại “À” một tiếng:

- Mua bán võ lâm, nhưng chẳng hay... Bạch Y Khách lấy từ trong áo ra một vật trao lên:

- Xin xừ giả xem qua.

Lão già trán sói ngồi yên, và lão già áo trắng rước lấy trao lên gần hơn chút nữa.

Bây giờ Lão già trán sói mới đưa tay.

Đó là một thẻ ngọc.

Một thứ ngọc thật quý, chỉ cần nhìn qua là biết ngay không phải tầm thường.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Xin sứ giả hãy xem đằng sau.

Lão già trán sói lật lại và hơi sững sốt:

- À... vật của Mãn Châu quốc.

Đằng sau thẻ ngọc khắc toàn chữ Mãn Châu.

Bạch Y Khách nói tiếp:

- Sứ giả là người hiểu nhiều biết rộng... vâng, đó là ngọc bội Mãn Châu.

Lão già trán sói ngẩng mặt:

- Các hạ muốn bán ngọc này cho ta?

Bạch Y Khách thấp giọng:

- Ngọc bội này đối với người khác tuy có quý nhưng đối với sứ giả thì chẳng những là chuyện vô lý mà lại nói chuyện buôn bán này với sứ giả thì chẳng những là chuyện vô lý mà lại còn nhiều bất kính...

Lão già trán sói cau mặt:

- Thế thì chuyện mua bán gì?

Bạch Y Khách chận nói:

- Phàm có vật là có chủ có phải thế không? Vì thế cái mà tại hạ mang đến cho Sứ giả không phải là ngọc mà là chủ nhân của nó.

Lão già trán sói nhướng mắt:

- Sao? Các hạ muốn... bán chủ nhân của thẻ ngọc này cho ta?

Bạch Y Khách gật đầu:

- Đúng thế.

Lão già trán sói cười cười:

- Các hạ đùa đấy chẳng? Ta bỏ tiền ra mua người để làm gì?

Bạch Y Khách nói:

- Rất là hữu dụng.

Lão già trán sói hỏi?:

- Nhưng chẳng hay chủ của thẻ ngọc này là trai hay gái?

Bạch Y Khách nói:

- Là một tu mi nam tử.

Lão già trán sói lại cười:

- Như vậy là vô dụng rồi, có lẽ ta chỉ thu dụng nô tỳ... Lão già áo trắng vụt đằng hắng:

- Có lẽ sứ giả cũng nên cho biết chủ của thẻ ngọc là ai?

Lão già trán sói tắt nụ cười và quay qua phía Bạch Y Khách.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Cứ nghe chủ nhân của thẻ ngọc này rất có danh vọng, nghe nói đâu là một vị Công tử trong hoàng tộc Mãn Châu.

Lão già áo trắng và lão già trán sói cùng sững sốt... Qua một lúc Lão già trán sói vụt cười ha hả:

- Đưa danh thiếp xin gặp ta để nói chuyện mau bán đã là một chuyện chưa từng có, bây giờ vật bán lại là một vị Công tử trong hoàng tộc Mãn Châu lại là một chuyện lạ lùng hơn.

Lão già áo trắng cũng đã lấy lại bình tĩnh, lão vuốt râu:

- Vâng, thuộc hạ sống đã ngót đời người, chuyện như thế này thật chỉ mới thấy lần thứ nhất.

Bạch Y Khách cũng cười, nhưng hẩn làm thinh.

Lão già trán sói nhìn thẳng vào mặt hắn:

- Làm sao các hạ... có được vị hoàng tộc Mãn Châu?

Bạch Y Khách nói:

- Thật chẳng giấu chi, đây là chuyện dọc đường, gần đây tại hạ thật cực kỳ túng thiếu, cho nên nghĩ rằng “món hàng” này chắc là được giá, mong nhị vị chẳng chê cười.

Lão già trán sói gật đầu:

- Thật không ngờ võ lâm Trung Nguyên lại nhờ vào chuyện buôn.... người mà làm giàu, nếu thấy tình hình quả đúng như thế thì lão phu có lẽ sẽ từ quan để dời về Trung Nguyên.

Tự nhiên, câu nói đó có tính cách chế nhạo Trung Nguyên võ lâm, một câu chế nhạo khả năng.

Bạch Y Khách vẫn cười:

- Trung Nguyên là nơi mặt đất đầy vàng chỉ cần khom lưng chút là nhặt bao nhiêu cũng có, chỉ hiềm con người không sáng thế thôi.

Lão già trán sói gật gù:

- Hay, nói hay... Lão già áo trắng lại đằng hắng:

- Chẳng hay các hạ đem vị hoàng tộc Mãn Châu này đến cho sứ giả... Bạch Y Khách cười cười:

- Là một tham mưu hầu cận sứ giả, đáng lý ngài không nên hỏi một câu như thế.

Lão già áo trắng hơi lúng túng:

- Lão phu thật ngu muội, mong các hạ chỉ giáo.

Bạch Y Khách nói:

- Không dám, nhưng nếu tiên sinh cho phép thì tại hạ cũng xin nói thẳng.

Và hắn quay qua phía lão trán sói.

- Sứ giả Cúc Hoa Đào vâng mạng đến đây, nhất định sứ mạng đó có nhiều liên quan đến vị phú gia họ Tô.

Lão già áo trắng hơi đổi sắc và lão trán sói nhướng nhướng mày:

- Đúng.

Bạch Y Khách nói:

- Cứ theo tại hạ nghe thì vị phú gia họ Tô đã định kết minh với Mãn Châu, và sứ giả đến đây tự nhiên là cũng có ý định thương nghị về sự kết minh giữa Cúc Hoa Đào và Mãn Châu quốc?

Lão già áo trắng càng tái mặt hơn lên... lão trán sói bắn tia mắt như điện:

- Đúng, Hải Hoàng Gia của Cúc Hoa Đào quả có ý như thế.

Bạch Y Khách nói:

- Lời thẳng thắn của Sứ Giả thật đáng bội phục và thế là đủ rồi. Đó là nguyên nhân mà tại hạ muốn đem vị hoàng tộc Mãn Châu bán về cho Sứ Giả đây.

Lão trăn sói cau mày:

- Nhưng ta vẫn thấy mù mờ, các hạ đã biết Cúc Hoa Đào đã có kết minh với Mãn Châu thế mà lại công nhận đem vị Hoàng Tộc Mãn Châu bán cho Cúc Hoa Đào quả đúng là to gan đầy.

Bạch Y Khách điềm đạm mỉm cười:

- Đâu có chuyện làm ăn buôn bán nào mà không mạo hiểm? Làm một cách bình thường yên ổn tự nhiên không có gì nhưng cũng là chuyện kiếm rất ít tiền. Những người buôn bán không bao giờ chịu tầm thường như thế.

Lão trăn sói gặt lại:

- Các hạ không sợ “lỗ vốn” à?

Bạch Y Khách cười:

- Đã tính chuyện làm ăn như thế là phải biết không sợ lỗ... Lão trăn sói nhướng mắt:

- Các hạ đã nắm chắc như thế ư?

Bạch Y Khách đáp:

- Không nắm chắc làm sao dám đến đây?

Lão trăn sói gặt gù:

- Đó là câu nói thật, nhưng dầu gì, ta vẫn thấy chuyện “mua bán” này các hạ mạo hiểm nhiều quá.

Bạch Y Khách cười không nói.

Lão già áo trắng chen vào:

- Các hạ cho rằng chuyện làm của các hạ nhất định thành công sao?

Bạch Y Khách nói:

- Đây là việc chuyện tâm thành ý, còn chuyện thành hay không cũng còn phải chờ xem thái độ của người mua.

Lão già áo trắng nói:

- Cúc Hoa Đào đã có ý kết minh với Mãn Châu thì làm sao lại có thể tính chuyện mua bán như thế

được?

Bạch Y Khách nói:

- Chính vì Cúc Hoa Đào muốn kết minh với Mãn Châu cho nên mới càng không do dự tính chuyện mua bán đây.

Lão già áo trắng lắc đầu:

Lão phu không hiểu.

Bạch Y Khách nói:

- Tiên sinh không nên khách sáo, giả như Cúc Hoa Đào mua vị Hoàng Tộc Mãn Châu này đưa về được đến Mãn Châu quốc thì thử hỏi thái độ của Mãn Châu sẽ đối với Cúc Hoa Đào ra sao? Tại hạ nghĩ chắc chắn là tốt lắm Lão trăn sói vụt hỏi:

- Vị Hoàng Tộc Mãn Châu này cũng là người rể tương lai của nhà họ Tổ phải không?

Bạch Y Khách gật đầu:

- Đúng như thế.

Lão trăn sói nói:

- Như vậy sự quan hệ giữa nhà họ Tổ thân mật hơn Cúc Hoa Đào tại sao các hạ không tính chuyện này với nhà họ Tổ mà lại đến đây?

Bạch Y Khách nói:

- Chính vì sự quan hệ mật thiết giữa Mãn Châu và Tổ gia nặng hơn Cúc Hoa Đào cho nên khi chuyện kết minh hình thành, phần Cúc Hoa Đào sẽ không bằng nhà họ Tổ và đó cũng là vấn đề mà tại sao tại hạ lại bàn chuyện này với sứ giả, nhưng nếu Sứ giả không bằng lòng thì chắc tại hạ sẽ phải chuyển sang bàn với nhà họ Tổ vậy.

Lão trăn sói lắc đầu:

- Người ấy Cúc Hoa Đào không cần... Lão già áo trắng vụt đứng hắng:

- Thừa, đã tới giờ sứ giả thay y phục... Lão trăn sói mỉm cười đứng dậy:

- Xin các hạ hãy nán ngồi, lão phu thất lễ trong giây phút.

Bạch Y Khách nghiêng mình:

- Xin Sứ Giả cứ tự tiện.

Lão trăn sói đứng dậy bước vào trong.

Lão già áo trắng lật đật bước theo.

Bạch Y Khách ngồi nghiêm chỉnh... mỉm cười.

Mấy phút sau, cả hai lại bước ra.

Tự nhiên, ai cũng có thể hiểu chuyện thay áo chỉ là lời nói thác, công việc chính là họ tạo thì giờ để bàn bạc với nhau.

Sau khi ngồi lại, lão trăn sói cười nói:

- Ta vốn không muốn mua cái vị Công tử hoàng gia Mãn Châu ấy, nhưng người bạn ta đây lại muốn vậy bây giờ các hạ có thể cho giá được rồi.

Bạch Y Khách nói chậm rãi:

- Nuôi con người này tốn kém lắm, mà trong khi tại hạ đến mức “treo nôi” cho nên rất khó nuôi lâu thêm nữa, và cũng chính vì thế nên giá nhất định không cao.

Lão già áo trắng hỏi:

- Bao nhiêu?

Bạch Y Khách đưa lên một ngón tay:

- Một vạn, một vạn lượng vàng ròng.

Lão già áo trắng giật nảy mình:

- Một vạn lượng vàng ròng?

Lão trăn sói cau mặt:

- Chi mà cao thế?

Bạch Y Khách cười cười:

- Nếu tôi mang món hàng này để cầm, tôi sẽ bán được năm vạn lượng. Sứ Giả có tin như thế hay không?

Lão trăn sói nói:

- Cúc Hoa Đào không so nổi với nhà họ Tổ, giàu có muôn hộ, địa bàn hoạt động của họ gần hết trong thiên hạ, còn Cúc Hoa Đào chỉ là một hòn đảo chợ vợ, tài nguyên đâu có là bao.

Bạch Y Khách nói:

- Sứ giả khiêm nhường đây thôi, ai lại không biết Hải Hoàng gia và phú hộ nhà họ Tổ vốn hai nhà giàu nhất trong thiên hạ, giá tiền mà tôi ra đó còn hơi nhẹ đấy.

Lão già áo trắng đặng hắng:

- Các hạ không phải là quan sai của nhà Minh đấy chứ?

Bạch Y Khách cười:

- Tiên sinh là bậc thông tiền tái hậu, sao lại hỏi một câu như thế ? Giả như tại hạ là quan sai nhà Minh thì sao lại đi bán như thế này? Cứ mang hấn đến biên cương hô lên một tiếng, sợ gì chủ tể Mãn Châu lại chẳng lui binh?

Lão già áo trắng hơi đỏ mặt, lão hỏi:

- Vàng trao ra thì giao người đấy chứ?

Bạch Y Khách cười:

- Tiền trao cháo múc, đó là nguyên tắc mua bán từ trước đến nay.

Lão già áo trắng nói:

- Sứ giả vâng lệnh đi xa, cho nên không mang vàng nhiều, chẳng hay ngân phiếu có được chăng?

Bạch Y Khách cười:

- Đúng là lão tiên sinh không chuyên nghề mua bán, ngân phiếu chỉ là một thứ... giấy, vạn nhất sau này Cúc Hoa Đào không chịu nhận thì tại hạ nhai nó mà trừ ư?

Lão trán sói cau mày:

- Sao các hạ lại xem nhẹ Cúc Hoa Đào đến thế?

Bạch Y Khách cười:

- Xin Sứ giả thứ cho, rất khó khăn mới kiếm được một việc như thế này, nếu tại hạ không cẩn thận thì chắc chắn sẽ mất luôn như Sứ giả vừa đề tỉnh lúc này. Thôi một lần kể như đề... làm quen, Sứ giả có thể trao phân nửa vàng và phân nửa ngân phiếu cũng được.

Lão trán sói gật đầu:

- Như thế có thể, chúng ta hẹn ước một lời thôi nhé.

Bạch Y Khách đứng lên:

- Tại hạ xin cáo từ.

Lão già áo trắng đưa tay:

- Khoan, chúng ta gặp nhau ở đâu mới được chứ?

Bạch Y Khách nói:

- Trong vòng ba ngày, không sau ba ngày, vào lúc lên đèn, tại hạ sẽ đến nơi đây.

Lão trăn sói gật đầu nhanh:

- Vậy thì hay lắm, ta sẽ chuẩn bị đón tiếp.

Bạch Y Khách nói:

- Vâng, xin Sứ giả chuẩn bị và đừng nên cho nhà họ Tổ biết, bởi vì nếu như thế thì Cúc Hoa Đào sẽ...

Lão trăn sói khoát khoát tay:

- Không không... xin các hạ yên lòng, ta sẽ biết cẩn thận điều đó lắm.

Bạch Y Khách vòng tay:

- Cáo từ.

Hai vị chủ nhân cũng vẫy tay:

- Xin dung cho không được đưa xa.

Bạch Y Khách quay mình hơi thẳng ra ngoài Người áo trắng khuất khỏi cổng chưa bao lâu thì lại có hai người khác tới.

Đó là hai gã áo đen.

Hồi 3

Cô gái áo hồng

Ngoài thành Trường An có một cây cầu nhỏ.

Cầu tuy không lớn nhưng danh rất lớn.

Nó là một cây cầu xưa nhất, nó cùng có tiếng như “Thiên Tân Kiều” ở Lạc Dương, “Sương Tử Kiều” ở Triều Châu và “Triệu Giai Kiều” ở Hồ Bắc.

“Bá Kiều Chiếu Liễu” một cái tên thơ mộng lâu đời tại ngoại thành Trường An, tên cây cầu đó và bây giờ, người ta quen gọi “Bá Kiều”.

Người ta bảo rằng “Bá Kiều” này được dựng lên từ đời nhà Trần, chân cầu được đúc bằng đá xanh, nhưng tảng đá đó lâu ngày khăng lại y như một cây trụ nguyên chứ không phải do ráp lại từng khối nhỏ.

Trước kia, nó có tên là “Trường Tôn Kiều”, nhưng khi Bái Công tấn diệt nhà Tấn, chiếm Hàm Dương và lui về “Bá Thượng” thì tên cầu được thay đổi vì nơi đây thuộc vùng Bá Thượng, người ta bèn gọi luôn cây cầu ấy là “Bá Kiều”.

Tại đầu cầu, có một cái quán rượu, gọi là “Lều Cỏ”.

Tiếng 'Lều' nghe như nhỏ, nhưng thật sự thì quán rượu này rất lớn.

Sở dĩ người ta đặt tên là “Lều Cỏ” là thể theo thị hiếu của phần đông khách nhậu.

Thật là lạ cho tâm tính con người ở một cái lều cỏ chính thức thì không ai muốn, vì như thế tức là vì quá nghèo nên không thể có được nhà lớn hơn, kang trang hơn, thế nhưng giữa thị thành thì người ta lại ưa những cái gì có tính chất “đồng quê” như thế.

Đúng ra, cái quán rượu này cũng có cái không khí “Cỏ” của nó.

Chủ nhân có lẽ cũng khá sành tâm lý và biết cách trang hoàng.

Ở ngoài nhìn vào, quang cảnh cũng có vẻ ... có tranh.

Nơi đây là chỗ tụ họp đủ các hạng người trong võ lâm hào kiệt.

Tự nhiên cũng có nhiều tay buôn bán, trao đổi hàng phi pháp.

Bạch Y Khách có mặt nơi đây.

Hắn ngồi vào một chiếc bàn gần lan can, có chậu hoa, có trúc, đúng là một chỗ dễ... say.

Hắn uống một mình. tav hắn ít khi nào rời chén rượu. nhưng mắt hắn thì âm thầm như “điểm số” tất cả

những khách nhậu ở đây.

Aùnh mắt hấn không sót một nơi nào, nhưng chỗ “thích” nhất có lẽ chiếc bàn bên trái.

Nơi bàn đó có hai người.

Hai tên đại hán áo đen.

Họ cùng nhậu với nhau, nhưng chuyện nhậu hình như là chuyện phụ.

Họ châu đầu thì thầm và mắt họ cũng đảo quanh.

Bên ngoài chiếc bàn đó, có thêm một bàn khác nữa.

Nơi đây cũng có hai người.

Hai gã trung niên áo gấm.

Có lẽ nhờ vào chiếc áo gấm của họ thu hút nhiều thực khách nên nhiều cặp mắt đổ xô vào hướng đó.

Tự nhiên, bọn tiểu nhị cũng xum xoe, bất cứ cái quán nào cũng thấy bọn tiểu nhị cũng như chủ quán đều nhìn nhiều về những ông khách có vỏ bên ngoài.

Nhưng đối với hai gã trung niên này, thì cái nhìn của thực khách có khác hơn.

Họ ăn vận thật sang, nhưng con người của họ thì quá xấu.

Ngồi bên trái là một gã y như... cái thúng, người ta có cảm tưởng đó là một trái cầu bằng thịt giá như đặt hẳn xuống đất rồi hất mạnh một cái có lẽ hấn sẽ lăn không biết bao giờ ngừng lại được.

Thêm vào đó, bộ mặt của hấn lại y như cái... mẹt, mắt mũi của hấn gần như chen vào nhau một chỗ trông thật kỳ dị.

Ngồi bên phải là một... cây trúc người.

Đã có kẻ thì thầm như thế.

Con người này đã đen lại thấp, đã thấp lại ốm tong, ngó ngang thật giống y như con khi.

Bộ mặt đen như trôn chảo của hấn, gấn vào cái miệng có quai, đôi mắt hấn tim híp với đôi mày sụp thành hình chữ bát.

Đúng là hai nhân vật trông không một chút giống người.

Hai con người đã lạ mà cách ăn uống của họ còn lạ hơn.

Ngòiroi ta uống rượu bằng chén, họ uống bằng... tô.

Người ta ăn bằng đũa, họ bốc cả hai tay, cách ăn cách uống của họ thật xứng với con người của họ nhưng thật không xứng với bộ đồ.

Đáng lý, với con người như thế, với cách ăn uống như thế, họ nên... đóng khoé cho phải lẽ.

Hai người ăn uống hồng hộc, nhưng mắt hấn cứ liếc ra ngoài hình như đang đợi.

Quả thật, sau đó một người từ ngoài bước vào.

Người này xem có vẻ thận trọng, hấn đứng ngoài nhìn trước nhìn sau một lúc rồi bước vào trong.

Hấn bước ngay lại bàn của hai gã trung niên sang trọng nọ.

Người mới vừa tới ăn vận cũng khá sang, hấn vận một bộ đồ lụa màu xanh như vừa mới lấy từ trong tiệm.

Nhưng cũng như hai tên áo gấm, gương mặt hấn cũng không xứng với bộ đồ.

Chẳng những là bộ mặt dài thòn như mặt ngựa mà da mặt của hấn trông dễ sợ nước da mặt hấn xanh rờn mét chẹt y như da người chết lâu ngày.

Bao nhiêu máu trong người hấn hình như đã dồn lên trên đôi mắt.

Đôi mắt hấn đỏ ngầu.

Tay hấn cầm quạt và khi bước tới bàn của hai tên trung niên áo gấm, vung xoè cây quạt và nhe răng cười toe toét.

Hai tên trung niên áo gấm như không thấy có người, họ cứ cắm đầu ăn uống.

Tên áo xanh kéo một chiếc ghế ngồi xuống đầu bàn, miệng hấn vẫn cười, tay hấn vẫn phe phẩy chiếc quạt.

Hấn không nói một câu nào, hình như hấn muốn nhìn cách ăn uống của hai người áo gấm.

Ân riết một hồi lâu, cả hai cùng ngẩng lên và cùng một lượt đưa bốn bàn tay đầy những thức ăn quệt tưới vào... bộ áo mới toanh của gã vừa mới tới.

Họ làm như bộ áo mới của người ta là cái khăn lau tay của họ.

Người áo xanh vẫn ngồi yên, môi hấn vẫn nở nụ cười.

Cái mức trấn tĩnh của hấn thật phi thường.

Lau xong tay, gã mập tròn cất giọng ồ ồ:

- Sao, có mang đến đây không?

Người áo xanh khẽ đáp:

- Đâu dám để nhị vị về không.... Và lại, nhị vị đã dùng áo tôi để làm khăn lau tự nhiên tôi phải lo sắm thêm bộ khác chứ.

Vừa nói hần vừa móc từ sau lưng ra một cuộn giấy, cuộn giấy nhỏ trông như một tờ giấy học trò cuộn lại.

Trong khi hần cho tay vào mình, ổng tay áo cuộn lên, người ta thấy cườm tay hần có xăm một con rồng xanh nho nhỏ.

Ngồi bên kia theo dõi, Bạch Y Khách liếc thấy cũng sững sờ... Nhưng chỉ thoáng qua, ánh mắt hần ngồi lên.

Cuộn giấy được đặt lên bàn, tên mập đưa tay tiếp lấy nhưng gã áo xanh vội dang tay cười:

- Nhị vị là người có nhiều kinh nghiệm, chẳng lẽ chuyện mua bán lại không rành quy cũ hay sao?

Tên ốm đen như dồn cả cơn nóng lên đôi mắt, hần trừng trừng nhìn gã áo xanh.

Tên mập cho tay vào lưng lấy ra một cái túi nhỏ nhỏ bằng da, hần quăng mạnh lên bàn.

Tên áo xanh cười toe:

- Vậy mới phải chứ, tiền trao cháo múc... Hần đẩy cuộn giấy tới và nắm lấy cái túi da.

Tên mập lên tiếng:

- Khoan, hãy chờ ta xem đã.

Người áo xanh hơi khựng, nhưng rồi hần gạt đầu:

- Phải phải, nhân huynh kinh nghiệm đây, cần phải xem lại món hàng.

Hần đẩy mạnh cuộn giấy qua trước mặt tên mập.

Tên ốm lạnh lùng mở cuộn giấy ra xem từ trên xuống dưới, xem xong, hần cuộn lại cho vào tay áo:

- Đúng, nguoi hãy lấy phần nguoi.

Tên áo xanh lại toét cười và chụp lấy cái túi da.

Hần cười như có vẻ... cầu tài:

- Xin lỗi, tôi cũng cần xem lại, chúng mình phải... mắt lòng trước được lòng sau, bởi vì nếu không thế thì e bất tiện.

Hần mở sợi dây buộc cái túi ra... Tên mập nói:

- Nhưng ta không phải chỉ làm ăn chuyên này, còn nữa mà.

Tên áo xanh gạt đầu:

- Đúng rồi, nếu có bị lừa thì cũng chỉ một lần thôi, bận sau có ngu cách mấy cũng không bị nữa.

Hắn không mở túi, hắn nói xong là cho cái túi vào lưng.

Nhưng họ bất ngờ, vì ngay lúc đó chợt nghe một giọng lạnh như băng:

- Khoan đã, bằng hữu.

Bạch Y Khách đã có mặt ở sau lưng họ và chiếc quạt ngọc đã đưa ra tới trước chặn bàn tay đang cầm cái túi da của gã áo xanh.

Tên áo xanh giật mình quay lại sững sờ:

- Tôn giá là... Bạch Y Khách mỉm cười:

- “Có mặt là chia hai”, ở đây chuyện “buôn bán làm ăn” chắc quý vị đã rõ rồi chứ?

Người áo xanh gượng cười:

- À... thì là chuyện chia hai... Hắn nói mà mắt liếc chừng hai tên đại hán áo gấm.

Tên mặt đen lạnh lùng:

- Hắn muốn chia tiền bán chứ đâu phải chia về mua chuyện đó không quan hệ gì đến chúng ta.

Gã áo xanh hơi tái mặt, nhưng hắn vẫn gượng cười:

- Thế hai vị không... Bạch Y Khách chặn ngang:

- Bằng hữu đã lắm, ta và hai người đó không quan hệ gì với nhau cả.

Gã áo xanh hình như nhận thấy tình hình bất ổn, cũng có thể hắn đã đoán thái độ đối phương, hắn ném chiếc túi da lên bàn và nói:

- Được rồi, chia thì chia.

Hắn đằng hắng và nói thêm:

- Mình là người biết quy cũ làm ăn mà, bằng hữu cứ tự tiện.

Bạch Y Khách cười:

- À, ông bạn này biết điều lắm đấy.

Bạch Y Khách vừa đưa tay cầm chiếc túi da thì bàn tay của người áo xanh đã lật nghiêng một cái thật nhanh và chặt thẳng vào cổ tay hắn... Bạch Y Khách mỉm cười:

- Chậm rồi... Chiếc quạt trong tay hắn thoáng lên... Bàn tay phải vừa chặt xuống của tên áo xanh không bị ai cản trở, vì chiếc quạt của Bạch Y Khách phẩy trái một bên hông, thế nhưng tên áo xanh đã ủ rũ cúi đầu.

Thật thì cái chặt bằng sống tay của hắn chỉ là cái đánh hờ, chính thức là tay phải của hắn đã đưa vào hông Bạch Y Khách với ngọn chủy thủ mỏng và sắc như lá lúa... Và cây quạt của Bạch Y Khách đã đâm vào bàn tay cầm chủy thủ của gã.

Ngọn chủy thủ rơi ngay xuống đất.

Tay của gã áo xanh thật nhanh, nhưng tay của người áo trắng còn nhanh hơn nữa, ngọn chủy thủ vừa rút thì người ta cũng nhận ra ngay một chuyện lạ... Gã áo xanh vùng như khựng lại và hắn không nói một lời nào không biết từ bao giờ, trên trán hắn có một cái lỗ tròn và máu từ trong đó trào ra như mạch nước.

Hắn từ từ ngã xuống.

Có thể cho đến khi chết mà hắn vẫn chưa hay là bị vật gì xô vào trán.

Chuyện lớn xảy ra, tất cả thực khách đều nhón nháo.

Họ tuôn ra cửa sổ và cầm đầu tranh nhau chạy chết.

Hai tên áo gấm tái mặt ngồi bất động.

Đôi mắt của Bạch Y Khách làm như không thấy mà tai cũng làm như không nghe, nói đúng hơn là biến động xảy ra dưới mắt hắn không có gì đáng để ý cả.

Hắn chậm chậm đưa tay lấy cái túi da lắc lắc và cười:

- Khá, khá nặng, thảo nào hắn quăng lên bàn có tiếng dội.

Hắn dòm xuống thấy gã áo xanh và nói:

- Món này vốn bằng hữu có nửa phần, tiếc vì bằng hữu không chịu nên bây giờ về cả tay ta... Nhớ nhé, đừng có chơi với nhau như thế.

Bạch Y Khách vừa nói vừa nhét cái túi vào lưng và khi lấy tay ra lại chìa luôn về phía hai tên áo gấm:

- Phân nửa.

Tên ốm vụt cười khan, hắn không trả lời với Bạch Y Khách mà lại nói với đồng bọn:

- Hồi nãy không liên hệ đến chúng ta, nhưng bây giờ thì có rồi đấy.

Tên mập cười cười:

- Tham, hơi tham đấy, không ngờ người Trung Nguyên tham quá.

Tên ốm nói:

- Nhưng đã đến chúng ta thì chúng ta phải chia chứ.

Tên mập cười:

- Phải, chia thì chia... Cả hai cùng đứng lên một lượt theo câu nói và bốn cánh tay cùng một lượt vung lên.

Họ tấn công theo lối “tiên hạ thủ vi cường”, họ tấn công tức thời và chớp nhoáng... Hình như cả hai cùng chung cảm giác, cứ hết tên này động là đến tên kia động theo ngay, không phải động theo mà phải nói là cùng một lúc.

Nhưng bốn cánh tay của họ tuy có nhanh, nhưng cũng chỉ đưa lên nửa chừng rồi buông xuống... Trên trán họ cùng có một cái lỗ y như cái lỗ của gã áo xanh khi nãy và họ đứng sững sờ... Họ đứng mở mắt nhưng không tỏ một cử chỉ gì, vì ngay sau đó là hai dòng máu trào ra và họ từ từ ngã xuống.

Bạch Y Khách nói một mình:

- Nữa, lại tiếc với nhau làm chi thế, làm ăn mà... Hắn cúi xuống mò lấy cuộn giấy cho vào lưng và quay lại bàn như không có chuyện gì... Trong quán bây giờ chỉ còn lại hai tên đại hán áo đen đang ngồi chết trân, còn thì, cả tiểu nhị lẫn quản lý đều chui tọt xuống tú tiên co quắp tay chân.

Bạch Y Khách nâng chén rượu lên nhưng không uống, hắn quay lại hất tạt qua bàn của hai gã đại hán áo đen và nói:

- Hãy về bẩm lại, chuyện buôn bán phải thủ tín, nếu không, khi ta nổi giận thì kể như lời ước giao huỷ bỏ. Về đi, tiền rượu ta bao.

Hai tên đại hán áo đen tái mặt, chúng đứng lên cầm đầu đi thẳng ra ngoài như chạy trốn.

Hai tên đại hán áo đen vừa đi khỏi thì trước cửa quán có ba người mới.

Hai gã đàn ông cao lớn mặc áo gấm, thứ áo của hai tên vừa chết, và một cô gái áo hồng.

Chiếc áo của cô ta cũng bằng một thứ gấm như những tên kia, chỉ có màu là khác.

Cô gái thật đẹp, nàng đứng giữa hai tên đại hán y như tiên nữ giáng phàm.

Cô gái quắc mắt nhìn Bạch Y Khách, giọng cô ta lạnh lạnh:

- Ai giết người?

Bạch Y Khách điềm nhiên:

- Ở đây có đến ba người chết, chẳng hay cô nương muốn hỏi người nào?

Cô gái xẵng giọng:

- Hai người áo gấm.

Bạch Y Khách đáp:

- Ta giết.

Cô gái gặt lại:

- Còn tên áo xanh?

Bạch Y Khách đáp:

- Ta giết.

Cô gái tái mặt gất lớn:

- Tại sao?

Bạch Y Khách đáp:

- Mua bán thiếu quy cũ.

Cô gái hỏi:

- Quy cũ như thế nào?

Bạch Y Khách đáp:

- “Có mặt chia hai”.

Cô gái quắc mắt:

- Vật của họ đâu?

Bạch Y Khách đáp:

- Trong mình ta.

Cô gái hỏi:

- Người muốn gì?

Bạch Y Khách đáp:

- Làm giàu khi có chiến tranh. Nhà đại Minh hiện nay nổi loạn ngoại xâm, kẻ nào biết lợi dụng thời cơ hốt bạc là kẻ đó khôn hơn thiên hạ. Ta làm chuyện khôn ấy.

Cô gái không nói, nàng nhích tới nửa bước và cánh tay phải đưa lên... Bạch Y Khách mỉm cười, hấn làm như không thấy cô ta phóng chưởng.

Cô gái bậm môi đánh luôn năm chưởng, hơi gió cuốn rung rinh bàn ghế.

Bạch Y Khách đứng y một chỗ y như thi nhân đang tìm nguồn hứng, nhưng tay hấn cũng nhè nhẹ kéo lên... Không thấy được bằng cách nào, bao nhiêu chưởng thế của cô gái tung ra đều bị hấn hoá giải ngay lập tức.

Cô gái nhún chân nhảy tuốt ra ngoài cửa lạnh lùng:

- Tại sao không đánh lại?

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Nếu tôi đánh lại thì cô nương còn có thể nói chuyện được sao?

Cô gái giận xanh mặt:

- Hừ, ta biết không phải là đối thủ của ngươi, nhưng ngươi có dám cùng gặp một nơi khác nữa chẳng?

- Chắc cô muốn ta gặp chủ nhân của cô?

Cô gái gật đầu:

- Đúng ta chỉ là một nô tỳ, ngươi đánh ta cũng không danh dự gì cả.

Bạch Y Khách cười:

- Ta rất sợ tất cả, cái gì cũng sợ nhưng nói khích thì không sợ bao giờ, ta có thể làm theo lời cô nương đến bất cứ nơi nào chỉ hiềm vì hiện tại ta bận buôn bán mấy món hàng, nhưng ta tin rằng sẽ gặp lại nhau không khó.

Cô gái nói:

- Chủ nhân của ta không hề chờ đợi, ngươi hãy cho biết chỗ ở đi.

Bạch Y Khách cười nói:

- Ta ở tại Trường An thành này và chắc chắn không dời đi đâu gấp, chỉ vì ta bận vắng nhà, không muốn cho khách đến về không, cho nên không chỉ là tốt hơn.

Cô gái gằn giọng:

- Ngươi muốn nói sẽ dễ dàng gặp ngươi tại Trường An thành phải không?

Bạch Y Khách gật đầu:

- Đúng thế.

Cô gái mím môi nhìn Bạch Y Khách thêm lần nữa rồi quay mình phóng vút qua cầu.

Bạch Y Khách nhìn theo cười mỉm... oOo Ở phía đông thành Trường An có một toà nhà không lớn nhưng cách kiến trúc nguy nga.

Nhiều người lấy làm lạ là hai cánh cổng sơn đỏ chói củaa ngôi nhà không bao giờ hé mở.

Ban đầu, những gian nhà chung quanh đều cảm thấy lạ lùng nhưng lâu dần, họ thấy những người ra vào cánh cổng ấy không có gì khác lạ, nên họ cũng không còn để ý.

Trời đã tối rồi.

Trong sân không một ánh đèn.

Từ trong cửa sổ ngôi nhà, ánh sáng hắt ra yếu ớt.

Hai cánh cửa màu đỏ, về đêm cũng đen luôn và chính vì màu tối đó mà làm lộ hẳn bóng người áo trắng:

Bạch Y Khách.

Hắn đưa tay gõ cửa.

Bên trong có giọng ồ ồ.

- Ai? Ai gõ cửa?

Bạch Y Khách đáp:

- Tôi, có người sai mang vật đến.

Cánh cửa mở ra he hé, một tên đại hán áo xanh lách mình ra hỏi:

- Các hạ là người ở đâu?

Bạch Y Khách cười:

- Có một vị áo xanh từ đây đến Bá Kiêu mua bán... Gã đại hán áo xanh tái mặt thụt vô khép cửa, nhưng Bạch Y Khách đã theo sát hắn... không ai nghe một tiếng động, gã đại hán bật ngựa nằm im.

Bạch Y Khách bước thẳng vào trong và ngay lúc đó vụt nghe một giọng trầm trầm:

- Ai dám vào đây gây náo loạn?

Dưới khung cửa sổ có một lão già trên dưới năm mươi đang đứng nhìn chằm chập vào Bạch Y Khách.

Lão cũng mặc chiếc áo xanh đôi mắt ngời ngời dễ sợ.

Bạch Y Khách hỏi:

- Ông là chủ nhân?

Lão già áo xanh gật đầu:

- Đúng, ngươi là... Bạch Y Khách vẫy tay, cuộn giấy bay từ tay hắn tới rơi trước chân lão già, đúng là cuộn giấy mà hắn đã lấy tại “Lều Cỏ” khi ban sáng.

Hắn hỏi:

- Vật này có phải ở đây đưa đi không?

Lão già áo xanh nhìn xuống và hơi tái mặt.

- Vật này ở đâu?

Bạch Y Khách đáp:

- Ông hãy trả lời, vật này có phải từ đây đưa đi không?

Lão già nói:

- Ta chưa biết đó là vật gì.

Bạch Y Khách nói:

- Đó là bản danh sách các tướng trấn thủ những dải địa đầu trọng yếu của nhà Minh.

Mặt lão già áo xanh càng tái hơn lên:

- Các hạ... từ đâu có vật này?

Bạch Y Khách nói:

- Phải hỏi ông câu đó, ta phụng mạng đến Trung Nguyên làm chuyện mua bán với người tại “Bá Kiều”. Ta đã bỏ số vàng quá lớn, thế nhưng bản danh sách ta mua lại là thứ giả.

Lão già áo xanh sững sốt:

- Như vậy tôn giá là... Bạch Y Khách đáp:

- Ta từ Mãn Châu đến.

Lão già chớp mắt:

- Lấy gì làm bằng chứng?

Bạch Y Khách vẫy tay.

Một vật loáng thoáng bay tới rớt ngay chân của lão già áo xanh, lão nhìn xuống và thụt lui luôn một bước... Ành sáng từ khung cửa sổ chiếu ra, chiếu rõ tấm Ngân Bài.

Lão già run giọng:

- Tôn giá là ... Bó Y... Bạch Y Khách chặn ngang:

- Đúng, ông đã biết rồi chứ?

Lão già áo xanh hình muốn chạy, nhưng hai đầu gối của lão phát run... Lão tay lẩy bẩy và quỳ thụp xuống.

Bạch Y Khách cười nhạt:

- Đã nhận rõ Ngân Bài Lệnh, tất nhiên ông thừa biết rằng những gian manh khi thấy lệnh bài này, không tên nào chạy thoát?

Lão già áo xanh run rẩy:

- Xin đại nhân thi ân, ty chức vô tội.

Bạch Y Khách chỉ cuốn giấy và nghiêm giọng:

- Ông còn gì muốn nói? Nếu tình cờ ta không gặp thì danh sách lọt vào tay tướng lĩnh Mãn Châu, chắc ông biết hậu quả nguy hiểm như thế nào rồi chứ? Ông có biết “Đông Xưởng” không? Từ ngày thành lập đến nay, thật tình tuy có phần hơi độc, nhưng chính nhờ vào đó mà không có mãi quốc cầu vinh, ngày nay, các ông là người của tổ chức “Đông Xưởng” lại có thể vì những nén vàng mà đang tâm bán đứng quốc gia như thế ư? Các người đã không xem tính mạng các tướng lĩnh đang nằm gai nếm mật chốn biên cương, các người đã không xem triều đình, các người không xem giang sơn bá tánh... những cái đó, các người đều có thể đem đổi để lấy vàng! Chuyện đó các người cảm thấy có tội không?

Lão già áo xanh run giọng:

- Xin đại nhân minh giám, ty chức thật tình không... Bạch Y Khách cười gằn:

- Triều đình đặc phái các ông đến thủ vệ Trường An là để theo dõi hành động của bọn manh tâm thông đồng với giặc thật không ngờ chính những người có trách nhiệm lại bán đứng quốc gia trước hơn ai hết.

Đôi mắt của Bạch Y Khách loé lên:

- Hãy cho ta biết, bản danh sách này từ đâu đưa ra?

Lão già áo xanh van nỉ:

- Xin đại nhân thi ân, thật tình ty chức không biết.

Bạch Y Khách cười gằn:

- Ông muốn ta giao chuyện này cho “Đông Xưởng” điều tra không?

Lão già áo xanh run lấy bầy:

- Xin đại nhân bao dung... Bạch Y Khách gằn giọng:

- Vậy hãy nói thật cho ta biết, bản danh sách này từ đâu ra?

Lão già áo xanh xuống nước:

- Bẩm đại nhân, bản danh sách này từ dinh Đề Đốc đưa ra.

Bạch Y Khách gật gù:

- Ta cũng đoán thế, chỉ có nơi đó mới đầy đủ... Các người đã sẵn người trong Đền Đốc phủ phải không?

Lão già áo xanh đáp:

- Vâng ạ.

Bạch Y Khách hỏi:

- Người nào trong đó?

Lão già áo xanh đáp:

- Bẩm đại nhân, đó là một viên hộ vệ thân cận của Đền Đốc.

Bạch Y Khách gật gù:

- Hộ vệ thân cận... thảo nào mà tin tức không xác thật? Tại “Đông Xưởng” ông làm chức chi?

Lão già áo xanh đáp:

- Ty chức chỉ là một viên... đầu lãnh.

Bạch Y Khách cười gằn:

- Đầu lãnh.... Đúng là chấp pháp, phạm pháp, tội đó ông rõ rồi chứ? Hãy tự xử đi.

Lão già áo xanh run rẩy:

- Xin đại nhân rộng lượng:

Bạch Y Khách nói:

- Nếu trao cho “Đông Xưởng” điều tra, tự nhiên phải điều tra trước khi đến tội, bây giờ tự xử không phải hơn sao?

Lão già áo xanh vọt cười khan:

- Đại nhân tuy được phong hầu, nhưng bất quá cũng chỉ là Bồ Y... Bạch Y Khách cười gằn:

- Bồ Y thật đấy, nhưng ta vẫn có thể giết sạch những loạn thần.

Lão già áo xanh phóng mình lên:

- Người hãy giết ta đi.

Tự nhiên đó là cách đánh liều, cách đánh của một con thú cùng đường... Bạch Y Khách vẩy tay... Lão già áo xanh rũ xuống... Ngay giữa trán ông ta có một cái lỗ, máu từ trong đó vọt ra.

Tên áo xanh giữ cửa quay mình bỏ chạy.

Bạch Y Khách quát:

- Đứng lại.

Hắn hơi chùn chân nhưng rồi vẫn bỏ chạy luôn.

Bạch Y Khách vẫy tay, tên áo xanh giữ cửa ngõ sắp về phía trước

Hồi 4 Hữu Quân Đô Đốc

Đông Xưởng thuộc Cơ mật viện.

“Ngũ Quân Đô Đốc” là cơ quan tối cao thống lãnh quân tình, chia làm Tiền, Hậu, Tả, Hữu và Trung Quân Đô Đốc, nắm tước phẩm cao nhất về quân sự.

“Hữu Quân Đô Đốc” thống lãnh các tỉnh Vân Nam, Quý Châu, Thiểm Tây, Quảng Tây và Tứ Xuyên.

Trước “Hữu Quân Đô Đốc Phủ” có một toà khách xá.

Màn đêm đã buông xuống, gian khách xá đèn đuốc huy hoàng.

Gian khách xá của “Hữu Quân Đô Đốc Phủ” thiết trí y như một huyện đường, vừa trang nhã vừa trang nghiêm và tự nhiên là vô cùng im tĩnh.

Lại một chiếc bàn nhỏ trong khách xá, một lão già trên dưới năm mươi đang ngồi trước một chồng giấy cao nghệu và đang chăm chú dưới ánh đèn.

Ông ta trông thật là quắc thước, với khuôn mặt xương xương, với đôi mắt xanh hoắc trông đáng cách vừa phong ngã vừa nghiêm nghị.

Bất cứ một ai, khi nhìn qua cũng không khỏi phần kính nể.

Ông ta cũng ăn mặc áo xanh.

Phía sau lưng lão già áo xanh là một gã đại hán cũng áo xanh, hần khoảng hơn hai mươi tuổi, trông con người khôi ngô tuấn tú.

Hắn đứng thật thẳng, dáng sắc cương nghị lạ lùng.

Chỉ nhìn thoáng qua gương mặt và cách đứng của hắn, ai cũng có thể nhận ra đó là một gã thanh niên trầm tĩnh cứng rắn hơn người. Không khí thật im lìm.

Lão già áo xanh phiên duyệt chồng giấy bày trước mặt, tên đại hán đứng sau lưng bất động.

Thình lình, bên ngoài một giọng nói thật cao, thật trong phá tan bầu không khí lặng trang:

- Thảo dân cầu kiến Đề Đốc.

Lão già áo xanh vẫn dán mắt vào chồng giấy.

Tên đại hán nhẹ bước ra ngoài, hần hỏi không lớn lắm nhưng giọng hần rất rõ ràng:

- Kẻ nào đang đêm đột nhập Đề Đốc Phủ?

Tiếng bên ngoài trả lời:

- Giang hồ thảo dân cầu kiến.

Tên đại hán mím môi dợm bước ra nhưng ngay lúc đó lão già áo xanh ngẩng mặt:

- Đã đến rồi thì cứ cho vào.

Giọng nói ông ta thật là trấn tĩnh, chuyện xảy ra đột ngột, nhưng ông ta vẫn không lộ vẻ kinh nghi.

Tên đại hán khẽ cúi mình tuân lệnh và bước ra mở cửa.

Bạch Y Khách.

Tên đại hán nhẹ giọng:

- Đề Đốc cho vời.

Bạch Y Khách bước vào, tên đại hán theo sau sát gót.

Bằng vào cách đi như thế, bằng vào con người của tên đại hán ai cũng biết rằng bất cứ kẻ nào mạnh động cũng sẽ bó tay.

Bạch Y Khách vẫn thong dong bước tới vòng tay:

- Thảo dân xin tham kiến Đề Đốc đại nhân.

Lão già áo xanh khẽ vẫy tay:

- Xin mời ngồi.

Bạch Y Khách vòng tay:

- Đại nhân ngồi trên, thảo dân không dám vô lễ.

Lão già áo xanh điềm đạm:

- Không sao, bản chức vẫn xem bá tánh như bằng hữu.

Bạch Y Khách nói:

- Đã từ lâu thảo dân nghe đức độ thương nước yêu dân của Đề Đốc, nếu không thì thảo dân đâu dám mạo muội bái kiến.

Lão già áo xanh chận hỏi:

- Các hạ đến gặp bản chức có chuyện chi?

Bạch Y Khách đáp:

- Thảo dân có một chuyện cơ mật xin được trực tiếp bẩm cáo.

Lão già áo xanh nhìn thẳng vào mặt người đối diện:

- Chuyện chi gọi là cơ mật?

Bạch Y Khách khẽ liếc tên đại hán hộ vệ ngấp ngừng:

- Vị này là... Lão già áo xanh chặn ngang:

- Không sao, túc hạ tự nhiên, đó là tên hộ vệ thân tín của ta.

Bạch Y Khách lấy từ trong tay áo ra một cuộn giấy đứng dậy trao lên, nhưng tên đại hán hộ vệ đã tràn tới đưa tay chặn lại... Bạch Y Khách hạ cánh tay xuống và lách tránh một bên không cho tên đại hán đụng vào cuộn giấy.

Lão già áo xanh điềm đậm:

- Hãy để cho vị ấy tự nhiên. Bằng vào chuyện vào đến sát bên mà hàng rào phòng vệ bên ngoài không hay đủ thấy rằng ngươi không đủ sức để cản được vị túc hạ ấy đâu.

Tên áo đen tránh ra, nhưng vẻ mặt hắn vẫn chưa thóa? mãn.

Lão già áo xanh đưa tay nói tiếp:

- Túc hạ hãy trao cho ta.

Bạch Y Khách trao lên và sau khi xem qua, Lão già áo xanh biến sắc:

- Túc hạ làm sao có bản danh sách này?

Nghe đến hai tiếng “danh sách”, tên đại hán hộ vệ hơi đổi sắc... Bạch Y Khách đáp:

- Thảo dân tình cờ gặp trong quán rượu ở “Bá Kiều”. Có một người bán vật này cho hai tên gian tế Mãn Châu, thật thì thảo dân không biết đó là bản danh sách, nhưng khi thấy người trao nó lại là người của “Đông Xưởng” nên thảo dân đoạt lấy... Lão già áo xanh cau mặt:

- Mật thám “Đông Xưởng” ? hừ lớn gan nhỉ? Hắn đâu?

Bạch Y Khách đáp:

- Không dám giấu đại nhân, tên mật thám “Đông Xưởng” và hai tên gian tế Mãn Châu đã bị thảo dân giết cả rồi.

Lão già áo xanh hơi kinh ngạc, nhưng rồi ông ta lại gật đầu:

- Tốt lắm, loạn thần tặc tử, ai ai cũng có quyền giết cả.

Bạch Y Khách nói:

- Thảo dân biết người của “Động Xương” có mặt tại Trường An vì thế nên thảo dân vội tìm đến, kết quả là thảo dân đã gặp viên đầu lãnh, hỏi ra chuyện hẳn cũng là bẽ đảng mưu việc phá hại quốc gia... Lão già áo xanh cau mặt:

- Những kẻ ấy bây giờ ở đâu?

Bạch Y Khách đáp:

- Thảo dân cũng đã giết cả rồi.

Lão già áo xanh gục gật:

- Hay, giết là phải.... Như thế tức hạ tìm được manh mối gì?

Bạch Y Khách liền nói:

- Cứ theo tên đầu đảng khai thì bản danh sách được đưa ra từ Đê Độc phủ.

Lão già áo xanh hơi biến sắc:

Ông ta mím môi gục gật đầu:

- Đúng lắm, cái lỗi là do nơi “Hữu Quân Đô Độc Phủ” của bản chức, những nơi nào khác không thể có được bản danh sách này... chỉ có điều từ trước đến nay bản chức đã hết sức cẩn thận... Bạch Y Khách lại đón nói:

- Thảo dân muốn nói thẳng một câu là đại nhân tuy cẩn thận, nhưng dùng người không cẩn thận.

Tên hộ vệ áo đen vùng quát lớn:

- Thật là cả gan, người dám mạo phạm đến Đê Độc đại nhân thế à?

Câu nói của hắn cùng một lượt với cánh tay vung, chưởng phong bay thẳng vào ngực người áo trắng... Bạch Y Khách lật nghiêng bàn tay, bằng một cách thật dễ dàng, hắn nắm cứng lấy cổ tay nơi mạch môn của tên hộ vệ:

- Các hạ muốn sát nhân diệt khẩu đây à?

Tên áo đen biến sắc, nhưng liền khi đó, hắn vung tay trái còn lại tống ngay vào mặt Bạch Y Khách... Năm ngón tay siết thêm vào mạch môn của hắn, Bạch Y Khách mỉm cười:

- Mạch môn đã bị chế mà vẫn còn ngang ngạnh, khen các hạ đấy.

Tên áo đen toàn thân bủn rủn, hắn buông xuôi cánh tay... Lão già áo xanh trầm giọng:

- Tức hạ định làm gì?

Bạch Y Khách đáp:

- Bẩm đại nhân, cứ theo cung từ của tên đầu lĩnh “Đông Xưởng” thì hẳn đã cho người tiếm phục vào làm người thân cận của đại nhân, hẳn là một tên hộ vệ... Lão già áo xanh sừng sốt, ông ta nhìn thẳng vào mặt tên hộ vệ nói:

- Triệu Anh Kiệt, người... Triệu Anh Kiệt vội nói:

- Oan cho tôi lắm, đại nhân... Bạch Y Khách nắm tay áo của hắn xé toạt một đường dài, nơi cánh tay của hắn bày ra vết xâm một con rồng xanh lớn lợt....

Thấy dấu hiệu của nhân viên mật thám “Đông Xưởng”, lão già áo xanh run giọng vì giận dữ:

- Triệu Anh Kiệt, người đáp ân ta đây à?

Đưa một ngón tay điểm vào trọng huyệt của Triệu Anh Kiệt, làm cho hắn ngã xuống, Bạch Y Khách khẽ nghiêng mình:

- Nhà có gia huấn, nước có quốc pháp, tên này vốn là Hộ Vệ của đại nhân, thảo dân không dám vọng động, xin đại nhân tùy tiện.

Dứt tiếng, nghiêng mình thêm lần nữa và quay ra cửa.

Lão già áo xanh đứng phắt lên:

- Túc hạ, xin nán lại... Bạch Y Khách quay đầu:

- Đại nhân có chi dạy bảo?

Lão già áo xanh nói:

- Xin tráng sĩ cho bản chức được hầu chuyện thêm đôi chút.

Bạch Y Khách nghiêng mình:

- Không dám, đại nhân cứ dạy, thảo dân xin nghe.

Lão già áo xanh đưa tay:

- Xin mời tráng sĩ ngồi.

Bạch Y Khách nghiêng mình lần nữa thưa:

- Dám bẩm đại nhân, thảo dân vì chuyện gấp bên mình, vả lại thiết nghĩ đại nhân cũng đang bận về việc quốc gia nên không tiện ngồi lâu.

Lão già áo xanh cười gượng:

- Người giang hồ phải chăng không thích cùng quan nha thân cận, có phải thế chăng tráng sĩ?

Bạch Y Khách đáp:

- Thảo dân không thể phủ nhận một sự thực như thế, nhưng với đại nhân thì không giống hoàn toàn, vì đại nhân đối với bá tính xem như huynh đệ, bá tính cảm mến ân đức ngài như phụ mẫu.

Lão già áo xanh mỉm cười:

- Cám ơn tráng sĩ, bản chức muốn hỏi, tôn tính danh của tráng sĩ là gì?

Bạch Y Khách đáp:

- Không dám, thảo dân họ Lý.

Lão già áo xanh nói:

- Bản chức thật vô cùng cảm kích Lý tráng sĩ. Nếu không có Lý tráng sĩ hộ trợ, suýt chút nữa bản chức đã thành một tội nhân. Bể quan cách chức chỉ là chuyện nhỏ, cho cùng đến phải đền tội bằng tính mạng cũng chẳng nghĩa lý chi, nhưng chuyện đối với các tướng trấn thủ biên cương, đối với trăm họ... Ông ta lắc đầu áo nâu:

- Những chuyện như thế thật tình bản chức cảm thấy quá to tát.

Bạch Y Khách nói:

- Kể từ đức Thánh tổ thiết lập cơ quan “Đông Xưởng” bao nhiêu năm nay triều đình trông cậy và dựa hẳn vào đó, coi như tai mắt thính nhất, đặc dụng nhất cho việc an quốc trị dân... Hắn nhìn thẳng vào mặt của lão già áo xanh và nói tiếp:

- Thành tích của “Đông Xưởng” thật không ai phủ nhận, nhưng cũng chính vì thế, triều đình lại gần như giao toàn quyền cho họ, tề đoan từ đó phát sinh.

Lão già áo xanh gật đầu:

- Lý tráng sĩ nói đúng, chính ngay bản chức, là một Hữu Quân Đô Đốc nhưng thật sự cũng đâu được tin nhiệm bằng cơ quan “Đông Xưởng”.

Ông ta cười gượng và nói tiếp:

- Nhưng dầu sao đi nữa, chuyện dùng người bất cẩn suýt sinh đại sự, chuyện đó bản chức vẫn thấy mình có tội.

Bạch Y Khách đáp:

- Đó chẳng qua đại nhân tự nghiêm tự trách thế thôi.

Lão già áo xanh lắc đầu:

- Thôi, chuyện ấy xin gát lại. Bản chức muốn biết qua môn phái của tráng sĩ, chẳng biết có nên chăng?

Bạch Y Khách đáp:

- Thảo dân không thuộc môn phái nào cả.

Lão già áo xanh nhướng mắt:

- Lý tráng sĩ không môn phái?

Bạch Y Khách nói:

- Bẩm đại nhân, người trong giang hồ cũng không nhất thiết đều phải có môn phái.

Lão già áo xanh ngáp ngừng.

- Thế thì, Lý tráng sĩ... à à, không biết nên hỏi như thế nào cho phải... không biết có nên hỏi thăm sư phụ của Lý tráng sĩ chẳng?

Bạch Y Khách đáp:

- Đồ đệ luôn luôn úy kị tính danh sư phụ, xin đại nhân thứ cho.

Lão già áo xanh khoát tay:

- Không có chi, ai cũng có những điều phải giữ lại nơi lòng, nhất là những kẻ sĩ giang hồ, Lý tráng sĩ không tiện nói, bản chức cũng không dám hỏi nhiều....

Bạch Y Khách nghiêng mình:

- Đa tạ đại nhân.

Lão già áo xanh nói:

- Ngay bây giờ triều đình quả thật là đa sự, bên ngoài Mãn Châu khuấy rối, bên trong thảo khấu các xứ nổi lên, thêm vào đó lại quá tin vào cơ quan “Đông Xưởng”, trong khi nội bộ của họ chứa chấp quá nhiều phản loạn... Lý tráng sĩ mang trong mình tuyệt học võ công lại có lòng thương thiên hạ....

Bạch Y Khách chặn hỏi:

- Đại nhân muốn thảo dân vì triều đình mà ra sức?

Lão già áo xanh gật đầu:

- Vâng, nếu Lý tráng sĩ bằng lòng làm việc tại Đô Đốc Phủ, bằng vào tuyệt học ấy, bản chức tin rằng không quá ba năm... Bạch Y Khách mỉm cười:

- Đại nhân, trong vòng ba năm ấy, biến sự thay đổi biết bao, quân cơ trọng đại không nên sơ suất... Lão già áo xanh chớp mắt:

- Lý tráng sĩ muốn nói... Bạch Y Khách lắc đầu:

- Thảo dân không dám nghĩ đến hoạn đồ.

Lão già áo xanh cau mặt:

- Lý trảng sĩ... Bạch Y Khách ngắt lời:

- Đại nhân, muốn báo đáp quốc gia, không phải không là quan là không làm được, vả lại, thống lĩnh ba quân xông sát giữa sa trường không giống chuyện giết chóc trong chốn giang hồ, nó đòi hỏi phải có tài thao lược, thảo dân vốn là kẻ thô lậu giang hồ... Lão già áo xanh nói:

- Giang hồ không phải hiểm kẻ tài ba.

Bạch Y Khách lắc đầu:

- Thảo dân không dám nhận lấy hai chữ tài ba mà đại nhân vừa nói, nhưng thảo dân vẫn có thể lãnh trọng nhiệm.

Lão già áo xanh hỏi:

- Chẳng hay Lý trảng sĩ muốn nói đến trọng nhiệm nào?

Bạch Y Khách đáp:

- Đại nhân nên biết rằng hiện tại trong thành Trường An này tiềm phục không biết bao nhiêu nguy hiểm, anh hùng, thảo khấu giang hồ tụ tập rất đông.

Lão già áo xanh cau mặt:

- Chuyện đó thật tình bản chức không hay biết, chắc Lý trảng sĩ muốn nói... Bạch Y Khách nói nhanh:

- Gian tế Mãn Châu đã đột nhập Trường An thành, họ đã cùng với nhà phú hộ họ Tổ thông đồng, dòng họ Hải Hoàng tại Cúc Hoa Đào Liêu Đông cũng đang manh tâm mật kết với Mãn Châu, ngoài ra bọn gian tế Mãn Châu còn vãi tiền ra mua chuộc giang hồ hảo hán lợi dụng để gây thế lực để thâm nhập các cơ quan, âm mưu nội công ngoại kích. Đại nhân thọ nhiệm kinh lược năm tỉnh, thống suất binh nhung, không thể không tìm xét chuyện đó.

Lão già áo xanh biến sắc:

- Lại có chuyện đó sao? Lý trảng sĩ nghe ai nói thế?

Bạch Y Khách đáp:

- Chính mắt của thảo dân nhìn thấy chứ không phải chỉ nghe.

Lão già áo xanh chím miệng thở ra:

- Tại làm sao bản chức không hề hay biết một chuyện nào... Bạch Y Khách nói:

- Họ hành động vô cùng lợi hại, không khi nào họ phô trương nhanh thế, họ chỉ cho từng toán nhỏ xâm nhập bí mật, chẳng những đại nhân mà cho đến các quan đầu tỉnh cũng khó lòng biết được, họ không biết được thì đại nhân làm sao có được bản cáo chính xác.

Lão già áo xanh lắc đầu:

- Thật quả là lợi hại... Bạch Y Khách nói:

- Nếu các tỉnh miền tây nam này lọt cả vào tay bọn gian tế Mãn Châu, cộng với lực lượng quân sự đang uy hiếp miền bắc của họ, thì e giang sơn này... Lão già áo xanh rung động:

- Được rồi, bản chức sẽ chỉ thị cho các nơi tăng phòng và tập nã.

Bạch Y Khách lắc đầu:

- Tăng phòng thì được, nhưng tập nã thì không nên, đại nhân nên biết, họ phái tới đây toàn là những tay kiệt liệt giang hồ, không phải thảo dân xem nhẹ quan quân, nhưng đối với số đó, quan quân không thể nào khống chế được.

Lão già áo xanh cau mày:

- Cứ như Lý trảng sĩ thì ta phải làm sao?

Bạch Y Khách đáp:

- Đại nhân cứ chỉ thị cho các tỉnh tăng phòng, nếu khi họ phát hiện được những ai có hành động thông đồng với giặc thì trọn quyền bắt giết. Ngoài ra, còn lại những công chuyện khác, thảo dân xin gánh lấy.

Lão già áo xanh gặn lại:

- Một mình Lý trảng sĩ gánh lấy?

Bạch Y Khách nói:

- Đó là trọng trách mà thảo dân vừa nói với đại nhân.

Lão già áo xanh trầm ngâm:

- Thế thì... cũng được, Lý trảng sĩ đã không muốn dính liếu vào việc quan quân, mà bằng lòng tại giang hồ vì quốc gia ra sức thì cũng là chuyện tốt. Nếu khi cần, Lý trảng sĩ có thể thông báo cho bản chức, bất cứ chuyện gì, bản chức cũng sẽ cố sức làm thỏa? mãi, hoặc già, bản chức có thể chỉ thị cho các nơi về Lý trảng sĩ... Bạch Y Khách khoát tay nói:

- Không nên, nếu đại nhân cho họ biết về thảo dân thì công việc của thảo dân sẽ không còn hiệu quả.

Lão già áo xanh gật đầu:

- Lý trảng sĩ nói đúng.

Bạch Y Khách vòng tay:

- Cũng đã mất nhiều thì giờ, thảo dân còn quá nhiều công việc phải làm, xin phép đại nhân cho thảo dân được cáo từ.

Nói xong, hắn quay mình ra cửa.

Lão già áo xanh đứng lên:

- Bản chức xin tiễn hành... Ông chỉ nói được mấy tiếng thì bóng dáng người áo trắng đã không còn thấy nữa.

Lão già áo xanh khựng lại ngẩn ngơ... oOo “Khai Nguyên Tự” là một nơi rất náo nhiệt, cũng là một thứ “chợ đêm” của Trường An.

Ban ngày vốn đã là nơi nhiệt náo mà khi lên đèn thì lại càng tưng bừng hơn nữa.

Khai Nguyên Tự tại Trường An cũng giống như Tướng Quốc Tự tại Khai Phong phủ, cũng như Thiên Tử miếu tại Nam kinh, cũng như Thiên Kiều ở Bắc kinh... đó là nơi mà giới giang hồ thường gọi là “ngọa hổ tàng long”, nó là nơi tập hợp phồn thịnh nhất mà cũng là ô tạp nhất.

Trước cửa Khai Nguyên Tự, từng dãy từng dãy những hàng thức ăn bày bán dài cả một khoảng đường.

Nơi đây không có thức ăn nào thiếu mặt.

Từ những món ăn bình thường cho đến những thức ăn dành cho dân sang cả, không thiếu một thứ nào.

Trong một gian hàng bán thức ăn, có một gã thiếu niên da mặt đen sạm đang ngồi uống rượu một mình.

Chợt có người vỗ vai hắn và nhỏ tiếng:

- Tiểu Lý, có người kiếm anh kia.

Hắn ngẩng mặt lên, hắn đúng là “Khoái thủ” Tiểu Lý, gã thanh niên đã mang viên ngọc “Mãn Châu” đến tiệm cầm đồ.

Hắn ngẩng lên nhìn người vỗ vai hắn, người đó hơi thấp, mập mập, bằng vào dáng cách, ai cũng biết hắn là kẻ buôn bán ở nơi đây.

“Khoái thủ” Tiểu Lý cười:

- A... anh mập, ngồi... ngồi làm vài chén đi.

Hắn kéo tay gã mập, dáng cách và giọng nói của hắn xem chừng thân thiết lắm.

Gã mập không ngồi, gã nói:

- Bữa khác đi, bữa nay không rảnh. Tiểu Lý, có người hỏi thăm anh.

Tiểu Lý nhướng mắt:

- Kiếm tôi à? Chứ không phải anh kiếm tôi sao?

Gã Mập lắc đầu:

- Không, người đó là Quân Gia Kim Phủ.

Hắn đưa tay chỉ chỉ phía ngoài.

Tiểu Lý nhìn ra thấy một gã trung niên đại hán, người đó ăn vận khá sang.

Tiểu Lý lớn tiếng:

- À, Quân Gia Kim Phủ đây à? Xin mời.

Hắn không đứng lên, hắn nói chuyện như nói với người...bạn nhỏ.

Người trung niên đại hán bước vào, gã mập chào rồi rút lui luôn.

Tiểu Lý chỉ chỉ chiếc ghế:

- Ngồi.

Người trung niên giọng hơi cao ngạo:

- Người là “Khoái thủ” Tiểu Lý?

Tiểu Lý gật đầu:

- Đúng, tôi đây, sao?

Người trung niên lạnh lùng:

- Không có sao, ta chỉ sợ kiếm lầm.

Tiểu Lý nói:

- Làm sao được, trước Khai Nguyên Tự này chỉ một mình tôi là “Khoái thủ” Tiểu Lý thôi mà.

Người trung niên đại hán nói:

- Như thế là tốt, gia chủ ta bảo nói với người biết, thứ mà người đòi hỏi đã có đủ số rồi, người muốn đưa đến đâu?

Tiểu Lý cười:

- Tôi xin hỏi trước câu này, anh ở Kim Phủ làm nhiệm vụ gì thế?

Người trung niên đại hán gặng lại:

- Người hỏi để làm gì?

Tiểu Lý nói:

- Đừng giận chứ, tôi hỏi như thế đâu có gì quá đáng? Cần xem lời lẽ bảo đảm không?

Người trung niên đại hán gằm mặt:

- Chủ gia ta đã sai ta đến đây thì lời nói phải có bảo đảm chứ.

Tiểu Lý nghiêm mặt:

- Làm sao tôi biết anh là người của Kim Phủ.

Người trung niên nói:

- Vậy ngươi có thể cùng ta đến Kim Phủ.

Tiểu Lý lắc đầu:

- Tôi không rảnh, tôi là một tiểu qui thì làm sao dám vào miếu lớn.

Người trung niên cười nhạt:

- Ngươi đừng giả giọng với ta, ta đã thông báo như thế rồi, muốn tin hay không thì tùy ở ngươi.

Tiểu Lý nhướng mắt:

- Nổi nóng rồi à? Nhớ rằng không phải muốn nóng là nóng nghe, chuyện thiệt hại không phải nơi tôi đâu nhé.

Người trung niên gượng xanh mặt:

- Ta là người dưới, người làm mướn cho thiên hạ... Người anh em đừng làm khó dễ chi cả.

Bây giờ hắn mới gượng cười, có lẽ hắn thấy không thể làm mặt cao được nữa.

Tiểu Lý gật gật đầu:

- Nói thế thì còn nghe được được, vậy anh về bẩm lại chủ nhân anh, tối nay hãy vận tải “thứ ấy” đến triền phía bắc Lư Sơn là “tiền trao cháo múc”.

Người trung niên đại hán đi rồi. Tiểu Lý làm thêm mấy chén nữa rồi cũng đứng lên... oOo Đêm tối trầm trầm, bốn phía không một tiếng người.

Một bóng trắng xẹt ngang, xẹt thẳng vào một toà trang viên.

Tiếp liền theo, có tiếng:

- Giang hồ Bạch Y Khách đã đến đây.

Aùnh sáng bật lên, mấy mươi ngọn đèn rực lên một lúc.

Người áo trắng bị lộ rõ dưới những ngọn đèn, dưới nách hắn có kẹp một người, một gã da trắng như bông sữa, một gã công tử “bộ”.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Phụt đèn thành linh làm hết hồn thế? Giá như bây giờ mà bốn bên loạn tiễn thì tại hạ chắc biến thành con nhím... La Thành!

Có tiếng người tiếp theo:

- À... thì ra Bạch lão đệ, vậy mà ta cứ tưởng ai... Bạch Y Khách nói:

- Xin lỗi, ta đến sớm hai ngày, Sứ giả đâu?

Lão trăn sói Sứ giả “Cúc Hoa Đào” bước lại đứng sát bên lão già áo trắng và hỏi tiếp:

- Các hạ bảo ba ngày sao hôm nay lại đến?

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Ta đã có nói rồi.

Lão trăn sói khoát tay:

- Được, được... sớm thì sớm cũng chẳng sao, cũng không có gì đáng nói lòng vòng... Ta cần người, các hạ cần vàng, chuyện trao đổi cũng chẳng mấy khó khăn.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Sứ giả thật đúng là người nhanh tay mau miệng.

Lão trăn sói cười cười, lão nhìn gã “công tử bột” đang bị Bạch Y Khách kẹp trong tay và hỏi:

- Vị đó là Hoàng Tộc Mãn Châu đó à?

Bạch Y Khách đáp:

- Vâng, người khách phương xa đấy.

Lão trăn sói chăm chú:

- Xem cách ăn vận thì quả có giống... Bạch Y Khách ném một vật về phía lão và nói:

- Sứ giả hãy xem vật này, người thường không có được đâu.

Lão trăn sói cầm lên tay, viên ngọc thạch chiếu màu tím đỏ, chỉ nhìn qua là biết ngay vật vô giá trong đời.

Lão trăn sói gật gù:

- Quả đúng là báu vật, cứ như thế này thì đúng là Hoàng Tộc Mãn Châu rồi, nhưng... lão cười cười nói tiếp:

- Có điều vì các hạ đến sớm hơn ngày hẹn, cho nên số vàng chưa đủ... Bạch Y Khách cười:

- Sứ giả khiêm nhượng mãi, đường đường một vị Sứ giả Cúc Hoa Đào mà năm ngàn lượng vàng lại không có hay sao?

Lão trăn sói đáp:

- Thật thì năm ngàn lượng vàng rỗng đầu phải là số nhỏ.

Bạch Y Khách nói:

- Nếu hôm nay mà Sứ giả thật tình chưa có đủ thì thôi, cũng chẳng sao, tại hạ tạm đưa vị Hoàng Tộc Mãn Châu này về, ba hôm sau đưa đến. Nhưng tại hạ cũng xin báo trước, nếu trong vòng ba ngày mà có người cho giá cao hơn thì xin Sứ giả đừng phiền....

Lão già áo trắng đặng hắng:

- Sứ giả, Bạch lão đệ đã đến đây, không lẽ mình lại để về không? Hay là cứ trao hết tất cả những gì mình mang theo có lẽ tiện hơn.

Bạch Y Khách gật đầu:

- Đúng, có lẽ như thế mà tiện hơn là để kéo dài thì giờ.

Lão trăn sói cười:

- Các hạ không phải là người chuyên mua bán nhưng thật quả hơn người mua bán rất nhiều.

Như không thèm chú ý đến câu châm chích ấy, Bạch Y Khách nói:

- Thật tình không phải tại hạ muốn đến sớm, nhưng vì tin tức có vẻ thất lạc ra ngoài, vì thế có người bắt đầu trả giá cao... vì có người đã leo tới giá năm vạn lượng, tại hạ lại không muốn thất ước với Sứ giả, vạn bất đắc dĩ phải đến sớm, tại hạ sợ lòng mình không bảo đảm được chuyện... thấy của sinh tham.

Lão trăn sói mỉm cười:

- Cứ như thế thì ta còn phải cảm ơn các hạ... Và quay bảo Lão già áo trắng:

- Hãy ra sau mang vật đến đây:

Lão già áo trắng quay vào, sau đó mang ra một chiếc rương cung kính nói với Lão trăn sói:

- Cũng may hết sức, thuộc hạ đã đếm kỹ lại vừa đúng chẵn năm ngàn lượng, không hơn không kém.

Bạch Y Khách cười:

- Thật là vừa vặn quá!

Lão trăn sói nói:

- Còn phân nửa là xấp ngân phiếu... Lão già áo trắng đáp:

- Vâng, đầy đủ cả, cùng trong chiếc rương này.

Lão trăn sói nói với Bạch Y Khách:

- Các hạ bây giờ....

Bạch Y Khách chận nói:

- Chuyện buôn bán cốt là ở chữ “thành”, không ai nên lừa ai, tại hạ xin giao người và nhận lấy vàng.

Hắn bước tới buồng gã công tử Mãn Châu xuống đất và đưa tay lấy cái rương trên tay lão già trăn sói... Hai tay của Bạch Y Khách, lão trăn sói cũng hai tay đưa chiếc rương, lão nhếch mép cười:

- Lần thứ nhất trong đời, ta mới gặp các hạ là người thẳng thắn nhất.

Lão trăn sói buông tay thả chiếc rương và thụt lui mấy bước.

Bạch Y Khách vẫn đứng với một cảm giác ngờ ngợ.

Lão trăn sói đỏ mặt gượng cười:

- Tôi đã xem lầm, các hạ quả là con người phi thường, có lẽ hơn cả mười người Sứ giả của Cúc Hoa Đào, cũng may ta chưa đặt tất cả sức mình, chứ nếu không thì chắc chắn sẽ bị sức phản đòn mà chết. Thôi, bây giờ các hạ có thể mở rương kiểm điểm lại cho đủ số.

Bạch Y Khách cười:

- Sứ giả đã chẳng sợ “hàng giả” thì tại hạ đâu lại sợ bị lừa, không sao, tại hạ xin từ biệt.

Chỉ thấy bóng trắng nhoáng lên một cái, Bạch Y Khách đã mất hút vào màn đêm...

Hồi 5

Thêm một công tử Mãn Châu

Nhìn quanh bốn phía, lão trán sói cau mặt:

- Thật không ngờ tên tiểu tử ấy quá gian ngoa.

Lão già áo trắng dặm chân:

- Nếu hắn để đúng ngày, nhất định mình sẽ trói hắn... Lão trán sói chặn ngang:

- Bằng vào lực lượng chúng ta không làm sao bắt được hắn, dầu hắn có đến đúng ngày... Lão già áo trắng gượng cười:

- Nhưng năm ngàn lượng cũng kể không đến đổi... thiệt thòi.

Lão trán sói gặt lại:

- Thế còn ngân phiếu?

Lão già áo trắng đáp:

- Ngân phiếu thuộc hạ tuy có để vào, nhưng chữ ký thì không thực.

Lão trán sói cau mày:

- Như vật không lợi lắm, nhất định có sự phiền hà... Lão già áo trắng cười:

- Thuộc hạ đã thấy dụng ý của hắn, thật sự thì hắn cũng không cần đến số ngân phiếu ấy đâu, vì số năm ngàn lượng đối với hắn cũng đã quá nhiều.

Lão trán sói không lộ vẻ thỏa mãn, lão nói:

- Ngoài một ít thế gia võ lâm ra, con người này đáng gọi là địch thủ đáng ngại cho Cúc Hoa Đào, việc này ta phải cấp báo cho hoàng gia định đoạt.

Nói xong, ông ta quay lại cúi xuống vỗ vào huyết đạo cho gã Công tử áo gấm, nhưng vỗ luôn mấy chỗ, hắn vẫn không cục cựa... Lão trán sói tái mặt:

- Mắc bẫy hắn rồi... Hắn đã dùng độc môn chế huyết không làm sao giải được... Trên con đường từ Trường An dẫn đến Lâm Đồng có một vùng lũng tằm mênh mông sầm khuất.

Đó là lũng tằm của Tàn Thủy Hoàng.

Nơi đây nghe đâu là một nơi rất nhiều châu báu, bên trong lũng tằm có nhiều đường hầm bí mật, những thông đạo này rất kiên cố vì hai bên toàn xây bằng đá xanh thật dày, không một sức người nào phá nổi.

Nghe đâu đã có nhiều nhà mạo hiểm vào đây chuyển vận châu báu, nhưng không biết ai đã lấy được nhiều và nơi đó cũng không biết còn hay hết.

Đêm xuống không trăng, màn tối dày đặc.

Cả một vùng lũng tâm mệnh mông chìm trong bóng tối.

Cả thành Trường An và những vùng phụ cận, người ta đồn rằng đêm về thường nghe tiếng ma quỷ kêu than không ngớt trong vùng lũng tâm, người ta bảo rằng đó là oan hồn của những sĩ phu bị Tần Thủy Hoàng chôn sống, cũng có người bảo đó là oan hồn của những người thợ, những kiến trúc sư xây lũng tâm bị giết, đêm đêm họ hiện về đòi mạng Thủy Hoàng... Nhưng đó chỉ là truyền thuyết, sự thật ra sao có lẽ chỉ có những kẻ thám hiểm tìm châu báu hoa. chẳng mới biết.

Nhưng những người ấy cho dầu có biết, họ cũng không khi nào chịu hé môi.

Đêm xuống càng sâu, vùng lũng tâm càng âm u vắng ngắt.

Nhưng vừa qua canh một thì từ phía triền hướng bắc chợt nghe có tiếng xe khua.

Chừng một lúc sau không lâu, một cỗ xe trở tới.

Trên xe có bốn tên hộ vệ tay đao sáng chói ngồi chia bốn hướng canh phòng, phía sau thêm ba kỵ sĩ.

Dẫn đầu trong ba tên kỵ sĩ là một lão già, hai bên là hai gã đại hán áo đen, hai tên đều đeo kiếm và bên trái nơi yên ngựa còn thêm một cây cung cao quá đầu người và một bao tên.

Vừa đến trước lũng tâm, lão già suất lãnh hai tên áo đen xông lên trước gọi to:

- Trường An Kim Phủ đã đúng hẹn đến đây.

Từ trên đây cây trong lũng tâm, một bóng người vút xuống mang theo giọng cười sang sảng:

- Có tại hạ đợi ở đây.

Người áo trắng:

Trung Nguyên Bạch Y Khách.

Lão già chiếu tia mắt về hướng đó:

- Các hạ là... Bạch Y Khách ngắt lời:

- Tiểu Lý là thư đồng, tại hạ Trung Nguyên Bạch Y Khách.

Lão già hỏi:

- Được rồi, chuyện đó không quan hệ, người đã mang đến hay chẳng?

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Chuyện mua bán “tiền trao cháo múc” không có người thì làm sao lấy được vàng?

Lão già cười gằn:

- Tốt, người đâu?

Bạch Y Khách nói:

- Khoan, kiếm vàng đã chứ!

Lão già chỉ tay:

- Vàng ở trong xe.

Bạch Y Khách nói:

- Biết rồi, tuy chưa thấy vàng nhưng hơi vàng đã phát phảng lổ mũi, nhưng tại hạ chỉ muốn kiếm bằng mắt chứ không thích kiếm bằng lời.

Lão già gật đầu:

- Được.

Lão ngoác ra phía sau, hai tên đại hán áo đen mở cửa xe và mười mấy chiếc rương lần lượt được khiêng xuống sắp hàng phía trước.

Lão già hất mặt:

- Năm vạn lượng không kém một phân, các hạ hãy đến mà kiểm lại.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Buôn bán phải giữ một chút tin chứ, xin phiền đỡ hết các nắp rương ra là được.

Lão già lại vẩy tay, hai tên đại hán áo đen bước lại mở hết các nắp rương, tuy đêm tối nhưng ánh vàng hực hực.

Rất tiếc giá như có trăng chắc có lẽ sẽ có ngoạn mục nhiều hơn.

Lão già nói:

- Các hạ cứ đến kiểm từ rương một.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Không cần lắm đâu, vàng của họ Tô ở Kim Phủ Trường An, chỉ liếc qua là có thể tin chứ đâu cần phải nhặt lên từng thỏi. Được rồi, xin đây nắp lại.

Lão già nói:

- Đã thế, bây giờ các hạ có thể thả người.

Bạch Y Khách cười:

- Khoan, xin phiền cho hai người khiêng cả vào cửa hầm lãng tằm.

Lão già cau mặt:

- Các hạ đòi hỏi hơi quá rồi đấy, vàng đã mang đến tận nơi này chứng tỏ cũng đã nhiều thiện chí, mang đi là chuyện của các hạ chứ.

Bạch Y Khách cười:

- Chính các hạ mới là kẻ muốn dùng thế mạnh và sắp bày gian trá, bảo người ta tin mình sao được? Thử hỏi, một mình ta đâu phải thần thánh mà có thể đòi cả mười mấy rương vàng? Huống chi các hạ đến đây với sắc thái đằng đằng sát khí, lại còn mai phục cả mọi nơi, tại hạ làm sao có thể giao người, khi những rương vàng còn ở trong tay các hạ?

Lão già hơi biến sắc:

- Các hạ không được ngậm máu phun người. Làm gì có chuyện mai phục ở đây?

Bạch Y Khách hỏi:

- Chắc các hạ còn chờ ta chỉ cho à?... Hắn đưa tay về phía trái và nói tiếp:

- Bên này là năm mươi tay cung thủ và bên phải cũng năm mươi cung thủ, tên bắn lại tằm độc đâu phải là chuyện chơi.

Lão già hơi lung khụng:

- Ta nhìn nhận có như thế, nhưng số vàng quá nhiều tự nhiên là phải đề phòng.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Đừng có biện bạch, càng biện bạch lại càng lời cái bất hảo của mình. Thử hỏi, mấy rương vàng này còn phải khiêng từ rương một, thế mà một mình ta làm sao có thể mang bay được hay sao? Chỉ bấy nhiêu đó cũng đủ thấy chuyện đề phòng là vô lý?

Nhưng thôi, bây giờ thì cũng không có gì phải bàn cãi dài dòng, vàng của các hạ còn đó, người thì ta đang giữ trong tay, nếu thấy chuyện không tiện thì các hạ cứ xe vàng về, đôi bên không có ai thua thiệt mà như thế cũng đỡ khỏi mất niềm hoà khí.

Lão già nói:

- đành rằng chuyện không có gì, nhưng ai cũng phòng chứ?

Bạch Y Khách cười:

- Hằng trăm cung thủ hai bên mà vẫn cứ nói chuyện đề phòng còn ta đơn thân độc mã thì lại không có chuyện đề phòng à? Các hạ cứ cho người khiêng vàng vào thông đạo, đến rương cuối cùng là người sẽ có ngay.

Lão già hơi do dự, nhưng gã đại hán mặc áo gấm vùng lên tiếng:

- Cứ cho khiêng vàng theo hă.

Bạch Y Khách cười:

- À... cái vị Mãn Châu vệ sĩ ấy vậy mà biết điều đấy.

Lão già mím môi:

- Được rồi, nể lời hai vệ sĩ ta cho mang vào đấy, nhưng ta báo trước cho mà biết, nếu người tráo trở thì lực lượng bao vây tại lăng tẩm sẽ bắ mắ người đấy.

Bạch Y Khách cười:

- Đã thế thì còn sợ gì mà không chịu cho khiêng những chiếc rương ấy vào thông đạo?

Lão già vẫy tay Hai tên đại hán áo đen bước vào khiêng mấy rương vàng... Quả nhiên, khi chiếc rương cuối cùng khiêng vào, khi trở ra, hai tên đại hán nâng một vị Công tử áo gấm, gã hình như bị điể mắ huyết nên cứ cúi gằm đầu và chân không bước nổi.

Bạch Y Khách theo sau và lên tiếng:

- Vàng đã đưa vào, người đã mang ra, tại hạ xin cáo từ.

Lão già trầm giọng:

- Khoan.

Bạch Y Khách hỏi:

- Các hạ còn muốn chi nữa đây?

Lão già nói:

- Vàng người đã kiể mắ thì người ta cũng phải kiể mắ, hãy cho vị ấy ngắ đầu lên.

Tên đại hán áo đen nâng cầm gắ Công tử, mặt hắ trắng như đòi phắ, hai mắt lơ dờ... Một trong những tên vệ sĩ Mãn Châu khế gắ đầu:

- Đúg rồi.

Lão già vẫy tay:

- Hãy khinh công tử lên xe.

Bạch Y Khách nói:

- Tại hạ có thể đi rồi chứ?

Lão già nhếch môi:

- Có thể, nhưng ta xin tiễn bành.

Nói chưa dứt lời, cây cung đã căng dây, ba mũi tên cùng xuống một lượt.

Cung bắn tên bay là chuyện thông thường, nhưng đối với cách bắn của lão già này có những điều khác lạ.

Thứ nhất, cùng một lượt bắn ra ba mũi:

thứ hai, ba mũi tên chia ra trước sau kế tục chứ không đi cùng ngang nhau, thứ ba, trong tiếng gió của tên, ẩn ước nghe như tiếng nô... Bạch Y Khách kêu lên:

- “Phong Lôi Tiễn” của “Cung Thần” Kim Nguyên Bá đúng là thứ dữ, tại hạ không dám hứng, cáo từ... Một bóng trắng nhoáng lên mắt hút vào đêm tối.

Ba mũi “Phong Lôi Tiễn” của Kim Nguyên Bá ghim ngay vào tấm bia phát lên mấy tiếng nổ kinh hồn... Tấm bia đá dày quá thước nát ra từng mảnh nhỏ.

Dưới chân tấm mộ bia bày ra một lỗ đen ngòm.

Đúng là thông đạo của con đường hầm trong lăng tẩm.

Nhưng bóng người áo trắng mất tiêu.

Một tên vệ sĩ Mãn Châu rút thanh đao thét lớn:

- Hãy đuổi theo, đừng cho chạy thoát.

Kim Nguyên Bá khoát tay:

- Hai vệ sĩ yên lòng, lăng tẩm này lão phu đã từng ra vào, hơn nữa phục binh cùng bốn phía, hấn không làm sao thoát được đâu.

Và lão ta thét lớn:

- Hãy thấp đuốc lên.

Mười ngọn đuốc bùng lên một lượt, rọi sáng cả cái lăng u ám.

Kim Nguyên Bá nói:

- Hai vệ sĩ và Thiện vệ sĩ hãy theo lão phu, còn các vệ sĩ hãy ở lại hộ xá.

Nói xong ông ta rút thêm ba mũi “Phong Lôi Tiễn” xuống ngựa dẫn đường đi ngay vào thông đạo.

Hai tên vệ sĩ bám theo sau.

Hai tên đại hán áo đen đi sau rốt.

Hai bên hai mươi tên cùng theo hộ tống.

Con đường ngầm trong lăng tẩm khá rỗng, nếu đi hàng ngang có thể đi được sáu người, phía trên cũng khá cao.

Từ cửa vào khoảng mười trượng, con đường thẳng qua khỏi đó lập tức.

Vừa đến ngã ba, tên đại hán áo đen nói:

- Hồi nãy đã đặt mười mấy rương vàng tại chỗ này.

Kim Nguyên Bá dừng lại hỏi:

- Sao? Mười mấy rương vàng bỏ tại chỗ này?

Tên đại hán áo đen nói:

- Bẩm Ngũ Chủ, chỗ này thuộc hạ không thể nào làm lẫn.

Kim Nguyên Bá còn đang do dự, chợt nghe một giọng sang sảng nổi lên trong... vách đá:

- Đồ ngu, ai bảo là lăng tẩm Tần Thủy Hoàng chỉ có một ngã vào? Năm xưa, khi thiết lập thông đạo ngôi mộ này, Tần Thủy Hoàng đã án theo “Cửu cung, bát quái”, người làm sao biết được, cho đến lão Kim Nguyên Bá đã từng giúp Tổ Tài Thần vào đây trộm báu vật thể mà cũng không hiểu một tý gì... Kim Nguyên Bá giật mình.

Hình như tiếng nói phát ra bên trái, nhưng bên trái là vách đá làm sao lại có tiếng người?

Tiếng nói hình như xa, nhưng vẫn nghe lồng lộng.

Hai hàng cung thủ lập tức gác đuốc và cung tiễn lên tay... Kim Nguyên Bá quát lớn:

- Tiểu tử, ngươi trốn ở đâu?

Tiếng cười bật lên rộn rã:

- “Cung Thần” Kim Nguyên Bá, người mà danh chấn cả Thiểm Tây lại cũng sợ ma à? Ta đang ở sát bên ngươi chứ đây mà hỏi, nhưng vách đá dày cả thước, ngươi làm thấy ta chứ?

Tất cả mọi người đều nghe rất rõ ràng, tiếng nói phát ra từ bên trái.

Kim Nguyên Bá nghiêng răng vung tay đẩy mạnh một chưởng, bụi đá tung lên chùng như rung rinh vùng lăng tẩm, thế nhưng vách đá không nhúc nhích. Tiếng cười lại nổi lên:

- Khá lắm. ta chỉ nghe tài cung tiễn của “Cung Thần”. không ngờ công lực cũng vào hạng cao thủ...

Nhưng mà ta khuyên đừng phí sức, vách đá này không thể dùng sức người mà phá nổi đâu.

Tiếng nói ngưng lại một giây và tiếp:

- Ta đánh cá đấy, nếu như “Cung Thần” phá vách tìm được ta, ta sẽ hoàn đủ một vạn lượng vàng và mấy chiếc rương vô dụng lại đây.

Bằng vào lời lẽ của người nói, chứng tỏ mười chiếc rương không phải đủ năm vạn lượng vàng mà chỉ có một phần năm.

Ngón nghề gian trá của phe Kim Phủ đã lòi.

Hai vệ sĩ hỏi:

- Lão Kim, phải chăng lăng tẩm này có hai hoặc nhiều ngã vào?

Kim Nguyên Bá lắc đầu:

- Hai vệ sĩ đã thấy rồi, ngoài một con đường mình đã vào đây đâu còn con đường nào khác nữa? Theo lão phu thấy thì rất có thể tên tiểu tử đã di động cơ quan bí mật của thông đạo làm cho phương hướng bên trong bị dời đổi khác đi... Tiếng cười nổi lên bên vách đá:

- Dữ hôn, lần này thì “Cung Thần” mới ra có chút thông minh đấy, nhưng biết là một chuyện mà muốn tìm ra được lại là chuyện khác, nếu các hạ có thể tìm ra được là tại hạ cũng chịu thua.

Kim Nguyên Bá giận run, lão khoát tay:

- Hãy tìm cho mau.

Bao nhiêu thuộc hạ chia ra tìm kiếm, nhưng chỉ được một lúc là chúng quay về lắc đầu.

Kim Nguyên Bá giận quá, lão chửi đồng:

- Cả đám đều là vô dụng.

Tên vệ sĩ nói:

- Cứ như thế này thì tìm nữa cũng chẳng ích chi, vả lại, trong khi ngã giá năm vạn lượng nhưng thật thì quý môn chỉ tốn có một vạn lượng thôi, kể ra cũng đâu có gì đáng kể.

Kim Nguyên Bá làm thỉnh vẫy tay ra hiệu cho chúng nhân quay trở ra ngoài.

Ra đến nơi, gã công tử áo gấm hãy còn nằm co ro trong xe.

Hai vệ sĩ cau mặt:

- Tại sao này giờ không giải huyết cho công tử?

Hắn đưa tay vỗ vào trọng huyết, nhưng hắn vụt thộn mặt ra ngơ ngác... Hắn vội chụp vào mặt gã công tử giật mạnh lớp mặt giả bị tróc ra.

Bộ mặt trắng hồng của gã bị gỡ văng ra, hấn lộ hấn một bộ mặt khác tự nhiên, hấn không phải là tên công tử Mãn Châu, làm gì lại có hai người?

Kim Nguyên Bá tái mặt, hai tay run lẩy bẩy....

Trong bóng tối lờ mờ, triền núi Lư Sơn phía nam có dừng một chiếc kiệu.

Trong chiếc kiệu ngũ sắc buông rèm.

Chỉ bằng vào chiếc kiệu không thôi, cũng đã thấy rõ khí phái khá lớn.

Nhất định, nếu không phải là bậc công hầu khanh tướng thì cũng phải là quận chúa, phu nhân, chứ không phải tầm thường.

Bốn tên kiệu phu lực lưỡng mặc áo vàng, tay áo chúng xoắn lên lộ rõ những bắp thịt, những đường gân vũ dũng.

Hai bên, phía trước kiệu, hai cô gái dáng sắc như tiên nữ, vai đeo trường kiếm.

Chiếc kiệu ngừng ngay trước một hang đá, hang rộng lối ba sải tay và cao quá đầu người.

Qua một lúc thật lâu, chợt nghe từ trong hang động có tiếng khua.

Tiếng khua từ xa đến gần, y như tiếng vật khua vào vách đá.

Một trong hai thiếu nữ mang kiếm lên tiếng:

- Cách cách, hấn ra rồi đấy.

Từ trong kiệu phát ra một giọng dịu dàng:

- Ta đã nghe rồi.

Tiếng khua bên trong mỗi lúc gần hơn, bây giờ mới rõ là tiếng bánh xe lăn trên mặt đá.

Sau đấy là một cỗ xe ngựa ló ra.

Người phu xe mặc áo trắng:

Trung Nguyên Bạch Y Khách.

Hai người thiếu nữ bên sau và hai người trước kiệu xốc kiếm bước lên.

Bạch Y Khách vừa thấy chiếc kiệu, hấn thoáng hơi sững sốt, nhưng rồi hấn bật cười:

- Mới tránh một kiếm, lại gặp một đao, bộ ngựa vừa vớ được chú ruồi thì phía sau lưng lại bị con chim sẻ. Đúng là bậc cao minh!

Hấn buông cương, cỗ xe dừng lại.

Cỗ xe phủ bố bít bùng, không ai biết trong đó chứa chở vật gì.

Cắm chiếc roi vào thành xe, Bạch Y Khách nhìn cô gái đứng trước nhất mỉm cười:

- Cô nương mạnh khỏe, mới từ giã nhau tại “Bá Kiêu”, nay lại đụng nhau tại Lư Sơn, quả đất của chúng mình kẻ cũng thật là quá nhỏ nhỉ?

Cô gái lạnh lùng:

- Chủ nhân của ta có mặt nơi đây, người hãy xuống xe nói chuyện.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Xin tuân mạng.

Hắn nhảy xuống xe bước tới trước kiệu vòng tay:

- Cô nương, tiểu tử xin ra mắt.

Một giọng nói thật dịu, thật ngọt từ trong kiệu cất lên:

- Không dám, các hạ biết ta là phụ nữ à?

Bạch Y Khách cười:

- Nghe vị công tử của quý quốc bảo rằng những toán người của quý quốc xâm nhập Trung Nguyên đều dưới quyền điều khiển của một vị Mãn Châu quý tộc tước danh là “Thất Cách Cách”, nếu tại hạ không lầm thì chắc chắn người đối thoại với tại hạ bây giờ là “Thất Cách Cách”, vị chỉ huy toàn bộ lực lượng xâm nhập Trung Nguyên của Mãn Châu.

Người trong nói:

- Tại nước nhà, ta là “Thất Cách Cách” nhưng khi vào Trung Nguyên thì chỉ là một giang hồ nữ tử tầm thường như bao người khác.

Bạch Y Khách cười:

- Như thế thì tại hạ đoán không sai, cũng may mà không thất lễ.

“Thất Cách Cách” nói:

- Các hạ đã biết ra, vậy có lẽ cũng nên cho ta biết qua về các hạ chứ?

Bạch Y Khách đáp:

- Có thể, tại hạ gọi là Trung Nguyên Bạch Y Khách.

“Thất Cách Cách” gặng lại:

- Trung Nguyên Bạch Y Khách?

Bạch Y Khách đáp:

- Vâng, đúng thế.

“Thất Cách Cách” nói:

- Hình như đó không phải là tên thật, có thể nói tên thật được chăng?

Bạch Y Khách hỏi lại:

- Có cần thiết lắm không cô nương?

“Thất Cách Cách” nói:

- Ta cũng chỉ muốn biết thế thôi nói hay không cũng tùy.

Bạch Y Khách nói:

- Cô nương chỉ cần biết Trung Nguyên có một người gọi là Bạch Y Khách chứ cần chi phải biết rõ hơn, cũng như tại hạ chỉ biết Mãn Châu có một tài nữ gọi là Thất Cách Cách, chứ đâu có tìm hiểu rõ tính danh.

Thất Cách Cách nói:

- Nói đúng, thế thì việc ấy ta không phải hỏi thêm.

Và nàng vụt chuyển sang một chuyện khác:

- Nghe nói tại “Bá Kiêu”, trong một quán rượu các hạ có giết của ta hai người, có phải thế không?

Bạch Y Khách đáp:

- Quả có chuyện như thế.

Thất Cách Cách hỏi:

- Vì lý do nào các hạ giết họ, có thể cho ta biết được chăng?

Bạch Y Khách đáp:

- Giả như có mặt cô nương tại đó, chắc chắn cô nương sẽ thấy đó là trường hợp tự vệ, trường hợp vạn bất đắc dĩ, vì nếu tại hạ không giết họ thì họ sẽ giết tại hạ, thế thôi.

Thất Cách Cách gặng lại:

- Chỉ thế thôi à?

Bạch Y Khách đáp:

- Tôi nói là lời của tôi, tin hay không tùy ở cô nương.

Thất Cách Cách nói:

- Bằng vào việc đối phó với năm tên hộ vệ để cướp mất Phúc An, lại bốn cột những tên vệ sĩ và gạt Kim Phủ để lấy vàng, bằng vào những chuyện như thế đủ biết hai tên thuộc hạ của ta không phải là đối thủ của các hạ và cũng bằng vào điểm đó, đủ biết các hạ không khi nào ra tay trước. Lời nói của các hạ ta tin... Bạch Y Khách nói:

- Có lẽ tôi cần cảm tạ cô nương câu nói như thế.

Thất Cách Cách nói:

- Nhưng, cứ theo ta nghĩ thì chắc chắn hai người ấy đã phát giác ra rằng các hạ có ý xâm phạm mưu đồ của họ, vì thế cho nên họ mới ra tay trước có phải thế không?

Bạch Y Khách đáp:

- Lời lẽ của cô nương, tại hạ không thể phủ nhận.

Thất Cách Cách hỏi:

- Thế thì, đối với chuyện ra tay trước của họ, cũng gọi là tự vệ, có phải thế không?

Bạch Y Khách lắc đầu cười:

- Câu nói này của cô nương thật khiến tại hạ không dám đồng tình.

Thất Cách Cách hỏi:

- Tại sao thế?

Bạch Y Khách nói:

- Kẻ ra tay trước là phạm nhân chứ đâu phải là tự vệ, đó là một chân lý muôn đời.

Thất Cách Cách nói:

- Hay, nói đi, theo ta thì cho dầu họ là kẻ ra tay trước nhưng chắc các hạ cũng không thể phủ nhận là đã có ý muốn xâm phạm mưu đồ của họ có phải thế không?

Bạch Y Khách cười:

- Cô nương quả là người giỏi tài biện bác, tôi không thể thừa nhận điều đó.

Thất Cách Cách hỏi:

- Được rồi, như vậy bản danh sách kia các hạ mang đi, có phải thế không?

Bạch Y Khách hỏi lại:

- Sao cô nương không hỏi người khác?

Thất Cách Cách nói:

- Ta không quan tâm về cái tin nước ta vàng nhiều, ta chỉ quan tâm bản danh sách đó thôi.

Bạch Y Khách cười cười:

- Nói ra có thể cô nương không biết đó là bản danh sách, tôi chỉ nghĩ đó là vật đáng tiền, nhưng khi cầm xem thấy tên tuổi là chữ chữ không có gì quý giá, tôi chán quá nên quăng luôn.

Thất Cách Cách chặn lại:

- Đã ném bản danh sách đó?

Bạch Y Khách đáp:

- Vâng, cô nương nghĩ xem, một mảnh giấy viết rắc tên người ở các nơi, đã không ăn được mà cũng không mặc được, thế thì dùng nó vào chỗ nào chứ?

Thất Cách Cách nói:

- Xem chuyện bắt Phúc An, bán Phúc An, chứng tỏ các hạ là con người thuần về chuyện mua bán vụ lợi, nhưng bằng vào cốt cách, thái độ thì các hạ lại không giống con buôn, thật tình thì ta không làm sao hiểu được các hạ hành động với dụng ý gì?

Các hạ có thể cho ta biết được không?

Bạch Y Khách nói:

- Cô nương không hiểu nhưng tại hạ thì hiểu quá vì tại hạ là con người mua bán.

Thất Cách Cách nói:

- Cứ cho là đúng như thế. Vì như thế thì ta sẽ cùng các hạ tính chuyện mua bán với nhau.

Bạch Y Khách nói:

- Cứ nghe tới chuyện mua bán là tại hạ cảm thấy ngứa ngáy tay chân, nhưng chẳng hay cô nương muốn mua hay muốn bán?

Thất Cách Cách nói:

- Muốn mua.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cô nương muốn mua thứ chi? Cái bản danh sách ấy à?

Thất Cách Cách nói:

- Cái đó không cần, vì nó đối với ta trở thành vô dụng.

Bạch Y Khách ngạc nhiên:

- Uê, sao thế?

Thất Cách Cách nói:

- Người là người mua bán, tự nhiên không bao giờ bỏ qua cơ hội, tự nhiên bản danh sách đó đã được các hạ bán trở về cho chủ nó rồi thì đối với ta thành vô dụng.

Bạch Y Khách cười:

- Cô nương đoán việc như thần, quả thật tại hạ đã bán nó lấy năm ngàn lượng bạc.

Thất Cách Cách nói:

- Đâu mà bán được nhiều như thế? Bởi người mua cần phải xem hàng, mà món hàng nếu xem qua rồi thì một xu cũng không đáng giá.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Cô nương cũng khá rành về chuyện mua bán quá, cứ như thế này thì chuyện làm ăn của tại hạ đã gặp phải tay kinh địch.

Thất Cách Cách nói:

- Bây giờ ta cần mua bán ngay với các hạ một vài món hàng, các hạ tính sao?

Bạch Y Khách cười:

- Đó là chuyện mà tại hạ cần lắm, chẳng hay cô nương muốn mua chi?

Thất Cách Cách đáp:

- Một con người và một mạng người.

Bạch Y Khách hỏi:

- Nhưng một con người nào và mạng người nào mới được chứ?

Thất Cách Cách nói:

- Ta cần nói cho các hạ rõ là cái đó thật sự ta chỉ cần một mà thôi.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cô nương muốn “cái” nào?

Thất Cách Cách nói:

- Cái đó tùy các hạ, còn xem các hạ muốn bán thứ nào đã.

Bạch Y Khách cười:

- Thật trong cuộc đời mua bán, lần thứ nhất tại hạ gặp chuyện lạ như thế này, chắc người mà cô nương muốn mua đó là... Thất Cách Cách chặn nói:

- Là công tử Phúc An.

Bạch Y Khách như có vẻ ngạc nhiên:

- Thế còn một mạng người?

Thất Cách Cách đáp nhanh:

- Đó là mạng của các hạ...

Hồi 6

Mua người bán mạng

Bạch Y Khách nhìn sâu vào tấm rèm cửa kiệu như muốn thấy vẻ mặt của kẻ phát ngôn, hần mím cười dịu giọng:

- Mua bán lần đầu sao mà nghe hơi hám của cô nương nặng nề như thế?

Thất Cách Cách nói:

- Trong hai thứ đó, các hạ muốn bán thứ nào cũng được, nhưng nhất định phải có một.

Bạch Y Khách nói:

- Cô nương, chuyện mua bán vốn có phải được công bằng, kẻ muốn mua, người muốn bán, đó là điều kiện tiên quyết, không có nó thì chuyện mua bán bất thành, bởi vì nếu có một bên không bằng lòng thì không còn là mua bán nữa.

Bạch Y Khách cười:

- Nghĩa là cô nương muốn mua bán theo... bá đạo?

Thất Cách Cách đáp:

- Hiểu như thế cũng được.

Bạch Y Khách gặng lại:

- Nghĩa là chuyện mua bán này không còn là phân nửa quyền lợi nơi tại hạ?

Thất Cách Cách nói:

- Sự thực là thế.

Trầm mặc một lúc, Bạch Y Khách cười:

- Nếu tại hạ định bán công tử Phúc An thì cô nương định giá bao nhiêu?

Thất Cách Cách hỏi:

- Các hạ định bán Phúc An.

Bạch Y Khách đáp:

- Không chừng, cái đó còn tùy giá cả.

Thất Cách Cách đáp:

- Ta trả cho các hạ hai vạn lượng.

Bạch Y Khách hỏi:

- Thế còn cái... mạng của các hạ thì bao nhiêu?

Thất Cách Cách đáp:

- Ta sẽ mua với giá mười vạn lượng.

Bạch Y Khách nhượng mắt:

- Uý, như thế thì so với công tử Phúc An, tại hạ quý hơn sao?

Thất Cách Cách đáp:

- Sự thực là như thế, Phúc An là con người nuôi dưỡng trong nhung gấm lụa là, con người của hắn sinh ra để mà hưởng thụ, chứ đâu có được nhân phẩm xuất chúng, tài trí hơn người như các hạ.

Bạch Y Khách cười:

- Tại hạ xin cảm tạ cô nương.

Thất Cách Cách nói:

- Chuyện đó không cần, bây giờ các hạ muốn bán thứ nào?

Bạch Y Khách đáp:

- Món trước, cô nương cho giá thấp quá.

Thất Cách Cách nói:

- Vẫn cao hơn giá bán cho Kim gia đấy chứ?

Bạch Y Khách nói:

- Tôi bán cho Kim gia năm vạn lượng đấy mà.

Thất Cách Cách nói:

- Nhưng thực sự thì các hạ chỉ được một vạn lượng thôi.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cô nương biết rõ chuyện mua bán ấy à?

Thất Cách Cách đáp:

- Tự nhiên.

Bạch Y Khách nói:

- Cô nương đã biết chuyện ấy, tất nhiên cô nương đã biết tại hạ đã bán công tử Phúc An cho Kim gia rồi mà.

Thất Cách Cách đáp:

- Ta biết, nhưng ta có thể mua một Phúc An nữa.

Bạch Y Khách hỏi:

- Trên đời sao có được hai Phúc An?

Thất Cách Cách nói:

- Người khác không có nhưng các hạ thì có.

Bạch Y Khách hỏi:

- Vừa rồi, bên phía triền bắc Lư Sơn, cô nương đã thấy tại hạ giao Phúc An cho Kim gia rồi chứ?

Thất Cách Cách đáp:

- Không cần phải đến tận nơi để thấy, ta biết người mà các hạ giao cho Kim gia tuyệt không phải Phúc An, vì Phúc An vốn là Hoàng tộc của nước ta nhất định không khi nào các hạ lại đem bán cho một nhà đã cùng nước ta giao hảo, các hạ đã tráo người.

Bạch Y Khách nói:

- Có thể hoá trang giống được sao?

Thất Cách Cách đáp:

- Ta biết Trung Nguyên giang hồ có thuật cải trang hay lắm chính ta cũng ngưỡng mộ phương pháp ấy từ lâu.

Bạch Y Khách cười:

- Cô nương nói làm như ở sát... một bên tại hạ.

Thất Cách Cách nói:

- Ta đoán rất ít sai, chẳng hạn như ta biết lăng tẩm Tần Thủy Hoàng vốn án theo Cửu Cung Bát Quái mà các hạ lại chọn nơi đó làm chỗ mua bán, tự nhiên là đã chọn ngã thoát thân, ngã đó là phải tại chỗ này. Và vì thế nên ta đợi ở đây.

Bạch Y Khách thở ra:

- Liệu sự như cô nương thật đáng làm cho người thân phục, cứ như thế thì cô nương chắc rất biết về Cửu Cung Bát Quái?

Thất Cách Cách đáp:

- Sơ sơ thôi.

Bạch Y Khách cười:

- Cô nương quá khiêm nhường, hiện bây giờ tại Trường An, anh hùng tứ phương tụ tập, không khí thật là căng thẳng, nhưng có lẽ chỉ mỗi một mình cô nương đáng gọi là kinh địch... Thất Cách Cách hỏi:

- Kinh địch của ai?

Bạch Y Khách đáp:

- Kinh địch của những tay... mua bán, bởi vì ngay như đối với tại hạ, nếu có mặt cô nương thì chuyện lợi dụng thời cơ loạn lạc để mưu cầu sinh lợi cho mình sẽ gặp nhiều bất lợi... Thất Cách Cách nói:

- Theo khẩu khí đó thì các hạ tin như là thể cỏ mọc đầu tường?

Bạch Y Khách cười:

- Vâng, thứ cỏ chờ hơi gió, cần xem gió nặng bên nào sẽ tạm ngã theo bên ấy.

Thất Cách Cách nói:

- Các hạ nên nhớ ta không phải là người dễ bị phỉnh lừa.

- Tại hạ nói thật tình, tin hay không là tùy ở cô nương.

Thất Cách Cách lặng thinh một lúc và nói:

- Ta xin cho các hạ biết, chính như các hạ vừa nói, ngay bây giờ địa khu Trường An các xứ hào hùng tụ tập, phong vũ bất kỳ, kẻ đến đây không riêng vì một lực lượng của tề quốc.

Nàng ngừng một giây rồi hỏi tiếp:

- Các hạ biết Vương Sâm chứ?

Bạch Y Khách hỏi lại:

- Cô nương nói có phải là “Văn Hương Giáo Chủ” của Bạch Liên Giáo không nhỉ?

Thất Cách Cách đáp:

- Đúng hẳn đây, các hạ đã biết con người của “Văn Hương Giáo Chủ” Vương Sâm, tự nhiên là biết “Tứ Đại Môn Đồ” của hắn chứ?

Bạch Y Khách nói:

- Từ Hồng Nhu, Khổ Hoà Thượng, Tiểu Đạo Sĩ Và “Người Đẹp” Thiên Hương Bằng đây à?

Thất Cách Cách nói:

- Hình như các hạ khá hiểu biết về Bạch Liên Giáo quá nhỉ.

Bạch Y Khách nói:

- Cũng không rõ mấy, chỉ nghe nói thế thôi.

Thất Cách Cách hỏi:

- Các hạ đã biết thuộc hạ của Từ Hồng Nhu và “Tứ Long” tiềm nhập Thiểm Tây rồi chứ?

Bạch Y Khách nói:

- Tại hạ có nghe nói, nhưng cho đến bây giờ, tại hạ vẫn chưa phát hiện tông tích của Bạch Liên Giáo tại Trường An.

Thất Cách Cách nói:

- Họ đã xâm nhập Thiểm Tây thì sớm muộn gì rồi cũng sẽ đến Trường An, cùng có thể ngay bây giờ họ đã có mặt nơi đó rồi cũng nên, chắc các hạ thừa biết hành tung của Bạch Liên Giáo vốn là thần bí lắm chứ.

Bạch Y Khách nói:

- Tại hạ cũng đã ngưỡng mộ hành tung kỳ bí của họ từ lâu, giáo đồ của họ luôn có nhiều ma pháp, từ Hồng Võ đến nay, giáo phái của họ đã trải qua không biết bao nhiêu thăng trầm, quan quân vẫn không làm sao tury lòng sào huyết của họ, bao nhiêu đó đủ thấy lực lượng của họ không phải là nhỏ.

- Quả đúng như thế, giáo đồ của Bạch Liên Giáo thành thiên vạn, dân gian nhiều người tin họ, người ta cho rằng giáo đồ của họ thần thông xuất chúng, sùng bái họ như thần thánh, mãi cho đến đời Văn Hương Giáo Chủ Vương Sâm thì lực lượng ngày một mạnh hơn, ngày nay họ thêm một lần quật khởi, dụng tâm thật rất khó lường.

Bạch Y Khách nói:

- Dụng tâm của họ khi quật khởi lần này, có lẽ cũng không lấy làm lạ lắm.

Thất Cách Cách nói:

- Ngoài ra còn có một tổp khác nữa, ngay bây giờ cũng không biết thuộc tổ chức nào, cũng không biết thủ lĩnh của họ là ai, chỉ biết họ là những người toàn mặc áo vàng, người nào võ công cũng cao cường, chuyên khuấy nhiễu dân gian, cướp của giết người, không một việc tàn ác nào mà họ không làm đến, lực lượng của họ cũng khá hùng hậu, so với Bạch Liên Giáo có hơn chứ không kém, nghe nói đâu họ đang hoạt động mạnh về phía các tỉnh phía Nam.

Bạch Y Khách hỏi:

- Chuyện đó tại hạ chưa biết, chẳng hay cô nương gặp họ chưa?

Thất Cách Cách nói:

- Cho đến bây giờ, thì ta vẫn chưa gặp họ, nhưng biết thế lực của họ không nhỏ.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cô nương cho tại hạ biết những chuyện ấy, dụng ý gì?

Thất Cách Cách nói:

- Ngay bây giờ, thực lực đáng kể là người của tề quốc cùng Bạch Liên Giáo và số người áo vàng đó đã có mặt và đang hành động trong khi một mình các hạ đối phó với tề quốc cũng đã thấy khó rồi.

Bạch Y Khách cười:

- Cô nương đoán đã sai rồi, tại hạ có đối phó với ai, trừ khi mà tại hạ cần phải đối phó. Còn với ai vì quyền lợi riêng của tại hạ bị đụng chạm và khi mà chuyện làm ăn của tại hạ bị cản ngăn thì luôn cả quan quân, tại hạ cũng đối phó nốt. Chuyện đó chắc cô nương cũng đã biết, tại hạ giết hai người thuộc hạ của cô nương, đồng thời tại hạ cũng giết luôn một nhân viên tai mắt của cơ quan “Đông Xưởng” Minh Triều. Vì thế cho nên tại hạ không phân biệt là ai cả, bất luận quan quân, hay lực lượng của quý quốc, hoặc của Bạch Liên Giáo, hoặc của nhóm người áo vàng nào đó, nếu ai đụng vào quyền lợi của tại hạ thì tại hạ đối phó ngay. Còn như chuyện làm ăn của tại hạ không bị đe dọa, thì bất cứ những ai có hành động khác, tại hạ không cần biết, vì những chuyện dân tình quốc sự, thuộc về trách nhiệm của quan quân, cụ thể là trách nhiệm của Hữu Quân Đô Đốc Phủ.

Thất Cách Cách nói:

- Các hạ muốn nói đến cái ông Hữu Quân Đô Đốc Dương Tôn Luân đấy à? Đừng tưởng với chức vụ Kinh Lược, nắm quyền binh trong tay mà ông ta có thể đối phó với tình thế được đâu, luôn cả tính mạng của ông ta tới đây cũng khó bảo toàn đấy.

Bạch Y Khách càng dòm sâu vào rèm kiệu:

- Cô nương muốn nói là... Thất Cách Cách hỏi:

- Các hạ muốn nghe rõ về chuyện ấy không?

Bạch Y Khách đáp:

- Tự nhiên, tại hạ là người buôn bán làm ăn, cần có thể mưu lợi được là tại hạ muốn nghe kỹ, nhưng cô nương không thích nói thì tại hạ cũng không dám nài.

Thất Cách Cách nói:

- Ta bằng lòng nói chứ, ta cho các hạ biết là có người muốn mua lão Dương Tôn Luân đấy.

Bạch Y Khách hỏi:

- Ai thế? Lực lượng của quý quốc?

Thất Cách Cách nói:

- Các hạ đoán lầm rồi, sách lược của tề quốc là thu mà không vấy máu, hưởng chi, Minh triều tướng tá biết bao nhiêu, giết một Dương Tôn Luân này sẽ có một Dương Tôn Luân khác, chuyện làm đó sẽ bệch lộ lực lượng của tề quốc, chỉ có hại mà không có lợi.

Thế nhưng Bạch Liên Giáo thì không nghĩ như thế, bởi vì nghe đâu năm xưa Dương Tôn Luân đã có lần lãnh binh tảo trừ Bạch Liên Giáo, đã kết mối thâm thù nặng lăm.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cô nương bảo Bạch Liên Giáo muốn giết Dương Tôn Luân?

Thất Cách Cách đáp:

- Ta biết như thế.

Bạch Y Khách nói:

- Cảm tạ cô nương, mỗi này có thể tại hạ sẽ kiếm được ít nhiều.

Thất Cách Cách nói:

- Hình như ta đã đi quá xa đề, bây giờ trở lại chuyện mua bán giữa các hạ đi.

Bạch Y Khách nói:

- Tại hạ đã nói rồi, công tử Phúc An, tại hạ đã trao cho nhà họ Kim rồi.

Thất Cách Cách hỏi:

- Thế trong xe các hạ chứa vật chi?

Bạch Y Khách nói:

- Cô nương đoán rất ít sai, lần này thì đã sai rồi. Trong xe của tại hạ có mấy chiếc rương gồm một vạn lượng vàng chứ đâu có người? Nếu cô nương không tin cứ cho người kiểm lại.

Thất Cách Cách nói:

- Các hạ nói thế, ta xin tin như thế chứ cần chi phải kiểm, nhưng các hạ đã đưa Phúc An đi đâu?

Bạch Y Khách nói:

- Tại hạ có lời này không biết cô nương có thể tin chăng?

Thất Cách Cách nói:

- Cũng còn phải xem câu nói đó có thể tin hay không.

Bạch Y Khách nói:

- Vị công tử Phúc An của quý quốc chỉ trong một hai ngày tới đây sẽ có trước mặt bốn người vệ sĩ của hắn.

Thất Cách Cách hỏi:

- Thật thế à?

Bạch Y Khách nói:

- Đó là lời thật của tị hạ, tin hay không thì tùy ở Cô nương.

Thất Cách Cách nói:

- Không hiểu tại sao ta lại cảm thấy rằng các hạ không nói dối với ta.

Bạch Y Khách nói:

- Cái đó còn tùy xem ở chuyện nào, nhưng riêng chuyện này tị hạ nói với sự thật đáng tin.

Thất Cách Cách nói:

- Được ta tin.

Bạch Y Khách nói:

- Cảm tạ cô nương, bây giờ thì tị hạ có thể đi được rồi chứ?

Thất Cách Cách hỏi:

- Các hạ gấp đến thế à?

Bạch Y Khách nói:

- Nửa đêm hôm, tị hạ có một mình mà mang một vụn lượng vàng ròng, chuyện đó quả thật đáng lo, nhất là hiện bây giờ tại Trường An hạng người nào cũng có, vụn nhất mà họ đánh được hơi vàng...

Thất Cách Cách cười:

- Con người ngay thẳng của tị hạ mà cũng sợ chuyện đánh nhau sao?

Bạch Y Khách nói:

- Người ta thường nói “hai tay không lại bốn”, cho dầu tị hạ giỏi đến đâu cũng chỉ có một mình.

Thất Cách Cách nói:

- Được rồi, các hạ cứ đi.

Bạch Y Khách nói:

- Cảm tạ cô nương.

Hắn nhảy lên xe nhưng chưa kịp cầm roi thì Thất Cách Cách vụt nói:

- Khoan.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cô nương còn có chi dạy bảo?

Thất Cách Cách nói:

- Ta tin rằng Phúc An trong vòng một hai ngày sẽ trở về, như vậy chuyện đó kể như xong. Thế nhưng các hạ đã giết mất của ta hai tên thuộc hạ, chuyện đó ta không thể không tính được.

Bạch Y Khách hỏi:

- Nhưng bây giờ cô nương tính sao đây?

Thất Cách Cách nói:

- Có hai cách, một là các hạ hãy để một vạn lượng vàng coi như thường mạng cho hai người, kể ra thì các hạ cũng chẳng tổn hại.

Bạch Y Khách cười:

- Nói tới nói lui rồi cô nương lại cũng... tính đến món vàng. Một vạn lượng vàng đổi hai mạng người, mới nghe qua thì kẻ cũng không quá đáng. Thế nhưng cô nương cũng nên nghĩ lại rằng số vàng này tại hạ kiếm đâu phải dễ dàng gì? Vậy xin cô nương cho biết cách thứ hai?

Thất Cách Cách nói:

- Cách thứ hai là các hạ cùng ta giao đấu mười chiêu.

Bạch Y Khách cau mày:

- Cô nương không thể có cách thứ ba sao?

Bạch Y Khách trầm ngâm:

- Một vạn lượng kiếm được quá khó, nó có thể giúp cho tại hạ sống trọn đời, nếu bảo phải dâng cho người khác thì thật tình tại hạ khó đành lòng, thôi thì xin chọn cách sau vậy.

Thất Cách Cách nói:

- Nghĩa là các hạ bằng lòng giao đấu với ta mười chiêu?

Bạch Y Khách đáp:

- Nếu không có cách thứ ba thì tại hạ đành phải làm như thế.

Thất Cách Cách nói:

- Chuyện cũng phải cần nói trước, nếu trong mười chiêu mà có kẻ tử thương... Bạch Y Khách chận nói:

- Xin cô nương hãy yên lòng, cứ kể như tại hạ tử thương cũng không sao, vì tại hạ là một người lưu lãng giang hồ, đã không gia đình mà cũng không có thân nhân, tại hạ sống ngày nào hay ngày ấy, nếu tại hạ có chết nhất định không một người nào tìm đến cô nương để báo thù đâu.

Thất Cách Cách nói:

- Thật ta không ngờ con người như các hạ mà lại trọng cái tầm thường như thế ấy.

Bạch Y Khách nói:

- Dưới con mắt của tại hạ, vàng không phải là thứ thường, vì thế nên chẳng thà bỏ mạng chứ không thể bỏ vàng được.

Thất Cách Cách nói:

- Thật không ngờ các hạ là một con người như thế.

Bạch Y Khách nói:

- Tại hạ nói rồi, tại hạ là con người chỉ biết có lợi, tại hạ là hạng con buôn thấp nhất, hạ đẳng nhất trong số con buôn.

Thất Cách Cách nói:

- Được rồi hãy xuống xe.

Bạch Y Khách đáp:

- Tuân mạng.

Hắn nhảy xuống xe đứng khoanh tay trước kiệu.

Rèm kiệu vén lên, một cô gái bước ra.

Một cô gái ăn vận theo cung trang, tóc trái đào cuốn gọn lên cao, vành hoa ngọc loà xoà trước trán.

Chiếc kiệu ngũ sắc, chiếc áo của nàng cũng ngũ sắc cho đến vuông lụa mỏng che mặt cũng là ngũ sắc.

Là một tuyệt giai nhân. Có thể hắn “thấy” bằng hoàng trực giác.

Quả thật, quả đúng là “cành liễu mềm trước gió”, nàng vừa bước xuống kiệu là hai cô tỳ nữ đã chực hờ, họ bước tới như nâng nàng từng bước.

Thất Cách Cách khoát tay:

- Đừng có vịn, đang chuẩn bị đánh nhau với người ta mà làm thế thì còn thể thống gì? Các người lui lại đi, khi nào ta bị bệnh hãy làm chuyện đó.

Hai cô nữ tỳ dang ra, nhưng như sợ nàng không đứng vững cứ kèm sát hai bên.

Nàng đi thật chậm, chậm đến mức gần như sợ bước mạnh phải ngã ngay.

Nàng dừng lại cách Bạch Y Khách chừng ba bốn bước, không cử động mà cũng không nói một lời.

Hình như qua lớp lụa che mặt, nàng muốn nhìn suốt con người đối diện.

Bạch Y Khách cũng làm thinh.

Thật lâu, Thất Cách Cách thở ra:

- Những người con trai đẹp của Mãn Châu thật không thiếu chi, nhưng phẩm cách của các hạ ta mới thấy lần thứ nhất, nếu những người trai Mãn Châu mà đứng chung với các hạ, phong thái của các hạ sẽ làm cho họ tối mờ, phần nhiều họ lớn gần như con gái, nhất là hạng công tử nhà quan thì lại càng giống như... cục bột, chứ không như các hạ, không được “bảy thước ngang tàng” như thế.

Bạch Y Khách nói:

- Những lời khen của cô nương thật làm cho tại hạ đỏ mặt vì thẹn không được như thế ấy.

Thật tình không phải là câu khách sáo. Vì dáng cách của hấn đã lộ phốt về bất an.

Đó cũng là chỗ khác giữa người con gái Mãn Châu và người con gái Trung Nguyên.

Người con gái Mãn Châu thường thẳng thắn, nghĩ gì nói vậy.

Thất Cách Cách nói tiếp:

- Các hạ cũng đừng lấy làm lạ, người con gái Mãn Châu sống thẳng thắn quen rồi, không như con gái Trung Nguyên cứ hể động tới là khuôn sáo, là lễ phép, là... đủ thứ chuyện ràng buộc nói chung, con gái Trung Nguyên quy cũ quá nhiều làm cho mất hẳn tự nhiên. Chẳng hạn, như chân đang đẹp thì không chịu để nguyên lại bó cột làm cho thành tật, đúng là tự mình làm khổ cho mình.

Bạch Y Khách cười:

- Mỗi một địa phương có mỗi một phong tục tập quán, riêng tại hạ cũng cảm thấy người đàn ông Mãn Châu góc bỉnh là... dị hợm.

Thất Cách Cách nói:

- Đó cũng là chuên tự nhiên. người ta sống vì cảm tình ngang như cha mẹ con cái. tuy là máu thịt.

nhưng thực tế gần gũi thương yêu sinh ra bởi sự chung đụng mà thôi... Thất Cách Cách vụt hỏi:

- Các hạ lớn lên với ai nhỉ?

Bạch Y Khách đáp:

- Với sư phụ của tôi.

Thất Cách Cách hỏi:

- Thế còn cha mẹ?

Bạch Y Khách đáp:

- Tại hạ là đứa trẻ mồ côi từ nhỏ, lúc còn trong nôi thì đã không có mẹ cha.

Thất Cách Cách nói:

- Xin lỗi, ta vô ý làm thương tổn chuyện không may của các hạ.

Bạch Y Khách nói:

- Không sao, chuyện sinh lão bệnh tử là lẽ thường tình, vả lại, khi hoàn cảnh thực tế bị thương thì tại hạ chưa biết, đến lúc có thể hiểu biết sự đau khổ như thế này rồi thì vấn đề đã trở nên xa côi lợt lạt.

Thất Cách Cách gật đầu:

- Thế còn lệnh sư?

Bạch Y Khách nói:

- Con người như tại hạ làm sao dám đề cập sư thừa? Một con buôn trục lợi như tại hạ đáng lý cũng đừng nói tới chuyện võ công làm chi nữa, sư phụ của tại hạ mà nếu biết được hành vi của tại hạ ngày nay, chắc có lẽ người sẽ xấu hổ mà chết được, xin cô nương thông cảm mà cho tại hạ không nhắc tới.

Thất Cách Cách nói:

- Dưới con mắt của ta, các hạ hình như không phải con người như thế.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Người ta thường nói:

“xem dáng đoán lòng” là việc làm bất trí, Cô nương.

Thất Cách Cách gật đầu:

- Tự nhiên, ta cũng biết điều đó, nhưng riêng các hạ thì ta cảm thấy có một khí độ đặc biệt, có thể bất cứ chuyện gì các hạ cũng có thể giả tạo, bất cứ ai, các hạ vẫn có thể che giấu sự thực, nhưng về khí độ có thể bẩm sinh. Có thể do hoàn cảnh dưỡng dục cho nên các hạ không làm sao che giấu được khí độ của

mình.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Cô nương, hình như thì giờ đã trôi qua khá lâu rồi, trời cũng đã gần sáng rồi đó.

Thất Cách Cách gật đầu:

- Đúng, ta lại cho vấn đề đi quá xa rồi. Thật không hiểu tại sao, đối với những kẻ khác, ta rất ít quan tâm, kể cả Phúc An cũng thế, nhưng với các hạ thì ta lại có nhiều điều muốn nói... Ngưng một giây, nàng lại gật đầu:

- Được rồi, các hạ hãy chuẩn bị đi...

Hồi 7 Cùng Gia Bang

Thấy dáng cách nhân nhã của cô gái, Bạch Y Khách nói:

- Vâng, tại hạ luôn luôn chuẩn bị.

Thất Cách Cách nói:

- Các hạ hãy đứng cho vững, sở học của ta không như người ta tưởng tượng đoán hơi hình dung.

Nàng chậm chậm nhấc bàn tay ngọc, nhưng chỉ nửa chừng rồi buông xuống.

- Các hạ danh tính là chi?

Bạch Y Khách đáp:

- Tại hạ họ Lý.

Thất Cách Cách hỏi:

- Không phải họ Bạch?

Bạch Y Khách cười:

- Đó chỉ là “họ đề phòng” thế thôi.

Nàng cũng cười nhẹ và nói tiếp:

- Chuẩn bị vững đi nghe.

Vừa nói, tay nàng chậm chậm hất lên.

Y như đuổi một con ruồi, bàn tay của nàng đã dịu mà cái hất qua lại thật nhẹ.

Nhưng cảm giác của Bạch Y Khách thì lại khác hẳn, hẳn nghe một tiềm lực lớn mạnh lạ lùng... Hắn mím môi kéo nhẹ tay lên:

- Nội lực của cô nương thật quả kinh người... Hai ngón tay hắn đưa ra y như mũi kéo chia ngay vào cổ tay cô gái, chia đúng vào “Uyển Mạch”.

Cả hai người sử dụng cánh tay thật chậm nhưng thật khít khao, tay của Thất Cách Cách tới đâu tay của Bạch Y Khách chia theo tới đó.

Dáng cách của họ y như một trò đùa, thế nhưng ai có hiểu về võ công sẽ thấy họ tận dụng nội lực để tấn công và đề kháng phi thường.

Bàn tay của cô gái khẽ lật nghiêng:

- Ta đã xem nhẹ các hạ rồi... Tay nàng vừa lật nghiêng thì chiêu thế cũng vừa thay đổi, năm ngón tay như búp măng vùng câu lại nhắm ngay vào mạch môn của đối phương.

Bạch Y Khách hạ mạnh cánh tay mình xuống:

- Cầm Nã Thủ Pháp của Cô nương quả nhiên lợi hại.

Hai ngón tay chia ra như mũi kéo của hắc vùng kẹp lại, bắt từ dưới xia lên, xia đúng lòng bàn tay cô gái.

Cả hai thi triển chiêu thế rất chậm, nhưng biến hoá thật nhanh, chỉ trong vòng mấy câu nói họ đã dùng đến bảy chiêu.

Và hai chiêu nữa tiếp liền theo trong khi hai người chỉ mới dùng một cánh tay và hai chân chưa hề di động.

Thất Cách Cách ngưng lại mỉm cười:

- Chín chiêu rồi, còn một chiêu sau cùng là hết cuộc... Bàn tay nàng vụt nhóng thẳng lên và Bạch Y Khách chợt thấy chưởng ánh chớp cùng bốn phía... Từ trên chụp xuống thành một vòng tròn, nàng chỉ đưa một bàn tay, nhưng khi đánh xuống thì như cả trăm cái bóng... Bạch Y Khách kéo tay mình lên ngang ngực:

- Hay, “Tán Hoa Thủ”... Hắc đả tay lên cùng một lúc theo câu nói và bao nhiêu chưởng ánh của cô liền biến ngay.

Nàng tuy vẫn đứng yên, nhưng giọng nói có hơi mệt nhọc:

- Phá được “Tán Hoa Thủ” của ta, các hạ là người mà lần thứ nhất ta mới gặp, cũng có thể nói là đối thủ duy nhất trong đời.... Giá như các hạ sinh tại Mãn Châu, đừng bao giờ có sinh ra đối địch thì chúng ta có thể là bằng hữu.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Cô nương đã quá lời... Cô nương quên là mình vốn dòng quý tộc, là một vị Cách Cách tại Mãn Châu.

Thất Cách Cách lắc đầu:

- Ta đã nói rồi, khi xâm nhập Trung Nguyên, ta chỉ là một nhân vật giang hồ như muôn ngàn người khác. Tại Trung Nguyên, ta không còn là Cách Cách của Mãn Châu.

Bạch Y Khách cười:

- Tại hạ cần cảm tạ về ngọn chưởng có ý lưu tình của Cô nương.

Thất Cách Cách lắc đầu:

- Ta biết, sở học của ta dưới các hạ một bậc và nếu ta không phải là đối thủ của các hạ thì tất cả cao thủ Mãn Châu đều không thể cùng các hạ giao đấu được.

Bạch Y Khách nhường mắt:

- Thật thế sao?

Thất Cách Cách nói:

- Ta không cố ý tự khoe, các hạ cũng có thể không tin, nhưng sự thực là thế, tính ta hay nói thẳng, ta vốn là đệ nhất cao thủ Mãn Châu, ta biết chắc trên đời này đối thủ xứng đáng của các hạ thật chẳng có mấy người.

Bạch Y Khách cười:

- Mới cùng cô nương giao đấu có mười chiêu, tại hạ thật không dám tin như thế.

Ngưng một giây hần hỏi:

- Cô nương, tại hạ có thể đi được rồi chứ?

Thất Cách Cách nói:

- Được rồi, kể như chuyện hai tên thuộc hạ của ta không có cách nào hơn nữa, các hạ đi đi.

Bạch Y Khách nói hai tiếng cảm tạ và nhảy phóng lên xe.

Thất Cách Cách hỏi theo:

- Các hạ thường có mặt luôn tại Trường An thành chứ?

Bạch Y Khách đáp:

- Không chừng, cô nương, hôm nay đây, ngày mai đó, không chắc một nơi nào... cứ nghe chỗ nào có thể làm ăn được là tại hạ mò đến đó.

Hần nhẹ vung roi và khẽ mỉm cười.

Cổ xe nghiêng qua rồi lặn bánh.

Thất Cách Cách đứng nhìn theo, miệng nàng lẩm bẩm:

- Tại làm sao ta lại gặp hần... tại sao ta lại gặp hần... Không ai có thể hiểu nàng đang nghĩ gì?

Không ai có thể hiểu một người con gái nắm trong tay một lực lượng gián điệp Mãn Châu đang nghĩ gì về chàng trai vừa gặp gỡ?

Mặt trời vừa chí đỉnh đầu, bất cứ ai đi ngoài đường cũng đều đổ mồ hôi.

Cái nền của Khai Nguyên Tư khá cao. vì thế những bậc đá tam cấp chav dài tận ngoài sân một khoảng

xa.

Sân khá rộng.

Tự nhiên, sân chùa thường có tàng cây che phủ, vì thế, sân chùa là chỗ rất ít nắng.

Sân chùa là nơi tụ tập rất đông hành khất.

Những ai vào chùa, dầu đó là tay giết người bằng mọi cách, họ cũng phải có từ tâm, ít nhất cũng bằng thái độ bên ngoài.

Hành khất không phải nhà giáo dục, họ không cần “đào luyện” lòng người, họ cần những thái độ gọi là “từ tâm” của khách, thập phương, tay cho nhưng lòng không muốn, cũng chẳng sao.

Trong số khách “thập phương” có một chàng áo trắng, hắn đi ngay lại chỗ tụ tập của đám hành khất và hắn ném vào chiếc lon gần nhất một đồng tiền, không, không phải đồng tiền, nó là một vật tròn tròn bằng bạc, mặt nó có khắc dợn ly ty, nhìn xa không thấy rõ.

Vật đó không lọt hắn vào lon, cũng không văng ra ngoài đất, nó nằm gát ngang miệng lon, cách ném thật tài tình.

Ngân bài, đúng, đó là một tấm ngân bài.

Dưới ánh mặt trời phản chiếu, tấm ngân bài loé lên chói mắt.

Người hành khất vừa thấy tấm ngân bài là đã vội đứng lên... Bạch Y Khách nói nhanh:

- Xin phiền ông bạn thông báo giùm quý Phân Đường Chủ, nửa giờ đồng hồ sau đến hậu viện gặp.

Người hành khất cúi nhặt tấm ngân bài và Bạch Y Khách thong thả bước đi về phía sau chùa.

Nửa tiếng đồng hồ sau, từ bên ngoài, một gã trung niên hành khất đi vào Khai Nguyên Tự.

Hắn là một con người dong dỏng cao, da mặt xạm đen, đôi mắt lơ lơ, nhưng mỗi khi chớp lên, người ta thấy như hai ánh sao đêm.

Hình như rất quen thuộc nơi đây, hắn đi vào cổng chùa và thẳng vào hậu viện.

Hậu viện lại có một sân rộng.

Nơi đây cây lớn nhưng thưa thớt, vắng tênh.

Một dãy thiền phòng thâm thấp không một bóng người.

Thật là hai cảnh trái ngược hẳn, trước cửa tung bừng náo nhiệt bao nhiêu, hậu viện vắng vẻ bấy nhiêu.

Gã trung niên hành khất vừa đưa mắt dòm quanh như tìm kiếm, chợt nghe có tiếng kêu:

- Các hạ, ta đây.

Một cánh cửa thiền phòng bên trái hé mở, Bạch Y Khách bước ra.

Gã trung niên hành khất bước vào cúi mình thi lễ:

- “Cùng Gia Bang”, Trường An thành Phân Đường Chủ Vân Tiêu xin ra mắt thiếu hiệp.

Bạch Y Khách đáp lễ mỉm cười:

- Xin mời Phân Đường Chủ ngồi Vân Tiêu hỏi:

- Chẳng hay thiếu hiệp có chi cần đến tề bang?

Bạch Y Khách đáp:

- Không dám, tại hạ có một chuyện mong nhờ Phân Đường Chủ giúp cho.

Vân Tiêu cung kính:

- Tại hạ không dám nhận hai tiếng giúp đỡ ấy, một khi diện kiến lệnh bài thì dầu phải đi vào nước sôi lửa bỏng, Phân Đường tại Trường An cũng không dám nề hà.

Bạch Y Khách nói:

- Phân Đường Chủ quá lời, tại hạ xin có lời cảm tạ.

Ngưng một giây hần nói tiếp:

- Thời gian cấp bách, tại hạ xin nói thẳng, sở dĩ tại hạ phiền đến Phân Đường Chủ là vì cần thiết phải hộ vệ “Hữu Quân Đô Đốc Phủ”, cho nên tại hạ xin Phân Đường Chủ cho anh em trong Phân Đường đêm ngày túc trực bốn bên bảo vệ cho Dương Đô Đốc.

Vân Tiêu ngạc nhiên:

- Sao? Như thế thiếu hiệp đã biết....

Bạch Y Khách nói:

- Chắc quý Phân Đường gần đây cũng đã nghe có người muốn hành thích Dương Đô Đốc?

Vân Tiêu càng ngạc nhiên hơn nữa:

- Có người muốn hành thích Dương Đô Đốc ? Chuyện ấy tại hạ chưa hay biết....

Bây giờ đến phiên Bạch Y Khách ngạc nhiên:

- Vừa rồi Phân Đường Chủ nói đã biết chuyện chi?

Vân Tiêu đáp:

- Chắc thiếu hiệp đã nghe. đô nửa tháng nay. anh hùng hảo hán đổ vào Trường An rất nhiều. họ từ các

chỗ khác nhau dồn đến nhưng hình như cùng mục đích như nhau... Bạch Y Khách gật đầu:

- Điều đó thì tại hạ có nghe, đám gian tặc Mãn Châu, giáo đồ Bạch Liên Giáo, thêm một tốp người chưa biết lai lịch nữa, tự nhiên còn nhiều, nhưng đáng kể là ba lực lượng kể trên... Vân Tiêu hỏi:

- Theo thiếu hiệp bọn họ đến đây với ý định chi?

Bạch Y Khách nói:

- Trường An là nơi thiết yếu của “Hữu Quân Đô Đốc Phủ”, nơi đầu não chỉ huy lực lượng quân sự năm tỉnh phía tây, họ muốn thôn tính năm tỉnh miền nam, tự nhiên phải khống chế quan đầu não.

Vân Tiêu trầm ngâm:

- Đúng như cao kiến của thiếu hiệp, nhưng tại hạ vẫn cảm thấy rằng họ còn có một mục đích khác nữa, nếu không chính thì cũng là phụ quan trọng, vì tất cả đều nhằm vào mục đích ấy.

Bạch Y Khách hỏi:

- Phân Đường Chủ muốn chỉ vào điều gì?

Vân Tiêu đáp:

- Gần đây có một nhân vật từ Thiểm Tây hướng về Trường An, đã có rất nhiều lực lượng theo dõi ngăn chặn, nhưng người ấy hình như võ công đã cao mà cơ trí cũng nhiều, số người ngăn cản một số ít bị bại thương, một số đông bị đánh lừa, rút cục người ấy đã đến Trường An.

Bạch Y Khách cau mặt:

- Có chuyện như thế nữa sao?

Vân Tiêu đáp:

- Vâng, chuyện đã xảy ra như thế.

Bạch Y Khách hỏi:

- Người ấy từ đâu đến?

Vân Tiêu đáp:

- Không rõ lắm, nói ra thật hồ thẹn, “Cùng Gia Bang” từ trước đến nay tin tức không những nhanh mà lại thật chính xác, có thể nói một con kiến bò cũng không thể nào qua mắt được, thế mà người ấy từ đâu đến và đến để làm gì, và các lộ nhân vật tại sao lại ngăn cản, những chuyện đó lại không thể biết...

Bạch Y Khách hỏi:

- Phân Đường Chủ có biết được người ấy tướng mạo ra sao, tuổi tác bao nhiêu không?

Vân Tiêu đáp:

- Con người ấy vóc thân nhỏ thó, mình mặc áo đen, đầu đội nón rộng vành, có người thấy da mặt vàng như nghệ, trên chòm râu thưa có một vết sẹo kéo dài từ mép tai chạy xuống.... Nhưng theo tại hạ thì có thể người ấy hoá trang.

Bạch Y Khách hỏi:

- Làm sao có thể biết đó là hoá trang?

Vân Tiêu đáp:

- Một con người có vóc mình nhỏ thó tự nhiên đầu cũng không lớn lắm, đội một cái nón rộng vành là súp che khuất mặt, mục đích là che giấu không cho người nhìn rõ, thế nhưng lại có người thấy cả những đặc điểm trên khuôn mặt ấy thì nghĩa lý làm sao, người ấy ắt phải dụng ý là cố làm cho người nhìn thấy?

Bạch Y Khách gật đầu:

- Đúng rồi, Phân Đường Chủ quả là cao kiến, giá như bây giờ nếu có ai tìm gặp thì cũng không phải bằng gương mặt đó, có phải thế không?

Vân Tiêu gật đầu:

- Vâng, đúng như thế, sau khi thâm nhập tới nơi đương nhiên bộ mặt ấy sẽ không còn nữa.

Bạch Y Khách nói:

- Không ai biết người ấy là ai, tiềm nhập Đô Đốc Phủ để làm gì, tại sao các lộ nhân vật lại tìm cách cản ngăn mà Đề Đốc cũng không hay biết?

Vân Tiêu gật đầu:

- Có lẽ như thế ấy.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cứ theo như Phân Đường Chủ thì kẻ ấy thâm nhập vào Đô Đốc Phủ lúc nào?

Vân Tiêu đáp:

- Độ vài ngày nay.

Bạch Y Khách cười:

- Không, tại hạ muốn hỏi về giờ giấc, chẳng hay người ấy vào ban ngày hay ban đêm, thế thôi.

Vân Tiêu nói:

- Cứ theo tin báo thì người ấy vào ban ngày và vào cửa chính của Đô Đốc Phủ.

Bạch Y Khách hỏi:

- Cửa chính của Đô Đốc Phủ thâm nghiêm như thế mà không ai phát giác hay sao?

Vân Tiêu đáp:

- Việc này thì tại hạ không được rõ lắm, người ấy cứ theo cách đi ngang nhiên như thế thì không lẽ Hữu Quân Đô Đốc lại không hay?

Bạch Y Khách gật đầu:

- Phân Đường Chủ nói đúng, muốn tra xét con người này chắc không khó lòng lắm, cứ vào Đô Đốc Phủ là có thể biết ngay... Ngưng một giây, Bạch Y Khách lại hỏi:

- Theo Phân Đường Chủ thì các lộ nhân vật tụ tập tại Trường An, trong đó có hơn phân nửa là chính vì chuyện người ấy?

Vân Tiêu đáp:

- Vâng, tại hạ nghĩ như thế, nếu không có một nguyên nhân nào, một giá trị nào, nhất định các lộ nhân vật không hề đề hiện tung tích về việc chặn ngăn như thế và nếu là nguyên nhân, đã có một giá trị nào đó thì có lẽ thiếu hiệp cũng biết, các lộ nhân vật võ lâm không vì chuyện người ấy đã vào Đô Đốc Phủ rồi thôi đâu.

Bạch Y Khách gật đầu:

- Đúng, chỉ cần đó là việc cần thiết, quan trọng, thì các lộ võ lâm không bao giờ có thể bỏ qua, tuy rằng Dương Đô Đốc là một hổ tướng nắm quyền nắm tỉnh, nhưng dưới con mắt của nhân vật võ lâm thì thật họ cũng không kể vào đâu.

Vân Tiêu xoa xoa tay:

- Thật ra thì đó cũng chỉ chuyện ước đoán của tại hạ, còn đúng hay không thì thật không dám chắc.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Những ước đoán của Phân Đường Chủ, theo tại hạ thì mười trúng hết chín phần, nhưng cho dầu không hoàn toàn đúng, riêng phần thu nhặt tin tức thì phải khẳng định rằng không ai có thể hơn được anh em ở “Cùng gia bang”.

Vân Tiêu nói:

- Nếu mà ước đoán không sai thì theo tại hạ, sự công lập Đô Đốc Phủ sợ e rằng không riêng một nhóm người, vì thế cho nên với lực lượng mỏng manh của Phân Đường tại Trường An sợ không thể đối phó nổi, nên chắc phải báo về Tổng Đường.

Bạch Y Khách lắc đầu:

- Nếu thật tình sự việc xảy ra thì chuyện phải báo về Tổng Đường sẽ không còn kịp nữa.

Vân Tiêu trầm ngâm và Bạch Y Khách nói tiếp:

- Vì thế nên tại hạ đến đây thương lượng nhờ Phân Đường Chủ hiệp trợ bảo hộ Đô Đốc Phủ, vì tại hạ còn bận nhiều chuyện khác không thể lo tròn... bây giờ như thế này, một mặt Phân Đường Chủ cứ cho anh em phòng vệ, một mặt phi báo về Tổng Đường, nếu vạn nhất mà có chuyện xảy ra quá cần, tại hạ sẽ tùy cơ ra mặt... Vân Tiêu nói:

- Có mặt thiếu hiệp ở đây, Phân Đường tại Trường An sẽ không sợ vì cô thế, tại hạ tin rằng những kẻ muốn xâm nhập Đô Đốc Phủ, nghĩ cũng không phải dễ đâu.

Bạch Y Khách mỉm cười:

- Phân Đường Chủ đề cao tại hạ rồi đấy...à, còn có một việc tại hạ quên nói thêm với Phân Đường Chủ.

Vân Tiêu nghiêm mặt:

- Xin thiếu hiệp cứ nói.

Bạch Y Khách nói:

- Tuy phải đêm ngày phòng vệ, nhưng nếu không cần thiết thì tốt hơn hết là anh em ở Phân Đường đừng ra mặt.

Vân Tiêu hỏi:

- Có phải thiếu hiệp lo sợ chuyện an nguy cho anh em ở Phân Đường chẳng?

Bạch Y Khách đáp:

- Cũng không hoàn toàn như thế, nhưng nếu là chuyện nhỏ thì số quân phòng vệ Đô Đốc Phủ có thể ứng phó được.

Vân Tiêu cười nhưng Bạch Y Khách đã nói tiếp:

- Còn một việc nữa, khi phi báo cho Tổng Đường, cũng như nội bộ ở đây, xin Phân Đường Chủ căn dặn anh em đừng tiết lộ chuyện có mặt của tại hạ, vì tại hạ cần phải âm thầm hành động mới có hiệu quả. Điều quan trọng hơn hết là lai lịch của tại hạ, xin Phân Đường Chủ cố giữ giúp cho.

Vân Tiêu đáp:

- Xin thiếu hiệp yên lòng, tại hạ rất chú ý về chuyện đó.

Như đề lảng sang chuyện khác, Bạch Y Khách nói:

- Quên, tại hạ tên là Lý Đức Uy.

Vân Tiêu nói:

- Lý thiếu hiệp, đã quá lâu rồi, không biết đã bao năm, tại hạ không được diện kiến Lệnh Chủ, đến nay gặp được thiếu hiệp thật quả đã thỏa lòng hoài vọng.

Bạch Y Khách Lý Đức Uy nói:

- Phân Đường Chủ quá lời... Vân Tiêu nói:

- Thiếu hiệp cần nên biết, rất nhiều bằng hữu võ lâm hoài niệm Lệnh Chủ, chẳng những đối với quốc gia dân tộc, Lệnh Chủ đã nhiều công đức mà đối với chân chính bằng hữu giang hồ ai ai cũng có thọ ân, vì thế cho nên một khi Lệnh Bài tái xuất là thiên hạ đều chấn động.

Lý Đức Uy nói:

- Lão nhân gia chán nản phù thần nên đã từ lâu gác kiếm quy ẩn nay vì không thể dừng được nữa nên buộc lòng tại hạ thay người mà hoạt động.

Như sợ không hết ý, họ Lý vội nói luôn:

- Nhưng mặt dầu buộc lòng phải ra mặt, nhưng lão nhân gia vẫn không muốn làm kinh động võ lâm bằng hữu.

Vân Tiêu nói:

- Nhưng khi phi báo về Tổng Đường, tự nhiên tại hạ phải đề cập Lệnh Bài... Lý Đức Uy nói:

- Đâu có sao, nếu sợ anh em “Cùng gia bang” thì tại hạ đâu có rời Phân Đường chủ đến đây.

Vân Tiêu đứng đây:

- Nếu không còn chi dạy bảo, tại hạ xin cáo từ để điều động anh em hành sự.

Lý Đức Uy cũng đứng lên:

- Phiền nhiễu đến anh em, xin Phân Đường Chủ cho phép sau này tại hạ sẽ có dịp tạ ân.

Vân Tiêu nói:

- Xin thiếu hiệp không nên khách sáo, đừng nói đến chuyện Lệnh Chủ có ân với “Cùng gia bang”. Chỉ riêng việc an nguy cho bá tính, anh em chúng tôi cũng phải đem mạng mình mà góp sức.

Hắn vòng tay một lần nữa và nhanh nhẹn ra khỏi hậu viện....

Một chiếc bàn rộng đầy thức ăn sang trọng.

Chủ nhân, vị Sứ giả Cúc Hoa Đào:

Lão già trán sỏi.

Khách là tên đánh xe cho công tử Mãn Châu Phúc An và bốn tên vệ sĩ.

Bốn tên vệ sĩ họ Hải, họ Thiện, họ Kha và họ Bửu, bốn tên đã hộ vệ và “làm mất” Phúc An, bốn tên đã có mặt trong chuyện mua bán tại lãng mộ Tàn Thủy Hoàng.

Rượu qua ba tuần, thức ăn cũng qua năm món, Lão trăn sói nâng chén đứng lên:

- Có lẽ trong đời, lần thứ nhất Trương Cửu Tôn này mới được hạnh ngộ cùng chư vị.

Thật là lạ, mang thân là một Sứ giả cho một chúa đảo gần như một vì vua một nước, thế mà đối với mấy tên vệ sĩ tầm thường, họ Trương lại xưng hô tên tộc và lời lẽ hết sức nhún nhường, đủ thấy chuyện cầu thân với Mãn Châu quốc là chuyện quá ư quan trọng.

Sau khi cạn chén đó, Trương Cửu Tôn ngồi xuống và thấp giọng:

- Trương mỗ có nghe nói Phúc An công tử bị thất tung, chẳng hay chuyện có thật như thế không?

Bốn tên vệ sĩ hơi biến sắc và gã họ Hải vội hỏi:

- Chẳng hay Trương Sứ giả nghe ai nói thế?

Trương Cửu Tôn cười cười:

- Trương mỗ biết sau khi Phúc công tử mất tích, chư vị đã căn dặn Kim Phủ không cho tiết lộ, vì thế, Trương mỗ xin nói trước, chuyện này không phải Trương mỗ nghe tin từ Kim Phủ.

Gã vệ sĩ họ Hải thở ra:

- Thế chẳng hay Trương Sứ giả nghe ai nói thế?

Trương Cửu Tôn cười:

- Hải vệ sĩ đừng vội, Trương mỗ sẽ trình bày cặn kẽ... Hắn nâng chén lên nói tiếp:

- Cạn, mình hãy cạn thêm chén nữa.

Xong chén đó, Trương Cửu Tôn mới chậm chậm nói tiếp:

- Mấy ngày trước đây có một người đến xin cầu kiến, thiếp đưa vào đề tên “Bạch Y Khách”....

Gã vệ sĩ họ Thiện kêu lên:

- Hải Minh, hắn đấy... Trương Cửu Tôn hơi ngạc nhiên:

- Sao các vị cũng có biết tên ấy nữa à?

Hải Minh nói:

- Trương Sứ giả đã biết, chúng tôi cũng không dám giấu... Chuyện như thế này, sau khi công tử gia của chúng tôi mất tích thì có một người mang hạt trân châu đeo trong mình công tử đến hiệu cầm đồ dẫn dụ chúng tôi đến để ra giá chuộc bằng năm vạn lượng vàng và hẹn trao đổi tại lăng mộ Tần Thủy Hoàng.... Nơi đây, Kim Cung Thần và chúng tôi bị hắn đánh lừa trao người giả mạo và cướp đi một vạn lượng vàng ròng... Trương Cửu Tôn cau mày....

Hắn cảm thán tên Bạch Y Khách quả là gian trá. đã dẫn đường cho nhà họ Kim hay. thế mà lại dờ dờ

mua bán ngay với họ... Và hắn cũng thấy vấn đề hơi phiền phức, vì nếu như thế thì vô tình chuyện “mua bán” này mình đã phông tay trên đầu với họ Kim sao?

Hải Minh thấy họ Trương trầm ngâm vội hỏi:

- Sao? Trương Sứ giả thấy có chi không phải hay sao?

Trương Cửu Tôn do dự, hắn sợ nhà họ Kim hiểu lầm thì chuyện bất hoà tất sẽ xảy ra, nhưng cuối cùng hắn vẫn phải nói:

- Hải vệ sĩ, tên Bạch Y Khách đó cũng ra giá một vạn lượng vàng ròng để bán Phúc công tử cho tôi...
Hải Minh cau mày:

- Như vậy tên tiểu tử ấy... Hắn quay sang vệ sĩ họ Thiện hát hàm:

- Thiện Nhi, anh thấy chuyện này... Thiện Nhi nhìn thẳng vào mặt Trương Cửu Tôn:

- Trương Sứ giả, có phải Phúc công tử của chúng tôi hiện có mặt tại đây?

Trương Cửu Tôn gật đầu:

- Vâng, chính vì thế nên tôi mới thỉnh chư vị đến đây.

Hắn đứng phắt lên:

- Công tử đang nghỉ tại hậu viện.

Hắn bước ra khỏi bàn và hướng dẫn bọn vệ sĩ Mãn Châu đi thẳng ra sau.

Đến hậu viện, Trương Cửu Tôn chỉ vào một gian phòng trang nhã và nói:

- Phúc công tử đang nghỉ trong ấy.

Hải Minh xô cửa bước vào, nhưng vừa đến bên giường hắn khựng ngang... Trương Cửu Tôn biết ý cười:

- Khi này vì không có thì giờ nên tôi chưa kịp cho chư vị biết, Phúc An Công tử bị đối phương chế huyết nên khi này công tử còn mê mang... Hải Minh không đợi nói hết lời, hắn cúi mình vỗ lên nhiều trọng huyết, nhưng gã công tử Mãn Châu vẫn cứ im re.

Trương Cửu Tôn khoát tay:

- Tôi đã thử rồi nhưng không giả được, vì đây là độc môn chế huyết.

Hải Minh trầm ngâm:

- Thật là phiền nhĩ... Thiện Nhi nói:

- Bất luận giải được hay không, chúng ta cũng cứ đưa công tử về rồi sẽ tính sau.

Hải Minh hỏi:

- Chẳng hay Trương Sứ giả có xe chẳng?

Trương Cửu Tôn hỏi lại:

- Sao? Hải Vệ Sĩ định đưa công tử đi ngay bây giờ à?

Hải Minh nói:

- Bây giờ thật tình chúng tôi không còn lòng dạ nào ăn uống được, xin Sứ giả giúp cho một cỗ xe.

Trương Cửu Tôn ngập ngừng:

- Xe thì có sẵn rồi, nhưng....nhưng... Thiện Nhi cau mặt:

- Trương Sứ giả có chi cần bảo nữa chẳng?

Trương Cửu Tôn gượng cười:

- Tôi thật tình không biết tên tiểu tử ấy làm chuyện buôn bán “hai đầu”, vì thế cho nên sợ Kim Phủ hiểu lầm... Thiện Nhi nói:

- Xin Trương Sứ giả cứ yên lòng, chúng tôi sẽ giải thích chuyện này cho Kim gia rõ, thật ra thì cũng không có gì phải hiểu lầm, các vị nói chung cũng đều vì muốn cứu công tử chúng tôi thôi.

Trương Cửu Tôn nói:

- Thật thì như thế, nhưng chỉ sợ “Cung Thần” không nghĩ thế, theo tôi thì xin chư vị đừng nói thật là hơn.

Thiện Nhi gật đầu:

- Được rồi, không nói cũng được.

Trương Cửu Tôn vòng tay:

- Đa tạ chư vị.

Hải Minh nói:

- Sứ giả không cần tạ Ôn chúng tôi, chính chúng tôi phải tạ Ôn Sứ giả, chuyện Sứ giả cứu công tử của chúng tôi, chúng tôi phải về báo cáo, tự nhiên Sứ giả sẽ có nhiều lợi ích trong việc giao hảo với tể quốc về sau... Trương Cửu Tôn nhìn theo bọn vệ sĩ đưa Phúc An ra xe, mày lão cau lại nhưng miệng chum chim cười, biểu lộ vừa vui mừng vừa lo lắng.

Hồi 8

Tìm người giải huyết

Cỗ xe dừng ngay trước “Trường Lạc Phường” Kim Phủ.

Bốn tên vệ sĩ Mãn Châu nhảy xuống thật lẹ và Hải Minh ôm xốc Phúc An đi thẳng vào nhà.

Vừa đặt Phúc An nằm xuống thì Kim Nguyên Bá cũng từ ngoài cửa bước vào.

Mắt hắn vẫn lạnh băng băng và vừa vào tới là liền hỏi ngay:

- Nghe nói công tử đã về... Liếc thấy Phúc An nằm trên giường, hắn hơi sững sốt, nhưng chỉ thoáng qua là hắn lấy lại bình tĩnh ngay, giọng hắn hết sức trang trọng:

- Tạ ân Trời phật... người lành trời giúp, quả nhiên công tử gia được bình an... Quay qua phía bốn tên vệ sĩ Mãn Châu, hắn hỏi:

- Chẳng hay chư vị rước công tử từ nơi đâu?

Hải Minh đáp ngay chứ không suy nghĩ:

- Từ Tân Quán của Trương Sứ giả Cúc Hoa Đào.

Kim Nguyên Bá sững sốt:

- Sao? công tử gia lại ở tại chỗ ngụ của Trương Sứ giả?

Sau khi nghe bọn Hải Minh thuật lại đầu đuôi câu chuyện, Kim Nguyên Bá càng biến sắc:

- Hay quá... Trương Cửu Tôn đến đây là khách mà lại có thể làm trước cái công việc của chủ nhà...

Nghe giọng gay gắt của Kim Nguyên Bá, Thiện Nhi vội nói:

- Kim lão đừng hiểu lầm, đây là Trương Sứ giả cũng có ý tốt và thật sự thì ông ta cũng không hề biết cái thủ đoạn bắt cả hai tay của cái tên tiểu tử ấy đâu.

Kim Nguyên Bá cười gằn:

- Thế à... Hải Minh nói:

- Bên này Kim lão bị lừa, bên kia Trương Sứ giả mất vàng nhưng cả hai cũng đều cùng một mục đích là làm sao đưa công tử về yên ổn. Cho nên ai được cũng thế thôi.

Hải Minh nói thật tình, vì trên phương diện cứu người, lý đang là như thế, nhưng cả hai bên, Tổ tài thân cũng như Cúc Hoa Đào, việc cứu người đều nhằm vào quyền lợi riêng tư, vì thế câu nói của Hải Minh càng làm cho hắn thêm khó chịu.

Nhưng con người của Kim Nguyên Bá vốn là nham hiểm, bên ngoài hắn vẫn làm như rất đồng tình, nhưng trong lòng hắn đã ghim một mũi nhọn về phía Cúc Hoa Đào.

Hắn cười cười:

- Hải Vệ Sĩ nói đúng, làm thế nào có thể đem được công tử về là tốt, ai cũng thế thôi, nhất là đối với Cúc Hoa Đào thì chắc chắn gia chủ tôi còn phải tạ tình và chính quý quốc cũng nên đối với Trương Sứ giả có nhiều trọng hậu.

Hải Minh gật đầu:

- Tự nhiên, đó là lẽ mà cũng là lẽ phải, người ta đã tốt với mình thì mình cũng phải tỏ ra biết điều với họ.

Hải Minh là con người thẳng thắn, hắn nói tự nhiên cũng rất là thẳng thắn.

Thế như những câu nói thẳng thắn của hắn, khi được lướt qua màng tai của Kim Nguyên Bá thì lại trở thành những mũi kim nhọn hoặc xoay nhói tim gan, hắn lặng thinh một lúc rồi xoay qua chuyện khác.

- Nhân tiện tôi cũng báo tin cho chư vị là gia chủ và tiểu thư tôi đã lên đường mấy bữa nay, có lẽ trong đêm nay sẽ đến.

Hải Minh nhướng mắt:

- Thật thế sao?

Kim Nguyên Bá thản nhiên:

- Hải Vệ Sĩ có điều chi thế? Chẳng lẽ lão phu lại lừa các chư vị sao? Đâu có chuên chi cần phải làm

như thế?

Hải Minh trầm ngâm:

- Như thế thì phải tính cho thật gấp... Kim Nguyên Bá hỏi:

- Sao, chuyện chi phải gấp?

Hải Minh nói:

- Kim lão không thấy sao? công tử gia của chúng tôi tuy đã về được rồi, nhưng đến bây giờ hãy còn chưa tỉnh lại.

Kim Nguyên Bá rung động:

- Công tử làm sao thế?

Hải Minh nói:

- Công tử chúng tôi bị tên tiểu tử ấy dùng độc môn điểm huyết.

Kim Nguyên Bá càng rung động hơn nữa, nhưng chỉ thoáng qua hần mím cười âm hiểm:

- Sao? Trương Sứ giả không đỡ một tay để làm cho công tử tỉnh lại sao?

Hải Minh đáp:

- Sao lại không, nhưng đây, Trương Sứ giả đã làm hết sức, nhưng vì đây là độc môn của tên tiểu tử ấy cho nên không làm sao giải được.

Kim Nguyên Bá tỏ vẻ không tin:

- Trương Sứ giả là cao thủ của Cúc Hoa Đào mà lại bó tay trước thủ pháp bế huyết của đối phương, thật là chuyện khó tin, để lão phu thử xem... Hần bước tới đưa tay vỗ liền mấy chỗ trên mình của Phúc An. Phúc An hơi động dậy nhưng đó chỉ là do sức dội của cái vỗ chứ huyết đạo vẫn không thể giải khai.

Kim Nguyên Bá sừng sốt, hần đưa ngón tay điểm mạnh thêm mấy chỗ, Phúc An vẫn trơ trơ.

Kim Nguyên Bá đỏ mặt lắc đầu:

- Quả thật đây là độc môn thủ pháp... Hần cau mặt trầm ngâm nói tiếp:

- Nhưng đây là độc môn thủ pháp của môn phái nào? Những môn phái hiện nay trên giang hồ lão phu đều biết.

Hải Minh nói:

- Chuyện này không thể dần dà, tại hạ thấy phải gấp rút viện trợ cao minh... Kim Nguyên Bá hơi thẹn:

- Hay là... vì đêm nay thế nào lão phu gia của tôi cũng đến, cứ đợi... Hải Minh lắc đầu:

- Không cần, hiện tại Thất Cách Cách có mặt gần đây, tại hạ tìm Thất Cách Cách, nhất định người sẽ có phương pháp giải ngay.

Phế Cung A Phòng từ đời Tần đến bây giờ chỉ còn lại dấu tích nhỏ nhoi, nơi đó, không biết bao giờ trang viện, lầu đài đã được trùng hưng.

Trong dải đất mênh mông, nhà cửa mọc đầy, dải ngang dải dọc phía ngoài, gần đầu đường có một toà trang viện khá lớn, hai cánh cửa đỏ chói màu sơn.

Bên trong là một hoa viên, tuy không lớn lắm nhưng dáng cách đúng là một phú gia vọng tộc.

Cỗ xe sang trọng ngừng ngay nơi đó.

Hải Minh bỗng sốc Phúc An từ trên xe bước xuống, hần đi thẳng vào hai cánh cửa sơn màu đỏ ấy.

Hần vừa đến bên cửa thì hai cánh cửa mở hoát ra, một thiếu nữ vận cung trang nữ tỳ chớp mắt kêu lên:

- Công tử gia đã về... Hải Minh không nói, hần bỗng Phúc An đi thẳng vào trong.

Bên hòn giả sơn, có một thiếu nữ mặc áo ngũ sắc đang ngồi thưởng cảnh, nàng là một cô gái có vẻ mặt thật trang nghiêm, nhưng vẻ trang nghiêm ấy vẫn không làm át đi nét đẹp mê hồn.

Vừa thấy Hải Minh bỗng Phúc An bước vào, nàng đứng như ngơ ngác:

- Phúc An... Hải Minh bước nhanh tới, có lẽ vì bỗng Phúc An trên tay, hần không thể hành lễ, hần khúm núm khom mình:

- Nô tài tham kiến Thất Cách Cách.

Thất Cách Cách khẽ liếc vào mặt Phúc An:

- Phúc An làm sao thế?

Hải Minh thuật rõ lại mọi chuyện, hần nói thêm:

- Kể cả Kim Nguyên Bá cũng đã thử giải rồi nhưng vẫn vô hiệu quả.

Thất Cách Cách cau mặt:

- Để ta xem.

Hải Minh nhích tới, Thất Cách Cách không nhích tay, nàng chỉ nhìn chăm chăm vào mặt Phúc An rồi nhẹ lắc đầu:

- Ta không có cách.

Hải Minh sững sốt:

- Sao?

Thất Cách Cách nói:

- Người mở phải là người đã cột, người này thủ pháp cao lắm, sở học của hắn rất quảng bác, muốn giải được huyết cho Phúc An, ta phải đích thân tìm hắn.

Hải Minh nói:

- Như thế thì tình hình rất khó, vì Tổ Tài Thần và con gái của ông ta nội đêm nay sẽ đến.

Thất Cách Cách cau mặt:

- Ai nói?:

Hải Minh đáp:

- Kim Nguyên Bá vừa mới cho nô tài biết.

Thất Cách Cách trầm ngâm một lúc và nói:

- Để Phúc An lại đây, tối nay ta sẽ đưa tới chỗ của Tổ Tài Thần, người bảo cho Kim Nguyên Bá rằng ta ra lệnh cho hắn không được gây chuyện với Trương Sứ giả của Cúc Hoa Đào, vì đây là chuyện ly gián của địch nhân.

Hải Minh cúi mình tuân lệnh lui ra, nhưng mới được mấy bước, Thất Cách Cách gọi lại:

- Khoan, ta dặn, bảo cho Kim Nguyên Bá biết đêm nay ta sẽ đến hội kiến với Tổ Tài Thần.

Hải Minh lại cung kính cúi đầu và quay bước lui ra.

Chờ cho cánh cửa đóng lại rồi, Thất Cách Cách khẽ gọi:

- Tiểu Ngọc.

Một cô tỳ nữ bước ra búi đầu.

Thất Cách Cách hỏi:

- Bây giờ là giờ nào rồi?

Tiểu Ngọc đáp:

- Bẩm Cách cách, bây giờ đã xế rồi.

Thất Cách Cách nói:

- Hãy chuẩn bị tối nay ta đến dinh Hữu Quân Đô Đốc.

Tiểu Ngọc cung kính cúi đầu vâng dạ.

Đêm đã bước qua canh hai.

Không biết do nguyên nhân nào, những chiếc đèn treo trên cột cờ của Hữu Quân Đô Đốc Phủ vùng tắt ngấm.

Bao nhiêu ngọn đèn tắt cùng một lượt.

Chỉ trong khoảnh khắc, cả một vùng phía trước dinh Hữu Quân Đô Đốc đen đặc một màu.

Những tên vệ sĩ trước dinh bắt đầu nhón nháo.

Ngay trong lúc đó, một chiếc kiệu hoa ngũ sắc do bốn tên lực sĩ khiêng và bốn tên tỳ nữ hộ vệ hai bên. Cũng không biết chiếc kiệu từ đâu tới chỉ thấy khi đèn vừa tắt thì chiếc kiệu đã có ngay trước dinh cách chừng mười trượng.

Và cũng ngay lúc đó, một bóng đen từ trong lùm cây rậm phóng ra thét lớn:

- Hãy dừng kiệu lại.

Trong kiệu, một giọng trong trẻo vang lên:

- Cái gì thế?

Một trong bốn thiếu nữ đáp:

- Bẩm, có một tên khất cái chặn đường.

Tiếng trong kiệu vang lên:

- À, khất cái à? Chúng ta đâu có gì cho họ, bảo họ hãy tránh ra.

Cô nữ tỳ đáp “vâng” một tiếng là thanh trường kiếm bên vai của cô ta đã được tuốt ra.

Aùnh thép bay nhanh về phía ngòiri hành khất.

Đường kiếm đi thật nhanh và chỉ nhìn qua là biết ngay chiêu thế không phải tầm thường.

Người hành khất lật đặt lùi ra sau mấy bước, chiếc gậy đen bóng từ trong tay hắn bật lên.

Cô tỳ nữ trầm mạnh cánh tay chỉ trong nháy mắt đã đánh luôn ba chiêu, không, chỉ một chiêu thôi nhưng khi xuất chiêu, đường kiếm được chia làm ba thức, trước mặt tên hành khất vụt y như chiếc pháo bông đang nổ, nhiều đóm sáng loé lên tung toé.

Tên hành khất vụt la lên một tiếng nho nhỏ và thụt lui luôn.

Từ trên bả vai của hắn máu bắn ra ngoài áo.

Ngay lúc đó, một bóng đen khác từ tàng cây xa vụt xuống, chân chưa chấm đất là chưởng thế đã tung ra... Cô nữ tỳ bị dội thối lui.

Bóng đen cao cao đứng chắn ngay trước kiệu.

Tiếng từ trong kiệu trầm trầm:

- Dừng kiệu lại cho ta.

Bốn tên đại hán dừng kiệu lại.

Người trong kiệu nói:

- Có thể bức lui được tên tỳ nữ của ta, đủ thấy bản lãnh cũng là khá lắm. Các hạ là gì trong “Cùng gia bang”?

Bóng đen cao đáp:

- Phân Đường chủ “Cùng gia bang” Vân Tiêu.

Tiếng người trong kiệu:

- À... thì ra Đường Chủ Phân Đường tại Trường An, thảo nào võ công như thế ấy... Hơi ngừng một lúc, tiếng trong kiệu nói tiếp:

- Ta và “Cùng gia bang” vô oán vô cừ, hai bên chưa từng có điều chi xích mích, thế “Cùng gia bang” ngăn kiệu của ta với mục đích gì?

Vân Tiêu đáp:

- Phân Đường “Cùng gia bang” tại Trường An được lĩnh bảo vệ Hữu Quân Đô Đốc Phủ, vì chuyện không còn cách nào hơn được, xin phiên cô nương thứ cho, xin cô nương vì mặt “Cùng gia bang” một chuyện.

Tiếng người trong kiệu:

- Là không? Tại sao các hạ biết ta đến làm rầy Hữu Quân Đô Đốc Phủ?

Vân Tiêu đáp:

- Tại hạ được lĩnh, trừ người trong Đô Đốc Phủ, không ai được đến gần trong vòng mười trượng.

Người trong kiệu nói:

- Chuyện ấy lại càng lạ hơn nữa. “Cùng gia bang” từ trước đến nay không hề có chuyện phân tranh không biết đã làm mướn cho quan nha bao giờ thế nhỉ?

Vân Tiêu đáp:

- “Cùng gia bang” từ trước đến nay không bao giờ tham dự chuyện tranh phân, nhưng hiện tại không thể ngồi yên để nhìn người đã lo cho dân cho nước tại năm tỉnh này bị uy hiếp, vì thế nên buộc phải nhúng tay.

Người trong kiệu hỏi:

- Phân Đường “Cùng gia bang” phụng lĩnh ai để bảo vệ cho Đô Đốc Phủ?

Vân Tiêu đáp:

- Tự nhiên là lĩnh ban ra từ Tổng Đường của bản bang.

Người trong kiệu gặng lại:

- Thật thế à?

Vân Tiêu đáp:

- Trường An phân đường từ trước đến nay chỉ chấp hành lệnh của Tổng Đường.

Người trong kiệu lại hỏi:

- Nhưng làm sao Tổng Đường của quý bang lại biết Hữu Quân Đô Đốc có người xâm phạm?

Vân Tiêu đáp:

- Hiện tại Trường An thành phong vũ âm ỉ đẩy lên, nhiều lực lượng dồn dập tới đây rất khó mà đoán được dụng ý, vì thế, có phòng bị sẽ tránh khỏi điều hậu hoạn, chuyện đó không phải bản bang làm việc vô lý đâu.

Người trong kiệu hỏi:

- Các hạ nhất định cần kiệu của ta à?

Vân Tiêu đáp:

- Tự nhiên.

Người trong kiệu hỏi:

- Nhưng các hạ biết có cần được hay không?

Vân Tiêu đáp:

- Tại hạ chỉ tận lực để làm nhiệm vụ còn cần được nổi hay không lại là chuyện khác.

Người trong kiệu nói:

- Tốt lắm, các hạ hãy thử xem... Cùng một lúc với câu nói, từ trong kiệu một luồng chỉ phong bắn thẳng ra, xẹt ngay vào giữa ngực Vân Tiêu.

Vân Tiêu cười nhạt, hần không né, cũng không thụt lui, bàn tay phải kéo lên đối kháng... Ngay lúc đó, từ trong bóng tối vụt có tiếng kêu lên:

- Vân Phân Đường chủ, không được đâu, lui lại... Bằng tất cả cảnh giác và kinh nghiệm, Vân Tiêu vừa nghe tiếng la đã lui ngay, nhưng thiếu chút nữa là không còn tránh kịp ngọn chỉ phong sát tới, thân áo trước của hắn bị thủng một lỗ y như dao khoét may là nhờ lui mau nên không phạm vào da.

Vân Tiêu tháo mồ hôi, Bóng trắng cùng một lúc với tiếng nói xuất hiện ngay:

Bạch Y Khách Lý Đức Uy.

Hắn bước ngay tới trước kiệu và lên tiếng:

- Chính như cô nương vừa nói, “Cùng gia bang” và cô nương vốn không oán không thù, tại sao cô nương chưa chi mà đã hạ độc thủ như thế?

Người trong kiệu nói:

- Ta nói đây này, chắc các hạ không tin, thật là ta đâu có ý hại Phân Đường chủ.

Lý Đức Uy nói:

- Nếu Phân Đường chủ không thoái nhanh thì ngọn chỉ vừa rồi của cô nương đã đủ thu lấy tánh mạng con người ấy rồi còn gì nữa?

Người trong kiệu nói:

- Ai phát chiêu, người ấy chủ động, tại Phân Đường chủ thối lui, chứ nếu đừng thối lui thì chỉ phong cũng chỉ chạm vào áo thôi thôi.

Lý Đức Uy hỏi:

- Như thế thì phát chiêu để làm gì?

Trong kiệu có tiếng cười thật nhẹ:

- Phát chiêu để buộc các hạ phải ra mặt.

Lý Đức Uy hỏi:

- Như thế là cô nương đến tìm tại hạ không phải có ý phạm Đô Đốc Phủ?

Người trong kiệu đáp:

- Vốn là như thế.

Lý Đức Uy hỏi:

- Chính cô nương đã nói với tại hạ là trong những ngày tới đây sẽ có người xâm phạm Đô Đốc Phủ, thế sao cô nương lại là người đến trước?

Người trong kiệu nói:

- Vì để tìm các hạ, nên tôi phải đến, chứ cái toà Đô Đốc Phủ nho nhỏ này không đáng cho tôi để ý đâu.

Lý Đức Uy hỏi - Cô nương tìm tại hạ có chuyện chỉ chỉ giáo?

Người trong kiệu đáp:

- Phúc An đã về rồi.

Lý Đức Uy mỉm cười:

- Như thế đủ thấy rằng tại hạ không hề lừa dối cô nương.

Người trong kiệu nói:

- Tuy đã về nhưng so với chưa về cũng giống như nhau.

Lý Đức Uy hỏi:

- Cô nương nói như thế là sao?

Người trong kiệu nói:

- Hắn bị điểm huyết bằng một thủ pháp độc môn, vì thế cho đến hiện tại cũng vẫn chưa hồi tỉnh, như thế không phải cũng y như chưa về.

Lý Đức Uy à lên một tiếng:

- Chuyện như thế à? Cô nương cũng là một nhân vật võ công cao tuyệt, thế mà không giải được hay sao?

Người trong kiệu nói:

- Các hạ đừng nói như thế, nếu giải được thì tôi còn đi tìm các hạ làm chi cho nhọc?

Lý Đức Uy hỏi:

- Cô nương cho rằng tôi giải được hay sao?

Người trong kiệu nói:

- Ai cột là người đó mở, có phải thế không?

Lý Đức Uy gặng lại:

- Nhưng cô nương cho rằng tại hạ sẽ chịu giải huyết hay sao?

Người trong kiệu nói:

- Tôi đến tìm để nhờ các hạ giúp cho!

Lý Đức Uy nói:

- Nếu như thế thì cho dầu không muốn, tại hạ cũng phải nể mặt cô nương.

Người trong kiệu nói:

- Rất mong các hạ cho tôi một thể diện, nhưng nếu các hạ không bằng lòng thì tôi cũng không dám cưỡng cầu.

Lý Đức Uy nói:

- Tại hạ đâu dám để cho cô nương đi không về rồi, vậy xin cô nương hãy về, trưa ngày mai tại hạ sẽ đến.

Người trong kiệu nói:

- Sao lại phải đến trưa ngày mai? Không được đâu, nếu bằng lòng trợ giúp thì xin hãy giúp ngay.

Lý Đức Uy nói:

- Cô nương, hẳn ngủ thêm một đôi ngày cũng đâu có sao?

Người trong kiệu nói:

- Tôi biết, tôi không phải sợ nguy hiểm đến tính mạng của hắn, nhưng vì đêm nay hắn cần gặp một bằng hữu, vì thế cần phải được giải huyết ngay.

Lý Đức Uy gặng lại:

- Nhất định đêm nay hắn phải gặp bằng hữu hay sao?

Người trong kiệu nói:

- Thật thì không phải chỉ đêm nay mới được nhưng vì đã lỡ hẹn rồi.

Lý Đức Uy hỏi:

- Hắn hẹn à?

Người trong kiệu nói:

- Vừa đến Trường An là hắn bị mất tích, đến khi về lại hôn mê, làm sao hắn lại ước hẹn được với ai? Chẳng qua là tôi đã thay hắn mà hẹn ước.

Lý Đức Uy hỏi:

- Trong khi hắn chưa được giải huyết, tại sao cô nương lại dám hẹn với người ta như thế?

Người trong kiệu nói:

- Tôi đoán chắc rằng các hạ có tại nơi đây và tôi nghĩ rằng khi gặp được, nhất định các hạ sẽ giúp cho tôi chuyện đó.

Lý Đức Uy nói:

- Cô nương đã nói thế thì thật tình lòng tôi không muốn, tôi cũng phải gật đầu, tôi không bao giờ dám để cho cô nương lỡ hẹn với người, nhưng không biết bây giờ công tử Phúc An ở tại đâu?

Người trong kiệu nói:

- Ở ngay trong kiệu tôi đây, xin phiền các hạ hãy bước lại giúp cho.

Lý Đức Uy nhích lên mấy bước, hấn đưa tay chỉ vào trong kiệu và nói:

- Lát nữa cô nương vỗ vào sau ót hấn một cái là huyết đạo được giải khai.

Người trong kiệu nói:

- Đúng là thủ pháp tuyệt luân, cách không giải huyết một cách chính xác như thế thật không thể tưởng tượng... Lý Đức Uy cười:

- Cô nương quá khen.

Hấn hơi ngần ngừ một giây và nói tiếp:

- Chắc cô nương không còn điều chi nữa?

Người trong kiệu nói:

- Các hạ đuổi khách đó à?

Lý Đức Uy cười:

- Không dám, tại hạ chỉ sợ vị công tử đây lỡ hẹn.

Người trong kiệu nói:

- Tôi hẹn giờ nào, chẳng lẽ tôi lại không biết hay sao?

Lý Đức Uy nói:

- Nếu cô nương, thấy có thể lưu lại đây thêm nữa thì cũng không sao.

Người trong kiệu nói:

- Thôi, các hạ đã không mấy hoan nghinh sự có mặt của tôi, bọn Phân Đường “Cùng gia bang” lại đang đứng hằm hằm, thêm vào đó là cái uy thế của Đô Đốc Phủ lại càng bức người như thế ấy thì tôi thấy nên đi là phải. Tuy nhiên, tôi còn một câu hỏi, mong các hạ vui lòng phúc đáp, ngay bây giờ có thể còn nói được các hạ là người chỉ chuyên nghề buôn bán để kiếm lợi nữa hay không?

Lý Đức Uy cười:

- Nếu nói một câu như thế nữa, chẳng hoá ra là con người cổ chấp hay sao.

Người trong kiệu nói:

- Các hạ nhận như thế là đủ rồi.

Và nàng ra lệnh cho những tên thuộc hạ:

- Đi trở lại.

Chiếc kiệu nhô lên, bốn cô tỳ nữ khẽ nghiêng mình chào Lý Đức Uy rồi cùng quay lại.

Vân Tiêu bước tới hỏi:

- Thiếu hiệp, người trong kiệu là ai thế?

Lý Đức Uy đáp:

- Đó là vị Quận Chúa Mãn Châu, gọi là Thất Cách Cách.

Lý Đức Uy nói tiếp:

- Phân Đường Chủ, chẳng hay Phân Đàn đã có tin tức về việc Tổ Tài Thần đã đến Trường An?

Vân Tiêu đáp:

- Theo tôi thấy thì có thể Tổ Tài Thần nội đêm nay đã đến Trường An, vì Phúc An cần gặp người thì nhất định không ai ngoài Tổ Tài Thần.

Vân Tiêu nói:

- Thiếu hiệp, hình như Trường An đã thêm nhiều phiền nhiễu rồi đây.

Lý Đức Uy nói:

- Bây giờ thì chưa đến nỗi đâu, khi mà Hải Hoàng của Cúc Hoa Đào dẫn bọn Thập tiên phong, thập tướng quân và thập Sứ giả đến đây thì mới thật là náo nhiệt.

Vân Tiêu cau mặt:

- Sao? Hải Hoàng cũng đến đây à?

Lý Đức Uy đáp:

- Cứ theo tình thế này mà nói. thì chắc chắn là hấn sẽ đến.

Vân Tiêu lặng thinh, mặt hấn như nặng xuống.

Lý Đức Uy khẽ nghiêng tai và nói:

- Người của Đô Đốc Phủ sắp ra rồi, chúng ta nên tránh đi nơi khác.

Hai người chưa kịp đi thì từ trong cửa dinh Đô Đốc Phủ có tiếng vọng ra:

- Hữu Quân Đô Đốc kinh thỉnh thiếu hiệp diện kiến.

Lý Đức Uy nhướng mắt:

- Trong Đô Đốc Phủ quả đã có cao nhân, tại hạ cần vào đó xem sao, Phân Đường Chủ thấy có cần cùng vào đó hay không?

Vân Tiêu lật đật nói:

- Ngay bây giờ thì không tiện đâu, xin thiếu hiệp cứ vào, tại hạ xin kiếu từ.

Hấn vòng tay và lặn vào bóng tối...

Hồi 9

Bí mật trong Đô Đốc Phủ

Vân Tiêu đi rồi, Lý Đức Uy quay trở vào Đô Đốc Phủ.

Vừa bước ra khỏi cửa đã thấy Dương Đô Đốc đứng sẵn ngoài hiên, Lý Đức Uy lật đật bước tới trong tay:

- Thảo dân tham kiến đại nhân.

Dương Đô Đốc mỉm cười:

- Thiếu hiệp quá khách sáo, lần trước nói cách nào cũng không chịu ngồi lại, hôm nay nhất định phải ở lại nói chuyện với bản chức một bữa nghe.

Ông ta quay vào đưa tay ân cần:

- Ngồi, thiếu hiệp hãy ngồi.

Lý Đức Uy nghiêng mình ngồi xuống.

Dương Đô Đốc mỉm cười:

- Thiếu hiệp và quý hữu ngày đêm cực nhọc, bản chức xin có lời cảm tạ.

Lý Đức Uy sừng sốt:

- Đề Đốc có biết chuyện bên ngoài rồi à!

Dương Đô Đốc nói:

- Bản chức mời thiếu hiệp vào đây để tạ ơn, thế còn quý hữu sao không thấy cùng vào?

Lý Đức Uy đáp:

- Tại hủ dinh là chỗ uy nghiêm, anh em giang hồ không quen quy cũ nên sợ vào thất lễ.

Dương Đô Đốc cười:

- Lý thiếu hiệp khách sáo quá, bản chức vốn rất đậm bạc, đâu có khác chi anh em trong chốn giang hồ?

Đáng lý thiếu hiệp nên cho bản chức được diện kiến quý hữu.

Lý Đức Uy nói:

- Đô Đốc đã có lòng đoái cập như thế, sau này thảo dân sẽ vâng lệnh cho anh em bá kiến, ngay bây giờ thì cũng không cần lắm.

Dương Đô Đốc hỏi:

- Sao thế?

Lý Đức Uy đáp:

- Chắc Đô Đốc đại nhân cũng biết, hiện tại bên ngoài khá rối ren, các lộ nhân đã tụ tập đến Trường An, họ đã làm le uy hiếp sự an toàn chung quanh Đô Đốc Phủ, những anh em có lòng vì dân vì nước hiện đang bận rộn lo bảo vệ Đô Đốc Phủ vì thế chưa tiện công nhiên vào đây bá kiến.

Dương Đô Đốc gật gật đầu:

- Ý kiến của thiếu hiệp, bản chức hết sức e ngại, vì bản chức xét thấy mình kém đức kém tài, không xứng đáng được hưởng sự chiều cố của anh em như thế ấy.

Lý Đức Uy nói:

- Đại nhân kinh lược năm tỉnh, bảo quốc hộ dân, cả dải giang sơn miền tây này là chỗ yết hầu trọng trấn, Đô Đốc Phủ lại là nơi trung ương hiệu lệnh, vì thế, bảo vệ an toàn nơi đây là bổn phận phải làm của tất cả những ai có lòng vì nước vì dân.

Dương Đô Đốc hỏi:

- Cứ theo thiếu hiệp nói thì chắc có người toan tính chuyện bất lợi cho bản chức?

Lý Đức Uy đáp:

- Chính thảo dân cũng đã có ý định đến bẩm báo với đại nhân, nếu không làm thì Bạch Liên Giáo đã có âm mưu hành thích... Dương Đô Đốc cau mày:

- Bạch Liên Giáo? Năm xưa bản chức đã hưng binh tảo diệt chúng rồi. không biết chúng đã trùng hưng

bao giờ thể nhỉ?

Lý Đức Uy đáp:

- Chính vì chuyện năm xưa đại nhân tảo diệt, cho nên rất có thể chúng ôm mối hận đó cho đến ngày nay, bây giờ nhân tình hình rối loạn, chúng muốn thừa cơ đẩy động. Hiện nay chúng đã tiềm nhập Trường An thành thế hình như mạnh hơn xưa nhiều lắm, là một vị tổng lãnh an nguy cho cả một miền giang sơn, thảo dân thấy đại nhân không thể không có việc đề phòng.

Dương Đô Đốc cười:

- Bản chức nhớ những giáo đồ của Bạch Liên Giáo tinh thông yêu pháp, luôn cả một tiểu lâu la của họ cũng có thể cắt giấy hoá hình tàn nhẫn lương dân, hình như họ biết cả chuyện hô phong hoán vũ.

Lý Đức Uy gật đầu:

- Bẩm đại nhân, chuyện ấy cứ thảo dân biết thì quả có như thế, nhưng những tà mị ấy cũng chỉ là thứ hại được những người yếu vía, chứ thật sự gặp kẻ chân chính anh minh thì chúng cũng không làm gì được.

Dương Đô Đốc cười:

- Nhớ lúc tảo trừ bọn chúng, bản chức đã cho binh sĩ mỗi người mang theo một túi máu chó, khi gặp tên Bạch Liên Giáo đồ nào cũng cứ vãi thứ huyết trọc ấy ra là chúng không làm sao thi thố tà thuật được.

Lý Đức Uy gật đầu:

- Ngoài nghị lực cao minh của người đối diện với Bạch Liên Giáo, những thứ huyết trọc ấy quả thật khiến chúng phải đành thối thủ.

Ngưng một giây, Lý Đức Uy nghiêm giọng:

- Thảo dân có chuyện muốn thỉnh giáo đại nhân.

Dương Đô Đốc nói:

- Thiếu hiệp cứ tự nhiên, bất cứ chuyện gì nếu bản chức biết là có thể nói cả cho thiếu hiệp.

Lý Đức Uy nghiêng mình:

- Thảo dân kính tạ đại nhân... Hần ngần ngừ nói tiếp:

- Cứ theo thảo dân biết thì các lộ nhân vật lần này xâm nhập Trường An, uy hiếp tiếp cận Đô Đốc Phủ, mục đích không phải chỉ vì muốn làm điên đảo năm tỉnh không thôi... Dương Đô Đốc cau mày:

- Cứ theo thiếu hiệp biết thì họ còn có mục đích gì khác nữa chăng?

Lý Đức Uy đáp:

- Hai ngày trước đây, anh em “Cùng gia bang” tại Phân Đường Trường An phát hiện một nhân vật thần bí xuất hiện tại Thiểm Tây các lộ nhân vật đã tìm mọi cách ngăn chặn người ấy lại, nhưng nhân vật thần bí ấy tài trí hình như cao lắm, các lộ nhân vật không làm sao ngăn nổi, họ theo người ấy riết đến Trường An và cuối cùng người ấy tiên nhập Đô Đốc Phủ.

Dương Đô Đốc chớp chớp mắt:

- Có chuyện như thế sao?

Lý Đức Uy nói:

- Thảo dân nói đây là toàn sự thật, nghĩa là nhân vật thần bí ấy quả đã tiên nhập Đô Đốc Phủ.

Dương Đô Đốc nhướng mắt:

- Chuyện xảy ra như thế tại sao bản chức lại không biết cả? Nhưng chẳng hay thiếu hiệp có biết người ấy hình dáng ra sao không?

Lý Đức Uy nói:

- Cứ theo thảo dân nghe nói lại thì người đó vóc dáng nhỏ mặc đồ đen, da mặt vàng bunn và có một cái sẹo dài trên má.

Dương Đô Đốc lắc đầu:

- Như thế là không có, mỗi ngày bản chức đều có triệu tập nha môn thượng hạ kiểm điểm tình hình, chưa bao giờ nghe có chuyện, có người như thế cả.

Lý Đức Uy nói:

- Cứ theo thảo dân biết thì người ấy quả đã đột nhập Đô Đốc Phủ vào giữa ban ngày.

Dương Đô Đốc gật đầu:

- Bản chức hiểu rồi. thiếu hiệp muốn nói người ấy vào đây trong khi nha môn không phòng bị... Lý

Đức Uy gật đầu:

- Bẩm vâng, thảo dân muốn nói như thế.

Dương Đô Đốc ngạc nhiên:

- Lạ nhỉ, chuyện như thế thì tại sao nơi đây không hề phát sinh một chuyện gì khác lạ... Lý Đức Uy nói:

- Cứ theo thảo dân biết thì hình dáng của người ấy không phải là thật, có thể nói đó là lỗi cải trang.

Dương Đô Đốc hỏi:

- Nhưng nếu thế thì làm sao biết được?

Lý Đức Uy cười:

- Cứ theo thảo dân biết thì một người đã đội nón rộng vành như thế là cốt làm cho người ta không nhận diện được, nhưng người này một mặt làm như thế, một mặt lại cố để cho người ta nhìn thấy... Dương Đô Đốc lẩm bẩm:

- Có ý cho người ta thấy?... Lý Đức Uy gật đầu:

- Vâng, người ấy quả có ý như thế?

Dương Đô Đốc hỏi:

- Nhưng tại sao lại làm như thế?

Lý Đức Uy đáp:

- Tự nhiên là phải có dụng ý... Dương Đô Đốc hỏi:

- Theo thiếu hiệp thì người đó là nhân vật võ lâm?

Lý Đức Uy gật đầu:

- Lý phải là như thế.

Dương Đô Đốc cười:

- Thiếu hiệp nghĩ tin ấy có thể làm không? Bởi vì bản chức vốn không hề liên lạc với các lộ võ lâm, nhất là theo bản chức biết thì nhân vật võ lâm nói chung rất không thích gần gũi quan nha, chính Lý thiếu hiệp là người duy nhất trong đời mà bản chức giao thiệp.

Lý Đức Uy nói:

- Nguồn tin từ đâu tới thì cũng thể làm lẫn, nhưng với tin tức của anh em “Cùng gia bang” thì nhất định khó xảy ra chuyện ấy, tin tức của họ từ trước đến nay luôn là chính xác, không phải họ giỏi mà là nhờ vào phương tiện của họ.

Dương Đô Đốc nói:

- Trăm ngàn lần cẩn thận, chắc chắn không thể khỏi một lần sai, thiếu hiệp nghĩ có phải thế không?

Lý Đức Uy đáp:

- Điều đó thật tình thảo dân không dám nói, bắt quá từ trước đến nay, thảo dân chưa thấy “Cùng gia bang” lầm một lần nào.

Dương Đô Đốc cau mày:

- Nếu như thế thì trong dinh bản chức hiện nay quả thật có một nhân vật thần bí... Lý Đức Uy e dè:

- Xin đại nhân cho thảo dân nói thẳng là nhất định có như thế.

Dương Đô Đốc trầm ngâm:

- Nếu thế thì nhất định bản chức phải tra cho ra căn cội... Ông ta quay ra ngoài gọi lớn:

- Hộ vệ đâu?

Một tên đại hán hộ vệ từ ngoài bước nhanh vào cúi mình:

- Bẩm Đốc Sự, thuộc hạ có mặt.

Dương Đô Đốc hỏi:

- Mấy hôm nay có người nào bên ngoài vào Đô Đốc Phủ hay không?

Tên hộ vệ cung kính:

- Bẩm Đốc Sự, không có.

Dương Đô Đốc gặng lại:

- Có thật thế không? Hãy nhớ kỹ lại xem?

Tên hộ vệ khúm núm:

- Bẩm Đô Đốc đại nhân. trong mấy ngày nay thuộc hạ đều túc trực tại cửa dinh. chính cho tới sáng hôm

nay mới thay người khác, quả thật không có người nào lạ mặt.

Dương Đô Đốc vẫy tay:

- Cho người lui xuống.

Tên hộ vệ lui rồi, Dương Đô Đốc quay lại nói với Lý Đức Uy:

- Thiếu hiệp đã có nghe?

Lý Đức Uy mỉm cười:

- Như thế không chừng anh em “Cùng gia bang” lần này quả đã lấy tin lầm!

Dương Đô Đốc cười:

- Chuyện đó cũng thật là khó nói, bất cứ ai cũng phải có một lần lầm lẫn, ngay như bản chức bất cứ chuyện nào cũng thật hết sức đắn đo, lường xét thật tinh tế vậy mà cũng có đôi khi vấp phải lầm lẫn.

Lý Đức Uy nói:

- Đại nhân đã thế thì còn ai có thể vẹn toàn, tuy nhiên, các lộ nhân vật ngăn con người lạ ấy cũng phải có nguyên nhân, dầu gì chuyện đó đại nhân cũng phải gia tâm phòng bị hơn lên nữa.

Dương Đô Đốc trầm ngâm:

- Hay là... cũng có thể có người giả hoạ... Lý Đức Uy đáp nhanh:

- Ai khác thì thảo dân không dám nói chứ riêng “Cùng gia bang” thì nhất định không.

Dương Đô Đốc lắc đầu:

- Bản chức không nói anh em “Cùng gia bang” vì hiện tại Trường An thành tụ tập đầy rẫy các lộ nhân vật, một khi họ muốn hành động, biết đâu họ lại không đặt điều mượn cớ.

Lý Đức Uy mỉm cười:

- Đại nhân, nếu như họ quả muốn thâm nhập Đô Đốc Phủ, nhất định họ không cần phải mượn cớ gì đâu.

Dương Đô Đốc trầm ngâm:

- Cũng có thể họ muốn hành động với dụng ý nào đó, nói tóm lại... Lý Đức Uy vụt chớp ngời đôi mắt:

- Có người xâm nhập... Hẳn nói chưa dứt tiếng, phía ngoài chợt có tiếng la bài hải:

- Thích khách... có thích khách... Dương Đô Đốc đứng lên.

Lý Đức Uy đưa tay can lại:

- Xin đại nhân cho thảo dân xem xét.

Hắn đi thẳng ra đại môn.

Ngay trước sân, hai tên hộ vệ của Đô Đốc Phủ đang vây theo một người, một người áo trắng có bộ mặt tro tro như người chết.

Hai tên hộ vệ cầm đao, người áo trắng cầm kiếm, từng chiêu của hắn đưa ra xem không có gì kỳ lạ nhưng hai tên hộ vệ chống đỡ rất khó khăn... Hai tên hộ vệ, bằng vào thân pháp thì họ không phải yếu, nhưng không biết sao, cả hai không làm sao chống lại người áo trắng, thủ pháp của họ bắt đầu lúng túng thấy rõ.

Cả hai tên trên vai đều đã mang thương, tuy thương thế không nặng, nhưng đủ để cho họ yếu dần. Dương Đô Đốc lên tiếng phía sau lưng Lý Đức Uy:

- Thiếu hiệp có nhìn ra lộ số của hắn không?

Lý Đức Uy trầm ngâm:

- Thảo dân chưa nhận được... Thành linh, hình như đã có được hộ trợ bằng sự có mặt của Dương Đô Đốc, tên hộ vệ gầm lên một tiếng, hắn lao mình tới tung một đao trí mạng... Bằng một đao đó, ai cũng thấy nhất định người áo trắng phải rơi một cánh tay thế nhưng sự việc xảy ra vô cùng kinh dị... Lưỡi đao chạm ngay bả vai người áo trắng, thế nhưng không thấy hắn lay động, và điều lạ lùng hơn nữa là không hề chảy máu... Lý Đức Uy cau mày thật chặt, hai mắt đăm đăm nhìn vào người áo trắng.

Dương Đô Đốc kinh ngạc:

- Thiếu hiệp, thứ công phu gì lạ thế, tại sao đao thương không phạm... Lý Đức Uy bước tới:

- Xin để thảo dân xem lại.

Và hắn kêu lên:

- Nhị vị hãy lui ra.

Hai tên hộ vệ nhảu phóng ra ngoài và Lý Đức Uy lướt tới:

- Chẳng hay các hạ là bậc cao nhân nào thế?

Người áo trắng làm như không nghe thấy, hần cứ xốc kiếm lù lù đi tới... Hai mắt hần trơ trơ như hai mắt cá chết không nháy một cái nào... Lý Đức Uy chớp ngời ánh mắt:

- Đại nhân, Bạch Liên Giáo... Câu nói của Lý Đức Uy chưa dứt thì người áo trắng vùng ngã xuống mất luôn... Không, nói mất thì không đúng, phải nói là đã biến thành một hình nhân bằng giấy.

Hình nhân nhỏ nhỏ bằng giấy, tay cầm kiếm y như người áo trắng khi nãy.

Hình nhân được cắt rất đơn sơ y như thứ đồ chơi trẻ em.

Lý Đức Uy bước tới nhặt lấy hình nhân cầm nơi tay, hần hơi kinh ngạc.

Dương Đô Độc cười:

- Lý thiếu hiệp thật là lợi hại, chỉ cần một lời khám phá là tà thuật của chúng trở thành vô hiệu.

Riêng Lý Đức Uy thì biết không phải là thế, đã đánh tà thuật của Bạch Liên Giáo không thể làm hại được những người vững tinh thần những người đã khám phá ra chúng, nhưng cũng không phải chỉ bằng một câu nói như thế là có thể phá được, chuyện tà thuật tan biến thành linh này còn có một bí mật...

Hần cầm hình nhân nhỏ trên tay nhìn không ra một vết tích nào, hần cũng không thấy trên hình giấy có một chút huyết tặc nào.

Hần hiểu ngay là trong Đô Độc Phủ nhất định phải có cao nhân.

Thế nhưng Dương Đô Độc lại không thừa nhận và hần cảm thấy dừng lại chứ không nên hỏi nhiều hơn nữa.

Cứ bằng vào tình hình như thế này, nhất định Dương Đô Độc không phải hoàn toàn không biết chuyện có mặt cao nhân trong phủ, thế nhưng ông vẫn không thừa nhận, đó là việc lạ.

Dương Đô Độc nói tiếp:

- Thấy tà không sợ, thấy ma không khiếp, tà tự nhiên không thể thắng chính, bản chức bao nhiêu năm tảo trừ thảo khấu, tà khí nan xâm, chắc chắn chúng không làm hại được đâu, xin thiếu hiệp vào trong ngồi chơi giấy lát.

Lý Đức Uy vội vòng tay:

- Hiện tại bên ngoài tình hình quá căng thẳng, chúng gian khi đã manh tâm xâm phạm thì nhất định chúng không thể nào buông bỏ, thảo dân thật tình không dám nán ná lâu hơn, xin đại nhân cho phép thảo dân kiêu thoái.

Hần vòng tay khom mình và nhún chân phóng nhanh vào bóng tối.

Dương Đô Độc đứng ngửa mặt nhìn trời, mặt ông tuy nhiều tư lự nhưng vẫn ẩn hiện vẻ vui mừng.

Lý Đức Uy vừa ra khỏi Đô Độc Phủ thì Vân Tiêu đã bước ra chào hỏi.

Thoáng thấy thần sắc của Vân Tiêu, Lý Đức Uy biết hần không hề biết chuyện vừa mới xảy ra.

Thật thì cũng không có gì lạ, tà thuật của Bạch Liên Giáo vốn không bao giờ bộc lộ tung tích, nếu không phải chỗ chúng xuất hiện thì cho dầu cách gần cũng khó mà phát giác.

Hần bèn thuật lại chuyện trong Đô Độc Phủ cho Vân Tiêu biết và nói tiếp:

- Tại hạ không dám quả quyết chuyện tà thuật trong Đô Độc Phủ có phải là người ấy hay không, nhưng vì trên hình người bị giết tại hạ chưa thấy một vết tích nào.

Vân Tiêu nói:

- Thế nhưng không thể khi không mà tà thuật tan biến được.

Lý Đức Uy gật đầu:

- Cái làm cho khó hiểu chính là chỗ ấy.

Vân Tiêu cau mặt:

- Thiếu hiệp, sự đã rõ ràng như thế, tại sao Dương Đô Độc không thừa nhận nhỉ?

Lý Đức Uy nói:

- Khó mà biết được, cũng có thể vì một chuyện bất đắc dĩ nào đó mà ông ta không tiện nói ra.

Vân Tiêu vẫn băn khoăn:

- Lạ quá, chuyện như thế thì đâu có gì mà phải giấu.

Lý Đức Uy hỏi:

- Có tin tức gì về Tổ Tài Thần hay không?

Vân Tiêu lắc đầu:

- Đến bây giờ vẫn chưa nghe thấy.

Lý Đức Uy trầm ngâm:

- Người mà Phúc An cần gặp nhất định phải là Tổ Tài Thần, nghĩa là đêm nay hẳn phải đến Trường An, thế tại sao anh em “Cùng gia bang” lại không biết, thật là lạ quá... Vân Tiêu nói:

- Cũng có thể Tổ Tài Thần sợ lộ tung tích nên hẳn tìm cách che giấu lộ trình... Ngay lúc đó, có thanh niên khát cái chạy bay tới nói:

- Bẩm Đường Chủ có hai chiếc kiệu đỗ trước Kim Phủ.

Vân Tiêu hỏi:

- Trên kiệu đó có ai?

Gã thanh niên khát cái nói:

- Hai chiếc kiệu đi thẳng vào nội phủ chứ không có đỗ phía ngoài.

Vân Tiêu ngó Lý Đức Uy:

- Có thể hẳn đã tới.

Lý Đức Uy trầm ngâm:

- Tôi sẽ đến đó, xin phiền Vân Đường Chủ và anh em “Cùng gia bang” cố sức bảo vệ nơi đây, vạn nhất có người xâm phạm nếu ngăn được thì ngăn, đừng để cho chúng xâm phạm Đô Đốc Phủ, bây giờ chắc chắn trong Đô Đốc Phủ đã có cao nhân, nghĩ cũng không đến nỗi nào, nhưng nếu tình hình xem ra bất ổn thì Vân Đường Chủ cấp tốc báo tin cho tôi biết.

Vân Tiêu vòng tay:

- Thiếu hiệp cứ yên lòng, tại hạ nguyện cố hết sức mình.

Lý Đức Uy vòng tay chào Vân Tiêu và lao mình đi thẳng.

Kim Gia tại Trường Lạc Phường đêm nay hình như có vẻ khác thường.

Chỉ biết khác thường là khi nào quan sát kỹ ở bên trong, chứ thật ra thì họ không bộc lộ điều gì rõ ràng cả.

Người thì cũng không thấy nhiều hơn, đèn cũng không thấy thêm mấy ngọn, chỉ có bên chiếc bàn đá dưới tàn liễu ở góc hoa viên là có sửa soạn một tiệc.

Có nhiên là chiếc bàn đá quý, nhưng quý cho mấy cũng là bàn đá, người ta thấy rất có thể đây chỉ là một bữa tiệc tầm thường của vài ba bạn hữu ngâm canh, chứ không có gì đặc biệt.

Nhưng sở dĩ người ta nhìn thấy được cái đặc biệt đó là do cảnh sắp xếp bữa tiệc.

Trước hết người ta nhìn thấy dụng cụ không tầm thường.

Chén ngọc, đĩa ngà và dĩa quang bôi.

Bằng vào những thứ ấy không thôi, ai cũng đoán được những thức thuộc về sơn trân hải vị, toàn là thứ được chọn lọc kỹ càng và rượu cũng phải là... mỹ tửu.

Tự nhiên, người ta thấy chén đĩa, thức ăn sang trọng ấy không xứng với chiếc bàn và điều không xứng hơn nữa là ngôi vị chủ nhân.

Nơi chiếc ghế chủ nhân, một lão già, mặc bộ đồ vải thô sơ sài, đầu đội một chiếc nón đã có một đôi chỗ rách.

Ngồi vào bàn tiệc mà lại là ngôi vị chủ nhân, lại đội một chiếc nón sum súp, thật là chuyện nếu không phải một người có tuổi thì thật khó mà dung chế, có lẽ ông ta không muốn cái bộ mặt của mình lộ rõ, chứ nhất định không ngại sương đêm.

Nhưng nếu đứng gần, nhìn vào bộ mặt của lão già, người ta càng không thấy hứng thú mấy nếu được ngồi vào tiệc.

Lão già chưa già lắm, lão có bộ râu rất khó coi.

Đôi mắt không bao giờ mở lớn, với cặp lông mày ngắn ngủn lơ lơ trông y như chiếc chổi cùn, cộng vào đó với cái miệng toang hoác và đôi môi mỏng dính, chỉ nhìn vào bộ mặt không thôi đã thấy những thứ ấy đã không tương xứng.

Người ta biết lão là chủ nhân là bởi ngôi vị mà lão trong bàn tiệc, cái rõ ràng hơn hết là Cung thần Kim Nguyên Bá đứng khoanh tay sau lưng lão, tự nhiên, dáng điệu của họ Kim rất ư là khúm núm.

Bên phải của lão già là một vị công tử ăn mặc cao sang, bằng vào da mặt búng sữa của hắn, người ta biết ngay hắn thuộc vào hàng... công tử bột. công tử Phúc An. hồng tặc Mãn Châu.

Bốn tên vệ sĩ của công tử Phúc An đứng hầu ở sau, cách bàn tiệc xa xa.

Cô nữ tỳ Tiểu Ngọc đứng sau lưng Thất Cách Cách.

Chỉ có bấy nhiêu đó, gia nhân Kim Phủ vắng hoe, không một ai lai vãng.

Người lên tiếng trước nhất Thất Cách Cách:

- Phân phi Trường An của Tổ lão đẹp quá, đẹp đến mức có thể khiến cho người say mê, phong cảnh ở đây, bất cứ ai đến một lần là không muốn rời chân.

Lão già nón rách Tổ Tài Thần mỉm cười:

- Nếu Thất Cách Cách xem vừa mặt, lão phu kính tặng để làm chỗ nghỉ ngơi.

Bằng vào cách ăn vận của lão, bất cứ ai cũng đều nhận là lão rất keo kiệt, vì một nhân vật thế lực kim tiền mạnh nhất nước mà ăn bận không hơn một nông phu, nhưng khi nghe lão nói chuyện thì người ta lại ngạc nhiên hết sức.

Chỉ bằng một câu nói, lão sẵn sàng dâng tặng một lâu đài, lão đâu phải là con người keo kiệt?

Nhưng nếu gần lão Tổ Tài Thần, người ta mới thấy hết con người của lão.

Một việc làm không sinh lợi thì một đồng xu lão cũng không móc ra, nhưng biết đó là chuyện “nhất bản vạn lợi” thì chỉ bằng một cái nhìn của người đối diện lão sẵn sàng cung dâng những vật mà lão ta quý nhất.

Thất Cách Cách mỉm cười:

- Phân Chi Trường An của Tổ lão là nơi đầu não khổng lồ chế trọn cả vùng Thiểm Tây, làm sao có thể nhường cho dễ dàng như thế? Lòng tốt của Tổ lão, tôi chỉ xin nhận lãnh thanh tình.

Tổ Tài Thần nói:

- Đúng, Phân Chi Trường An quả là nơi quan trọng, nhưng chính vì chỗ quan trọng của nó nên lão phu mới thành tâm dâng cho Thất Cách Cách, chứ nếu là một chỗ không đáng giá thì làm sao lão phu lại dám nghĩ đến chuyện dâng tặng? Nếu không có gì trở ngại về chuyện dời đổi, xin thỉnh Thất Cách Cách cứ cho dọn đến ngay.

Thất Cách Cách cười:

- Tổ lão đã thật tình, từ chối thành ra khách sáo, nhưng xin Tổ lão cõng chỉ cho tạm ở ít lâu thôi, sua khi lễ thành thân của lệnh ái xong là tôi sẽ cho dọn tới.

Người dâng, người tặng không ai thấy có gì là chuyện khó khăn, chính người nhận, cũng không thể khách sáo, có lẽ họ đã biết quá rõ dụng ý nhau.

Tổ Tài Thần gật đầu:

- Như thế thì tiện lắm, để lão phu cho gia nhân sửa sang lại cho chu đáo.

Thất Cách Cách khoát tay:

- Không cần, đối với tôi cứ thế cũng đã quá đủ rồi.

Tổ Tài Thần cười:

- Thất Cách Cách khách sáo quá.

Thất Cách Cách chớp chớp mắt nhìn quanh:

- Sao không thấy người của Cúc Hoa Đào?

Tổ Tài Thần nói:

- Lão phu không có mời họ, hôm nay là lần đầu lão phu tham kiến Thất Cách Cách và công tử, lão phu không muốn có kẻ thứ ba.

Thất Cách Cách mỉm cười:

- Về chuyện Trương Sứ giả của Cúc Hoa Đào cứu hồi công tử Phúc An, chắc Tổ lão đã được bẩm cáo rồi chứ?

Tổ Tài Thần gật đầu:

- Lão phu có nghe, đó là tại người của lão phu bất tài, hành sự vô lực, không thể trách người của Cúc Hoa Đào.

Thất Cách Cách hỏi:

- Khi nhận được báo cáo về chuyện đó, Tổ lão có nhận được tin tôi cho hay rằng đó là kẻ ly gián hay không?

Tổ Tài Thần gật đầu:

- Có, nếu không thì lão phu đâu có nói người của lão phu bắt tài và lão phu không bao giờ trách Cúc Hoa Đào.

Thất Cách Cách nói:

- Tổ lão và Cúc Hoa Đào đều là bằng hữu của Tệ quốc, nếu hai bên có điều chi bất hoà, chuyện đó khiến cho tệ Quốc thật là khó xử.

Tổ Tài Thần cười:

- Thất Cách Cách yên lòng, lão phu và Hải Hoàng không có chuyện hiểu lầm nhau đâu.

Thất Cách Cách gật đầu:

- Bằng vào câu nói của Tổ lão là tôi đã yên tâm.

Tổ Tài Thần nói:

- Trong lúc thịnh linh, lão phu không kịp thiết tiệc trọng hậu, xin thỉnh chư vị đàm bạc vài chén cho vui rồi ta cùng bàn chuyện.

Lão đưa tay vẫy vẫy Kim Nguyên Bá...

Hồi 10

Cô gái họ Tô

Kim Nguyên Bá lên tiếng vang dạ và lại đưa tay vẫy về phía trong.

Từ trong, hai tên tỳ nữ bước ra nâng bầu rượu ngọc châm đầy từng chén.

Tô Tài Thần nâng chén:

- Đây vốn là thứ rượu mà Tô gia chuyên đặc chế, mệnh danh là “phước lộc thọ tửu”, cái tên tuy không được thanh, nhưng rượu thì kha khá, xin thỉnh nhị vị thưởng thức vài chén cho vui.

Sau chén rượu thứ nhất, Tô Tài Thần ân cần thỉnh khách cầm đũa ngọc.

Lão nói những thứ trên bàn tiệc đều do đầu bếp trứ danh của năm tỉnh miền tây.

Quả thật, thức ăn không những toàn món quý, mà mùi vị vào miệng thật không thể nào chê nổi.

Rượu qua ba tuần, Tô Tài Thần mới vào đề:

- Đêm nay gọi là đêm cơ giao diện kiến, nói “diện kiến” thì cũng có vẻ không cần thiết lắm vì công tử đây vốn là kim chi ngọc điệp, nhân phẩm của công tử chỉ nhìn qua là cũng đã biết ngay, chỉ riêng phần tiên nữ của lão phu thì mới đúng là chuyện mà lão phu áy náy, vì tuy tiểu nữ có được một sắc đẹp trời ban, nhưng từ nhỏ vốn được nâng niu chiều chuộng nên quen nét, có lẽ rất khó mà đảm đang... Thất Cách Cách cười:

- Từ nhỏ đã sinh hoạt trong nhung lụa thì làm sao tránh khỏi chuyện quen nét được... Tô Tài Thần lắc đầu:

- Hai tiếng “nhung lụa” thật tình lão phu không dám nói trước nhị vị Hoàng Tộc, lão phu rất hiếm cái danh hào phu của mình.

Thất Cách Cách nói:

- Tô lão quá khiêm nhường, sau này, khi lệnh ái và công tử Phúc An thành thân, văn võ bá quan Mãn Châu chúng tôi đâu còn ai dám nói ngang hàng Tô lão.

Tô Tài Thần cười:

- Thật tình lão phu không dám cao vọng như thế ấy, chỉ mong sau này đại sự thu về một mối, nhị vị không quên lão phu đã góp chút sức mọn là đủ lắm.

Thất Cách Cách nói:

- Coi, Tô lão sao lại nói như thế, về phương diện công luận, công sức đều thuộc về một mối cho tể quốc, Tô lão là người có công không cần phải bàn luận, Tô lão là hoàng thân quốc thích, tự nhiên là phải được hưởng vinh hoa phú quý.

Tô Tài Thần nói:

- Thất Cách Cách nói như thế, lão phu xin chân thành cảm tạ.

Oâng ta nâng chén:

Kính thỉnh nhị vị.

Và quay lại vẫy tay.

- Cho vời tiểu thư.

Kim Nguyên Bá cao giọng truyền lệnh vào trong.

Sau đó mấy giây, từ phía hậu viện lộ ra bốn ngọn đèn lồng bốn cô a hoàn vịn một thiếu nữ chậm chậm đi ra.

Tự nhiên đó là dáng cách của một tiểu thư đài các, họ yếu đuối hẳn là chuyện tự nhiên, nhưng không phải yếu đến mức phải đỡ như con bệnh, chỉ có điều họ phải cảm lỗi đó, vì đó là dáng cách của con nhà khuê các cần phải có để tăng cái đài cát của họ hơn lên.

Những cô gái con nhà giàu nhưng khi họ làm dáng cách như thế có đôi khi trông buồn cười, nhất là những cô gái không có đủ người cân đối, trái lại, cô gái con nhà họ Tô có khác, chẳng những gương mặt của cô ta quá gầy mà vóc người lai đúng v là “cảnh liễu đương xuất” chính vì vóc người diu dáng

yếu điệu của nàng thật xứng để cho người nâng đỡ.

Sự có mặt của cô gái nhà họ Tô, làm cho khắp vườn về đêm như sáng rực hơn chính luôn cả Thất Cách Cách, làm cho Phúc An không nói, hẩn ngồi như kẻ mất hồn.

Kể ra thì gã công tử Hoàng Tộc Mãn Châu quả là có phúc, tuy hẩn vào thành là bị một phen khiếp vía, nhưng bù lại hẩn được người như ngọc như hương thế đó, sự kinh ngạc vừa qua thật chẳng thấm vào đâu.

Giá như hẩn bị thêm một vài trận như thế nhưng được một cô vợ xinh đẹp như thế thì cũng chẳng sợ gì. Cô gái họ Tô theo sự vịn đỡ của bốn ả nữ tỳ chậm chậm bước ra, đi thẳng về hướng bàn tiệc.

Phúc An ngồi mở tròn đôi mắt sững sờ Ngay lúc đó, chợt nghe có tiếng người như cảm thán:

- Phúc công tử quả thật là người phúc đức, được một người vợ như thế quả có thể làm cho tất cả thiên hạ hờn ghen... Mọi người còn đang giật mình vì câu nói thình lình, thì trước mắt họ chợt thấy tà áo trắng bật lên, bây giờ thì giữa bốn cô ả hoàn bồng có thêm người nữa.

Bạch Y Khách Lý Đức Uy.

Thật quả là chuyện kinh hoàng, không những Tô Tài Thần và Phúc An công tử biến sắc mà luôn cả Thất Cách Cách cũng nhuốm mình... Mấy cô ả hoàn kêu lên một tiếng nho nhỏ, họ xúm nhau vịn vị tiểu thư thật ra sau.

Mọi người đều kinh ngạc, nhưng cô gái họ Tô thì bình tĩnh lạ lùng, cô ta nhìn Lý Đức Uy bằng đôi mắt thản nhiên.

Nói thì lâu, nhưng sự việc xảy ra quá nhanh, từ khi tiếng nói của Lý Đức Uy cất lên cho đến lúc mọi người nhìn thấy thì hẩn đã đứng sát bên cô gái nhà họ Tô.

Kim Nguyên Bá và bốn tên vệ sĩ Mãn Châu đã nhích lên.

Người thứ nhất nhảy tới là Kim Nguyên Bá, tiếp theo sau bốn gã vệ sĩ Mãn Châu, họ chuẩn bị hành động.

Lý Đức Uy bước qua đứng thật sát cô gái họ Tô, hẩn nắm tay nàng cười nói:

- Tại hạ không muốn làm mất vui buổi hội ngộ đêm nay, mà chắc chủ nhân Tô lão cũng không muốn thế.

Kim Nguyên Bá khựng lại, hẩn trừng mắt quát:

- Buông ra.

Lý Đức Uy điềm đạm mỉm cười:

- Xin chur vị đừng hiểu lầm, tại hạ không hề có một ác ý nào cả, chẳng qua thấy vị tiểu thư đây yếu quá, tại hạ sợ làm kinh động nên vịn cho nàng đứng vững, Tô cô nương là kim chi ngọc điệp, một mai mà vấp ngã, chắc chắn không làm chuyện chơi đâu.

Câu nói có thật tình, nhưng Kim Nguyên Bá và những người có mặt thay đều biết đó là lời cảnh cáo.

Quả nhiên, Kim Nguyên Bá khựng lại trừng trừng đôi mắt nhưng không dám có một thái độ nào, bốn tên vệ sĩ Mãn Châu cũng im không nhúc nhích.

Nhưng như cảm thấy mình bất lực, nhưng không làm thình, Kim Nguyên Bá khựng lại rồi thét:

- Tên kia, ngươi là người gì mà dám đụng tới tiểu thư như thế?

Lý Đức Uy mỉm cười:

- Đường đường một vị thủ lĩnh chi thiểm của nhà họ Tô, sao lại có giọng điệu như bán chợ cá như thế ấy? Ông bạn, không sợ làm mất mặt Tô lão hay sao?

Kim Nguyên Bá chưa biết nói sao thì bằng một đáng cách hết sức bình tĩnh, Tô Tài Thần khoát y:

- Đừng có thái độ lời thôi như thế.

Kim Nguyên Bá cúi mặt ngậm cầm luôn.

Thất Cách Cách vụt lên tiếng:

- Ta nhớ các hạ từng nói có đọc sách thành hiền, sao luôn cả câu “nam nữ thụ bất tương thân” mà không biết thế?

Lý Đức Uy điềm đạm mỉm cười:

- Thật rất khó mà được Thất Cách Cách đem cách thánh hiền ra dạy dỗ, nhưng con người của tại hạ từ trước đến nay là như thế, chuyện lớn thì cẩn thận, nhưng tiếc không bao giờ câu nệ, huống chi, chuyện đêm nay là chuyện cùng chẳng đã tại hạ phải tòng uyển.

Thất Cách Cách trầm giọng:

- Hãy buông Tổ cô nương ra rồi muốn nói gì cứ đến đây.

Lý Đức Uy hỏi:

- Thất Cách Cách thay chủ nhân mà mời tại hạ đây à?

Thất Cách Cách gật đầu:

- Có thể nói như thế cũng được.

Lý Đức Uy nói:

- Cung kính bất như tòng mạng, mong Tổ lão và Thất Cách Cách có lòng mời, tại hạ xin vâng.

Hắn đưa một tay về phía trước và nói tiếp:

- Tổ cô nương, xin mời.

Cô gái họ Tổ khẽ động vành môi mọng đỏ, nàng nói một câu thật nhỏ:

- Đa tạ.

Lý Đức Uy vịn nàng bước thẳng vào.

Bốn cô tỳ nữ xanh mặt theo sau.

Cô gái họ Tổ còn trong tay hắn, không sao dám có cử chỉ gì tháo thứ.

Lý Đức Uy chẳng những không có vẻ sợ sệt, mà hắn lại rất tự nhiên, hắn dắt tay Tổ cô nương đi vào bằng dáng cách thông dong, y như đưa người thân vào dự tiệc.

Phúc An mở đôi mắt tròn xoe không nói được câu nào.

Lý Đức Uy làm như không hay biết, hắn đi vào giống như một thân hữu của chủ nhân.

Bước vào tới bàn tiệc, Tổ cô nương ngồi ngay xuống ghế, bây giờ Lý Đức Uy mới buông tay nàng và nói:

- Cảm tạ cô nương đã cho tại hạ được phần vinh hạnh.

Tổ cô nương nhoen miệng cười thật tự nhiên:

- Các hạ không cần khách sáo, đáng lý tôi phải cảm ơn vì được các hạ diu một đoạn đường.

Lý Đức Uy đứng sát bên cô gái, làm cho Kim Nguyên Bá và bốn tên vệ sĩ Mãn Châu đành phải đứng im.

Họ trừng trừng cặp mắt như muốn ăn tươi nuốt sống.

Thế nhưng họ cũng chỉ đứng xa mà ngó chứ không dám nhích lên.

Tổ Tài Thần là con người khá bình tĩnh, lão quay lại hỏi Thất Cách Cách:

- Cứ theo cách nói thì hình như Thất Cách Cách có quen với hắn?

Kim Nguyên Bá vội nói:

- Bẩm chủ nhân, hắn là người đã cầm giữ Phúc An công tử đây.

Tổ Tài Thần gục gật đầu:

- À à.. thế sao?

Thất Cách Cách nói:

- Tổ lão không thấy à? Con người có nhiều bản lĩnh lắm, chẳng những võ công cao mà cơ trí cũng nhiều.

Tổ Tài Thần gật đầu:

- Thật tình thì tôi vẫn không nhìn thấy, Tổ mỗ vốn là con người kém nhãn, không thấy nổi thái sơn, thất kính, thất kính.

Lý Đức Uy cười:

- Tổ lão khách sáo quá, cùng một câu nói như thế, nhưng với Thất Cách Cách thì câu nói đó đã làm cho tại hạ tồn đức bình sinh.

Thất Cách Cách nói:

- Tôi làm gì có tư cách gì dám làm tổn đức các hạ, các hạ chỉ cần đưa tay là bắt được tôi ngay.

Câu nói của nàng tuy thật bình thường, nhưng vào lỗ tai của Lý Đức Uy, hắn cảm thấy ngay sự chua cay ray rức.

Tổ Tài Thần nói:

- Chẳng hay có thể ngồi uống vài chén được chăng?

Lý Đức Uy nói:

- Đã đến đây là có ý muốn rồi, đâu dám để Tổ lão có lời mời.
Hắn ngồi ngay xuống chẳng một chút gì khách sáo, tự nhiên là hắn ngồi sát cạnh Tổ cô nương.
Tổ Tài Thần vẫy tay:
- Bậy đâu, thêm chén đây.
Kim Nguyên Bá tuân theo gọi vào trong.
Tổ Tài Thần hình như tửu lượng thuộc vào hạng siêu nhân.
Lý Đức Uy hình như hơn chứ không kém.
Phúc Lộc Thọ đúng là thứ hảo hạng của nhà họ Tổ, mùi nghe phưng phức mà vị thật ngọt lịm, nhưng không phải giám độ, chỉ cần vài chén là thấy choáng váng ngay.
Thế nhưng bây giờ thì cái chén lớn đã cạn rồi, gia nhân đã theo cái vẫy tay của Tổ Tài Thần mang lên chén khác.
Tự nhiên rượu càng nhiều, không khí chủ khách càng hẳn hoi, điều đó càng làm mất Kim Nguyên Bá càng đỏ rực, thế nhưng hắn không làm sao được, hắn đành phải... đứng hầu. Đừng nói Kim Nguyên Bá, luôn cả Tổ tài thần cũng không có dám có ý nghĩ bất mãn nào.
Lý Đức Uy đang kèm cô gái cung của lão, hắn là cái chén đá, hẳn có bề là phải lắm rồi, nhưng cái chén “kiêu” của lão đặt sát một bên.
Lão chỉ còn cách là uống rượu.
Có lẽ lão tin vào tửu lượng của mình, thế nhưng qua một hồi lâu, Lý Đức Uy vẫn như không.
Rượu là bản chất chứ không phải vấn đề tập luyện, tuổi Tổ Tài Thần có cao, tửu lượng có được nhiều năm quen thuộc, nhưng với Lý Đức Uy thì chuyện đó không thấm thía vào đâu.
Bây giờ thì Tổ Tài Thần đã hiểu rất rõ ràng, muốn lấy rượu để đánh ngã Lý Đức Uy không khác nào đưa tay đâm vào vách sắt, cuối cùng tay sẽ sưng lên.
Tổ Tài Thần đã biết, Thất Cách Cách lại càng biết sớm hơn.
Nàng biết rằng vào cách nào, sự tình bây giờ thượng phong là ở trong tay của Lý Đức Uy.
Nhìn lại Tổ cô nương, nàng vẫn thản nhiên như không có chuyện gì.
Bình tĩnh được như thế, quả thật là một cô gái hiếm có.
Không ai có thể nhận được ý nàng, có thể nàng không am tường võ học, nàng không thấy sự thất bại của cha nàng, có thể nàng thấy sự thất bại đó, nhưng nàng cho rằng không quan hệ.
Nhưng nếu chuyện thất bại đối với nàng không quan hệ, thì mặc nhiên, cuộc họp mặt đêm nay với Thất Cách Cách và công tử Phúc An đối với nàng cũng không có gì quan trọng.
Không ai biết được lòng nàng.
Tổ Tài Thần nhìn chăm chăm vào Lý Đức Uy và vụt hỏi:
- Các hạ quý tính?
Lý Đức Uy thản nhiên:
- Lý Đức Uy.
- Các hạ năm nay được bao nhiêu tuổi?
Lý Đức Uy mỉm cười:
- Có lẽ lớn hơn lệnh ái và Thất Cách Cách đây vài tuổi, tuy nhiên, về rượu thì tại hạ vẫn có thể uống được một chén Phúc Lộc Thọ của Tổ gia mà chưa thấy ngà ngà, thế nhưng tại hạ tin rằng Tổ lão chỉ cần nửa chén thôi là đã say lúy túy.
Thật là một câu nói không hề khách sáo, chưa ai dám tự khoe tửu lượng của mình như thế.
Dẫu sao Thất Cách Cách vẫn không thấy đó là người không biết khiêm nhường.
Vì nàng biết Tổ lão muốn dùng rượu để đánh ngã Lý Đức Uy, mà một khi rượu được mang ra làm vũ khí thì người tiếp nhận cũng phải trên tinh thần thượng võ, tinh thần thượng võ không nên khoe khoang, cũng không bao giờ quá tự khiêm.
Tổ Tài Thần hơi sững sốt:
- Nhân lực của các hạ khá lắm mà lòng tự tin cũng vững lắm.
Lý Đức Uy cười:
- Không tin thì làm sao dám nhận lời nhập tiệc.
Hắn liếc qua Thất Cách Cách và hỏi luôn:

- Chắc Thất Cách Cách cũng đồng ý với câu nói của tại hạ?

Thất Cách Cách làm thỉnh, nàng chỉ đưa mắt nhìn hẩn chứ không lên tiếng.

Không biết vì men rượu đã thấm nhiều hay vì một lý do gì khác, đôi mắt nàng bây giờ thật long lanh.

Tổ Tài Thần lại hỏi:

- Chẳng hay các hạ là bậc cao nhân từ đâu tới?

Lý Đức Uy đáp:

- Điều đó Tổ lão có thể hỏi Thất Cách Cách, người biết rất rõ ràng.

Tổ Tài Thần liếc Thất Cách Cách.

Thất Cách Cách mỉm cười:

- Vị này bảo mình là một người buôn bán, Tổ lão thấy có giống thế không?

Tổ Tài Thần gật đầu nhẹ nhẹ:

- Tổ gia đời đời làm thương mại, tự nhiên là phải biết những người buôn bán, vị lão đệ đây quả thật người buôn bán, có thể nói là cao thủ trong ngành buôn bán thì mới đúng.

Thất Cách Cách hơi sững sốt nhưng rồi nàng lại cười:

- Tổ Tài Thần nói đúng lắm Tổ Tài Thần lại ngó ngó Lý Đức Uy:

- Lão đệ đã là người buôn bán thì như thế rất dễ dàng cho câu chuyện. Người buôn bán là người chỉ cần cầu lợi, lão phu buôn bán từ nhỏ, cũng chỉ cầu lợi, như vậy bây giờ bất cứ chuyện gì, chỉ cần có lợi cho cả đôi bên là ta có thể nói chuyện với nhau rất dễ dàng chỉ có những cái gì bất lợi thì không ai có thể lay chuyển được....

Bây giờ có thể nói thẳng được rồi, chẳng hay các hạ đến đây định bàn chuyện buôn bán nào đây?

Lý Đức Uy cười:

- Tổ lão đã nói thẳng như thế thì tiện biết bao. Đúng, tại hạ đến đây cốt bàn với Tổ lão về một chuyện buôn, chỉ có điều hoàn cảnh hiện tại có khác, bây giờ ở đây là bữa tiệc giữa Quý gia và chư vị Hoàng Tộc Mãn Châu, nếu mình đem chuyện buôn bán ra bàn, chẳng hoá ra làm mất cả không khí vui của bữa tiệc hay sao?

Tổ Tài Thần nói:

- Chờ sau khi xong việc rồi mình bàn chuyện đó được không?

Lý Đức Uy gật đầu:

- Đúng như thế, tại hạ rất không muốn làm trở ngại đại sự của Tổ lão.

Tổ Tài Thần nhướng mày:

- Lão đệ thật là người thẳng thắn, bằng vào câu nói ấy lão phu có thể kết giao được với lão đệ rồi.

Lý Đức Uy mỉm cười:

- Tổ lão làm tại hạ vô cùng cảm kích.

Tổ Tài Thần nói:

- Vậy lão đệ hãy ngồi tạm uống rượu, lão phu cần làm cho xong chuyện.

Tổ cô nương vụt nói:

- Con nghe trong mình không được khoan khoái, phép cho con được cáo thôi.

Tổ Tài Thần nhìn con gái:

- Thiên Hương... Tổ Thiên Hương đứng dậy.

- Con xin cáo thôi, những chuyện còn lại hãy dành cho người khác.

Nàng đưa tay cho Lý Đức Uy:

- Các hạ đi thôi vào đây, bây giờ lẽ phải là các hạ cũng đi thôi trở vào trong.

Thất Cách Cách tái mặt... Lý Đức Uy cũng thoáng hơi ngạc nhiên, nhưng chỉ thoáng qua hẩn lấy ngay sự bình tĩnh, hẩn cười:

- Thật vinh hạnh cho tôi.

Hẩn đứng lên theo và đưa tay vịn đỡ cô gái ra khỏi ngôi nhà thủy tạ.

Kim Nguyên Bá da mặt từ xanh xuống tím ngắt:

Thất Cách Cách vùng đứng dậy:

- Phúc An, chúng ta đi.

Trong khoảnh khắc. Tổ Tài Thần vụt biến như một con người khác hẳn. tuy bộ quần áo vẫn như cũ.

nhưng con người của lão khi đứng dậy như cao lớn hẳn lên, đôi mắt thường nhìn xuống của lão giờ đây cũng quất lên chiếu thẳng ngời ngời dễ sợ.

Lý Đức Uy quay lại mỉm cười:

- Tổ lão, chính tôi cũng không hiểu cái nguồn lợi mà Tổ lão vừa nói đó từ đâu mà có?

Tổ Tài Thần trầm nặng mặt:

- Lão đệ, có người giúp cho lão đệ về chuyện đó, ta vốn là người cũng thuộc về con buôn chuyên nghiệp, thì không bao giờ chịu lỗ vụn nhất bị lỗ vốn một vố, ta sẽ lập tức lấy ngay trở lại sau đó, chứ không bao giờ chịu để lâu, còn lão đệ thì sao?

Lý Đức Uy gục gật đầu:

- Đồng ý với Tổ lão và tự nhiên là rất khó chịu làm một cuộc buôn bán nào đó nữa với Tổ lão, tuy nhiên, đã là buôn bán thì không ai chịu lỗ, nghĩa là cùng tính chuyện buôn bán với nhau, nhưng tại hạ không thể đảm bảo rằng Tổ lão sẽ nhất định kiếm được số lời trở lại.

Tổ lão cười khà khà:

- Để thử xem, từ trước đến nay, công việc làm ăn của ta không bao giờ gặp trở ngại, luôn luôn là nhất phần xuôi thuận. Hôm nay tuy có không may một chuyến, nhưng đã là người biết điều thì việc không may ấy khó mà có hoài, có phải thế không?

Lý Đức Uy gật đầu:

- Tổ lão nói có lý, thế nhưng, biết đâu bắt đầu từ giờ phút này vận may của Tổ lão không còn nữa.

Tổ Tài Thần cười:

- Lão đệ, đã cùng là đồng nghiệp, lão đệ có thể cho ta một cơ hội không nhỉ?

Thừa biết lão muốn ám chỉ chuyện gì, Lý Đức Uy vội tránh xa Tổ Thiên Hương một khoảng và chấp tay sau đít đứng mỉm cười:

Kim Nguyên Bá thấy đúng là cơ hội, hấn lao mình tới, hai tay nhập một.

Đúng là chụp cơ hội để chiếm thượng phong, song chương của hấn với toàn lực đẩy ra như thế đó.

Lý Đức Uy nhướng mắt:

- Cung Thần, thật sự không phải tại hạ khinh khi, chứ thật tình thì các hạ không phải là đối thủ của ta đâu.

Hấn vừa nói vừa nghiêng mình để cho chương phong của Kim Nguyên Bá tống trượt ra sau, tay phải của hấn từ sau đít thò tới thật nhanh và cũng lấy lại thật nhanh... Kim Nguyên Bá hự lên một tiếng nhảy thối ra sau mấy bước... Tay phải của hấn buông xuôi xuống, không thấy hấn nhấc lên, cũng không thấy hấn dậm chân tới.

Tổ Thiên Hương tuy đứng sát bên nhưng mặt nàng thật thản nhiên y như không hề xảy ra chuyện gì.

Sự bình tĩnh của nàng từ trước đến sau thật là kỳ dị.

Cho dầu nàng là một cao thủ, nhìn thấy thủ thuật của Lý Đức Uy ít ra nàng cũng phải chú ý, thế nhưng nàng không hề liếc mắt cái nào, làm như hai người không từng giao thủ.

Tổ Tài Thần cũng khá bình tĩnh, ông ta không nói câu nào, đôi mắt cứ nhìn chăm vào mặt Lý Đức Uy và nhích lên một bước.

Hồi 11

Nỗi buồn giấu kín

Tổ Tài Thần chỉ bước lên một bước rồi dừng lại.

Khoảng cách giữa ông ta và Lý Đức Uy còn cách chừng một trượng, ông ta đứng xuôi tay bất động. Nét cười trên mặt của Lý Đức Uy cũng biến ngay, đôi mắt hấn dán cứng vào đôi mắt của Tổ Tài Thần, cả hai người không ai chớp mắt.

Tự nhiên, cách ngó của Tổ Tài Thần là cách ngó “tấn công” và cái ngó lại của Lý Đức Uy cũng là cái ngó “đổi kháng”.

Hai tay của Tổ Tài Thần buông xuôi bất động, hai tay của Lý Đức Uy vẫn chấp sau đít y như cũ.

Bây giờ cuộc diện tuy bình thản, nhưng bằng vào con mắt “nhà nghề” của cao thủ thì chính là giờ phút khẩn trương.

Bây giờ tình thế thật là êm tịnh, nhưng là thứ “tĩnh” trong cái “động”, họ chỉ cần táy máy là kinh hồn sẽ bộc phát ra ngay.

Đôi bên đang rình mò sơ hở của đối phương, chỉ cần một bên chừa một chút sơ hở thì tình thế thay đổi tức khắc.

Cao thủ gọi đó là thì giờ “biên giới của tử vong”.

Tự nhiên, với tình hình như thế, không một bên nào dám sơ suất để lộ ra sơ hở, họ cố giữ thật chặt chẽ, họ cố tìm sơ hở của đối phương, đồng thời cũng hết sức giữ mình.

Nhưng bằng vào tư thế của hai người, mặc nhiên Lý Đức Uy đã chiếm được thế thượng phong.

Hai tay hấn chấp sau đít, vì thế, nếu phát chiêu, đối phương rất khó thấy sự máy động, thật ra, cao thủ phát chiêu chỉ có sự máy động trong tinh thần, nhưng nếu đối phương cũng là cao thủ thì vẫn có thể kiểm sự máy động thật nhẹ Ở đôi tay, có thể người thường không sao thấy được, nhưng nếu kỳ phùng địch thủ thì người ta vẫn thấy được trong cái thoáng mắt thì chừng ấy thời gian người ta cũng đủ để tránh khỏi tử vong, nếu không muốn nói là có thể thừa cơ khắc chế.

Trong khi Lý Đức Uy có được ưu thế như vậy thì Tổ Tài Thần không có, hai tay lão buông xuôi, chiêu thế từ tâm chương vừa ra tới hai tay thì đối phương đã khám phá ra rồi, cho dầu phát chiêu có lẹ, đối phương có thể không chế phục được vẫn có cơ tránh khỏi được chiêu đầu là thấy ngay được sơ hở của mình.

Đến bây giờ, không phải Tổ Tài Thần thấy nhược điểm đó, nhưng đã muộn rồi, muốn không chế được, lão phải cho tay ra sau lưng như Lý Đức Uy, nhưng chỉ cần lão máy động là lộ ngay sơ hở.

Bởi vì muốn giấu thì tay cho ra sau chứ đâu phải cho tới trước mà trong động tác ấy, đối phương đủ thì giờ để đặt mình vào tử lộ.

Không được bao giờ, hai người đứng ngang vào nhau, như thế, trên trán của Tổ Tài Thần đã rịn mồ hôi. Lý Đức Uy vẫn lạnh băng từ đầu đến cuối.

Hắn đứng y như một pho tượng gỗ không phải nói hắn đứng vững như một hòn non bộ.

Ngay trong đó Tổ Tài Thần bắt đầu khốn đốn, Kim Nguyên Bá vụt cười khan:

- Họ Lý giá như bây giờ mà ta ra tay thì chắc ngươi biết hậu quả như thế nào rồi chứ?

Lý Đức Uy không đáp, hấn làm như không nghe thấy.

Kim Nguyên Bá cười am hiểm:

- Họ Lý, ta là con người nói là làm đấy nghe.

Vừa nói, hấn vừa lừ lừ nhích tới.

Đôi mắt của Tổ Tài Thần vụt bắn ra nhưng có ai hiểu được trong lòng lão chứa đựng những gì nhưng ai cũng có thể biết là lão đang thua.

Nhưng sự việc gần như đồng thời, Kim Nguyên Bá động thì Tổ Thiên Hương cũng động.

Nàng có vóc thân diu mềm như liễu. nhìn vào. người ta có thể nghĩ nếu không có người vin đỡ là nàng

sẽ ngã ngay, nhưng bây giờ thì bộ pháp của nàng chẳng những nhanh mà còn thật vững, nàng bước tới đứng chắn ngang khoảng giữa Tổ Tài Thần và Lý Đức Uy.

Kim Nguyên Bá giật mình.

Tổ Tài Thần tái mặt, ông ta không ngờ được hành động của đứa con gái của mình.

Tổ Thiên Hương vẫn thản nhiên như không thấy vẻ kinh ngạc của cha mình, cô ta nhìn Lý Đức Uy và dịu giọng:

- Công tử hãy đi đi, đừng can thiệp vào chuyện của Tổ gia... Hãy nghe tôi đi, được không?

Về mặt của Lý Đức Uy thoáng hơi ngạc nhiên, nhưng chỉ thoáng qua, hắn lấy lại sự bình thản cổ hủ, hắn cười:

- Thật tại hạ không ngờ cô nương lại chuyên dụng 'Nhiếp Hồn Đại Pháp'.

Tổ Thiên Hương chớp mắt kinh nghi, đôi mắt cô ta mở tròn nhìn Lý Đức Uy:

- Công tử quả thật là lợi hại, đã nhìn thấy “Nhiếp Hồn Đại Pháp” của tôi mà lại không bị mê hoặc, trong đời này có lẽ công tử là người thứ nhất không bị lung lạc tinh thần bởi “Nhiếp Hồn Đại Pháp”...

Ngưng một giây như đề trấn tĩnh, Tổ Thiên Hương hỏi:

- Không biết tôi có hân hạnh biết được quý môn của công tử hay không?

Lý Đức Uy cười:

- Tổ cô nương, tại hạ thiết tưởng điều đó hình như không quan hệ lắm.. Tổ Thiên Hương hỏi:

- Công tử đã biết “Nhiếp Hồn Đại Pháp” của tôi, thì đáng lý tôi cũng cần được biết qua quý môn chứ sao lại không quan hệ?

Lý Đức Uy cười:

- Theo tại hạ thì chuyện quan hệ, hiện nay có lẽ là chuyện Tổ gia đang hướng về một thế đứng nào trong tình thế quốc gia nguy hiểm.

Tổ Thiên Hương cười:

- Chuyện đó, tôi có thể thay mặt cha tôi để đáp lời cho công tử. Thật sự công tử đã chạm vào người tôi rồi, đáng lý tôi sẽ trọn đời làm vợ công tử, chứ không thể ưng vị công tử Hoàng Tộc Mãn Châu. Thế nhưng, công tử hãy bình tâm nghĩ lại xem, cha tôi hiện nay da mồi tóc bạc, tôi đã được sự dưỡng dục của cha tôi từ tấm bé đến giờ, cha tôi đã xem tôi hơn là mạng sống của người, thâm tình trọng đại ấy, bổn phận làm con phải lo báo đáp, tôi không muốn cha tôi buồn giận, cũng không muốn làm nghịch lại ý của cha tôi, vì thế cái ý nghĩ sẽ ưng công tử bây giờ không còn nữa, nhất định tôi phải gả về cho vị Hoàng Tộc Mãn Châu.

Tổ Tài Thần giật mình, ông ta vừa lo mà cũng vừa mừng, giọng ông ta vì thế mà run run:

- Thiên Hương, thật con quả xứng đáng là đứa con yêu quý của cha... Lý Đức Uy nói:

- Nhị vị Hoàng Tộc Mãn Châu đã giận bỏ đi rồi, bây giờ cô nương có thay đổi ý kiến sợ cũng không còn kịp nữa.

Tổ Thiên Hương lắc đầu:

- Không, công tử đã lầm, nhị vị Hoàng Tộc Mãn Châu theo tôi thấy thì người quyết định mọi việc chính là Thất Cách Cách, chứ không phải Phúc An, cái vị Phúc An đó bất quá như một cục bột, người ta muốn vo tròn bóp méo gì cũng được... Lý Đức Uy nói:

- Và chắc cô nương cũng thấy người đầu tiên đứng dậy bỏ tiệc ra đi là Thất Cách Cách chứ không phải công tử Phúc An?

Tổ Thiên Hương gật đầu:

- Vâng, chính tôi đã thấy rất rõ, và tôi còn hiểu tại sao vị Thất Cách Cách Mãn Châu ấy lại có hành động như thế nữa. Tôi cũng tin rằng chính công tử cũng thừa biết vì sao mà vị Thất Cách Cách ấy lại làm như thế, chắc chắn công tử đã đọc thấy cái “ghen” vi diệu trong lòng của vị Thất Cách Cách ấy hơn ai hết. Nói rõ hơn chút nữa là vị Thất Cách Cách ấy không quen nhìn cái cảnh gần gũi giữa tôi và công tử, cô ta giận tôi mà cũng giận công tử nữa, mà như thế thì câu chuyện giải quyết cũng không khó mấy, chỉ cần tôi đổi ý bằng lòng gả về cho Phúc An thì cô ta sẽ tha? mãi không còn giận nữa.

Lý Đức Uy nhận ngay ra cô gái nhà họ Tổ này rất nhạy cảm, cô ta nhận xét vấn đề thật tinh tế, chính hắn cũng thấy rõ Thất Cách Cách vừa nổi cơn ghen và thật tình nếu Tổ Thiên Hương bằng lòng ưng Phúc An thì tự nhiên bao nhiêu nỗi hờn ghen trong lòng cô ta sẽ tan ngay.

Hắn hiểu rất rõ vấn đề nhưng hắn không làm sao hiểu được tại sao Tổ Thiên Hương lại thay đổi ý kiến nhanh như thế?

Khi này, nàng không bằng lòng về chuyện hôn nhân giữa nàng và Phúc An, một cuộc hôn nhân mà cha nàng đã sắp đặt từ lâu, rõ ràng nàng đã nghiêng hẳn cảm tình về hắn, thế nhưng tại sao chỉ trong khoảnh khắc nàng lại thay đổi nhanh đến thế?

Tổ Thiên Hương dưới con mắt của Lý Đức Uy bây giờ quả là một cô gái phi thường... Lý Đức Uy chợt nhớ đến câu “lòng dạ đàn bà”... thật đúng là chuyện mà không ai có thể lường đoán được... Tổ Thiên Hương nói tiếp:

- Có lẽ công tử không hiểu tại sao lòng tôi lại biến đổi nhanh chóng như thế phải không? Không có gì là khó hiểu cả, tôi có thể cho công tử biết rõ ràng, sở dĩ tôi bằng lòng chuyện hôn nhân với Phúc An là vì khi thấy công tử, lòng tôi tự dưng nảy sinh một mối chân tình, chính vì thế nên tôi cải biến chủ ý không chịu gả cho hắn nhưng... khốn nỗi tôi hiện có một cha già gần đất xa trời, tôi không thể để cho người vì tôi phiền muộn... như thế cũng có thể nói thẳng rằng con người của tôi tuy thuộc về Phúc An nhưng tâm hồn của tôi trọn đời đã gởi trọn cho công tử. Tôi cũng cần cho công tử biết một điều nữa tôi không phải là hạng người dễ dàng động tình như những con người khác, ngày nay, tuổi của tôi đã trưởng thành, nhưng có thể nói công tử là người thứ nhất mà tôi vừa thấy là đã có thể gởi gắm hạnh phúc chung thân... Ngưng một giây như để trấn tĩnh lòng xúc động, Tổ Thiên Hương nhìn thẳng vào mặt Lý Đức Uy và nói tiếp:

- Trong đời tôi lần thứ nhất biết đem mối tình của mình gởi gắm cho người khác, chỉ một lần thôi, bây giờ là thế, sau này cũng thế, có thể trọn đời tôi không thể cùng chung sống với công tử nhưng linh hồn tôi sẽ gởi cho công tử trọn đời, công tử có thể làm một việc gì để cho kiếp sau trọn vẹn với nhau không?

Lý Đức Uy rung động giọng nói của nàng, lời lẽ của nàng đã làm cho hắn bàng hoàng... Nàng quả là người phi thường, một người con gái nhiều can đảm và rất là thẳng thắn.

Nàng chỉ có một cái lạ là nàng có thể chia con người của mình làm hai thái cực khác nhau... Và chính đó là cái... phi thường.

Lý Đức Uy đứng nhìn nàng trân trối, hắn không biết nói sao cho phải.

Thật lâu, hắn thở dài:

- Tổ cô nương, thật tôi lấy làm vinh hạnh và thật vô cùng cảm kích.

Tổ Thiên Hương lắc đầu:

- Tôi không có ý muốn mang lại sự vinh hạnh cho công tử, tôi cũng không có ý làm cho công tử cảm kích, tôi chỉ mong công tử biết lòng tôi là đủ... tôi cũng rất mong công tử hãy nghe tôi, đừng can thiệp vào việc làm của nhà họ Tô. Làm thân con gái, tôi không dám phê phán việc làm của cha tôi đúng hay sai, nhưng tôi có thể nói trước một điều đó một ngày nào đó cha tôi nhất định phải hối hận.

Tổ Tài Thần tái mặt.

Aùnh mắt của Lý Đức Uy vụt loé lên.

Thật hắn không ngờ Tổ Thiên Hương lại có thể nói ra một lời như thế.

Nhìn con người của nàng, một người con gái sinh trưởng trong nhung lụa mà lại có thể có một quan niệm rõ ràng như thế.

Hắn nói:

- Tổ cô nương thật làm cho tại hạ vô cùng bội phục.... Bây giờ, chuyện đã đến như thế này, tôi cũng không còn muốn che giấu làm chi nữa, tôi có thể nói thẳng rằng bất cứ một con người nào, nếu họ cầu kết với ngoại bang, đang tâm bán đứng dân tộc để mưu sự giàu có riêng mình thì đều là những người mà tôi phải cản ngăn hành động họ bằng mọi cách.

Tổ Thiên Hương hỏi:

- Như vậy công tử là quan chức triều đình?

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Nếu cô nương cho tôi là quan chức nhà Minh thì quả là một sự hối nhục thậm tệ.

Tổ Thiên Hương ngạc nhiên:

- Nói công tử là quan chức là hối nhục? Như thế nghĩa là sao?

Lý Đức Uy nghiêm giọng:

- Triều đình sùng ái bọn Ngụy Tứ Hiền, dung túng bọn Đông Xưởng làm điều can bậy, tàn hại trung lương, những người trung can như Dương Biện Tà Quang Đầu vì trực ngôn can gián thấy đều bị bọn “Đông Xưởng” làm hại.... Cô nương cho rằng tôi là quan lại triều đình, như thế không phải là hối nhục hay sao?

Tổ Thiên Hương nhìn Lý Đức Uy bằng tia mắt thật sâu và giọng nàng thật dịu:

- Con người như công tử thật trong đời tôi chỉ mới thấy một lần, xin lỗi, nhưng dám hỏi, nếu không phải thế thì tại sao công tử lại can thiệp vào những chuyện như thế này để làm chi?

Lý Đức Uy nói:

- Tôi hành động như thế là vì thiên hạ bá tánh Trung Nguyên, tôi không thể ngồi nhìn non sông của tổ tiên ta bị gót giày ngoại nhân chà đạp, tôi không thể nhìn đồng bào ruột thịt bị gông xiềng vào cổ.

Tổ Thiên Hương nói:

- Mãn Châu mang binh xâm lấn biên cương, nay đã ngót tám năm, trong thời gian đó triều Minh đã thay đổi ba vua và cho đến ngày nay, giặc xâm lăng cũng vẫn chưa dẹp nổi, công tử có biết tại sao không?

Lý Đức Uy nói:

- Trong triều gian nịnh chuyên quyền tàn hại trung lương làm cho dân chúng không một ngày nào yên ổn, chính vì thế cho nên giặc cướp nổi lên khắp chốn, nội loạn đầy dẫy, làm sao có thể dẹp nổi ngoại xâm... Tổ Thiên Hương gật đầu:

- Công tử biết như thế là tốt quá rồi, và như thế, nếu công tử mang trong lòng nỗi niềm yêu quốc thương dân, thì theo thiên nghĩa, tốt hơn hết nên nghĩ trước vấn đề nội loạn. Nội loạn ở đây có nghĩa là bọn gian nịnh chuyên quyền, phải làm cho trong triều còn lại là Minh quân lương tể, phải làm cho triều đình xa lánh tiểu nhân, làm sao cho quần thần đem hết sức mình vì lê dân mà hành sự.... Tôi nghĩ, nếu trừ được cái mầm hoa. bên trong, giặc ngoài không phải là vấn đề đáng sợ, trái lại, cho dầu thiên binh thần tướng, đánh thắng như chẻ tre, nhưng bên trong bọn sâu mọt cứ đục khoét thì sự diệt vong nhất định không làm sao tránh khỏi.

Lý Đức Uy mỉm cười gật đầu:

- Đa tạ cô nương chỉ giáo, sự thật thì tôi cũng đang cố hết sức mình làm theo ý kiến của cô nương và chuyện gì đã xảy ra chắc ít nhiều cô nương cũng đã nghe thấy....

Tổ Thiên Hương nhướng mắt:

- Thật thế ư?

Lý Đức Uy đáp:

- Vâng, chính tôi đã và đang cố sức.

Tổ Thiên Hương hỏi:

- Nghĩa là trong triều đình, công tử cũng có người?

Lý Đức Uy đáp:

- Điều đó thật tình tại hạ cũng rất khó mà xác nhận, tôi chỉ có thể bộc bạch với cô nương là hiện tại tôi đang dốc hết tâm trí lo lắng những chuyện trong dân chúng.

Tổ Thiên Hương gật đầu:

- Như thế là tốt lắm, nhưng sự thật thì những chuyện trong dân gian có quan hệ đến quốc gia dân tộc, cũng không phải là chuyện mà mỗi một mình công tử có thể đảm đương, chẳng hạn như chuyện kết cấu giữa nhà họ Tô của chúng tôi với Mãn Châu, chỉ cần tôi bằng lòng gả về cho Phúc An thì công tử cũng rất khó có cách nào ngăn cản được, trừ phi công tử giết chết cha con tôi, thế nhưng chuyện giết cha con tôi cũng không phải là chuyện dễ dàng. Võ học của công tử, tôi biết, nhưng nó cũng có hiệu quả giữa một người với một người, chứ nếu đối phương dốc toàn lực thì có giỏi lắm là công tử cũng khó có thể thoát thân không thôi chứ không làm sao có khả năng chống lại... Nàng nhìn Lý Đức Uy một cái thật dài và nói tiếp:

- Tỷ như vừa nói, nếu tôi không chịu can thiệp, trong khi công tử đang bận đối phó với cha tôi, cánh tay của Kim Nguyên Bá sẽ mang lại cho công tử nhiều khốn đốn.

Lý Đức Uy rung động.

Không phải bằng trí thông minh cơ trí mà võ học. về quan sát đầu trường cũng quả thật phi phàm...

Hắn biết cô gái họ Tô nói toàn là sự thật chứ không phải là lời hăm dọa, Tô Tài Thần vốn là một trong bốn người xưng bá trong võ lâm hiện nay, đối phó với ông ta đã là vất vả lắm rồi, nếu Kim Nguyên Bá thừa cơ tập kích thì quả là chuyện mà hắn dễ lâm nguy... Hắn gật đầu:

- Tôi rất phục về lập luận của cô nương, nhưng có điều tôi hơi thắc mắc là con người cao minh như cô nương, tại sao lại... Tô Thiên Hương ngắt lời:

- Tôi biết công tử muốn nói gì rồi. Đúng như công tử đã nói, triều đình gian nịnh chuyên quyền tàn hại trung lương, làm cho đời sống dân chúng ngày một cơ cực, trộm cướp nổi lên khắp nơi, trong khi quan lại hôn quân khinh nhờn ba tánh, ngoài thì trộm cướp hoành hành, mỗi người dân đã chẳng hưởng được những gì gọi là bảo hộ của triều đình mà lại còn bị muôn điều khốn khổ, chẳng hạn người con gái như tôi đây, nếu không nhờ vào thế lực của cha tôi, không biết bây giờ tôi sẽ ra sao. Không biết tôi đã bị tham quan hiếp bức hay đã lọt vào tay của kẻ bất lương. Chính vì thế, cho nên người dân, bậc làm cha mẹ chỉ biết đem hết sức mình để lo cho sự an nguy của con, người con chỉ biết vì cha mẹ mà tận sự báo hiếu, họ không hề biết đến chữ trung, họ chỉ biết thụ ân của cha mẹ chứ không hề biết ân của triều đình... Cha tôi gả tôi cho Phúc An, chỉ vì lo cho tôi vô mai hậu, tôi bằng lòng ưng Phúc An là để báo hiếu cho cha, triều đình, đối với cha con tôi gần như không có, hay nói một cách khác hơn là triều đình đối với dân gian chỉ có hại chứ không hề có lợi.

Lý Đức Uy nói:

- Thật tôi không ngờ một người thông minh trí tuệ như cô mà lại có ý nghĩ như thế ấy.... Ai có thể đảm bảo rằng khi gả cô nương cho công tử Phúc An rồi sẽ được hưởng vinh hoa phú quý?

Tô Thiên Hương đáp nhanh:

- Chuyện đó tôi không cần phải nghĩ, chuyện tôi nghĩ bây giờ là làm sao cho cha tôi khỏi buồn phiền, cha tôi cho rằng chuyện hôn nhân sẽ đưa tôi đến vinh hoa phú quý là tôi phải phụ hoa. Để làm tăng trưởng niềm hy vọng ấy, tôi không có quyền đập tan hy vọng của cha tôi. Không có thật sự là vinh hoa phú quý, nhưng cha tôi có được cái hy vọng để mà sống, còn hơn là không hy vọng.

Lý Đức Uy thờ ra:

- Cô nương đã nghĩ như thế, đã cho như thế là đúng, thì tôi cũng không còn biết phải nói sao.

Tô Thiên Hương nói:

- Tôi cũng không ngại gì để cho công tử biết rằng Tây Ngũ Tinh Tô gia cùng với Đông Biên Cúc Hoa Đào đã bắt đầu kết minh với Mãn Châu, sớm muộn gì rồi đây hai nhà Nam bắc cũng sẽ noi theo con đường đó, bằng vào thế lực của đại thế gia, cũng đã đủ cho công tử đối phó rồi, đừng kể đến đầu não Mãn Châu. Thêm vào đó, bọn Bạch Liên Giáo chuyên dùng yêu pháp và số người áo vàng không rõ tung tích kia nữa, thì quả là không phải chuyện dễ dàng.... Theo tôi thấy thì với những lực lượng khá hùng hậu đó, chỉ có thể dùng trí chứ không thể dùng sức mà đối phó được đâu... Lời lẽ tuy có phần hăm dọa, nhưng ẩn ý rõ ràng là cố chỉ cho Lý Đức Uy thấy con đường tiến thoái.

Là một kẻ thấy xa hiểu rộng, Lý Đức Uy đâu lại không thấy được, hắn lật đặt vòng tay:

- Tại hạ muôn vàn cảm tạ và nguyện ghi nhớ mãi lời vàng ngọc của cô nương.

Tô Thiên Hương nhìn hắn thật sâu:

- Công tử hình như là con người rất ngạo nghễ lắm, chỉ có điều cái ngạo nghễ đó không hề bộc lộ, đó là chuyện đáng khen. Dùng tài trí của mình để chống lại bao nhiêu lực lượng đáng gờm hiện tại, tự nhiên không làm sao tránh khỏi sự khó khăn gian khổ buổi ban đầu, nhưng với lòng quả cảm và tài trí ấy, chắc chắn công tử sau cùng sẽ thắng, sau cùng sẽ hoàn thành sứ mạng.

Ngưng lại một giây như để trấn an lòng xúc động, Tô Thiên Hương nói tiếp:

- Lời không thể cạn, nơi đây không phải là đất tốt, không phải là chỗ có thể ở lâu, công tử hãy đi đi và nhớ lấy những lời tôi đã nói.

Lý Đức Uy cắn môi và nhẹ gật đầu:

- Cô nương quả là hồng phấn anh hùng, tại hạ nhất định không khi nào dám quên lời vàng ngọc, mong sẽ được gặp lại về sau.

Hắn nhìn nàng bằng tia mắt chan chứa cảm tình và vòng tay nói tiếp:

- Bây giờ tại hạ xin cáo biệt.

Hắn quay mình vút thẳng vào đêm tối, không hề liếc Kim Nguyên Bá và Tô Tài Thần.

Hồi 12

Bạch Liên Giáo

Chờ cho Lý Đức Uy đi xa rồi, Tổ Thiên Hương quay lại nói với Tổ Tài Thần:

- Cha, hãy cho người thỉnh Thất Cách Cách trở lại, nàng đang ở gần đây chứ chưa đi hẳn đâu.

Tổ Tài Thần sững sốt:

- Làm sao con biết chắc như thế?

Tổ Thiên Hương cười:

- Có một sợi dây vô tình buộc chận nàng, nhất định nàng không làm sao bỏ đi luôn được.

Trì nghi một chút, Tổ Tài Thần gặng lại:

- Nhưng con đã thật bằng lòng?

Tổ Thiên Hương chận nói ngay:

- Hôn nhân là chuyện trọng đại, nhất là chuyện kết minh giữa cha và Mãn Châu càng không phải là chuyện tầm thường, làm sao con lại nói lời không thật được.

Tổ Tài Thần hỏi lại:

- Nhưng cha xem hình như con đã... phải lòng gã họ Lý.

Tổ Thiên Hương mỉm cười:

- Phải lòng là một chuyện mà gã về cho ai lại là chuyện khác, thương một người nào, không nhất thiết phải gã về cho người ấy, xin cha hãy cho người theo mời Thất Cách Cách trở lại, có lẽ bây giờ cô ta đang đón hán mà nói chuyện đấy.

Tổ Tài Thần cau mặt:

- Ai ? Thất Cách Cách đón ai ?

Tổ Thiên Hương cười:

- Thì gã họ Lý chứ còn ai nữa ? Cha nên nhớ rằng nếu để cho hán chộp được quả tim nàng thì chuyện vinh hoa phú quý của cha sẽ tan như bọt nước.

Tổ Tài Thần tái mặt, ông ta vội khoát tay.

Kim Nguyên Bá cúi mình tuân lệnh và lao thẳng về hướng Thất Cách Cách đi khi nãy.

Tổ Thiên Hương quả là một cô gái vừa thông minh, vừa nhạy cảm như Lý Đức Uy nhận xét.

Thất Cách Cách quả không đi xa.

Lý Đức Uy vừa ra khỏi nhà họ Tổ thì đã bị người chận lại.

Người chận lại là Tiểu Ngọc, cô tiểu tỳ của Thất Cách Cách. Cô bé giữ thật đúng lễ trong dáng cách nhưng miệng cô ta cười chúm chím:

- Thất Cách Cách gọi ông tới đây.

Đã “gọi” mà lại còn “ông”? cô bé quả là lão lĩnh.

Lý Đức Uy hơi ngạc nhiên:

- Thất Cách Cách chưa đi sao?

Cô nữ tỳ nghiêng mặt và đôi mắt cô ta như lờm hẩn:

- Cách cách của chúng tôi làm sao lại đi ? Dễ dàng cho cô gái nhà họ Tổ như ông tưởng đấy à?

Cái cô nữ tỳ này cũng ngộ, từ dáng cách đến sắc diện không có chỗ nào đáng gọi là khó chịu cả, thế mà giọng nói thì cứ như là... tát nước.

Lý Đức Uy bỗng thấy hơi hộp hợ lạ lùng.

Một giọng nói thật trong, thật sắc mà cũng thật lạnh lùng từ phía trước vang lại:

- Tiểu Ngọc, không được phép nhiều lời.

Vì không ngồi trên kiệu để “gọi” như cô tỳ nữ Tiểu Ngọc vừa “hù” Lý Đức Uy.

Thất Cách Cách bước xuống đi ra.

Không như những lần trước. mắt nàng bây giờ lạnh băng. đôi mắt v như hai mũi dao chăm chăm vào

mặt Lý Đức Uy không biết ánh mắt nhu hoà hiền dịu của nàng đã mất tự bao giờ.

Tự nhiên, Lý Đức Uy đã đoán được phần nào câu chuyện, hẳn nghe lòng có hơi bất an.

Thật là không hiểu tại sao hắn bỗng thấy như mình vừa mới gạt gẫm một người nào, hắn cố nở nụ cười gượng gạo:

- Thất Cách Cách... - Không dám!

Giọng của Thất Cách Cách còn lạnh hơn bộ mặt của nàng.

- Phá hoại hôn sự của Phúc An, giờ cao thanh đao đoạt lấy người yêu của kẻ khác, chắc chắn các hạ bây giờ đang đắc ý lắm thì phải?

Lý Đức Uy vòng tay:

- Có lẽ Thất Cách Cách đã hiểu lầm, cứ theo tại hạ biết thì Tổ cô nương vẫn trước sau như một, vẫn bằng lòng gả cô cho công tử Phúc An.

Thất Cách Cách cười nhạt:

- Giá như thật là như thế thì vừa rồi nàng đã chẳng chối từ không dự tiệc, một việc làm coi như những kẻ có mặt nơi đó chẳng ra gì.

Lý Đức Uy nói:

- Những lời tôi nói với Thất Cách Cách thì không bao giờ là không thật, nhưng nếu không được Thất Cách Cách tin thì... tôi cũng không biết phải làm sao? Trong trường hợp vừa rồi, kẻ thất bại chính là tôi, không can hệ gì đến hôn sự giữa quý quốc và gia đình họ Tổ.

Thất Cách Cách lắc đầu:

- Tôi không tin, tôi không phải là một đứa trẻ lên ba, tôi xin cho các hạ biết, gã nào chống đối với Mãn Châu chúng tôi thì kẻ đó đối với chúng là đại địch và chúng tôi không dung cho bất cứ một kẻ địch nào.

Lý Đức Uy nghiêm giọng:

- Cứ theo Cách cách nói thì chẳng lẽ Cách Cách định cùng tôi động thủ hay sao?

Thất Cách Cách gạt đầu, giọng nàng vẫn lạnh băng băng:

- Đúng, các hạ hãy chuẩn bị đi.

Lý Đức Uy cũng gạt đầu:

- Như thế cũng tốt, có lẽ chúng ta nên sớm tạo thành một trường quyết đấu, không phải bạn thì thù...

Ánh mắt của Thất Cách Cách long lanh, da mặt nàng hơi nhợt nhạt và nàng nói giọng trầm trầm:

- Đúng rồi, nên sớm tạo một trường quyết đấu, không phải bạn thì thù, đáng lý tôi đã giết các hạ sớm hơn tại Lư Sơn... Cánh tay ngà ngọc của nàng chậm chậm đưa lên:

Một bóng người phóng tới.

Cung Thân Kim Nguyên Bá.

Hắn xông tới cúi mình:

- Thất Cách Cách, chủ nhân của chúng tôi kính thỉnh Thất Cách Cách đến hoa viên.

Thất Cách Cách có hơi sững sốt, nàng nhìn Lý Đức Uy một cái thật nhanh và nói với Kim Nguyên Bá:

- Đã ném cả mặt người ta mà lại còn mời thỉnh nữa sao?

Cung Thân Kim Nguyên Bá cố cười để "lấy lòng":

- Thật không dám giấu Thất Cách Cách, cô nương của chúng tôi đã nghĩ lại, vì thế, chủ nhân chúng tôi mới thỉnh Thất Cách Cách trở lại để định ngày hôn lễ giữa cô nương chúng tôi và công tử.

Thất Cách Cách gặng lại:

- Có thật như thế không?

Kim Nguyên Bá lại vòng tay:

- Nô tài không bao giờ dám dối.

Đôi mày vòng nguyệt của Thất Cách Cách hơi nhẹ dửng lên, nàng cười nhạt:

- Sao lại có chuyện như thế? Nhà họ Tổ của các ngươi cùng với tể quốc có phải là địch hay là bạn, cuộc đời của Tổ gia có vinh hạnh hay không là một chuyện vô cùng trọng đại, tại làm sao lại có thái độ tiền hậu bất nhưn như thế chứ?

Một kẻ oai rúng võ lâm, ba cây "Phong Lôi Tiễn" đã làm cho Hắc Bạch giang hồ nể mặt, như Cung Thân Kim Nguyên Bá, thế nhưng trước mặt một vị Cách Cách của Mãn Châu cũng đành uốn mình thật dịu. Hắn vẫn cứ phải cười mặc dầu thiên hạ tát nước lạnh vào mặt mình:

- Vâng vâng... chuyện thất lễ của Tổ gia, chủ nhân chúng tôi cũng đã thấy và mong được kiến diện xin lỗi cùng Cách Cách.

Thất Cách Cách hừ hừ trong cổ và quay lại ngó Lý Đức Uy.

Aùnh mắt của nàng bây giờ bỗng dịu lại, ánh mắt thật nhu hoà.

- Các hạ Ở tại đây chờ tôi, tôi hãy còn có điều muốn nói.

Lời lẽ và giọng điệu cũng vẫn là... ra lệnh, nhưng đối với Lý Đức Uy, hẳn biết đó không phải là ra lệnh mà là một yêu cầu.

Hắn khỏi phải trả lời, vì sau câu nói ấy là Thất Cách Cách đã trở lại dưới sự đưa đường của Kim Nguyên Bá.

Vì khi nàng nói dứt câu là Kim Nguyên Bá đã lật đặt vòng tay rồi quay mình thật lẹ, làm như chỉ cần một giây chậm trễ là đại sự sẽ bị hư.

Con người Cung Thần cũng có chỗ hay, khi cần làm cho nổi uy thì thật là “uy” nhưng khi cần hạ mình phù phụng thì hẳn cũng biết hạ cho tới mức tận cùng, hình như bất cứ cái gì hẳn cũng muốn.... hơn người.

Lý Đức Uy vẫn đứng yên một chỗ, trong lòng hẳn bỗng dâng lên một cảm giác mà chính hắn cũng không phân biệt được đó là thứ cảm giác gì... Hẳn chỉ nghe lòng hắn lâng lâng như một kẻ vừa mất mà đồng thời cũng được một cái gì quý giá.

Cho đến khi bóng của Thất Cách Cách khuất vào ngõ tối, hắn mới thở dài và quay gót:

- Lý gia, xin người chậm lại... Giọng nói thật trong và chỉ mới vừa nghe qua, cảm giác đã thấy “ngọt” rồi.

Lý Đức Uy ngẩng lên, hẳn thấy hai cô nữ tỳ thân cận của Thất Cách Cách mà bất cứ nơi nào hẳn cũng thấy hai nàng song song sát bên vị chủ nhân như chị với em.

Lý Đức Uy dừng lại:

- Nhị vị cô nương có điều chi dạy bảo?

Cô gái áo xanh mỉm cười:

- Chính Cách Cách của chúng tôi cũng không dám nhận câu nói đó.

Lý Đức Uy hỏi lại:

- Nhị vị bảo tôi dừng lại có chuyện chi?

Cô gái áo xanh đáp:

- Cách Cách của chúng tôi đã có lời mời, thế sao Lý gia lại bỏ đi?

Lý Đức Uy mỉm cười:

- Vì tôi còn có chuyện cần kíp, nên không thể ở đây chờ. Trường An thành không phải nhỏ nhưng không phải là trời đất mênh mông, tôi nghĩ rằng Thất Cách Cách muốn gặp lại tôi không khó.

Nói xong, Lý Đức Uy nhẹ gật đầu chào quay bước.

Hai cô gái đứng nhích qua chặn lại:

- Lý gia, như thế thì làm sao cho tiện?

Lý Đức Uy cau mày:

- Sao? Nhị vị cô nương định cản tại hạ đó à?

Cô gái áo xanh đáp:

- Là thân phận tôi đòi làm sao chúng tôi lại dám cản Lý gia, chỉ có điều Thất Cách Cách cho chúng tôi ở đây mục đích là để hầu Lý gia chờ Cách Cách chúng tôi trở lại, nếu để cho Lý gia đi, lát nữa chúng tôi làm sao chịu trách nhiệm với Thất Cách Cách của chúng tôi?

Mấy cô tỳ nữ quả đã được huấn luyện, thái độ của họ không khúm núm nhưng đầy vẻ khiêm cung, lời lẽ của họ tuy không van xin nhưng thật là tha thiết.

Lý Đức Uy hơi khó chịu vì áy náy, hẳn mỉm cười nói nhẹ:

- Xin lỗi, vì tại hạ có chuyện không đi không được, mong chư vị thứ cho.

Hắn gật đầu chào một lần nữa rồi nhún chân nhảy tránh qua để bước đi.

Cô gái áo xanh lật đặt trán ngang chân lại, Lý Đức Uy dợm lao qua bên trái mà thật thì lại phóng qua bên phải, bằng vào thân pháp như có như không của hắn, các cô thị tỳ của Thất Cách Cách đành phải đứng nhìn theo thất vọng.

Đi đã xa hơn năm trượng, Lý Đức Uy vẫn còn nghe thấy tiếng “Lý gia” tha thiết, tiếng kêu như trách hờn, như sợ sệt của mấy cô nữ tỳ làm cho hắn hơi bồn chồn, nhưng không có cách nào hơn, hắn đành phải là như không nghe thấy... Từ Ân Tự.

Một ngôi chùa xưa nhất cách thành Trường An khoảng chừng tám dặm.

Ngôi chùa không lớn, nhưng cảnh vật đúng với danh xưng cổ tự, bóng cây sầm khuất, nhìn vào người ta có cảm tưởng như cổ thụ ngàn đời che kín mái ngói rêu phong.

Trong chùa có một cái tháp tên là “Đại Nhạn Tháp”. Tháp không cao nhưng lối kiến trúc trông thật uy nghi, nghe đâu toà đại tháp này có từ đời vua khai dựng nhà Đường và nơi đó, hoàng cung đã một thời dùng làm chỗ tế xuân, cầu thọ.

Ngôi chùa thật vắng và trong chùa bây giờ không thấy tăng lữ, không thấy đạo nhân, nhưng không phải trống không, bên trong hậu liêu có rất nhiều người, toàn là thế tục.

Từ đại diện đến trung đường, số người nằm ngồi đầy dẫy, nam có nữ có, không thấy họ phân biệt, cách nằm ngồi của họ xô bồ, trông cung cách như không có gì cấm kỵ.

Họ mặc toàn đồ trắng, nhưng không giống lối ăn vận của Cúc Hoa Đào, khuy áo của họ không ngay chính giữa mà là dọc theo hông và đặc biệt là trên cổ áo, gần nơi ngực, người nào cũng có thêu một đoá hoa sen trắng.

“sen trắng” đúng rồi, họ là người của Bạch Liên Giáo, một giáo phái không phật không tiên, giáo lý của họ không nghe truyền bá rõ ràng, nhưng thế lực của họ rất lớn mạnh, họ giống đảng phái hơn là giáo phái.

Sau Từ Ân Tự có hai dãy thiền phòng cất dọc theo hai bên chùa nối liền thoe hậu điện, chính giữa là hoa viên, chugn quanh là cổ thụ, hai dãy thiền phòng không cao nhưng rộng, thêm vào đó tàng cây che khuất, ngày cũng như đêm thanh tịnh đến âm u.

Đêm đã về khuya hai dãy thiền phòng chìm trong bóng tối, đặc biệt có một gian cuối cùng bên trái, gian này có phần lớn rộng hơn tất cả và bây giờ thì ánh sáng vẫn còn, ánh sáng hắt ra khe cửa, tiếng cười cũng theo đó thoát ra.

Tiếng cười hần hắc như tiếng ngọc khua, như tiếng pha lê chạm vào nhau, tiếng cười nối tiếp không ngừng, như có một cô gái bị người chọc lét. Chen theo tiếng cười của cô gái, thỉnh thoảng chêm vào những tiếng cười ngẩn ngẩn khàn khàn, chỉ bằng vào thanh âm, người ta có thể đoán được tiếng cười đó của đàn ông và là một người đàn ông lớn tuổi.

Tiếng cười của cô gái cũng có lúc ngưng, thay vào bằng tiếng rì rào nho nhỏ và tiếp theo nữa lại cũng từng chuỗi cười nắc nẻ.

Ngoài hiên, có một bóng người đi vào.

Tối cửa phòng có tiếng cười, hắn dừng lại.

Aùnh sáng từ trong phòng hắt lên mặt hắn, gương mặt khôi ngô, trán cao mắt sáng, khổ mặt thon dài cân xứng với vóc người tầm thước, mũi cao và thẳng, nói lên sự cương nghị và quả cảm.

Người thanh niên áo trắng hơi dừng chân lại, mặt hắn không biểu lộ gì cả, hình như tiếng cười không làm cho hắn chú ý, hắn hơi dừng lại và cất tiếng nhẹ nhàng:

- Lão Thần Tiên, đệ tử xin ra mắt.

Tiếng cười bên trong ngưng lại.

Giọng nói khàn khàn phát lên:

- Vào đi.

Cánh cửa được mở ra, tấm rèm lay động, gã thanh niên áo trắng bước vào.

Gian phòng không rộng lắm nhưng cách trang trí thật sang, nhìn vào không thua những gian phòng của các bậc phú hào, nếu không được đưa vào đây, chắc không ai ngờ đó là thiền phòng trong ngôi chùa cổ.

Chính giữa phòng, kế bên chiếc giường có nệm gấm gối hoa, là một chiếc bàn dài thâm thấp, sát bên giường cạnh chiếc bàn lót một cái ghế bọc da, không phải ghế nhỏ là chiếc ghế dài, trên đó có một cặp “hồng nhan bạch phát”. “Hong nhan” là một người con gái còn quá nhỏ, quá đẹp, thân trên của nàng chỉ quấn hời hợt một mảnh lụa hồng bề ngang không quá gang tay, không kín được hai gò bồng đảo, da thịt trắng lồ lộ ửng hồng.

Hình như hơi men trong tiệc rượu dờ dang làm cho đôi mắt nàng long lanh ướt ướt.

“bach phát” là một lão già tuổi quá năm mươi, tóc đã bạc rồi nhưng da mặt rất hồng hào và đôi mắt thật sắc, đôi mắt ngời ngời.

Lão là một con người dong dong cao, đôi mắt dài và hơi xếch, dáng cách trông như một vị tiên ông, nếu hai bàn tay của ông tay “nghiêm trang” một chút thì chắc chắn khi nhìn vào dáng sắc đó, ai cũng phải cho ông ta là bậc “tiên phong đạo cốt”.

Cũng không hiểu hai tay ông hay thấy máy, hay tại cô gái giấu một vật gì đó mà không chịu trả cho nên hai bàn tay “tiên” của ông ta cứ mò lia vào ngực vào đùi của cô ta?

Nhưng không, làm gì có chỗ mà giấu cái gì? Toàn thân cô ta đang trống trải, trống trải đến mức mà những chỗ kín nhút trong người đều được bày ra.

Thế nhưng hai bàn tay của lão già vẫn không ngừng.

Và như để chứng minh rằng “tôi không giấu một cái gì cả” nên cô gái rướn mình lên, nẩy người tới trước để cho bàn tay lão già “tiện việc” điều tra.

Họ làm như không thấy gã thanh niên vừa mới bước vào và gã thanh niên áo trắng cũng làm như không thấy, hẩn thẩn nhưng có lẽ cảnh đó đã quá quen rồi nên cũng như không thấy.

Đôi mắt hẩn hơi sụp xuống, nhưng nếu có ai ở dưới dòm lên, sẽ nhận thấy ngay một tia lửa được che bởi vành mi như cố không cho tia lửa ấy thoát ra ngoài.

Phải rồi, hẩn là người, là xương thịt chứ đã phải là sắt đá? Và cho dầu có quen mắt cách mấy đi nữa cũng không làm sao khỏi... xốn xang.

Có những thứ quen biết rồi nhàm, nhưng cũng có những thứ càng quen càng không bỏ được.

Có lẽ vì đã quá quen, nên gã thanh niên, không tỏ chi là lạ, nhưng vì hẩn vẫn là con người cho nên hẩn sụp mí xuống để cho “lửa” khỏi bắn ra.

“Lão Thần Tiên” vẫn chưa ngó gã thanh niên trên hai bàn tay “thăm hiểm” của ông ta cứ tiếp tục đi vào những chỗ cheo leo, sâu kín.

Đôi mắt “câu hồn” của cô gái quặt thật nhanh vào mặt gã thanh niên, giọng nàng cao mà thật dịu:

- Đại sư ca, anh có chuyện gì thế?

Đôi mắt của gã thanh niên vẫn cố trì nặng xuống, hẩn nói:

- Tôi đến báo cáo với Lão Thần Tiên, người của bát sư muội phái đi đã bị đánh ngã không thể trở về.

Hai bàn tay của “Lão Thần Tiên” bây giờ mới chịu ngưng ông ta ngẩng mặt lên:

- Sao?

Cô gái cười hẩn hắc, ngón tay như thỏi ngọc của cô ta si nhẹ vào má “Lão Thần Tiên”:

- Điếc rồi sao? Đại sư ca nói người của bát sư muội sai đi đã bị hạ không thể trở về.

Lão Thần Tiên hơi nhướn đôi mày bạc:

- Sao? Trong phủ của Dương Tông Luân lại có người phá được à?

Gã thanh niên áo trắng đáp:

- Điều đó đệ tử không rõ lắm, chỉ biết rằng người của bát sư muội phái đến đã bị hạ ngay.

Cô gái choàng mạnh lụa hồng lại cười hẩn hắc:

- Lão Thần Tiên, tôi nói có sai đâu, đừng có xem nhẹ Dương Tông Luân, là một tên đã được cất đất phong hầu, là một nhân vật khâm thừa Hữu Quân Đô Đốc. Thống lĩnh binh mã miền Tây Ngũ tỉnh, thì hẩn đâu như hạng mũ cánh chuồn chỉ biết gièm pha nịnh nọt như bọn Ngụy Tư Hiền? Tôi đã nói ông phải thân hành mà không chịu nghe, cứ quần mãi trong phòng để cho sự việc xảy ra như thế. Xuất sư mà đã mang về bất lợi, có phải làm nhục chí khí mất đi không?

Thật là ngộ.

Một vị “đại sư ca” mà bước vào không dám ngồi từ dáng cách đến lời lẽ đều nhút nhút cung cung kính kính, còn một vị “sư muội” của hẩn mà ăn nói thật ngon lành, nói như “rây” vị “Lão Thần Tiên”!

Đàn bà xưa nay vẫn “có thể” hơn tất cả.

Và giọng “Lão Thần Tiên” quả thuận theo “nữ xương nam tủy”, ông ta nói xuôi lơ:

- Ta cũng cứ tưởng trong phủ của Dương Tông Luân chẳng có ai, ai dè đâu lại... - Xí !... cô gái choàng mạnh lụa hồng trề môi xí một hơi dài:

- Tôi đã nói Trường An thành hiện là nơi phong ba đang dòn tới, bốn phương tám hướng đổ xô đến không biết bao nhiêu và kv sỹ di nhân. thế mà ông cứ lơ lơ không lo lắng. nếu van nhút mà bị người

phồng tay trên thì có phải phí công điều động về đây để rồi ra đi hai tay trắng đó không?

Nàng ngừng một giây rồi vùng vằng nói tiếp:

- Với hai bàn tay không đi về, tôi hỏi ông làm sao bám báo với Gia chủ? Không lẽ nói rằng đến Trường An tôi mắc bận ở “trong phòng”?

Lão Thần Tiên gật đầu:

- Được rồi, ta sẽ thân hành, thử xem tên Dương Tông Luân tài cán như thế nào cho biết.

Vẫy tay tỏ ý cho gã thanh niên áo trắng đi ra, Lão Thần Tiên cười cười nói tiếp:

- Muốn “thi pháp” là phải tắm rửa giữ mình cho thanh khiết ba ngày, bữa nay uống rượu hơi nhiều mà lại còn....

Lão lại mò mò vuốt lên ngực cô gái và nhường nhường mày nói tiếp:

- Như thế này thì đâu có “thi pháp”, “thi thuật”, gì được ? Để đó, ba bữa nữa sẽ biết ngay.

Gã thanh niên áo trắng bây giờ ném tia mắt vào mặt cô gái choàng mảnh lụa hồng thật nhanh rồi quay bước trở ra.

Khép trái cánh cửa lại theo một thói quen, gã thanh niên áo trắng nhẹ thở dài, mặt hắn bây giờ mới thật là lạnh nhạt, không phải cái lạnh của sự nghiêm khắc, và là cái lạnh của sự tái tê.

Hắn bỏ đi thẳng về phía sau, dáng dấp của hắn như kẻ đã bị nhiều mất mát.

Cánh cửa vừa khép lại thì ánh đèn bên trong tắt ngấm, tiếp theo là nhiều tiếng động trên chiếc giường và tiếng cười rúc rúc... Bước chân của gã thanh niên áo trắng hơi chậm lại chớ không phải dừng vì ngay sau đó hắn lại tiếp tục bước đi. Bước chân của hắn bây giờ có nhiều nặng nhọc.

Hắn nghe trái tim hắn cũng đang trì nễng xuống, hơi thở hắn muốn nghẹn ngang.

Dưới tàng cây to khuất bóng, ánh trăng chỉ sáng lờ mờ, một cô gái áo trắng thoáng qua.

Nhưng nàng dừng ngay lại.

Nàng khoảng chừng mười tám mười chín tuổi, nàng có khuôn mặt tròn và đôi mắt to đen, trong bóng tối chớp ngời như hai hạt ngọc.

Hất ngược hai bím tóc ra sau lưng, nàng nhích môi cười:

- Đại sư ca.

Giọng nàng thanh nhưng nàng gọi nhỏ, hình như nàng không muốn có người thứ ba nghe thấy.

Gã thanh niên áo trắng khi này dừng lại, hắn cười lên ánh mắt:

- Bát sư muội, em làm gì ở đây ?

Cô gái gióc bính cười:

- Tiểu muội đến rình xem Lão Thần Tiên có trách mắng em không ?

Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:

- Không có đâu, từ trước đến nay Lão Thần Tiên rất thương tám anh chị em lắm, người không có trách mắng em đâu.

Cô gái gióc bính mở to đôi mắt:

- Lão Thần Tiên nói làm sao, anh?

Gã thanh niên áo trắng đáp:

- Người bảo rằng người sẽ thân tự thi hành phép thuật.

Cô gái gióc bính hỏi dồn:

- Người có nói bao giờ thì hành động hay không? Ngay đêm nay à?

Gã thanh niên áo trắng do dự lắc đầu:

- Đêm nay không được, có lẽ cũng phải đến hai hôm nữa.

Cô gái gióc bính cau mặt:

- Đại sư ca, có phải ngũ sư thụ ở trong phòng của Lão Thần Tiên không?

Hình như đó là một chuyện quá thường, không phải là chuyện lạ.

Gã thanh niên áo trắng làm thinh.

Cô gái gióc bính chép miệng thở dài.

- Đại sư ca, thật khổ cho anh... Gã thanh niên áo trắng gượng mỉm cười:

- Không có gì... đó là chuyện tự nhiên của bản giáo, và lại chuyện ái ân vốn là điều không cấm kỵ giữa nam nữ giáo đồ. bất cứ ai. nếu thương nhau là có thể xin kết hôn. nhưng chỉ sư ân vốn nặng bằng non

thái, Lão Thần Tiên đã thương nàng thì đó là sự vinh hạnh của nàng mà cũng là sự báo đáp ân sư.
Cô gái gióc bính nhẩn mặt:

- Đại sư ca, đó là lời nói mà lòng anh muốn nói phải không?

Gã thanh niên áo trắng dừng tia mắt nơi mặt của người sư muội, giọng hần hơi nghiêm:

- Bát sư muội, quy luật bản giáo sâm nghiêm... Cô gái gióc bính lắc đầu:

- Em biết, nhưng em cũng biết đại sư ca là người thương em nhiều nhất, lo lắng cho em nhiều nhất.

Gã thanh niên áo trắng dịu giọng ngay:

- Bát sư muội, về sau khi nói năng em phải hết sức cẩn thận, anh cũng chỉ là đại sư ca của em thôi...

Ngưng một giây, hần nói tiếp, hình như hần muốn lãng sang chuyện khác:

- Bát sư muội, khuya rồi, em hãy đi ngủ đi.

Hần nói chưa dứt câu là đã quay mình... Cô gái gióc bính kêu nhỏ nhỏ:

- Đại sư ca...

Hồi 13

Ái tình và thù hận

Gã thanh niên áo trắng do dự một giây và quay lại:

- Bát sư muội, em còn muốn nói gì nữa hay sao?

Cô gái giốc bính cúi đầu... Hình như trong lòng nàng đang có nhưng điều khó nói.

- Bát sư muội, có gì quan trọng lắm không em?

Cô gái giốc bính ngẩng mặt lên, môi nàng hơi mím lại như đã hạ quyết tâm:

- Đại sư ca, bản giáo không nghiêm cấm về tình dục, chẳng những nam nữ giáo đồ có thể tùy tiện, mà nếu bề trên khi cần, cũng có thể gọi bất cứ người nữ giáo đồ nào, bất luận người ấy có muốn hay không, có phải thế không ? Đại sư ca ?

Gã thanh niên áo trắng nhẹ gật đầu:

- Đúng như thế đó em.

Cô gái giốc bính hỏi:

- Cứ bằng vào tình hình này thì sớm muộn gì rồi cũng đến lượt em, có phải thế không?

Gã thanh niên áo trắng hơi sững sốt, không phải vì câu chuyện quá thường như thế mà là vì câu hỏi hơi đột ngột.

Hắn nhẹ gật đầu:

- Đúng rồi, bát sư muội, khi nào Lão Thần Tiên quen với ngũ sư muội nhiều quá... chán thì, nhưng không đâu, bát sư muội, con người của ngũ sư muội không phải dễ chán đâu, có lẽ cũng phải đến một thời gian dài lắm... Cô gái giốc bính nói:

- Về pháp thuật, trong hàng mấy chị em gái chúng tôi, ngũ sư thư coi như là nhứt, phải không?

Gã thanh niên áo trắng gật đầu:

- Đúng rồi, không phải chỉ trong hàng nữ giáo đồ mà tất cả trong tám anh chị em chúng ta, ngũ sư muội cũng là cao nhất. Chính nhờ vào sự sùng ái của Lão Thần Tiên, chớ không thì có đến trọn đời cũng chỉ học được những cái tầm thường.

Cô gái giốc bính nhếch môi:

- Em bằng lòng chỉ học những cái tầm thường chớ không muốn học được pháp thuật cao mà phải như thế ấy.

Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:

- Sợ không thể do sư muội được đâu. Bát sư muội, nếu đến cái lúc mà... phải đến thì, dầu em không muốn, cũng không còn được nữa. Thật ra bát sư muội không thích hợp với bản giáo, đáng lý em không nên theo.

Cô gái giốc bính nhìn sâu vào mắt gã thanh niên:

- Đại sư ca lại thích hợp với bản giáo hay sao ? Muốn theo bản giáo lắm hay sao ?

Mặt của gã thanh niên áo trắng vùng nặng xuống, hắn làm thinh một lúc khá lâu rồi hắn vụt thở dài:

- Bát sư muội, con người không nên để cho mình bước một bước lầm, chỉ cần một bước lầm là không khi nào còn quay lại kịp.

Cô gái giốc bính nhếch môi:

- Đại sư ca, qui luật bản giáo thâm nghiêm... Nàng nhắc lại câu nói mà hắn vừa mới nói.

Gã thanh niên áo trắng mỉm cười:

- Bát sư muội mà không sợ anh thì anh làm sao lại sợ sư muội!

Mí mắt của Cô gái giốc bính vụt đỏ hoe:

- Đại sư ca đối với em quá tốt, y như người anh ruột của em, nhập giáo bao nhiêu năm nay, chỉ có một mình đại sư ca đối xử với em thật tốt, em nguyện sẽ báo đáp thâm tình... Gã thanh niên áo trắng buồn buồn:

- Đã là sư huynh muội với nhau thì đâu có chuyện cần báo đáp. Anh vốn có một đức em gái nếu còn bây giờ có lẽ cũng trạc tuổi của em, nhưng không may nó lạc mất sớm... Cô gái giốc bính hỏi:

- Đại sư ca không còn ai nữa sao ?

Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:

- Không, bây giờ anh chỉ có một mình anh.

Cô gái giốc bính vụt thở dài:

- Em cũng thế, từ nhỏ em đã là đứa trẻ mồ côi, không cho mẹ, không anh em, nếu không thế thì đâu có lọt vào cái giáo phái ghê tởm như thế này.

Gã thanh niên áo trắng vụt đưa tay ra hiệu như ngăn chặn lại.

- Bất sư muội, bản giáo vốn ngăn cấm không cho giáo đồ nói cho nhau nghe về thân thế, lai lịch... thôi, em hãy vào phòng nghỉ đi kéo lạnh, khuya rồi, không khéo em lại nhiễm sương.

Cô gái giốc bính cúi đầu:

- Vâng... Đại sư ca cũng nên đi nghỉ đi nghe, anh.

Nàng nhìn lên mặt gã thanh niên thật nhanh và quay mặt đi vào.

Gã thanh niên nhìn theo bóng dáng của nàng, hẩn nhẹ thở dài lặng lẽ... - Đại sư ca.

Giọng một người con gái khác phát lên từ trong bóng tối phía sau lưng, làm cho gã thanh niên áo trắng giật mình... Hẩn chưa thấy mặt nhưng hẩn biết đó là ai, hẩn rất biết giọng nói của người con gái đó.

- Lục sư muội.

Hẩn trả lời thật nhỏ và hẩn phập phồng... Người con gái đứng vào hàng thứ sáu trong tám sư huynh muội của hẩn là một người con gái lẳng lơ, nhưng sở dĩ từ lâu nàng chưa dính vào một người nào vì nàng còn đợi hẩn.

“đợi” ở đây không phải vì hẩn đã có hẹn với nàng, bởi vì nàng chưa mở lời với hẩn.

Nhưng qua thái độ, hẩn biết nàng thích lắm.

Đã có nhiều lần, bằng đủ cách, nàng cố tình kêu gọi cho hẩn động lòng, thế nhưng hẩn cứ làm như không thấy, vì thế mà hẩn cố tránh không để gặp nàng trong trường hợp vắng người, nhất là những lúc về đêm.

Giáo luật không nghiêm cấm, hẩn cũng không dám chê nàng nhưng hẩn đã gởi trọn tâm hồn vào người khác, hướng chỉ nàng dầu lẳng lơ nhưng nàng vẫn là một cô gái mới lớn, trên cương vị người đại sư ca, hẩn muốn giữ cho nàng, để nàng có được một tấm chồng xứng đáng, hẩn không muốn đời nàng bị hoen ố vì một lúc sôi nổi không dẫn được của lứa tuổi dậy thì.

Bây giờ, hẩn phải giật mình không phải vì sợ nàng “kêu gọi” như những lần gặp trước mà hẩn sợ nàng rình nghe câu chuyện vừa rồi giữa hẩn và người bất sư muội.

Câu chuyện đó có thể chết như không.

Từ bụi cây rậm phía sau sát với vòng tường, một cô gái áo trắng bước ra.

Nàng có lẽ chỉ lớn hơn cô “bất sư muội” hồi này chừng một hai tuổi, nghĩa là nàng khoảng chừng hai mươi hai một, nhưng nét mặt nàng già dặn hơn nhiều, vóc dáng có vẻ nở nang, nhứt là gò ngực nàng căng vút thẳng áo.

Bằng vóc dáng đó, bằng vào bước đi cố tình sửa bộ để cho mông nhún nhảy của nàng, không cần phải quen lâu bất cứ ai cũng có thể biết một người con gái mà cơ thể đang đòi hỏi tột cùng... Gã thanh niên áo trắng tránh nàng là phải, bất cứ người thanh niên nào, nếu gặp nàng trong chỗ vắng, nhứt là về đêm thì, với ánh mắt ứa đầy men đòi hỏi, với vành môi hơi đầy và mọng đỏ chất đam mê ấy, nhứt định sẽ làm cho người đối diện phải bùng bùng hơi nóng.

Phải công nhận rằng nàng quá đẹp, đôi mắt ướt long lanh dưới đuôi mày dài tận tóc mai, với chót mũi dọc dừa xinh xinh nhỏ nhỏ, đôi chân nàng hơi dài hơn thân trên tạo cho nàng có một vóc thật dễ nhìn. Chỉ có điều là tia mắt bắn ra của nàng hơi giống tia mắt của Lão Thần Tiên, tia mắt thông minh mà chứa nhiều chất dục.

Cố gắng lắm gã thanh niên mới khôi phục được sắc diện bình tĩnh như thường:

- Lục sư muội chưa ngủ sao ?

Đưa tay sửa sửa chòm hoa Dạ Lý cài trên mái tóc, cô gái nhích lại gần:

- Đại sư ca. anh thấy có đẹp không?

Gã thanh niên ráng nở nụ cười:

- Đẹp, đẹp lắm.

Cô gái nhường nhường mắt:

- Như vậy anh phải gọi em là cô “dạ lý” nhưng mà anh nghe có thơm không?

Gã thanh niên nén tiếng thở dài:

- Thơm lắm.

Cô gái “dạ lý” chớp đôi mắt “câu hồn”:

- Thơm như cái gì?

Gã thanh niên áo trắng cười:

- Hoa dạ lý thì thơm như hoa dạ lý chứ còn như cái gì nữa?

Cô gái “dạ lý” ngó hắn bằng đuôi mắt:

- Sao có người bảo nó thơm như... hương trinh của người con gái ? Anh có nghe hương trinh của con gái bao giờ chưa ?

Gã thanh niên bắt đầu hơi... ngán, hắn đáp lơ là:

- À... chưa.

Cô gái mỉm cười:

- Gần ngũ thư mà không... nghe hương trinh con gái, lại để cho người khác “nghe” trước, đại sư huynh không thấy tiếc sao ?

Gã thanh niên áo trắng nói:

- Lục sư muội, mình không nên nói chơi như thế, Lão Thần Tiên cũng ái Ngũ sư muội, đó là điều may mắn cho nàng, chúng ta cũng nên khấn chúc... Cô gái “dạ lý” nhếch nhếch môi:

- Tiếng phát ra tận đáy lòng của anh đấy à?

Gã thanh niên áo trắng cau mặt:

- Lục sư muội... Cô gái “dạ lý” cười:

- Sao lại bất công như thế ? Bát sư muội hỏi đại sư ca câu ấy được còn em hỏi không được hay sao?

Trái tim của gã thanh niên áo trắng như muốn vọt ra ngoài.

Nàng đã nghe thấy câu chuyện giữa hắn và Bát sư muội rồi sao ?

Hắn cố cười trấn tĩnh:

- Bát sư muội cũng như lục sư muội, hai người cũng đều là sư muội của ngu huynh, cái gì bát sư muội nói được thì lục sư muội nói được, chỉ có điều ngu huynh muốn nhắc lục sư muội là giáo luật rất sâu nghiêm... Cô gái “dạ lý” xì một tiếng thật dài:

- Trước mặt đại sư ca chớ đâu phải trước mặt người khác ? Em không sợ gì cả.

Không biết vô tình hay cố ý nàng nói lại một câu tương tự như người bát sư muội vừa rồi.

Gã thanh niên áo trắng lại hết hồn, hắn nói:

- Nhưng lục sư muội cũng nên đề phòng người khác nghe thấy chớ.

Cô gái “dạ lý” nghiêng nghiêng mặt:

- Đại sư ca nhắc nhở hay là muốn mắng xéo em đó ? Em đâu phải cố ý, em đi tiểu giải, vô tình gặp và nghe câu chuyện giữa sư ca và bát sư muội, bây giờ anh bảo em rình đó phải không ?

Gã thanh niên áo trắng rung động, hắn cố dùng cảm tình để mong cho câu chuyện đừng dẫn tới việc không hay:

- Đâu có, đó là anh tự nhắc lục sư muội thế thôi, tình thân của sư ca đối với lục sư muội từ bấy lâu nay sư muội không biết hay sao mà lại đi mắng xéo như thế được.

Hắn muốn dùng tình cảm để cho câu chuyện đừng bế bực, thế nhưng cô gái “dạ lý” chụp ngay, nàng nhích lại gần hơn và nhìn hắn bằng đôi mắt thật là ướt át:

- Chính vì hiểu sư ca cho nên em mới dám nói những điều như thế, em biết sư ca... thương em lắm, phải không anh ?

Gã thanh niên gật lia:

- Phải rồi, phải rồi lục sư muội, là đại sư ca phải thương mến tất cả... à nè, đêm đã quá khuya... Cô gái “dạ lý” lại háy dài:

- Đuổi em đó phải không ? Chưa nói hết chuyện là đã đuổi rồi. Sư ca không thể ở đây với em một chút

hay sao ?

Gã thanh niên áo trắng hơi miễn cưỡng:

- À... cũng được, chỉ sợ quá khuya... Cô gái “dạ lý” chớp mắt vào mặt hắn:

- Đại sư ca nè, thật em tức mình giùm cho anh quá.

Gã thanh niên áo trắng nhăn mặt:

- Lục sư muội... Cô gái “dạ lý” chắc lưỡi:

- Đại sư ca đừng có làm bộ tỉnh, ai không biết sư ca và ngũ sư thư đã yêu nhau, đã chuẩn bị báo cáo giáo chủ để thành hôn, nếu hồng có chuyện đi này thì bữa nay không chừng chị ấy đã... cần rồi còn gì nữa, thế mà nửa chừng Lão Thần Tiên nổi hứng bắt tử giật luôn viên ngọc của anh... Nói là “khó chịu” giùm, nhưng kỳ thật thì cô ta đang cố hết sức để chọc tức gã thanh niên.

Càng nói đến cái chuyện “không nên nói” ấy, cô ta càng xích lại gần hắn hơn, cái ngực đồ sộ của cô ta đã chạm qua áo hắn.. Vốn có cái tịch về câu chuyện với bát sư muội, nên gã thanh niên không dám có cử chỉ mất cảm tình với cô ả, hắn thừa biết cô ả lợi dụng chuyện đau lòng để khơi động dục tình của mình bằng đủ mọi cách, thế nhưng hắn vẫn phải trăn mình chịu đựng, hắn chỉ nói một câu chống chế:

- Lục sư muội tại sao mạo phạm đến Lão Thần Tiên như thế?

Cô gái “dạ lý” tròn xoe đôi mắt:

- Làm sao em lại dám mạo phạm Lão Thần Tiên ? Em đâu có lớn gan như thế?

Em chỉ trách ngũ sư thư, vì muốn tìm chỗ tốt mà đành bỏ đại sư ca, em nghĩ có thể làm cái chuyện bắt cả hai tay, nhưng ít nhất chị ấy cũng phải kín đáo một chút chứ đâu lại trắng trợn như thế ấy.

Gã thanh niên lắc đầu:

- Giáo luật đã như thế rồi, có gì đâu trắng trợn, hay không trắng trợn.

Cô gái “dạ lý” nói:

- Đã đành là giáo luật như thế, nhưng ít ra chị ấy cũng phải nghĩ giùm cho đại sư ca chứ. Thử nghĩ người yêu của mình mà trần truồng trong lòng người khác, có ai mà chịu nổi như thế hay không?

Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:

- Lục sư muội, tôi đã quen thấy như thế rồi... Cô gái “dạ lý” nhìn như muốn nuốt Gã thanh niên:

- Em tức là tại vì đại sư ca... khờ quá, kiếp người đâu có bao lâu, tuổi xuân lại còn qua mau hơn nữa, chính vì hiểu như thế cho nên ngũ sư thư đã... tận hưởng bên cạnh Lão Thần Tiên đó anh thấy hay không? Đại sư ca còn mơ tưởng chị ấy làm chi?

Bản giáo còn thiếu gì người, em thấy nhiều người không thua gì chị ấy mà không chừng còn hơn nữa là khác... Bên chỗ cội cây có một bệ đá, cô gái “dạ lý” thỉnh linh bước lên trên đó, khiến cho ngực cô ta sát vào mặt gã thanh niên và cô ta lại nẩy mình tới trước:

- Sư ca nè, đại gì mình lại không chịu tìm hưởng lạc thú, anh.. Gã thanh niên áo trắng rùng mình, hắn cắn răng cố nén:

- Lục sư muội, em nói đã quá đáng rồi... Cô gái “dạ lý” uốn ngực thêm một chút nữa:

- Sư ca... em có thể không nói ra, nhưng trong lòng em khổ sở vô cùng, em thương cho sư ca quá...

Nàng cố ý kéo dài tiếng “thương” bằng giọng điệu vô cùng khích động và gã thanh niên đắm quỳnh:

- Lục sư muội, ngu huynh cảm tạ sư muội, nhưng anh là người của bản giáo, anh phải tuân theo giáo luật... Cô gái háy dài:

- Bộ em bảo sư ca phản giáo hay sao ? Em nói đây là có ý bảo sư ca hãy quên chị ấy đi, để... mình tìm lại những cái gì phi mất từ lâu... Gã thanh niên cau mặt:

- Lục sư muội... Cô gái như không còn dẫn nổi nữa, cô ta bước xuống đứng dựa vào mình hắn:

- Đại sư ca, tại làm sao sư ca cứ... như thế hoài, không lẽ sư ca bảo em phải nói... tách bạch ra sao?

Gã thanh niên áo trắng mím môi:

- Lục sư muội, trời đã quá khuya rồi, em hãy đi nghỉ đi... Nói xong là hắn bỏ đi ngay.

Cô gái “dạ lý” quay mình qua, ngực của nàng chạm ngay vào ngực gã thanh niên làm cho hắn phải lùi bước... Nàng cười:

- Sư ca, bây giờ em không buồn ngủ, mà cũng không làm sao ngủ nổi, em đến phòng sư ca hoặc sư ca đến phòng em nói chuyện chơi nghe.

Gã thanh niên áo trắng nghiêm giọng:

- Lục sư muội, từ trước đến nay, anh xem sư muội như là đứa em ruột của anh.

Cô gái nghiêng mặt:

- Em cũng vậy, em cũng xem sư ca như anh ruột, chỉ có điều chúng mình đâu phải một cha một mẹ, phải không anh?

Gã thanh niên áo trắng cau mặt:

- Lục sư muội... Như đã quá mức chịu đựng, cô gái “dạ lý” nhích sát vào lòng hắn:

- Sư ca...anh, giáo luật đâu có cấm mình nằm... ngủ với nhau.

Gã thanh niên áo trắng chắc lưỡi:

- Tôi biết....

Cô gái “dạ lý” tấn công luôn:

- Ngũ sư thư đã đi tìm thú vui với người khác, sư ca đợi chờ cái gì nữa? Bộ em không phải là con gái hay sao ? Sư ca cứ... thử đi rồi biết.

Gã thanh niên áo trắng lắc đầu, không phải lắc đầu với cô gái, mà hình như cái lắc đầu đó để xua đuổi, để chế ngự lòng mình:

- Tôi không phải nói như thế... Cô gái “dạ lý” rướn tới:

- Chớ cái gì?

Gã thanh niên áo trắng ấp úng:

- Tôi...tôi không quen chuyện đó... Cô gái càng làm già:

- Em biết em biết sư ca cũng ... như em, em cũng đâu có quen, nhưng chắc cái gì cũng vậy, được lần đầu rồi sau... nó quen chớ gì.

Gã thanh niên áo trắng không ngờ người sư muội này lại bạo gan dám nói ra những chuyện như thế, hấn cắn chặt răng và vụt bật kêu lên:

- Lục sư muội... Giọng hắn vô cùng nghiêm khắc.

Thái độ như tát nước vào mặt đó làm cho cô gái đang cơn đòi hỏi vụt tức ngang, cô ta đang ra gân giọng:

- Được rồi, tôi biết sư ca đủ can đảm để làm những chuyện lớn nhưng tôi nghĩ chắc sư ca không nỡ để liên lụy đến bát sư muội.

Từ cổ tình đứng sát lại gần đến chuyện đang ra, từ tiếng “em “ ngọt sớt đến tiếng “tôi” lạnh như băng, đủ nói lên sự bức tức không còn chịu nổi của cô gái, thêm vào đó, cô ta còn đề cập “chuyện lớn” làm cho gã thanh niên rung động:

- Lục sư muội... Cô gái “dạ lý” biết phải dùng thế mạnh, cô ta nghiêm giọng:

- Tôi không phải muốn dùng cái gì để uy hiếp ai cả, mà thật thì tôi cũng đâu có dám làm như thế ?

Nhưng có điều chắc anh cũng thừa biết rằng con người ai cũng có tự ái, không phải trên đời này chỉ có một mình anh là đàn ông ? Phải không, tôi cho anh biết nghe, tôi chỉ cần một cái gật đầu nhẹ là hàng đàn, hàng lũ, hàng bầy những thằng con trai theo quỳ dưới chân tôi, anh biết không ? Thế nhưng tôi tự ái, tôi bị chạm vào lòng tự tôn của tôi là tôi sẽ dám làm tất cả những gì mà trên đời này người ta sợ sệt. Thật là một cách nói mà không biết ngượng mồm. Tự ái thì còn chỗ giải thích, nhưng “tự tôn” thì quả khó nghe.

Một người con gái đi nói với người đàn ông những chuyện mà chỉ nghe không thôi cũng rung mình, thế mà cô ta vẫn có thể mở miệng nói đến hai tiếng “tự tôn” một cách quá tự nhiên, một người con gái như thế chắc chắn những người không khổng lại đi cải lý làm chi nữa.

Gã thanh niên áo trắng quả không thêm cải lý hấn trả đũa:

- Lục sư muội, chính lục sư muội cũng đã mạo phạm đến Lão Thần Tiên... Cô gái “dạ lý” đưa tay chặn lại, cô ta nhếch nhếch môi tỏ vẻ khinh thường:

- Có sao ? Tôi chết cũng được mà. Nhưng anh nên nhớ rằng tôi chỉ chết một mình tôi, còn anh ? Hừ anh có lẽ vui hơn vì được dẫn theo cô bát sư muội “thương yêu như em ruột” của anh nữa. Đại sư ca, làm tới đi, tôi rất quang minh, tôi cho anh biết trước đó.

Thấy tình thế bất lợi nghiêng về mình rõ rệt, gã thanh niên áo trắng vội đổi giọng:

- Lục sư muội, chuyện gì anh em với nhau còn nói đi nói lại em đừng có làm như thế. Em nghĩ coi, đã đành bản giáo không cấm ngăn tình dục. nhưng giữa anh và lục sư muội chúng ta làm như thế thì chi

có... dục mà không có chút tình. Như thế thì chúng ta làm sao có thể kết hợp vợ chồng ?

Cô gái “dạ lý” lắc đầu:

- Tôi biết, nhưng con người ta ở đời luôn luôn có hai phần tình và dục, tôi cũng muốn được cả hai, thế nhưng, trong trường hợp nào đó, hãy tạm nắm một phần. Anh đừng vội cười tôi là đại, tôi dám nói với anh rằng tôi đúng.

Gã thanh niên xuống giọng:

- Lục sư muội, đầu gì em cũng là con gái, em làm như thế rồi đời em sẽ ra sao?

Em phải nghĩ đến tương lai của em nữa chứ?

Cô gái “dạ lý” bĩu môi:

- Sư ca, tôi nói thẳng một điều, anh giỏi nhiều việc và rất thông minh, chính vì thế cho nên anh mới là “Đại sư ca” thế nhưng tôi cho anh biết là riêng trong vấn đề này anh ngu. Nè tôi nói cho anh biết một là anh không chấp nhận cái giáo phái này, anh đừng theo, hoặc theo tôi, nhưng vẫn bỏ, còn ngược lại, anh vẫn còn đeo theo nó là anh phải hoà mình với nó. Tôi theo và tôi không bỏ, cho nên tôi cần... hưởng lạc, hưởng cho thật đầy đủ. Anh ngu, anh biết không, hết ngũ sư thư rồi mai mốt đây đến lượt tôi, đến lượt cả những đứa con gái giáo đồ phái hiền dăng cho “bề trên”. Tôi hỏi anh, giữa “bề trên” ghê tởm đó với anh, người con gái sẽ chọn ai? Tự nhiên tôi không đại, tôi phải hưởng cho đúng hưởng, tôi không để cho người ta chỉ hưởng tôi không, tôi phải có lời, tôi không đại gì để cho lỗ vốn. Tôi phải hưởng thụ thỏa? thuê phần tôi, rồi những kẻ hôi hám có được cũng chỉ được cái thừa. Đó, anh thỏa? mãn hay chưa ? Anh khôn hay tôi đại ?

Như người từ trên mây rơi xuống vực sâu, gã thanh niên áo trắng không ngờ bây giờ hấn lại được một bài học phũ phàng như thế ?

Lập luận của cô gái tuy nghe có vẻ như lý, nhưng không phải là vô lý.

Hấn cứng họng.

Bấy lâu, hấn cho cô gái này chỉ vì quá si mê hấn, chỉ vì lòng dục quá cao, nhưng bây giờ hấn thấy không phải thế, nàng có cái lý của nàng.

Thế nhưng, cô ta vẫn là con người nguy hiểm, con người không có lấy một chút tình.

Cho rằng nàng vì tự ái, nàng có thể hại hấn, nhưng nàng không nỡ ác với người vô tội, như là người đó cũng đồng cảnh như nàng, có thể còn đáng thương hơn vì thật ngây thơ.

Hấn biết, với cô gái này, hoàn toàn không bao giờ có cái tình chị em như thế.

Cô ta chẳng những có thể hại hấn mà luôn cả bát sư muội cô ta cũng không tha.

Hấn cố vót vát:

- Lục sư muội, bất luận trai hay gái, không nên bước những bước sai... Cô gái “dạ lý” cười hẩn hắc:

- Tôi đã bước rồi, đôi giày tôi đã nhún bunn rồi không bao lâu nữa nó sẽ thấm vào chân. Bây giờ còn có thời gian cho tôi nhún chân vào chậu nước hoa, tại sao tôi không nhúng mà cứ chờ cho đến lúc cái nước hôi tanh kia tự do thấm vào đôi chân ngài ngọc?

Không, tôi phải đợi cho kỳ được sự thỏa? mãn của tôi, tôi phải được ngon miệng trước khi quẳng khúc xương thừa cho chó.

Gã thanh niên áo trắng quả có thông minh, nhưng cũng đúng như cô gái đã nói, bây giờ đối diện với một vấn đề khiến hấn trở thành ngu độn.

Biết đã “hạ” được gã thanh niên này rồi, biết chắc linh hồn của hấn mình đã nắm trong tay, cô gái “dạ lý” đổi ngay chiến thuật, cô ta bước lại đứng sát vào bên hấn, cách đứng của cô ta thật là kinh khủng, cô ta không đứng đầu mặt mà lại đứng nghiêng, phân nửa ngực nàng dựa vào cánh tay hấn, còn phân nửa cách ngực hấn cho đúng tầm con mắt của hấn đang ngó xuống.

Nàng ghé môi nàng gần bên tai hấn, nàng cố làm cho hơi thở của nàng giúp hấn thêm... can đảm:

- Sư ca, em giận thì giận dữ lắm, em dám giết tất cả, nhưng thật tình thì em yêu anh lắm... sư ca... Nàng rướn người tới một chút để cho tai hấn nghe được nhịp tim đang đập loạn của nàng và nàng nói tiếp luôn:

- Anh... thấy không ? Em như vậy mà để cho... quỷ sứ nó chạm vào người em, để cho tấm thân ô uế đè nặng lên người em, để cho làn da ngài ngọc của em bị cọ xát bởi làn da sần sùi ghê tởm, anh không thấy tiếc hơ sao? Nếu bây giờ mà Ngũ sư thư có bị bỏ ra. có trở lại với anh thì anh được những gì ? Miếng

ăn của kẻ sang bỏ ra, khi đói mình còn mót được, chứ cái thứ mà “chó “ ngậm rồi, liệu có ai ăn nổi hay không? Tại sao anh lại không chịu hưởng ? Anh, em nè.... Tính hình thì em không nói, nhưng thân thể em, em tin rằng hơn hẳn ngũ sư thư. Anh...anh thử xem lại sao anh ngu vậy?

Gã thanh niên nhìn thẳng vào mặt cô gái một cách thật sâu, gương mặt hấn nổi lên và hấn vụt mỉm cười:

- Được... rồi, anh đến phòng lục sư muội nghe.

Y như thấy vàng từ trên trời rớt xuống, cô gái “Dạ Lý” chồm lên quàng hai cánh tay qua cổ hấn ghệt đầu hấn xuống, vành môi của nàng gắn cứng vào vành môi của hấn như không làm sao có thể rút ra...

Phải khó khăn lắm mới có thể rút được nàng ra, gã thanh niên nói nhỏ:

- Thôi khuya rồi mình đi về phòng đi chứ.

Cô gái tung tăng vừa kéo tay hấn, vừa bước nhanh về hướng phòng mình.

Vừa khép cửa lại là nàng đã bật ngửa lên giường và kéo hấn ngã theo.

Chỉ nghe những tiếng ư ư nho nhỏ rồi im lặng.

Thật lâu, gã thanh niên áo trắng bước ra khép trái cửa phòng và đi vòng qua góc tối bên tường.

Xa xa tiếng gà gáy rộ.

Hồi 14

Máu nhuộm thiên phòng

Như thường lệ, sáng sớm, giữa đại điện của Từ Aán Tự, thanh niên nam nữ “Bạch Liên Giáo” tụ tập đông đảo ngồi xếp bằng nghiêm chỉnh.

“Lão Thần Tiên” ngồi trên cao, chính giữa, cô gái choàng mảnh lụa hồng hồi hôm ngồi sát một bên. Có điều bây giờ cô ta đã mặc quần áo dàng hoàng chứ không quần hờ mảnh lụa hồng như đêm qua ở trong phòng.

Tia mắt như dao của Lão Thần Tiên quét qua một lượt:

- Đủ cả phải không?

Gã thanh niên áo trắng ngồi đầu hàng lên tiếng:

- Trình Lão Thần Tiên, chỉ có lục sư muội chưa tới.

Lão Thần Tiên cau mặt:

- Tại làm sao thế ? Tại sao lại có chuyện chậm trễ như thế chớ?

Cô gái “ngũ sư muội” cười:

- Có lẽ tối hôm qua lục sư muội cũng ngủ trễ, cho người đến gọi đi.

Ánh mắt của Lão Thần Tiên bốt “uy” ngay sau câu nói đó, ông vẩy tay:

- Đi gọi.

Gã thanh niên quay ra ngoài nói liền theo:

- Đi gọi lục cô nương.

Một tên đại hán áo trắng đứng ngoài ứng tiếng chạy đi.

Chỉ một phút sau, hán chạy trở vào, mặt hán tái xanh:

- Bẩm Lão Thần Tiên, lục cô nương...đã...quy tiên!

Lão Thần Tiên tái mặt đứng phắt lên:

- Sao?

Cô gái “ngũ sư muội” cũng đứng lên, vẻ mặt kinh hoàng:

- Đi vào xem, đừng hỏi.

Nàng bước xuống tung mình đi trước.

Lão Thần Tiên đi song song với cô gái “ngũ sư muội” và tay nàng tự nhiên nắm lấy tay của lão.

Kế đến là gã thanh niên áo trắng.

Đám đệ tử và thuộc hạ theo sau.

Nhưng khi vào đến trung đường thì đám thuộc hạ dừng lại, chỉ có mấy người đệ tử và Lão Thần Tiên bước về phía gian phòng của nạn nhân.

Gian phòng của nàng rất hoa lệ và hơi hương vẫn còn phảng phất đâu đây... Cô gái “lục sư muội” nằm trên giường, cô ta nằm giữa dang rộng hai tay, hàng khuy bạc sứt mẻ cặp nhũ hoa, những nơi khác thấy đều nguyên vẹn và không thấy một vết thương.

Môi nàng đã tái nhưng phảng phất như còn đọng nét cười trông như đang ngủ say, nếu da nàng dùng tái thì không ai có thể bảo rằng nàng đã chết.

Đôi giày hũ còn nguyên ở trong chân.

Chỉ nhìn qua là Lão Thần Tiên quay phắt lại giọng ông ta lạnh băng băng:

- Ai làm chuyện này?

Gã thanh niên áo trắng bước lên một bước:

- Đêm qua đệ tử không nghe tiếng động.

Cô gái “ngũ sư muội” ngẩng mặt hỏi:

- Lão Thần Tiên có nhận ra tại sao chết không?

Lão Thần Tiên gằn lại:

- Nàng biết chăng ?

Hình như cái chết của “lục sư muội” không làm cho “ngũ sư muội” phải cảm thương, nàng cười hân hắc:

- Tự nhiên đàn ông đâu có hiểu được đàn bà, có thấy không ? Mỗi nàng hãy còn phảng phất nụ cười, nụ cười đó nói lên rằng nàng không hề phòng bị. Mà tại sao nàng không phòng bị ? Sự không phòng bị và nụ cười đó chứng tỏ rằng nàng đã bằng lòng, nàng tình nguyện, nàng mê thích con người đó cho nên nàng không thể ngờ rằng vừa mới mò vào ngực mình, mình chưa kịp đề mê là đã bị điểm luôn vào tử huyệt. Đó, vậy đó. Bây giờ chỉ cần tìm con người nào nàng mê thích là biết ngay thủ phạm, khỏi cần đi đâu mà cũng khỏi cần phải nghiên cứu phân tích gì nữa cho phiền phức.

Cách nhận xét của cô gái “ngũ sư muội” này quả là đáng sợ, những người có mặt thấy đều rúng động, ban đầu họ nghĩ là tự sát, là hành thích, là cưỡng dâm, những giả thuyết đó đều bỏ nhào trước nhận xét của nàng.

Lão Thần Tiên ngẫm nghĩ lắc đầu:

- Lập luận đó xem chừng không ổn.

Cô gái “ngũ sư muội” nhưống mắt:

- Không ổn ở chỗ nào?

Lão Thần Tiên nói:

- Nếu là con người mà nó mê thích thì làm sao lại giết nó?

Cô gái “ngũ sư muội” cười:

- Chuyện như thế mà không hiểu, tuy có mê thích người đó mà người đó không mê thích nó thì sao?

Lão Thần Tiên cau mặt:

- Nhưng nếu không mê thích nó thì tại sao lại theo vô phòng nó ? Tại sao lại... banh áo để... Cô gái “Ngũ sư muội” cười:

- Đàn ông các ngài đúng là bết quá. Khi không có chuyện thì cái nào cũng hiểu, nhưng khi có chuyện, nhứt là dính đàn bà vô rồi thì lại ngơ ngác, ngáo ngáo không biết trời trăng gì cả. Có gì đâu, chẳng hạn như cái “cán” nào đó của một người đàn ông bị cô ta chụp nắm trọn trong tay, buộc người đó phải vào phòng, vì quá mê người đó mà người đó lại không chịu mê, tự nhiên cô ta phải dùng thủ đoạn, cũng hết sức tự nhiên là người đó bị người ta nắm cán thì phải chịu thua, nhưng cũng chỉ chịu thua ở bước đầu, sau đó phải giết để trừ hậu hoạn.

Con yêu nữ này quả là lợi hại, sự phân tách làm như cô ta chứng kiến sự việc từ đầu đến cuối không bằng.

Và nàng lại cười cười:

- Chỉ có một chuyện là thủ phạm hơi ngu.

Lão Thần Tiên nhưống mắt:

- Sao?

Cô gái yêu quái đáp trong cái mỉm cười đắc ý:

- Tại làm sao phải làm như thế ? Âu cũng được quá chứ đâu phải bỏ bê gì ? Tại làm sao không hưởng cho đã đời đi rồi hân tính ? như thế có phải là uổng phí của trời không ?

Cô gái yêu quái này quả đúng là... yêu quái.

Trước cái chết của người đồng môn thư muội mà cô ta nói chuyện y như khách bàng quan, ghê tởm hơn nữa là lối nói thật trần truồng, thật sâu độc, lối nói mà người đàn ông ít lưu manh, hay có lưu manh cũng không dám bộc lộ trước mặt mọi người.

Thế mà cô ta lại nói như không.

Lão Thần Tiên tái mặt.

Oâng ta quay lại đám đệ tử, tia mắt như hai ngọn dao chọc đâm thấu lòng người:

- Trong các người ai làm chuyện đó, hãy đứng dậy ngay.

Ai nấy đều ngồi yên và chưa ai nói tiếng nào thì cô gái “yêu quái” lại cười:

- Làm gì vậy ? Chẳng lẽ nam giáo đồ chỉ có bốn vị sư ca đây thôi sao ? Mà chuyện chi ông phải nôn nóng đến thế ? Cứ giao cho đại sư ca điều tra đi có được không ?

Đối với mọi người. Lão Thần Tiên lạnh lùng như khắc nghiệt nhưng đối với cô gái “yêu quái” này thì

ông ta bỗng...mềm xèo.

Ông ta nghe một cách “ngoan ngoãn” nhưng cố nhiên là cũng “hầm hừ” chiếu lệ rồi phất tay áo bước ra. Y như muốn cho mọi người hiểu rằng tại lời nói đó đúng nên ta im theo, chớ không phải ta “theo lời đàn bà” quá như vậy đâu.

Lão Thần Tiên bước ra thì cô gái “yêu quái” cũng đi theo.

Đám đệ tử đứng nhìn người đại sư ca như chờ lệnh.

Hắn nói:

- Ba vị sư đệ và hai vị sư muội hãy đi, chuyện đó để ta liệu lịnh.

Năm người sư đệ muội ứng tiếng bước ra ngoài.

Gã thanh niên áo trắng quay nhìn cái thầy đang nằm ngửa trên giường, mặt hắn thật là khó hiểu.

Hồi lâu, hắn bước ra ngoài và khép trái cửa phòng.

Cũng ngay lúc đó, cô gái “yêu quái” đi ngược lại, nàng gọi:

- Đại sư ca.

Tia mắt của gã thanh niên áo trắng hình như có “lửa”, hắn hỏi:

- Sao ngũ sư muội lại không cùng... đến với Lão Thần Tiên?

Cô gái “yêu quái” nhìn hắn bằng ánh mắt như chứa ân nộ cười kinh quái:

- Bản giáo phái sinh điều bất hạnh, Lão Thần Tiên đang vô đầu, bức tai như điên, làm sao tôi lại bỏ người được? Niên kỷ càng cao, sự phiền não càng làm cho thể chất nguy hiểm... nhưng tôi có chuyện cần phải ra ngoài một chút.

Gã thanh niên áo trắng nhếch nhếch môi:

- Vậy thì ngũ sư muội cứ lo chuyện của mình, tôi không dám mất thì giờ.

Hắn quay bước bỏ đi.

Cô gái “yêu quái” bước trở tới cản lại:

- Tôi đang đi tìm đại sư ca để nói chuyện đây mà.

Gã thanh niên áo trắng cau mặt:

- Ngũ sư muội có chuyện gì cần nói?

Cô gái liếc vào phòng.

- Vào trong đó đi.

Gã thanh niên áo trắng nghiêm mặt:

- Sư huynh muội với nhau, có gì ngũ sư muội cứ nói chớ cần gì phải vào phòng?

Cô gái “yêu quái” cười, nụ cười thật bí hiểm.

- Đại sư ca đã muốn thế thì em xin nói ở đây vậy... Nàng chớp ánh mắt “xiêu hồn lạc phách” vào mặt hắn:

- Đại sư ca, người khác không biết nhưng em biết, lục sư muội từ trước đến nay rất mê anh lắm, nàng luôn luôn lừa cơ hội để đeo dính bên anh. Thế thì chuyện này có phải anh.. Ánh mắt của gã thanh niên bắn lửa:

- Mà tôi làm thì sao, không phải tôi thì sao?

Cô gái “yêu quái” lại nở nụ cười... tinh quái:

- Như vậy là đại sư ca đã làm rồi. Có điều tôi không hiểu đại sư ca đã ló cái cán nào cho cô ta nắm được như thế?

Gã thanh niên xằng giọng:

- Tôi không hiểu gì. Tôi không có cái gì để cô ta nắm hết.

Cô gái “yêu quái” nhướn mắt:

- Như thế thì tại sao đại sư ca lại vào phòng nàng và làm sao lại giết nàng?

Gã thanh niên áo trắng đáp:

- Tôi không thể chịu nổi sự đeo đẳng của cô ta.

Cô gái “yêu quái” cười:

- Đại sư ca, ai lại chẳng biết trong “tứ phượng” của Bạch Liên Giáo, ngoài tôi ra thì chỉ có nàng, thế tại sao đại sư ca lại không hoái nàng như thế?

Thật là khó hiểu. Cô gái “yêu quái” nản bình thời. có thể nói từ trước đến giờ tư cách của nàng rất tốt.

tuy không dám nói là con người đạo đức, nhưng cũng phải công nhận là một cô gái đứng đắn, ai cũng nhìn nhận nàng đẹp cả sắc lẫn nết na, nhưng không biết tại sao từ lúc được Lão Thần Tiên “chiếu cố” đến nay, nàng bỗng dưng ra biến tính, từ dáng cách đến lời nói, so với cô gái lâu xanh thật không khác là bao.

Gã thanh niên lạnh lùng:

- Tôi không hiểu tại sao cả, tôi chỉ biết rằng tôi không phải là loại người đụng đầu quơ đũa.

Cô gái “yêu quái” cười:

- Bằng vào giọng điệu của đại ca thì hình như câu nói có ám chỉ nhưng không biết đại sư ca muốn bảo ai là người đụng đầu quơ đũa vậy?

Gã thanh niên áo trắng nói:

- Ít nhất tôi không phải là loại người như thế còn ai nữa thì tôi không can thiệp, vả lại cũng không can thiệp được.

Cô gái cười một cách thật là... yêu quái:

- Đại sư ca nói như vậy hoài. Chớ không phải đại sư ca khó chịu vì em sao.

Gã thanh niên bĩu môi:

- Bản giáo không ngăn cấm tình dục thì tôi lại phải khó chịu gì chớ?

Cô gái “yêu quái” nghiêng mặt:

- Đúng rồi, đại sư ca cũng đừng có khờ như thế ? Kiếp người đã có là bao ? Có thể hưởng được lúc nào thì phải chụp lấy mà tận hưởng, đừng có vì em mà làm lỡ cơ hội tốt, nếu đại sư ca cứ như thế thì em thật bất an.

Gã thanh niên áo trắng nhún vai:

- Ngũ sư muội cứ yên lòng.

Cô gái “yêu quái” gật gật:

- Đại sư ca đã nói như thế thì em đã an tâm rồi. Chỉ có điều, đại sư ca, chuyện sát hại đồng môn là cái tội phải lắng trí, chắc đại sư ca đã biết?

Gã thanh niên áo trắng thần nhiên:

- Ngũ sư muội chuẩn bị cáo trạng đi.

Cô gái “yêu quái” háy dãi, nụ cười “lung lạc” của nàng ứ lên ánh mắt:

- Nếu em có ý muốn đầu cáo đại sư ca thì lúc này, trước mặt Lão Thần Tiên em đã nói trắng ra rồi chứ đâu lại phải lén Lão Thần Tiên tìm gặp đại sư ca ? Huống chi đầu cho tình thế ra sao, em cũng đâu có quên được chuỗi ngày đẹp đẽ giữa chúng ta, có phải thế không đại sư ca ?

Gã thanh niên mím môi:

- Đa tạ sự niệm tình cố cựu của ngũ sư muội.

Cô gái háy mắt:

- Đại sư ca thật thì sao cứ khách sáo hoài với em vậy? À nè, nhân tiện em muốn báo cho đại sư ca một chuyện, Lão Thần Tiên có ý muốn giữ em một cách chính thức luôn đấy.

Aùnh mắt của gã thanh niên loé lên, nếu có ai đứng gần chắc chắn phải nghe hơi... nóng:

- Thế à, như vậy thì tôi xin mừng ngũ sư muội mà khánh hạnh.

Cô gái “yêu quái” cười:

- Cái gì khánh hạnh ? Nói là nói như thế, chứ thật ra đến cái lúc mà đã “ngấy” rồi thì ông ta cũng cứ đá ra như quăng một chiếc giày rách vậy chớ có gì đâu khó.

Gã thanh niên nhếch môi nhưng gã không cười:

- Bằng vào “tài sức” của ngũ sư muội chuyện đá ra chắc cũng còn lâu.

Cô gái “yêu quái” cười hần hắc:

- Đại sư ca cứ nói như vậy hoài... thật ra khi mà dính vào với lão rồi em cũng có cách của em, em sẽ làm cho ông ta không thể dòm ngó đến chị em nào khác, thế nhưng....

Nàng lại ném tia mắt “ngả nghiêng” vào mặt gã thanh niên:

- Chuyện muốn cho Lão Thần Tiên thu nhận làm chính thức, cũng nhờ vào đại sư ca giúp cho.

Gã thanh niên áo trắng nhướng mắt:

- Chuyện đó làm sao lại quan hệ đến tôi?

Cô gái “yêu quái” cười:

- Sao lại không ? Theo giáo luật thì “bề trên” có thể “chiếu cố” xuống dưới bất cứ lúc nào, ở dưới bất cứ lúc nào cũng có thể “dâng hiến” để gọi là đền đáp “ân sư”, nhưng một khi muốn thu nhận chính thức thì nhứt định phải được người yêu của cô gái chấp nhận.

Gã thanh niên áo trắng làm như hết sức ngạc nhiên:

- Uê, tôi bây giờ cũng còn được kể là “người yêu” của ngũ sư muội nữa sao?

Cô gái “yêu quái” nhướn mắt:

- Sao lại không, trong lòng em vẫn là đại sư ca, mãi mãi... Gã thanh niên chận nói:

- Như thế thì tôi bằng lòng đó.

Cô gái “yêu quái” nhoeo miệng cười duyên:

- Đa tạ đại sư ca. Thôi, sư ca hãy đi nghỉ, chuyện lục sư muội, để em lo liệu với Lão Thần Tiên.

Quả thật, như nàng đã nói khi nãy, nàng gấp lắm, cho nên khi nói xong câu nói có tính cách cuối cùng ấy là nàng hồi hả đi ngay.

Người đàn bà bao giờ cũng khôn ngoan khi muốn sang thuyền.

Họ muốn được phân họ mà họ cũng không muốn có kẻ phiền lòng, họ muốn bất cứ là đi hay ở, họ cũng đều được tiếng thơm.

Gã thanh niên áo trắng đứng yên một chỗ, hắn không nhìn theo mà cũng không nói thêm một tiếng.

Da mặt hắn một lúc trắng ra thêm và cuối cùng nhợt nhạt không còn chút máu.

Hắn sợ, không phải sợ điều nguy hiểm mà hắn sợ lòng dạ đàn bà.

Trên con đường tình, nhứt là những cuộc thay dây đổi phiếm, hình như họ quá thông minh.

Y như người trúng gió, thân hình gã áo trắng bỗng loạn choạng, hắn quay mình định đi, nhưng hắn không đi được, hắn vịn vào góc tường, mồ hôi hắn vã ra.

Nhưng, thỉnh linh, hắn chợt nghe tiếng nức nở sau lưng.

Tiếng khóc nghẹn ngào, tức tưởi, có lẽ vì không thể khóc lớn lên nên hơi thở nghẹn ngang.

Hắn giật mình quay lại.

Không thấy người nào cả.

Tiếng khóc phát ra vẫn còn rung rúc ở góc tường bên trái.

Gã thanh niên áo trắng bước qua, cô gái gióc bình đang gục đầu trên lan can hậu viện, bờ vai cô ấy run bần bật.

- Bát sư muội.

Cô gái càng khóc nhiều nhưng vẫn úp mặt vào cánh tay không ngẩng đầu lên. Gã thanh niên áo trắng lo lắng.

- Bát sư muội, em làm sao vậy, ai hiếp đáp em thế ?

Thật lâu, cô gái gióc bình ngẩng mặt lên, nước mắt ràn rụa:

- Đại sư ca, em đã cố hết sức ẩn nhẫn nhưng đại sư ca, em không thể nhìn thấy sư ca chịu nhục, không thể nhìn thấy sư ca đau khổ... Đại sư ca, tội nghiệp anh biết bao nhiêu.

Gã thanh niên áo trắng sùng sốt.

Nhưng rồi hắn vụt cười, tiếng cười như xé ruột.

- Em vì anh mà khóc đó sao ? Bát sư muội, sao em tự làm cho em khổ như vậy ?

Thật thì anh không có khó gì đâu em.

Cô gái gióc bình lắc đầu:

- Không, đại sư ca đừng có giấu em, em biết đại sư ca rất khổ tâm, cái đứt ruột nát lòng của sư ca không làm sao hình dung hết được. Em biết sư ca, em không hiểu tại sao ngũ sư thư lại làm như thế, không biết tại sao ngũ sư thư lại nhẫn tâm như thế....

Nhè nhẹ đưa tay vuốt tóc cô gái bằng tất cả sự thương yêu của một người anh, giọng của gã thanh niên nhỏ:

- Mỗi người đều có một chí hướng riêng, không nên gượng ép, không nên làm cái chuyện đồng sàng di mộng, lìa nhau sớm như thế mà không chừng lại hay, bát sư muội, em nên mừng cho anh, nên thấy đó là cái may cho anh, có phải thế không?

Cô gái gióc bình thở ra:

- Thật thì em cũng muốn làm như không có gì, cố làm một bộ mặt vui tươi, thế nhưng em không làm được. Em chỉ tức vì không thể khóc lên cho thật to để khỏi phải ghen ngào.

Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:

- Đừng có như vậy em. Bát sư muội, em có thấy bao giờ anh rơi nước mắt hay chưa ?

Cô gái giốc bính thở dài:

- Tại vì nước mắt của đại sư ca chảy ngược vào tim, em nghĩ rằng bây giờ thì nó đã cạn rồi.

Gã thanh niên áo trắng lại vuốt tóc nàng:

- Bát sư muội, em còn nhỏ lắm, chữ tình, em hiểu chưa thấu đáo được nhiều. Em có nghe một câu thơ cổ đã trở thành tục ngữ hay không? “tình đến mặn nồng tình trở lại”, câu thơ thật thấm thía biết bao.

Bát sư muội yêu một người nào đó, không nhứt thiết là phải được người đó trong tay, chỉ cần nàng nhận rằng hoàn cảnh nào đó sẽ mang đến hạnh phúc cho nàng, thì người yêu của nàng phải tìm mọi cách để hy sinh... Cô gái giốc bính lắc đầu:

- Đại sư ca, em không nghĩ như thế, em nghĩ rằng nói như thế là một cách để tự an ủi, em cho rằng yêu là hai trái tim cùng hoà chung một nhịp, là một sự cảm thông từ chỗ sâu kín nhứt của đáy lòng. Tự nhiên, như thế không có nghĩa là bất cứ trong trường hợp nào cũng phải giữ cho kỳ được, nhưng lòng chung thủy vốn là sự yêu cầu chính đáng của những kẻ có tình yêu cho đến phải lấy cái chết.

Gã thanh niên áo trắng mở tròn đôi mắt kêu nhỏ:

- Bát sư muội...

Cô gái giốc bính bình tĩnh nói tiếp:

- Đại sư ca, em không phải còn nhỏ lắm đâu, thêm vào đó, trong bản giáo, chuyện nam nữ giữa những người khác, em đã thấy nhiều rồi, “gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”, thấy hoài, nghe mãi, riết rồi không hiểu cũng phải hiểu. Sau này nếu em có một người yêu, em nguyện sẽ giữ chữ thủy chung, nguyện đời đời kiếp kiếp không lìa nhau, không có cái gì cải biến được lòng em, không cái gì cản trở được em.

Gã thanh niên áo trắng bàng hoàng, hấn đứng lặng một chút lâu hấn mới nói thật nhẹ:

- Bát sư muội, anh cứ nghĩ em hãy còn nhỏ lắm, anh cứ xem em như một em bé, nhưng đó là tại vì tình thương em nên anh đã chủ quan, anh không ngờ... Bát sư muội, anh thành thật chúc phước cho em, tương lai, người thanh niên nào được em, người ấy nhứt định là đã khéo tu nhiều kiếp trước, là con người hạnh phúc nhứt trong đời.

Cô gái giốc bính nhìn vào mắt Gã thanh niên áo trắng thật sâu:

- Đại sư ca, em từ lâu rất hy vọng người mà anh nói đó là anh, nhưng em biết anh luôn xem em như một đứa em gái, và em, cũng đã xem anh như một người anh ruột.

Nước mắt của Gã thanh niên áo trắng vọt trào ra:

- Anh cảm ơn em, bát sư muội.

Cô gái giốc bính sững sốt:

- Đại sư ca, anh... anh đã khóc.

Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:

- Không, bát sư muội, anh khóc nhưng anh không phải vì buồn mà là anh đang vui sướng. Chỉ bằng một câu nói của em thôi đủ để cho anh càng thấy anh là con người hạnh phúc nhứt đời rồi. Có lẽ trong đời anh, anh không dám mong gì hơn nữa.

Cô gái giốc bính chớp ngời ánh mắt:

- Thật thế sao? Đại sư ca?

Gã thanh niên áo trắng gật đầu:

- Bát sư muội lương thiện quá, em trong trắng quá, đáng lý em phải là “Thánh nữ” của Bạch Liên Giáo, em phải là đoá hoa sen đứng nghĩa của nó, phải là một đoá hoa sen thanh khiết, tao nhã, thế nhưng, họ đã... Ngưng lại một giây, hấn thở dài sườn sượt:

- Nói chung, Bạch Liên Giáo là một tổ chức vua không ra vua, tôi không ra tôi, thầy không ra thầy mà đệ tử cũng không ra đệ tử, nói là một chức tham gian, dâm loạn, đầy dẫy hơi hám tà ma yêu tinh. Con người của em không thích hợp vô tổ chức này, cũng không nên theo sống dài lâu, không sớm thì muộn, cái thanh khiết tao nhã của em sẽ bị chúng diệt. Nếu anh không nghĩ. nếu anh cứ như thế mà nhìn thì đó

là cái tội của anh... Cô gái gióc bình mở tròn đôi mắt kêu lên nho nhỏ:

- Đại sư ca... Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:

- Đừng nói gì nữa cả. Bát sư muội, em hãy đi ngay bây giờ, anh sẽ đưa em đi khỏi nơi này một đổi, em phải đi nhanh, càng đi được xa bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu, mãi mãi đừng bao giờ gặp lại những con người quái gở này.

Cô gái như sợ sệt:

- Đại sư ca, em có thể đi được sao?

Gã thanh niên áo trắng mỉm cười:

- Anh đưa em ra khỏi khu vực canh phòng này thì sao lại không được?

Cô gái như sợ sệt:

- Thế rồi...Đại sư ca làm sao?

Gã thanh niên áo trắng mỉm cười điềm đạm:

- Bát sư muội, em còn có một vị đại sư ca chưa mất lương tri, còn anh, anh thì không có.

Cô gái lắc đầu nguầy nguậy:

- Không. Không đâu, cần đi thì đại sư ca cùng đi với em, nếu đại sư ca không đi thì em cũng không đi.

Gã thanh niên áo trắng cau mặt:

- Bát sư muội, em nhớ không ? Em đã lớn rồi, đừng giải quyết sự việc quan trọng theo lối trẻ con như thế. Em khác hơn anh, anh là đàn ông con trai, cho dầu thế nào, anh cũng không đến nỗi gặp chuyện nguy hiểm như em.

Cô gái gióc bình nhìn đắm đắm vào mặt gã thanh niên, nước mắt nàng vọt trào ra.

Hồi 15

Một con người kỳ dị

Thật lâu, cô gái giốc bình lau nước mắt giọng nàng thấp xuống:

- Đã đành đại sư ca khó gặp cảnh ngộ như em nhưng... ngũ sư thư đã biết anh giết lục sư thư.

Gã thanh niên áo trắng lắc đầu:

- Anh biết ngũ sư muội nhiều hơn em, anh đã làm thoa? mẫn sự đòi hỏi của nàng và nếu anh đừng làm gì cho nàng tức giận thì nàng không bao giờ đầu cáo anh đâu.

Cô gái lại trào nước mắt:

- Em nghe cách nói của anh, em có cảm giác như anh sẽ mãi mãi ở trong Bạch Liên Giáo này.

Vành môi của gã thanh niên nhếch lên, nụ cười của hắn trông thật tha thiết:

- Anh và ngũ sư thư của em hình như đã có... nợ trần nhiều kiếp, nếu không phải nàng thiếu anh thì chắc là anh cũng đã thiếu nàng, nàng còn ở tại Bạch Liên Giáo ngày nào thì ngày đó, anh cũng còn ở lại. Tuy anh rất hiểu như thế là không xứng đáng thế nhưng anh không hiểu tại sao anh lại không thể xa nàng, mặc dầu mỗi khi thấy nàng là lòng ghen tức căm hờn của anh nổi lên như lửa đốt.

Cô gái giốc bình nhăn mặt:

- Đại sư ca, tại làm sao vậy anh?

Gã thanh niên áo trắng lắc đầu cười chua xót:

- Nếu anh biết tại sao, bát sư muội thì có lẽ sẽ không thành vấn đề gì cả.

Cô gái giốc bình nhích lên một bước, sự lo sợ của nàng hiện tràn lên mặt:

- Đại sư ca, nếu tâm tình của anh cứ như thế mà kéo dài thì em sợ, có một ngày nào đó tự nó sẽ hại anh.

Gã thanh niên áo trắng gật đầu:

- Anh biết, Bát sư muội, anh biết rất rõ ràng anh đã làm một chuyện ngu xuẩn, anh như một con tằm, nếu không nhả hết được đường tơ chót... Hắn cười thâm thúy và ngưng ngưng câu nói.

Cô gái giốc bình ngẩng mặt lên, nàng cũng cười mà gã thanh niên lại thấy miệng nàng đang khóc, nàng nói qua hơi thở:

- Đại sư ca, em nhớ một bài thơ, không nhớ của ai nhưng em nhớ rõ nội dung:

“gặp đã khó lìa nhau càng thêm khó, gió đông buồn hoa thắm cũng buồn rơi, máu chưa cạn ruột tằm chưa đứt đoạn, nên sắp thành tro giọt thắm mới đọng khô”.... Anh thấy bây giờ nước mắt em đã khô chưa anh?

Nụ cười đau khổ nát biến trên mặt của gã thanh niên, hắn nhìn nàng chác lưỡi:

- Bát sư muội, em đọc ở đâu và nhớ làm chi bài thơ đó vậy?

Cô gái giốc bình lắc đầu:

- Em cũng không nhớ đã đọc thấy ở đâu, em nhớ cũng không có ý học cho thuộc, nhưng không hiểu tại sao bài đó cứ đọng mãi trong óc em.

Gã thanh niên lại chác lưỡi nhìn nàng:

- Khổ cho em tôi biết bao nhiêu.

Cô gái giốc bình ngẩng mặt nhìn sâu vào mắt hắn:

- Thơ buồn quá phải không anh ?

Aùnh mắt của gã thanh niên lại ngời lên, hình như sự cương nghị cố hữu đã trở về với hắn, hắn nói, giọng ráo hoanh:

- Bát sư muội, nhân lúc Lão Thần Tiên đang bận, nhân lúc ông ta không nghĩ đến việc khác, em hãy đi đi chứ nếu chờ tới giờ ông ta dăng điện thì lúc đó có muốn đi không còn kịp nữa. Em có vật dụng cần thu nhặt hay không?

Cô gái giốc bình lắc đầu:

- Khi đến đây, em chỉ mình không. khi đi em cũng không có gì để mang theo. đồ của Bạch Liên Giáo

em quyết không hề đụng.

Nàng cởi phăng chiếc áo đang mặc trong mình:

- Cả chiếc áo này cũng thế, em cũng quyết không nhìn thấy nó.

Bên trong, nàng còn một chiếc áo trắng nữa nhưng chiếc áo này của nàng, không có thêu đoá hoa sen.

Gã thanh niên áo trắng sùng sốt:

- Bát sư muội đã chuẩn bị để đi bao giờ thế?

Cô gái giốc bính lắc đầu:

- Không phải mới chuẩn bị để đi, nhưng từ lâu em vẫn như thế, đến bao giờ cần em chỉ cởi chiếc áo ngoài thì em không còn là người của Bạch Liên Giáo nữa.

Gã thanh niên áo trắng đưa tay đón lấy cái áo hắt mỉm cười:

- Bát sư muội, bây giờ em hoàn toàn thanh khiết, em không còn đoá sen trên ngực áo, nhưng lòng em còn trong sạch hơn đoá hoa sen. Đi, anh đưa em ra khỏi vòng chùa này.

Cô gái giốc bính lắc đầu:

- Không, em không muốn có thể xảy ra điều gì cho đại sư ca, tuy không theo Bạch Liên Giáo nữa nhưng ngón nghề của họ, em vẫn còn đây, em sẽ dùng nó đến lúc nào thấy không cần nữa thì thôi.

Gã thanh niên áo trắng nhìn nàng bằng tia mắt như vĩnh biệt:

- Triệu Nghệ Thường!

Cô gái giốc bính bật tuôn hai dòng nước mắt.

- Anh, Long Tại thiên. Anh vẫn còn nhớ tên em sao ? Từ ngày gia nhập Bạch Liên Giáo đến bây giờ, anh là người thứ nhất gọi tên em.

Nàng nghẹn ngào ngưng một giây rồi lấy khăn lau nước mắt:

- Lâu lắm rồi, em muốn gọi tên anh, em muốn gọi tên anh bằng tiếng nói của lòng em, nhưng giáo luật không cho phép và chính em cũng chưa dám, vì em chưa biết em có thể tự xưng với anh là Nghệ Thường và gọi anh hai tiếng Tại Thiên được hay không ? Bây giờ em biết chắc là em có thể gọi được rồi.... Nhưng khôn khổ cho đời em, khi gọi được rồi thì lại phải lìa anh không biết đến bao giờ mới gặp... Rồi như không dần được nữa, nàng sà vào lòng gã thanh niên áo trắng, gục mặt vào ngực hắn...

Gã thanh niên áo trắng vuốt nhẹ tay lên tóc nàng, giọng hẩn như xé lòng:

- Nghệ Thường, anh và em bây giờ tứ cố vô thân, anh cầu nguyện trên đường tìm phương lánh nạn, em sẽ gặp được người bạn tốt, còn anh ngày nào hơi thở anh còn, anh vẫn được an ủi rằng nơi phương trời nào đó, anh còn có một đứa em như máu thịt là... Nghệ Thường!

Triệu Nghệ Thường dụi mắt vào ngực áo gã thanh niên cho khô nước mắt, nàng ngẩng mặt lên quả quyết:

- Anh, Long Tại thiên, em sẽ tìm lại anh, xin anh hãy bảo trọng, xin anh hãy vì em đừng để em lạc lõng một mình. Bây giờ, em đi ... em đi... Nàng giắt cho hai bím tóc bưng xoã xuống phủ mặt và ngón tay út phun ra một làn bụi màu... Một bụng khói đen toa? ra, thân ảnh nàng mờ vào trong ấy và mất hẳn.

Bên tai Gã thanh niên còn nghe văng vẳng:

- Long Tại Thiên, em sẽ tìm lại anh... Nàng đã học được chút “tà pháp” của Bạch Liên Giáo, bây giờ nàng dùng nó để thoát qua tám cửa canh phòng của Bạch Liên Giáo.

Trời đã vào thu.

Ngày của mùa thu thật êm đềm, nhưng cây cối phần xơ xác. Những tàng cây màu xanh đã đầy những chiếc lá vàng khô hắt và rụng đó đây như tô thêm cho bức họa nhợt nhợt đậm màu sầu khổ.

Càng làm cho lũ khách hàng hoàng hơn nữa là giữa rừng hoang vắng trong buổi hoàng hôn.

Ngày mới vào thu chưa hẳn là đã dịu hẳn cơn nắng hạ, thế nhưng chiếc áo trắng của nàng khiến cho người nhìn vào có cảm tưởng như hơi lạnh đã phảng phất đâu đây... Không phải vì thời tiết chuyển mình mà chính tại vì vóc thân nàng quá mảnh mai, màu da nàng quá trắng, đôi mắt nàng thật ngây thơ....

Ngon tóc mai chảy dài và hơi cong lại, khiến cho khuôn mặt trái xoan của nàng càng thêm thon nhỏ, đôi mắt long lanh trông đen y như hai hột nhãn, ngây thơ mà trong sáng lạ lùng.

Vóc người mảnh khảnh trên lộ trình hoang vắng ngàn cây, nắng chiều thoi thóp từ góc trời tây, kéo dài cái bóng của nàng như muốn đưa đời lênh đènđên tận chiều sâu thăm thẳm.

Triệu Nghê Thường đứng tần ngần trên đồi thoai thoải, tay nàng mân mê chiếc lá vẫn không biết nàng đang nghĩ những gì... Thình lình, nàng chợt nghe thấy chốn hoang vắng này có người.

Bao nhiêu năm sống âm thầm giữa đám người ồn ào của Bạch Liên Giáo, bao nhiêu năm sống phụng phịu giữa đám người lúc nào cũng soi mói, rình rập chực ăn tươi nuốt sống lấy nàng, Triệu Nghê Thường bỗng có một thứ trực giác phát sinh từ trong bản năng tự vệ, lúc nào nàng cũng có thể “cảm nghe” được khi có người ở phía sau lưng.

Nàng băng vào cụm rừng phong thật lẹ, như một chú thỏ nhỏ đánh hơi thấy chó săn, nàng ẩn mình vào bụi rậm và ngóng ra ngoài.

Từ trong một con đường nhỏ ẩn thông xuyên thủng rừng sâu, một gã thiếu niên trờ tới.

Hắn là một con người tầm vóc trung bình, hắn vận trong mình một bộ quần áo vải thô màu đen hơi bạc vì năm tháng, nhưng cho dầu dậm trường cát bụi, nhìn vào người ta không thấy cái xơ xác, không thấy dấu vết của những kẻ chuyên sống trong bóng tối của núi rừng.

Chiếc áo đen bạc màu của hắn hình như luôn tinh khiết, thứ tinh khiết thiện lương của người dân lam lũ.

Nếu gặp hắn, cũng trong bộ vận đồ giữa thôn trang, giữa ruộng lúa hoa màu, không một ai lấy làm lạ vì hắn đúng phong cách của một lực điền chất phác.

Nhưng ở đây là giữa rừng hoang, mảnh đất dành cho lực lâm cường đạo, hoặc giang hồ hiệp khách.

Hắn không có dáng dấp của một trong hai dạng đó, mặc dầu hắn rất khôi ngô.

Với đôi mắt to, và cặp mày hơi xếch, với chiếc cằm hơi rộng tạo cho khổ mặt hơi vuông với sống mũi thật thẳng trên vành môi mím chặt, người ta nhận ra ngay hắn là một thiếu niên quả cảm, trong lòng hắn chắc chắn chứa nhiều cương nghị.

Nhưng hắn vẫn không phải khách giang hồ, vì mắt hắn thật sáng song không có cái mà người ta gọi là lịch lãm, hắn nhứt định cũng không phải lực lâm cường đạo, vì dáng cách hắn nhanh nhẹn nhưng không dẻo dắc.

Hắn bước đi, thân hình hắn thật thẳng, mắt hắn nhìn ngay về hướng trước, cái nhìn của hắn làm cho người ta có cảm giác như dầu cho trái núi sau lưng hắn có sập xuống, hắn cũng không buồn nghiêng mặt.

Tay hắn ôm một cái hộp cây màu đen, không phải do nước sơn mà hình như đó là thứ gỗ mun lâu ngày nổi bóng ngời ngời.

Hộp cây nho nhỏ dài dài, không giống thứ rương quần áo, cũng không giống thứ tráp đựng bạc vàng, một cái hộp có phần đặc biệt.

Dáng đi hắn nhẹ nhàng, nhưng bước chân chắc nịch, chứng tỏ con người của hắn có nhiều thể lực và chỉ mới thấy từ trên khúc quẹo xa xa là hắn đã có ngay nơi triển dõc, hắn không phi thân, nhưng bộ pháp khá nhanh.

Thình lình, hắn vụt dừng ngay lại, không thấy tư thế chuẩn bị, nhưng hắn đứng lại rất gọn gàng, như tình cờ nhận ra nơi cần phải đến trong khi trốn đi thật nhanh, thế mà thân hình hắn vẫn thẳng như đang đi, không thấy có vẻ gì gọi là lờ trốn kềm.

Hắn đưa mắt nhìn qua một lượt và thì thầm:

- Nơi đây.

Hắn bước chệch vào vệ đường, hắn ngồi lên một phiến đá.

Thân hắn thật thẳng và chiếc hộp đen đặt ngang về hắn.

Hắn ngồi trong dáng cách thông dong, nhưng chắc chắn hắn không biết hắn ngồi ngay chỗ đó là hắn đã làm khổ một người:

Triệu Nghê Thường.

Nàng đang núp trong bụi cây ngay chỗ hắn ngồi, nếu hắn ngồi hoài nơi ấy thì nàng cũng ngồi cho có bạn.

Không muốn “thù tiếp” hắn cũng không được vì nàng đã tránh mặt thì chẳng lẽ lại vụt đứng lên ?

Từ trong rừng bỗng chạy ào ra một người con gái, hắn sẽ nghĩ gì ? Hắn sẽ cho nàng là hạng người nào ?

Không quen với hắn càng không thể cho hắn hiểu lầm.

Nhưng muốn giải thích cũng không đủ lý do chính đáng.

Mà cái gã thiếu niên này cũng lạ lùng. Đi thì đi cho ngon trốn, tại sao bỗng dừng lại ?
Đã dừng lại vốn là chuyện “lãng nhách” rồi vậy mà còn ngồi xuống nữa, có phải con người kỳ dị hơn hay không ?

Triệu Nghê Thường vừa nghĩ vừa lo và trong khi lo nghĩ bằng óc thì mắt nàng cũng chẳng ở không, nàng quan sát hẳn.

Nàng chỉ thấy phía sau lưng hẳn chỉ thấy đôi vai thật rộng, cổ lưng thật nhỏ, chỉ bằng vào hình dáng đó thôi, người của hẳn đủ toát ra một sức mạnh phi thường.

Triệu Nghê Thường không thể giải nghĩa cái phi thường đó, vì không phải nhìn bên sau hẳn mà nàng chỉ thấy con người có một sức mạnh phi thường không thôi, nàng còn nhận ra bằng trực giác, mà thường những cái gì nhận bằng trực giác thì rất khó mà giải thích.

Nàng chỉ có thể nhận rằng con người đó rất khó kiếm, rất ít thấy.

Và cũng bằng trực giác, nàng nhận ra bằng bất cứ ai gần con người ấy thì sẽ có được một sự an toàn gần như tuyệt đối.

Con người hẳn toát ra một khí lực phi thường, cách ngồi của hẳn y như cả một trái núi đè lên cũng không làm sụp đổ.

Nhưng sức mạnh không, cũng không thể nói lên sự an toàn, bởi vì sức mạnh như trâu, như voi cũng không thể gởi sự an toàn theo chúng.

Sức lực phải kèm theo nghị lực.

Làm sao có thể nhìn ra nghị lực của hẳn?

Cái đó nàng nhìn bằng... trực giác.

Ngoài ra, cái mà nàng không cần đến trực giác là con người có dáng “lực điền” của hẳn, nàng biết chắc con người đó thuần lương chất phát, mà con người thuần lương chất phác là có thể đưa vào họ một cách an toàn nhận xét đó, nàng đoán quyết không lầm, cũng không phải hoàn toàn không nhờ vào trực giác nhưng nhìn người đối diện, ai cũng có thể nhận ra điều đó.

Giá như nàng có được một người bạn như thế.

Má nàng vụt hơi bừng nóng... Tại làm sao vậy ?

Việc này thì nàng phải chịu, trực giác của nàng không thể nhận ngược lại lòng nàng.

Tại làm sao thế ? Hẳn và nàng chưa hề quen biết, nếu hẳn mà “cảm giác” được ý nghĩ của nàng, hẳn sẽ khinh dễ nàng chẳng ?

Nhưng hẳn nhứt định không phải là hạng người như thế, “trực giác” bảo nàng hẳn không phải là hạng người như thế.

Triệu Nghê Thường cứ nghĩ lan man, không biết bao giờ bỗng nàng thấy thêm hai người nữa từ dốc núi đi lên.

Họ là hai người mặc áo vàng.

Cả hai người đều vào khoảng trên dưới bốn mươi, họ có vẻ hung ác, điều này không cần đến “trực giác” vì vẻ mặt đáng dấp của họ đã công khai tố cáo.

Hai người đều có xách trong tay mấy túi da, túi nhỏ và dài.

Triệu Nghê Thường chút nữa đã bật cười, nàng cảm thấy giá như nàng làm nghề xem tướng thì chắc có lẽ... ăn tiền. Không hiểu tại sao vừa thấy họ là nàng biết ngay đó là phường bắt lương vô loại.

Bốn con mắt của họ thấy trước nhứt là gã thiếu niên, khi họ đi gần tới.

Họ dừng lại và hơi ngạc nhiên.

Họ đi thẳng tới trước, đi ngang qua mặt gã thiếu niên, và cùng ngồi xuống phiến đá dựa chân núi cách gã thiếu niên chừng ba trượng.

Triệu Nghê Thường bắt đầu kinh ngạc.

Chuyện gì vậy ? Tại sao họ lại cùng “ngẫu nhiên” ngồi nghỉ tại chỗ này ?

Cứ theo tình hình nhận xét thì người tới trước có thể đợi hai kẻ đến sau.

Mà hai kẻ đến sau hình như cũng nhắm vào người đến trước.

Nghĩa là họ có... dính líu với nhau.

Chỉ có điều hơi khó hiểu là không hiểu tại sao “hai phe” lại không nói với nhau một lời nào, họ làm như giữa hai phe... la hoắc.

Nhưng nhìn cho kỹ nhứt định “hai phe” là địch chứ không thể nào là bạn được....

Triệu Nghê Thường vừa nghĩ đến đó thì hai gã đến sau vùng đứng lên một lượt.

Trong khoảng khắc, Triệu Nghê Thường lập tức thay đổi ý nghĩ:

“ hai gã đến sau này không phải nhắm vào gã đến trước và gã đến trước cũng không nhắm đến hai kẻ đến sau.

Họ chỉ tình cờ “vui chân” ngồi nghỉ thể thôi.

Nhưng, “sự thay đổi ý nghĩ của nàng” bị tan ngay, vì hai kẻ đến sau cùng đi lại chỗ người đến trước.

Triệu Nghê Thường thất ruột.

Chắc chắn là sẽ “có chuyện” xảy ra.

Hai tên áo vàng đến trước mặt gã thiếu niên áo đen là rẽ hai ra, họ không đối diện mà lại... tạo thế gọng kềm.

Tên áo vàng đứng bên trái lên tiếng trước.

Triệu Nghê Thường núp sau lưng gã thiếu niên cách chừng mười trượng, nên nàng nghe rất rõ ràng.

Nàng nghe tên áo vàng nói:

- Các hạ có phải từ Cam Túc đến hay không?

Triệu Nghê Thường cau mặt nàng nghĩ:

Cam Túc là tỉnh giáp ranh đây, ở Cam Túc đến thì đâu có gì phải hỏi?”.

Nàng có đủ thì giờ để nghĩ như thế vì gã thiếu niên áo đen không trả lời.

Tên áo vàng vừa hỏi nhướng mắt:

- Sao ? Không nghe à ? Ta hỏi người đó.

Gã thiếu niên áo đen ngồi giống như tượng gỗ, không thấy hấn nhúc nhích mà cũng không nghe hấn trả lời.

Tên áo vàng bên phải “à” một tiếng hơi khó chịu:

- Theo suốt cả ngày, không ngờ lại gặp một tên vừa điếc vừa câm.

Tên áo vàng bên trái cười gằn:

- Không sao, vì hấn không điếc mà cũng không câm, không nhớ hấn đã nói chuyện với người ta tại “Đại Tắt Quan” đó hay sao?

Tên áo vàng bên phải gật gật:

- Đúng rồi, may không quên... như vậy thì bây giờ hấn giả dờ. Được, được, ta có thuốc trị thứ bên giả dờ hay lắm.

Cái túi da nho nhỏ dài dài của tên áo vàng cùng theo một lượt với câu nói của hấn bay ngay vào giữa ngực của gã thiếu niên.

Triệu Nghê Thường thót ruột.

Đúng như nàng đã đoán bọn áo vàng quả là những kẻ bất lương. Không phải bất cứ ai đánh người cũng đều gọi là bất lương, nhưng đánh theo lối hành hung vô lý này thì không làm sao bảo họ là lương thiện được.

Nàng không kịp suy nghĩ thêm vì ngay lúc ấy trước mặt gã thiếu niên thoáng lên màu tía, nếu bình thường nàng sẽ gọi một cách văn vẻ là ánh “Tử Quang” nhưng bây giờ thì nàng có thể hình dung kịp đó là ánh sáng màu tía thôi, vì vừa “cảm nhận” ra thì ánh sáng đó là đã tắt mất, tiếp liền theo là một vùng bụi đỏ không, một vùng nước đỏ:

máu.

Không phải vòi máu mà là một bụng máu vãi ra, rồi sau đó Triệu Nghê Thường nhận ra gã áo vàng có một sự đổi thay:

cánh tay cầm túi da của hấn không còn nữa, chỗ đó, bây giờ máu xối xuống thân mình.

Au hấn bây giờ biến hai màu, bên vàng bên đỏ.

Màu vàng hơi lợt, màu đỏ thật tươi, vì còn đang ướt đầm.

Chuyện xảy ra thật nhanh và sự quan sát của Triệu Nghê Thường cũng thật nhanh, vì những “màu sắc” vừa nhoáng lên thì có tiếng rú thất thanh, tiếng rú phát ra từ cửa miệng của gã áo vàng.

Tiếng rú phát ra và dứt một lượt với ánh sáng màu tía và bây giờ, mọi sự đều minh bạch:

cánh tay của tên áo vàng bị gã thiếu niên áo đen chặt đứt.

Rõ ràng là như vậy, nhưng nếu đến quan nha mà Triệu Nghê Thường là nhân chứng thì nàng có mấy việc bị quan khiển trách:

nàng không thấy gã thiếu niên cử động, nàng không biết ánh “tử quang” phát ra đó là vật gì?

Và có một chuyện mà nàng muốn không tin là gã thiếu niên xem “lực điền chất phác” như thế ấy, sao lại có thể “hạ độc thủ” như thế ấy?

Nên nhớ, ý nghĩ “độc thủ” của Triệu Nghê Thường không có nghĩa là “ác độc”, hai tiếng “độc thủ” mà nàng nghĩ về gã thiếu niên là “ngón độc”, thế độc.

Ngay lúc đó, lúc mà tên áo vàng bên phải bị “rụng” tay một cách thình lình thì tên áo vàng bên trái cũng thụt lui, hấn chưa bị “ra máu” nhưng mặt hấn đã tái trước.

Mắt hấn lom lom về phía gã thiếu niên, cái túi da hấn xách từ từ rơi xuống đất, còn lại trong tay hấn là một thanh đao, ánh thép loáng ngời.

“Cái túi da đó là cái vỏ đao”. Triệu Nghê Thường biết thêm một chuyện.

Đao không đeo mà lại “xách” chứng tỏ đao nặng lắm.

Aùnh thép loáng ngời như thế chứng tỏ thanh đao rất quý.

Cái túi da tụt ra là mũi đao đã cất lên, tên áo vàng chỉ thẳng mũi đao vào mặt gã thiếu niên áo đen.

Mũi đao của hấn thật thẳng thật vững, chứng tỏ mặc dầu hấn tái đi nhưng tay hấn không rung, hấn tái mặt vì kinh hoàng trước sự việc mà hấn không ngờ nhưng cũng chính vì kinh hoàng cho nên hấn phải vận toàn lực để đánh đòn sinh tử và cũng chính vì vận toàn lực để quyết liệu sống chết cho nên tay hấn không rung.

Ngọn đao đã chuẩn bị phóng vào giữa ngực nhưng gã thanh niên áo đen vẫn ngồi bất động.

Tên áo vàng cũng hơi do dự, chưa vội ra tay.

Mấy giây sau, tên áo vàng đỏ mồ hôi, mồ hôi từ trên trán hấn rơi xuống có đầy như chuỗi bằng hột đậu.

Hấn vẫn giữ thế ổn định nếu không động đậy, hấn không thềm đưa tay ra gạt mồ hôi.

Và mấy giây sau nữa là mũi đao của hấn rơi rụng.

Mới đầu chỉ hơi may máy, nếu không tinh ý không thấy được nhưng sau đó thì quả đã run run, lần lần tới chỗ dữ dần, run kinh khủng, run gần như tay hấn không còn có thể nắm chặt được cán đao.

Thình lình thanh đao được buông xuôi xuống và hấn quay đầu bỏ chạy.

Hấn còn giữ vững thế đứng thì không có gì, nhưng khi hấn quay đầu bỏ chạy thì từ trong chỗ núp Triệu Nghê Thường thấy trước mặt gã thiếu niên áo đen ánh “tử quang” lại bùng lên, cũng là thứ ánh sáng màu tím như lúc nãy.

Và cũng như lúc nãy, một bùng đỏ lại vãi ra, cùng một lúc với tiếng rú thất thanh và ánh “tử quang” tắt ngấm.

Một đường máu chạy dài từ giữa lưng gần cần cổ của tên áo vàng kéo thẳng xuống tới lưng của hấn hấn vẫn mang đường máu đó mà chạy, nhưng dáng chạy có khác hơn lúc đầu, thân trên của hấn nhui về phía trước, càng phụt càng thấp và cuối cùng là hấn ngã sấp bẹp luôn.

Chỉ trong vòng thoáng mắt, gã thiếu niên đã giết hai người, thế nhưng hấn vẫn ngồi bất động.

Triệu Nghê Thường như cảm thấy ngột hơi, hấn giết hai người trong nháy mắt thế mà hấn không biểu lộ một nét gì.

Những kẻ giết người mà giận dữ, gầm thét quát tháo, dầu cho có dáng cách hung tợn như thú dữ, cũng vẫn còn “dễ chịu” hơn những kẻ giết người mặt lạnh băng băng.

Trái tim của Triệu Nghê Thường thiếu chút nữa đã nhảy vọt ra ngoài.

Tên áo vàng đội nón thấy nàng thì còn có thể giải thích, vì khi hấn đến là lúc gã áo đen vừa giết xong hai tên trước, lúc nàng đang “bực tức” vì chuyện giết người... quá nhanh bằng thủ pháp quá độc của gã áo đen, có thể vì thế mà nàng sơ suất và vì tên áo vàng đội nón từ trong ven rừng phóng ra nên hấn thấy nàng.

Thế nhưng gã áo đen?

Quả là một chuyện lạ lùng...

Hồi 16

Sắc đẹp làm nhũn lòng người

Thật là một chuyện ngoài sức tưởng tượng của Triệu Nghê Thường.

Làm sao hắn lại biết nàng núp trong rừng?

Nàng không tin nhưng vẫn phải tin, vì hắn đã nói rất rõ ràng.

Tên áo vàng nói:

- Nàng là một cô gái đẹp, nàng đã chẳng can hệ gì đến ngươi thì nàng thuộc về ta.

Nếu không kịp thời đưa tay bịt miệng thì có lẽ Triệu Nghê Thường đã kêu lên thảng thốt.

Đôi mắt của tên áo vàng quả thật là sắc bén chẳng những hắn thấy nàng núp trong bụi rậm mà còn biết nàng là gái, hơn nữa, là một cô gái đẹp... Gã thiếu niên nói:

- Đó là chuyện của ngươi, không cần phải nói với ta.

Triệu Nghê Thường tức giận vô cùng.

Nàng thấy cái tức giận của nàng có lý, hắn không kể đến chuyện mà tên áo vàng vừa nói, hắn mặc kệ kẻ hung ác hiếp bức một cô gái yếu đuối, con người như thế tại sao hỏi nầy nàng lại có cảm giác an toàn khi gần hắn ?

Án tượng tốt của nàng gần như mất hẳn đối với gã thiếu niên.

Tên áo vàng cười hi hi:

- Đã thế thì không nên mất thì giờ... Tay trái của hắn chậm chậm từ trong cái túi đã rút ra thanh kiếm.

Bao nhiêu năm sống trong Bạch Liên Giáo, Triệu Nghê Thường đã từng thấy không biết bao nhiêu kiếm tốt, nhưng chưa từng thấy thanh kiếm như thế bao giờ.

Thanh kiếm thật nhỏ bề ngang, thật mỏng bề bẹp, nhưng nhìn qua cách cầm của tên áo vàng, ai cũng nhận ra thanh kiếm rất nặng và nhứt là nước thép của nó, nước thép xanh rờn.

Tên áo vàng nhứt định đã dùng thanh kiếm đó giết rất nhiều người rồi.

Thanh kiếm vừa ra khỏi vỏ, sát khí đã bùng lên.

Bản thân của tên áo vàng vốn đã đăng đẳng sát khí, nhưng khi thanh kiếm đã được ra ngoài thì sát khí của hắn giảm ngay không phải bản thân của hắn giảm mà là do sát khí của thanh kiếm lấn đi.

Tên áo vàng nói:

- Hãy tuốt binh khí của ngươi ra.

Gã thiếu niên áo đen thân nhiên:

- Hãy còn chưa đủ dùng lúc, ngươi cứ làm theo ý muốn của ngươi đi.

Tên áo vàng cười gần:

- Khá lắm, ngươi ngạo mạn, cái ngạo mạn ta chưa từng thấy trước mặt ta... Hắn nhích lên một bước, thanh kiếm từ tay trái của hắn đưa lên... Hắn đưa thanh kiếm về gã thiếu niên áo đen thật chậm và xem như không có gì phải dùng đến sức, nhưng bằng sự hiểu biết trong bao nhiêu năm sinh hoạt ở Bạch Liên Giáo, Triệu Nghê Thường cảm thấy ngay thanh kiếm có một sức mạnh ập xuống như một hòn núi. Gã thiếu niên áo đen vẫn y không động, nhưng khi thanh kiếm của tên áo vàng vừa tới bên hắn thì trước mắt hắn hừng ánh sáng màu tím hừng lên.

Một tiếng khua chất chúa, tên áo vàng lắc lư thân mình, gã thiếu niên áo đen cũng có hơi lay động.

Bây giờ thì Triệu Nghê Thường thấy thanh đao.

Thanh đao trong tay của gã thiếu niên áo đen.

Có lẽ thanh đao được rút ra từ trong cái hộp gỗ màu đen mà nàng thấy hắn ôm khư khư từ trước đến giờ.

Thanh đao hình dáng không có gì khác chỉ có điều nó không “sáng hoắc”, nó không có “ánh thép ngời xanh” như những thanh đao quý thường thấy, từ chuôi đến mũi toàn một màu đen, không, nói màu đen không đúng. nó chính là màu tía. nhưng vì là màu tía quá sâu cho nên nhìn qua tưởng màu đen.

Bây giờ thì Triệu Nghê Thường đã hiểu rằng “tử quang” ánh sáng màu tím mà đã thấy lướt bùng lên trước mặt gã thiếu niên. Hai lần trước có hai thầy người ngã xuống và thanh đao từ khi rút ra đến khi cho vào trong chiếc hộp quá nhanh, nhanh đến mức người chết vì nó không kịp nhìn thấy mà chính người đứng ngoài cũng không thấy được.

Lần này, thanh đao không tra vào hộp nữa, có lẽ vì đối phương mới lắc lư chớ chưa ngã xuống.

Tên áo vàng gật gù:

- Thảo nào mà hai tên này bị chết quá dễ dàng, hay lắm, ngón nghề của ngươi đã khá mà đao pháp lại quá nhanh. Được, tiếp thêm ta mấy kiếm... Thanh kiếm trong tay tên áo vàng nhoáng lên đánh luôn ba kiếm, nói ba kiếm là do sự phân biệt của người luyện võ, là người biết võ kha khá, sự thanh kiếm trong tay của gã áo vàng bây giờ chỉ là những vòng ánh thép cuộn tròn.

Aùnh “tử quang” từ trong tay gã thiếu niên lại bùng lên.

Tên áo vàng đánh ba kiếm là khua lên ba tiếng, cả hai cùng lui một bước, nhưng bước của tên áo vàng dài hơn, nếu đem so sánh thì phải nói hắn lui một bước còn gã thiếu niên áo đen nửa bước.

Bây giờ thì tên áo vàng không ngưng lại nữa, vừa văng ra là hắn nhào liền trở lại.

Thanh kiếm hắn phất ngang vào hông phải của gã thiếu niên.

Thanh đao của gã thiếu niên chúi xuống và kéo ngược trở ra, nhưng ngay lúc ấy, ngay lúc thanh kiếm bị thanh đao đỡ dội thì, cái túi da, cái vỏ kiếm của tên áo vàng rơi xuống đất, tay phải của hắn có thêm một ngọn chủy thủ, không, nó là thanh đoản kiếm và thanh đoản kiếm đó bay vào hông bên trái của gã thiếu niên.

Thanh trường kiếm và thanh đoản kiếm tung ra gần như một lượt, tự nhiên gã thanh niên áo đen bị chạm vào hông trái, và có lẽ đây là ngón sở trường của tên áo vàng khi gặp phải tay kinh địch trong võ kiếm của hắn có thêm thanh kiếm nhỏ, được hắn sử dụng bằng tay phải.

Triệu Nghê Thường bật kêu lên, nàng lo sợ cho gã thiếu niên... Nhưng ngay lúc ấy, đao pháp của gã thiếu niên áo đen đột biến, ánh hào quang màu tím rực hẳn lên.

Tên áo vàng nhảy lùi ra phía sau thật lẹ, tay trái của hắn bị một vết thương, máu phun ra nhuộm đỏ tay áo rộng.

Máu bật ra tay áo chạy dài xuống đất.

Bình khí chạm vào người tự nhiên da thịt banh ra, máu tươi đổ xuống, nhưng Triệu Nghê Thường không thấy máu nơi hông trái của gã thiếu niên.

Thanh kiếm của tên áo vàng chậm chậm chúi mũi xuống đất hắn nói:

- Mười mấy năm luyện võ, ta chưa bao giờ bị mang thương... Gã thiếu niên áo đen nói:

- Lần thứ nhất ngươi gặp ta, lần thứ nhất ngươi mang thương từ đây trở về sau, nhứt định sẽ còn có nữa.

Tên áo vàng nói:

- Không, lần nhứt ta mang thương mà cũng là lần cuối cùng, ngươi có hiểu ta nói hay không?

Gã thanh niên áo đen nói mà không lắc đầu:

- Không hiểu.

Tên áo vàng nói:

- Ngươi không thể sống hơn mười dặm nữa, không thể sống tới ngày mai.

Gã thanh niên áo đen thản nhiên:

- Nhứt định không phải do ngươi.

Tên áo vàng nói:

- Tự nhiên không thể do ta, vì ta chỉ là một tên nô bộc.

Triệu Nghê Thường rung động, như vậy là còn có chủ nhân, là một tên nô bộc mà thân pháp như thế đó, chủ nhân của hắn chắc chắn gã thiếu niên không phải là địch thủ.

Gã thanh niên áo đen nói:

- Như vậy ngươi hãy cho chủ nhân của ngươi biết, ngày mai, trước khi trời sáng, ta đợi hắn trong vòng mười dặm về phía trước.

Tên áo vàng cười:

- Người khá lắm, quả là một tay cứng cỏi không biết sợ chết... Và hắn bỏ ngang câu nói, hắn quay vào chỗ núp của Triệu Nghê Thường. Hắn nói:

- Tiểu cô nương, xin cô nương hãy đến đây.

Triệu Nghê Thường nghe tim mình đập mạnh, nàng do dự hồi lâu, cuối cùng nàng sửa người thật thẳng ngang nhiên đi xuống.

Tên áo vàng ngẩng mặt lên rồi lại cúi đầu, thật lâu mới nghe hắn nói:

- Họ Lệ này mười mấy năm luyện võ, đã từng đi khắp đó đây, nhưng lần thứ nhất mới gặp một người đẹp như cô nương... Triệu Nghê Thường đi từ phía sau lưng của gã thanh niên áo đen, tên áo vàng quay mặt về hướng nàng và nói như thế, nhưng gã thiếu niên vẫn đứng yên một chỗ, không biết hắn có nghe tiếng khen của tên áo vàng hay không, nhưng hắn vẫn không quay đầu lại, không quay lại nhìn mà thân hình hắn cũng không may động.

Triệu Nghê Thường bỗng tức giận.

Câu nói có tính cách “kinh hồn hại vía” của tên áo vàng như thế mà gã thanh niên áo đen lại có thể tro không quay lại. Lòng tự tôn do kẻ khác vừa mang lại bỗng như bị chạm quá mạnh, nàng không muốn ai khen nhưng thái độ “tảng lờ” của hắn khiến cho nàng đâm ra tức tối.

Nàng đi xuống khỏi dốc núi và đứng lại:

- Ta đã xuống rồi, sao ?

Nàng không có vẻ gì sợ sệt, có thể vì hắn mà quật cường, mà cũng có thể do nàng có cách đối phó của nàng.

Câu nói vừa bình tĩnh vừa trong thanh như tiếng ngọc, dịu dàng êm ái, như tiếng rú, vì nàng không sợ sệt mà cũng không giận dữ khi nói ra câu nói ấy, và cũng chính là câu nói có âm hưởng ngọt lịm của nàng làm cho gã thiếu niên quay nhanh lại... Giọng của nàng thật không thể dùng tiếng để hình dung, nếu không sợ quá đáng thì phải nói rằng khi nàng phát lên giọng nói tương tự như thế mà có một con chim bay ngang giữa lưng trời, chắc chắn nó không làm sao bay luôn được mà chắc chắn phải dừng lại và sa ngay xuống.

Gã thiếu niên đã vì âm thanh đó còn quay lại và chỉ một cái nhìn, ánh mắt của hắn vụt sáng lên, thần sắc hắn thay đổi, thay đổi như thế nào cũng thật khó hình dung, chỉ có thể nói thần sắc hắn không còn lạnh nữa.

Triệu Nghê Thường thấy hắn nhìn nàng thế nhưng nàng nhìn sang phía khác, nàng cần phải trả thù.

Nàng trả thù cái tức giận vì hắn không chịu quay đầu lại khi nàng bước xuống, khi tên áo vàng không tiếc lời khen tặng.

Có lẽ vì dáng cách như tiên của nàng làm tên áo vàng chờ đợi, thật lâu hắn mới lên tiếng trả lời:

- Tôi muốn.... Tôi muốn cô nương cùng đi với tôi.

Triệu Nghê Thường gặng lại:

- Ta đi với các hạ ? Tại sao ta lại phải cùng đi với các hạ ?

Cái sát khí hùng hùng của tên áo vàng bỗng tiêu đâu mất, bây giờ hắn bỗng cảm thấy con người của mình nhỏ quá, nhỏ đến mức như sắp sửa tan biến cùng cát bụi, giọng hắn cũng vì thế mà nhỏ theo:

- Cô chỉ cần đi cùng tôi thì cô nương sẽ hưởng tận vinh hoa phú quý, cô nương muốn bất cứ vật gì, tôi cũng sẵn sàng dâng hiến.

Triệu Nghê Thường nhướng mắt:

- Thật thế à ? Nếu như tôi cần thanh kiếm của các hạ, các hạ có trao không ?

Tên áo vàng sững sốt:

- Thanh kiếm ? Cô nương cần thanh kiếm của tôi ?

Triệu Nghê Thường gật đầu:

- Đúng như thế.

Tên áo vàng hỏi:

- Cô nương cần thanh kiếm để làm gì ?

- Thế thanh kiếm của các hạ dùng để làm gì ?

Tên áo vàng hơi do dự, nhưng rồi hắn cũng đáp:

- Để giết người.

Triệu Nghê Thường nói:

- Như thế là được rồi. các hạ không cần biết nữa.

Tên áo vàng vẫn hỏi:

- Cô nương cần thanh kiếm để giết ai ?

Triệu Nghê Thường nói:

- Các hạ không cần biết chuyện đó.

Tên áo vàng nói ngay:

- Cô nương giết người không cần phải dùng kiếm, cô nương chỉ cần nói một tiếng, người mà cô nương định giết sẽ bằng lòng tự chết trước mặt cô nương.

Triệu Nghê Thường gục gật đầu và “à” một tiếng nho nhỏ.

- Thế thì nếu các hạ chết, các hạ có thể hay không ?

Tên áo vàng lại đáp ngay, hần đáp như không thấy cần phải suy nghĩ:

- Tôi sẽ chết ngay, chết không hề do dự.

Triệu Nghê Thường nhếch môi:

- Thật không ngờ tôi lại có khả năng như thế, nhưng nếu các hạ chết rồi thì làm sao lại có hy vọng mang tôi đi?

Tên áo vàng hơi lúng kượng:

- À... à cái đó tôi chưa hề nghĩ tới... Triệu Nghê Thường lắc đầu:

- Các hạ với tôi vốn không thù oán, thì tại làm sao tôi lại muốn các hạ chết ? Tôi cũng không cần thanh kiếm nữa, thanh kiếm đó giết người đã quá nhiều rồi, nó đã bị thấm quá nhiều máu nên nặng mùi sát khí, tôi rất chán những thứ nặng nề âm ảnh của chết chóc ấy... Tên áo vàng nói:

- Tôi sẽ huỷ nó... Triệu Nghê Thường lắc đầu:

- Cũng không cần phải huỷ nó, con người của các hạ đáng sát khí, đeo nó thật là thích hợp, cũng có thể nói chỉ có các hạ đeo nó là thích hợp, tôi chỉ hy vọng từ đây về sau, các hạ bớt chuyện giết người.

Tên áo vàng lật đặt cho thanh kiếm vào cái vỏ da:

- Tôi nguyện sẽ nghe lời cô nương.

Triệu Nghê Thường hỏi:

- Các hạ nhất định phải mang tôi đi mới được sao?

Tên áo vàng nói:

- Vâng, cô nương, cũng không biết tại làm sao khi vừa thấy cô nương thì tôi có cảm giác rằng trong sinh mạng của tôi từ đây không thể thiếu sinh mạng của cô nương, tôi thiếu cô nương không thể được.

Triệu Nghê Thường gặn lại:

- Thật như thế à?

Tên áo vàng đáp:

- Vâng, Cô nương.

Triệu Nghê Thường đưa tay vén mái tóc loà trước trán, giọng nàng hơi lơ đãng, hình nàng tự hỏi lấy mình:

- Tôi lại có một ma lực lớn lao như thế hay sao... Nàng buột miệng nói ra câu nói đó và nàng tự lấy làm lạ hỏi lại lòng mình:

“Thế tại làm sao từ trước đến nay đại sư ca không có cái nhìn như thế...”!

Tên áo vàng như có vẻ ngạc nhiên:

- Cô nương không bao giờ cảm thấy cô nương đẹp như thế ấy sao?

Triệu Nghê Thường ổn định lại sự xao động trong lòng, nàng hỏi:

- Dưới con mắt của các hạ, tôi đẹp lắm phải không?

Tên áo vàng nói như người say rượu:

- Đẹp, đẹp, thật là đẹp, cái đẹp tôi không thể phân tích, nhưng tôi chưa từng thấy, tôi chưa từng gặp, tôi chỉ biết những tiếng “ngư trầm lạc nhật” những tiếng “bể nguyệt u hoa”...”quốc sắc thiên hương”...

“phong hoa tuyết đại”... những tiếng đó không có nghĩa lý gì đối với vẻ đẹp của cô nương.

Triệu Nghê Thường nói:

- Cảm ơn các hạ đã có lòng khen, nhưng tôi không hiểu tại sao có những người lại như không hề thấy...

Tên áo vàng nói ngay:

- Tai vì họ là những kẻ đui.

Triệu Nghê Thường gật gật đầu:

- Cũng có thể... tôi đã lớn đến ngày nay, nhưng tôi chỉ mới gặp các hạ nói như thế lần thứ nhất.

Và nàng vụt hỏi:

- Các hạ định như thế này đưa tôi đi ?

Tên áo vàng đáp nhanh, hần như sợ lời nói của hắn tuôn ra không kịp ý:

- Vâng vâng... chỉ vì nhút thời nơi đây không tìm được một cỗ xe... Triệu Nghê Thường hỏi:

- Các hạ cho rằng tôi là con người phải ngồi xe ?

Tên áo vàng đáp:

- Phải ngồi, cần ngồi, không phải xe thường mà là một cỗ xe hoa, một cỗ xe sang trọng, một cỗ xe dát vàng khảm ngọc, một cỗ xe sức nức mùi hương... cô nương phải ngồi một cỗ xe như thế.

Triệu Nghê Thường nói:

- Thế nhưng bây giờ không có xe, tôi chỉ phải đi bộ.

Tên áo vàng lại nói nhanh:

- Nếu cô nương không chê, tôi có thể cõng cô nương đi một đoạn đường dài, đến nơi nào có được cỗ xe xứng đáng... Triệu Nghê Thường lắc đầu:

- Không cần như thế, tôi tự đi thôi, chỉ có điều... Gã thiếu niên đã lâu rồi đứng làm thinh làm như không nghe hai người nói chuyện, bây giờ hắn vụt lên tiếng:

- Không được, cô không thể đi với hắn.

Tim của Triệu Nghê Thường đập mạnh, nàng quay lại hỏi:

- Tại sao vậy?

Gã thiếu niên áo đen đáp:

- Tại vì hắn không xứng.

Triệu Nghê Thường nhướng mắt:

- Hắn không xứng ? Còn các hạ ?

Nàng hỏi như thế, nhưng nàng biết chắc gã thiếu niên sẽ gật đầu, nếu hắn không dùng giọng điệu ngạo mạn để nói rằng:

“đúng thế”.

Nhưng nàng thật không ngờ.

Gã thiếu niên lại lắc đầu:

- Tôi cũng không xứng.

Triệu Nghê Thường sững sờ:

- Nói sao ? Các hạ cũng không xứng ?

Gã thiếu niên vẫn bằng một giọng đều đều bình thản:

- Đúng rồi, tôi không xứng, cô nương có lẽ chưa gặp người nào xứng cả, mà cũng có thể trên đời này không có người nào tương xứng với cô nương.

Triệu Nghê Thường hỏi:

- Nếu nói bằng cách đó thì dưới mắt các hạ tôi cũng là người đẹp ?

Gã thiếu niên đáp:

- Đẹp thì tự nhiên rồi, nhưng đó là cái vỏ bên ngoài, tôi không quen nhìn bằng cách đó, tôi nhìn thấy cô nương ở chỗ khác và tôi nói không có người xứng với cô nương là tôi so sánh cái chỗ khác đó, chứ không phải bằng cái vỏ... bên ngoài, tôi muốn nói đến cái tinh hoa tuyệt đại, tôi muốn nói đến cái trong trắng, không, trong trắng cũng đồng nghĩa nhưng không thể diễn đạt, phải nói hai tiếng “thanh khiết” mới có thể hình dung đầy đủ về con người của cô nương.

Triệu Nghê Thường càng sững sờ hơn nữa:

- Tại làm sao cách nhìn của các hạ lại không giống người khác như thế?

Gã thanh niên áo đen nói:

- Con người không giống nhau nhiều mặt, vì thế cái nhìn sự vật của con người cũng có nhiều không thể giống nhau:

Tây Thi, Chiêu Quân, bây giờ cũng chỉ còn là xương trắng, không, sợ xương cũng đã thành đất cả rồi, chỉ có hai tiếng “thanh khiết” là tồn tại. Vĩnh viễn không tàn phai. Còn người phải chọn lấy cái trường

tồn, chứ không thể hời hợt ôm vào mình cái mà ngày mai sẽ trở thành cát bụi.

Triệu Nghê Thường búng đôi mắt đẹp thật lâu trên mặt hấn, nàng nói:

- Tôi không ngờ các hạ là con người như thế?

Gã thanh niên áo đen hỏi:

- Cô nương nghĩ con người tôi như thế nào?

Triệu Nghê Thường đáp:

- Tôi không thể nói ra được điều đó, tôi chỉ nhận rằng các hạ là con người với mớ tuổi như thế ấy mà lại nhận sự vật một cách quá thấu triệt.

Gã thanh niên áo đen nói:

- Một con người nhìn sự vật có thấu triệt hay không, không quan hệ về tuổi tác và nhứt là không quan hệ đến cái điều mà cô nương không chịu. nói ra, đó là vấn đề ngôi vị trong đời. Tôi xin nói thay cho cô nương và tôi cũng xin nói thẳng thắn:

khí tiết của kẻ sĩ có khi không bằng một kẻ tầm thường nhưng kẻ gọi là thức giả, nhưng kẻ ngồi trên thiên hạ, chưa chắc đã thông và hành động đúng đạo như nông phu đốt học.

Triệu Nghê Thường mở tròn đôi mắt:

- Đối với các hạ, có lẽ tôi cũng phải nhìn bằng con mắt khác... Nàng ngưng một giây rồi vụt hỏi:

- Thế nhưng bây giờ người này định đem tôi đi thì các hạ làm sao ?

Gã thanh niên áo đen đáp ngay:

- Rất đơn giản tôi không cho hấn đưa đi, trừ phi hấn có khả năng.

Triệu Nghê Thường gặng lại:

- Nghĩa là các hạ sẽ quyết đấu với hấn?

Gã thanh niên áo đen lắc đầu:

- Chuyện đó không nhứt thiết, vì hấn không phải là đối thủ của tôi, trong vòng mười chiêu sau là nơi đây sẽ có thêm một kẻ áo vàng.

Tên áo vàng rút thanh kiếm ra khỏi vỏ da.

Lần này không như lần trước, hấn rút thật nhanh và về mặt hấn lằm lì.

Triệu Nghê Thường vội đưa tay cản lại:

- Tôi không thích xem người ta đánh giết nhau, nhứt là chuyện đánh giết ấy lại có tôi dự phần trách nhiệm. Trong hai người bất cứ ai mang thương hoặc chết trong lúc này, tôi bị lương tâm cắn rứt đời đời.

Gã thanh niên áo đen nói:

- Tôi vốn không có ý giết bất cứ người nào.

Triệu Nghê Thường quay qua nói với người áo vàng:

- Các hạ hãy nghe lời tôi, có được không?

Tên áo vàng nói:

- Chỉ cần cô nương chịu đi theo tôi thì bất cứ chuyện gì tôi cũng xin nghe.

Triệu Nghê Thường nói:

- Tôi không thể theo các hạ, cũng không theo ai hết, trên đời này không có một chỗ nào để cho tôi có thể dung thân, tôi có nơi riêng biệt của tôi.

Tên áo vàng nói:

- Cô nương đi đâu thì tôi xin theo đến đó.

Triệu Nghê Thường cau mặt:

- Tại sao các hạ lại theo tôi ?

Tên áo vàng nói:

- Vừa rồi tôi đã có nói rồi, trong sinh mạng của tôi không thể thiếu cô nương, vì thế, nếu cô nương không theo tôi thì tôi phải theo cô nương.

Triệu Nghê Thường hỏi:

- Thật như thế à ? Bất luận thiên nhai hải sát cũng đi theo ?

Tên áo vàng gật đầu:

- Vâng, bất luận chân trời góc bể.

Triệu Nghê Thường gặng lại:

- Các hạ đừng quên rằng các hạ vẫn còn có chủ nhân.

Tên áo vàng nói:

- Tôi không thể nghĩ đến những gì khác hơn nữa từ khi thấy mặt cô nương, cho dầu bây giờ tôi quay trở về gặp mặt chủ nhân thì tôi cũng chỉ là một cái xác không hồn, cái thân thể không có sinh mạng, ông ta cũng không bao giờ muốn cho một hình cây tượng gỗ theo ông ta, nhưng nếu ta đi, ông ta nhứt định sẽ có nhiều thông cảm.

Triệu Nghê Thường lắc đầu:

- Các hạ đã làm cho tôi cảm động, thế nhưng tôi không thể để cho các hạ theo tôi.

Tên áo vàng quả thật như đã mất hồn, hấn hỏi trong ánh mắt van lơn:

- Cô nương, tại sao vậy, cô nương?

Triệu Nghê Thường nói:

- Bởi vì tôi không thích hợp với các hạ mà các hạ cũng không thích hợp với tôi.

Tên áo vàng hỏi:

- Thế thì ai thích hợp, hấn chẳng?

Triệu Nghê Thường lắc đầu:

- Hấn cũng không thích hợp, phàm những ai đã giết người thì đều không thích hợp với tôi. Cùng đi chung, ở chung, với tôi, phải là một người tâm thường, lương thiện, chất phác, không tranh giành không gây gỗ, không có chuyện đánh nhau với người khác.

Aùnh mắt của tên áo vàng lại ngời lên bằng tia sáng... khấn cầu:

- Cô nương, tôi có thể cải sửa, tôi có thể lập tức huỷ thanh kiếm trong tay.

Triệu Nghê Thường lắc đầu:

- Thanh kiếm của các hạ có thể huỷ bỏ, con người của các hạ có thể cải sửa, nhưng thứ sát khí mà các hạ đã nhiễm trong người nhứt định không làm sao hết được.

Tên áo vàng nói:

- Tôi đã nói vừa rồi, nếu tôi không được cô nương thì tôi như kẻ không có linh hồn, không có sinh mạng, mà một con người không có linh hồn thì cái thân xác còn có đáng kể gì... Triệu Nghê Thường nói:

- Tôi cũng đã nói vừa rồi, tôi rất sợ hơi máu, rất sợ khi thấy người khác mang thương.

Tên áo vàng nói một cách tỉnh khô:

- Như vậy thì tôi chờ cô nương đi rồi tôi sẽ chết.

Triệu Nghê Thường hỏi:

- Các hạ nhứt định phải chết à ?

Tên áo vàng gật đầu:

- Vâng, tôi phải chết.

Triệu Nghê Thường gặng lại:

- Trên đời này không có gì để các hạ lưu luyến hay sao ?

Tên áo vàng nói:

- Một con người không có linh hồn, không có sinh mạng thì đâu còn gì để mà lưu luyến.

Triệu Nghê Thường thoáng hơi ảm đạm, nàng nhẹ thở dài:

- Một con người một khi đã quyết chết thì không có người nào, không có chuyện gì có thể ngăn cản được, trừ phi tôi theo các hạ hoặc để cho các hạ theo tôi, nhưng... tôi và các hạ không thích hợp nhau, mà đã là không thích hợp thì không nên miễn cưỡng.

Nàng cúi đầu thật thấp và quay mình đi thẳng.

Hồi 17

Một con người phải chết

Thật là lạ.

Bằng vào khí thế của tên áo vàng, khi hắn đã muốn ai làm một công chuyện gì, chắc chắn không một ai ngăn được, cũng không ai dám cãi.

Thế nhưng trong trường hợp này, người ta có cảm giác hắn như một đứa em phải nghe lời chị cả, một thần tử phải tuân lệnh hoàng gia.

Chỉ nghe cách nói chuyện và thần sắc của hai người, ai cũng có thể có cảm tưởng như Triệu Nghê Thường là một bà chúa vạn năng, mà tên áo vàng là người sinh ra vốn đã mang sẵn một trách nhiệm phải quỳ dưới chân nàng.

Tất cả những cái gì của hắn, kể cả sinh mạng hắn cũng đều do nàng quyết định.

Nhưng cũng không ai dám chắc như thế.

Vì bên cạnh nàng còn có gã thanh niên áo đen.

Tuy tên áo vàng khi nghe tên áo đen có lời can thiệp, hắn đã rút kiếm ra, nhưng biết đâu đó cũng chẳng qua là hành động vót vát cho đỡ ê, bởi vì sự thật là hắn đã thua rồi.

Thế đánh sinh tử của hắn bằng thanh đoản kiếm, hắn đã mang áp dụng, hắn không làm cho gã thiếu niên mang thương thì làm sao hắn có thể thắng được cuộc chiến sau cùng.

Hắn nghe lời Triệu Nghê Thường để mà không đánh, hay là câu can của nàng là cơ hội tốt để hắn tra thanh kiếm vào cái vỏ da mà không bị ngượng tay ?

Hắn quyết chết nếu trong cuộc sống của hắn không có bóng nàng, hắn dám chết thì đâu có gì làm cho hắn sợ ?

Hắn không dám cưỡng bức nàng là hắn sợ không được lòng nàng, hay là hắn sợ thanh đao màu tía của gã thiếu niên?

Không ai có thể đoán được để trả lời, trừ nội tâm của gã áo vàng, chính hắn mới hiểu được cái gì tế nhị trong vấn đề rắc rối đó.

Bây giờ thì hắn chỉ còn lại một mình.

Vì khi Triệu Nghê Thường bỏ đi là gã thiếu niên áo đen cũng bỏ đi theo.

Bóng tối đã sập rồi, giữa núi rừng hoang vắng lại càng thêm vắng.

Cộng với con người trở lại một mình, sự có mặt của tên áo vàng không giúp ích gì cho cảnh quanh hiu mà càng làm cho cảnh quanh hiu thêm một linh hồn cô độc.

Cảnh không có hồn là cảnh chết, cảnh có hồn mà hồn tan nát lại càng làm cho cảnh xác xơ.

Tên áo vàng đứng sững y như cái xác không hồn, hai mắt hắn lơ lơ nhìn theo hướng đi của Triệu Nghê Thường và gã áo đen.

Hắn nhìn theo hướng đó nhưng không biết hắn có thấy hay không, hay hắn chỉ nhìn vào khoảng trống, vì khi bóng Triệu Nghê Thường đã khuất mà hai mắt hắn vẫn nhìn tới trước trở trở.

Thình lình, hắn gom hết sức mình rút thanh kiếm ra và đâm ngược vào cổ hắn... Một tiếng thép vang lên, thanh kiếm của tên áo vàng gãy tện trong cán, lưỡi kiếm bị gãy văng lướt trên đá cuội và bay xuống chân đồi.

Không biết tự bao giờ, một lão già áo vàng có râu thưa đứng kế bên hông hắn.

Lão già tầm thước, đầu đội nón lớn, vẻ mặt khá thanh tú và đôi mắt của tên áo vàng đã làm cho Triệu Nghê Thường thấy “lửa” lúc này bây giờ đã bị tia sáng trong ánh mắt của lão già làm át mất.

Bây giờ, đôi mắt của tên áo vàng cũng không phải tắt, nhưng khi có tia mắt của lão già thì nó giống y như ngọn đèn dầu leo lét dưới ánh trăng rằm.

Thần sắc của lão già có thể nói chỉ có đôi mắt là làm cho người khiếp đảm.

- Lê Tam Tuyền.

Giọng nói của lão già như tiếng rít.

Lệ Tam Tuyết tên áo vàng không run, nhưng giọng của hắn cũng như ánh mắt lơ dờ:

- Chủ nhân.

Lão già có râu lạnh lùng:

- Người định chết phải không ?

Giọng nói của Lệ Tam Tuyết trở nên bình thản.

- Vâng, chủ nhân, tôi không còn muốn sống... sống không có sinh thú.

Lão già có râu gặt lại:

- Tại sao ? Vì đứa con gái ấy không chịu theo người phải không ?

Lệ Tam Tuyết gật đầu:

- Vâng, chủ nhân, tôi đã yêu nàng, tôi cũng không biết tại sao lại yêu nàng, mà lại yêu một cách quá sâu... Tôi cảm thấy rằng không có mặt nàng thì tất cả đều đã chết, luôn cả tôi cũng chết.

Chát ! Chát ! Chát !

Chiếc nón của Lệ Tam Tuyết văng xuống đất, những dấu tay của vị “chủ nhân” in hằn lên mặt hắn đỏ bầm.

- Ngu ! Bao nhiêu năm luyện võ, tung hoành, ta không ngờ người lại như thế.

Da mặt của Lệ Tam Tuyết trắng bệch. Với đôi mắt nhỏ mà dài, với đôi mày hơi xéch thấu tóc mai, phải nói hắn là con người cũng khá là anh tuấn, nhưng thần sắc bây giờ thật là xơ xác.

Da mặt hắn vốn không đen, bây giờ thêm nhợt nhạt y như không còn chút máu, những lần ngón tay “chủ nhân” hằn hằn bầm trên mặt y như những đường roi cay nghiệt trên đời.

Hắn không cúi xuống nhặt chiếc nón vừa văng, hắn không có một phản ứng nào trước sự giận dữ của chủ nhân, quả thật, hắn đã mất linh hồn.

Lão già có râu cau mặt lạnh lùng:

- Người có biết tại sao người không phải là đối thủ của hắn không ?

Lệ Tam Tuyết nói:

- Công lực của hắn cao hơn một bậc, cũng có thể nói là nửa bậc... nhưng một hay nửa gì cũng cao hơn, vì thế nên... hơn nữa, đạo pháp của hắn thật cao.

- Không.

Lão già quát mắt:

- Không phải như thế, người thua hắn là vì người đã nhìn thấy trước đôi mắt của người con gái đó. Đôi mắt của nàng làm cho người dao động. Làm cho tình cảm của người sống dậy khi giao đấu với một kình địch, tình cảm sống dậy là... chết. Người chưa chết là hình như hắn chưa muốn giết người.

Lệ Tam Tuyết mấp máy đôi môi, nhưng hắn làm thinh.

Lão già có râu nói tiếp:

- Người có biết tại sao hắn thắng không ? Trong khi người bị phân tâm thì hắn vẫn lạnh băng băng và chuyên tâm chiến đấu, một người chuyên tâm, một người phân tán, kẻ thảm bại chắc chắn là người.

Không phải tại vì công lực hay đạo pháp của hắn cao.

Ngừng một giây, lão già có râu lại hỏi:

- Người có biết tại sao khi này người lại để cho hắn đi theo nàng như thế hay không ?

Lệ Tam Tuyết đáp:

- Tại vì tôi đã bị hắn làm cho thảm bại trước rồi.

- Không.

Lão già có râu quát đôi mắt như điện lạnh:

- Nguyên nhân chủ yếu là tại người... yêu. Người theo ta từ bấy lâu nay, ta biết người không bao giờ để cho một cái miệng nào thuật lại được cuộc đấu ấy, nghĩa là người, không hề chừa “hoạt khẩu”. Thế nhưng bây giờ người lại để cho hắn đi, là tại vì lòng người đã mềm, mềm nhũn vì yêu. Đối với hắn, không phải người không đủ sức khắc chế mà trái lại, bất cứ lúc nào, người cũng có thể thu lấy sinh mạng hắn. Người đã vì yêu mà bại, rồi vì bại mà hoài nghi, vì hoài nghi không dám hành động theo bản năng. Căn bản tại người yêu nàng nên thất bại, không phải chỉ thất bại trong giao đấu với địch, mà còn thất bại trong tình yêu. Vĩnh viễn thất bại. nếu người không chịu vùng lên.

Lệ Tam Tuyết chậm chậm cúi đầu:

- Nhưng tôi không còn chủ động nổi nữa, tôi không còn kèm nổi lòng tôi, cái mà từ trước tôi không hề có. Tôi đã thấy không biết bao nhiêu gái đẹp, thế nhưng họ không bao giờ làm cho tôi động tâm, chỉ có mỗi một mình nàng... Lão già có râu thở dài, giọng hần có phần dịu lại:

- Ta biết đứa con gái đó đẹp lắm, trên đời này những người tuyệt sắc không phải là ít, nhưng đứa con gái đó có một khí chất thật là đặc biệt, ta nhìn vào mặt nó cũng chưa chắc khỏi động tâm, chính vì thế nên ta chỉ đứng xa xa chứ không dám lại gần, ta cũng không dám tự tin khi nhìn vào đôi mắt nó....

Ngưng một giây như để chiêm nghiệm những gì mình đã biết, lão già trầm ngâm nói tiếp:

- Người có thể chiếm nàng, nhưng tuyệt đối không nên để động tình nếu không người sẽ không còn bao giờ ngóc đầu lên nổi, không bao giờ có thể hoàn thành nhiệm vụ và hơn nữa, là bất cứ lúc nào người cũng đều có thể chết vào tay người khác... Lệ Tam Tuyết ngẩng mặt lên:

- Chủ nhân, người bảo tôi có thể chiếm được nàng ? Nhưng bằng cách nào ?

Lão già có râu vụt trở lại trạng thái y như hồi mới ban đầu, giọng hần lạnh băng băng y như mặt lão, từ hai hàm răng khít rịt của lão bắn ra hai tiếng:

- Giết hần.

Lệ Tam Tuyết chớp ngời đôi mắt:

- Chủ nhân bảo tôi phải theo ngay ?

Lão già lắc đầu:

- Không, theo ngay là người phải chết. Bây giờ khí thế của hần đang lên, tinh thần của người chưa hoàn toàn khôi phục, người theo là sẽ chết dưới thanh đao của hần.

Người phải chờ, chờ khi hần đến Trường An, chờ cho hần đi được một quãng đường dài, chờ cho chí khí của hần tiêu trầm, chờ cho khi lực của hần bị giảm sút, đến lúc đó người giết hần như trở bàn tay.

Lệ Tam Tuyết cau mày:

- Chủ nhân tin rằng hần sẽ cùng với nàng....

Lão già có râu nhếch môi:

- Tự nhiên, con người bằng thịt bằng xương, và nhứt là hần đang hồi khí huyết phương cương còn nàng, nàng đang như cục đá nam châm, sức hút của nàng dữ dội... Sát khí vụt bùng lên mặt của Lệ Tam

Tuyết, hần nhìn vào khoảng trống xa xôi:

- Được, tôi sẽ chờ hần đến Trường An.

Lão già có râu trầm giọng:

- Nhớ cho kỹ, người rất dễ dàng chiếm được nàng, nhưng tuyệt đối không được động tình. Nhưng nếu không may mà người phải động tình thì điều tốt hơn hết là người nên tự sát, bởi vì nếu không thì người cũng sẽ chết vào tay người khác, vì thế, để cho người khác giết người, không bằng người tự sát, tự tay người kết thúc sinh mạng của người, nhớ kỹ điều đó.

Aùnh mắt của Lệ Tam Tuyết loé lên như lửa:

- Được lắm, chủ nhân, tôi ghi nhớ điều đó.

Trời càng lúc càng tốt.

Đường càng lúc càng hoang vắng thê lương.

Vàng trắng lười liềm treo lơ lửng giữa không trung, đã không giúp cho lữ khách tỏ đường, mà càng làm cho cảnh trí thêm phần tiêu sát.

Ngẩng mặt nhìn bốn phía, không thấy một đồng lửa, không thấy một ánh đèn, những thứ báo hiệu có dấu vết của con người hoàn toàn không có.

Triệu Nghi Thường không sợ đêm vắng một mình giữa rừng hoang, vì chuyện sợ đến kinh người đã được nàng chứng kiến quá nhiều.

“Bạch Liên Giáo” là cái tên đáng sợ, pháp thuật ma quái của người trong Bạch Liên Giáo còn đáng sợ hơn nữa. Bây giờ nàng đâu có sợ những gì ?

Thế nhưng chuyện lẻo đẹo theo sau của gã thiếu niên áo đen đã làm cho nàng phải mềm lòng.

Nàng cảm thấy bất an.

Nàng vụt dừng chân và quay hần lại:

- Tại làm sao cứ theo tôi hoài như thế ?

Gã thiếu niên hơi sững sốt, hấn dừng lại và đáp ngay:

- Vì cô nương là người cần phải được bảo hộ.

Triệu Nghê Thường nhìn thẳng vào bộ mặt khô ngô, cương trực mà chất phác của hấn, nàng cười:

- Tôi cần phải được bảo hộ ? Nhưng ai bảo hộ ? Các hạ à ?

Gã thiếu niên bây giờ mới hoàn toàn sững sốt, hấn nhìn trân trân cô gái... Cặp chân mày vòng cung của Triệu Nghê Thường hơi động đậy:

- Nhìn cái gì ? Mặt tôi có cái gì lạ lắm hay sao ?

Vẻ mặt của gã thiếu niên chợt biến thái lờ đờ:

- Nụ cười của cô nương thật đẹp, cho dầu tất cả những thứ tiếng đẹp đẽ nhất trên đời này gộp lại, cũng không làm sao hình dung.

Triệu Nghê Thường bỗng nghe tim mình rộn rã, tim đập đến mức nàng không còn kịp thở... Nếu không sợ đối phương khám phá thì có lẽ nàng đã đưa tay lên dấn chặn, nhưng nàng không dám làm như thế, nàng đứng yên mà nghe hai má nóng bừng.

Nàng thật không hiểu được, không hiểu tại sao khi nghe gã thiếu niên khen nàng đẹp, nàng lại có cái cảm giác lạ thường như thế ấy ? Vừa rồi chính tên áo vàng đã khen nàng nhiều hơn nữa, nhưng nàng nhớ rõ nàng không có cảm giác lạ lùng như thế.

- Thật như thế sao ?

Thật lâu, nàng mới hỏi được một câu, câu hỏi không phải hoài nghi mà chính là câu hỏi có tính cách vặn lại lòng mình không phải để hỏi xem mình có thật đẹp như thế không mà là để dò hỏi xem quả mình đã... xúc động vì câu nói của hấn hay không?

Gã thiếu niên gật đầu:

- Quả thật như thế. Cái cười của cô nương quá đẹp, đẹp đến mức không dám nhìn, nhưng cứ phải nhìn. Tôi tin rằng bất cứ người nào cũng đều có cái cảm giác như thế ấy.

Triệu Nghê Thường hỏi:

- Thế các hạ có thích cái cười của tôi không?

Gã thiếu niên áo đen đáp:

- Tôi phải nhận rằng tôi rất thích, tôi cũng tin rằng bất cứ ai cũng thế, nếu cần phải nói một câu hơi quá đáng để tượng trưng thì tôi sẽ nói rằng cho dầu người nào đó có lòng đá dạ sắt, nhứt định cũng phải lung lay khi thấy nụ cười của cô nương.

Triệu Nghê Thường nghiêng mặt:

- Sao tôi nghe nói cái cười của đàn bà nguy hiểm lắm ? Tôi nghe người ta nói chính vì nụ cười quá hấp dẫn mà Bao Tự đã làm cho U Vương mất nước?

- Có thể, nhưng đó là những nụ cười yêu mị, nụ cười ma quái, còn nụ cười của cô nương là nụ cười trong trắng hiền lành. Nếu nụ cười của Bao Tự làm động can qua thì, nụ cười của cô nương sẽ có thể dập tắt con binh lửa.

Triệu Nghê Thường gặng lại:

- Thật như thế sao ?

Gã thiếu niên gật đầu:

- Hoặc là tôi làm thính, còn khi tôi đã nói ra thì nhứt định phải là lời nói thật, cho dầu tôi nói với địch nhân.

Sự thật thì chỉ trông vào mặt hấn, ai cũng có thể biết hấn không phải hạng người giả dối, hạng người hay nịnh nọt cầu thân, không một ai có thể nhận hấn là con người đầu môi chót lưỡi.

Tim của Triệu Nghê Thường lại đập lên rộn rã, nàng buột miệng nói:

- Nếu thế thì về sau tôi sẽ thường cười cho anh thưởng thức.

Nói xong câu đó, nàng dậm ra hồi hận.

Một người con gái, cho dầu đối với bạn cũng không nên nói một câu như thế.

Huống chi, hấn không phải bạn của nàng, nàng cũng đâu sẽ đi chung với hấn, thì có chi lại nói hai tiếng “về sau”?

Nhưng trước khi buông ra câu nói đó, nàng không hề nghĩ đến hậu quả... Nhưng hấn đã vội khoát tay:

- Đừng. đừng bao giờ... tôi hy vọng đây là nụ cười lần đầu mà cũng là lần chót.

Triệu Nghê Thường kinh ngạc:

- Tại sao vậy? Chính các hạ vừa nói thích kia mà.

Gã thiếu niên áo đen đáp:

- Chính vì thế cho nên tôi không nhìn thấy nhiều hơn, vì tôi sợ động tình.

À, con người này quả thật tình, hắn đã nói một câu nói thẳng băng.

Chính vì câu nói thẳng đầy thành thật đó mà Triệu Nghê Thường hỏi tiếp:

- Tại làm sao các hạ lại sợ phải động tình?

Hỏi xong câu đó nàng lại đâm ra hồi hận.

Đã đành hắn thật tình, hắn là con người ưa nói thẳng nhưng là con gái, tại sao nàng lại hỏi một câu như thế?

Nhưng về mặt thành khẩn của hắn đã làm cho nàng hơi yên tâm, hắn nói:

- Như cô nương đã nói hồi còn trên dốc núi, tôi không thích hợp với cô nương.

Thật thì tôi là một con người không chịu chứng kiến chuyện giết chóc chó đừng nói chính tay mình lại giết người. Từ nhỏ, một con kiến tôi cũng không nỡ giết nếu cứ như thế thì có lẽ tôi rất thích hợp với cô nương. Nhưng bây giờ thì khác. Bây giờ về sau, chẳng những tôi không tránh mà lại còn phải tìm đề... giết người. Tôi đã nhiễm sát khí vào mình, sau này, sát khí còn sẽ chồng chất nhiều hơn, sợ còn hơn gã áo vàng tự xưng là họ Lê khi chiều nữa....

Triệu Nghê Thường nhìn sâu vào mắt gã thiếu niên:

- Con người của các hạ thật là kỳ. Trước kia không hề giết người, cho đến con kiến cũng không nỡ giết, bao nhiêu đó đủ thấy các hạ là con người thuần lương chất phác. Đã là con người như thế thì tại sao từ đây lại còn phải giết người?

Gân mặt của gã thiếu niên áo đen giật giật:

- Tôi... tôi không thể không giết người.

Triệu Nghê Thường thẳng thốt:

- Không thể không giết người ? Tại sao làm kỳ vậy ?

Gã thiếu niên áo đen buồn bã lắc đầu:

- Tôi không thể nói với cô nương điều ấy.

Triệu Nghê Thường như kinh hoàng:

- Tại làm sao anh... Tiếng gọi “anh” của nàng thật tự nhiên, vì hắn còn nhỏ mà lại quá thuần lương chất phác, hắn không giống nhân vật võ lâm, gọi hắn là “các hạ” nàng cảm nghe hơi chướng... Nhưng khi gọi xong, nàng lại cảm thấy hơi đường đột, nàng cảm thấy như thế là nàng đã mặc nhiên chấp nhận hắn là người bạn.

Nhìn thấy vẻ mặt của gã thiếu niên quá bình thản, hình như hắn cũng không để ý, vì thế nàng cũng không cải sửa, nàng cũng giữ vẻ mặt tự nhiên để nói luôn:

- ...Làm sao thế ? Anh có bệnh à ? Có phải anh đã bị nhiễm chứng bệnh ám ảnh về chuyện sát nhân không ?

Gã thiếu niên lắc đầu:

- Không, tôi không làm sao cả, nhưng cô đừng hỏi, tôi không làm sao có thể kể cho cô nương nghe nguyên nhân chính đáng của chuyện này... Triệu Nghê Thường nhìn sững vào mặt hắn.

Thôi, bây giờ nàng đã biết rồi, nàng biết tại sao lúc đầu hắn lại có vẻ... lơ đãng với nàng.

Nàng nhìn sững hắn bằng tia mắt thăm dò... Nàng muốn từ sắc diện của hắn, nàng có thể tìm ra nguyên nhân chân chính khiến cho hắn phải giết người, trong khi nàng tin chắc rằng lòng hắn không bao giờ muốn làm chuyện ấy.

Điều nhận xét đó, nàng hoàn toàn bằng vào trực giác.

Gã thiếu niên áo đen không tránh mắt nàng hắn nói bằng một giọng trầm trầm:

- Tôi tuy không biết hai người mà tôi giết vừa rồi là ai, không biết được mục đích hành động của họ, nhưng tôi vẫn thấy được họ không phải là con người tốt. Nhứt là gã áo vàng tự xưng họ Lê đến sau, tôi không thấy tận mắt, nhưng tôi có thể biết rằng hắn đã giết người nhiều quá, tính hắn vô cùng tàn nhẫn.

Triệu Nghê Thường gật đầu:

- Cách nhìn của anh cũng v như cách thấy của tôi. tôi cũng thấy sát khí trong người hắn quá nhiều quá

nặng, toàn thân hần bị sát khí đè gập xuống. Nhưng tôi thì tôi lại thấy ghê tởm chuyện giết người, tôi nghĩ rằng trong đời không có người nào đáng chết, người nào bản tánh cũng thiện lương, nhưng vì gần mực hoá đen, nhưng dầmu đen đến mức nào, trở về trước, họ vẫn là trong trắng... Gã thiếu niên áo đen gật đầu:

- Cô nương nói đúng, tôi cũng bằng lòng chuyện giết người vừa rồi tôi phải giết mất hai người, trong lòng tôi vô cùng thông khổ, vì thế, sau cùng không muốn giết tên áo vàng họ Lê.

Triệu Nghê Thường hỏi:

- Thế tại sao anh bảo sau này anh còn phải giết người ?

Gã thiếu niên áo đen gật đầu:

- Tôi không giết tên áo vàng họ Lê khi nãy là một chuyện, còn phải tìm người để giết tới đây là một chuyện, tôi không thể nói cho cô biết mà cũng không thể nói cho bất cứ người nào biết được.

Trầm ngâm một lúc khá lâu, nàng nói:

- Tôi không muốn chận anh, nhưng tôi biết anh giết người không phải do lòng anh muốn thế, mà không muốn thế thì là bị bắt ép, nếu tôi biết được sự thật về khúc mắc đó, tôi tin rằng tôi có thể giúp anh.

Gã thiếu niên lắc đầu khẳng định:

- Không cô nương không thể giúp tôi, ngoài tôi ra, không một ai có thể giúp tôi được cả, không một ai có thể giải được nỗi khổ của tôi.

Triệu Nghê Thường gặng lại:

- Anh có thể khẳng định như thế hay sao?

Gã thiếu niên áo đen nói:

- Chuyện của tôi mà tôi lại không biết rõ hay sao?

Triệu Nghê Thường nói:

- Thôi, anh đã nói thế, tôi tạm thời xin không hỏi nữa....

Ngưng một chút, nàng vụt hỏi:

- Nè, anh tên gì, và từ đâu tới đây vậy?

Gã thiếu niên áo đen đáp:

- Tôi họ Bạch, tên La hán, hồi nhỏ nội tôi gọi tôi như thế, cho đến bây giờ cũng như thế, không thay đổi một chữ nào cả.

Triệu Nghê Thường làm thăm:

- La Hán... tên ngộ quá vậy?

La Hán thở ra:

- Không phải là tên từ mới sinh ra đâu, họ Bạch, tên khác, nhưng hồi nhỏ, lúc tôi biết đi biết chạy, tôi khoẻ mạnh lắm nội tôi nói đùa:

thằng bé này giống “thiệt la hán quá”, từ đó gọi luôn tên là La Hán, tên không đẹp, nhưng quả thật là “ngộ” như cô vừa nói và thêm một điều là có tượng trưng đầy đủ cho sự thương yêu của nội tổ, vì thế tôi thích cái tên ấy lắm.

Câu nói của La Hán thật đặc biệt.

Nhắc tới một chuyện vui, chuyện thương yêu của bà nội, đáng lý hần phải cười, phải tươi sắc mặt, thế nhưng hần nói chuyện đó bằng một tiếng thở dài.

Triệu Nghê Thường cười:

- Sao lại không đẹp, tôi nghe tên ấy đẹp lắm. Nhứt là sự thương yêu của bà nội anh càng làm cho cái tên đẹp hơn nhiều, về sau, tôi sẽ cứ gọi luôn như thế.

Nàng bật cười. Lại nói chuyện “về sau” nhưng bây giờ thì nàng không hỏi hần nữa, nàng hỏi tiếp:

- Anh chưa cho tôi biết anh từ đâu đến đây?

La Hán hơi do dự:

- Tôi... tôi không thể nói điều đó.

Triệu Nghê Thường gục mặt:

- Nữa, chuyện gì thì bảo là không nói được, chớ chuyện từ đâu đến mà không nói được nữa sao?

La Hán nói:

- Tôi có những cái khó trong lòng. cái khổ không thể nói ra.

Triệu Nghê Thường hỏi:

- Trong nhà anh còn có những ai, chuyện đó anh có thể nói được không?

La Hán đáp:

- Chỉ có tôi và bà nội tôi thôi.

Triệu Nghê Thường hỏi:

- Anh không có cha mẹ gì cả sao?

Mặt của La Hán vụt tối sầm:

- Không, khi tôi chưa biết gì cả thì cha mẹ tôi đã không còn vì thế, hình dáng cha mẹ của tôi ra sao tôi không hề biết, tôi nhờ bà nội tôi nuôi cho đến lớn.

Triệu Nghê Thường cảm thông nỗi buồn của hắn, nài an ủi:

- Đừng buồn, kiếp người nhiều bất hạnh lắm, chính như tôi đây chưa biết chừng còn bất hạnh hơn nhiều vì anh còn có bà nội nhưng tôi thì không. Tôi không một người thân.

La Hán nhìn sững:

- Cô không có người thân nào cả hay sao?

Triệu Nghê Thường lắc đầu:

- Tôi là một đứcc mô côi từ nhỏ, không có cha mẹ anh em, không nhà cửa gì hết.

La Hán thở dài:

- Quả thật cô bất hạnh quá, tôi có bà nội tôi, bà nội tôi thương yêu tôi lắm tôi không thua những đứa trẻ có cha mẹ. Còn cô như thế thì cô làm sao sống được?

Triệu Nghê Thường dàu dàu:

- Chính tôi cũng không biết làm sao tôi lại sống được đến bây giờ, hồi nhỏ chưa biết gì thì đã bị mồ côi, trôi nổi, linh đình cơ cực... La Hán chắc lưỡi lắc đầu:

- Thôi, cô nương, đừng nói nữa... tôi không thể nghe được nữa đâu... Triệu Nghê Thường nói:

- Dẫu gì anh cũng đỡ hơn, bây giờ anh vẫn có cái nhà để trở về....

La Hán lắc đầu:

- Tôi hơn cô là có cái nhà, nhưng bây giờ thì cũng như cô, nhà tôi không còn về được nữa... Triệu

Nghê Thường kinh ngạc:

- Tại sao vậy ? La Hán, tại sao anh không thể về nhà?

La Hán thở ra:

- Bà nội tôi... Nhưng hắn lại lắc đầu ngay:

- Không, tôi không thể... thôi, cô đừng hỏi về tôi nữa!

Triệu Nghê Thường chớp mắt:

- Bà nội anh rất không bằng lòng cho anh giết người phải không?

La Hán đáp:

- Tự nhiên, bà nội tôi rất hiền từ, không phải riêng đối tôi mà đối với ai cũng thế.

Triệu Nghê Thường hỏi:

- Đã thế sao anh lại còn giết người, anh không sợ nội anh giận anh sao ?

La Hán cau mặt, hắn nói bằng một giọng hơi bức:

- Biểu đừng có nói chuyện đó nữa, không thể nói chuyện khác được sao?

Triệu Nghê Thường không buồn, nàng nhìn hắn dăm dăm... La Hán cúi mặt nói thật nhỏ:

- Xin lỗi khi không tôi lại giận dữ đối với cô nương, đáng lý tôi không nên như thế.

Triệu Nghê Thường lắc đầu:

- Cô không hiểu, tôi không dám nghĩ đến nội tôi, cũng không dám nhắc tới, nghĩ tới nhắc tới thì tôi không chịu nổi, tôi cảm thấy lòng tôi như dao cắt.

Triệu Nghê Thường gật đầu:

- Tôi biết, tôi thấy chuyện đó, nhưng tôi không hiểu tại sao?

La Hán nói:

- Không có gì đâu, tôi không để ý đâu... La Hán chắc lưỡi lắc đầu:

- Tôi không thể nói cho cô biết được.

Trầm ngâm một chút. Triệu Nghê Thường nhìn La Hán và mỉm cười:

- Tôi tên Triệu Nghệ Thường.

La Hán nhìn nàng:

- Nghệ Thường? Đẹp quá vậy?

Triệu Nghệ Thường nói:

- Từ nhỏ tôi đã có cái tên đó, tôi cũng không biết ai đặt cho cái tên đó, nhưng tôi cũng rất ưa thích người ta gọi tôi như thế.

La Hán nói:

- Thôi sẽ gọi Nghệ Thường...Nghệ Thường... Nghệ Thường...Nghệ Thường... nàng lặp đi lặp lại tiếng gọi của La Hán, lần thứ nhất nàng nghe thấy có một người gọi tên nàng một cách ngọt ngào Nghệ Thường, nàng rất thích được nghe... Đại sư ca của nàng thường gọi nàng bằng tiếng thương yêu ngọt ngào, nhưng chỉ tiếc là trong Bạch Liên Giáo người ta không cho gọi tên, nên có thương có ngọt, đại sư ca cũng chỉ gọi nàng là “bát sư muội” mà thôi, nàng không thích, nàng chỉ thích gọi tên là như La Hán đã gọi nàng...

Hồi 18

Nỗi lòng không thể nói ra

Đã lâu lắm rồi, Nghệ Thường chưa được ai gọi tên mình một cách thân thiết Nghệ Thường. Cũng không hiểu tại sao, gọi đến tên nàng, giọng nói của La Hán nàng cảm thấy nghe êm ái lạ thường, hai tiếng “Nghệ Thường” từ cửa miệng hắn phát ra, nàng chợt nghe bàng hoàng xao xuyến... La Hán vụt cười, nụ cười ít có đã làm cho gương mặt bi thảm của hắn như vàng trắng rạng rỡ:

- Tôi mới vừa quen với Nghệ Thường, nhưng không hiểu tại sao tôi cảm thấy như đã gần lâu lắm

Nghệ Thường mỉm cười:

- Tôi cũng thấy Nghệ Thường đó.

Nụ cười trên môi của La Hán vùng tắt ngấm, hắn chắc lưỡi:

- Rất tiếc!

Nghệ Thường nghiêng mặt:

- Cái gì? La Hán, anh bảo rất tiếc cái gì?

La Hán nói:

- Rất tiếc là tôi không thích hợp với Nghệ Thường, tôi muốn Nghệ Thường ở bên tôi.

Trầm ngâm một lúc, Nghệ Thường hỏi:

- La Hán, anh không thể không giết người được sao?

La Hán lắc đầu:

- Không, tôi thật không muốn giết người, nhưng tôi không thể không giết người, ít nhất tôi cũng còn phải giết một người... Nghệ Thường nhăn nhó, hình như nàng bị kích động quá mạnh:

- Tại làm sao không giết người không được? La Hán?

La Hán lắc đầu:

- Tôi đã không thể nói được, tại sao Nghệ Thường cứ hỏi hoài vậy?

Nghệ Thường làm thinh.

Hồi lâu, nàng hỏi:

- La Hán, bây giờ anh định đi đâu?

La Hán đáp:

- Trường An.

Nghệ Thường hỏi:

- anh đến Trường An làm gì, có chuyện nơi đó phải không?

La Hán gật đầu:

- Có một chuyện rất quan trọng.

Nghệ Thường nhướng mắt:

- Anh có thể cho tôi biết chuyện đó được không?

La Hán đáp:

- Tôi đến đó tìm một người và....và để giết người đó.

Nghệ Thường hỏi:

- Vừa rồi anh có nói ít nhất cũng còn giết một người, có phải người đó không?

La Hán gật đầu:

- Đúng, con người đó.

Nghệ Thường hỏi:

- Người đó là ai, người đó làm gì?

La Hán lắc đầu:

- Tôi chỉ biết người đó họ Lý, còn gì nữa thì tôi hoàn toàn không biết.

Nghệ Thường cau mắt:

- Như thế nghĩa là làm sao? Anh không quen biết người ấy sao?

La Hán lắc đầu:

- Không quen mà cũng không hề biết mặt.

Nghệ Thường hỏi:

- Hắn có thù với anh?

La Hán lắc đầu:

- Còn chưa gặp mặt lần nào thì làm sao lại có oán thù?

Nghệ Thường tròn xoe đôi mắt:

- Chưa quen biết, chưa gặp mặt lần nào, cũng không có oán thù thì tại sao anh lại đi kiếm người ta?

La Hán lắc đầu:

- Không thể nói cho Nghệ Thường biết được đâu... Nghệ Thường nhăn mặt:

- Đối với một người không oán không thù, anh có thể xuống tay hạ sát được sao, La Hán?

La Hán nói:

- Tôi đã nói, đối với một con kiến tôi cũng không đành giết chết.

Nghệ Thường đâm tức ngang:

- Vậy thì tại làm sao anh lại đi giết người ta?

Nàng vội nhếch môi, điểm nụ cười như... vuột ngược hẳn:

- Xin lỗi anh nghe. Tôi quên, tôi quên rằng anh không thể nói... lặng thinh một chút nàng lại nói:

- Chưa từng gặp mặt lần nào, tự nhiên anh chưa biết con người ấy ra sao, không biết người ta ốm mập, cao thấp, chưa biết cái gì về người ta cả thì anh làm sao tìm được?

La Hán nói:

- Điều đó thì không lo, khi tôi đến Trường An rồi thì lập tức có người cho tôi biết hắn ở tại đâu, tới đó sẽ có người chỉ dẫn cho tôi biết.

Nghệ Thường nhìn La Hán chằm chập:

- La Hán, có phải anh bị người ta mướn đi giết người không?

La Hán quát mắt:

- tôi đâu có nói với Nghệ Thường Nghệ Thường? Mướn? Hừ, Nghệ Thường xem tôi có giống kẻ đi giết mướn hay không? Tôi có thể nói gom tất cả tài sản trên thế giới này lại mướn tôi làm cho một người mang thương, tôi cũng không làm chứ đừng nói chuyện giết chết!

Nghệ Thường cau mặt:

- anh đã nói khi anh đến Trường An rồi sẽ có người chỉ dẫn... La Hán vùng vằng lớn tiếng:

- Biểu đừng có nói về chuyện ấy nữa... Nghệ Thường làm thinh.

La Hán cúi mặt, giọng hắn thật khổ sở:

- xin lỗi Nghệ Thường, thật tôi khổ quá... Nghệ Thường dịu giọng:

- La Hán, anh đã chẳng nói rằng anh cảm thấy rất thân cận với tôi sao? Chính tôi cũng cảm thấy Nghệ Thường, chính vì thế mà tôi lo lắng cho anh, một con người không thể để bước quá một bước lầm... đôi mắt của La Hán, run run:

- Tôi biết...tôi biết Nghệ Thường rất tốt với tôi, nhưng tôi không thể không bước vào con đường lầm lỗi... Nghệ Thường nói:

- Nếu anh có những nỗi khổ trong lòng, anh không thể nói với tôi sao?

La Hán nói:

- Nghệ Thường, tôi biết Nghệ Thường rất lo lắng cho tôi, nhưng tôi rất biết một cách rõ ràng rằng không có một người nào có thể giúp đỡ cho tôi được... Nghệ Thường hỏi:

- Tại sao anh không nói thử ra xem?

La Hán lắc đầu:

- Tôi không thể... Nghệ Thường cau mặt:

- Luôn cả thử một lần đem hết lòng dũng khí của mình để giải quyết cng không được nữa sao?

La Hán cười nhăn nhó:

- Thật tình cả chuyện thử tôi cũng không làm được, dũng khí của tôi có thừa, nhưng trong trường hợp này trở thành vô dụng. tôi là con người từ nhỏ chưa biết đến sơ là gì. thế nhưng bây giờ tôi đã thấu hiểu

cái sợ là cái ghê gớm Nghê Thường như thế nào rồi... Nghê Thường nhìn sâu vào mắt hắn:

- Nhưng anh sợ cái gì mới được chứ?

La Hán mấp máy đôi môi nhưng rồi hắn lại lắc đầu:

- Tôi không thể nói... Nghê Thường hỏi:

- La Hán, anh có chắc thắng được người ấy không?

La Hán đáp:

- Nghê Thường không biết, tôi chưa gặp mặt người ấy, chưa biết gì về người ấy, nhưng tôi biết người ấy võ công cao lắm bởi vì nếu không thì... Nghê Thường chặn nói:

- Nếu không thể thì người ta không muốn anh có phải thế không?

La Hán tái mặt, giọng hắn rít qua hai hàm răng cắn chặt:

- Tôi đã nói với cô, không ai có thể muốn tôi, không ai có thể muốn tôi, biết chưa?

Nghê Thường nói:

- Thế nhưng anh vẫn vì người khác mà đi giết người, điều đó anh không thể phủ nhận?

La Hán mím môi:

- Tôi không phủ nhận.

Triệu Nghê Thường nói:

- Tại làm sao anh phải vì người khác mà đi giết người? Tại làm sao anh lại ngu như thế?

La Hán gắt:

- Biểu đừng có hỏi.

Nghê Thường cũng gắt lại:

- Nhưng tôi cứ nói, anh vì người khác mà đi giết người, anh ngu. Anh có cái gì khổ sở trong lòng mà phải giết người cho thiên hạ? Luôn cả lý do anh cũng không dám nói ra, hỏi cũng không cho người ta hỏi, thử đem dũng khí để giải thoát cho mình cũng không làm được, anh không xứng đáng là một người con trai, anh không phải là một hảo hán. Hạ thủ giết một người không một lý do chính đáng anh có biết họ là người gì hay không? Anh có biết họ trung thần, nghĩa sĩ, hiếu tử thiện lương hay là gian ác? Anh không biết một chút gì về người ta hết mà anh lại giết người ta, vạn nhất anh giết một người không đáng giết thì sao? Có phải anh ngu ngốc quá không?

La Hán gật đầu:

- Mắng đúng lắm. Nghê Thường, trừ bà nội tôi ra Nghê Thường là người thứ nhất dám mắng tôi như thế. Nhưng tôi đã nghĩ cả rồi, cái gì Nghê Thường nói tôi cũng đều đã nghĩ qua bây giờ thì tôi không thể nghĩ gì hơn nữa, tôi bằng lòng làm một tội nhân, một tội nhân đến ngàn đời... Nghê Thường sững sốt, hồi lâu nàng mới dịu giọng:

- La Hán, tại làm sao anh phải làm một hy sinh như thế?

La Hán lắc đầu:

- Đừng có hỏi, được không? Nghê Thường?

Nghê Thường chắc lưỡi:

- La Hán, tuy tôi với anh mới vừa quen, nhưng tôi biết anh là một người biết điều, một người tốt, một người lương thiện, tôi không đành lòng ngồi nhìn anh đi vào ngõ sai lầm, tôi không muốn anh bước xuống hố sâu... La Hán nói:

- Nghê Thường tôi biết cô có ý tốt, cô lương thiện, cô thanh khiết, cô có nhiệt tình giúp đỡ. Nhưng Nghê Thường, cô không thể giúp được gì tôi cả, không một người nào giúp được tôi cả.

Nghê Thường hỏi:

- La Hán, nhưng chuyện làm sao thế?

La Hán làm thinh.

Nghê Thường khẽ gắt:

- La Hán... La Hán nhắm mắt:

- Đừng có hỏi được không Nghê Thường?

Trầm ngâm một lúc, Nghê Thường gật gật đầu:

- Thôi, được rồi, tôi không hỏi nữa, nhưng có một điều này không biết anh có nghĩ tới hay chưa? Vạn nhất mà anh không phải đối thủ của người ấy thì sao? La Hán?

La Hán lắc đầu:

- Nghệ Thường, thật không giấu gì cô, trên đời này người có thể thắng “Tử Kim Dao” của tôi không có được bao nhiêu đâu, có thể nói là không.

Nghệ Thường nói:

- La Hán, anh nên nhớ rằng võ học mệnh mỏng, sức người có hạn, núi này cao vẫn còn có núi khác cao hơn, thêm vào đó, nếu người ấy là tầm thường thì ai lại phải đi... cần anh, có phải thế không?

La Hán nhượng nhượng cặp chân mày rậm:

- Nghệ Thường, những cái cô biết thì tôi cũng đã có biết, nhưng cho dầu như thế nào, tôi cũng phải giết, dầu tôi không phải là đối thủ... Nghệ Thường trở mặt:

- Trời đất, anh điên rồi sao? Không phải đối thủ thì làm sao giết người ta được?

La Hán lắc đầu:

- tôi không có điên, Nghệ Thường, quyết thắng là một chuyện mà vấn đề sinh tử là một chuyện. Tôi đã có quyết tâm giết hấn, có lý do khẩn yếu để giết hấn, trong khi hấn không thể vô cớ liều mạng với tôi, bao nhiêu đó thôi, về khí thế, tôi cũng đã thắng hấn rồi.

Ngưng một giây, hấn nói tiếp:

- Thêm nữa, đối địch không phải hoàn toàn bằng võ công mà còn phải hơn nhau về trí tuệ, có phân nửa phải dựa vào trí tuệ. Võ công của người ấy có thể hơn tôi, thế nhưng tôi có thể dùng trí tuệ để bồi vào chỗ mà tôi thua hấn... Nghệ Thường hỏi:

- Vạn nhứt người ấy cũng là bạn rất thông minh?

La Hán nói:

- Nghệ Thường, trên đời, kẻ thông minh không nhiều lắm đâu.

Nghệ Thường nói:

- Nói thì như thế, nhưng một con người mà người khác không thể đối phó được mà phải cần đến anh thì người ấy nhất định không phải tầm thường.

La Hán hơi khựng, nhưng rồi hấn nói:

- Đối địch còn phải dựa vào thiên thời địa lợi, vả lại, cho dầu mặt nào tôi cũng không bằng, nhưng nếu làm một cuộc quyết đấu “đồng qui ư tận” làm một cuộc quyết đấu cho “ngọc đá đều tan” thì vẫn có thể....

Nghệ Thường thẳng thốt kêu lên:

- La Hán, con người khi đã chết thì đâu còn gì nữa!

La Hán cười, nụ cười thâm:

- Bất luận như thế nào, tôi cũng phải giết hấn, chỉ có giết hấn thì tôi mới cởi được cái gông đang mang nặng trên cô của tôi... Nghệ Thường làm thinh.

Thật lâu, nàng nói:

- Tôi không muốn nói gì nữa cả, thôi, mình đi.

La Hán nhìn sững vào mặt nàng:

- Nghệ Thường, chúng mình đi đâu?

Nghệ Thường đáp:

- tôi cũng đến Trường An.

La Hán gặng lại:

- Nghệ Thường cũng đến Trường An?

Nghệ Thường cười:

- La Hán có thể đến Trường An, còn Nghệ Thường không thể đến Trường An sao?

La Hán lắc đầu:

- Tôi không xứng cùng đi với Nghệ Thường.

Nghệ Thường cười:

- Bây giờ chỉ là đi chung thôi, đi chung thì đâu có gì mà xứng hay không xứng?

Khi tới Trường An rồi mạnh ai nấy đi chứ có sao đâu? Đi.

La Hán làm thinh, hấn bước đi và cúi đầu suy nghĩ.

Cơn nóng ha đã bав qua.

Ngọn gió mát của đầu thu đã thổi đều trên mặt đất.

Thế nhưng buổi sáng đã qua, bóng mặt trời đã gần tới đỉnh đầu con nóng đầu, thu cũng không phải là dễ chịu.

Nghệ Thường vừa đi vừa lau mồ hôi, áo trong của nàng cũng đã ngấm ngấm ướt.

Hai gò má của nàng hồng hồng, trời nóng hình như tăng thêm vẻ đẹp của những cô gái có làn da trắng.

Nhưng La Hán hình như không có đủ tâm tình để thưởng thức vẻ đẹp bên cạnh mình, mặt hắn lạnh băng, làm như trên khoảng đường này cần có mỗi một mình hắn, cô đơn, lưu lạc?

Nghệ Thường nhìn hắn, mồ hôi nàng đầm ướt thế nhưng hắn thì không có một giọt nào.

Hình như đi với nàng, hắn đi không hề gắng sức.

Giữa cánh đồng hoang, thật rất khó khăn lắm mới tìm được một bóng cây, y như đi quá sâu trong sa mạc bây giờ mới thấy bình nguyên Nghệ Thường ngồi bệt xuống gốc cây thở phào.

- La Hán, nghỉ một chút đi, mệt quá.

Đi ngoài nắng thì không nghe gió nhưng gặp bóng mát là nghe gió như muốn ngã đổ về, hình như gió chỉ quen “phù thịnh” chứ không bao giờ chịu “phù suy”, không bao giờ chịu giúp cho những kẻ trong cơn nắng gắt.

Cơn gió thoảng qua mát rượi, chính La Hán cũng không muốn đi thêm, hắn không muốn nghỉ cho hắn mà là nghỉ cho nàng.

Nhìn cảnh lá gió đưa, Nghệ Thường lim dim đôi mắt:

- Nếu cho tôi ngồi đầu suốt một đời chắc tôi cũng bằng lòng.

La Hán nhìn nàng:

- Nghệ Thường, theo tôi làm gì cho khổ như thế này?

Dời tia mắt từ trên cành cây qua quạt gió đưa xuống gương mặt hơi xạm nắng, nhưng đầy cương nghị của La Hán, Nghệ Thường nhướng mắt:

- Ai nói tôi theo anh, tôi cũng đến Trường An đây mà, chúng mình cùng đi một con đường.

La Hán vụt hỏi:

- Nghệ Thường, cô từ đâu đến?

Nghệ Thường hỏi lại:

- Khi không sao anh lại hỏi như thế?

La Hán đáp:

- Không có sao cả, hỏi thế thôi.

Nghệ Thường cười, quả thật, nụ cười nàng đẹp quá:

- Nếu tôi nói từ trên trời rớt xuống anh có tin không?

Đôi mắt La Hán lơ dờ:

- Nghệ Thường từ trên trời rớt xuống thật đó sao?

Nghệ Thường chu chu mỏ:

- Ừ, tin không?

Nàng đùa với hắn, nhưng hắn lại gật đầu, hắn với giọng trang nghiêm:

- Tôi tin, vì Nghệ Thường vốn là tiên nữ.

Nghệ Thường hơi ngạc nhiên, nhưng rồi nàng bật cười:

- Như vậy thì anh cứ xem tôi là tiên nữ đi. Anh có chuyện thần thoại về Đồng Vĩnh không? Đồng Vĩnh đã không gặp “Thất Tiên Nương” đủ sao? Tôi là “Bát Tiên Nương” đây.

La Hán không cười, làm như hắn đang nghe một chuyện thật.

Ngay lúc đó, Nghệ Thường vùng biến sắc, nàng cúi gằm mặt xuống.

Nhưng La Hán không để ý, hắn hỏi:

- Nghệ Thường đến Trường An có chuyện gì?

Nghệ Thường vẫn cúi mặt:

- Không có chuyện chi, đi chơi thế thôi.

La Hán hỏi:

- Trường An có chỗ vui lắm à?

Nghệ Thường vẫn không ngóc đầu lên. giọng nàng cũng thất nhỏ:

- Nhiều chỗ vui lắm, như “A Phòng Cung, vĩnh ương cung, kha nguyên tự, bá tiên am, đại nhạn tháp, mộ tần thủy hoàng”...nhiều lắm, nhiều nơi thắng cảnh không kể siết.

La Hán nghe có tiếng bước chân phía sau, nhưng hắn không để ý.

Đường thì tự nhiên có người đi, chuyện đó không có gì là lạ.

Hắn nói:

- Nếu có thì giờ, tôi cũng muốn đến các nơi thử xem, chưa bao giờ đến Trường An, nay có dịp như thế này không đi cho biết cũng uống.

Có một giọng cười trong trẻo phía bên sau:

- Đúng rồi, đến Trường An mà không đi dạo là phí, nhất là đi mà có người đẹp kề bên, dạo khắp danh lam thắng cảnh, nói nói cười cười với nhau, đúng là chuyện mà khiến cho bất cứ ai cũng mơ mà không được đấy.

La Hán hơi sững sốt, hắn quya đầu nhìn lại.

Một cặp thanh niên nam nữ đều mặc áo trắng đang đứng sau lưng hắn.

Người con gái độ lớn hơn Nghê Thường chừng vài ba tuổi, người thanh niên trạc khoảng hăm mấy ba mươi.

La Hán vừa quay lại chưa kịp nói gì thì người con gái áo trắng đã kêu lên:

- chà, thật là tuần tú, Bát sư muội “kiếm” được bao giờ mà không cho ai hay hết vậy?

Nghê Thường đứng lên, mặt nàng lạnh băng băng:

- Nhị sư ca, Thất sư thư!

Cô gái áo trắng cười hân hắc:

- Ài chà, Bát sư muội vẫn còn nhận được Nhị sư ca và Thất sư thư nữa sao, thật là chuyện khó được lắm đó nghe!

La Hán đứng lên:

- Nghê Thường, họ là ai thế!

Cô gái áo trắng ném tia mắt tinh tú vào mặt hắn:

- Uê, Bát sư muội chưa cho “người ta” biết sư muội là người của “Bạch Liên Giáo” hay sao?

La Hán nhìn trân Nghê Thường:

- Nghê Thường, cô là người của Bạch Liên Giáo?

Nghê Thường lặng lẽ gật đầu.

La Hán chớp mắt và thỉnh linh hắn quay mặt bỏ đi một nước không quay mặt lại.

Nghê Thường đứng lặng không nói tiếng nào, nàng nhìn theo La Hán cho đến khi hắn khuất vào ngõ quanh, mặt nàng không lộ một chút gì nhưng nước mắt nàng vụt ứa ra...

Hồi 19

Vị ân nhân họ Lý

Thấy Nghê Thường đứng yên không nói, cô gái áo trắng cười hân hắc:

- A...Bát sư muội, nếu biết thế thì tôi đã không nói chuyện Bạch Liên Giáo, mà cái con người đó thật cũng quá tuyệt tình, tại sao lại trở mặt quá mau như thế ?

Bạch Liên Giáo đâu có gì không tốt đâu, chính mình mới là tự do tự tại, muốn làm gì thì làm, khoái nhất là chuyện... nam nữ với nhau thì càng tự do hơn nữa, đâu phải ai muốn vào cũng được.

Nghê Thường quay lại lạnh lùng:

- Chớ không phải thất sư thư cố ý như thế sao ?

Cô gái áo trắng lại cười:

- Ai cũng bảo bát sư muội thông minh, quả thật bát sư muội thông minh quá. Tự nhiên, cá trong ao mình, ai lại để cho người khác đến câu ? Bát sư muội đã trưởng thành trong Bạch Liên Giáo, ân đó không thể không nghĩ tới, nếu muốn “kiếm chác” cho vui thì cũng phải kiếm trong Bạch Liên Giáo chúng ta chớ.

Nghê Thường lắc đầu:

- Thất sư thư đã hiểu lầm rồi, hân là người cùng đi một con đường này với tiểu muội thế thôi.

Cô gái áo trắng à một tiếng dài:

- Nếu thế thì có gì đâu mà bát sư muội lại dàu dàu như thế ? Thôi, trở lại chuyện mình đi, bát sư muội, kể thì sư muội quả lớn gan, đã định trốn thì cũng nên chạy cho xa xa, chớ sao lại cứ lân quẩn tại Trường An này làm chi vậy ? Sư muội có biết phản giáo là tội như thế nào không ? Lại thêm chạy ra ngoài “kiếm trai” như thế là tội gì không ?

Bạch Liên Giáo nuôi dưỡng cho bát sư muội trưởng thành, như vậy Bạch Liên Giáo cũng như cha mẹ, tại sao bát sư muội lại nhẫn tâm phản lại cha mẹ như thế ?

Nghê Thường nói:

- Thất sư thư không cần phải nói nhiều, nhị vị theo kiếm tôi đó phải không ?

Cô gái áo trắng gật đầu:

- Chớ sao, đi đã gần muốn rẽ giò. Thật tôi và nhị sư ca tìm sư muội một muốn chết luôn.

Nghê Thường hỏi:

- Nhị sư ca và thất sư thư định bắt tôi trở về phải không ?

Cô gái áo trắng cười:

- Bát sư muội hỏi một câu thật quá thừa. Có ai mà lại không cần đến cái nhà mình sao ? Chẳng lẽ anh chị đi tìm được đưa em đi hoang rồi lại bỏ mặc em mình đi hoang luôn à ?

Nghê Thường nói:

- Tôi không có nhà, từ bé đã đi hoang và đi hoang như thế đã quen rồi.

Cô gái áo trắng hơi đỏ sắc, nhưng rồi cô ta lại cười hân hắc:

- Bát sư muội, sư muội cần nên biết rằng lòng người giang hồ hiểm ác lắm, một cô gái hờ hớ như sư muội đi như vậy là nguy hiểm vô cùng, chẳng thà “một xích một” thì có tối ngày sáng đêm cũng chẳng ngại gì, chớ cả bọn như trâu xúm lại cày thì sức mạnh như voi cũng không chịu nổi đâu nhé, đừng có dại.

Nghê Thường phải nôn ngang, câu nói quá ghê tởm, nàng cố nén để cười:

- Tôi thấy không có nơi nào hiểm ác hơn Bạch Liên Giáo đâu.

Cô gái áo trắng nói:

- Bát sư muội không nên nói như thế, Bạch Liên Giáo đối với chúng ta là ân, chúng ta phải báo đáp, phải phục tòng. Huống chi người trong Bạch Liên Giáo cũng như một gia đình, cho dầu có để cho ai “xài” mình chút đỉnh thì cũng là người nhà với nhau chớ mất đi đâu... Nghê Thường chân ngang:

- Thất sư thư không cần nói nữa, tôi hỏi, đại sư ca đâu?

Cô gái áo trắng nhướn mắt:

- Sao ? Bát sư muội lại nhớ đại sư ca lắm à ?

Nghệ Thường nói:

- Muốn tôi về cũng không khó, cứ để đại sư ca đến đón tôi, nếu không, chết tại đây cũng được chớ tôi nhứt định không về.

Cô gái áo trắng nhướn mắt:

- Nhị sư ca không phải là sư ca, thất sư thư không phải là sư thư sao ?

Nghệ Thường đáp:

- Tôi không dám nói là không phải, nhưng đại sư ca vẫn là đại sư ca.

Cô gái áo trắng gặng lại:

- Nói thế thì cái mặt của tôi và nhị sư ca chẳng ra cái quái gì cả sao ?

Nghệ Thường đáp:

- Tôi cũng chẳng dám nói thế, nhưng tôi cần gặp đại sư ca trước.

Cô gái áo trắng nói:

- Bát sư muội theo chúng tôi thì lo gì chẳng gặp được đại sư ca?

Nghệ Thường lắc đầu:

- Không, tôi gặp đại sư ca rồi mới trở về.

Cô gái áo trắng trầm mặt:

- Bát sư muội, đại sư ca của sư muội hiện tại bận lắm, không trông gặp được đâu.

Nghệ Thường biến sắc vì câu nói “đại sư ca của cô”, nhưng nàng cố dằn xuống, nàng nói:

- Tôi có thể đợi, bao giờ đại sư ca rảnh đến đây thì tôi sẽ theo về, nếu không, tôi chỉ bằng lòng chết tại nơi đây.

Cô gái áo trắng, cái cười của cô ta trông phát lạnh:

- Đừng có nói chuyện chết có được không cô ? Doa. người ta đây à ? Cô có thể đợi nhưng chúng tôi không thể đợi, Lão Thần Tiên sai chúng tôi đi kiểm, đã gặp mà đi về không thì tội này ai chịu đây ? Tôi thấy cô nên biết điều đi theo chúng tôi về là tốt hơn hết.

Vừa nói cô ta vừa nhích tới.

Nghệ Thường thối lui một bước:

- Thất sư thư đừng có bức tôi, tôi xin nói trước không gặp đại sư ca, tôi nhứt định không về, không ai bức tôi được cả. Về cũng chết, tốt hơn hết thì chết một cách thanh bạch tại chỗ này.

Cô gái áo trắng nhếch môi khinh khỉnh:

- Bát sư muội nè, bây giờ thì sợ rằng muốn chết cũng không còn được nữa đó chớ.

Cô ta lại nhích tới thêm bước nữa... Nghệ Thường thối lui một bước, tay nàng ấn ngay tim.

- Nếu Thất sư thư lại bức tôi bước nữa, tôi sẽ đoạn ngay tâm mạch... Cô gái áo trắng cười nhạt:

- Đúng là bát sư muội vừa nói, về cũng chết không về cũng chết, vì thế cho nên lệnh của Lão Thần Tiên ban ra là bất cứ bằng cách nào, sống cũng tốt mà chết cũng tốt, có thể cột dây kéo xềnh cái thầy ma về phục lệnh thì công lao cũng đồng hạng như nhau... Cô ta vung tay đập tới... Nghệ Thường ấn mạnh tay vào tâm mạch, miệng nàng thì thào:

Đại sư ca...La Hán... Nhưng cánh tay ấn vào tâm mạch của nàng vùng tên điếng, muốn đoạn mạch cũng không còn làm được và cô gái áo trắng bật ngửa ra sau... Bằng trực giác cực kỳ bén nhạy, Nghệ Thường quay phắt lại.

Từ trong ven rừng cách đó chừng hai trượng có một người áo trắng đứng sững như thiên thần.

Và vì Nghệ Thường quay lại thật nhanh nên nàng kịp thấy khi tay của người ấy vừa buông xuống.

Nàng hiểu rất nhanh rằng hai tay người áo trắng cùng tung một lượt, một là một kinh lực đánh bật “Thất sư thư” ra sau, một là vật nhẹ hoặc chỉ phong đánh vào ma huyết nơi cánh tay sắp sửa dùng đoạn mạch của nàng.

Cứu tinh.

Nàng vừa mừng nhưng đồng thời cũng vừa lo.

Tiếp liền theo. một giọng nói phát ra từ người áo trắng nghe sang sảng:

- Chặn đường bức bách, cướp của hay giết người ? Nhớ đang giữa thanh niên bạch nhựt, làm chuyện đó sao nên.

Bây giờ Nghệ Thường mới nhìn rõ người áo trắng.

Trạc độ ba mươi tuổi, mắt sáng mày dài da mặt xạm đen, cái vẻ xạm của con người nội lực, cũng bằng vào trực giác, Nghệ Thường cảm nhận ra ngay con người này là hạng chính nhân và võ công không phải tầm thường.

Và đúng là con người lễ độ, người áo trắng khẽ nghiêng mình:

- Tại hạ tên Lý Đức Uy.

Mặc dầu thấy người áo trắng nghiêng mình nhưng Nghệ Thường cũng như cô gái áo trắng và gã thanh niên áo trắng của Bạch Liên Giáo vẫn không nghe tiếng nói, vì một bên đang hoảng hốt, một bên đang chú mục nhìn con người mà khí phách toát ra như ánh hào quang... Cô gái áo trắng bị đánh bất ngờ bật dậy, cô ta tự nhiên là hoảng hốt, nhưng cái sợ sệt vẫn không thắng nổi cái đam mê, vì bằng vào vóc người, bằng vào gương mặt xạm nắng mà sáng rỡ của Lý Đức Uy làm cho cô ta nhìn muốn...rớt tròng con mắt.

Đối với cô ta, thật khó lòng phân biệt bạn hay thù, nếu đó là một thanh niên tuấn tú.

Aùnh mắt của nàng vụt tan biến phần kinh ngạc, thay vào đó là ánh mắt long lanh, ánh mắt gợi tình.

Y như một con cọp đói thấy nai tơ, đôi mắt của Cô gái áo trắng nói rõ lên sự thèm khát và muốn ăn tươi nuốt sống người thanh niên đối diện.

Đôi mắt của gã thanh niên áo trắng “nhị sư ca” thì lại khác, đôi mắt bộc lộ đầy vẻ ghen tuông.

Thật khó mà biết đáng đáp khối ngó, hùng dũng của Lý Đức Uy là may hay rủi ?

Nhiều cô gái đã phải ngửa nghiêng, nhưng như thế tự nhiên cũng sẽ có nhiều tình địch.

Gã áo trắng của Bạch Liên Giáo vốn không có được bộ mặt ưa nhìn, bây giờ đứng trước mặt Lý Đức Uy càng giống như ngọn đèn dầu trước vầng trăng sáng.

Nghệ Thường chợt nghe thấy yên tâm, trực giác của nàng không chỉ nhận được con người chính nhân quân tử mà nàng còn phảng phất nhận ra được một kỳ nhân trong chốn võ lâm.

Cô gái áo trắng lên tiếng, thanh âm chưa thoát ra cửa miệng mà hơi hám “động tình” đã có trước rồi:

- A... công tử, đối với một cánh hoa lại nữ nặng tay, không sợ giáp bầm sao?

Lý Đức Uy nghiêm giọng:

- Không dám, xin cô nương vui lòng bỏ cho giọng điệu đó đi, hình như có phần không đẹp.

Tên áo trắng “Bạch Liên Giáo” bước tới chắn ngang trước mặt người “Thất sư muội”, giọng hấn gằn gằn:

- Các hạ nói năng phải nên thận trọng:

Lý Đức Uy cười:

- Sao ? Bạch Liên Giáo mà lại sợ những lời nói thật như thế này sao ? Hình như chư vị còn nói thật trắng nữa kia mà.

Gã áo trắng tái mặt:

- Tại sao người biết chúng ta là Bạch Liên Giáo ?

Lý Đức Uy đáp:

- Tôi là kẻ qua đường, bị bắt buộc làm kẻ bàng quang để nghe chư vị nói chuyện khá nhiều rồi, nếu không biết chẳng hoá ra là điều tồi tệ hay sao ?

Hắn cười cười nói tiếp:

- Và thật ra câu hỏi của các hạ có hơi thừa, vì ngực áo của nhị vị đều có đoá sen trắng ? Và tại hạ cũng xin hỏi, chẳng hay nhị vị có phải nhân vật trong “tứ long”, “tứ phượng”, tay chân bộ hạ của Tử Hồng Nho đó không?

- Hay, đúng là người có nhãn lực tinh tường... Cô gái áo trắng chớp đôi mắt “câu hồn” lên mặt Lý Đức Uy, cô ta cố sửa nụ cười duyên dáng:

- Uê, công tử cũng biết “tứ long, tứ phượng” của Lão Thần Tiên chúng tôi nữa à?

Đúng, tôi vào hàng thứ bảy, vị này là nhị sư ca còn cô kia là bát sư muội.

Lý Đức Uy cười:

- Tử Hồng Nho được tôn xưng là “Lão Thần Tiên”. đúng là miệng lưỡi của Bạch Liên Giáo...Cô nương

cũng xứng danh là người tượng trưng, cả vị các hạ kia cũng thế, nhị vị xứng đáng là đồ đệ của Bạch Liên Giáo lắm, chỉ có vị “bát sư muội” kia thì không xứng, nếu trước kia có trong Bạch Liên Giáo thì bây giờ, các vị nên thưa với “Lão Thần Tiên” của các vị “khai trừ” nàng ra khỏi “Giáo” đi, bởi vì nàng chưa bị nhiễm cái thứ “bọm” của Bạch Liên Giáo, chính vì chưa được nhiễm, nên nàng không xứng, chỉ nên để những người “xứng” như nhị vị đây trường tồn trong đó, ép buộc người ta làm chi ?

Gã áo trắng hất mặt lạnh lùng:

- Sao ? Người nói thế là có ý gì ? Bây giờ bộ muốn can dự vào chuyện của Bạch Liên Giáo của chúng ta nữa à ?

Lý Đức Uy cười:

- Không ai có com để lo chuyện người khác, nhưng Bạch Liên Giáo dưới sự thống lãnh của Tứ Hồng Nho tiềm nhập Trường An mưu chuyện chẳng lành, sớm muộn gì rồi ta cũng phải can dự.

Gã áo trắng gặn lại:

- Người tự lượng đủ sức can dự được à?

- Bắt đầu từ cái chuyện trước, bây giờ, nhị vị sẽ thấy ta có can dự được hay không, nếu nhị vị có thể đem cô nương đây đi trước mắt ta thì ta sẽ nguyện không can dự vào chuyện của Bạch Liên Giáo nữa.

Gã áo trắng cười nhạt:

- Tốt, chúng ta có thể xem.

Vừa nói hần vừa vung tay hất tới... Lý Đức Uy cười:

- Thật không dám xem thường các hạ, nhưng phải nói rằng cái sức của các hạ còn kém.

Hần đưa bàn tay lên thật chậm và đẩy ra thật nhẹ, nhưng khi nói dứt câu thì gã áo trắng đã dội trở lại luôn năm sáu bước mới cố chỗi chân để đứng yên.

Lý Đức Uy vẫn đứng một chỗ mỉm cười:

Thấy da mặt gã áo trắng càng thêm trắng. Lý Đức Uy nói tiếp:

- Ai thì chưa biết, chứ “tứ long, tứ phượng” tay chân của Tứ Hồng Nho không làm gì tại hạ được đâu, nhị vị nên trở lại đi.

Trong khi hần nói, cô gái áo trắng chận đưa tay lên, bàn tay của cô ta nắm lại nhưng ngón tay trở lại từ từ ngay ra và chia thẳng vào ngực Lý Đức Uy... Nghệ Thường hoảng hốt kêu lên:

- Tà thuật của Bạch Liên Giáo... Vừa nói, nàng vừa bật ngón tay ra chỉ tới, nàng chỉ ngón tay luôn dưới hông của Lý Đức Uy để đối đầu với ngón tay của cô gái áo trắng... Lý Đức Uy mỉm cười:

- Không sao, cảm ơn cô nương, ngón nghề của Bạch Liên Giáo, tại hạ có được biết tại Đô Đốc Phủ rồi. Nghệ Thường sững sốt, nàng co tay lại.

Ngay trong lúc ấy, từ ngón tay cô gái áo trắng vụt xẹt ra một làn khói đen, làn khói xẹt thẳng vào ngực Lý Đức Uy.

Từ sau lưng, Lý Đức Uy đưa tay ra, trên tay đã có ngay cây quạt, thứ quạt sườn nạm vàng và cánh quạt được xoè ra... Làn khói đen của cô gái áo trắng vụt thu trở lại.

Xẹt ra thì chậm mà thun lại quá nhanh, cô gái áo trắng rú lên một tiếng dội luôn năm sáu bước... Ngón tay của cô ta được đưa ngay lên miệng và mái tóc cũng xỏ tung ra, khi cô ta phun ra một búng máu thì bụi khói cuốn lên, cô gái và gã áo trắng của Bạch Liên Giáo mất biến trong cuộn khói.

Lý Đức Uy gục gật:

- Cũng khá, pháp “ma mắt” của Bạch Liên Giáo cũng khá dĩ dùng để thoát thân.

Nghệ Thường khép nép bước lên thì lễ:

- Đa tạ quan nhân cứu mạng.

Lý Đức Uy cười:

- Cô nương đã làm rồi, tại hạ không phải người của quan binh.

Nghệ Thường ngạc nhiên:

- Không phải quan nhân là người của Đô Đốc Phủ hay sao?

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Không, tại hạ là kẻ sống rày đây mai đó trong võ lâm, hôm đó tình cờ thấy chuyện nơi Đô Đốc Phủ thế thôi.

Nghệ Thường nói:

- Tôn giá công lực cao thâm, đêm hôm đó chính tiện nữ thi pháp, không ngờ lại gặp tôn giá phá tan.

Lý Đức Uy nhượng mắt:

- A... như vậy đêm hôm đó cô nương đã thi pháp tại Đô Độc Phủ?

Nghệ Thường có vẻ thẹn thùng:

- Tà thuật chẳng ra gì, nhưng tiện nữ vì bị bức phải làm trò bắt nhả... Lý Đức Uy cười:

- Cô nương lại lắm, phá phép thuật của cô nương đêm đó không phải tại hạ, Đô Độc Phủ còn có cao nhân.

Nghệ Thường gật đầu:

- Tôi biết, Bạch Liên Giáo tài phép chẳng bao nhiêu mà lại cứ theo con người ấy đến Trường An, để cuối cùng rước vào mình thảm bại.

Lý Đức Uy hỏi:

- Có phải cô nương muốn nói con người mặt sẹo đội nón lá không?

Nghệ Thường đáp:

- Vâng, đúng là con người ấy, nhưng theo điều tra của Bạch Liên Giáo thì hình như không phải lão già mà là một cô gái hoá trang, người ấy từ xa đến Trường An, vốn không chống cự nhưng có tài đặc biệt là làm cho các lộ nhân vật theo dõi đều không xâm phạm được mãi cho đến người ấy thông dong đi vào Đô Độc Phủ.

Lý Đức Uy hỏi:

- Cô nương có biết vì sao các lộ nhân vật theo dõi con người ấy dữ vậy không?

Nghệ Thường lắc đầu:

- Điều đó tiểu nữ không rõ lắm, chỉ biết con người ấy có mang trong người một vật quan trọng.

Lý Đức Uy hỏi:

- Cô nương có biết đó là vật gì không?

Nghệ Thường lắc đầu:

- Tiện nữ chỉ được lệnh bám theo, đến Trường An thì mất dấu, không hiểu đó là vật chi, nhưng cứ theo các lộ nhân vật cũng truy cản như thế thì chắc chắn là trọng yếu.

Lý Đức Uy trầm ngâm:

- Cũng có thể không có gì cả, nhưng người ấy đến bảo vệ Đô Độc Phủ, nên các lộ thuộc phe chống đối cần truy cản thế thôi.

Nghệ Thường gật đầu:

- Cũng có thể như thế.

Hơi im lặng một chút, như để cho cô gái dừng bờ ngõ, Lý Đức Uy nói:

- Cô nương có đủ sáng suốt và can đảm ly khai cái tổ chức dâm tà đó thật đáng làm cho người bội phục, tuy nhiên nơi đây là chỗ không thể ở lâu, tôi thấy cô nương tìm vị bằng hữu mà biện giải cho hết sự hiểu lầm rồi cấp tốc rời khỏi nơi đây. Tôi xem vị bằng hữu ấy là một cao nhân, là một tuyệt thế cao thủ, nhất định người bằng hữu đó có thừa khả năng để bảo vệ cho cô nương.

Nói xong hần quay mình đi thẳng.

Hình như hần có quá nhiều chuyện gấp, cũng có thể hần muốn cho cô gái cũng sớm đi.

Nghệ Thường vội kêu lên:

- Ân nhân... Lý Đức Uy quay lại:

- Cô nương còn có chuyện chi chẳng?

Nghệ Thường đáp:

- Tiểu nữ có điều xin thỉnh giáo... Lý Đức Uy cười:

- Tình cờ mà gặp, tôi thấy cô nương là người tốt thế cô, không nỡ toa. thị điềm nhiên nên góp tay cho cô nương được tròn chí nguyện, xin cô nương đừng nên để ý.

Nghệ Thường khép nép:

- Tiểu nữ chỉ mong được biết tôn danh... Lý Đức Uy đáp:

- Tôi họ Lý, được rồi chứ, cô nương?

Nghệ Thường chớp mắt:

- Ân nhân họ Lý?

Lý Đức Uy đáp:

- Vâng, tại hạ họ Lý.

Nghệ Thường vội nói:

- Xin ân nhân nán lại đôi chút, tiểu nữ có chuyện trình bày... Lý Đức Uy cau mặt:

- Chuyện chi thế, cô nương?

Nghệ Thường đem chuyện gặp La Hán và nhứt là chuyện bí mật của hần thuật lại, nàng cố hết sức thuật vắn tắt mà thật đầy đủ những chi tiết cần thiết cho Lý Đức Uy nghe.

Lý Đức Uy cau mặt trầm ngâm:

- Sao lại có chuyện lạ quá như thế ... Hần nhìn thẳng vào mặt Nghệ Thường:

- Theo cô nương thì tôi là người mà hần định tìm giết ?

Nghệ Thường đáp:

- Tôi không dám quyết đoán như thế, bởi vì hần cũng chưa biết mặt người ấy ra sao, hần còn phải chờ người khác chỉ điểm, nhưng ân nhân đã là họ Lý thì tiểu nữ xin báo chuyện đó để ân nhân đề phòng.

Lý Đức Uy hỏi:

- Đa tạ cô nương, nhưng tại hạ không hiểu được thâm ý của cô nương trong vấn đề này ?

Nghệ Thường đáp:

- Hần là con người lương thiện, bằng vào những điều hiển có của hần, bằng vào những điều kiện bản thân đó, tiểu nữ thấy tương lai của hần thật đẹp. Hiện tại hần bị bức phải làm một chuyện mà trong lòng hần không muốn, tôi không đành lòng ngồi nhìn hần bước vào hố thẳm, vì thế tôi đã không ngại nguy hiểm theo hần đến Trường An, mục đích chính là để thử xem sức mình, cố làm tiêu cái chuyện đau lòng, cố hết sức kéo hần ra khỏi vùng sai lầm tội lỗi.

Lý Đức Uy nhìn cô gái thật lâu:

- Lòng dạ cô nương đúng là lòng dạ Bồ Tát, tôi nghĩ rằng người lành tất sẽ gặp chuyện lành, cô nương gieo giống phước về sau nhứt định sẽ có nhiều trái phước. Chỉ có điều tôi không hiểu lắm là giả như hần giết một người đáng giết thì sao?

Nghệ Thường đáp mà không một do dự:

- Tôi chỉ tận tâm lực làm tiêu chuyện giết chóc này, cố chặn ngăn không để cho hần bước vào ngõ sai lầm, còn chuyện về con người ấy là một vấn đề khác nữa, giả như con người ấy là một con người đáng giết, nghĩa là đúng là ác nhân, chuyện đó tôi với hần bây giờ chưa phải cần thiết, người ác không sớm thì muộn cũng sẽ có người trừ, thoát khỏi tay người cũng không thể thoát khỏi lưới trời, đối với hần, đối với một chuyện mơ hồ như thế, bất cứ hần giết ai đều cũng là sai.

Lý Đức Uy gật gù thờ ra:

- Cô nương chân chính là một con người lương thiện, mà lại cũng là một con người có cơ trí, thật vốn không phải là bọn người trong bọn ma giáo, chuyện đó lòng tôi thật kính phục đồng thời cũng hết sức cảm kích. Về chuyện người đang bị La Hán tìm giết có phải là tôi hay không, tôi đều cũng sẽ đặc biệt chú ý và bằng vào cái khổ tâm, cái lương thiện của cô nương, nếu như người hần kiếm quả là tôi thì bằng mọi cách, tôi cũng không làm cho hần thương tổn... Nghệ Thường vòng tay:

- Tiểu nữ xin đa tạ, chỉ có điều... võ công của hần quá cao... Lý Đức Uy gật đầu:

- Tôi biết, tôi đã nhìn ra chuyện đó, có thể nói hiện nay chỉ có hần là một kình địch của tôi nhưng, cũng trong hiện tại, tinh thần đang bị phân tán đến độ nguy hiểm, hần sẽ không làm sao là đối thủ của tôi mà với một người võ công kém hơn hần cũng có thể giết hần như thường. Ngay đến bọn áo vàng chưa biết rõ lai lịch đó cũng có thể mang lại nguy hiểm cho hần, xin cô nương nhắc hần cẩn thận đối với nhóm người này.

Nghệ Thường chớp mắt cảm động:

- Đa tạ ân nhân, vạn nhứt người mà hần tìm giết đó là ân nhân, thì quả thật là điều bất hạnh, dầu gì, tôi cũng nguyện hy sinh cái mạng của tôi để khiến cho cuộc chiến bất thành.

Lý Đức Uy nghiêm mặt:

- Đa tạ, hần đã vì tình thế bất buộc phải làm thì chuyện động thủ với người nào đó, hoặc với chính tôi, sẽ là chuyện tránh được, tôi chỉ hy vọng rằng chuyện đó sẽ phải được phân minh, hần sẽ có nhiều suy nghĩ để có cách giải quyết khác hơn.

Nghệ Thường bắn khoăn:

- Thật tôi rất lấy mơ hồ, không hiểu hẳn bị cái gì bức bách mà không thể không làm chuyện thất nhân như thế, hỏi hẳn, hẳn khẳng khẳng không tiết lộ.

Lý Đức Uy đáp:

- Không giấu chi cô nương, hiện tại kẻ địch của tôi nhiều lắm nhưng họ cũng rất khó đối phó với tôi, nghĩa là không làm gì tôi được cả, cho nên họ tìm đủ mọi cách, trong đó có thể chuyện La Hán là một.

Hắn ngần ngừ rồi nói tiếp:

- Thế nhưng, trong thành Trường An này thiết ra thì cũng không phải một mình tôi họ Lý, nên cũng không thể quyết đoán.

Nghệ Thường có vẻ bất an:

- Tôi sợ... tôi hy vọng người ấy chính là ân nhân mới có thể nương tay cho hẳn.

Lý Đức Uy nói:

- Bất cứ gì lẽ gì mà hẳn phải cùng với người không quen đối địch, tự nhiên đó cũng là chuyện khổ trong lòng hẳn.

Nghệ Thường lắc đầu:

- Tôi nghĩ nát óc cũng không ra được là tại sao hẳn lại bị bức như thế này.

Lý Đức Uy nói:

- Rất là khó đoán, bởi vì có nhiều chuyện bức bách, hoặc vì người, hoặc vì sự vật.

Aùnh mắt của Lý Đức Uy chớp lên:

- Kia, hẳn trở lại, chắc chắn ân hận vì đã bỏ cô nương, nhưng tôi thì lại không tránh kịp, xin cô đừng cho hẳn biết tôi họ Lý... Nghệ Thường lúng túng chưa biết phải như thế nào thì La Hán đã tới nơi.

Hắn có vẻ bất an:

- Nghệ Thường... cô còn ở nơi đây ?

Nghệ Thường nhóng thừ:

- Sao La Hán trở lại ?

La Hán đáp:

- Tôi không tin Nghệ Thường là người trong bọn dâm ác ấy.

Nghệ Thường nói:

- La Hán, tôi đã từng là người của họ.

La Hán chớp mắt:

- Đã từng là người của họ, nghĩa là bây giờ không phải ?

Nghệ Thường gật đầu:

- Bây giờ không phải, vì họ không thích hợp với tôi.

La Hán thở phào như vừa quăng khỏi vai một khối đá ngàn cân.

- Như thế là đủ rồi, Nghệ Thường, đó là tại tôi hồ đồ, đáng lý tôi không nên bỏ Nghệ Thường một mình, rất may là họ không làm gì Nghệ Thường được, nếu không có lẽ trọn đời tôi sẽ mang một cái tội không có gì rửa được.

Lý Đức Uy nhìn gã thiếu niên, quả đúng hẳn là người duy nhất là kinh địch của mình, nhưng đồng thời cũng nhận ra, vị thiếu niên trước mặt mình bây giờ đang bị sợi dây tình trói cứng.

Mi mắt của Nghệ Thường đầm ướt, nước mắt chực trào ra, nàng nói:

- Không phải họ không làm gì tôi được, mà vì nhờ có người vì nghĩa cứu cho.

La Hán ngạc nhiên:

- Ai ? Nghệ Thường, ai đã cứu cô?

Nghệ Thường đáp:

- Vị ân nhân đang đứng sau lưng anh đó.

La Hán quay phắt mình trở lại, hẳn kinh ngạc kêu lên:

- A... vừa rồi tôi không thấy.

Thêm một người như thế đứng ngay nơi đó mà hẳn chỉ thấy có mỗi một mình Nghệ Thường, chứng tỏ trong óc hẳn, trong lòng hẳn đây chỉ có mỗi một Nghệ Thường.

Đúng như Lý Đức Uy vừa mới nhận xét. con người tai mắt bỗng dưng ra tri đôn. đúng là cực kỳ nguy

hiểm.

Trái tim của Nghệ Thường vụt như bị ai trĩ nặng xuống.

Trong thoáng qua, nàng cảm thấy nàng không nên gần La Hán. Nhưng đồng thời, nàng thấy rằng nàng không nên lia hấn, nàng cảm nhận rằng một khi nàng lia hấn thì, hoặc đối với nàng hoặc đối với hấn, cũng đều là tàn nhẫn.

Lý Đức Uy lên tiếng:

- Các hạ là một cao thủ, đáng lý các hạ phải biết rằng tai mắt một khi biến ra trì độn là một vấn đề nguy hiểm. Tại Trường An thành hiện nay là nơi rần rờ hỗn độn, y như giông bão bốn hướng tập về, mong các hạ phải hết sức cẩn thận cho mình.

Vóc thân “lực điền” của La Hán chừng như rung động, hấn nói:

- Đa tạ tôn giá đã chỉ giáo và cũng xin đa tạ đã cứu Nghệ Thường.

Lý Đức Uy mỉm cười:

- Không có chi, chỉ vì nhân đi qua thấy chuyện cần phải nhúng tay, đó là chuyện thường xảy ra của chúng ta, mong các hạ đừng để ý, chỉ có điều Bạch Liên Giáo không bao giờ chịu buông tha vị cô nương này đâu, mong các hạ hết sức chú ý đừng nên bỏ đi xa.

La Hán hơi đỏ mặt, hấn cúi đầu:

- Vâng, đa tạ chỉ giáo.

Lý Đức Uy nói:

- Các hạ đã biết thì tôi rất yên lòng, vậy tại đây tại hạ xin cáo biệt.

Hấn vòng tay mỉm cười và quay trở vào phía ven rừng.

Hồi 20

Máu chảy ngoài tim

Nhìn theo cho đến khi Lý Đức Uy khuất bóng, La Hán nhẹ nhàng gật đầu:

- Từ ngày ra khỏi nhà, đây là lần thứ nhất tôi gặp một người đứng với nghĩa của tiếng đại nhân hiệp nghĩa.

Nghệ Thường hỏi:

- Anh nhận thấy như thế à ?

La Hán quay lại:

- Chớ không phải như thế sao ?

Nghệ Thường đáp:

- Chuyện buông tha cho người sư ca và sư thư của tôi lúc này, không phải là khoan thứ hay sao ?

La Hán “à” nho nhỏ và vụt nói:

- Thôi, mình đi, đã quá giờ rồi, mình hãy vào thành kiếm gì ăn cho no đã.

Nghệ Thường lắc đầu:

- Tôi không đói.

La Hán nhướng mắt:

- Sao ? Không đói ? Làm sao lại không đói ? Đi đã hết một khoảng đường xa lắm rồi, Nghệ Thường có biết không ?

Nàng nói:

- Tôi không đói vì lòng tôi đang có hai việc mà chưa giải quyết xong, nhất là anh, việc thứ hai là ... trước hết tôi muốn nói về anh, hiện tại tâm tình của anh phân tán một cách đáng sợ. Anh có nghe vị ân nhân hồi này nói không ? Hiện tại trong thành Trường An này tứ phương phong vũ, rầm rộ hỗn loạn, kẻ ác rình rập người lành, một cao thủ, mà để phân tâm, để cho tai mắt trì hoãn, cảm giác không còn bén nhạy, thì đúng là chuyện cực kỳ nguy hiểm.

La Hán đỏ mặt cúi đầu:

- Tôi biết đó là vấn đề chết sống, nhưng tôi không biết tại sao tôi lại thế.

- Tôi biết.

Nghệ Thường nhìn La Hán thật sâu, cái nhìn của nàng tuy là một cao thủ, tuy là một con người cương nghị, nhưng vẫn không làm sao ngẩng mặt lên, hắn cảm thấy như hơi nghẹt thở, nàng nói:

- Tôi biết nguyên nhân nào khiến cho anh như thế, tôi biết anh đã vì tôi... Giọng nàng thật bình tĩnh, thứ bình tĩnh của một người đã nắm chắc vấn đề trong tay, giọng này tha thiết:

- Anh có nhớ cái câu “thiên nhược hữu tình thiên nhược lão” hay không? Người ta đã ví thật là hay, trời nếu có tình thì chắc trời cũng đã cần cỗi, cũng đã già chết mất rồi. Tình đã làm cho người ta phải phân tâm, tình đã làm cho người ta tiêu phí... La Hán, anh có biết như thế hay không?

La Hán ngẩng mặt lên, giọng hắn thật cứng rắn, hắn không còn e thẹn, không còn đỏ mặt, giọng hắn giống như đinh đóng:

- Nghệ Thường, tôi biết, tôi không thích hợp với Nghệ Thường, tôi không xứng đáng, nhưng tôi làm sao chế ngự được lòng tôi.

Nghệ Thường nhìn vào đáy mắt của chàng trai đối diện, giọng nàng như hơi thở phất qua.

- Bây giờ thế anh ... ?

La Hán nói:

- Từ phút ban đầu, từ phút nhìn thấy Nghệ Thường.

Da mặt của Nghệ Thường vụt ửng lên, nàng cúi mặt:

- Tôi cũng biết mình không hợp nhau, tôi càng biết “tình” làm cho người khốn đốn, thế nhưng... tôi cũng như anh ... Một sự kích động làm cho La Hán buông rơi cái hôn “Tứ Kim Đào” hai tay nắm chặt

lấy tay nàng, miệng hắn run run:

- Nghệ Thường, con người của tôi từ trước đến nay là như thế, tôi đã định làm gì thì không ai ngăn nổi, tôi sẽ làm cho đến nơi đến chốn, tôi san bằng những trở ngại đâu có lớn lao cách mấy, không ai có thể cải biến được tôi, suốt cái tuổi từ nhỏ đến bây giờ, mọi việc có thủy chung, trước sau như một... nếu Nghệ Thường cũng yêu tôi thì chúng ta hãy quên tất cả để sống trọn vẹn với nhau.

Nghệ Thường ngẩng mặt lên, nàng rút hai tay từ trong lòng bàn tay hồi hồi nhiệt tình của hắn nàng nhẹ lắc đầu:

- La Hán, tôi yêu anh, tôi không chối cãi điều đó, nhưng tôi không muốn anh đi xuống, tôi không muốn vì tôi, vì tình yêu mà mất đi bản sắc. Anh có hiểu ý tôi không, La Hán?

La Hán gật đầu:

- Tôi hiểu, Nghệ Thường, rất dễ, Nghệ Thường, chúng ta hẹn ước với nhau rồi gác lại đợi chờ. Nghệ Thường cùng ở một bên tôi, nhưng tôi sẽ đem hết tình yêu làm thành sức mạnh tăng trưởng cho nghị lực, chúng ta chờ cho đến một ngày thuận lợi để thành hôn, được không, Nghệ Thường?

Nghệ Thường lại nhìn vào mặt hắn:

- La Hán, anh có thể làm được hay không?

La Hán gật đầu khẳng định:

- Được, tôi làm được, Nghệ Thường không nhớ con người của tôi là như thế này hay sao ? Vì tương lai của chúng mình, tôi sẽ làm tới nơi tới chốn.

Nghệ Thường nói:

- Theo tôi thì trên đời này không có một ai thiết thực quên tình, cũng có thể anh là người mà tôi mới thấy.

La Hán chận ngang:

- Không như vậy là Nghệ Thường chưa thấu đáo, không phải “quên tình” mà dùng là tình yêu để bồi tài cho nghị lực, yêu thương sẽ làm cho người ta phấn chấn, chứ không để cho yêu thương làm lụn bại, nó là một chuyện “đường tơ kẽ tóc” nếu không phát huy nghị lực thì không bao giờ làm được, và đó phải là tình yêu chân chính.

Nghệ Thường gật đầu:

- Anh đã làm cho Nghệ Thường thích thú, nhớ lại đại sư ca đã nói:

“Em phải rời khỏi Bạch Liên Giáo, phải tìm một người có thể dựa nương, nhất định em sẽ có một người như thế”...em nhớ mãi lời dặn ấy và bây giờ, quả nhiên em đã được anh.

Ngưng lại một lúc lâu, chừng như nàng xúc động khi nhắc tới người đại sư ca thân mến, nàng nhìn La Hán.:

- La Hán, em muốn đại sư ca thấy được anh, nhất định đại sư ca sẽ vui lòng vì người thấy em đã có chỗ tựa nương.

Nàng nhớ người đại sư ca mà nàng đã xem như anh ruột, nàng thật tình của muốn mang cái vui người anh khi thấy nàng đã có người bạn trăm năm xứng đáng.

Nàng không sợ phải gặp lại những người trong Bạch Liên Giáo, nàng thừa biết “phép thuật” của họ lợi hại, nhưng nàng cũng biết hơn ai hết những thứ “pháp thuật” ấy chỉ dùng để “mờ mắt” những người nghị lực kém cỏi, dễ hoang mang, nó không làm hại được những người như La Hán... Nàng đã có La Hán, nàng không sợ.

La Hán có “Tử Kim Dao” không sợ.

Và La Hán phấn chấn gật đầu.

Hoàng hôn.

Ráng chiều ửng đỏ cả một góc trời.

Đỉnh nhọn của “Đại Nhạn Tháp” đã bị ánh sáng chiều nhuộm đỏ, long lanh, ướt ướt như những giọt máu hồng.

Hai cánh cửa cổng của “Tử Ân Tự” đóng chặt, bốn phía vắng tênh, ngọn gió chiều thu thổi nhẹ qua, hất tung những chiếc lá vàng vừa mới rụng lảng lảng trống không.

Đại điện không đèn, không nhang trời mới hoàng hôn nhưng bóng tối như đã ngập đầy, âm trầm, đại điện như chìm sâu vào tịch mịch.

Nghệ Thường và La Hán kẻ vai đứng ngay trước cửa e dè thận trọng.

Thật lâu, Nghệ Thường tỏ vẻ bồn khoăn:

- Họ đi đâu cả rồi cả ?

La Hán chiếu tia mắt sáng hoắt vào trong hắt nói hơi nhỏ nhưng mạnh:

- Nghệ Thường, bám theo bên sau tôi nghe.

Hắt mạnh bước vào trong.

Nghệ Thường bám chặt theo sau.

Nàng đưa mắt dò xét chung quanh, không thấy một bóng người, không nghe một tiếng động.

Cả đại diện thênh thang, chỉ có tiếng bước chân nhẹ nhẹ của La Hán và của nàng.

La Hán vẫn hiên ngang, đôi vai rộng của hắt không hề nghiêng, lưng hắt thật thẳng.

Tiếng bước chân của hắt thật nhẹ nhưng chắc nịch, thận trọng nhưng không rón rén.

Tiếng bước chân của nàng thoăn thoắt, e dè nhưng vững vàng.

Hắt đầy nghị lực quyết thắng, nàng yên ổn nép dựa bóng tùng.

Qua khỏi đại diện, không có một ai, hai người đi sâu vào hậu viện, vẫn không có dấu vết con người, không có tiếng động nào chứng tỏ có người ở đó.

Hai người đi ra tới bên sau, giữa hai dãy thiền phòng.

La Hán dừng bước lại, đôi mắt hắt như hai vì sao sáng chiếu thẳng vào một gian phòng, gian phòng cửa mở toang.

Nghệ Thường hỏi nhỏ:

- La Hán có người trong ấy phải không?

La Hán, đáp giọng thật khô:

- Có, nhưng đã chết rồi.

Nghệ Thường phát run:

- Ở đâu? Trong gian phòng mở cửa ?

La Hán đáp:

- Không, hậu viện.

Hậu viện còn cách một khung cửa chắn ngang, hai cánh cửa đóng kín.

Nhìn vào gian thiền phòng cửa mở, hắt nói chuyện bên sau, nói chuyện cách bởi hai cánh cửa. Hắt có một thứ “xúc giác” thật bén nhạy. Nghị lực, nội công của hắt hoàn toàn đã tập trung.

Chân trái của La Hán bay ra, cánh cửa quay ngang then, một văng bên trái, một văng bên phải, văng ra xa gần một trượng.

Máu!

Hậu viện toàn là máu!

Máu rưới trên đất, máu văng trên cành cây, máu bắn vào những chậu kiểng.

Dấu máu đã đông, sậm màu và phẳng phát hơi tanh.

Gian thiền phòng bên trái, phòng rộng, giữa vũng máu, giữa gian phòng hai thầy người nằm duỗi nghiêng nghiêng.

Một thanh niên áo trắng, khôi ngô tuất tú, mặc dầu da đã xanh rồi, nhưng vàng trán rộng bằng, đôi mày hơi xếch, đôi mắt hơi dài, vẫn còn đủ dáng cách hiên ngang.

Một cô gái trần nửa thân trên, nằm nghiêng đối diện.

Hai người tay hầy còn choàng nhau, mặt gần sát vào nhau, cả hai nằm giữa vũng máu đã đông nhưng không thấy thương tích.

Máu bắn ra khắp chỗ và trên tường lấm tẩm.

Vành môi của gã thanh niên hơi nhếch, như cười, như thách thức với những gì cay nghiệt trên đời.

Cô gái tuy đã cứng rồi, tuy đã xanh rồi, nhưng gò ngực vẫn căng nhựa sống, nàng có vóc thân tuyệt đẹp.

Phía tường bên trong, vừa với tầm tay có hai dòng chữ, nét chữ không rung:

“Sống không được chung màn, chết phải cùng một huyết”.

Nghệ Thường nhào tới ôm thầy gã thanh niên khóc ngất.

La Hán bước lại gần giong hắt chìm nhỏ:

- Nghệ Thường, đại sư ca đó phải không?

Nghệ Thường tức tức gật đầu.

La Hán hỏi:

- Còn cô gái ?

Nghệ Thường nói gần không thành tiếng:

- Ngủ sư thư.

La Hán mím môi, hần làm thỉnh đứng trơ một chỗ.

Hần không hỏi nữa mà cũng không có gì nói nữa.

Khóc một lúc thật lâu, Nghệ Thường ngẩng lên lau nước mắt:

- Đại sư ca thật là ngu, đâu có xứng đáng, La Hán, anh thấy có xứng đáng hay không ?

Giọng La Hán thật ổn định:

- Ít nhất đại sư ca cũng thấy là xứng đáng.

Nghệ Thường ngẩng mặt nhìn lên, hai hàng chữ máu trên tường, nàng lẩm bầm đọc:

- “Sống không được chung màn, chết phải cùng một huyết”... Nàng vụt rít lên:

- Không, nàng không xứng đáng.

Nghệ Thường phục xuống ôm lấy thân của người đại sư ca khóc lớn:

- Đại sư ca, anh ngu, nàng không xứng đáng với tấm tình chung thủy của anh... không, nàng không xứng đáng!

Xứng đáng hay không ?

Nàng có xứng đáng hay không ?

Hần có ngu không ?

Không, không ai có thể trả lời.

Phải chính hần trả lời.

Nhưng hần đã trả lời bằng chứng tích hùng biện nhất:

xứng đáng, xứng đáng khi nàng cùng chết chung với hần.

“Tình” không phải là chữ để giải thích, nó là thứ chữ có tính chất khẳng định, nó là chất hoà tan mà không bao giờ chịu chi phối bởi một chất nào khác nữa... Nó không phải để cho người giải thích, mà nó là thứ để ngấm lặn và đồng hoá.

Nó không được nạp “bậc thứ ba”, nó đứng ngoài và hoàn toàn độc lập với “đệ tam nhân”... La Hán đứng yên trong tư thế cực kỳ tôn trọng.

Trường An thành lên đèn.

Từ quán cốc trong ngõ hẹp đến lầu cao, nơi nào cũng tung bừng rực rỡ.

Aùnh sáng làm cho khó phân biệt, ánh sáng giúp cho sinh hoạt đồng hoà, đứng xa mà nhìn, thật khó thấy cái khốn cùng của những cái nghèo ban sáng.

Chỉ trừ những chỗ tối tăm hem học....

Lòng người thì không thể.

Aùnh sáng tung bừng càng làm cho lòng người lặng xuống, nếu ai mang niềm thê lương.

Nghệ Thường sánh vai với La Hán đi trên đường phố. Nàng không còn khóc nữa, nhưng hai mắt vẫn đỏ hoe, lòng nàng nặng trĩu.

Nàng đi kề bên hần, người nàng như suy nhược, chân nàng như nhẹ hơn đầu... Trái tim vốn là máu thịt, trái tim của người con gái vốn mềm, nhút là trái tim của một người con gái đa sầu đa cảm... Ôu trong Bạch Liên Giáo bao nhiêu năm, nàng lớn lên nơi đó vô tình thương độc nhút của người đại sư ca, nỗi ao ước, nỗi vui mừng của em chưa tận mặt thì, bỗng nhiên người đại sư ca đột ngột lìa trần mà lại chết trong hoàn cảnh cực kỳ bi thảm... Làm sao nàng chẳng đau lòng, cái đau lòng như chính thân nhân của nàng đã chết, cái đau lòng như chính nàng đã chết. Nhưng nếu chính nàng chết thì chắc có lẽ nhẹ hơn nhiều.

Người đã chết rồi thì không còn tội lỗi.

Nấp ván thiêng một khi đã dậy lại, tất cả những gì thuộc về tội lỗi đã được gói ghém mang đi vào lòng đất lạnh, còn lại trong lòng người phải là thứ kỷ niệm thương yêu.

Bằng vào lẽ đó, bằng vào di ngôn của đại sư ca. Nghệ Thường đã vui lòng chôn chung hai người vào

một mộ phần ở phía sau Từ Án Tự.

Từ khi đưa hai người trong phòng ra phần mộ, cho đến khi ra ngoài, vòng tay của đại sư ca vẫn không buông người ngũ sư muội và cũng không ai đành lòng dùng sức để gỡ ra.

Vòng tay của người ngũ sư muội cũng vẫn bám chặt lấy người tình.

Phải chăng đó là sự thủy chung, mặc dầu khoảng giữa của thời gian chung thủy ấy đã có một khoảng trống.

Nhưng chính cái khoảng trống đau thương đó đã kéo từ “thủy” đến “chung” cho xích lại gần.

Thôi thì, có thủy có chung những gì ở khoảng giữa trống không ấy hãy để cho thủy chung khóa lấp.

Tại làm sao đại sư ca lại có cái “si” như thế ấy?

Nghệ Thường không thể hiểu nổi mà chắc sại sư ca của nàng cũng không hiểu nổi, nhưng nắm mồ này sẽ mãi mãi tồn tại trong lòng người, hai linh hồn đã giải thoát khỏi sự dằng dặt của lương tâm.

Nàng đã tần ngần thật lâu mới vạch được một hàng chữ trên tấm mộ bia:

“Đại sư ca, Ngũ sư thư, thủy chung chi mộ”.

Giữa hai chữ “thủy chung” nàng gạch nối một đường dài, nàng biết thời gian sẽ khóa bằng gạch nối ấy không phải xoá trên tấm mộ bia mà là xoá tận trong lòng nàng... Nhưng con đường lớn trong thành Trường An luôn luôn náo nhiệt.

Xe như nước, người như rồng, nhấp nhô trôi mãi không ngừng.

Sự ồn ào huyên náo đó có lẽ phải đến nửa đêm mới có thể bình tĩnh lại.

Nhìn thác người cuộn cuộn phía trước, Nghệ Thường bỗng nhớ đến người đại sư ca yêu mến.

Anh đã được thông dong trên đường phố như thế này chưa anh?

Anh đã từng cầm tay người yêu tự do phơi phới đi dạo giữa đông người để tự nâng lòng kiêu hãnh của mình chưa anh?

Nàng chợt thở dài.

Giữa người sống và người chết khoảng cách là bao.

Khoảng cách là cái gì ?

Phải chăng chỉ cách nhau bằng hơi thở ? Tam thôn khí tại... Không, đó chỉ là chuyện thông thường qua nhận xét thông thường đối với nàng, hình như không có ngăn cách bởi một thứ gì cả... Người đại sư ca như vẫn còn lảng vảng bên mình.

Không phải là con người mà là linh cảm.

Đứng tính bao dung, chung thủy của con người sẽ mãi mãi trường tồn.

Anh có xuống sâu ba lớp đất hay sâu hơn nữa, anh vẫn là anh của lòng em. Vẫn là người anh khoan hoà, nhân hậu.

Dòng suy nghĩ mông lung của nàng đang xuôi chảy theo thác người cuộn cuộn thỉnh thoảng có một người đàn ông trung niên ăn vận sang trọng tới phía đối diện đi lại và dừng trước mặt hai người.

Người trung niên hỏi:

- Các hạ họ Bạch ?

La Hán kéo tay Nghệ Thường, hai người đứng lại.

Nghệ Thường bắt đầu quan sát.

Người đàn ông trung niên nước da thật trắng bệch khoảng độ bốn mươi, quần áo và con người đều sạch sẽ, nhưng bằng vào trực giác, Nghệ Thường bỗng cảm thấy không thiện cảm.

Nàng thấy đó là con người ác.

Hình như La Hán cũng đồng cảm như nàng hẩn lạnh lùng:

- Phải!

Gã trung niên đại hán hỏi:

- Các hạ từ Hồi Hồi Bảo đến đây?

Nghệ Thường sững sốt:

- Hồi Hồi Bảo cách Trường An xa lắm.

Muốn đến Hồi Hồi Bảo phải ra Gia Cốc Quan và gần tới Ngọc Môn Quan.

Coi như Hồi Hồi Bảo là vùng quan ngoại.

La Hán ở từ chỗ xa xôi ấy hav sao ?

La Hán gật đầu:

- Phải !

Gã trung niên đại hán nói:

- Làm sao lại bây giờ mới đến ? Gia gia của chúng tôi đợi dữ lắm rồi.

La Hán nhướng mày:

- Ta đi bằng hai chân. Các người đã trao ngựa hay trao xe cho ta ?

Gã trung niên đại hán biến sắc:

- Thật là lớn lối, họ Bạch người phải hiểu cho rõ chứ... La Hán chụp lấy vai hán, tia mắt hán bắn ra như lửa:

- Người nói gì ?

Gã trung niên đại hán phát rung khan, mồ hôi trên trán tuôn ra có hột... La Hán buông tay, hán loạng choạng thối lui, tay hán xoa xoa chỗ vừa bị nắm, miệng hán xuýt xoa nhăn nhó... La Hán lạnh lùng:

- Ta đã đến rồi, nói lại cho chủ nhân của người biết, từ đây về sau, muốn gì thì nói... Tần ngần một lúc, gã trung niên mới nói:

- Gia gia của chúng tôi đã dự bị sẵn cho các hạ một chỗ ở... La Hán ngắt ngang:

- Ta không chịu ân huệ gì của các người cả, tự ta, ta sẽ tìm chỗ ở. Trường An thành rộng lớn như thế này, ta không tìm được một khách sạn hay sao ?

Hán kéo tay Nghệ Thường bỏ đi không thèm ngoái lại.

Tòa khách điểm không lớn, nhưng rất sạch sẽ.

Nhứt là dãy phòng bên sau rất yên tĩnh, ở đó không nghe thấy tiếng huyên náo ngoài đường.

Vừa ngồi xuống ghế, giọng của La Hán đã tỏ vẻ bất an.

- Nghệ Thường, đã nghe rồi chứ ? Tôi từ Hồi Hồi Bảo đến đây.

Nghệ Thường hỏi:

- La Hán là người Hồi tộc ?

La Hán lắc đầu:

- Không, chúng tôi là người Hán, đến Hồi Hồi Bảo từ hồi hai mươi năm về trước, ở đó, nhưng chúng tôi không theo hồi giáo.

Nghệ Thường hỏi:

- Nhà anh vốn người võ lâm ?

La Hán gật đầu:

- Cũng có thể nói như thế.

Nghệ Thường cau mặt:

- “Cũng có thể nói như thế”, có nghĩa là sao?

La Hán đáp:

- Cha tôi trước kia đã từng làm quan nhà Đại Minh, mấy đời đều lập phong hầu, nhưng sau đó, không hiểu vì lẽ gì, cha tôi bỗng từ quan, lại mang cả gia đình đến Hồi Hồi Bảo.

Nghệ Thường mở tròn đôi mắt:

- Như vậy anh là tiền hầu gia.

La Hán mỉm cười nụ cười xem chừng có phần miễn cưỡng:

- Còn gì mà gọi là “Tiểu hầu gia”, bây giờ tôi chỉ là một thảo dân, có thể nói thấp hơn nữa vì tôi đã lìa xa xứ sở so với bậc sĩ khanh âm tước qua lại trong Trường An thành này, tôi chẳng kể vào đâu... Nghệ Thường ngưng cười, nàng có vẻ trầm tư:

- Lão bá phụ đột nhiên từ bỏ quan tước, tôi nghĩ chắc phải có nguyên nhân trọng đại.

La Hán nói:

- Tôi cũng nghĩ như thế, tôi nghĩ nguyên nhân đó chắc bà nội tôi có biết, thế nhưng không bao giờ bà nói cho tôi nghe.

Nghệ Thường vụt hỏi:

- La Hán, người hồi nãy chuyện với anh là ai thế?

La Hán ngập ngừng:

- Ho đó. những người đó đó... Nghệ Thường hỏi:

- Những kẻ bảo anh tìm giết người họ Lý phải không?

Thần sắc của La Hán vụt buồn bã lơ lơ, hắt gật đầu:

- Họ đó.

Nghệ Thường hỏi dồn:

- Họ là ai thế ? Tôi muốn hỏi họ là bang phái nào trong võ lâm ?

Trầm ngâm một chút La Hán lắc đầu:

- Họ không phải là người võ lâm.. Nghệ Thường cau mặt:

- Không phải là người võ lâm, nghĩa là... La Hán mím môi:

- Họ là gian tế của Mãn Châu được phái tới Trung Nguyên.

- Mãn Châu... Nghệ Thường lặp lại với vẻ kinh hoàng...

Hồi 21

Đi vào máu cũng theo chàng

Nghệ Thường như nghe thấy một vấn đề trọng đại, sắc diện nàng thật khẩn trương.

La Hán làm thinh.

Ngồi im hồi lâu như để trấn tĩnh, Nghệ Thường nói từng tiếng một:

- La Hán, tại làm sao anh lại giao thiệp với bọn gian tế Mãn Châu, anh đã biết rõ ràng họ là gian tế Mãn Châu, thế sao... La Hán chận ngang:

- Phải, tôi biết họ là gian tế Mãn Châu, trước khi đến đây, lúc còn ở Hồi Hồi Bảo là tôi đã biết.

Nghệ Thường cau mặt:

- Thế sao anh còn làm việc cho họ ? Tại sao anh đi giết người cho họ ? Anh phải biết những người họ muốn giết đều là bậc trung nghĩa, nếu không là thượng tướng lương tài của nhà Đại Minh chúng ta, thì họ cũng là hạng kỳ nhân liệt sĩ... La Hán đáp:

- Tôi biết.

Nghệ Thường trở mắt:

- Anh biết ?

La Hán thần nhiên:

- Đúng như Nghệ Thường đã nói, đó là chuyện tất nhiên.

Nghệ Thường kéo vai hắn quay mặt lại:

- La Hán, những người tầm thường cũng không thể giết một cách hồ đồ như thế huống chi đối với phần tử trung nghĩa của triều ca. Anh phải biết triều đình nhà Đại Minh chúng ta đang lâm cảnh nội loạn ngoại xâm, đang lâm vào cuộc diện lung lay hơn bao giờ hết, một phần tử trung trinh nghĩa khí rất quan hệ đến sự tồn vong của đất nước, anh làm sao lại chịu trở thành thiên cổ tội nhân?

Khóe miệng của La Hán giật giật liên hồi, chứng tỏ lòng hắn đang ray rứt:

- Tôi biết, Nghệ Thường, nhưng tôi bây giờ không thể làm chủ được tôi, không biết phải làm sao hơn được.

Nghệ Thường cắn răng, nàng như chực rơi nước mắt, nàng nói:

- La Hán, tại làm sao ? Tại làm sao anh phải làm như thế ? Tại sao ... tại sao ?

La Hán dờ dẫm lắc đầu:

- Thông cảm cho tôi, dung thứ cho tôi, Nghệ Thường, tôi không thể nói, nếu tôi nói ra, tôi sẽ là kẻ thực ngôn bội tín, nếu tôi mà thực ngôn bội tín thì hậu quả sẽ không sao lường được.

Nghệ Thường trở mắt:

- Thực ngôn bội tín ? Anh sợ thực ngôn bội tín với bọn gian tế Mãn Châu ? La Hán, họ là kẻ ngoại xâm, anh biết không ?

La Hán vẫn lơ dờ:

- Tôi biết Nghệ Thường, cái gì tôi cũng biết, tôi không dám nói khoe khoang, nhưng vì hoàn cảnh đặc biệt nên về chuyện nội loạn ngoại xâm, về chuyện đối với kẻ thù của dân của nước, tôi chắc biết hơn Nghệ Thường... tôi cũng không ngu, không si, thì chẳng lẽ chuyện lợi hại trước mắt như thế cũng chẳng biết hay sao?

Nghệ Thường đâm tức ngang:

- Anh đã biết như thế... anh đã biết như thế là tội thì tại sao anh lại còn cố phạm?

La Hán nhìn thẳng vào mặt nàng:

- Nghệ Thường, tôi đã chẳng nói rồi sao ? Tôi không thể làm chủ được tôi, tôi không làm sao hơn được.

Nghệ Thường mở tròn đôi mắt:

- Tại làm sao ? Ai đã đặt thanh đao kẻ vào cổ anh ?

Nghệ Thường run rẩy đôi môi:

- Nếu họ mang một trăm thanh đao bén kề vào cổ tôi thì, Nghê Thường có tin tôi không, Bạch La Hán này từ nhỏ đã không hề sợ chết.

Bằng tất cả cảnh giác trước vẻ thâm trầm của La Hán, Nghê Thường xuống giọng:

- La Hán. Họ đã kề thanh đao vào cổ của ai ? họ đã uy hiếp ai ?

Đôi môi của La Hán càng run hơn nữa, thật lâu, hắn nói:

- Không ai cả... Nghê Thường, đừng hỏi nữa... tại vì tôi tình nguyện, tôi tình nguyện làm việc đó.

Một dòng máu tươi ọc ra khoe miệng, La Hán vẫn ngồi trong dáng cách đờ đẫn như tượng gỗ.

Nghê Thường đâm hoảng, nàng lấy khăn tay chặn máu cho hắn và nàng bật khóc.

Một tay ôm vai hắn, một tay chặn máu nơi miệng hắn, Nghê Thường tức tưởi:

- Đừng anh, La Hán đừng làm em sợ. Anh đừng làm em đau lòng. Em biết anh không khi nào tự nguyện, họ bức anh... Đôi mắt của La Hán cũng hơi ẩm ướt, hắn không bao giờ khóc cho hắn, hắn chảy nước mắt vì nàng:

- Nghê Thường, đừng buồn. Không ai bức anh cả.

Nghê Thường lặng thinh.

Nàng biết vấn đề nghiêm trọng.

Thật lâu, nàng hỏi:

- La Hán, em hỏi nghe, nếu phải chọn giữa em và chuyện giết người, anh sẽ chọn phần nào ?

La Hán cười thâm trầm.

- Nghê Thường, nếu em bảo anh phải chọn thì Nghê Thường, em hãy tha thứ cho anh, anh chỉ có thể chọn giết người này.

Nghê Thường lặng thinh.

Nàng biết rõ ràng rồi.

Một con người đến cái mức phải bỏ người yêu nhất đời của mình thì quả là một chuyện vạn bất đắc dĩ.

La Hán tuy mới gặp nàng, tuy mới lộ tình với nàng, nhưng nàng biết sự chung tình của hắn đối với nàng trên đời này chắc chắn không làm sao tìm được một người thứ hai như thế. Nhưng bây giờ hắn thẳng thắn cắn răng dứt ruột để nói ra câu đó, nghiêng rằng chịu mất mối tình không bao giờ tìm lại được như thế, đủ nói lên chuyện “bất đắc dĩ” của hắn đã đến mức nào rồi.

Nhưng nàng vẫn tức tối, chuyện “bất đắc dĩ” của La Hán là chuyện gì ?

Nàng đã gần nát óc nhưng vẫn nghĩ không ra.

Nàng thở dài sườn sượt, nàng ngồi im lặng không nói thêm nửa tiếng.

Nàng còn nói gì được nữa ? Mà cũng không cần nói nữa.

Nàng biết, chuyện đã đến tầm quan trọng mà chính nàng, khả năng của nàng không làm sao góp sức, chuyện giết chóc này, chuyện khủng khiếp này, tài sức của nàng, sự thông minh của nàng, nhiệt tình của nàng không làm sao hoá giải.

- Có vị Bạch lão đệ Ở đây không ?

La Hán nhướng mắt:

- Có đây.

Tiếng bước chân trờ tới và dừng lại trước cửa phòng:

- Bạch lão đệ, xin cho vào.

La Hán lạnh lùng:

- Cửa không gài, cứ vào.

Cánh cửa hé ra, một người trung niên ăn vận chải chuốt trong chiếc áo gấm màu xanh bước vào.

Hắn là một con người hơi cao ốm, mắt nhỏ mày dài, diện mạo cũng khá thanh tú, chỉ có điều khoản giữa đôi mày hơi u ám và có mấy đường nhăn nhỏ, bộc lộ dáng sắc thâm trầm, nham hiểm... Người trung niên áo gấm bước vào, nụ cười hé hé trong vành môi mỏng dính:

- Hân hạnh, đã nghe danh Bạch lão đệ lâu nay mới được diện kiến... Hắn kéo ghế ngồi chớ không chờ mời và cười cười nói tiếp:

- Anh em, anh em.... mời thỉnh cũng thế thôi, khách sáo làm chi, phải không?

Hắn đưa mắt đảo vào mặt La Hán và Nghê Thường và lại cười cười:

- Bạch lão đệ đường xa gian khổ. nhưng thất thì chắc cũng hông đến nỗi quanh hiu... Hắn cười khà

khà, giọng cười để “lấy lòng” nghe đến phát mọc ốc cho những người tự trọng.

La Hán vẫn ngồi như tượng gỗ, hần hỏi:

- Là đầu não của Mãn Châu tại Trường An đây phải không?

Người trung niên áo gấm lại cười:

- Không dám, “đầu não” thì thật không dám nhận, huynh đệ chỉ tạm thời lãnh trách nhiệm điều động thế thôi.

La Hán vẫn lạnh băng băng:

- Có chuyện thì cứ nói ngay đi.

Gã trung niên áo gấm cứ cười:

- Bạch lão đệ không đến thì thôi. Bạch lão đệ đã đến đây rồi thì còn chuyện gì khác nữa đâu... La Hán nói:

- Như thế là được rồi, ở đâu ? Nói đi.

Gã trung niên áo gấm nói:

- Có chi đâu mà gấp, huynh đệ đến đây đâu phải để thúc hối chi Bạch lão đệ.

Huynh đệ còn phải có đôi chén tẩy trần cho Bạch lão đệ nữa mà.

La Hán nói:

- Cảm ơn, nhưng không cần. Các người biết hần ở đâu thì cứ nói là đủ.

Gã trung niên áo gấm lắc đầu:

- Đầu phải như thế... Bạch lão đệ đường xa mệt mỏi... La Hán chặn ngang:

- Đó là chuyện của ta, không cần các vị phải lo bao giờ ?

Gã trung niên áo gấm đáp:

- Tối nay. Được không ?

La Hán đáp:

- Được, tối nay.

Gã trung niên áo gấm tỏ vẻ lo lắng:

- Nhưng, binh mỗi tướng mệt là chuyện... La Hán lại chặn:

- Đã bảo là chuyện của ta, có thể ta không phải là đối thủ của người đó nhưng ta giao thủ cấp người đó cho các người là xong chứ ?

Gã trung niên áo gấm cười:

- Bạch lão đệ đã nói như thế, đã gấp như thế thì huynh đệ cũng không dám nói thêm và thật thì cũng mong như thế, tối nay thì tối nay... Hần đứng lên cười hỏi:

- Bây giờ chẳng hay Bạch lão đệ có rảnh chẳng?

La Hán nói:

- Muốn lúc nào là rảnh lúc đó, đã nói đêm nay thì đêm nay rảnh.

Gã trung niên gật đầu:

- Tốt tốt... vậy bây giờ chúng ta đi, huynh đệ xin dẫn đường.

Hần quay bước trở ra.

La Hán dợm đứng lên, nhưng Nghê Thường đã nói nhanh:

- La Hán, chuyện vô cùng trọng đại, cần nên suy nghĩ cho chính chắn.

La Hán không do dự:

- Nghê Thường, trước khi lìa khỏi Hồi Hồi Bảo, anh đã nghĩ rồi, không phải chỉ năm lần bảy lượt mà đã nghĩ tận tường.

Dứt tiếng là hần bước nhanh ra cửa.

Nghê Thường lật đật bước theo.

Thấy nàng đi theo, La Hán dừng chân lại:

- Nghê Thường, em cũng đi nữa sao?

Nghê Thường nói bằng một giọng rần rỏi:

- Em sẽ vĩnh viễn bên anh, cho dầu anh đến phương nào, cho dầu anh làm chuyện chi, em cũng không thể lìa anh nữa bước.

La Hán nhìn sâu vào mắt nàng:

- Nghệ Thường, nhớ rằng anh đang đi giết người.

Nghệ Thường gật đầu:

- Em biết, Bạch Liên Giáo giết người còn nhiều hơn nữa.

Trầm ngâm một chút La Hán gật đầu:

- Được rồi.

Hắn đưa tay nắm lấy tay nàng và bước luôn ra cửa.

Đang đứng đợi bên ngoài, thấy La Hán dắt tay Nghệ Thường, tên trung niên áo gấm cười cười:

- Sao ? Bạch lão đệ, cô bạn của lão đệ cũng đi nữa sao ?

La Hán lạnh lùng:

- Dẫn đường.

Gã trung niên áo gấm nhướn nhướn mày:

- Bạch lão đệ, chắc lão đệ cũng biết mình không phải đi dạo chứ?

Nghệ Thường điềm đạm:

- Các hạ yên lòng, tôi thấy máu không ít hơn các hạ đâu.

Gã trung niên áo gấm cười:

- Có thể bạn của Bạch lão đệ mà.. Bất cứ nơi nào trong Trường An thành cũng đều náo nhiệt.

Nhưng náo nhiệt hơn hết có lẽ là tử lâu.

Nói về tử lâu là phải kể trước như “ Trường An Đệ Nhất Lâu”.

Đó là một tử lâu kiến trúc hai tầng, hào hoa khí phái, chỉ cần nhìn lên tám bảng đồng chữ nổi với bốn ngọn đèn lồng thật lớn bên ngoài, chỉ cần nhìn ngựa xe hàng ngang hàng dọc trước cổng là có thể hiểu được sự náo nhiệt nó đến mức nào rồi.

Tên trung niên áo gấm đang nói chuyện với hai tên thanh niên áo gấm khác tại thang lầu.

Nhìn vào toà tử lâu, nghe thấy tiếng cười nói ồn ào pha lẫn mùi thức ăn mùi rượu, Nghệ Thường lo âu hỏi nhỏ:

- Ở đây phải không?

La Hán gật đầu:

- Có lẽ.

Nghệ Thường nói nhỏ:

- La Hán, nơi đây đâu có tiện... La Hán nói:

- Giết người được thì chỗ nào lại không được, khi chuyện xảy ra, thiên hạ đâu còn ở đó mà ồn ào.

Tên trung niên áo gấm bước lại cười:

- Bạch lão đệ, nơi đây. Tên ấy đang ngồi uống rượu trên lầu, hẳn không thể ngờ rằng cái chết đã hỏi thăm.

Vẫn một thái độ lạnh ngắt từ đầu đến cuối. La Hán nói:

- Dẫn lên.

Tên trung niên áo gấm do dự:

- Bạch lão đệ, vẫn phải đưa lên sao?

- Không chỉ làm sao ta biết người nào?

Tên trung niên áo gấm gật gật:

- Bạch lão đệ nói phải, nhưng...nhưng... La Hán cười khinh khinh:

- Sợ thấy máu phải không?

Tên trung niên áo gấm cười hì hì:

- Đâu có... đâu có, Bạch lão đệ thấy bọn này hành sự có chỗ nào sợ máu đâu.

La Hán hất mặt:

- Dẫn đường.

Như thu hết can đảm dồn lên tận óc, tên trung niên áo gấm quay mặt bước lên.

Chợt có một tên trung niên áo gấm chạy xuống nói nhỏ:

- Lão gia hẳn đã chuồn rồi.

Tên trung niên áo gấm sững sốt:

- Chuồn bao giờ ? Các người đã trông chừng làm sao hắn lại chuồn ? Chuồn bao giờ ? Ở đâu ?

Tên thanh niên đáp:

- Thuộc hạ không thấy, không biết bao giờ... Tên trung niên áo gấm giận dữ đưa tay lên định nhát, nhưng không hiểu tại sao lại buông xuống cười gằn:

- Giỏi quá, các người làm việc giỏi quá.

Gã thanh niên hơi run:

- Lão gia, hần chuẩn nhưng có để lại mảnh giấy... Tên trung niên áo gấm chụp lấy mảnh giấy liếc qua và biến sắc, nhưng rồi hần cười nhạt:

- Được, nó giỏi, nhưng trốn ngày nay chớ làm sao trốn được ngày mai... Như đã quá quen với lối thay đổi bộ mặt, hần trao mảnh giấy cho La Hán cười cười:

- Bạch lão đệ, xem có tức chết người không ?

La Hán vẫn lạnh băng, hần tiếp lấy mảnh giấy, thấy nét chữ thật đáng gọi là “rồng bay phượng múa”. “Vô cớ làm mất vui thực khách, tội đáng xuống a tỳ.

Các hạ là cao nhân, cương trực, thuần lương, võ công tuyệt thế hiềm vì bọn Mãn tặc mà hành động, chuyện bất trí đó khiến cho người chắc lưỡi.

Không phải là đối thủ của ta, nghĩ vì chuyện bất đắc dĩ, thương vì nhân tài, ta không đụng các hạ, không chạm các hạ, các hạ không làm sao được.

Nhấn với La Hán, vì mình vì bạn, nghĩ thật kỹ, sẽ làm.” Dưới thơ ký một chữ “Lý”.

Thật vắn tắt, thật đầy đủ.

Chỉ cần liếc qua, Nghệ Thường biết ngay vị họ “Lý” này là ai rồi.

Tim nàng đập mạnh.

Nàng vì La Hán mà khán hạnh, nghĩ đến Lý ân nhân mà cảm kích, nghĩ đến mình mà vui mừng.

La Hán cười nhạt:

- Giỏi, lạnh mắt, nhanh chân, nhiều cơ trí.

Tên trung niên áo gấm nói:

- Bạch lão đệ đang lúc phong mang bộc lộ, khí phách tràn đầy hần sợ, hần chờ cho uy phong giảm xuống rồi hần mới ra mặt giao tranh hần khôn.

Aò, cái lão này bắt chước lễ quá, có lẽ lão chuyện hùa theo giọng chủ nhân nên quen, mới đọc thơ mà lão dùng tiếng ngắt ngang đứt khoản.

Nghệ Thường bắt cười thầm.

La Hán đáp:

- Ta biết.

Hai bàn tay hần xoa vào nhau, mảnh giấy biến thành phấn trắng.

Hần phui tay, bụi giấy bay tan.

Tên trung niên áo gấm giật da mặt, lão ta ngấm sợ nội lực của La Hán.

Lão bước tới cười mơn:

- Bạch lão đệ, cứ theo lời lẽ trong thơ, hình như hần có quen.

La Hán làm thinh, mặt hần lạnh lùng.

Nhưng nếu nhìn kỹ vào mắt hần sẽ thấy ngay nét kinh nghi.

Vì chính hần cũng không hiểu chuyện gì đã xảy ra như thế.

Tên trung niên áo gấm lại cười:

- Thôi thế này, Bạch lão đệ, hần đã trốn rồi, cũng được, vì đường xa, Bạch lão đệ cũng cần có thì giờ... - không !

Từ kẽ răng cắn lại của La Hán bật ra một tiếng khô khan:

- Các người phải kiếm hần cho ta, càng sớm càng tốt, ngày đêm nay là tốt nhất.

Tên trung niên áo gấm sùng sờ:

Nghệ Thường lên tiếng:

- La Hán, hãy về rồi tính, để cho họ đi tìm. Người họ Lý vốn là đại địch của họ, tự nhiên họ sẽ nóng muốn tìm hơn.

Gã thanh niên cười theo:

- Vâng vâng. vì tiểu thơ đây nói đúng. tên tiểu tử ấy vốn là đại địch của chúng tôi. Ớ muốn diệt hần nhứt

định không ai nóng hơn chúng tôi. Xin Bạch lão đệ đừng nên đợi ở ngoài đường, xin cứ về khách điểm chỉ cần thấy bóng hấn là chúng tôi sẽ cấp tốc báo ngay.

La Hán không nói, hấn kéo tay Nghê Thường đi thẳng ra ngoài.

Tên trung niên áo gấm đứng nhìn theo, mắt hấn trần trụi, miệng hấn làm bầm:

- Mẹ họ, y như ở trong quan tài mới chui ra, mặt nói cứ nặng đăm đăm. Mẹ họ, thứ a tỳ địa ngục... Hấn nói làm thảm, như tự nói với mình, nhưng gã thanh niên thuộc hạ đi sau lên tiếng:

- Cũng chẳng trách gì, trong lòng hấn đương bấn loạn... Tên Trung niên hừ hừ:

- Mẹ họ, hấn bấn loạn bộ người ta... Nhưng hấn bỗng rùng mình, hấn chợt nhận ra giọng nói vừa rồi không phải... Hấn không cần nhìn lại, hấn co giò... Nhưng hấn không chạy được, vai hấn bị giữ cứng và tiếp theo có tiếng cười:

- Khá lắm, kể ra thì người cũng bấn nhảy, nhưng trước mặt ta thì chạy làm sao được ?

Chỉ nghe năm ngón tay trên vai hấn hơi co lại, toàn thân hấn tê rần, tiếp theo là đau điếng hấn cảm nghe như xương cốt gãy lìa, hấn rên một tiếng và cong người lại.

Người bên sau lại nói:

- Quay mình lại, chúng mình nói chuyện chơi.

Hấn ngoan ngoãn quay mình và hấn phát run... Họ Lý.

Họ Lý áo trắng sừng sững trước mặt hấn, bên cạnh là tên thanh niên thuộc hạ của hấn, nhưng tên này đứng như tượng gỗ.

Tên trung niên áo gấm lấp bắp, ý như trong cổ hấn có cút gì chặn nghen:

- Lý...lý... Họ Lý cười:

- Ta tên là Lý Đức Uy, các hạ đã có quen mà.

Tên trung niên áo gấm run bần bật:

- Lý...Lý gia.

Lý Đức Uy cười:

- Không dám, các hạ hơi đề cao tôi rồi đó. Xích vào trong nói chuyện chút được chăng ?

Tên trung niên áo gấm hoảng hồn:

- Lý gia... có điều chi nói... ở đây cũng được mà... Lý Đức Uy nhướng nhướng cao mày:

- Các hạ đừng ý y ở đây có đông người, trừ phi ta không muốn giết các hạ, chứ một khi ta muốn giết thì chỗ nào cũng thể thôi. Đi, đừng để ta buồn, ta không hài lòng là “Mãn Châu” mất cả thể diện đó.

Tên trung niên áo gấm lại ngoan ngoãn đi theo.

Hấn không sợ Mãn Châu mất thể diện, hấn chỉ lo mất mạng của hấn thôi.

Phía trước của Trường An Đệ Nhất Lâu náo nhiệt bao nhiêu thì phía sau lặng lẽ bấy nhiêu.

Ngõ hẻm phía sau là ngõ hẻm chết.

Bất cứ nơi nào chắc cũng giống như thế này, phía trước hoa đăng rực rỡ thì phía sau cổng rãnh tối tăm, phía trước sức nức hương thơm thì phía sau mùi hôi nồng nặc, phía trước lụa là gấm vóc mặt phấn môi son thì phía sau từng đàn chuột ghê lở sần sùi... Lý Đức Uy dẫn Tên trung niên áo gấm đi ra phía sau “khiêm tốn” ấy.

Buông bàn tay đang bóp trên vai tên trung niên áo gấm, Lý Đức Uy cười:

- Mất lòng trước được lòng sau, tại hạ xin nói trước nghe, tại hạ không có sợ các hạ chạy, nếu các hạ có đủ bản lĩnh chạy khỏi thì cứ tự do, nhưng nếu vạn nhất mà các hạ bị trở lại thì tại hạ xin cặp giò trước đó.

Tái mặt rồi, nhưng vốn là con người bất cứ trường hợp nào cũng có thể cười để “cầu tài”, tên trung niên ngẩng mặt cười hi hi:

- Đâu dám, Lý gia, có chuyện chi xin Lý gia cứ nói mà.

Lý Đức Uy vỗ vỗ vai hấn cười cười:

- Vậy mới phải chứ. Xin được kết giao với bạn đó.

Hơi ngưng một chút. Lý Đức Uy thấp giọng:

- Nè bạn tôi hỏi nghe, gã họ Bạch đó bị các vị uy hiếp bằng cách nào thế?

Tên trung niên áo gấm sững sờ:

- Cái đó... thì... Lý Đức Uy nói tỉnh khô:

- Không sao, nói hay không nói là tùy ở bạn, tôi không dám ép.

Tên trung niên áo gấm nói ngay:

- Lý gia, cái đó thật tình tôi không biết.

Lý Đức Uy gật gù đầu:

- Bạn không biết thì tôi phải đi tìm người khác. Thôi, bạn ở đây chờ nghe.

Hắn dợm bước đi, nhưng trước khi bước, hắn đưa tay lên... Tên trung niên áo gấm hoảng hốt:

- Khoan khoan... Lý gia, chúng tôi chỉ biết rằng chúng tôi có giữ của hắn một con tin.

Lý Đức Uy mỉm cười:

- Như thế có phải là bạn nhau không ? Kẻ mày râu, kẻ đại trượng phu về sau nên thẳng thắn một chút nghe, đi đi.

Tên trung niên áo gấm lại sừng sốt:

- Lý gia cho... tôi đi ?

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Tôi không bao giờ muốn tiêu diệt sinh mạng của các vị, bởi vì đó không phải là thượng sách. Nếu quả thật tôi muốn giết các vị thì, tại Trường An thành này, không một người nào của các vị có thể tiến vào. Đi đi.

Y như tử tội được nghe ân xá, tên trung niên áo gấm không dám nói một tiếng tạ ơn, hắn khom mình lui một cái mắt hút ngoài đầu hẻm... Lý Đức Uy cau mặt lắm lắm:

- Thật là hiểm ác, thảo nào hắn lại không như thế... Trầm ngâm một chút, Lý Đức Uy bước nhanh ra khỏi hẻm.

Hồi 22

Đêm viếng giai nhân

Đêm về Trường An thành nơi nào cũng đèn đuốc sáng choang.

Nhưng một đêm nào đó, trong dãy hành lang sát cận hoa viên của một toàn trang viện công kính tường cao, ánh sáng vẫn làm u ám.

Vì vắng người, vì cần yên tĩnh, người ta không cần phải thêm đèn, vì tàng cây, vì vườn hoa quá rộng, những ngọn đèn lưu ly trong dãy hành lang không thể sáng xa hơn nữa.

Dãy hành lang của trang viện lớn thường thường là rộng, nhứt là hành lang đối diện với hoa viên, thường lại được rộng hơn.

Nơi đó, thường được kê những chiếc bàn nhỏ, những chiếc ghế dựa dài.

Nơi đó, chủ nhân, một mình hoặc với một vài người bạn thân có thể nhấm rượu, uống trà để mà tâm sự. Những toà nhà có người đẹp, cố nhiên là giai nhân chưa xuất giá, những buổi không mưa, những đêm trăng sáng, người ta thường bắt gặp, hoặc vài cô tỳ nữ, hoặc một mình, người đẹp thường hay bách bộ hay tỳ tay lên lan can dãy hành lang ngắm cảnh, ngắm hoa.

Nội thành Trường An có nhiều tòa nhà tráng lệ, có cửa kính tường cao và đây là một : vườn hoa thật rộng chạy dài từ dãy hành lang bên trái thẳng tới hậu viện, dãy hành lang bóng đèn mờ ảo, bên ngoài ánh trăng lười liềm cộng lại cũng chỉ thấy những đóa hao trắng hoa màu biến thể sậm đen.

Nhiều nơi trong hoa viên ngập tràn bóng tối.

Tòa nhà thật u nhã. Về u nhã đến vắng tênh.

Người đẹp quả có mặt trên chiếc ghế tựa dài, nàng đang ngắm ra ngoài, nhưng không biết ngắm hoa, ngắm trăng, hay đang ngắm về một phương trời nào đó... Cố nhiên là nàng có nhiều tâm sự, thứ tâm sự mà chỉ “một mình mình biết, một mình mình hay”.

Nàng mặc một chiếc áo hoa trắng điểm đen lộng lẫy.

Những đóa hoa đang hí hờn nhìn trăng, sự có mặt của nàng đã làm cho hoa giảm sắc.

Nàng đẹp, thật đẹp.

Thất Cách Cách.

Mới không bao nhiêu ngày mà Thất Cách Cách trông đã ốm nhiều.

Không phải vì thời tiết, vì mùa thu ở đây dễ làm cho người khoan khoái, cũng không phải sầu lá rụng, lá vàng tuy có rơi nhiều theo chiều gió, nhưng những chòm cúc đang độ khoe cánh trái hương, và lại mùa thu ở đây, có êm đêm chớ không tiêu sái.

Trời vào thu, đêm xuống hơi sương mát lạnh, chiếc áo mỏng trong con người mảnh khảnh, khiến cho ai nhìn vào cũng đều có thể cảm giác mỏng manh, trợ trợ của người con gái đêm trường.

Nàng buồn. Điều đó đúng.

Nhưng nàng buồn về chuyện chi ? Điều đó không ai được biết.

Bình lửa biên thù tuy có kéo dài, nhưng phần thắng thể đang nghiêng nhiều về phía Mãn Châu, nguyên nhân đó, không làm cho nàng buồn được.

Đoàn quân gián điệp xâm nhập Trường An tuy có nhiều trở ngại, nhưng cơ sở vững vàng và sự liên kết của dân bản xứ, của những hào phú có nhiều thế lực đang trên đà tiến hành tốt đẹp, thành tích đó, có thể làm cho nàng kiêu hãnh, vì nàng là kẻ cầm đầu. Việc đó, nàng chỉ có vui.

Thế nhưng bây giờ nàng đang tỳ tay lên lan can dãy hành lang, mắt đắm đắm nhìn vào khoảng trống, nàng đang tư lự.

Không phải dáng trầm tư của con người đang hận thù quyết sách, mà lại là nỗi ưu phiền... của cá nhân người con gái. Là một “hoàng tôn diệt nữ” lại có khả năng, uy tín lãnh trọng trách cầm đầu đoàn quân gián điệp hùng hậu xâm nhập Trường An. trong tay nàng nhân lực. tiền tài. nhất hô bá ứng. quyền sinh

sát như một tiểu vương, nàng lại có thể buồn sao ?
Nàng nhẹ nhẹ thở dài, và chậm chậm ngàng mặt lên.
Mắt nàng mệt mỏi nhưng long lanh.
Không biết đó là hơi sương, hay là giọt sầu dâng thầm kín.
Thình lình, đôi mắt vụt mở tròn, nàng hỏi trong tiếng gắt:

- Ai ?

Chỉ hơi tối trong vườn hoa có tiếng không to nhưng thật nhanh:

- Thất Cách Cách, Lý Đức Uy xin bái kiến để vãn an.

Đã “bái kiến” mà còn thêm hai tiếng “vãn an”.

Trần tình người đối diện đó chẳng ?

- Đa tạ!

Gương mặt thon dài có vẻ gầy gầy của Thất Cách Cách vụt hiện lên hai trạng thái:

kinh sợ và... vui mừng.

Nhưng chỉ một thoáng qua nàng khôi phục ngay cung cách thường ngày của vị “Thất Cách Cách” Mãn Châu:

nghiêm khắc đến lạnh lùng.

Nàng đứng dậy, quay mình qua một chút để diện đối với chỗ vừa phát tiếng.

Nàng hỏi:

- Lý gia, sao người lại biết tôi ở nơi đây?

Không biết đã có thời gian cân nhắc hay chỉ tình cờ buột miệng, cách xưng hô của nàng hơi khác.

Lý gia, một danh từ lớn và, “người” vừa ở ngôi hai mà cũng vừa có thể dùng ở ngôi ba, thứ đại danh từ có tánh cách tôn xưng mà cũng đầy vẻ lạnh lùng, hình như lúng túng mãi từ khi đầu gặp gỡ, cho tới bây giờ, nàng mới thấy tạm ổn khi đối diện với con người mà nàng thấy khó khăn danh xưng.

Lý Đức Uy mỉm cười, nụ cười cố hữu hình như cũng riêng đối với nàng:

- Nói ra chắc Thất Cách Cách không tin, chớ thật thì đối với bộ thủ hạ cũng như hành tung của quý quốc trong thành Trường An này, tôi được thấy như ngựa bần tay.

Hỏi riêng, hẳn trả lời chung. Khéo lắm.

Thất Cách Cách gật đầu:

- Lý gia quả thật tài tình.

Nàng khen về sự điều tra chính xác, hay là khen vì câu trả lời khéo léo của hẳn ?

Không biết Lý Đức Uy có phân biệt câu hỏi hay không, nhưng hẳn lại mỉm cười:

- Không dám, Thất Cách Cách quá khen.

Đuôi mày nhỏ mà dài của Thất Cách Cách động nhẹ:

- Hôm đó, tại sao Lý gia không đợi tôi ?

Lý Đức Uy có vẻ trầm ngâm:

- Thất Cách Cách, một con người khi tự vấn thấy mình hành động đúng, thì không còn phải cầu mong người khác lượng giải. Con người tôi từ trước đến nay là như thế. Chỉ cần lương tâm không thẹn, còn thì mặc cho thế tình chê dờ khen hay.

Thất Cách Cách chớp mắt:

- Có phải như thế hay không?

Lý Đức Uy đáp:

- Đó là nguyên tắc làm người và hành động của tôi, tôi luôn luôn bảo trọng nguyên tắc đó.

Giọng nói của Thất Cách Cách bỗng dịu dàng:

- Tôi có bao giờ không lượng giải Lý gia đâu.

Lý Đức Uy nói:

- Như thế tôi cũng xin đa tạ Thất Cách Cách.

Lời lẽ của hẳn thật là lãnh đạm, nếu đừng phải ngu thì ai cũng có thể thấy rõ ràng.

Thất Cách Cách hơi nghiêng mặt:

- “Chỉ cần lương tâm không thẹn, còn thì mặc cho thế tình chê dờ khen hay”, Lý gia bảo đó là nguyên tắc làm người của Lý gia phải không?

Lý Đức Uy nhẹ gật đầu:

- Vâng, Thất Cách Cách.

Thất Cách Cách hơi cười:

- Thế sao Lý gia vẫn còn dung giọng nói ấy với tôi. Rõ ràng trong lòng của Lý gia vẫn không vui.

Lý Đức Uy cười ngay:

- Thất Cách Cách đã lầm rồi, trong lòng tôi hiện không vui tuyệt không phải vì chuyện ấy.

Thất Cách Cách “à” một tiếng như hơi thở:

- Như thế thì Lý gia đang vì chuyện chi ?

Lý Đức Uy thở một hơi dài như chán nản:

- Thất Cách Cách, mặc dầu lập trường của chúng ta là đối địch, mặc dầu giữa hai bên hiện trong thế thủy hỏa? nan dung, nhưng chúng ta là những con người biết điều, chúng ta phải bằng vào chân tài thực lực, bằng vào binh lực và trí tuệ để quyết phân thắng phụ, để định rõ thư hùng, không nên dùng thủ đoạn ti tiện để đối phó với nhau.

Đôi mắt phượng của Thất Cách Cách mở tròn xoe:

- Lý gia nói như thế chẳng lẽ bảo rằng tôi đã dùng thủ đoạn ti tiện để đối phó với Lý gia sao?

Lý Đức Uy lại thở dài:

- Có một vị cao thủ từ Hồi Hồi Bảo đến đây, đó là người “truyền nhân” duy nhất của “Tử Kim Dao”

Bạch Trường Không, hẳn đến đây là vì quý quốc đã bắt người thân của hắn làm con tin, buộc hắn phải giết cho được một người họ Lý, chẳng may người họ Lý ấy lại là tôi.

Thất Cách Cách biến sắc, nâng hỏi:

- Có chuyện thật như thế sao ?

Lý Đức Uy hỏi lại:

- Thất Cách Cách không biết chuyện đó sao ?

Thất Cách Cách lắc đầu:

- Tôi hoàn toàn không biết.

Lý Đức Uy lại thở dài:

- Thất Cách Cách là người có nhiệm vụ tối cao phụ trách đạo quân bí mật của quý quốc xâm nhập Trung Nguyên, có chuyện khá quan trọng như vậy thế mà Thất Cách Cách lại chẳng biết, thật là điều đáng tiếc.

Thất Cách Cách chắc lưỡi:

- Thật tình tôi chẳng biết, Lý gia không tin tôi sao ? Nhưng Lý gia nghe ai nói thế.

Tôi nghĩ nếu có chuyện như vậy thì đáng lý tôi phải biết.

Lý Đức Uy đáp:

- Tôi không nghe ai nói cả, chính tôi đã có gặp vị “truyền nhân” của Tử Kim Dao từ Hồi Hồi Bảo đến đây.

Thất Cách Cách rung động:

- Đã gặp mặt ? Đã giao đấu ?

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Không, giá như đã giao đấu thì một trong đôi bên đã thương vong, mà tám chín phần mười, người bị thương vong ấy không phải là tôi, vì thế tôi không đành giao đấu.

Thất Cách Cách hỏi:

- Người đó không phải là đối thủ của Lý gia ?

Lý Đức Uy đáp:

- Người ấy là một tuyệt thế cao thủ, bằng vào sự thành công của đao pháp, e rằng trên đời này không có người thứ hai như thế, một người luyện võ năm mươi năm thật khó mà tiếp được với người đó một chiêu “Tử Kim Dao”, nhưng chắc Thất Cách Cách biết tôi không hề khoe khoang, thật tình thì người đó vẫn còn kém hơn tôi một bậc.

Trầm ngâm một chút, Thất Cách Cách mím môi:

- Nếu thế thì chuyện này quả đã có thật rồi.

Hình như câu đó nàng tư nói với nàng. nhưng Lý Đức Uy đang có mặt. hẳn lên tiếng:

- Tôi không có gì cần đến phải nói dối với Thất Cách Cách, nếu đó không phải là sự thật, không khi nào tôi lại tìm đến trình bày.

Thất Cách Cách nghiêng mặt:

- Bây giờ Lý gia đến đây “vấn tội” tôi đó phải không?

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Không dám, Thất Cách Cách, Từ Kim Dao Bạch Trường Không năm xưa đã được liệt ngang hàng với Bồ Y Hâu, trong triều đình cũng như danh vọng võ lâm, nhưng từ ngày treo ấn từ quan, Bạch Trường Không đã đến Hối Hối Bảo ẩn mình không hỏi đến lợi danh thế sự, ngày nay Từ Kim Dao Bạch Trường Không đã mất, kẻ truyền nhân của người sống mồ côi với bà nội, hai bà cháu một mực thiện lương, không hề giao thiệp với đời và cũng không còn dụng võ, theo tôi, quý quốc không nên bắt giữ một bà già gần đất xa trời để bắt ép một thiếu niên chân chất thật thà mà hiểu để như thế ấy.

Thất Cách Cách hỏi:

- Lý gia muốn cho tôi tìm cách tha bà ấy phải không ?

Lý Đức Uy nói bằng một giọng thành khẩn:

- Đây là lần thứ nhất, đối với Thất Cách Cách tôi có một thỉnh cầu, nếu Thất Cách Cách có thể gạt đầu thì Lý Đức Uy này sẽ trọn đời cảm kích, dầu vậy, tôi vốn là người đối địch của quý quốc, là cây đinh trong mắt, là cái gai ở sau lưng của quý quốc, tôi không dám nài ép Thất Cách Cách gì cả. Thế nhưng, tôi nghĩ rằng nên bằng vào thực lực tài trí để phân cao hạ một cách quang minh chánh trực, chớ không nên mượn tay người bằng cách cưỡng bách một bà già như thế.

Trầm ngâm một chút, Thất Cách Cách ngẩng mặt:

- Xin Lý gia đợi tôi một chút, Tiểu Hỷ.

Một ả thị tỳ từ cuối dãy hành lang ứng tiếng chạy lại cúi đầu nhưng cô ta tỏ vẻ ngạc nhiên khi nhìn thấy Lý Đức Uy:

- Lý gia đến đây à ... Lý Đức Uy mỉm cười:

- Vâng, vừa mới đến.

Cô nữ tỳ cũng mỉm cười bằng tất cả vui mừng:

- Lý gia đến thật là đúng lúc, Thất Cách Cách của chúng tôi... Đôi má thon thon của Thất Cách Cách vụt ửng hồng, nàng vội gạt đi:

- Tiểu Hỷ, gọi người phụ trách đệ nhất đội Trường An đến cho ta.

Tiểu Hỷ có vẻ ngạc nhiên, cô ta chắc nghĩ rằng nơi đây, bây giờ đáng lý phải cần “vắng người” mới phải... Thế nhưng lệnh đã truyền, cô nữ tỳ có muốn cũng không dám hỏi, cô ta cúi đầu tuân lệnh lui ra.

Thất Cách Cách ngẩng mặt lên, đôi má nàng vẫn còn ửng đỏ, nàng nói thật dịu:

- Lý gia tránh mặt một chút nghe.

Lý Đức Uy gạt đầu lui vào góc tối.

Thường thường tướng mạo của con người có nhiều khi lại dễ dàng thay đổi tùy theo trường hợp.

Có những kẻ mà sự thay đổi tướng mạo, dáng cách rất tự nhiên, có lẽ đó là một “bẩm sinh”, một “thiên tài”, hay ít ra đó cũng là một “nghề chuyên môn”.

Gã trung niên áo gấm người đội trưởng “đệ nhất đội Trường An” của Mãn Châu là một trong những kẻ “tài ba” ấy.

Đối với những tên thuộc hạ trong đội của hắn, hắn có một dáng cách khác, đối với Lý Đức Uy, khi hắn bị chế ngự, hắn có một dáng khác, đối với Thất Cách Cách, người lãnh đạo tối cao của hắn, hắn lại có một dáng cách khác.

Hình như trong mỗi một trường hợp nhất định nào đó, hắn là những con người hoàn toàn khác biệt, nếu nói theo giọng “sân khấu” thì hắn là một diễn viên “kỳ tài đa dạng”, là một “quái kiệt” của kịch trường. Bây giờ, đầu hắn hơi cúi, lưng hắn hơi khom, hai chân hắn lẳng cẳng, giống hệt một con chó khi nghe chủ “tróc”.

Không biết từ bao giờ, giọng nói của hắn bỗng thâm thấp khàn khàn:

- Dạ... nô tài bái kiến Thất Cách Cách, kính dâng Thất Cách Cách hai chữ an tường.

Đó là thái độ “bình thường”, nhưng bây giờ vì biết có tia mắt của Lý Đức Uy chiếu vào con người của tên đội trưởng nên Thất Cách Cách hơi thèn thèn cho dáng cách “khom lưng lô liễu” của tên thuộc hạ.

nàng găng lắm mới giữ được vẻ tự nhiên:

- Hãy đứng lên cho ta hỏi.

Tên đội trưởng cúi đầu “bấn lùi” hai bước khoanh tay.

Thất Cách Cách nhướng mắt:

- Ta nghe nói từ Hồi Hồi Bảo có đến đây một người họ Bạch, phải không?

Tên đội trưởng hơi cúi mình thêm:

- Hồi bầm Cách cách, chuyện đó... Thất Cách Cách hỏi luôn:

- Nghe nói các người đưa gã họ Bạch đến đây để đối phó với người họ Lý phải không?

Gã đội trưởng đáp:

- Hồi bầm Cách cách quả có như vậy.

Thất Cách Cách mím môi:

- Nghe nói các người bắt giữ thân nhân của họ Bạch phải không ?

- Hồi bầm Cách cách, đó là bà nội của hắn.

Một lớp sương lạnh phủ mỏng lên mặt Thất Cách Cách, nàng hỏi:

- Đó là chủ trương của ai ?

Tên đội trưởng đáp:

- Hồi bầm Cách cách, đó là chủ trương của Cửu Vương Gia.

Thất Cách Cách sững sờ:

- Chủ trương của Cửu Vương Gia ?

Tên đội trưởng cúi đầu:

- Bẩm vâng.

Thất Cách Cách trầm ngâm khá lâu, đôi mày liễu của nàng động đậy nhiều lần, nàng hỏi:

- Cửu Vương Gia phải người nào thì hành chuyện đó ?

Tên đội trưởng đáp:

- Bẩm Cách cách, do Cửu Vương Gia thân tự thi hành.

Aùnh mắt của Thất Cách Cách bắn mạnh những tia kinh ngạc:

- Cửu Vương Gia đã đến Trung Nguyên?

Tên đội trưởng đáp:

- Hồi bầm Thất Cách Cách, Cửu Vương Gia đã đến Trung Nguyên mấy bữa rồi.

Thất Cách Cách cau mặt:

- Cửu Vương Gia đến Trung Nguyên là một đại sự, tại sao ta lại không hay biết?

Tên đội trưởng ấp úng:

- Bẩm... bẩm việc đó nô tài không được rõ.

Thất Cách Cách hỏi:

- Cửu Vương Gia đang ở đâu ?

Tên đội trưởng đáp:

- Bẩm Cách cách, việc đó nô tài không được rõ, nô tài chỉ biết rằng Cửu Vương Gia đã đến Trung Nguyên và việc đến Trung Nguyên của Cửu Vương Gia là một chuyện cực kỳ cơ mật.

Thất Cách Cách cười gằn:

- Cơ mật đến mức độ luôn ta cũng không được biết.

Tên đội trưởng khoom mình:

- Cách cách mình giám, nô tài thật tình không được biết về chuyện đó.

Cơn giận của Thất Cách Cách có phần dịu lại nàng hỏi:

- Như thế, người nghe ai nói Cửu Vương Gia đến Trung Nguyên ?

Tên đội trưởng đáp:

- Hôm qua nô tài gặp một Vệ Sĩ của Cửu Vương Gia ngoài đường phố, chính hắn đã cho nô tài biết như thế.

Thất Cách Cách cười nhạt:

- Tình cờ gặp cho biết, như thế là “cơ mật” đó, tại sao ? Hừ, đến ta cũng không cho biết, xem như thế thì ta đã chẳng bằng người rồi.

Tên đội trưởng quỳ thụp xuống, thiếu chút nữa là hấn bò càn dưới đất:

- Dập đầu xin Cách cách minh giám, nô tài đáng chết.

Thất Cách Cách vẫy tay:

- Không quan hệ đến ngươi, đi đi.

Tên đội trưởng dập đầu tạ Ôn và lui ra ngoài.

Thất Cách Cách đứng sững một mình, mặt nàng như nặng xuống... Thật lâu, nàng nói:

- Lý gia, xin mời:

Lý Đức Uy bước nhẹ ra và Thất Cách Cách khoát tay về phía cô tỳ nữ:

- Dâng trà cho Lý gia, dùng cái bình của ta đó nghe.

Tiểu Hỷ tuân lệnh lui vào.

Lý Đức Uy mỉm cười:

- Thất Cách Cách không nên khách sáo, tôi phải đi ngay rồi... Thất Cách Cách nhìn hấn bằng một cái chớp mắt:

- Gặp nhau không phải dễ, Lý gia khoan đi, tôi còn có chuyện cần nói lắm, xin mời ngồi.

Nàng ngồi trở xuống chỗ cũ, Lý Đức Uy ngồi ghé trên bậc đá hoa kê bên chậu kiểng, đối diện thật gần.

Hấn hỏi:

- Chẳng hay Thất Cách Cách còn có điều chi dạy bảo?

Thất Cách Cách hơi nghiêng mặt:

- “Dạy bảo”? đừng khách sáo quá như thế có được không? Lý gia!

Lý Đức Uy đáp:

- Đó là lễ, mà đã là lễ thì không nên thất.

Thất Cách Cách không nói, nàng cúi mặt trầm ngâm... Hồi lâu, nàng ngẩng mặt lên nói trong tiếng thở ra:

- Vừa rồi Lý gia đã có nghe, tôi không hề hay biết chuyện chi.

Lý Đức Uy gật đầu:

- Tôi xin lỗi Cách cách.

Thất Cách Cách lắc đầu:

- Không cần phải thế, chỉ cần Lý gia biết tôi là đủ. Tôi không phải hạng người hành động như thế. Tuy chúng ta đứng trên lập trường đối địch, nhưng bức bách một người tìm giết Lý gia là chuyện mà tôi không thể làm được. Thật ra thì chính tôi không muốn cho Lý gia phạm một chút thương, chớ đừng nói đến chuyện phải chết... Lý Đức Uy thấp giọng:

- Đa tạ Cách cách.

Thất Cách Cách lại thở ra:

- Đừng có tạ Ôn, tôi biết, tôi không thể giết Lý gia... Ngưng một giây, nàng chắc lưỡi:

- Chuyện này tôi đành vô lực, biết phải mà không thể giúp, không thể làm. Lý gia chắc thừa biết rằng danh vị “Cách cách” của Mãn Châu là để chỉ một hoàng thân, tôi là tôn nữ, nhưng thật thì hơi xa và quá nhỏ nhen. Tôi được phái đến Trung Nguyên chỉ vì tôi cũng có chút thực tài, nhưng quyền hành so với “Cửu Vương Gia” thì quả là một trời một vực. Ông ta là vị hoàng tử thứ chín của Mãn Châu, về tư, ông ta là hoàng thúc của tôi, về công, ông ta là thân vương, quyền bính của ông ta rộng lớn, chủ trương của ông ta, tôi không có quyền can thiệp và khi có mặt ông ta, tôi hoàn toàn không được phép chủ trương bất cứ việc gì... Lý Đức Uy gật đầu:

- Tôi biết, nhưng lòng tốt của Cách cách, tôi vẫn cảm kích như đã giúp cho rồi.

Thất Cách Cách nói:

- Tôi có thể tìm đến Cửu thúc của tôi, chỉ cần tìm được là tôi có thể khẩn cầu... Lý Đức Uy xúc động:

- Thất Cách Cách, tôi cảm kích không thể nói bằng lời.

Gương mặt của Thất Cách Cách phẳng phát một lớp buồn tha thiết:

- Tôi không cần cảm kích, tôi chỉ cần... Lý gia đừng xem tôi là cừu địch, đừng lãnh đạm với tôi là đủ rồi.

Lý Đức Uy rung động kêu nho nhỏ:

- Thất Cách Cách... Thất Cách Cách cúi đầu. giọng nàng như khản khoản:

- Lý gia có biết rõ hay chưa ?

Lý Đức Uy cắn môi, giọng hần cũng trở thành tha thiết:

- Đừng... Thất Cách Cách không thể... không thể được đâu.

Thất Cách Cách ngẩng đầu lên, đôi mắt nàng như hờn trách:

- Tại sao không thể ? Tại vì tôi là một đứa con gái vô hạnh, tại vì tôi là đứa con gái Mãn Châu, phải không ?

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Không, tại vì tôi và Cách cách mới gặp nhau... Thất Cách Cách ngời ánh mắt:

- Một lần thôi, nếu quả hữu tình thì chỉ một lần gặp gỡ, đâu lựa phải nhiều hơn... Lý Đức Uy lắc đầu:

- Thất Cách Cách, lập trường của chúng ta là đối địch, chúng ta đứng trên giới tuyến khác nhau... Thất Cách Cách gật đầu:

- Tôi biết, đó là nguyên nhân bất hạnh, nhưng tôi đã không xem Lý gia là kẻ địch, Lý gia đành xem tôi là người thù hay sao ?

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Tôi không bao giờ nuôi thù hận với bất cứ một ai, dầu tình thế bắt buộc phải giết một người nào đó, tôi cũng không dễ nặng lòng thù hận. Thế nhưng, lập trường của một con người, nhất là lập trường của chúng ta hiện tại không thể nào cải biến... Thất Cách Cách chớp mắt:

- Ý của Lý gia muốn nói là chỉ trừ trong hai chúng ta có một người cải biến lập trường... Lý Đức Uy chận nói:

- Tôi không thể cải biến mà Thất Cách Cách chắc chắn cũng không bằng lòng cải biến.

Thất Cách Cách nhìn sâu vào mắt Lý Đức Uy nàng như muốn soi thấu trong đáy lòng của hần, như muốn dòm những gì thâm kín trong đáy lòng nàng lên ánh mắt để chuyển sang hần, giọng nàng van vi:

- Tôi lỡ sinh trong hoàng tộc, tôi khó lòng cải biến lập trường, còn Lý gia là một trong bá tính, là một nhân vật võ lâm, là một nhân vật giang hồ... Lý Đức Uy chận ngang:

- Thất Cách Cách đã lắm, tiết tháo của bậc sĩ phu, đâu đã chắc hơn kẻ thảo dân thất học ? Từ xưa đến nay, gánh vác giang sơn, gỡ cơn quốc nạn, biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt võ lâm, biết bao nhiêu chí sĩ vô danh ? Chuyện bảo vệ giống nòi cho khỏi lọt vào tay của ngoại nhân, đâu phải là chuyện riêng của hoàng tộc ?

Thất Cách Cách lắc đầu:

- Đừng có nói những chuyện ấy. Kỷ cương của nhà Minh đã sụp đổ, kẻ ác ngồi trên, gian nịnh chuyên quyền, trung thần mai một, chuyện đó Lý gia đâu chẳng thấy, tội gì... Lý Đức Uy mỉm cười:

- Thất Cách Cách lại lắm. Chính vì kỷ cương sụp đổ, chính vì gian nịnh chuyên quyền, chính vì thế nước suy vi cho nên những kẻ vô danh mà giàu nhiệt huyết như chúng tôi phải phấn chấn, phải góp sức, phải nỗ lực văn võ, chớ nêu thế nước đang bần, nhân tài hàng hàng lớp lớp chung lưng đấu cật thì quá thật, người như chúng tôi chắc không cần lắm.

Thất Cách Cách lắc đầu:

- Nhân tâm ly tán, đại thế đã mất rồi, Lý gia một mình... Lý Đức Uy cười:

- Cách cách lại lắm. Trong triều còn có trung lương, rừng núi còn có hàng ức vạn người nhiệt huyết, quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách, cho dầu một con người cũng phải làm cho xong bổn phận của mình.

Thất Cách Cách làm thinh.

Trầm ngâm một lúc, nàng nói bằng giọng e dè:

- Tôi không kể vinh hoa phú quý, tôi cũng không đề cập lập trường, nhưng tại sao người ta lại không thể phớt mặc chuyện quốc gia, chuyện nước này nước khác để mà trọn vẹn yêu nhau... Lý Đức Uy thở dài:

- Chuyện đó có thể xảy ra trong khi thiên hạ thái bình, trong khi bờ cõi không binh đao khó lửa, còn bây giờ đây, ai là người có quyền chi lo nghĩ chuyện riêng tư ?

Hần nhìn thẳng vào mặt nàng và thấp giọng:

- Thất Cách Cách, đêm đã quá khuya rồi, hơi sương đã xuống lạnh quá rồi... Thất Cách Cách hãy vào phòng. kéo gió thâm hoàng v....

Thất Cách Cách cúi mặt rung rung:

- Kể vào phòng ăm, người dãi gió sương, biết ai lạnh hơn ai... Lý Đức Uy đứng dậy thở dài:
- Thôi... “thôi” cái gì? “thôi” đã đành rồi, “thôi” đừng nói nữa, “thôi” đừng làm cho lòng tê tái, hay “thôi” hãy đợi ngày mai...?

Hắn vòng tay nhưng cô nữ tỳ Tiểu Hỷ đã bước ra với bình trà hương thơm nghi ngút và khẽ kêu lên:

- Lý gia... Thất Cách Cách thở dài:
- Thôi, Lý gia còn có việc... Và nàng vội nói luôn:
- Để đó rồi lát nữa ta uống... một mình:

Nàng quay qua Lý Đức Uy:

- Lý gia, tôi không tiện đưa xa.

Lý Đức Uy thấp giọng:

- Đừng, Thất Cách Cách, tôi đi.

Hắn chậm chậm đi ra. Hắn không muốn bước mau. Hắn muốn chứng tỏ rằng hắn không chạy trốn, hắn phải chịu đựng để đương đầu với một sự thực phũ phàng... Thất Cách Cách ngồi nhìn sững cảnh hoa sương động rung rung, đôi mắt nàng cũng chột rung rung.

Tiểu Hỷ thẳng thốt kêu lên:

- Thất Cách Cách... Thất Cách Cách khoát tay:
- Khuya rồi, người hãy vào nghỉ đi.

Tiểu Hỷ lo lắng:

- Thất Cách Cách... Thất Cách Cách cau mày:
- Bảo người nghỉ đi nghe không?

Tiểu Hỷ cúi đầu:

- Vâng, đêm khuya sương nặng, xin Thất Cách Cách cũng nên nghỉ sớm.

Thất Cách Cách dịu giọng:

- Vào đi.

Ngồi lại một mình, Thất Cách Cách vẫn cứ nhìn sững vào khoảng trống không, thật lâu, hàng mi cong vút của nàng vùng khép lại, những giọt nước mắt trào ra... Môi nàng run run mấp máy thì thào:

- Chẳng đúng, nếu vì một người con gái mà chàng quên nhiệm vụ, bỏ lập trường thì đâu có đáng để cho mình yêu... mình cũng không bao giờ đau khổ...

Hồi 23

Tiếng nói của con tim

Ngọn đèn thật nhỏ, ánh sáng tỏa mờ mờ.

Thật ra thì một gian phòng chỉ có hai người, ánh sáng như thế kể ra cũng là quá đủ.

Nghệ Thường nói thật nhỏ:

- La Hán, đừng có cau mày hoài như vậy được không ? Nhìn mặt anh, em không làm sao chịu nổi.

La Hán cười, cố nhiên nụ cười gượng gượng:

- Nghệ Thường, anh không muốn cái buồn của anh lây đến em, em đáng lý phải là một cô gái không buồn, không biết buồn mới được.

Nghệ Thường háy mắt:

- Ai nói với anh vậy ? Em đã buồn, đã biết buồn, chỉ có điều cái buồn của em không giống của anh thôi.

La Hán hỏi:

- Vậy chớ cái buồn của em là cái buồn gì ?

Như e thẹn, như tức mình, nàng vùng vằng:

- Hồng nói đâu.

Một cô gái đẹp mà hơi giận một chút là càng đẹp hơn lên, cái làm cho người mê mệt là cái tự nhiên chớ không phải cố làm ra vẻ.

Nói câu nói đó, Nghệ Thường bày hăn dáng sắc tự nhiên, thứ tự nhiên trời ban trong cái đẹp của nàng.

La Hán ngồi nhìn trần trời.

Nhưng rồi hăn lại thờ dài quay đi chỗ khác.

Nghệ Thường hỏi vào tai hăn:

- Tại làm sao anh không dám nhìn em ?

La Hán lại thờ ra:

- Anh không xứng.

Nghệ Thường hỏi:

- Anh có thể làm chủ lòng anh, có thể cải biến được không ?

La Hán lắc đầu, mắt hăn hăn lên những đường nhăn thống khổ:

- Không, anh không thể cải biến gì cả.

Nghệ Thường cau mặt:

- Có thể, anh có thể, chỉ cần anh bằng lòng, chỉ cần anh tình nguyện.

La Hán nói:

- Anh bằng lòng, anh tình nguyện, nhưng anh không thể... Nghệ Thường, em có biết cho anh không ? Nghệ Thường chắc lưỡi:

- Tại làm sao anh không chịu nói cho em biết ? Tại làm sao ? Biết đâu em lại chẳng có thể giúp anh, La Hán ?

La Hán lắc đầu:

- Không, Nghệ Thường em không thể giúp anh, không ai có thể giúp anh được cả.

Nghệ Thường thờ ra:

- Vậy thì... La Hán, anh phải gắng, anh phải giúp cho anh, anh... La Hán cười như khóc:

- Bản thân anh đã không có tự do thì anh làm sao gắng được... Nghệ Thường bóp mạnh bàn tay La Hán:

- La Hán, anh làm em điên lên được, chuyện như thế nào ?

La Hán siết lại tay nàng bằng dáng cách vằng vặc tâm tư:

- Nghệ Thường, bỏ đi, đừng nói đến chuyện ấy nữa, được không ? Em hãy ngồi cạnh bên anh, chẳng lẽ chúng ta không còn chuyện gì để nói nữa sao ?

Trầm ngâm một lúc, Nghệ Thường nói:

- La Hán, em cảm thấy một con người, nhất là một người con trai ngang tàng bất khuất như anh, đáng lý phải nhìn vào thực tế, đáng lý phải đem hết dũng khí, cam đảm nhìn thẳng vào thực tế... Trên đời không có một chuyện gì không giải quyết được. Có khó khăn thì phải có biện pháp giải quyết khó khăn, không thể tránh né, không thể đầu hàng... La Hán ngời nhồm dậy kêu lên:

- Nghệ Thường... Nghệ Thường buồn rầu:

- Thôi, em không nói những chuyện ấy nữa, anh đã không cho em nói thì thôi.

Chúng mình nói chuyện khác. Chuyện gì ? Anh nói đi.

La Hán cười khổ sở và hấn làm thinh.

Nghệ Thường chừng như sợ hấn buồn vì câu nói hơi “áy” của mình, nàng cười dịu giọng:

- Bây giờ bàn về chuyện tương lai của chúng mình được không, anh ?

La Hán sững sốt:

- Chuyện tương lai ?

Nghệ Thường nghiêng mặt ưu tư và thần sắc của nàng vụt mơ màng hướng về tương lai thật sự:

- Bây giờ tuy chưa có thể quyết định là chúng ta sẽ ở tại chỗ nào, nhưng em hy vọng nơi đó xa thành thị một chút, càng xa càng tốt. Nơi đó, có núi có sông... có cây có hoa... có vài gian nhà tranh cửa trúc... phía trước có vườn, phía sau có ruộng... La Hán bật cười:

- Nghệ Thường tưởng tượng đẹp quá vậy ?

Nghệ Thường nghiêng mặt:

- Anh tưởng không tìm được một chỗ như thế hay sao ?

La Hán đáp:

- Nơi như em muốn thì nơi nào cũng có thể tìm ra, nhưng vấn đề là biết có đẹp được như lòng mong ước hay không ?

Nghệ Thường chớp mắt:

- Tại sao lại không thể ?

La Hán nói:

- Bà nội anh... Hấn vùng ngậm miệng lại, môi hấn run run, hấn nuốt nước bọt khan mấy lần rồi trầm ngâm nói tiếp:

- Bà nội tôi từng nói rằng phong vị giang hồ nguy hiểm lắm, đừng có bao giờ để cho nó nhiễm vào mình, một khi nó đã nhiễm vào mình rồi thì khó mà thoát ra cho được, trừ phi... hơi thở không còn.

Chính như cha anh vốn là nhân vật võ lâm, dòi cả gia đình ra vùng quan ngoại tưởng đâu như thế sẽ đoạn tuyệt với võ lâm, thế nhưng cuối cùng rồi thì xương trắng máu tanh cũng kéo đến Hồi Hồi Bảo, chẳng những thế, chuyến đi Trung Nguyên này của anh, để làm một chuyện không nên làm, để nói một câu không nên nói, đó cũng do “di sản” của cha anh làm liên lụy... vì thế anh không muốn liên lụy đến em... Nghệ Thường hắt mặt:

- Em không sợ.

La Hán cười:

- Nghệ Thường, em có thể không nhưng anh sợ, làm hư mình thì nhỏ nhưng làm hư người thì lớn lắm.

Nghệ Thường nghiêm giọng:

- La Hán, vợ chồng là hãy đồng cam cộng khổ vui buồn sướng khổ cùng chia sẻ với nhau. Từ nay gặp anh, em đã yêu anh và cũng từ ngày hôm đó, em biết anh đã bị nhiễm vào mình cái phiền lụy của võ lâm, nếu em sợ thì hôm nay em đâu có ngồi cạnh bên anh?

La Hán nhìn sững vào mặt nàng, tâm tình của hấn bị chấn động:

- Vợ chồng ? Em nói sao ? Nghệ Thường, vợ chồng?

Nghệ Thường gật đầu:

- Chớ sao ? Em đã yêu anh thì em là vợ của anh, hai trái tim cùng một nhịp, hai tâm hồn cùng một mộng, chúng ta sẽ cùng nhau đến bạc đầu.

La Hán thiếu điều nhảy dựng lên:

- Nghệ Thường, không được... em không thể... anh không thể làm chồng em được... trên đời sẽ còn có người thích hợp với em hơn... Nghệ Thường lắc đầu:

- Không ai thích hợp bằng anh, cũng không ai thích hợp với anh hơn em, La Hán, anh muốn em sẽ gần anh trọn đời em cũng muốn anh gần em trọn đời, tại sao em không thể là vợ anh, trừ phi anh chê em. Anh đã chẳng nói rằng anh thương em đó sao?

La Hán lắc đầu:

- Không, bây giờ anh thấy đúng là không được, anh không chê em, nhưng mà... anh sợ.

Nghệ Thường nhướn mắt:

- Sợ ? Anh sợ cái gì ?

La Hán thấp giọng như một mối:

- Anh sợ sẽ làm liên lụy đến em... em trong trắng, em thiện lương, em phải có một người chồng thích hợp như thế, phải có một nơi thật đẹp thật yên lành như em đã mong ước, em phải có một cuộc sống êm đềm, vui sướng. Còn anh, anh tự biết trọn đời anh không thể tìm được một nơi như thế, tại vì khi chưa chào đời, anh đã bị nhiễm không khí tai hại, cái di truyền nguy hiểm của giang hồ. Bây giờ, quả đúng là anh đang đi vào con đường đó... anh đi đến đâu, nó bám theo đến đó, chạy không khỏi, trốn không xong... Hắn ngậm miệng lại, khoé môi hắn giật trông thật thảm hại... Nghệ Thường nắm chặt tay hắn:

- Anh, chẳng lẽ từ trước đến nay không một kẻ giang hồ nào cởi bỏ được chiếc áo giang hồ cả hay sao?

La Hán thờ ra:

- Chuyện đó... không phải là không có, nhưng... ít quá, ít đến mức gần như... không có!

Nghệ Thường gặng lại:

- Có ít, thế nhưng tại làm sao chúng ta lại không nằm trong số ít đó chứ?

La Hán như dờ dẫm:

- Điều đó... anh... Nghệ Thường cứng giọng:

- La Hán, người ta thường nói rằng đã là phước thì không phải họa, mà đã là họa rồi thì không chạy đâu thoát. Ai cũng phải chết một lần, ngồi trong nhà, trốn trong phòng cũng chết. Trong đời ai cũng thế chứ không chỉ người giang hồ bị nguy hiểm không thôi. Đường đời hấp hối, xe ngựa làng chàng, chỗ nào cũng là nguy hiểm, bước ra là nguy hiểm, nhưng không thể ngồi một chỗ, không thể ở mãi trong nhà, người sống là phải đi, dầu nguy hiểm cũng phải đi, mà ngồi trong nhà cũng đâu phải không nguy hiểm, cũng đâu thể sống ngàn năm ? Phải không anh?

Nàng nói riết làm cho La Hán ngồi ngó... lắc đầu.

Nghệ Thường chồm lên:

- Cái gì ? Anh lắc đầu cái gì ?

La Hán cười:

- Anh nói không lại em.

Nghệ Thường gắt:

- Anh nói em... già hàm phải không ? Hỏi đi, hỏi ai xem em nói thế có phải không ?

La Hán lại thờ ra:

- Nghệ Thường, mình nói chuyện khác đi... Hắn vụt ngẩng mặt lên giọng hằn lạnh băng băng:

- Đêm khuya sương nặng, đứng ngoài không lạnh hay sao ?

Một giọng cười sắc sảo nổi lên ở bên ngoài, giọng cười nghe y như từng khối băng rơi xuống:

- Ngồi trong phòng kín để ôm ấp người đẹp, để cho bằng hữu đứng ngoài sương gió, thế tình lạnh lạt đến mức hay sao ?

La Hán lạnh lùng:

- Bây giờ không phải lúc khuấy rầy ta, nơi đây không phải là nơi giết chóc... Giọng nói như băng bên ngoài đáp lại:

- Được, ta không khuấy rầy các hạ giờ này, sáng ngày mai, khi mặt trời vừa mọc, ta đợi tại Ngưu Đầu Cổ Sát.

Không khí trở về im lặng.

Sát khí của La Hán lần lần dịu lại, hắn nhếch môi:

- Nghệ Thường, có nghe thấy hay không ? Đã nhiễm chất giang hồ thì vĩnh viễn mùi máu tanh không làm sao rửa được.

Nghệ Thường vẫn còn thảng thốt:

- Đi rồi à ?

La Hán gật đầu:

- Đi rồi, đã cách xa hàng trăm trượng.

Nghệ Thường hỏi:

- Ai vậy ?

La Hán nói:

- Không nhớ giọng hay sao ? Họ Lê đó.

Nghệ Thường mở tròn đôi mắt:

- Lê Tam Tuyệt ?

La Hán gật đầu không nói.

Nghệ Thường lo sợ:

- Tại sao hắn lại đeo theo mình như thế ?

La Hán trầm ngâm:

- Cũng có thể vì hắn ganh em với anh, cũng có thể vì chuyện anh gặp người nói chuyện ở đại tán quan hôm trước, chuyện không có gì quan trọng nhưng chắc hắn nghe lầm... cũng có thể hắn theo anh là vì thanh “Tử Kim Dao”... Nghệ Thường hỏi:

- Thanh Tử Kim Dao quý lắm phải không?

La Hán lắc đầu:

- Anh có nghe từ trước, trong võ lâm có những thanh kiếm quý, đao quý, quý đến mức người ta phải giết nhau để tranh đoạt. Thanh Tử Kim Dao cũng có quý nhưng chắc không phải thế, nếu cần tranh đoạt thì bao nhiêu năm nay ở tại Hồi Hồi Bảo đã dẫn tới rồi. Anh nghĩ họ theo anh là vì thấy nó, thấy nó là họ biết lai lịch của anh, nếu anh ở mãi tại Hồi Hồi Bảo thì không sao nhưng khi anh trở lại Trung Nguyên thì họ sợ, vì có thể họ đang có âm mưu gì đó, họ không bằng lòng dòng dõi thanh Tử Kim Dao này có mặt... Nghệ Thường trầm ngâm:

- Hay là vấn đề quốc sự ? Nhưng anh đâu có dính líu với triều đình ?

La Hán nói:

- Anh không dính líu nhưng thanh Tử Kim Dao này dính líu. Em quên rằng cha anh là rường cột của triều đình trước kia hay sao ? Theo anh nghe thì không riêng cha anh mà còn có một người nữa, đó là Bố Y Hâu, người này và cha anh là bạn thân cùng một chí hướng, nghe đâu Bố Y Hâu cùng các lão quan từ quan sau cha anh không bao lâu... Ánh mắt của Nghệ Thường lóe lên sự vui mừng, nằng hỏi nhóng:

- Anh có biết Bố Y Hâu không ?

La Hán lắc đầu:

- Anh chỉ nghe man mác, chứ không rõ lắm... Nghệ Thường nói:

- Như vậy họ theo dõi anh cũng như theo dõi Bố Y Hâu là tại vì họ chống triều đình, họ sợ anh giúp triều đình chống họ.

La Hán gật đầu:

- Cũng có thể, nhưng nói chung, giang hồ là như thế. Có nhiều chuyện chính người bị hại cũng không rõ nguyên nhân.

Nghệ Thường hỏi:

- Hắn hẹn ngày mai đến tại ngôi chùa cổ “Ngưu Đầu Tự” vậy anh có đi không?

La Hán nhướng mắt:

- Tự nhiên là phải đi chứ sao không ? không đi làm sao được ?

Nghệ Thường hỏi:

- Tại làm sao lại phải đi mới được ? Không đi sợ người ta cười à?

La Hán cười:

- Nghệ Thường, thật khó mà giải thích, nói chung, em nên biết rằng chuyện này không thể trốn được, trốn được ngày mai, nhưng rồi ngày và những ngày mai kế tiếp thì sao?

Nghệ Thường nói:

- Vậy tại sao không thử trốn một ngày xem sao ? Trốn được ngày nào hay ngày ấy, cho đến khi nào trốn không được nữa rồi hẳn hay, có được không ?

La Hán nhìn nàng bằng đôi mắt nhướng nhướng:

- Sao vậy ? Nghệ Thường em sợ phải không ?

Nghệ Thường lắc đầu:

- Không phải sợ, con gái như em không giống như con gái sống yên phận với cha mẹ vậy đâu. Gan em cũng lớn lắm, anh quên rằng em từ Bạch Liên Giáo mà ra hay sao?

Chỉ có điều em không muốn anh giết người, chuyện giang hồ giống như một cái vực sâu không đáy, em không muốn cho anh đặt chân vào đó.

La Hán cười gượng gạo:

- Nghệ Thường, sớm lắm từ ngày anh tiếp nhận thanh Tử Kim Dao, này là anh đã đặt chân vào cái vực mà em vừa nói, lúc đó anh mới đặt có một chân, từ lúc anh lia Hồi Hồi Bảo thì anh đã đặt luôn một chân còn lại, bây giờ muốn lấy chân lên kể như không còn được nữa rồi.

Nghệ Thường nói:

- Một mình anh lên không được, nhưng còn có em ở bên anh, em sẽ cố lôi anh lên.

La Hán lắc đầu:

- Anh và một số nhân vật võ lâm khác có chỗ không giống nhau, em sẽ lôi anh lên à ? Được lắm, nhưng thanh Tử Kim Dao này nặng quá nó ghệt anh trở xuống.

Nghệ Thường cau mặt:

- La Hán, em không hiểu được câu nói của anh La Hán với tay cầm cái hộp đang đặt trên bàn, hẳn rút thanh dao ra... Ban ngày, thanh dao thấy không có gì, nhưng ban đêm, dưới ánh đèn, mặc dầu ánh đèn yếu ớt, nhưng cũng đủ phản chiếu ánh sáng màu tím, ánh “tử quang” nhuộm ửng khắp gian phòng... Thật là lạ lùng. Y như thứ kim cương, nhìn tận mặt thanh dao chỉ thấy một màu sậm gần như đen, thế nhưng khi nó phản chiếu bởi ánh sáng ngọn đèn, sức phản chiếu của nó thật là kinh khủng, nó không phải là hào quang, nó là thứ ánh sáng hồng tím và... pha lẫn nhiều màu chớp nhoáng khó mà phân biệt màu nào là chính.

Nghệ Thường mở tròn đôi mắt nhìn quanh rồi nhìn lại ngọn dao.

Nàng thấy gian phòng bây giờ thật là huyền ảo... La Hán nhìn nàng mỉm cười:

- Thanh dao cũng có quý đó, nhưng còn phải biết đao pháp, nghĩa là biết sử dụng, riêng anh lại còn mang theo lai lịch, gốc gác, mà cái đó mới là chính yếu, đối với thế nước hiện nay, đối với những kẻ âm mưu tàn hại trung lương khuynh đảo triều đình để gồm thiên hạ, anh không làm gì cả, nhưng cái gốc gác của anh, có thể là cây đinh trong mắt họ, chuyện Lê Tam Tuyệt bám theo anh, có thể bản thân hẳn không phải, nhưng người cầm cán, người đầu não của hắn đã nhắm vào mục đích tiêu diệt anh cũng như đã cố tiêu diệt Bồ Y Hầu.

Nghệ Thường cau mặt:

- Nhưng em thấy... tự mình, mình có thể tránh những chuyện khiêu khích.

La Hán nhìn sững ngọn dao, ánh mắt ngời ngời:

- Có chỗ em chưa hiểu, cũng có thể anh không giải thích được... cha anh ngày xưa đã dùng thanh dao này giết không biết bao nhiêu những người đáng giết, đã tạo một uy danh nhất nhì trong giới võ lâm, đã cùng với bạn đồng liêu chống đỡ cho nhà đại minh trong những lúc hiểm nghèo... từ ngày anh tiếp nhận thừa kế thanh dao này, bắt đầu từ đó, không phải anh mang nặng thanh dao mà mang nặng một trách nhiệm, trừ phi anh không giữ nó, bằng không, trọn đời trọn kiếp của anh phải giữ cho kỳ được cái uy danh của nó.

Nghệ Thường trù trù hồi lâu, cuối cùng nàng hỏi thật nhẹ, như không dám nói một câu chắc chắn:

- Có thể không cần đem nó được không anh ?

La Hán nói như nhai từng tiếng một:

- Không, không thể được. Nếu anh không cần thanh Tử Kim Dao, là anh phải không thừa nhận anh họ Bạch, anh không thừa nhận cha anh. Lúc trao thanh dao này cho anh, cha anh đã nói “đao bất ly thân, đao còn người còn, đao mất người chết”, như vậy, giờ nào nó không còn trong tay anh thì lúc đó anh đã chết.

Aùnh mắt của Nghệ Thường vụt tối sầm:

- Như vậy có nghĩa là mãi mãi không làm sao thoát khỏi chuyện giết chóc trong giang hồ sao?

La Hán thở phào, hần nhếch môi cười buồn bã:

- Mỗi một kiếp sống đều có cái chân lý riêng của nó, có lẽ em thấy kỳ cục lắm, nhưng thật sự là như thế. Chính vì thế cho nên anh mới nói không ai giúp anh được cả, vì thế anh mới nói đừng có để cho chất giang hồ nó nhiễm vào mình. Đó cũng là cái cha anh để lại cho anh, nói một cách khác là cha anh đã làm liên lụy đến anh, lúc nhỏ, anh không chịu tập võ, nhưng vì thanh Tử Kim Dao, vì anh phải giữ nó, anh không thể không tập võ. Sau khi lớn lên, anh bằng lòng tình nguyện chôn cuộc đời nơi quan ngoại làm một kẻ tầm thường cũng như bao nhiêu kẻ tầm thường khác, làm thỉnh thoảng không nghe đến chuyện giang hồ, anh có thể đón củi, có thể cấy lúa, nhưng lại cũng vì thanh Tử Kim Dao này, chính nó đã làm cho anh phải ly khai quan ngoại để trở lại Trung Nguyên, để xâm nhập giang hồ... Nghệ Thường nhìn vào mặt hần:

- Đã thế thì anh nên đi ngủ sớm đi, nếu không, sáng ngày tinh thần rã rượi, làm sao mà nghênh địch.

La Hán cũng nhìn nàng:

- Sao vậy ? Sao em nói cùng ngồi nói chuyện với anh tới sáng kia mà.

Nghệ Thường cười:

- Chuyện đời đâu phải là bất biến, cũng như con người ban đầu chỉ hướng về đông, nhưng sau cùng rồi đâu chắc về hướng ấy phải không ? Biết đâu đi được một đỗi rồi gặp chuyện gì đó mà phải rẽ qua hướng khác.

La Hán tra thanh đao vào hộp và nói:

- Cái gã họ Lê đó mà làm cho mình phải rẽ sang ngã khác, hần đang chết.

Nghệ Thường háy dài:

- Đừng nói chuyện đó nữa, đi ngủ, nghe.

La Hán gật đầu:

- Ủ, thì ngủ, nhưng sao em ngồi đó?

Nghệ Thường nói:

- Em ngồi kế bên trông chừng cho anh ngủ, chừng nào anh ngủ rồi, em sẽ nằm kế bên đây.

La Hán nhan mặt:

- Như thế sao được, mỏi lắm.

Nghệ Thường nghiêng mặt liếc hần:

- Sao lại không được ? Ai bảo em là vợ anh chi ? Ngày mai chồng đi quyết đấu với người đêm nay vợ phải lo cho chồng đầy đủ sức khỏe, được hôn ?

La Hán chưa nói gì thì Nghệ Thường đã đứng lên:

- Đừng nói gì nữa cả, ngủ đi, em nguyện suốt đời không được ngủ, chớ em không bằng lòng chồng em chiến đấu với người mà thiếu sức.

Nàng bước lại giữ mềm kéo nệm cho thẳng thốn.

La Hán hỏi:

- Em làm gì vậy?

Nghệ Thường nói:

- Sửa soạn chỗ ngủ cho chồng được hôn ? Nếu là mùa đông thì còn phải đốt lửa hơ nệm trước nữa đó.

Nàng cười như thể nói chơi, nhưng La Hán biết nàng nói thật, hần cực kỳ cảm động, hần nói trong tâm xúc động đó:

- Nghệ Thường, em thật là một người vợ tốt, tương lai, ai cưới được em, người đó chắc chắn là mười kiếp trước đều tu.

Nghệ Thường háy hần một cái thật dài:

- Ngu ngốc. Ai thèm cưới em nữa ? Em đã có chồng rồi, nếu chồng em không có lương tâm, bỏ em thì em ở giá chớ ma nào thèm cưới nữa, phải hôn chồng ?

Hần cười theo cái cười của nàng, nhưng rồi hần nghe lòng rười rượi:

- Anh không dám, Nghệ Thường... Nghệ Thường nhìn vào mặt hần:

- Trừ phi anh nhẫn tâm bỏ em. La Hán. nếu không. từ đây về sau anh đừng nói như thế nữa nghe ? Anh

nói làm em đứt ruột, em chết cho coi.

La Hán làm thinh.

Hắn cúi mặt thật lâu rồi mới ngẩng lên:

- Lúc còn ở nhà, bà nội anh lo lắng cho anh, bà nội anh thương anh lắm, cho đến khi anh chồng ngồng cái đầu như thế này, bà nội anh vẫn xem anh như một đứa trẻ lên ba... bây giờ thì, đến lượt em lo lắng cho anh, Nghệ Thường... Hắn không nói hết câu, hắn cúi mặt dàu dàu...

Hồi 24

Em ru chàng ngủ cho ngon

Nghệ Thường không nhìn hấn, nàng cũng không thấy hấn đang nuốt nghẹn câu nói sau cùng. Nàng trải xong nệm, xếp xong mền gối và quay lại nhoèn miệng cười:

- Ngủ đi. Chàng, người chồng yêu quý của em.

Không, nàng không nói đùa, nàng nói với tất cả dáng sắc nụ cười triu mến.

Hấn run run đôi môi:

- Nghệ Thường, anh... Nàng cúi mặt xuống hơi nghiêng nghiêng và nhìn hấn bằng đôi mắt ngược lên:

- Sao ? Anh muốn nói “không dám” này là không xứng?

La Hán lắc đầu nhẹ nhẹ:

- Không, Nghệ Thường, anh đã muốn khóc rồi.

Đôi mắt to đen, đầy khí phách của gã thiếu niên cương nghị vụt đỏ hoe... Là một con người trung hậu, tình cảm phong phú, nói về tuổi tác, La Hán đã trưởng thành, nói về học vấn, luận về học thức, hấn đã được hun đúc trong nền gia giáo sĩ phu, luận về võ học hấn là truyền nhân của Bạch gia Tử Kim Dao, hấn là một kỳ hoa, một tuyệt thế cao thủ, thanh Tử Kim Dao trong tay hấn thật khó có người địch lại, thế nhưng, bây giờ, hấn như một đứa trẻ... có thể nói rằng trên phương diện tình cảm, hấn là một kẻ yếu đuối đến đáng thương.

Từ giờ phút chọn hấn để quyết gởi thân mình, Nghệ Thường xem đó là sự an ủi lớn lao nhứt trên đời, nàng không thua gì La Hán, nàng là một cô gái mồ côi từ tấm bé, tình cảm của nàng thiếu thốn, y như bãi cát khô nóng, nước bao nhiêu là hút cạn rất nhanh, chẳng những nàng cũng rất phong phú về tình cảm mà còn rất là bén nhạy.

Nàng không chịu nổi mỗi khi nhìn vào vẻ mặt đau khổ của người yêu, nàng bước lại choàng tay qua vai hấn, nàng cười:

- Làm gì vậy ? Khóc hả ? Hồng sơ em cười sao ? con trai gì mà tẻ vậy Nàng nói không khóc, nàng cười, nhưng... nước mắt nàng đã chảy đọng ở khoé môi, nàng gục đầu lên vai La Hán, tức tưởi nghẹn ngào. Nàng khóc vì thương xót người yêu, mà cũng khóc vì quá sung sướng... sung sướng vì nàng có một người yêu xứng đáng, xứng đáng về nghĩa, xứng đáng về tình, xứng đáng bởi con người giàu tình cảm nhưng không giảm sút lòng cương nghị.

Hấn có thể bị phân tâm vì yêu, nhưng hấn không chùn bước vì tình.

Hấn không tầm thường, nhưng hấn cũng không phải một siêu nhân, hấn yêu, nhưng hấn không vị kỷ, hấn biết hy sinh và hấn dám hy sinh, hấn không muốn giết người, hấn ghê tởm xương trắng máu tanh, nhưng hấn không co đầu rút cổ.

Trong thoáng chốc, trong cái vị điệu của cảm tình, Nghệ Thường chợt cảm thấy La Hán không phải là một võ lâm cao thủ sát khí đằng đằng, uy phong bát hướng, mà là một con người nhu mì, hoà thuận, chất phác, dịu hiền... một con người cần được nhiều chiều cố.

Nàng nói nhẹ như ru bên tai hấn:

- Anh, đi ngủ nghe anh, em nằm bên anh, anh ngủ rồi em cũng ngủ, nghe anh.

La Hán nhìn nàng, môi hấn run run nhưng hấn không nói, hấn nhẹ nhàng lên giường nằm xuống. Nhẹ nhàng, ngoan ngoãn.

Nghệ Thường nhẹ nhàng kéo mền đắp lên mình hấn, kéo lên tận cổ hấn. Tay nàng triu mến, bàn tay của vợ hiền.

Người đàn ông là bậc trượng phu bảy thước ngang tàng, nhưng có nhiều lúc họ như một đứa bé, họ cần sự chăm sóc dưới bàn tay dịu dàng của đàn bà, họ cần sự triu mến, nâng niu.

Đắp mền cho hấn xong, nàng kéo mí trên tấn sát vào vai hấn, kéo mí dưới luồn kê chân hấn, bàn tay thật mềm. thật dịu. mềm dịu như lòng nàng hiền tai.

Nàng nhẹ nhẹ bước lại bàn, cắt bớt tim cho đèn nhỏ xuống. Tất cả những gì nàng làm trong lúc này đều thật nhẹ thật êm.

Xong xuôi, nàng trở lại ngồi sát vào hông La Hán, nàng choàng một tay qua vai hắn và soi tia mắt thật dịu vào mắt hắn.

La Hán cũng nhìn nàng, mà mắt hắn chưa có vẻ gì như muốn khép lại bây giờ, dầu hắn nghe lời nàng, ngoan ngoãn nằm im không nói.

Nghệ Thường mỉm cười:

- Nhắm mắt lại đi anh. Cứ mở hoài thì làm sao ngủ được ? Hãy ngoan ngoãn nhắm mắt lại.

Một phút, hắn mở mắt ra. Nàng vẫn còn nhìn hắn.

Hắn cười thành tiếng:

- Không được, Nghệ Thường, anh không ngủ được.

Nghệ Thường gất... yêu:

- Nói bậy. Anh không an tâm phải không?

La Hán nói:

- Anh nằm, em ngồi giữ cho anh ngủ, anh làm sao ngủ được?

Nghệ Thường nói:

- Em nói nghe, nếu anh không an tâm, thì cho dầu em nằm xuống anh cũng không ngủ được.

La Hán cười:

- Không phải, vì anh có nhiều chuyện cần phải nghĩ.

Nghệ Thường hỏi:

- Chuyện gì, anh nghĩ những chuyện gì?

La Hán nói:

- Nghĩ về em, về anh. Anh nghĩ coi tại sao lại gặp em, tại sao lại đi chung, ở chung với em... anh cũng nghĩ xem sẽ hay không sẽ cùng với em trường cửu... Nghệ Thường hỏi:

- Anh có muốn trường cửu bên em không?

La Hán nói:

- Nếu nói không thì sợ là nói dối.

Nghệ Thường nói:

- Như vậy thì anh hãy nghe em, nếu anh chịu nghe em thì anh sẽ trường cửu bên em. Nghe hôn?

La Hán nói:

- Nghe, anh nghe em nhưng có một chuyện, anh cũng phải làm chủ đôi phần.

Nghệ Thường nhoen miệng cười, nụ cười thật có duyên:

- Tự nhiên, anh là đàn ông, là chủ gia đình chúng ta sau này, nhưng bây giờ thì anh hãy nghe em, một chuyện thôi, chuyện đó là... ngủ đi.

La Hán nói:

- Anh nghe lời em, hoàn toàn nghe lời em, nhưng anh... ngủ không được!

Trầm ngâm một chút, Nghệ Thường nói:

- Như thế này nghe, bây giờ anh nhắm mắt lại, em sẽ hát cho anh ngủ, hồi nhỏ em có thuộc những bài hát... ru hay lắm, em hát là nhất định anh sẽ ngủ ngon, nghe anh?

Nàng không đợi hắn trả lời, nàng ngồi duỗi hai chân về phía vai của hắn, tay nàng cầm tay hắn đặt lên đùi mình, nàng dùng bàn tay trắng như ngọc, mềm như nhung bóp bóp bàn tay hắn và nàng cất tiếng ru nhỏ nhỏ:

“ừ ơ... ngày xưa em có vườn lài nhặt ra từng cánh, xỏ dài từng râu... em phơi em ướp nên dầu bán cho mấy chị xúc dầu làm duyên...” “ừ ơ... ừ ơ... bây giờ là một vợ hiền có sao chưa chịu dứt duyên hoa lài bây giờ đẹp phận trúc mai có sao chị vẫn mua lài của em...” “ừ ơ... bây giờ duyên đã ấm êm xúc dầu chi nữa cho thêm tổn tiền chị cười vành nón nghiêng nghiêng mua dầu chị xúc làm duyên với chồng!

..... “ừ ơ... Giọng nàng thật êm, âm hưởng kéo dài dịu dặt.

La Hán mơ mơ màng màng và khi nàng ngưng tiếng hát là hắn vùng mở mắt... Nhưng, cũng chỉ một cái chớp thôi. vì bàn tay ngà ngọc dịu dàng của nàng đang vuốt từ mắt hắn xuống cổ hắn và nàng ngừng

lại, nàng vừa ngừng lại là hấn vụt lơ dờ y như một kẻ mệt ngủ say... Bàn tay nàng vuốt nhẹ nhưng đầu ngón tay trở đã chạm ngay “thùy huyệt”.

Nàng cúi xuống sát gần mặt hấn, nàng nói như ru:

- Ngủ đi anh... hãy ngủ cho say... ngủ suốt đêm dài... ngủ cho hết buổi sáng ngày mai... ngủ bên cạnh em, đừng đi đâu cả... Nhưng, bên ngoài vụt phát lên một giọng tuy nhỏ nhưng thật trong:

- Triệu cô nương, cô nương đã làm rồi.

Nghệ Thường ngẩng mặt lên hoảng hốt:

- Ai ?

Bên ngoài càng thấp giọng:

- Lý Đức Uy!

Nghệ Thường đứng lên, giọng nàng mừng rỡ:

- Lý ân nhân.

Lý Đức Uy cười nhỏ:

- Không dám đâu, ba chúng ta chỉ là bạn, cô nương.

Câu nói thật khéo, không “chúng ta” mà lại là “ba chúng ta”, Lý Đức Uy đã làm cho Nghệ Thường vừa mang ơn vừa cảm động.

Hấn quả là con người rộng lượng, hơn nữa, hấn đã mặc nhiên xem nàng và La Hán như hai đứa em, câu nói đó vừa chấp nhận vừa hàm ý “tác thành” Lý Đức Uy bước vào nhà.

La Hán vẫn nằm ngủ thật yên lành, nhìn vào mặt hấn trong khi ngủ say, với hai hàng mi cong như con gái, với vầng trán rộng và bằng với vành môi hơi nhếch lên như mỉm cười, như ngạo nghễ, còn đậm nét ngây thơ... Lý Đức Uy vụt cúi mặt thở dài.

Hấn mới biết La Hán, nhưng ngày xưa hấn đã có biết “thúc thúc” Bạch Trường Không, hấn có nghe về La Hán:

“thằng bé cứng đầu mà chí hiếu” ấy bây giờ đang có trước mặt đây.

“Bố Y đại huynh, ngày sau chắc La Hán còn phải được đại huynh và Đức Uy dạy bảo thêm nhiều. Nó cứng đầu nhưng rất chí hiếu, biết nghe lời. Đệ đã lỡ làng nhưng đệ hy vọng nó sẽ không làm nhục “Tử Kim Dao”, nếu đệ không trở lại Trung Nguyên thì xin Bố Y đại huynh và cháu Đức Uy niệm tình thương nó”... Hơn mười năm trước, nhân một lần gặp gỡ, lúc bấy giờ Lý Đức Uy hãy còn nhỏ nhưng cũng đã hiểu biết nhiều, hấn rất kính mến vị Bạch thúc thúc và cho đến bây giờ hấn vẫn còn nhớ nguyên văn câu nói cuối cùng của lần gặp ấy.

Quả thật Bạch thúc thúc không trở lại Trung Nguyên, và khi lãnh nghĩa vụ “Bố Y Hào”, Lý Đức Uy hãy còn được nhắc nhở dặn dò hãy nghe ngóng tin tức và phải hết sức chú ý chăm sóc cho “thằng bé” ấy.

Bây giờ “thằng bé” ở đây, hấn đã lớn rồi, hấn không làm nhục Tử Kim Dao như lời Bạch thúc thúc mong mỏi, nhưng hấn đang lâm nạn... Lý Đức Uy mỉm cười:

- Tôi đến lâu rồi, đã nghe tất cả. Vừa rồi, cái vị đến đây ước hội, tôi cũng có nghe.

Nghệ Thường sững mặt, nàng “a, a” nho nhỏ... Lý Đức Uy nhìn nàng bằng cái nhìn của người anh cả:

- Xin cô nương thông cảm và rộng lượng, tôi đến để đưa tin, nhưng chưa tiện vào nên buộc lòng phải đứng ngoài, vốn không có ý vô phép.

Nghệ Thường lắc đầu:

- Không dám, Lý ân nhân... vả lại, chúng tôi nhiệt tình chung ái, nhưng vẫn chưa thất lễ, vẫn chưa có gì cần che giấu.

Ngừng một giây, nàng hỏi:

- Chẳng hay Lý ân nhân cần cho chúng tôi biết tin chi ?

Lý Đức Uy đáp:

- Nguyên nhân mà La Hán bị Mãn Châu bức bách phải giết tôi, tôi đã biết rồi.

Nghệ Thường mở tròn đôi mắt lo âu:

- A... như thế... Lý Đức Uy liếc nhẹ về phía La Hán và nói:

- Người thân duy nhất, vị tổ mẫu của La Hán bị Mãn Châu bắt làm con tin.

Nghệ Thường hốt hải:

- Thật là tàn ác... như thế, hắn giết Lý ân nhân là hy vọng cứu tổ mẫu ?

Lý Đức Uy gật đầu:

- Phải, bọn gian tế Mãn Châu ra điều kiện cho hắn, khi nào mang được cái đầu của tôi trao cho họ, họ sẽ thả tổ mẫu của hắn ra.

Nghệ Thường chắc lưỡi:

- Thảo nào... anh ấy đã được bà nội nuôi đến lớn và rất mực thương yêu, anh ấy lại là một người chí hiếu, không trách vì anh ấy đã không kể tất cả, không trách vì anh ấy đã tuyên bố bằng lòng làm thiên cổ tội nhân.

Lý Đức Uy nói:

- La Hán là một con người thuần hậu, không bao giờ muốn hại người, nhưng vạn bất đắc dĩ vì phải cứu tổ mẫu, chuyện đó không còn có cách nào hơn, hắn buộc lòng phải làm như thế... mà đó cũng là chuyện thường tình, không phải là cái tội.

Nghệ Thường cúi đầu:

- Đa tạ Lý ân nhân rộng lượng.

Lý Đức Uy nói:

- Không nên khách sáo, Triệu cô nương, tôi không phải là kẻ không biết điều phải trái, phương chi đối với La Hán, tôi còn phải biết tiếc thương. Trong võ lâm hiện nay, hay có thể nói trên đời này, một người tương đương như hắn vốn không có nhiều, một người giống như hắn lại càng ít lắm, nếu để cho hắn vấp chân lầm lỡ, là điều đáng cho người chưa xót mà cũng là một cái tội của tôi.

Đắn đo hồi lâu, Lý Đức Uy nói tiếp:

- Tôi đã đem chuyện này nói với một người bạn... Mãn Châu, người đó vốn là hoàng tộc Mãn Châu, và tuy lập trường đối địch với tôi, nhưng vì hiểu biết, vì cảm thông, nên người ấy đã xem tôi như bạn.

Không biết thì thôi, chớ một khi đã biết, nhất định người ấy không thể làm ngơ. Tuy nhiên, người chủ trương vốn có chứa vị cao hơn người bạn của tôi, cho nên mặc dầu cố sức, người bạn của tôi cũng chưa chắc đã thành công, hy vọng rất mong manh.

Nghệ Thường nói:

- Dầu được dầu không lòng cố cật và tình thương của Lý ân nhân, chúng tôi nguyện ghi nhớ trọn đời.

Lý Đức Uy nói:

- Chính vì thương tiếc người hiền tài bị bức bách, nếu không thì hôm ấy tôi đâu phải lánh mặt làm chi ? Xin cô nương hãy yên lòng.

Nghệ Thường gật đầu:

- Tôi biết rõ đức độ của Lý ân nhân, thế nhưng anh ấy... Lý Đức Uy cười:

- Không sao, thật thì tôi không có ý mong La Hán biết về dụng ý của tôi đâu, cô nương đừng ngại.

Suy nghĩ một hồi, Nghệ Thường nói:

- Tổ mẫu anh ấy đang ở trong tay bọn giặc Mãn Châu, vì để cứu tổ mẫu, anh ấy sẽ không từ một thủ đoạn nào để đối phó với Lý ân nhân, mà cứ như thế thì.. Lý Đức Uy lắc đầu:

- Tôi không lo về chuyện ấy, cái lo của tôi là tham vọng và âm mưu gian độc của Mãn Châu, vì thật sự thì dù La Hán có giết được tôi, họ cũng không khi nào thỏa? mãi điều kiện, hết chuyện này sang chuyện khác, họ sẽ tiếp tục tìm đủ cách bức bách làm lợi cho họ, cho đến khi nào họ không còn lợi dụng được, khi nào trái chanh chỉ còn tro xác, họ mới ném đi bỏ hoặc giết, đó là thủ đoạn của quân gián điệp, họ không bao giờ nghĩ đến công lao, đối với người họ dùng, họ trả công xứng đáng, nhưng họ có đủ thủ đoạn để nắm sinh mạng trong tay, không còn gì để cho họ dùng được là họ giết... Hắn chắc lờ mờ ra và nói tiếp:

- Tình hình Tây Ngũ tỉnh hiện tại lại còn có khó khăn hơn nữa, ngoài bọn gián điệp Mãn Châu, còn vô số thế lực bất chính khác cũng đang uy hiếp làm tiêu hao tiềm lực chống giặc của ta, thêm vào đó, sự có mặt của La Hán bị Mãn Châu lợi dụng càng khiến xử cảnh thật khó khăn... Nghệ Thường gật đầu:

- Tôi biết Lý ân nhân, tôi sẽ tìm đủ cách để khuyên anh ấy.

Lý Đức Uy nói:

- Sự thông minh và lòng nhân ái của cô nương thật là điều đáng quý, tuy nhiên, ngày nào tổ mẫu của La Hán còn trong tay của bọn Mãn Châu thì ngày ấy rất khó mà ngăn cản.

Nghệ Thường thở ra:

- Rút củi thì lửa mới tắt được, chắc phải nghĩ đến việc cứu tổ mẫu anh ấy ra khỏi tay bọn giặc Mãn Châu trước mới có hy vọng.

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Nói thì dễ nhưng thật sự tình thế hiện tại quá khó khăn, bọn gian tế Mãn Châu đã tung lực lượng tràn lan, không biết chúng đang giam giữ tổ mẫu La Hán ở nơi nào, trong khi hành động của mình phải vô cùng thật trọng, phải đánh cho trúng, đánh sai là hậu quả cực kỳ nguy hiểm khi hoa. hồ bất thành.

Nghệ Thường lo lắng:

- Như thế thì biết làm sao... Lý Đức Uy nói:

- Biện pháp tự nhiên là do người dày công suy nghĩ, sự việc bao giờ cũng khó khăn, nhưng cũng không phải hoàn toàn không biện pháp, tôi sẽ hết sức mình, xin cô nương yên tâm.

Nghệ Thường xúc động, giọng nằng hơi rung:

- Lý ân nhân, Triệu Nghệ Thường này sẽ ngàn đời... Lý Đức Uy khoát nhẹ tay:

- Cô nương không nên khách sáo như thế, người như La Hán, lại được một người bạn gái trí tuệ nhân từ như cô nương bồi bạn, đó là hạnh phúc của hần. Trong cuộc sống của hần, cô nương sẽ đóng vai trò hỗ trợ quan trọng... nói không phải quá đáng, chớ thật sự, sự tăng trưởng hay huỷ diệt về nghị lực của hần, bàn tay của cô nương quyết định rất lớn lao. Vì cá nhân của hần, vì sự suy thịnh của Minh triều, tôi trang trọng khẩn cầu cô nương chiếu cố cho hần đừng bao giờ rời xa nửa bước... Nghệ Thường sưng mặt cúi đầu:

- Tôi sẽ cố hết sức mình, Lý ân nhân, đó cũng là tâm nguyện của tôi.

Lý Đức Uy nói:

- Tôi cũng xin về sau, mọi việc làm, cô nương cũng nên suy nghĩ cho thật chính, phải hết sức thật trọng, chẳng hạn như công việc hiện tại là một hành động không nên.

Nghệ Thường ngẩng mặt lên ngạc nhiên:

- Lý ân nhân muốn nói... Lý Đức Uy chận ngang:

- Dùng phương pháp thôi miên và chạm vào “thùy huyết”, phải chăng cô nương cố ý muốn cho hần không thể đến nơi hẹn ước với gã áo vàng?

Nghệ Thường gật đầu:

- Vâng, Lý ân nhân, quả tiêu nữ có ý như thế.

Hồi 25

Ăn miếng trả miếng

Ngưu Đầu Tự Không ai hiểu tại sao ngôi chùa cổ này lại có cái tên lạ quá như thế. Đó là một ngôi chùa lâu đời nhứt, cách phía nam thành Trường An khoảng hai mươi dặm. Tên chùa nghe không nhẽ nhưng cảnh sắc nơi đây thật nên thơ. Ngày xưa khoảng vào đời Đường, thi hào Đỗ Phủ đã từng lưu lạc và dừng chân tại nơi này vịnh cảnh đề thi, đó là một trong những thắng cảnh danh tiếng của Trường An. Hoa đượm hương xuân chùa vắng vẻ, thì trúc gọi gió ao buồn□. Hai câu thơ vịnh hoa đào và rừng trúc dựa bờ ao trước Ngưu Đầu Tự. Những ngày xuân, mặc khách giai nhân từng đàn kéo nhau tới viếng chùa, phần đông là ngắm cảnh. Bây giờ, đêm đã quá canh ba. Từ trong bóng tối dày đặc hơi sương, vụt lướt nhanh một bóng người từ phía đám rừng trúc xét vào dãy hành lang vắng ngắt. Bóng người áo trắng: Lý Đức Uy. Hắn nhìn lên mái ngói công chùa và tung mình lên đó. Tụt nhẹ hai tiếng ngói âm dương cho lỏng ra, hấn cho hai miếng ngói hơi hồng gắt lên nhau, chỉ cần một cơn gió mạnh là rơi xuống đất, hấn làm ba bốn nơi như thế rồi nhẹ nhàng tung mình xuống phóng thẳng vào hành lang. Đứng nhìn một chút về địa thế, Lý Đức Uy bước ra phía đầu sân, hấn bước lui từ giữa sân trở lui qua hướng đông ba bước, hấn khum mình xuống moi một cái lỗ to chừng bằng cái tở, hấn lấy nhánh cây không gát ngang và khóa đất lại như cũ. Cách một bước về phía sau, hấn lại làm thêm một cái lỗ như thế, trong hàng thứ hai, hấn giăng ngang ba lỗ cách nhau nửa bước và như thế tất cả bốn hàng, sát đến bìa sân. Khoảng đất trống không còn dấu vết, Lý Đức Uy đi thẳng vào trong chùa cũng về cuối phía đông sân, hấn tháo chốt gài khung cửa sổ, hấn đứng từ trong cửa thò đầu ra dòm rồi thụt vào khép hờ cửa lại. Cảnh chùa Ngưu Đầu Tự lại trở về vắng lặng, không ai thấy hấn trở ra. Ánh hồng đã bùng lên từ góc trời đông. Hai tên áo vàng từ trong đám rừng trúc lù lù bước ra như hai bóng ma thấp thoáng. Cả hai bước lên dãy hành lang chùa. Lê Tam Tuyết và lão áo vàng có râu, vị chủ nhân của hấn. Hai con người này có một đặc điểm gần như họ có cảm giác giống nhau, chẳng những hành động giống nhau mà cho đến việc đi đứng, có lẽ hơi thở của họ cũng rất nhịp nhàng. Lão áo vàng đứng lại. Lê Tam Tuyết cũng dừng chân, không có trước sau mà cũng một lúc. Nhìn quanh qua một lượt, lão có râu chỉ tay về đầu sân phía Đông và nói: - Chiếm trước phương vị đó. Giọng của Lê Tam Tuyết lạnh băng băng: - Thuộc hạ cảm thấy rằng hôm nay dầu đứng đông hay tây, người ngã xuống vẫn nhứt định là hấn. Lão già có râu cau mày: - Người không muốn giải quyết cho nhanh à? Không muốn thắng ngay hấn à? Lê Tam Tuyết đáp: - Tự nhiên là rất muốn như thế. Lão già áo vàng có râu nói: - Muốn thế thì phải theo lời ta, hướng đông buổi mới không bị ánh mặt trời. Đối với ta, giao đấu là phải thắng chứ không có bại.

Lệ Tam Tuyết làm thỉnh bước ra đứng ở góc sân.

Hình như hấn không hay trái lịnh.

Hồi lâu, hấn nói:

- Tên tiểu tử đó xem chừng khá thông minh, có thể hấn cũng biết nguy hiểm của ta dành cho hấn nên có thể hấn không đến.

Lão già có râu:

- Không, ta biết hấn nhứt định đến. Dầu biết không phải là địch thủ, hấn cũng vẫn đến.

Lệ Tam Tuyết gật gật:

- Cũng hy vọng là như thế.

Lão già có râu nói:

- Nếu ta đoán không lầm thì con bé đó cũng đến luôn, nếu thằng nhỏ ấy ngã kiểm người, thì con bé người liệu sao?

Lệ Tam Tuyết phớt tỉnh:

- Không cần phải ngó tới nó làm gì, nó cũng không phải vàng hay ngọc.

Lão già cười đều đặn:

- Đúng thì có đúng, nhưng cũng không cần phải thế. Chung quanh ngôi chùa này rất vắng, rừng trúc lại sạch sẽ, tại sao người lại không thỏa mãn đi rồi hấn bỏ?

Đúng là giọng điệu của tay tổ lưu manh.

Aùnh mắt của Lệ Tam Tuyết ngời lên:

- Thuộc hạ có thể được chăng?

Lão già nhướng mắt:

- Sao lại không. Bất cứ chuyện gì mà ta đã bảo thì chuyện đó nhứt định không hề dờ.

Lệ Tam Tuyết nhóng ý:

- Thuộc hạ không kinh nường chủ nhân sao?

- Lão già cười ha ha:

- Đa tạ lòng nghĩ đến của người, nhưng ta vẫn không thích gần nữ sắc.

Cánh cửa sổ ở cuối sân chùa về hướng đông vụt động nhẹ, một cái đầu trong ấy thò ra rồi thụt vào ngay, cánh cửa được đóng chặt lại.

Lệ Tam Tuyết biến sắc, tay hấn nắm chặt thanh kiếm.

Lão già có râu lên tiếng:

- Không cần, hấn gần đến rồi, người cứ để mặc ta.

Lão nhún chân nhảy lên nóc chùa và mắt nhìn ra phía sau.

Trời chưa to lắm, từ con đường mòn vòng qua phía bên tây khu rừng trúc, một bóng người băng qua khá nhanh.

Lão già áo vàng có râu cười lại:

- Khó mà chạy được xa.

Lão nhún chân, thân ảnh lão bắn theo mười trượng.

Bóng người đi trước, theo bén gót là lão già có râu, hai người vừa khuất khỏi rừng trúc thì La Hán đến.

La Hán cầm Tử Kim Dao đi trước. Nghệ Thường theo sát bên sau.

La Hán đi khá nhanh, nhưng bước đi thật nhẹ.

Qua khỏi vườn hoa là đến bìa sân.

La Hán đứng lại cách Lệ Tam Tuyết chừng hơn một trượng, hấn chậm chậm rút đao ra nhưng không nói tiếng nào.

Lệ Tam Tuyết cười lạt:

- Như thế thì xem chừng người còn muốn gấp hơn ta nữa!

Quả thật, hấn không nhìn qua Nghệ Thường mặt hấn cứ đắm đắm vào mặt La Hán, không biết hấn không dám ngó hay không thềm ngó. Mặt của La Hán còn lạnh hơn Lệ Tam Tuyết mấy phần, hấn nói:

- Rút kiếm ra.

Lệ Tam Tuyết nói:

- Vừa đến là thanh đao đã ra khỏi vỏ. người muốn chiếm tiên nghi phải không?

La Hán lạnh lùng:

- Người yên lòng, ta vốn không hề đánh trước một ai.

Lệ Tam Tuyết nhướng mắt:

- Thật thế à?

La Hán hất mặt nhưng không trả lời.

Lệ Tam Tuyết chiếu tia mắt thật lạnh lùng, lạnh đến nỗi Nghê Thường muốn run luôn.

Lệ Tam Tuyết đã rút kiếm ra, nhưng hấn không nhúc nhích, hai mắt hấn hình như muốn chụp tinh thần của La Hán, hấn ngó vờ về khinh thường.

Không những hấn khinh thường mà hấn làm như chọc tức.

Hấn muốn nắm phần chủ động trong thế tấn công.

Bất cứ trận giao tranh nào, ai nổi nóng trước, người đó mất phần lợi thế.

Hấn biết La Hán không thích giao đấu, hấn biết La Hán đến đây vì danh dự, nói hấn biết cũng chưa đúng, phải nói do lão già có râu chủ nhân của hấn bảo cho hấn biết.

Hấn cố tình làm cho La Hán tức tối và hấn mong hạ La Hán trong một chiêu đầu.

Y như hai con thú dữ rình nhau, họ đứng thật yên, nhưng trong lòng họ tính toán thật dữ.

Vì công lực và võ học không xê nhích nhau cho mấy, cho nên trận đấu càng có vẻ ghê gớm trong những sự tính toán đó không phải ghê gớm vì chiêu thế ác liệt, vì họ chưa giao đấu với nhau, ghê gớm vì ước định, chỉ cần một chút sai chạy là mất mạng trong chiêu đầu.

Nhứt là Lệ Tam Tuyết, đúng như lời của Lão già hấn muốn tốc chiến và tự nhiên phải là tốc mạng. Ánh kiếm của Lệ Tam Tuyết nhoáng lên không, thân ảnh của hấn nhoáng trước, hấn phóng tới rồi mới tung kiếm, hấn muốn đối phương không thấy kịp thế đánh của hấn. Vì hấn ra tay trước.

Nhưng ánh trụ quang□ cũng đã nhoáng lên.

Càng!

Hai người đứng thật vững.

Tia mắt của Lệ Tam Tuyết ngời ngời□ Lệ Tam Tuyết nhún chân.

La Hán cũng nhún chân.

Hai bóng người vút thẳng lên, hai ánh thép khắc nhau nhập một.

Nghê Thường đã run thật sự, nàng không tài nào nhận được thế đánh của họ, nàng chỉ thấy bóng người và ánh thép từ dưới lên trên và từ trên rẽ xuống. Họ lên theo hình chíp, hai người nhảy lên giao lại từ dưới rộng chập vào nhau, rồi lại từ trên rẽ xuống như rẽ nôm và cả hai chấm đất.

Cả hai lại đứng thật vững.

La Hán nắm chặt cán đao bằng tay phải, tay trái hấn nắm cổ tay cầm đao, một đường máu theo chỗ rách ứa ra nơi bắp tay bên trái.

Aùnh mặt trời từ hướng đông nhô lên, mắt nàng hơi hoa, không phải vì ánh mặt trời không thôi, mà là vì đường máu nơi tay của La Hán.

Nếu không kịp đưa tay lên bịt miệng thì chắc chắn sẽ bật thành tiếng kêu khủng khiếp, nhưng nàng cố dằn lại, nàng nhớ lời dẫn của Lý Đức Uy:

không được làm kinh động, bất cứ trường hợp khủng khiếp đến đâu. Không nên làm cho hấn phân tâm.

Lệ Tam Tuyết cười khà khà chọc tức□:

- Từ Kim Đao□ chỉ có thể thôi?

Tuyết, hấn làm như không nghe thấy□ Không biết do một nhánh cây khô hay gió mạnh, một tiếng ngói từ trên mái cổng cũng rơi xuống.

Tiếng ngói bể khô khan, nhỏ nhỏ, nhưng trong không khí nặng như đọng lại đó, tiếng nào cũng nghe lòng lộn□.

Đã bị mất thế quan sát bên ngoài vì lão già có râu đã đuổi theo người lạ mặt, Lệ Tam Tuyết cảnh giác nghiêng đầu□ Kể ra, khi đang ghìem nhau như thế, cái nghiêng đầu của hấn có phần bất lợi, nhưng vẫn không nguy hiểm bằng sự phân tâm□ Đáng lý ra cho dầu hấn giao đấu một mình với kẻ địch tiếng động thành linh như thế cũng khó làm cho hấn phân tâm, có lẽ hấn coi như trường hợp này ngoại lệ.

Các tai hại vẫn là do có người ở nơi bệ cửa lúc này, cái bất ngờ ấy có liên quan đến tất cả những gì xảy ra kế tiếp có tính cách thành linh.

Cộng những cái đó lại, Lê Tam Tuyết không thể dừng dừng như La Hán.

Hắn nghiêng đầu và cổ quay lại vì thỉnh thoảng có người thêm nữa thì phải đối phó làm sao?

Bài toán thật dễ, giải quyết thật nhanh, nhưng vẫn phải có một giây tính toán, chỉ cần một giây đó thôi, cao thủ giao đấu một giây đó đủ để quyết định□ Không nghe tiếng hét thông thường khi đối phương hạ độc thủ, chỉ thấy ánh tử quang□ nhoáng lên.

Và bây giờ, Lê Tam Tuyết mới thật là điếng hồn.

Hắn rất biết sự lợi hại của thanh Tử Kim Dao□ và khi hắn nhận được ánh tử quang□ thì đã muộn mất một giây.

Giây đó chính là giây mà hắn bị phân tâm.

Chỉ một giây, ánh tử quang□ nhúng lên không đầy một giây, chỉ bằng cái nháy mắt rồi tắt hẳn.

La Hán cầm xóc thanh đao đứng yên một chỗ. Hai mắt như dính cứng vào con người của đối phương.

Lê Tam Tuyết vừa tràn mình qua, khi thấy ánh tử quang□ nhưng ánh Tử quang□ lại đã tự tắt trước rồi.

Aùnh tử quang□ tắt nghĩa là thế đánh đã kết thúc, Lê Tam Tuyết chưa tràn qua kịp là đã thối lui.

Chân hắn hơi loạng choạng□ Từ trên vai trái hắn, chạy dài xuống tới bắp tay trên, áo hắn toạt ra và máu theo đó nhỏ ròng ròng xuống đất.

La Hán bị thương bên tay trái, không sai, nhưng Lê Tam Tuyết thì khác, bị thương bên tay trái là kẻ như không còn dùng kiếm được. Hắn sử dụng kiếm bằng tay trái.

Và lại, vết thương của La Hán nhẹ hơn nhiều. Chỉ rách áo và ứa máu. Vết thương của Lê Tam Tuyết nặng hơn, tự nhiên, đối với thanh Tử Kim Dao□, không mất mạng thì cũng không thể tiếp tục chiến đấu được. Hình như đó là mức thấp nhất của Tử Kim Dao□.

Không phải một vết thương đó, chân bên trái của hắn, gần phía đầu gối, một đường máu ứa xuống chân.

La Hán vẫn đứng y một chỗ, hình như hắn không muốn giết.

Lê Tam Tuyết rống lên một tiếng đầy hơi căm hận, và tung mình lao thẳng vào rừng trúc.

La Hán dụi đôi mắt lại, hắn ngẩng lên nhìn mái gò cổng chùa và nhìn lại chỗ Lê Tam Tuyết bước khi này□ Nếu không có miếng ngói rớt? Nếu Lê Tam Tuyết không tránh mình thì không bị sụp cái lỗ làm mất thăng bằng?

Mất La Hán như gom hết những sự việc xảy ra và nhiều nghi vấn xoay quanh óc hắn.

Trái tim bị trĩ nặng xuống, bây giờ trở lại chỗ bình thường, Nghê Thường thở phào bước tới.

Nàng cũng có cái nhìn thật nhanh như La Hán và tự nhiên, nàng phải biết rõ ràng hơn hắn, nhưng nàng nói:

- Hù hồn, chắc chú trâu văn mắt□ La Hán lắc đầu:

- Chân trâu không có vào chùa này đâu.

Nghê Thường nói mau:

- Sao không? Chỗ nào mà mấy ông tướng đó lại không tới? Lúc nhỏ em thường theo chúng, em biết trèo cây hái trái giỏi lắm nghe.

- Trên đời không thể có những chuyện tình cờ may mắn như thế đó đâu.

Nghê Thường cổ cãi:

- Có cái gì mà tình cờ may mắn? Con nít làm người lớn sụp là chuyện thường chứ có lạ gì đâu.

La Hán lắc đầu:

- Nghê Thường, em không có biết, nếu không có chuyện miếng ngói rớt, không có cái lỗ đó thì bây giờ thật anh cũng chưa biết sẽ ra sao?

Nghê Thường cổ lăm như kinh ngạc:

- Thật như vậy sao?

La Hán nói:

- Thế đánh của Lê Tam Tuyết phòng thủ thật cẩn mật và hình như hắn quyết tốc chiến, thêm vào đó, hắn lại cố chiếm lợi thế về hướng mặt trời, nếu không có miếng ngói, không có cái lỗ thì nhứt định mình phải bại nếu không chết.

Nghê Thường làm dáng ngẩn ngơ:

- Nếu như thế thì miếng ngói và cái lỗ này là hai thứ ân nhân□ cứu mạng□ Nàng bước lại nhặt mấy miếng ngói bẻ gò vào chiếc khăn v như gò vật gì quí giá□ La Hán hỏi:

- Gói lại làm gì vậy?

Nghệ Thường đáp:

- Cái lỗ đó dưới đất không thể mang đi được vậy thì em gói miếng ngói này để khi mình có nhà mình sẽ thờ nó cũng như mình thờ vị ân nhân.

La Hán bật cười:

Nghệ Thường hỏi:

- Sao vậy? Anh bảo em nói thế không phải sao?

La Hán nói:

- Chúng ta phải nhớ ơn người chớ sao lại nhớ vật? Phải có người làm lòng ngói và đào lỗ, chứ tự nó thì làm sao như thế được?

Nghệ Thường nhướng mắt:

- Nghĩa là anh muốn nói mình phải mang ơn người làm những chuyện này.

La Hán gật đầu:

- Anh nghĩ như thế, nhưng nếu em muốn mang mấy miếng ngói bẻ ấy đi thì anh cũng không cản nhưng như thế thất công vô ích.

Nghệ Thường gật gật:

- Anh nói đúng, chúng ta phải nhớ ơn người đó □ Nàng buông chéo khăn, mấy miếng ngói rơi xuống đất và nàng nói lầm bầm:

- Không biết người đó là ai □?

La Hán nói một cách quả quyết:

- Tìm dưới lỗ mũi của mình còn có cái miệng nữa chi? Lo gì lại hỏi không ra?

Nghệ Thường hỏi:

- Vạn nhứt mà chúng ta tìm được thì anh định làm thế nào?

La Hán đáp:

- Tự nhiên trước hết là ngỏ lời cảm tạ.

Nghệ Thường nói:

- Ân cứu mạng đâu có thể chỉ bằng lời tạ Ôn không mà đủ.

La Hán hỏi lại:

- Theo em thì chúng ta phải làm sao?

Trầm ngâm một chút, Nghệ Thường nói:

- Nhứt thời em cũng chưa nghĩ ra cách phải làm như thế nào, nhưng khi gặp được rồi chắc chắn là sẽ có cách.

La Hán không nói, hẩn xé vạt áo buộc vết thương.

Nghệ Thường lại bước lại hỏi:

- Đứng, anh để em buộc cho. Tại anh đó, nói chuyện hoài làm em quên mất.

Nàng lấy khăn và băng một cách cẩn thận từng chút, nàng buộc vết thương cho La Hán mà trong lòng nghe đau điếng.

Vừa buộc nàng vừa nói:

- Anh xem, giao đấu thật không hay ho gì hết, mình không bị thương thì người khác lại bị thương đó là chưa kể đến trường hợp chết □ em thật không dám nghĩ, vết thương trên tay anh mà em nghe như ruột em đã đứt ra rồi.

La Hán cười, nhưng đôi mắt của hẩn chứa chan niềm xúc động.

oo Mặt trời đã lên cao.

Bất cứ một nơi nào cũng có đông người.

Qua một đêm nghỉ ngơi lấy sức, bây giờ chính là lúc mà người ta bắt đầu một ngày làm việc mới.

Mọi người đều có công việc, họ rộn ràng mãi cho đến khi trời đổ bóng hoàng hôn là họ chuẩn bị cho một đêm nghỉ ngơi khác.

Bây giờ thì họ đang say sưa với công việc của mình, tại một thành thị như Trường An, hay nơi đồng ruộng, thiên hạ đều như thế.

Chỉ có xé về hướng nam của Nguu Đầu Tư. ở một vùng đồi núi hoang vắng là có hai người.

Họ cũng đang say sưa□ làm việc, công việc của họ là một người chạy, một người rượt bám theo sau. Người chạy là Lý Đức Uy, người rượt là lão già có râu, chủ nhân của Lệ Tam Tuyệt.

Đang chạy, Lý Đức Uy vòng quay lại và dừng chân.

Lão già cũng dừng lại rất nhanh cách đó chừng một trượng.

Lão dừng nhanh lắm, lão không hề lờ trốn.

Lão đứng lại và cười lật:

- Khá, người chạy cũng khá nhanh đó, nhưng có chạy mãi được không?

Lý Đức Uy thần nhiên hỏi lại:

- Tại làm sao ông lại cứ rượt theo hoài vậy?

Lão già có râu cười khẩy:

- Giỏi, người lại định dùng cách phủ đầu đó phải không? Ta hỏi người, người làm gì thập thò lấp ló trong chùa Ngưu Đầu Tự như thế chứ?

Lý Đức Uy nhướng mắt:

- A, cái đó mới là lạ đó, tôi chưa hỏi tội các người đó là may. Giỡn hoài, tôi ở trong chỗ nào cũng kẻ xác tôi chớ mắc mớ gì các người?

Lão già có râu nói:

- Ở chỗ nào mặc kệ người? Nhưng nhớ rằng tình cờ□ lại có ta ở ngoài.

Lý Đức Uy chận ngang:

- Tình cờ tôi lại ngủ trong ấy, tôi chưa trách các ông phá giấc ngủ của tôi, thế mà ông lại trách người!

Lão già gằn gằn:

- Giỏi, ăn miếng trả miếng khá, nhưng người liệu có già hàm được với ta không chớ?□ Lão chồm mình tới vung tay chụp vào ngực Lý Đức Uy.

Lý Đức Uy cười:

- Nói chuyện không lại rồi tính võ phu phải KHÔNG? Đừng, chết đó□ Hắn tổng mạnh một chương làm cho lão già bất phòng xiềng niềng rồi quay đầu chạy tuốt.

Lão già tức quá phóng mình bám riết theo sau.

Phía nam có một hòn núi nhỏ xích vô trong có một toà trang viện có hàng liễu rũ, phía trước và ngõ vào trái đá hoa, chủ nhân nhứt định thật là khí phái. Lý Đức Uy chạy thẳng vào trong đó.

Không hiểu toà trang viện đó của ai, nhưng bằng vào dáng cách ba hồi chạy ba hồi dừng của Lý Đức Uy, chứng tỏ hẳn muốn dụ lão già chạy vào trong đó.

Nhưng đáng tiếc là lão già nóng quá, lão không để ý cái chuyện quá dễ dàng như thế, lão cứ hăm hăm đuổi riết theo Lý Đức Uy, lão quyết xé xác tên tiểu tử làm đã dám ghẹo đến lão, một chuyện mà từ trước đến bây giờ chưa một ai dám đối với lão như thế.

Lý Đức Uy phóng thẳng vào toà trang viện.

Lão già có râu phóng theo.

Một lúc sau thấy Lý Đức Uy ung dung đi bằng ngã sau, nhưng không thấy lão già.

Không, lão cũng đi ra, nhưng không còn dáng cách rượt đuổi, lão cũng không phải ra theo ngõ của Lý Đức Uy lão quay trở ra cái ngõ mà lão vừa vào, nghĩa là lão đợi lại.

Điều đó không quan trọng, cái đáng chú ý hơn hết là khi rượt theo vào, dáng cách của lão hùng dũng bao nhiêu thì khi trở ra thiếu nào bấy nhiêu.

Lão đi hơi xiêu xiêu, thanh trường kiếm kéo xà lĩa dưới đất, tóc của lão bị đứt bay nhiều chòm, bây giờ bỏ xập xoã chớ không còn buộc gọn và thê thảm hơn hết là chỗ dài chỗ ngắn lưa thưa.

Toàn thân lão vậy đầy máu, nhưng dấu máu chỉ rịn ngoài áo chớ không chảy xối, chứng tỏ thương tích nhiều nơi nhưng không nặng lắm.

Không ai biết trong toà nhà trang viện ấy như thế nào, không ai biết sự việc xảy ra làm sao? Có thể Lý Đức Uy và lão già đó biết thế nhưng bây giờ hai người đi hai ngã, họ không nói thành thử cái chuyện trong toà trang viện đó trở thành bí mật.

Hồi 26

Bạn và thù lẫn lộn

Giữa trưa.

Bầu trời không một áng mây, trời trong vốn là một cảnh đẹp, nhưng ánh mặt trời không cho người ta thưởng thức cái đẹp ấy.

Ánh nắng đỏ từng hột, không một ai có thể còn hứng thú để thưởng thức bầu trời trong vắt vì mồ hôi đã đầm đìa.

Tuy cách một lớp để giày, không đến nỗi phỏng chân, tuy cách bởi một vòng mát nhỏ dưới cái nón, không đến nỗi lột da đầu, nhưng giờ này thì thật không ai muốn ra đường.

Thế nhưng không phải hoàn toàn không có người, họ vẫn có những công việc bắt buộc đi, hoặc cần cấp, hoặc lỡ đường, nhờ thế nên mấy quán cóc bán trà theo những tàng cây lớn có được thời gian đắt khách. Trên con đường dài nắng đỏ chang chang, một cái quán cóc với vài cái bàn, năm bảy cái ghế lỏng chân xiêu vẹo, nhưng nó ở dưới tàng cây rậm bóng vẫn là chỗ lý tưởng nhứt cho khách qua đường.

Một con người rít róng cách mấy, dè xén cách mấy nếu không dám ăn một cục xôi, một trái chuối thì cũng phải uống một tô nước để được nghỉ chân. Cho dầu công việc có gấp cách mấy, người ta cũng vẫn dừng lại đôi chút, vì không phải chỗ nào cũng có bóng mát, cũng không phải bóng mát mà cũng có quán xá và nhứt là không phải quán nào cũng có người đẹp.

Một cô gái có thể quê mùa, có thể không đẹp nhưng một khi đã bán quán nhứt định cô ta cũng phải có lương tâm chức nghiệp, nhứt định cô ta cũng phải có những câu nói dịu, những nụ cười duyên, người khách khó tính cách mấy cũng không thể đòi hơn nữa.

Giữa ánh nắng đỏ lửa, người ta cần có bóng mát nghỉ chân, bóng mát đó có ghế để ngồi, có nước để uống và hơn hết, nước đó do bàn tay cô gái pha mang lại kèm theo một nụ cười, chắc chắn không ai nỡ hà tiện một vài xu.

Những người buôn bán hiểu rõ như vậy, khách qua đường cũng hiểu rất rõ như vậy không ai phiền hà gì cả, vì nó là việc cần thiết không thể thiếu.

Có một vài người đã ngồi uống nước và cười với cô gái bán quán, cô ta cười lại với vành môi đầy méo mó như muốn khóc, với cái liếc lé xệ, không sao, ai về nhà nấy mà, đẹp hơn một chút cũng không giàu có hay chết chóc một ai, khách cũng cười gượng gạo và trả tiền để rồi lại tiếp tục khoảng đường dài nắng gắt.

Lý Đức Uy cũng ngồi vào, hấn kéo cái ghế thụt vô sát gần góc cây, hấn ngồi lim dim thoải mái trên chiếc ghế hơi xiêu nhưng vẫn còn dựa được.

Ngồi lâu một lúc sau, ghế tuy có ít, nhiều khi khách phải ngồi cả trên mấy cái thùng đựng đồ, ngồi cả trên những rễ cây nổi khỏi mặt đất, chủ quán vẫn vui vẻ mời ngồi nghỉ mát cho khoẻ, khách cũng thỏa mãn gọt chuyện với bạn đồng hành.

Ở cái quán tồi tàn này, người ta không cần đến những cái sang hèn, ai cũng như ai, việc chính ở đây lo đựng nắng và giải khát, sang hơn hay hèn hơn, cũng một chén nước mà thôi.

Đó là đặc tính dễ mến của những chiếc quán cóc vệ đường.

Ôu xa, người ta cố đi nhanh, đến gần càng nhanh hơn nữa, chưa có một người khách qua đường nào không ghé cái quán này.

Lý Đức Uy chưa uống được nửa bát nước thì có thêm một người khách.

Hắn ăn vận khá sang, áo gấm. Đầu hắn đội cái nón rộng vành sụp xuống càng làm cho vóc người nhỏ nhỏ của hắn thấp xuống thêm.

Ôu xa, không thấy rõ mặt hắn, ngồi gần, vì hắn thấp nhỏ người ta lại càng khó thấy.

Nhưng Lý Đức Uy đã thấy, hắn không tò mò nhưng hắn buộc phải biết những ai đi qua mặt hắn, đi sau lưng hắn. Hắn ngồi gần bên hắn.

Hắn biết con người nho nhỏ ấy là ai, nhưng hắn vẫn làm thình.

Cô gái bán quán lật đặt mang lại cho người khách mới một chén trà, cô ta không thể thiếu sót phải luôn luôn gởi theo cái chén trà đó một nụ cười.

Nụ cười để tỏ lòng thân thiện, để làm mát bớt giữa cơn nắng gắt, đẹp hay không đó là chuyện khác.

Người khách tiếp chén trà nhưng không ngó cô gái, không thấy nụ cười thân thiện đó, vì đang bận liếc chừng về phía Lý Đức Uy.

Hớp một ngụm nước có chừng, người khách đặt chén xuống và bằng một cách kín đáo trao nhanh cho Lý Đức Uy một mảnh giấy gấp nhỏ, tiếng của khách cũng nhỏ:

- Lý gia, chủ nhân tiểu ty sai mang thư đến Lý Đức Uy cảm tạ nho nhỏ và cho mảnh giấy vào lưng.

Người khách nhỏ thó tự xưng là tiểu ty đứng dậy, nhưng Lý Đức Uy đã nói:

- Cứ để lát nữa tôi sẽ trả luôn.

Người khách không khách sáo, cũng không cảm tạ hay chào từ giã, cứ bước nhanh ra khỏi quán, làm như có chuyện gấp bên mình.

Thật ra thì nếu ai chú ý, có lẽ người khách muốn tránh mặt hai người khách mới.

Họ là hai người khách áo trắng, họ đi chưa tới quán.

Lý Đức Uy mở mảnh giấy ra, hắn hơi biến sắc, hắn đứng lên trả vội tiền nước rồi bước nhanh ra, hắn không đi theo hướng của người vừa mới trao thư.

Hai người khách đã đi tới quán, họ là hai đại hán trung niên, một người râu ria bó hàm như quai nón, một người có lỗ mũi to như quả cà chua.

Hai người cùng mặc áo trắng khuy nút bạc, thứ áo của Cúc Hoa Đào.

Đây là hai người khách đặc biệt, họ không ghé quán như bao nhiêu người khách khác, họ bươn bả theo Lý Đức Uy.

Gã râu quai nón hỏi:

- Phải hắn không?

Tên mũi lớn đáp:

- Đúng rồi, hắn đó.

Gã râu quan nón hừ hừ:

- Tìm thấy mẹ không gặp, bây giờ khi không lại gặp, mẹ họ nhiều chuyện tức muốn học máu.

Giọng nói hắn ồ ồ, cách nói của hắn diễn tả đầy đủ một con người thô lỗ.

Hai người bước khá nhanh, vì bây giờ thì Lý Đức Uy đã đi cách xa hơn mười trượng.

Hắn đi tuy cũng gấp nhưng có vẻ thong dong hơn hai tên táo trắng đi sau, hình như hắn không hay có người theo dõi.

Cự ly giữa hai đảng mỗi phút mỗi thu ngắn lại và cuối cùng thì đã sát gần nhau.

Hai tên đại hán áo trắng bước nhanh lên ngang hàng với Lý Đức Uy, họ vượt qua khỏi và quay mặt lại.

Lý Đức Uy cũng dừng lại.

Chợt nhận ra nút áo bạc của hai tên đại hán, Lý Đức Uy à nho nhỏ và mỉm cười Gã râu ria lạnh lùng:

- Đi đâu vội thế?

Lý Đức Uy gật gù:

- Nhị vị là người của Cúc Hoa Đào?

Gã râu ria hơi ngạc nhiên:

- Các hạ biết người của Cúc Hoa Đào?

Lý Đức Uy cười chum chim:

- Làm sao tôi lại không biết? Tôi đã từng hội kiến với Sứ giả Trương Cửu Tôn kia mà.

Gã râu ria càng ngạc nhiên hơn:

- Các hạ biết Trương Cửu Tôn?

Lý Đức Uy đáp:

- Tự nhiên, nếu không quen biết thì làm sao tại hạ lại dám đến chỗ khách xá của Hải Hoàng gia? Các hạ định hỏi chuyện đó à?

Tên mũi đỏ đứng sau lên tiếng:

- Các hạ có phải là Bạch Y Khách Trung Nguyên?

Lý Đức Uy giật mình nhảy trái qua một bước:

- Ài chà, đứng sau lưng này giờ mà không chịu nói, làm hết hồn hết vía!

Gã mũi đỏ cười gằn:

- Đừng có làm bộ hết hồn, nói nghe coi, phải Trung Nguyên Bạch Y Khách hay không?

Lý Đức Uy mỉm cười:

- Trương Sứ giả đã báo cáo chuyện mua bán đến Hải Hoàng gia rồi à?

Gã mũi đỏ tái mặt:

- Như vậy người là cái tên Trung Nguyên Bạch Y Khách, hay lắm, Hải Hoàng gia của chúng ta rất muốn gặp người, người đã ra lệnh cho Trương Cửu Tôn đưa người đến, thế nhưng Trương Cửu Tôn lại không tìm được, vì thế cho nên họ Trương đã bị tội Lý Đức Uy nhướng mắt:

- Ài chà, như thế tại hạ đã làm liên lụy đến bằng hữu rồi, thật là một chuyện khiến cho tại hạ bất an.

Gã mũi đỏ nói:

- Chuyện đã qua rồi, không cần nói chuyện bất an. Nếu người có quen biết với Trương Cửu Tôn thì chắc Hải Hoàng gia của chúng ta cũng sẽ lượng thứ, bây giờ người hãy theo bọn ta đến yết kiến Hải Hoàng gia.

Lý Đức Uy nhấn nhó:

- Hải Hoàng gia đã thương mà triệu kiến, đúng là chuyện vinh hạnh nhứt đời, chỉ hiềm vì hiện tại, tại hạ có chuyện gấp bên mình Gã mũi đỏ gằn giọng:

- Mắc chuyện bằng trời cũng không được cãi, biết chưa?

Lý Đức Uy lắc đầu cười:

- Các hạ không nên nói một câu như thế, Hải Hoàng gia chỉ là hoàng đế của Cúc Hoa Đào, chứ đâu phải là hoàng đế Trung Nguyên chúng tôi? Sự triệu kiến quả là điều vinh hạnh, nhưng cũng phải đợi tại hạ rảnh rang đã chứ.

Gã mũi đỏ quát:

- Câm mồm, Hải Hoàng gia của ta là bậc chí tôn trong võ lâm, hiệu lệnh ban ra bốn biển, không một ai dám không tuân phục Lý Đức Uy lắc đầu chận nói:

- Hình như các hạ nói chưa đúng lắm, cứ theo tại hạ biết thì hiện nay hùng cứ các phương còn nhiều lắm, chẳng hạn như phương Tây các tỉnh có Phú hào họ Tổ, hiệu xưng là Tổ Tài Thần phía nam có vị tướng cướp lừng danh là Đạo sư Nam cung nguyệt, phía bắc còn có thế lực của một quái nhân từng làm kinh kinh động võ lâm, tức là vị Cùng thần, mộng bắt danh những con người ấy đâu đã thần phục Hải Hoàng gia?

Gã mũi đỏ xạm mặt:

- Nhưng sớm muộn gì rồi chúng cũng phải tuân phục, riêng người thì ngay bây giờ.

Hắn chưa nói dứt tiếng là bàn tay của hắn đã vung tới chụp ngay vào ngực Lý Đức Uy.

Y như một con cá đi trong nước. Lý Đức Uy luồn mình tránh thoát dễ như không.

Hắn nhìn khí thế hùng hăng của gã mũi đỏ và cười nói:

- Đừng ăn hiếp chứ, phía tây, phía nam, phía bắc còn ba nhà mạnh lắm, nhưng bảo rằng sớm muộn gì rồi họ cũng phải tuân phục Hải Hoàng gia, đó là ý của của các hạ hay là ý kiến của ai?

Gã mũi đỏ gầm gừ:

- Ta nói đó, rồi sao?

Lý Đức Uy gật gù:

- Tốt, để rồi tại hạ hỏi ba vị ấy lại xem, thử có phải đúng như thế không?

Gã mũi đỏ cười hầy:

- Ai thì sợ ba tên đó chứ ta thì không. Cúc Hoa Đào chưa từng sợ một ai, người cứ hỏi đi, nhưng bây giờ hắn không nói hết, hắn vung tay chụp tới Lý Đức Uy không tránh nữa, ngón tay trỏ của hắn bung ra điểm thẳng lòng bàn tay của gã mũi đỏ khiến cho hắn hết tự động rút tay về nhảy tránh ra xa.

Lý Đức Uy cười:

- Hãy để cho ta nói một câu rồi có muốn đánh nhau cũng không muộn gì đâu, hai vị chỉ biết ý vào sự hoành hành thiên hạ của Hải Hoàng nơi Cúc Hoa Đào thế nhưng nhị vị có biết ta là ai không chứ?

Gã mũi đỏ tuy đã ngán cái điểm vừa rồi. thế nhưng hắn vẫn tỏ ra khinh khinh:

- Người là ai? Hừ, bắt quá cũng là một trong những tên lấu cá của võ lâm Trung Nguyên chứ không có gì đâu mà phải biết.

Lý Đức Uy cười:

- Nếu không lên khỏi miệng giếng thì cứ bảo trời không lớn hơn nữa, nhị vị có thấy người vừa nói chuyện với ta trong quán khi nãy rồi chứ?

Gã mũi đỏ trả lời đặt một:

- Thấy, rồi sao?

Lý Đức Uy hỏi:

- Nhị vị có biết người đó là ai không?

Gã mũi đỏ bĩu môi:

- Bắt quá là một tỷ nữ Mãn Châu Lý Đức Uy chặn ngang:

- Đã biết nàng là tỷ nữ Mãn Châu, thế mà các hạ không biết địa vị của ta sao? Ta cần nhắc cho các vị nhớ rằng trước giờ hẹn xong chuyện kết minh giữa Cúc Hoa Đào và Mãn Châu, các vị nên thận trọng đừng làm thương tổn đến cảm tình nó bất lợi cho các vị nhiều lắm đó, coi chừng Hải Hoàng gia của các vị sẽ giận dữ vì thất vọng.

Gã mũi đỏ hơi lúng khựng:

- Nói thế thì các hạ Mãn Châu Lý Đức Uy chặn ngang:

- Hãy trở về bẩm lại với Hải Hoàng, phải tính toán trước khi bàn chuyện kết minh và nhứt là đừng thày lay vào chuyện của người khác. Hiện tại nhà họ Tô đang nỗ lực, không chừa một thủ đoạn nào để làm được lòng Mãn Châu, nếu các người để cho Tô gia đi trước thì ngôi vị Hải Hoàng của các người sẽ dưới họ nhiều lắm đó, liệu mà hành động.

Nói xong, hấn bỏ đi thật nhanh, để mặc cho hai tên thuộc hạ Cúc Hoa Đào đứng nhìn theo sững sờ.

Bọn họ không biết nói gì, mà cũng không can ngăn.

Chỉ mấy giây sau, Lý Đức Uy khuất mắt và một ngả quanh trước mặt:

Gã mũi đỏ vụt nói:

- Không được, nếu hấn là người của Mãn Châu thì tại sao lại đặt vấn đề mua bán với Trương Cửu Tôn? Coi chừng, coi chừng mình đã mất cơ hội coi chừng mình lại mất mưu bọn Gã râu ria đưa tay chặn lại:

- Anh quên, nếu hấn không phải là người từ Mãn Châu tới thì tại sao lại trao đổi câu chuyện vừa rồi với cô tỷ nữ Mãn Châu? Coi chừng, anh nên nhớ đây là vấn đề trọng đại của Hải Hoàng gia, nó quan hệ nhiều đến chuyện kết minh giữa Cúc Hoa Đào đó.

Đang dợm chạy theo Lý Đức Uy, gã mũi đỏ dừng lại mở tròn đôi mắt:

- Nếu thế tên tiểu tử này là ai hấn làm cái gì mơ mơ hồ hồ như vậy cả?

Hai tên thuộc hạ Cúc Hoa Đào ngơ ngơ ngác ngác đứng tần ngần chưa biết phải làm sao thì Lý Đức Uy đi về hướng khác.

Hình như họ Lý không muốn gây sự mất thì giờ, cũng có thể hấn cố làm cho bọn Cúc Hoa Đào hoang mang oo Trên một dốc núi lải lải, dưới một bóng mát khá lớn, Nghệ Thường và La Hán nghỉ chân nơi đó.

Trước mặt họ là một cánh đồng bát ngát, xa xa, những dãy nhà của thôn dân giăng giăng trước mặt, gió nhẹ từng cơn thổi tạt hướng đồng nghe khoan khoái lạ thường.

Nghệ Thường đi bên cạnh La Hán mà mặt vẫn buồn buồn, hình như nàng đang lo nghĩ về chuyện gì đó.

La Hán cất giọng hỏi:

- Có phải nàng đang lo nghĩ về chuyện của ta?

Nghệ Thường hỏi lại:

- Tại sao anh phải giết nhiều người như thế? Họ đâu có thù oán gì với anh đâu?

La Hán thở dài nói:

- Tôi rất buồn khi thấy Nghệ Thường cứ phải bắn khoăn vì lỗi giết người không thù oán như thế, thật ra thì phải nói nàng không thích chuyện giết người mới đúng, thù oán hay không cũng thế.

La Hán buồn buồn nói tiếp:

- Anh biết sự thật thì em cũng không có thân nhân, mà bằng hữu thì cũng chẳng có ai, vì thế nên anh rất yên lòng.

Nghệ Thường lắc đầu:

- Anh khỏi băn khoăn về chuyện đó, dầu gì em cũng rất thông cảm nỗi khổ không thể nói ra được của anh.

Đôi mắt của La Hán bộc lộ đầy cảm xúc:

- Đa tạ em, Nghệ Thường.

Doo dự một chút, nàng nói:

- La Hán, em thấy nên cho anh biết rằng em có một bằng hữu.

La Hán nhìn vào mắt nàng:

- Em có bằng hữu? Ai vậy?

Nghệ Thường nói:

- Quên rồi à? Người đã cứu em khỏi hai người của Bạch Liên Giáo đó.

La Hán cười:

- Tưởng ai chứ. Người ấy cũng là bằng hữu của anh vậy. Bằng hữu của em thì là bằng hữu của anh chứ còn gì nữa.

Chẳng những thiện lương mà tâm địa của La Hán thật là rộng rãi, hẳn không bao giờ có ý nghi ngờ tâm bụng và hẳn cũng không có tánh đố kỵ.

Nghệ Thường nghe lòng mình thật có nhiều an ủi, nàng mừng có được người bạn đường như thế.

Nàng chọn người gọi thân thật là xứng đáng, nàng nguyện trọn đời sẽ ở bên La Hán, nàng quyết tâm kéo hẳn ra khỏi vùng tranh chấp đầy xương máu của thế giới võ lâm.

Đối với Lý Đức Uy, với con người hiệp nghĩa và giàu lòng ái quốc ấy, nàng thề quyết không để cho La Hán làm một chuyện mà chắc chắn hẳn và nàng sẽ ân hận trọn đời.

Nàng đứng lên và kéo tay La Hán:

- Mình đi anh, trở về khách điểm, nhà thiên hạ đã lên đèn cả rồi kìa.

Thật ra thì chưa phải là tối lắm, nhưng khắp nơi những thôn gia, những xóm nhà gần xa đều đã có khói, người ta đang sửa soạn buổi cơm chiều.

La Hán đứng lên phủi quần áo:

- Phải rồi, cần phải về khách điểm, không chừng họ đã tìm anh báo tin.

Trái tim của Nghệ Thường nghe như nặng xuống.

Trong lòng hẳn chỉ có một chuyện đó thôi.

Một khi người không thể quên được phút nào về một cái chuyện gì, chứng tỏ chuyện đó là cả một sự quyết tâm, muốn ngăn hẳn thì sợ rằng không phải là chuyện dễ, nếu không muốn nói là không mong làm được.

Về đến khách điểm, La Hán hỏi ngay lão quán lý về chuyện tin tức của mình.

Lão quán lý nhớ ra, hẳn lật đặt mở hộc bàn lấy trao cho La Hán một phong thư.

Lão nói với Nghệ Thường:

- Cô nương, có một vị khách quán đến hồi trưa, dặn trao thư này cho cô nương.

Nghệ Thường có ý nghi ngờ, nhưng không lẽ lại không xé ra, nàng cảm thấy lòng không chắc đã có gì quan hệ và nhứt là không nên làm như thế trước mặt La Hán.

Nàng xé thư, trong đó có một mảnh giấy nhỏ và tim nàng đập mạnh, nàng vò mảnh giấy trong tay, vì chỉ có mấy chữ vẫn tắt đập nhanh vào mắt nàng làm cho nàng tái mặt. Nhưng không còn kịp nữa, La Hán đã thấy rồi.

Hắn chồm tới nắm lấy cổ tay nàng, hẳn không cần nghĩ đến chuyện cái nắm tay của hắn làm cho nàng đau đớn, hẳn không còn tâm trí nghĩ về chuyện đó.

Mảnh giấy được kéo thẳng ra trước mặt hắn.

Đôi mắt của La Hán trợn trừng gần như muốn rách khoé tay chân hắn run lẩy bẩy, giọng hắn cũng run cầm cập:

- Tổ mẫu đã chết tổ mẫu đã chết không ta không tin ta phải hỏi lại chúng chúng phải trả bằng một giá đắt với ta ta phải giết ta phải giết tất cả bọn Mãn Châu.

Những tiếng cuối cùng của hắn lạc mất vào trong gió, hắn chạy bay ra cửa khách điểm như điên.

Mảnh giấy rơi xuống đất. Nghệ Thường cũng chav xuống theo.

Tiếng kêu của nàng gần như lạc giọng, tất cả bao nhiêu khách qua đường đều nghe thấy, chỉ có một mình La Hán không nghe.

Mắt hần bây giờ đã hoa, tai hần đã ù, tâm tình hần đã loạn, hần gần như phát điên.

Nghệ Thường không khóc được, nàng cũng không còn kêu được, nàng như chết đứng, nàng cũng không thấy được những gì trước mắt.

Nàng như kẻ mất hồn, nàng đưa mình vào khung cửa khách điếm, nàng rời rả tay chân.. Nàng đau trong cái đau của người yêu, tin đó quả là tin sét đánh.

Nàng có thể gánh vác tất cả những gì nặng nhọc, thậm chí nàng có thể chết vì chàng, nhưng chuyện này quả tình bất lực, chính vì sự bất lực đó mà lòng nàng như bị đứt ra từng đoạn.

Lão quản lý rón rén đi lại, giọng lão như muốn khóc:

- Cô nương, lão đã già rồi, tội lỗi thật đáng chết lão không dè có sự Thật ra thì cũng không phải lỗi ở lão, nhưng có lẽ lão cũng là con người thuần hậu, hay ít nhất lão cũng từng trải cái khổ của con người, lão muốn nói một câu an ủi.

Nhưng bây giờ thì vô ích.

Nàng cũng không cần an ủi, nàng muốn tất cả sự an ủi trên đời này phải được dồn về La Hán.

Nhưng những tiếng của lão quản lý khách điếm cũng đã giúp nàng, nàng giật mình và đang nhận thức ngay điều nguy hiểm, nàng thẳng thốt kêu lên:

- Chết rồi La Hán sẽ giết người La Hán sẽ giết người Nàng loạng choạng bằng mình chạy ra khỏi cửa. Nàng chạy mà nghe như hai chân nàng hồng lên mặt đất, nàng cũng không cần biết là nàng đã xô ngã mấy người.

Nàng đã làm cho khách qua đường tức giận, nhưng rồi người ta thông cảm và người ta vụt cũng như nàng, người ta xô nhau mà chạy.

Chết rồi. Nàng đã đoán không lầm.

Trên đường, giữa đường, máu đã bắn tứ tung.

Một thầy người, hai thầy người, thầy nào cũng đứt làm hai.

Tử Kim Dao!

Thanh đao đó tiện người như tiện chuối.

Máu! Ruột!

Từng vũng tungõ ùm Thiên hạ đổ xô ra chạy.

Vừa chạy vừa la, họ như gặp phải một con trâu điên.

Còn hơn cả trâu điên, vì trâu điên chỉ có sức, đây là một con người, sức mạnh hơn trâu, lại giỏi võ, lại có thanh Tử Kim Dao.

Nghệ Thường vừa chạy vừa kêu tiếng của nàng lạc lõng.

Bóng tối a tòng với hồn loạn, không biết La Hán chạy về đâu.

Không biết đã có bao nhiêu thầy người ngã xuống.

Không một chỗ nào mà Nghệ Thường không chạy tới và chính nàng cũng không biết mình đã chạy đến đâu.

Đến lúc mà nàng nghe tai ù mắt quáng thì hai chân nàng cũng đã rã rời.

Nàng quy xuống bao giờ cũng không hay Nàng cũng không biết chỗ mà nàng quy xuống là chỗ nào.

Không biết còn trong vòng thành Trường An hay đã ra ngoài thôn dã.

Không biết ở ngoài đường hay trong nhà người, không biết nhà người hay một miếu hoang.

Hồi 27

Tiếng nói của quỷ

Không biết ngất đi như thế bao lâu. Nghệ Thường giật mình tỉnh dậy.

Thứ nhất nàng kêu la:

La Hán.

Một giọng quen thuộc đáp lại bên tai.

- Cô nương, tỉnh dậy đi, không có La Hán đây.

Nàng hé mắt và màu sắc thứ nhứt mà nàng trông thấy là:
vàng!

Màu vàng của áo quần.

Chính màu vàng quái ác đó làm cho nàng to đôi mắt, người nàng thấy trước mặt là:

Lệ Tam Tuyết!

Nàng hoảng hốt kêu lên:

- Người lại là người.

Nàng nhận ra nàng đang nằm và Lệ Tam Tuyết đang ngồi sát bên.

Nàng kinh khiếp ngồi bật dậy, nhưng Lệ Tam Tuyết đã chặn lại bằng cánh tay hộ pháp của hân.

Y như một trụ đá ngàn cân dẫn trên chiếc gối gòn, hân nói giọng hân bình tĩnh như không:

- Cô nương mới vừa tỉnh được, không nên cử động mạnh.

Nghệ Thường vừa thẹn vừa sợ, nàng cố vùng vẫy, nhưng cánh tay của Lệ Tam Tuyết như trụ núi, càng vùng vẫy, nàng càng thấy bất lợi, nàng phải nằm im, nước mắt trào ra.

Nàng thét lớn, nhưng giọng của nàng đã.

- Lấy tay ra, người hãy lấy tay ra.

Làm như bây giờ mới thấy mình vô lý Lệ Tam Tuyết a một tiếng nho nhỏ và rút tay về.

Không biết hân có phải cố ý làm ra vẻ như thế hay không, chỉ thấy mặt hân hơi ửng đỏ.

Nghệ Thường cố sức ngồi dậy thật mạnh và thụt lùi lại thật nhanh nhưng nàng vừa lui lại thì bị đội ngay ở sau lưng nàng nhìn lại thấy bức tường.

Bây giờ, Nghệ Thường mới nhìn quanh, nàng nhận ra mình đang ở trong một toà cổ miếu.

Hình như ngôi miếu này đã lâu rồi không người lai vãng, không ai ngó ngang tới, cho vì thế mà tường long ngói đỏ, những khung cửa đều đã lỏng dính.

Trên trần đầy dẫy những mạng nhện, dưới đất bụi đóng chồng từng lớp.

Bây giờ có được nửa cây đèn sáp, cây đèn ló tim hình như đã được đốt lên lâu rồi, Bên ngoài trời tối đen như mực không thấy một ánh đèn.

Nghệ Thường nhớ lại lúc ở khách điểm chạy ra thì trời vừa mới tối, lúc đó thành Trường An vừa mới đỏ đèn.

Bây giờ không biết là đã đến giờ nào và cũng không biết đây là ở nơi đâu?

Hình như bây giờ thì Lệ Tam Tuyết cũng đã lấy lại sự bình tĩnh, hân cũng đã khôi phục vẻ lạnh lùng gần như tàn khốc của hân, hân nói:

- Cô nương một mình nằm xỉu giữa đường, đang đêm lại không một người ngó tới, tôi không thể đành lòng, tôi đưa cô nương về đây.

Nghệ Thường cũng cố hết sức để giữ vẻ bình tĩnh, nàng biết bây giờ có hoảng sợ cũng chẳng làm được gì trái lại, bình tĩnh để đối phó với một sự thực, sự thực đó nàng chưa biết như thế nào nhưng nàng tin chắc vô cùng bất lợi cho nàng, nàng hỏi:

- Đây là đâu?

Lệ Tam Tuyết đáp:

- Đây là một miếu hoang. cách thành Trường An chừng mười dặm.

- Mươi dặm?

Trời ơi, làm sao lại như thế?

Nghệ Thường nghe tim mình nặng xuống, đối với La Hán, bây giờ, nàng thấy như cách cả ngàn dặm đường xa!

Không biết bằng vào một sức lực tiềm tàng nào, Nghệ Thường vụt đứng phắt lên.

Nhưng nàng vừa đứng lên thì cánh tay ngàn cân của Lê Tam Tuyết đã đè lên vai nàng, muốn hay không, nàng cũng phải ngồi trở lại.

Nàng thụt mình về phía sau cho bàn tay của Lê Tam Tuyết vượt khỏi vai, nàng hỏi giọng hơi hằn học:

- Các hạ làm gì thế?

Đáng lý nàng gọi tiếng người nhưng nàng kịp nghĩ không nên, trong trường hợp này, bất cứ sự việc ra sao, phải hết sức tránh chuyện khiêu khích.

Lê Tam Tuyết hỏi lại:

- Cô nương định đi đâu?

Nghệ Thường đáp:

- Tôi đi tìm La Hán.

Lê Tam Tuyết lắc đầu:

- Tốt hơn hết là cô nương không nên manh động vì trời bây giờ đã khuya rồi.

Nghệ Thường nói:

- Tôi không sợ.

Lê Tam Tuyết làm thinh.

Nghệ Thường nói:

- Các hạ hãy để tôi đi.

Lê Tam Tuyết vẫn làm thinh.

Nghệ Thường bỏ chân đứng xuống.

Lê Tam Tuyết lại đưa tay ra, giọng hằn lạnh băng băng:

- Tôi không thể để cho cô đi, gã họ Bạch đã làm cho tôi nếm mùi đau khổ đó.

Hắn đưa tay giật vạt áo của Nghệ Thường.

Không còn chỗ thụt lui, cũng không thể tránh thoát bàn tay hung bạo, Nghệ Thường thét lớn:

- Người người muốn làm gì?

Nàng cố tránh bằng giọng từ đầu, nhưng bây giờ thì nàng không còn dẫn được nữa. Ánh mắt của Lê Tam Tuyết loé sáng đến rợn người.

Tay hắn vụt đưa lên nắm lấy vạt áo nàng và giật mạnh.

Nghệ Thường hoảng sợ vùng vẫy nhưng không thoát ra khỏi đôi tay rắn chắc của hắn.

Nàng quát lên, giọng lạc đi:

- Nếu người còn làm như thế ta sẽ chết để giữ trọn lòng với La Hán.

Sau đó, thình lình, quả là chuyện thình lình vánh môi hắn nhếch lên để lộ cái cười tàn khốc của Lê Tam Tuyết, đôi mắt rực lửa của hắn cùng lúc tan biến đi đâu mất, bàn tay đang trên đà huỷ hoại đang nắm vạt áo của Nghệ Thường từ từ lỏng dần rồi buông hắn. Cuối cùng, hắn vụt tay về và giọng hắn run run:

- Tôi không làm thương hại đến nàng, nhưng ta cũng không thể tha nàng.

Nghệ Thường vụt mở mắt ra thật lớn:

- Tại sao?

Lê Tam Tuyết đáp:

- Ta đã nói rồi, ta không được nàng thì không ai được cả.

Nghệ Thường nói:

- Về phương diện cảm tình, nó không phải có thể ép buộc mà được, hai con người không có cảm tình, như là có một người lại ghê tởm chán ghét thì ở chung với nhau có thú vị gì đâu?

Lê Tam Tuyết nói:

- Ta không cần những cái đó, ta không xem chuyện đó vào đâu cả.

Nghệ Thường gấn lại:

- Người tưởng rằng người có thể giữ được ta hay sao?

Lệ Tam Tuyết vẫn nói bằng một giọng trầm trầm:

- Ta rất biết nàng là người của Bạch Liên Giáo trước kia, nàng có biết phép thuật, thứ phép thuật không thể làm hại gì được nhưng có thể dùng để thoát thân nhưng thứ đã bây giờ nàng không thể nào dùng được nữa, nếu không tin, nàng cứ thử xem.

Nghệ Thường lẳng lẳng tập trung tinh thần lại, đó là sự cần thiết khi muốn dùng phép thuật, đã thôi miên, hoặc đề mờ mắt con người, thế nhưng nàng vùng biến sắc.

Nàng cắn răng không nói, nàng hiểu ngay rằng Lệ Tam Tuyết đã biết cách phá và bây giờ thì nàng mới hoàn toàn thất vọng Lệ Tam Tuyết cười:

- Ta chỉ nghe nói thôi, nghe nói rằng muốn trừ phép thuật của Bạch Liên Giáo, thì phải làm cho lưỡi của họ dính máu người khi nãy ta thử nhưng không ngờ lại đúng như thế!

Nghệ Thường cúi mặt thờ dài Bây giờ thì nàng không còn bình tĩnh được nữa, nàng không cần chuyện pháp thuật của Bạch Liên Giáo, nàng định không dùng nó nữa, nhưng khôn nổi, bây giờ nàng cần đi tìm La Hán Như đoán được ý nàng, Lệ Tam Tuyết cười gằn:

- Nàng đừng hy vọng mất công, kiếp này ta quyết chẳng xa nàng, ta quyết bắt nàng phải ở mãi bên ta, ta đi đâu nàng phải theo đến đó mãi mãi suốt đời như thế.

Nghệ Thường vụt nổi cơn giận dữ, nàng gằn giọng:

- Người đừng hy vọng chuyện đó uống công! Chắc người biết ta không sợ chết chứ?

Lệ Tam Tuyết cười khẩy:

- Nàng lại đem cái chết đến dọa. ta à? Vô ích, không ai có thể làm nàng chết được.

Ta rất yên tâm, chính nàng cũng không muốn chết, vì trong lòng nàng còn có hình bóng của La Hán, chưa chết là nàng còn có cơ hội gặp lại hắn, nhưng nếu chết đi rồi thì vĩnh viễn.

Câu nói của hắn thật như đã xoá phủng lòng nàng.

Nàng chết rồi là hết, nhưng nàng đâu có chịu chết một cách dễ dàng như thế!

Nàng là cô gái có nhiều nghị lực, thời gian cô út khi nhỏ, thời gian lớn lên trong Bạch Liên Giáo, đã làm cho nàng cứng rắn hơn lên, nếu nàng chưa bị nhục thì nàng vẫn còn hy vọng là không khi nào nàng chịu chết.

Nghệ Thường nhìn sững Lệ Tam Tuyết, giọng nàng có vẻ ngạc nhiên:

- Nhưng người muốn gì người định làm gì?

Lệ Tam Tuyết nói như đinh đóng:

- Ta đã nói rồi, ta không được thì không ai được cả.

Nghệ Thường hỏi:

- Người không sợ La Hán tìm đến giết người sao?

Lệ Tam Tuyết nhếch môi cười khinh dễ:

- Bất cứ ngày nào trong lòng của La Hán cũng có hình bóng của nàng thì ngày đó hắn không phải là đối thủ của ta, tuy bây giờ nàng và hắn cách rời nhau, nhưng nàng vẫn còn ngự trị trong lòng hắn, mãi mãi không làm sao tiêu được, mãi mãi cho đến ngày hắn chết.

Ngưng một giây để cười cười, giọng cười như nắm chắc phần thắng lợi, Lệ Tam Tuyết nói tiếp:

- Hắn không thể tìm đến là may cho hắn, một khi hắn tìm đến là phải chết, chứ không phải ta.

Nghệ Thường rung mình.

Câu nói Lệ Tam Tuyết không phải là câu nói gượng gạo, hắn nói thật đúng. Lý Đức Uy cũng đã nói như thế. Nàng cũng thừa hiểu như thế.

Nàng buông một câu hỏi giống:

- Người hãy còn có chủ nhân. Không lẽ người không gặp chủ nhân của người nữa hay sao?

Lệ Tam Tuyết rùn vai:

- Chỉ cần có nàng ở bên ta thì tất cả trên đời này, bất cứ cái gì, ta cũng không cần nữa, bất cứ người nào ta cũng không màng. Và lại, khi mà ta được nàng, ta trở về với chủ nhân có thêm một người cũng có sao đâu?

Trầm ngâm một lúc, Nghệ Thường hỏi:

- Người định ở mãi trong tòa miếu cũ này hay sao?

Lệ Tam Tuyết đáp:

- Cái đó cũng còn tùy ở tình hình, cũng có thể buổi sáng ở đây, buổi chiều dời đi nơi khác, nhưng cho dầu dời như thế ta cũng không đi ra khỏi Trường An.

Nghệ Thường hỏi:

- Tại làm sao ngươi không chịu rời khỏi Trường An.

Lệ Tam Tuyết đáp:

- Ta cần phải giết cho được La Hán.

Nghệ Thường cau mặt:

- Tại làm sao ngươi lại muốn giết hấn? Hấn và ngươi vốn đã không thù oán, thêm vào đó, hấn đã hơn một lần, hấn không có ý giết ngươi?

Lệ Tam Tuyết nghiêng răng:

- Hấn không thù, hấn không giết ta nhưng hấn đã làm cho ta thống khổ.

Nghệ Thường chắc lưỡi:

- Bây giờ ngươi đã không làm cho hấn khổ đó hay sao?

Lệ Tam Tuyết lắc đầu:

- Không, hôm trước, trước mặt ta, hấn cố nhiên dẫn nàng đi, nhưng nay thì ta được cô trong khi hấn không ngó ngang đến cô, hấn bỏ rơi cô như thế thì chưa được.

Nghệ Thường nói:

- Không phải hấn dẫn ta đi mà do ta tự nguyện.

Lệ Tam Tuyết nói:

- Đó mới chính là nguyên nhân mà ta cần giết hấn, nếu không có hấn thì ngày hôm ấy nàng nhứt định theo ta.

Nghệ Thường lắc đầu:

- Ngươi đã lầm rồi, nếu không có hấn thì hôm đó ta tuyết cũng chẳng theo ngươi.

Lệ Tam Tuyết nói:

- Bây giờ mà nàng còn nói cái câu ấy ra cũng đã quá trễ rồi, và cũng không đúng như tình hình lúc đó, thật thì sao? Thật thì hôm đó nàng đã có ý muốn theo ta, nhưng hấn cản lại, hấn không cho nàng đi.

Nghệ Thường cau mặt:

- Thế sao bây giờ ngươi không đi tìm giết hấn?

Lệ Tam Tuyết lắc đầu:

- Bây giờ chưa phải lúc, ta còn chờ cơ hội.

Nghệ Thường dọ dẫm:

- Tại vì bây giờ thương thế của người chưa hoàn toàn bình phục.

Lệ Tam Tuyết nhún vai:

- Hai vết thương ấy mà có nghĩa lý vào đâu? Nhưng tại vì bây giờ chính là lúc mà sát khí của hấn đang như lò lửa đang bùng, ta chờ cho nó xẹp xuống rồi ta mới đi tìm hấn.

Nghệ Thường hỏi:

- Tại làm sao ngươi biết hiện tại sát khí của hấn đang bùng?

Lệ Tam Tuyết đáp:

- Nếu sát khí của hấn không phải đang bùng, thì hấn không giết người hằng loạt như thế ấy, chẳng cần nhìn thấy hấn giết người là ta biết ngay sát khí của hấn đang thịnh lắm.

Nghệ Thường hỏi:

- Ngươi thấy hấn giết người?

Lệ Tam Tuyết lắc đầu:

- Không, bất cứ nơi nào ta cũng đều chậm đi một phút, ta đến thì thấy người còn chảy máu nhưng hấn thì đã đi rồi.

Nghệ Thường nói:

- Thế thì làm sao ngươi lại biết hấn đã giết người?

Lệ Tam Tuyết đáp:

- Đó là lỗi tai thanh Tử Kim Dao của hấn đáng lý nó không nên bén quá như thế. đó cũng là lỗi do nơi

công lực khá thâm, nó làm cho người không tài nào chống cự lại mà cũng không tránh kịp. Bằng vào thủ pháp giết người của hắn, người nào cũng giống người nào, cũng đều bị tiện làm đôi, đó cũng chính là chuyện bộc lộ sát khí đang thịnh của hắn.

Nghệ Thường có vẻ khinh khỉnh:

- Người cũng sợ sát khí ấy nữa sao?

Lệ Tam Tuyết cười:

- Phàm là người đã học, bất cứ ai cũng đều biết phải cần tránh sát khí của đối phương đang thịnh, phải tìm khi người ta đang bị giảm sút, chỉ trừ khi nắm chắc phần thắng trong tay thì người ta mới không kiêng cử.

Nghệ Thường gặng lại:

- Nghĩa là người không bao giờ nắm chắc được phần thắng hẳn trong tay?

Lệ Tam Tuyết trầm giọng:

- Ta không phản nhận điều đó, nếu trong trạng thái bình thường, ta vẫn không phải là đối thủ của hắn.

Nghệ Thường thử nói một câu:

- Ta thường nghe người ta bảo rằng anh hùng thường hay tiếc anh hùng Lệ Tam Tuyết chặn ngang:

- Hắn hoặc giả có thể là anh hùng, còn ta thì không phải nếu có thể thì cũng chỉ là niều hùng. Niều hùng với anh hùng có chỗ giống nhau mà cũng nhiều chỗ khác nhau.

Con người của Lệ Tam Tuyết có nhiều điểm hơi lạ, chẳng hạn như những câu nói như thế, chứng tỏ hắn thật là trung thực.

Nghệ Thường hỏi:

- Như chuyện người đối xử với ta Lệ Tam Tuyết nói ngay:

- Người anh hùng thì không làm như thế, nhưng niều hùng thì dám mà không hề áy náy.

Trầm ngâm một lúc, Nghệ Thường nói:

- Người nên biết rằng một khi người đã giết hắn rồi thì ta cũng không bao giờ chịu theo người.

Lệ Tam Tuyết nói:

- Điều đó không ai có thể nói trước, nó thuộc vấn đề thời gian, biết đâu trong những ngày tháng gần bên ta, nàng lại chẳng động tình.

Nghệ Thường nhếch môi:

- Người nên nhớ rằng ta vốn không phải hạng sớm Tàn tối Sở, ta không phải là đứa con gái dễ có hai lòng.

Vành môi của Lệ Tam Tuyết nhếch lên một cách tàn khốc, hắn nói:

- Bằng vào một câu nói đó của nàng, càng tăng thêm sự quyết tâm của ta giết hắn.

Nghệ Thường hỏi:

- Cứ theo lập luận của người, thì nếu trong lòng ta không có hắn, ta không màng gì đến hắn nữa thì người sẽ không giết hắn?

Lệ Tam Tuyết đáp:

- Cũng có thể nhưng, điều đó phải là thật, cần phải xuất phát từ nội tâm của nàng mới được.

Nghệ Thường hỏi:

- Người làm sao có thể biết rằng thật hay là giả?

Lệ Tam Tuyết đáp:

- Chuyện gì khác thì có thể ta không biết được thật hay là giả, nhưng về phương diện tình, ta đủ thông minh để phán đoán không hề sai chạy.

Nghệ Thường buột miệng hỏi:

- Hình như người rất am hiểu về chuyện tình lắm phải không?

Lệ Tam Tuyết cười, nụ cười của hắn có phần cay đắng:

- Dưới con người của nàng, người như thế nào mới hiểu được tình? Con người như thế nào không hiểu được tình?

Nghệ Thường đáp:

- Ít nhất là những con người tâm địa tàn nhẫn, hiếu sát, những con người như thế không thể hiểu được tình.

Lệ Tam Tuyết lắc đầu:

- Nàng đã lầm rồi, con người ngoài mặt càng lạnh lùng tàn khốc đến đâu, trong lòng họ cảm tình càng phong phú và cũng chính họ là con người hiểu rõ chữ tình hơn ai hết đó.

Nghệ Thường lắc đầu:

- Một con người hiểu được như thế nào tình, con người đó nhất định không bao giờ đoạt người yêu của kẻ khác.

Lệ Tam Tuyết nhướng mắt:

- La Hán đoạt người yêu của ta chớ đâu phải ta đoạt người yêu của hắn?

Nghệ Thường nhếch môi:

- Ít nhất, một con người đã hiểu được tình như thế nào, người ấy phải nhận rõ tình không thể có chuyện ép buộc mà được.

Lệ Tam Tuyết mỉm cười:

- Nhưng ta đâu có ép buộc ai?

Nghệ Thường nhướng mày:

- Người bắt ép ta phải ở lại đây không cho ta đi, như thế không phải đã ép buộc hay sao?

Lệ Tam Tuyết nói:

- Ta muốn nàng theo ta nhưng ta đâu có buộc tình? Ta chỉ nhận rằng nếu nàng cùng chung đụng với ta một thời gian, nàng sẽ có thể động tình thế thôi.

Nghệ Thường gằn lại:

- Nhưng nếu ta mãi mãi không hề động tình đối với ngươi thì sao?

Lệ Tam Tuyết cười:

- Chuyện đó bây giờ khó nói được, khi ta giết La Hán rồi, lúc bấy giờ không còn ai là địch thủ của ta, lúc đó nàng có động tình với ta hay không, điều đó không thành vấn đề quan hệ.

Nghệ Thường cau mặt:

- Người nói như thế nghĩa là sao?

Lệ Tam Tuyết làm thinh.

Nghệ Thường gằn lại:

- Ta nói ngươi có nghe không?

Lệ Tam Tuyết đáp:

- Ta đang đối diện với nàng đây, đôi bên chỉ cách trong gang tấc, làm sao lại có chuyện ta không nghe nàng nói chớ.

Nghệ Thường hỏi:

- Thế sao ngươi không trả lời?

Lệ Tam Tuyết đáp:

- Ta không nói. Vì ta không có cách làm cho nàng nghe theo, phục theo thế thì ta có nói cũng không ích lợi.

Nghệ Thường nói:

- Luận điệu của ngươi không phải riêng ta không phục, mà chắc chắn có nhiều người không phục nữa chứ.

Lệ Tam Tuyết nói:

- Ta không cần đến người nào khác, miễn thấy đúng là được, bất cứ cái gì mà ta đã thấy đúng thì ta không cần đến người khác nói đúng hay sai.

Nghệ Thường cau mặt:

- Trong đời, ta chưa từng nghe nói có người nào như ngươi cả Lệ Tam Tuyết nói:

- Nhưng khi biết ta như thế thì sao?

Nghệ Thường đáp:

- Ta càng chán ghét ghê tởm ngươi hơn nữa.

Lệ Tam Tuyết cười:

- Cái đó tùy nàng.

Nghệ Thường nhìn thẳng vào mắt Lệ Tam Tuyết và hình như muốn nhúng lai ý của con người kỳ di:

- Ta hỏi người một điều, rất mong người nói thật, vừa rồi người định làm hại ta, nhưng sao người lại thay đổi chủ ý như thế?

Lệ Tam Tuyết đáp:

- Chuyện đó rất đơn giản bởi vì làm như thế cũng không thích thú, ta đợi bao giờ nàng tình nguyện hiến dâng, bởi vì theo ta trước sau gì rồi nàng cũng thuộc về ta.

Nghệ Thường gặng lại:

- Thật như thế chứ không phải do lương tâm của người sống dậy sao?

Lệ Tam Tuyết nhún vai:

- Một con người có đầy đủ can đảm để hành động như ta thì không bao giờ có thể nói đến hai tiếng "lương tâm".

Nghệ Thường hỏi:

- Người tin chắc rằng có một ngày nào đó, ta sẽ tình nguyện hiến dâng cho người sao?

Lệ Tam Tuyết đáp:

- Cũng có thể có mà cũng có thể không, trên đời không có cái gì chắc cả, mà chính vì cái không có gì chắc cả đó, cho nên ta cứ đợi, vì không chắc nàng cứ kiên tâm. Nhưng nói chung bao giờ ta còn hơi thở thì lúc đó nàng không thể xa ta được.

Nghệ Thường không nói, nàng cứ nhìn Lệ Tam Tuyết chằm chằm.

Nàng không thể gọi là kém thông minh, nhưng thật sự thì nàng không làm sao thấu triệt được thâm ý của con người đối diện lạ lùng này.

Nàng cũng thừa biết chỉ bằng vào sức của nàng không, thì chắc chắn không làm sao có thể thoát khỏi tay hắn.

Nàng chỉ còn hy vọng vào người khác, cái mà lòng quả cảm của con người không cho phép, thế nhưng ở vào trường hợp của nàng khó làm hơn được.

Hồi 28

Lão già ăn mày

Một hiện tượng cực kỳ khủng khiếp.

Một chuyện xảy ra giữa thành thị lớn như Trường An, có thể nói là từ trước đến nay chưa bao giờ nghe thấy có một vấn đề tương tự như thế.

Máu Thây người.

Gần như bất cứ chỗ nào cũng đều nhìn thấy máu hoặc thây người, hoặc thân người đã được dùi đi, thế nhưng máu thì vũng vầy khắp nơi.

Nhưng có một điều đáng chú ý là bất cứ nơi nào, thây người tuy ăn vận khác nhau, nhưng cũng không phải là những người thường, họ đều là người của võ lâm.

Như vậy kẻ giết người tuy không phân biệt phải trái, nhưng cũng không bạ đâu giết đó.

Chính nhờ thế, mà ban này tuy hốt hoảng, nhưng về sau, những hạng người buôn bán làm ăn cũng được chút yên tâm, họ tuy có sợ sệt trước cảnh giết người hàng loạt đó, song họ cũng biết họ không đến nỗi nào.

Tuy nhiên, đêm đó, nhà cửa, hàng quán đều được thu dọn và đóng cửa ngay, một thành thị lớn như Trường An, chỉ trong vòng không đầy một tiếng đồng hồ bỗng như một thành phố chết.

Từ ngoài đường phố dẫn vào hẻm hóc, nhà nhà đều đóng cửa gài then thật cứng, những ông già bà lão, đàn bà con trẻ rúc vào sâu hoặc thót lên lầu lên gác, chỉ có thanh niên trai tráng, mà cũng phải gan lắm mới lấp ló bên khe cửa dòm ra.

Tuyệt nhiên ngoài đường không có một bóng người.

Trong những khách điếm khách ngụ cũng được khuyến cáo của chủ nhân, xin đừng ra ngoài, hãy vui lòng để cho họ gài cửa ngoài, khoá cửa trong cẩn thận.

Không một ai có thể phán đoán được chuyện gì xảy ra.

Người ta chỉ biết rằng thỉnh thoảng có một con người như nổi cơn điên, xách đao đụng ai xả nấy tự nhiên là nhân cơ hội đó lập tức có nhiều truyền thuyết được kể ra.

Họ bảo nhau rằng con người đó to lớn như thiên thần, mạnh như sư tử, không thấy vung đao mà người đã bị tiện làm hai. Họ bảo con người đó có thuật kinh công ghê lắm, hai nạn nhân đứng cách nhau gần hai mươi trượng, nhưng chỉ cần một cái vung đao và nhảy tới, hai thây người cùng ngã một lượt như nhau không hề có một giây trước hay sau gì cả.

Người ta bảo con người đó mình cao hạ trượng, lưng lớn ba vừng, bắp tay bằng cột nhà, bắp chân bằng bằng cái thùng.

Nhiều người vì mau miệng quá nên khi mô tả người đó, nhiều khi mâu thuẫn và trở thành kỳ cục, họ tả cái trước cái sau, có nhiều lúc người ta nghe kể mà hình dung thì cái con người đó bỗng trở thành tàn tật. Vì trước kia cái bàn tay quá lớn, khi kể đến cái đầu thì giật mình bớt lại thành ra cái mặt nhỏ hơn bàn tay.

Nhưng cũng có một người cả quyết là đã quan sát tại chỗ thì con người sát nhân đó có một thanh đao lạ lắm. Vung lên tỏa ánh hào quang đỏ đỏ, hồng không hồng, chắc chắc màu hào quang màu tía. Nhiều người hay chữ gọi đó là ánh tử quang.

Tuy nhiên, hiện tượng rõ ràng hơn hết là cho dầu con người nổi tiếng can đảm nhất vùng, bây giờ cũng phải rút sâu vào nhà đóng cửa gài then cho ăn chắc.

Trong lúc ngoài đường không còn gà chó như thế, thì tại cuối con đường phía cửa Nam thành lại có một bóng người. Bóng người áo trắng.

Lý Đức Uy.

Hắn bước đi theo vết máu mà tinh thần hắn rất trầm trọng lạ thường.

Có thể nói từ ngày đặt chân vào đất Trường An, bất cứ lần xuất hiện nào, mắt hắn cũng chưa hề trầm

trọng như thế ấy.

Hắn bước từng bước chậm dọc theo các con đường hắn đi tìm La Hán.

Tự nhiên hơn ai hết, Lý Đức Uy đã biết chuyện gì đã xảy ra.

Lần thứ nhất, hắn đã làm một chuyện bất cần.

Đáng lý hắn phải báo tin cho Nghệ Thường bằng một cách khác, trong lúc cấp bách vì những công chuyện khác, hắn lại gọi thơ lại cho nàng.

Đó là một sơ xuất đáng trách vô cùng.

Thế nhưng bây giờ mọi sự đã lỡ rồi, hắn chỉ còn hy vọng tìm cho ra La Hán.

Vừa đi, Lý Đức Uy vừa băn khoăn về Nghệ Thường, hắn không hiểu tại sao nàng không ngăn La Hán được.

Đã đành lời nói có thể vô hiệu quả, sức của nàng cũng không đủ, nhưng nàng vẫn còn chút tà thuật của Bạch Liên Giáo, tuy chỉ có thể tạm thời nhưng ít ra nàng cũng có thể dùng để giữ hắn lại, hắn biết chắc như thế, nhưng không hiểu tại sao nàng lại không làm được.

Trường An thành, một đô thị mệnh mông phồn thịnh như thế, bây giờ vắng lặng một cách dễ sợ.

Y như là một đô thị vừa trải qua cơn thiên tai thảm khốc, bây giờ đã biến thành một đô thị chết, không có chỗ nào nghe thấy tiếng động của con người.

Không một nơi nào có triệu chứng tỏ ra còn có con người có mặt nơi đây.

Lý Đức Uy chỉ còn nghe thấy tiếng bước chân của mình và tiếng tim đập của mình.

Tìm hắn vẫn gõ nhịp bình thường, chứng tỏ hắn không sợ sệt, hắn không sợ sệt, hắn không sợ thanh Từ Kim Dao, hắn chỉ lo ngại cho La Hán và Nghệ Thường.

Bất luận như thế nào, bằng vào một con người bị xúc động đến mức gần như điên loạn như thế, La Hán rất dễ dàng đi vào con đường nguy hiểm.

Hắn có thể còn phân biệt con người nào thuộc hạng võ lâm giang hồ, nhưng nhất định hắn không làm sao nhận định được nơi nào nguy hiểm hay không nguy hiểm.

Đó mới chính là hậu quả cực kỳ nghiêm trọng.

oo Có tiếng đập cánh và tiếng quạ kêu vang.

Tiếng kêu còn khá xa, nhưng Lý Đức Uy vẫn nhận ra phương hướng, hắn tiến ngay về phía đó.

Quạ là một giống được coi là bất thường khi nó kêu thỉnh linh như thế là có chuyện chết chóc xảy ra, dị đoan hơn, người nào nghe tiếng quạ kêu trước nhất, người đó sẽ có tai họa. đến bên mình.

Lý Đức Uy không nghĩ về chuyện đó, hắn biết phải có nguyên nhân.

Giữa rừng núi, có thể có những con thú khác làm cho quạ kinh hoàng, nhưng ở giữa đô thành, nhất là trong lúc vắng người như thế này. Không có gì làm cho quạ sợ, thấy người không làm cho nó kêu hoảng như thế, nó chỉ liệng lên liệng xuống chỗ người chết chứ nhất định không kêu.

Khi nó kêu là phải có người sống.

Không phải chỉ kêu một tiếng mà nó kêu liên tục, chứng tỏ có người quấy phá.

Tự nhiên, phải ở trong những con đường hẻm vắng tối tăm, chỉ có những nơi đó mới có quạ về làng vắng.

Bằng một thân pháp thật nhanh. Lý Đức Uy lao về hướng đó.

oo Trường An là một Cự Hoàng Cung.

Chu vi của nó khá rộng.

Đường phố chỉ chít, lầu cao gác rộng, trang viện thật nhiều mà những ngõ hẻm tối tăm cũng không phải ít.

Bên ngoài mặt quang đăng, sạch sẽ đẹp đẽ bao nhiêu, thì đằng sau, chỉ cách chừng một dãy nhà, ở những ngõ hẻm càng dơ dáy bấy nhiêu.

Đó là một thế giới cây rặng lược giữa người và chuột.

Gần như là một thông lệ, một thành thị cao chừng nào đằng sau nó sự tối tăm càng ghê gớm hơn chừng ấy, vì người ta bận rộn nỗ lực để trang điểm bên ngoài và tự nhiên, những thứ gì có thể làm mất vẻ thẩm mỹ người ta dồn nó vào trong và cũng vì nhiều quá, không làm sao thu dọn cho xuể, nên xú uế cứ tự do xông lên sát phía sau biệt thự nguy nga. Trường An thành là một thành điển hình về ngoài trắng trong đen ầu.

Lý Đức Uy đã vào ngõ hẻm có tiếng quạ vừa kêu nhưng bây giờ thì không thấy bóng dáng chuột đâu, cũng không nghe thấy tiếng đập cánh nào.

Làm như là nơi đây vừa rồi không hề có chuyện xảy ra, hoặc giả chuyện xảy ra ở vào một nơi nào khác. Nhưng với lỗ tai của Lý Đức Uy, hẳn vẫn nghe tiếng động.

Tiếng thật nhỏ, tiếng động tuy nhỏ nhưng Lý Đức Uy vẫn phân biệt đó là tiếng động của hai vật cứng nhíp vào nhau, tiếng nhíp không đều.

Lý Đức Uy ngó liền về hướng đó và hẳn rất dễ dàng phát hiện:

một người nằm co quắp bên góc tường, không phải nói là ngồi dựa thì đúng hơn, nhưng vì dựa quá nghiêng nên trông cũng như nằm.

Đó là một lão già, bằng vào tay chân lòng thông của lão, Lý Đức Uy nhận biết lão khá cao, nhưng lão lại thật ốm. Bộ quần áo trong mình lão đã bạc màu và nhiều chỗ vá với nhiều thứ vải khác nhau, đầu lão đội cái nón rộng vành, lưng một lỗ khá to, mớ tóc hoa râm của lão bung cả ra ngoài.

Đáng lý phải gọi lão là lão ăn mày, nhưng bằng vào cách ăn vận của lão, Lý Đức Uy biết ngay không phải người của Cùng gia bang. Tại Trường An này không phải người của Cùng gia bang thì không phải ăn Không phải độc chiếm nhưng tất cả ăn mày trong thành Trường An này đều gia nhập Cùng gia bang. Vậy thì, lão này chỉ có thể gọi là lão già áo rách.

Da mặt của lão vàng bệt, lão có hàm râu lưa thưa, hoe hoe như râu bắp, trông đáng cách vô cùng thiếu năn.

Hai cánh tay dài ngoằn của lão ôm vòng qua đầu gối, không nghe lão rên, nhưng hai hàm răng của lão nhíp vào nhau. Lão lạnh.

Tiếng nhíp nho nhỏ của hai hàm răng lão là tiếng mà giúp cho Lý Đức Uy phát giác.

Không nghe lão rên, nhưng khi Lý Đức Uy vừa bước tới là nghe lão hừ hừ Phảng phất hình như lão nói:

- Mẹ, lạnh quá..hừ hừ lạnh quá mẹ nó, định chui vô cái ổ quạ cho có hơi ấm, mẹ họ cái tội trụi lông đầu đỏ dữ quá hồng cho vô hừ hừ phải có được cái mền ..hừ hừ Lão nói đó nhưng bảo phảng phất hình như là tại vì lão nói qua hơi thở, lão vừa nói vừa run y hết tiếng rên, nhưng bằng vào thính giác của Lý Đức Uy hẳn nghe không sót một tiếng nào.

Hừ, lão rách nát như thế, lão nằm co quắp bên tường trong hẻm như thế mà lão lại đòi mền!

Lý Đức Uy không nói, hẳn cởi chiếc áo choàng trắng mặc ngoài đắp lên mình lão.

Hắn làm thật ý tứ nhẹ nhàng.

Chiếc áo ngoài của Lý Đức Uy không được dày ấm, nhưng trong cơn lạnh như thế này, chiếc áo vẫn hữu dụng vô cùng.

Lần hồi, lão áo rách bớt rên.

Có lẽ lão được ấm rồi.

Lão hí lần đôi mắt, lão nói thì thầm:

- Mô phật, không biết vị thiên thần nào đã đắp giùm cho lão Hừ, quả là chuyện tức cười. Mới đây, mới rõ ràng đây, lão lầm bầm chửi thề om tỏi, thế mà bây giờ khi được đắp manh áo là lão đã mô phật ngay, nghe giọng điệu của lão y như một thầy tu chân chính.

Đôi mắt cứ hé lần và lầm bầm như thế mãi cho tới khi tròn xoe thì lão vùng rút mình lại la lên:

- Yù trời ma !

Lý Đức Uy mỉm cười:

- Tôi cũng như ông mà.

Lão già nghiêng mặt hừ hừ:

_Như vậy là người ta?

Lão thở một cái khi và nói tiếp:

- Yù hà mẹ Oi, thiếu chút nữa đã đứng tim luôn, đã lạnh, máu đã đông lại rồi còn hết hồn hết vía mà cũng không sao, lão mặt tử vốn không thân thích, không bạn bè, có hù cho lão chết thì cũng là làm ơn cho lão!

Lý Đức Uy làm thinh.

Lão ngó ngó cái áo chẹt của Lý Đức Uy và vụt nói:

- Mền ơi khách quan mặc cái áo mỏng quá. không sợ lạnh hơ sao?

Lý Đức Uy cười:

- Không sao, không lạnh lắm.

Lão già áo rách lại thở phào:

- Dầu sao chư vị cũng là bậc thanh niên mạnh mẽ, hơi nóng còn nhiều, nhiệt huyết đó mà y như lão, y như hồi lão còn trẻ cả! Oái, mặc kệ, trời đông tuyết giá gì cũng thay kệ, lão vẫn nhảy ùm xuống nước như thường, ai có ngờ bây giờ lại bết quá như thế này?

Lão nói huyền thuyên, nhưng cái hay của lão là tuyệt nhiên, lão không hề đá động đến chiếc áo, Nghĩ là lão không hề nói tiếng cảm ơn, bởi nếu nói như thế thì lại dính đến cái áo mà dính tới thì không lẽ không trả lại?

Chỉ cần bấy nhiêu đó thôi, cũng đủ để thấy cái lão già này nhiều thủ đoạn.

Lý Đức Uy nói mà không ngó lão:

- Phải rồi, sống giữa vùng Bạch Sơn Hắc Thủy, giữa vùng quanh năm tuyết phủ, lạnh riết rồi quen có sợ gì giá rét:

Lão già áo rách đao tròn xoay:

- Ủa chú em, chú em từ Bạch Sơn Hắc Thủy đến đây sao? Thảo nào Lý Đức Uy vẫn không ngó lão:

- Không, tôi không phải đến từ Bạch Sơn Hắc Thủy, nhưng tôi biết có người từ Bạch Sơn Hắc Thủy đến. Người ấy không chính không tà, không thiện không ác, tốt thì cũng chẳng tốt đến đâu. Xấu thì cũng không xấu đến tận cùng, ông ta có cái hay độc đáo, nhưng vẫn cứ làm cho người ta chửi cái đồ ngoài mặt của mình, ông ấy không tham nhưng vẫn hay thích người khác.

Lão già đôi mắt hơi sụp xuống:

- Chú em muốn nói Lý Đức Uy chặn ngang:

- Cùng Thân Mông Bất Danh.

Lão già gằn miệng như cười mà cũng như khinh bỉ:

- Hay! lựa cái hiệu cũng hay mà chọn cái tên cũng khá. Không chừng là triệu cả đấy nghe.

Lý Đức Uy mỉm cười:

- Nhưng làm gì có cùng, ông ta chỉ làm bộ nghèo chơi đó thôi. Người khác thì không biết chứ còn tôi thì tôi biết quá nhiều, ông ta giàu đâu có thua gì Tổ Tài Thần, thế mà cứ làm như khổ rách, thêm chuyện là cứ hay khoái lấy đồ của kẻ khác, cái gì mà dính vào tay ông ta rồi thì đừng có mong gì trở cho ra. Đó cũng là cái tật.

Lão già nhướng mắt, nhưng rồi lại sụp xuống ngay.

- Như vậy thì tại lão ta nghiền cái chuyện làm cho người ta tưởng lão khó chơi là cái chắc.

Lý Đức Uy nói:

- Tôi thật chẳng biết nói ông ta như thế nào cho đúng. Nhưng nói chung là mỗi người có một cách sống khác nhau, có người có tính hay khoe, người có tiền hay giấu, có người giàu có muôn hộ mà có cái tật hay thích của người ta, thấy người ta có cái gì thì muốn lấy cho được, nhưng cái lão ấy được một cái là chẳng tha giựt, chẳng tha trộm, chứ không làm một chuyện tồi bại để được kẻ khác trả công. Mà không biết tại sao có tiền để làm chi, già rồi cũng không dám mặc một cái áo lành?

Lão già áo rách chớp chớp mắt:

- Chú em chú em nghe ai nói thế?

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Chuyện đó thì không thể nói, nhưng tôi biết chắc rằng giữa khoảng Bạch Sơn Hắc Thủy, tài sản của ông ta giấu không biết bao nhiêu mà kể. Tôi không nói là vì lão ấy kỳ cục lắm, ghét ai là người đó tàn mạt luôn.

Lão già nhìn Lý Đức Uy trân trối, lão cứ nhìn một lúc như nhìn quái vật rồi nói:

- Chú em, chú em tên gì thế? Ôu đâu làm giống gì?

Lý Đức Uy đáp:

- Tôi họ Lý, tên là Đức Uy, không có nghề không có chỗ ở nhất định, tôi cũng không biết tôi đang làm gì, phân tích cho thật kỹ thì có thể nói là kẻ hay xía chuyện của thiên hạ Lão già áo rách sáng mắt lên và gật gật đầu:

- Hèn gì mà tam canh bán da. lại đi cùng khấn chổ. Chú em nè. đã gắp nhau đây thì cứ kể như cũng có

duyên, hồng biết tại sao vừa liếc vào mặt chú em là ta có cảm tình ngay.

Lý Đức Uy mỉm cười:

- Hết sức cảm ơn.

Lão già áo rách nhướn nhướn mắt:

- Đừng có nói với ta cái giọng đó, trong đời ta ghét nhất cái giọng chửi cha đó nghe.

Lý Đức Uy cười:

- Lão già ghét cái đó, nhưng chắc lão già cũng biết thiên hạ còn ghét những cái khác nhiều nữa kia Lão già mở tròn đôi mắt như giận dữ, nhưng rồi lão cười xoa:

- Chú em, nói nghe được đó. Trong đời ta, tuy nghèo tuy bần tiện, nhưng kể như lần thứ nhất được nghe có người nói trước mặt ta một câu nghe được đó.

Lý Đức Uy hỏi lại:

- Tôi là người thứ nhứt?

Lão già gật gật:

- Chớ sao, mười kẻ mặt là hết chín kẻ cứng đầu, thế nhưng chắc chú em này còn cứng đầu hơn ta một mực, chính vì thế mà ta thích chú em đó.

Lý Đức Uy nói:

- Thì vẫn phải nói thêm một tiếng là cảm ơn hết sức.

Lão già áo rách khoát khoát tay:

- Được được ta không thích người khác nói cái giọng ấy, nhưng ta lại thích cái giọng ấy của chú em này hay lắm tương phùng hà tất tăng tương thức, hễ như mình gặp nhau mà đã thích nhau, và ta có cái tật cứ hễ gặp người nào thích là phải làm một chuyện gì coi được. Hay lắm, chú em cần gì nào?

Lý Đức Uy nhìn thẳng vào mặt lão:

- Lão già bảo sẽ cho tôi một chuyện hay?

Lão già áo rách gật gật:

- Chớ sao? Thiệt mà, đời ta, cứ hễ thích thú chuyện gì thì như vậy đó. Ai gặt người chi.

Lý Đức Uy cười:

- Đâu dám nói thế. Nhưng người ta bảo rằng già càng gian hoạt, cứ như lão Cùng Thần Mông bắt danh mà nói thì lão khi lạnh khi nóng, khi nói vậy, lúc nói khác, mới vừa nói với người ta chuyện gì đó rồi lại cấp tốc chối phăng, trong một cái nháy mắt, không biết ông ta trở mặt đến bao nhiêu lần mới nói nói cười cười đây thế mà coi chừng lão dám nói không hề quen biết lắm nghe.

Lão già áo rách nhướn nhướn:

- Chà, xem chừng chú em mảy rảnh cái lão Mông Bất Danh đó nhiều quá ha!

Lý Đức Uy nói:

- Đâu phải chỉ một mình lão ấy, bất cứ một nhân vật nào danh tiếng trong thiên hạ hiện nay tôi cũng đều biết cả mà.

Lão già áo rách càng nhướn lung hơn nữa:

- Ủa, quả như vậy thật sao?

Lý Đức Uy đáp:

- Thật chớ, không tin ông cứ thử xem.

Lão già áo rách làm liền:

- Chú em đã biết các hướng đông, tây, nam, bắc, đều có một nhân vật danh lừng, nhưng chú em có biết cái nhân vật ở hướng nam ấy bây giờ đâu không hé?

Lý Đức Uy đáp:

- Tự nhiên là biết chớ sao không, vị Đạo sĩ ấy bây giờ đang điều động một đạo quân của ông ta lượn quanh vùng phụ cận Trường An này chớ đâu.

Lão già mở tròn đôi mắt:

- Chú em nói thật chớ?

Lý Đức Uy đáp:

- Lời nói vốn là của tôi, còn chuyện tin hay không là do ông chớ.

Đôi mắt tròn xoe của lão già áo rách đảo vòng vòng:

- Chú em nè, chú em có biết hần đến Trường An làm gì KHÔNG?

Lý Đức Uy đáp:

- Mục đích hần đến đây cũng giống y như Hải Hoàng của Cúc Hoa Đào và Cùng Thần Mông Bất Danh chứ không khác một chút nào.

Lão già áo rách trở mắt:

- Sao? Hải Hoàng và Cùng Thần cũng đến rồi à?

Lý Đức Uy đáp:

- Hải Hoàng đến sớm nhứt, Cùng Thần thì hơi trễ hơn, nhưng cũng đã tới cả rồi.

Lão già hấp háy mắt:

- Người bạn, hình như người bạn biết hơi nhiều đó nghe.

Lý Đức Uy hỏi:

- Sao? Bây giờ ông đã tin chưa?

Lão già áo rách lắc đầu:

- Cũng chưa biết chừng, ông bạn nói vậy hay vậy, chờ chừng nào chính mắt thấy rồi hần tin chứ. Con người của ta là như thế. Trước mặt có một con ngựa, người ta bảo đó là ngựa trắng, nhìn một bên thấy quả là trắng, nhưng cũng đợi xem luôn phía bên kia, bao giờ trắng hết thì ta mới gật đầu là trắng. Vậy cho chắc ăn.

Lý Đức Uy hỏi:

- Nhưng ít nhứt ông cũng phải tin rằng Cùng Thần Mông Bất Danh đã đến rồi chứ?

Lão già chột ắp ứng ngang:

- À cái đó cái đó thì ông bạn nè, ta nghe đói quá, kiếm cái gì ăn nghe. Nếu muốn nói chuyện thêm với ta thì người bạn cứ ở đây đợi một chút đi, ta sẽ trở lại liền.

Lão nói chưa dứt là đã đứng lên.

Lý Đức Uy đưa tay:

- Khoan.

Lão già áo rách hỏi:

- Sao? Muốn gì nữa đó bạn?

Lý Đức Uy nói:

- Bây giờ hết lạnh rồi thì xin cho cái áo lạnh chứ.

Lão già nhường nhường:

- Sao? Cái áo này của ông bạn à? Bây giờ sao này giờ không nói? Cùng thì cùng chứ đâu lại đoạt luôn cái áo của bạn xem sao cho được!

Lão quăng cái áo lại và bỏ đi.

Lý Đức Uy lại đưa tay:

- Khoan.

Lão già trừng mắt:

- Ông bạn, áo đã trả lại rồi còn gì nữa?

Lý Đức Uy cười:

- Hồi nãy, ông có hứa rồi, ông bảo sẽ cho tôi một cái hay, có phải thế không nè?

Lão già áo rách chớp chớp mắt:

- Ủa, có hứa như thế sao hề? Vậy mà sao quên bằng đi cà?

Lý Đức Uy nói lững lơ:

- Bằng lòng hay không bằng lòng là tùy ông chứ tôi không ép, ép làm chi, phải không?

Lão già đứng tần ngần:

- Người bạn nè bây giờ người bạn muốn giúp cái gì đây?

Lý Đức Uy nói:

- Ông ở đâu thì đi về đó, nhưng muốn ở lại Trường An này cũng được, chỉ có điều cần nên nhớ rằng đầu trường hợp nào ông cũng vẫn là bá tánh của nhà Đại minh nghe.

Lão già áo rách hơi đỏ sẫm, nhưng rồi lão toét miệng cười:

- Người bạn nè, vừa rồi người bạn chỉ hơi kha khá. bây giờ mới thật là khá đó Ngưng một giãv. mắt lão

già chinh lại, lão nói như đã hạ quyết tâm:

- Chuyện đến thế này, một già một trẻ của mình thôi thì cứ nói toạc móng heo đi nghe. Người bạn đã biết rõ lão là Cùng Thần Mông Bất Danh rồi, có phải thế không?

Lý Đức Uy đáp:

- Muốn nói như thế cũng được mà nếu không muốn thì cũng không dám ép.

Lão già Cùng Thần Mông Bất Danh hừ hừ:

- Kể ra thì người bạn cũng to gan, vừa rồi người bạn đã chỉ thẳng vào mặt thầy chùa để chửi cha thẳng trọc thế nhưng ta đâu có chửi lại tiếng nào? Như vậy đã chẳng đủ sao?

Lý Đức Uy nói:

- Tôi đã biết ông là Cùng Thần Mông Bất Danh, tôi lại biết rõ mục đích của ông đến Trường An, thế nhưng tôi vẫn không động đến ông một cái, như vậy chưa đủ hay sao?

Cùng Thần Mông Bất Danh tròn xoe đôi mắt:

- Động đến ta? Chà, nói nghe lớn lối dữ he? Người bạn, có bị loạn óc hay chưa vậy?

Lý Đức Uy đáp:

- Không, tôi đang tỉnh khô đây mà.

Mông Bất Danh nhìn sững vào mặt Lý Đức Uy và lão bỗng cười sảng sặc:

- Thật à? Bạn muốn động đến ta? Khá, quả thật là khá. Ngươi bạn nếu quả thật muốn thì Vừa nói lão vừa chỉ vào mặt của Lý Đức Uy Nhanh hơn một mực, Lý Đức Uy đưa tay đánh lên vai lão, chỉ dẫn lên một cái rồi buông xuống ngay, hấn nói:

- Có thể động được không?

Lão Mông Bất Danh nhăn nhó cái mặt y như khi ăn phải ớt, nhưng thỉnh linh, lão lật nghiêng bàn tay tấp ngược vào hông bên phải của Lý Đức Uy Vẫn đứng yên một chỗ, nhưng Lý Đức Uy thót bụng về phía sau đồng thời ngay ngón tay trở điểm nhanh vào lòng bàn tay của lão Mông Bất Danh thụt tay lại y như thấy cái thóc của con rắn độc, hai hàm răng lão khua nhẹ như rung:

- À người bạn, năm nay bao nhiêu tuổi vậy?

Lý Đức Uy đáp:

- Hơn hai mươi tuổi.

Mông Bất Danh không nhướng mày như lúc nãy mà cau lại:

- Đệ tử của môn phái nào vậy he?

Lý Đức Uy nói:

- Cái đó thì ông cũng không cần biết làm chi, chỉ nên cho hay rằng có bằng lòng giúp không thì thôi.

Mông Bất Danh trầm trầm bộ mặt:

- Ngươi bạn, ta không thể bằng lòng được đâu, ngươi bạn đã biết ta thì chắc cũng biết rằng ta không bao giờ lìa khỏi Bạch Sơn Hắc Thủy, mà một khi ta đã vào đây rồi thì không thể trở về với hai bàn tay trắng:

Lý Đức Uy đáp:

- Nếu như vậy thì tôi cũng xin báo trước, cứ mang cái danh Cùng Thần của ông ra để mà đánh cá đi, tôi bảo đảm ông sẽ thua sạch túi mà ăn bằng hai hàm răng trắng đó.

Mông Bất Danh nói:

- Ngươi bạn, ta vẫn cần thử rồi sẽ tính sau.

Lý Đức Uy nói:

- Vậy thì ông cứ đi đi.

Mông Bất Danh vụt hỏi:

- Ngươi bạn nè, hình như ngươi bạn làm việc cho ai đó phải không?

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Không, ông đã lầm rồi, tôi chỉ vì giang sơn nhà Minh, tôi chỉ là một bá tánh của nhà Minh.

Mông Bất Danh nhíu mày:

- Nếu vậy thì tại sao Lý Đức Uy chận nói:

- Không có gì lạ cả, quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách thế thôi.

Mông Bất Danh lại nhìn sững Lý Đức Uy một hồi rồi nói:

- Ngươi bạn, như ta đã nói, ta rất ít tin người lắm nhưng lần này thì thử tin người bạn một lần trong đời ta đây là lần thứ nhất tin ngươi đây nghe chưa?

Rồi lão vụt cười:

- Như thế này xem có được không? Ngươi đã thích xía vào chuyện thiên hạ, ta tuy không được gì, nhưng ta chỉ có thể chỉ cho một chuyện.

Lão chỉ chỉ vào vách tường:

- Nhảy qua vòng tường đó, từ bên trái đi qua bên phải đến cây cột thứ ba, dưới đó có một con miệng hang, từ miệng hang đó đi vào gặp một cái hầm rộng, dưới hầm có chuyện thiên hạ mà nhứt định ngươi bạn rất thích xía vô. Đi đi, ta không đưa rước gì cả, có duyên chắc còn gặp lại.

Dứt tiếng, là lão tung mình lên, trong bóng tối mờ mờ, trông lão y như một vệt khói.

Hồi 29

Chuyện lạ dưới hầm sâu

Lý Đức Uy đứng nhìn theo và hơi cau mày.

Tình hình trước mắt càng lúc càng có triệu chứng khá nhiều bất lợi.

Trường An thành vốn đã nổi phong ba từ bao lâu rồi, bây giờ bốn thế lực được xem như mạnh nhất trong hàng Bá đạo võ lâm, họ chỉ còn nghĩ đến cái lợi của họ, chứ không bao giờ nghĩ đến gian g sơn tổ quốc. Họ là Tổ Tài Thần, là Cúc Hoa Đào Hải Hoàng, là Đạo sư Nam Cung Nguyệt, là Cùng Thần Mông Bất Danh. Bây giờ thì họ đã có mặt cả tại Trường An, họ đang tìm đủ mọi cách để khuếch trương thế lực.

Chỉ cần đám gián điệp Mãn Châu mà nắm được liên kết được với bốn thế lực đó thì Trường An, tây ngũ tinh, phân nửa giang sơn này chắc chắn sẽ về tay kẻ ngoại xâm.

Trong khi đó, binh lực triều đình chỉ mong vào mỗi một mình Hữu Quân Đô Đốc Dương Tông Luân, ông ta quả là rường cột, nhưng một cột biết có chống đỡ nổi hiểm nghèo?

Thế lực của võ lâm yêu nước thật mong manh, mỗi một mình hẳn biết có liên kết thêm được bao nhiêu anh hùng hào kiệt?

Hy vọng lớn lao vào La Hán, thì người thiếu niên đầy nhiệt huyết này đang lâm cảnh khủng hoảng tinh thần cực kỳ trầm trọng. Cùng gia bang tuy có gắng công, nhưng cũng là lác đác thế thôi!

Lý Đức Uy chắc hẳn thở dài hẳn nghĩ đến chuyện Mông Bất Danh vừa chỉ.

Người này không xấu, nhưng cũng không tốt. Có việc ông ta hành động rất cương trực, nhưng cũng có việc lồi thối. Lý Đức Uy hy vọng lấy cái chính nhân để trị kéo phần nào.

Riêng về chuyện này, Lý Đức Uy cảm thấy nên tin.

Ông ta thường hay phá những kẻ dối đầu, những kẻ không tốt nhưng đối với những hạng mình chánh thì không giúp nhưng không khi nào phá.

Chuyện tâm thường không khi nào ông ta để mắt nhưng nếu một khi đã chú ý thì nhất định không phải chuyện tầm thường.

Chuyện ông ta vừa chỉ, chắc chắn không phải cố ý phá chơi và tự nhiên, phải là vấn đề quan trọng.

Hắn nhún chân nhảy phóng qua tường.

Bên kia tường khu vực hoàng cung.

Đó là Hoàng Cung của thời mà Trường An còn là chỗ Đế đô, tự nhiên bây giờ là nơi hoang phế.

Cung điện ngày xưa thành gạch vụn, Vàng son thuở ấy có dây leo.

Chỗ cao chỗ thấp, nền lát đá hoa bây giờ cỏ hoang nứt nẻ, cột điện vẫn còn nhưng gãy đổ chơ vơ Hang chồn, ổ chuột đùn lên mòn lồi.

Vườn ngự uyển ngày nào hương hoa ngào ngạt, tiếng ngọc tiếng vàng tha thướt bóng giai nhân bây giờ cỏ khuất một chồi cao ngấp quá đầu, trông thật thê lương, ảm đạm.

Nhưng bây giờ thì Lý Đức Uy cũng không còn đủ tâm trí để mà hoa cỏ, hẳn bước đúng phương hướng và đến đúng góc cột điện gãy chơ vơ, hẳn gặp ngay một miệng hang.

Nền cung điện quá cao, miệng hang lại ăn chúc xuống, thành ra người tầm vóc như Lý Đức Uy đứng vẫn chưa chạm phải đầu.

Miệng hang đen ngòm, lắng tai vẫn không nghe tiếng động.

Dưới hang này có chuyện, nếu đúng theo Mông Bất Danh đã nói thì chắc là hang sâu lắm.

Lý Đức Uy còn đang do dự, chợt nghe có tiếng.

Tiếng bước chân khua động từ trong hang vọng ngược trở ra.

Lý Đức Uy bước trái qua, núp vào góc cột điện to hơn một tay ôm.

Không đầy một phút sau, có một người từ trong hang bước ra, hẳn là một tên áo trắng.

Hắn là một gã trung niên. thân người dong dỏng cao. quần áo hẳn toàn trắng và nhìn kỹ lại. Lý Đức Uy

bỗng giật mình Ào hán có thù một đoá hoa sen trên ngực.

Bạch Liên Giáo!

Lý Đức Uy cau mày. Như vậy thì đúng là lão Mông Bất Danh không lừa hán.

Rõ ràng dưới cái hầm này có chuyện.

Không để cho hán có cơ hội thoát thân. Lý Đức Uy chặn gã áo trắng ngay khi hán còn chân trên chân dưới.

Tên trung niên áo trắng chỉ kịp há miệng nhưng không kêu được, Kiên Tĩnh huyết của hán đã bị Lý Đức Uy đâm trúng.

Lý Đức Uy chặn cứng nơi vai hán:

- Nói, các người làm chuyện gì ở dưới hầm này?

Tên áo trắng cắn răng chịu đau, trán hán đã lấm tấm mồ hôi, nhưng hán vẫn không há miệng.

Năm ngón tay của Lý Đức Uy như năm cái móc sắt bấm mạnh vào vai hán, hán nhăn mặt kêu lên:

- Không ta không biết ở dưới có những gì, người muốn biết thì cứ đi xuống mà xem.

Lý Đức Uy cười gằn:

- Người tưởng ta không dám xuống à?

Tên áo trắng ngã xuống sau khi Lý Đức Uy xô hán tránh qua bên trái miệng hang, chỗ có cây cột gãy.

Không một chút do dự, Lý Đức Uy nhảy xuống, miệng hầm.

Bên dưới có từng cấp đá như bậc thang, càng đi vào càng trút xuống.

Vừa xuống khỏi miệng hang, bóng tối ngửa bàn tay không thấy, nhưng càng xuống sâu, bóng tối loảng đản.

Xuống được một khoảng, đường đi sàn ngang chớ không còn dốc nữa.

Thế đi bây giờ lại lại, càng vô sâu càng rộng.

Và bây giờ thì Lý Đức Uy thấy có ánh sáng bên trong.

Hai bên con đường hầm đi vô có hai hàng cột đá, bây giờ Lý Đức Uy mới phát hiện được là nhờ những cột đá đó đều có treo mỗi chiếc đèn lồng.

Khi mà Lý Đức Uy thấy được những ngọn đèn thì chính là lúc mà hán cũng nghe tiếng nói.

Trong tiếng nói có tiếng cười. Tiếng cười lạnh lạnh là lời, tiếng cười của những cô gái trẻ.

Lý Đức Uy quan sát chung quanh:

không phải cái hầm, phải nói đây là một thạch thất, nó có một chu vi khá rộng, hình tròn. Tất cả từ dưới nền cho đến chung quanh vách đều được xây bằng đá xanh, rất sạch, gần như không một chút bụi bám trên nền cũng như trên vách.

Có lẽ lợi dụng vào địa thế hoang vu, lợi dụng cái nền của Hoàng Cung khi bọn Bạch Liên Giáo cho xây dựng cái thạch thất ngầm này, chớ theo Lý Đức Uy biết thì ngày xưa trong Hoàng Cung không thể có những cái hầm như thế này.

Nghe đầu từ đời Hán, Lữ hậu có cho xây hầm ngầm để đề phòng nội loạn, nhưng không biết chắc là xây dựng nơi nào, không chắc là ở Trường An. Nhưng đó cũng chỉ là truyền thuyết.

Chính giữa gian thạch thất có trải một tấm thảm rộng và dày, gần như tấm nệm màu đỏ bầm bầm.

Trên tấm thảm đó ngồi vây tròn một đám người. tám cô gái hoàn toàn loã thể, dưới con mắt của Lý Đức Uy thì như thế cũng có thể gọi là hoàn toàn loã thể, nhưng thật sự thì chỉ để trần về khoảng ngực, bên dưới họ còn có mảnh lụa quấn chéo qua hông, tự nhiên, đó là thứ mỏng tanh.

Tám cô gái thật trẻ và cổ nhiên là thật đẹp, nhứt là họ để lộ khoảng da thịt mịn màng, trắng đến ứng hồng.

Ngồi chính giữa vòng tròn ấy là một người thiếu phụ, nói thiếu phụ là tại vì nàng có hơi lớn tuổi hơn những cô gái ngồi chung quanh, chớ thật thì nàng cũng còn quá trẻ với danh từ thiếu phụ.

Lớn tuổi hơn, nhưng nàng nổi bật hơn cả đám vì nàng quá đẹp, thân người nở nang đầy đủ, thứ con người đã đến độ tràn đầy nhứt, nở nang nhứt là của lứa tuổi quá hai mươi.

Nàng có một ma lực hấp dẫn lạ lùng.

Người thiếu phụ ấy đang nằm.

Không phải nằm trên tấm thảm mà là nằm nghiêng trên một người, nằm nghiêng ngửa trong lòng của một người. một người đàn ông. không. một gã thiếu niên.

Đó là một chàng trai trẻ tuổi, mặc áo vải thô, da mặt trắng nhợt, hai mắt thâm quầng nhưng trông trắng đỏ ngầu trông đến rợn người.

Bên cạnh hắn đặt một thanh đao:

Tử Kim Đao.

La Hán!

Thiếu chút nữa, Lý Đức Uy đã buột miệng kêu lên.

Thần sắc của La Hán bây giờ thật là dở dẩn, mặt hắn ngơ ngơ không lộ chút tình cảm của con người.

Hắn vẫn ôm cứng người đàn bà đẹp, nhưng bằng vào vẻ mặt đó, rõ ràng trong lòng hắn không hề biết động.

Lý Đức Uy dừng lại cau mày Là một con người đã từng kinh nghiệm, thêm vào đó lại biết đây là hang ổ của Bạch Liên Giáo, Lý Đức Uy biết ngay La Hán đã bị chất thuốc mê, không phải là thứ thuốc mê làm cho con người bất tỉnh, nó là dâm dược, nó là chất thuốc làm cho con người mất hẳn nhân tánh, chỉ còn nổi lên thú tánh.

Lý Đức Uy hiểu ngay.

Trong cơn khủng hoảng cùng cực, La Hán đụng đầu giết đó, đụng đầu xông vào đó và hắn đã lạc đến đây.

Hắn bị bọn Bạch Liên Giáo đồ, bị bọn yêu nữ này dùng thuốc mê để chúng dùng hắn làm công cụ thoa? mãi vẫn đề xác thịt.

Ngay lúc đó, người thiếu phụ cúi mặt xuống sát vào mặt La Hán và cô ta cất giọng lả lơi:

- Biết chưa, tình lang, người ta thương mà La Hán không hé môi, nhưng hai cánh tay rắn chắc của hắn vùng quăn lầy vóc thân người đẹp kéo ghì nàng xuống Cô gái cười hân hắc Vừa cười, cô ta vừa khoát khoát tay, tám cô gái ngồi xung quanh đứng lên uốn éo đi thẳng vào một góc Bây giờ Lý Đức Uy mới phát giác ra bên trong còn có cửa, không phải một cánh mà nhiều cánh.

Như vậy bên trong vẫn còn nẻo ăn thông, không biết ăn thông đến nơi nào.

Cũng có thể bên trong hãy còn một hoặc nhiều gian thạch thất.

Tự nhiên, Lý Đức Uy biết tình cảnh hiện tại, nếu tiếp theo nữa là gì rồi.

Hắn không thể đứng nhìn La Hán lún sâu hơn nữa.

Hắn nhún chân nhảy phóc vào.

Nhưng khi hắn vừa động, khi cô gái vừa ngẩng mặt lên thì bao nhiêu ánh đèn đều tắt ngay một lượt.

Gian thạch thất chìm trong bóng tối ngửa bàn tay không thấy.

Lý Đức Uy lao mình tới, chân hắn rơi đúng lên tấm thảm, nhưng bây giờ ở đây không có một người.

Thật là nhanh, trước sau, sự việc xảy ra không đầy nháy mắt, thế mà họ đã trốn thật nhanh.

Lý Đức Uy lấy làm lạ, không biết họ phát hiện ra mình vào lúc nào, bởi vì nếu thình lình thì không làm sao họ có thể thoát nhanh như thế ấy.

Nhưng cũng ngay giữa lúc Lý Đức Uy còn đang lúng túng thì đèn sáng rực lên.

Quả đúng, trên tấm thảm không có người nào.

Thanh Tử Kim Đao của La Hán vẫn còn y nơi đó, vẫn nằm y chỗ mà Lý Đức Uy thấy khi nãy không bị xô xích chút nào.

Lý Đức Uy khom mình xuống nhặt thanh Tử Kim Đao.. - Buông xuống!

Một giọng lạnh như băng từ phía trong nói vọng ra.

Không biết từ bao giờ, La Hán đứng ngay giữa cửa, toàn thân hắn như nhộng.

Mặt hắn trắng nhợt, đôi mắt đỏ ngầu nhưng không còn chút tinh thần.

Lý Đức Uy buột miệng kêu lên:

- La Hán La Hán vẫn lạnh băng băng:

- Ta bảo ngươi hãy buông đao xuống.

Lý Đức Uy nhóng thừ:

- La Hán, anh không biết tôi à?

La Hán nói mà không lắc đầu, mắt hắn cứ trơ trơ:

- Không.

Lý Đức Uy rúng động:

- Dâm dục lại có thể làm cho hấn không còn nhớ gì cả hay sao?

Hấn hỏi:

- La Hán, anh không còn nhớ Triệu cô nương nữa hay sao?

La Hán lầm bầm lặp lại:

- Triệu cô nương Triệu cô nương Lý Đức Uy lật đặt bồi thêm:

- Nghệ Thường, anh không nhớ Nghệ Thường hay sao? La Hán!

- Nghệ Thường Khoé miệng của La Hán hơi giựt giựt, nhún rồi hấn vụt lớn tiếng:

- Nghệ Thường là ai? Không, ta không biết.

Không, Lý Đức Uy thấy rõ là không phải La Hán quên hấn, hấn chỉ bị dâm dục của Bạch Liên Giáo hành hạ, hấn không chịu nhận chứ không phải hấn quên luôn.

Tình trạng tinh thần của hấn bây giờ là mơ hồ, không có việc gì rõ ràng, nhưng cũng không phải việc gì cũng đều quên hấn.

Nhưng cái làm cho hấn không thể vùng lên, không thể trở lại bình thường là thứ thuốc kích dâm quá mạnh, khiến cho con người mất lý trí, không còn nghĩ gì khác hơn ngoài dục vọng Lý Đức Uy hỏi:

- La Hán, tại làm sao anh lại từ chối người quen, tại làm sao anh lại buông bỏ tất cả? Tại làm sao La Hán đưa tay ra, tay hấn không còn run nữa, cánh tay không run, nhưng bàn tay đã hơi run:

- Đưa thanh đao lại cho ta.

Lý Đức Uy đưa thanh đao lên và nói:

- Anh nhận ra thanh đao này sao? Anh còn xứng đáng cầm thanh đao này sao?

La Hán trừng mắt:

- Người không cần biết, người không có quyền xía vào, trao thanh đao lại cho ta.

Lý Đức Uy gật đầu:

- Được rồi, nếu anh thấy còn xứng đáng cầm nó thì cứ lấy đi.

Hấn cầm thanh đao nhích tới trao cho La Hán.

La Hán chụp lấy thanh đao giọng hấn khàn khàn:

- Đi ra, đừng ở đây làm trở ngại chuyện của ta.

Lý Đức Uy trầm giọng:

- La Hán, con người không nên để mình bước vào con đường sai quấy, không nên để lọt xuống vũng lầy La Hán rút thanh đao ra khỏi hộp, giọng hấn hằn học:

- Người có chịu ra không?

Lý Đức Uy vẫn đứng yên một chỗ:

- La Hán, Nghệ Thường là một cô gái thiện lương, Nghệ Thường một mực yêu anh, anh không nên để cho nàng đau khổ.

Khoé môi của La Hán lại giật giật nhiều hơn, mặt hấn hấn lên nhiều đau khổ Bằng vào vẻ mặt ấy, bằng vào thần sắc ấy, rõ ràng hấn chưa phải hoàn toàn mê sảng, hấn chỉ bị dâm dục làm cho hôn ám, chất kích thích làm cho hấn không còn có thể nghĩ gì hơn Giọng hấn không hằn học nhưng vẫn lạnh băng băng:

- Đó là chuyện của ta, bây giờ ta không quen biết với ai cả, ta không nhận ra ai cả, luôn cả ta Lý Đức Uy nói:

- La Hán, anh có thể chối bỏ con người của anh, nhưng anh không có quyền bỏ thanh đao này, anh không có quyền chối bỏ Nghệ Thường.

La Hán nhích lên một bước:

- Ta nói một lần chót, ta bảo người hãy đi ra.

Lý Đức Uy gần giọng:

- Thân thể của anh, của tôi là do cha mẹ sinh ra, không ai có quyền làm tổn hại La Hán thét lên:

- Câm miệng lại!

Thanh Tử Kim Đao nhao lên, ánh tử quang bay về phía Lý Đức Uy Công lực đã cao hơn La Hán, thêm nữa, trong lúc La Hán thần trí mơ hồ, Lý Đức Uy rất dễ dàng chế ngự, nhưng hấn lại không đành. Hấn chỉ nhích mình qua để tránh được đầu và nói lớn:

- Muốn đồng võ. anh hãy theo tôi ra ngoài. bên ngoài rộng rãi hơn.

La Hán thu đao lại lắc đầu:

- Không được, người hãy đi ra ta còn có chuyện của ta.

Lý Đức Uy nói:

- La Hán, anh nên biết rằng tôi là người họ Lý mà anh định tìm đó.

Quyết tâm nói ra điều ấy, Lý Đức Uy muốn dụ cho được La Hán ra ngoài, thế nhưng hấn vẫn thản nhiên lắc đầu:

- Tổ mẫu của ta đã chết rồi, ai ta cũng không cần tìm cả, bây giờ thì không một ai có thể bức ta làm cái chuyện mà ta không muốn. Bây giờ thì thật rõ ràng về trạng thái tinh thần của La Hán, không chỉ riêng về tâm dục, theo Lý Đức Uy thì tâm dục tuy lợi hại, nhưng nếu đủ nghị lực thì vẫn có thể chống cự, nhưng bây giờ La Hán đang bị khủng hoảng cực độ, sự khủng hoảng ấy khiến cho hấn tuyệt vọng, hấn không màng gì nữa cả, hấn chỉ làm theo những gì đang kích động Lý Đức Uy khiêu khích:

- Sao? Bây giờ anh đã biết sợ rồi sao?

Đôi mày rậm của La Hán giương lên, ánh mắt hấn bộc lộ đầy sát khí, trông con người của hấn bây giờ thật là khủng khiếp.

Cái hung hãn của một mãnh thú mang thương.

Ngay lúc đó, một giọng lá lợi đầy thúc giục của một cô gái từ trong phía cửa vọng ra:

- Tình lang, làm gì lâu quá vậy? Em đợi không nổi nữa nè nhanh đi tình lang, em đang nằm chờ nè Y như một cái bóng bị ai châm lũng xì hơi, bao nhiêu sát khí của La Hán nghe câu nói bỗng tiêu đi đâu mất.

Trong một cái nháy mắt, trong một câu nói thình của cô gái, hình như một gáo dầu tạt vào ngọn lửa dục, hấn đứng mà tay hấn run, mặt hấn dần đỏ lịm thường.

Chỉ trong nháy mắt mà hấn làm như hai con người khác biệt.

Lý Đức Uy lại nhận thêm một việc:

ngoài tâm dục, bọn Bạch Liên Giáo còn dùng tà thuật để kích tâm làm cho La Hán mềm nhũn.

Aùnh mắt của La Hán vẫn đỏ ngầu, nhưng thứ ánh mắt thêm thường của dục tánh, hấn bây giờ không còn lý trí của con người, trước mắt hấn bây giờ chỉ có một việc:

giải quyết dục vọng.

Hấn quay mình trở vào trong cửa.

Không, không thể để cho hấn lún xuống sâu hơn, không thể để cho hấn vào trong ấy.

Bên trong cánh cửa là địa ngục, chỉ cần bước chân xuống là ngàn đời sẽ không thể ngóc đầu lên.

Lý Đức Uy nhích lên:

Chỉ có một điều mà Lý Đức Uy không thể ngờ tới là cái bước trở vào của La Hán lại quá nhanh, hấn là một cao thủ, cho dầu hấn bị mờ lý trí, nhưng khi hấn cần nhanh thì hấn vẫn có thể nhanh.

Lý Đức Uy đưa tay nhưng bị tuột.

La Hán vừa thoáng vào là mắt hút, bên trong cánh cửa đó tối đen, tối ngửa bàn tay khoynh thấy.

Đúng là địa ngục.

Lý Đức Uy nhảy theo vào, thế nhưng không nhìn thấy gì ở bên trong.

Không biết trong đó là gì, không biết nó là con đường ngầm dẫn đến đâu hay là lại cũng một gian thạch thất, Lý Đức Uy chỉ nghe văng vẳng tiếng cười rung rúc, tiếng cười dâm của người con gái và tiếp theo là hơi thở dập dồn của La Hán Trong gian hầm khai, tiếng cười hơi thở dẫu không lớn lắm cũng dội nghe thật rõ, như ở sát bên tai.

Lý Đức Uy thét lên một tiếng, bây giờ thì hấn không còn giữ gìn gì nữa, hấn vận công bế huyệt để phòng và lao thẳng vào trong.

Hấn không thể như thế được. Hấn không thể để cho người bạn trẻ lún sâu vào địa ngục.

Nhưng vừa lao vào, Lý Đức Uy chạm ngay vách đá, bắn dội ngược trở ra.

Như vậy bên trong không rộng, nếu là thạch thất là quá nhỏ, chỉ nhảy vào mấy bước là đụng tường.

Nhưng nếu như thế thì La Hán và đám người con gái ấy ở đâu?

Lý Đức Uy đã quen với bóng tối, hấn phát giác gian thạch thất quá nhỏ và chỉ mỗi một mình hấn không có người nào khác, và không có một vật gì.

Nếu không phải là tà pháp thì đây là chỗ mà bọn Bạch Liên Giáo thiết lập cơ quan. có thể có cửa khác

phía trong vách đá Bây giờ lẫn quần nơi đây tìm La Hán thì chắc chắn những không thể được mà còn nhiều nguy hiểm.

Mục đích của Bạch Liên Giáo đến Trường An, Lý Đức Uy đã biết rồi.

Nếu để cho chúng nắm được La Hán trong tay nữa thì hậu quả sẽ không sao lường được.

Liên kết với Mãn Châu không thì chưa biết, chuyện đó cũng có thể xảy ra, nhưng điều chắc chắn là bọn chúng đã có âm mưu khuynh đảo binh lực Ngũ tinh, bọn chúng muốn phá nát binh quyền của Dương Đồ Độc chúng muốn chiếm cứ Trường An Chuyện nắm La Hán của Bạch Liên Giáo chỉ độc có mỗi một cách là dùng tà thuật dâm dược làm cho hấn mờ lý trí, sau đó dùng sắc dục để làm cho hấn chìm đắm muốn thoát là phải rút rời hấn ra khỏi tay của Bạch Liên Giáo.

Trong trường hợp như định như thế, không thể dùng tài sức, không thể đơn thuần bằng việc đánh nhau với bọn yêu nữ Bạch Liên Giáo mà có thể kéo La Hán trở về, mà phải có Nghệ Thường, chỉ có nàng mới có thể làm cho La Hán sống lại Chính vừa rồi Lý Đức Uy đã thử và biết chắc thành công.

Hấn chỉ mới nói đến tên của Nghệ Thường, chỉ nghe tên thôi, La Hán đã có mấy giây hồi tỉnh.

Đó là phương pháp duy nhất, duy nhất trong hiện tại.

Lý Đức Uy không tin nữa, hấn quay trở ra ngoài.

Hấn phải có Nghệ Thường, La Hán phải có Nghệ Thường mới có thể lên khỏi vùng địa ngục.

Bên ngoài vẫn lặng im.

Thạch thất rộng lớn vẫn còn tám tấm trải ngay chính giữa và Lý Đức Uy lại rùng mình.

Trên tám tấm trải này không biết đã xảy ra chuyện gì, không biết La Hán đã tiêu hao bao nhiêu sinh lực. Trước khi hấn vào đây và sau khi đi khỏi đây, La Hán sẽ còn bị bọn quỷ cái Bạch Liên Giáo hành hạ thế xác tới mức nào?

Lý Đức Uy rất hiểu, khi mới thì còn dễ, một khi La Hán đã bị chúng dùng tà thuật, dùng sắc dục làm cho lú lẫn thì sẽ khó còn cơ cứu được mà không cứu được La Hán lương tâm của hấn sẽ ân hận suốt đời.

Đó là chưa kể đến chuyện, bọn Bạch Liên Giáo sẽ tận dụng La Hán trong âm mưu chiếm cứ Trường An của chúng.

Lý Đức Uy biết hơn ai hết, tà thuật sắc dục chỉ làm cho La Hán mờ lý trí chứ không hề ảnh hưởng đến võ công, bằng vào sức mạnh bằng vào võ công của La Hán thêm vây thêm cánh cho Bạch Liên Giáo, cộng với tình hình rối rắm hiện tại, càng có thể làm cho Trường An khốn đốn.

Chỉ có Nghệ Thường, chỉ có nàng mới cứu được mà thôi.

Lý Đức Uy ra khỏi gian hầm không hề bị cản trở.

Hình như bọn yêu nữ Bạch Liên Giáo không có ý muốn cùng với hấn giao tranh.

Cũng có thể họ Ở vào một chỗ chỉ để che giấu dũng lực lượng, gian hầm đó không thể dùng giao chiến, nó là bằng ổ để dùng làm những công việc bại hoại vừa rồi.

Ra khỏi miệng hầm, bốn phía bây giờ còn vắng lặng hơn khi nãy.

Những con đường trong thành trống rỗng, nhà nhà đóng cửa nguyên sau cơn khủng hoảng ban tối, bây giờ trong thành không còn không khí chết chóc giết người như hồi mới đỏ đèn, nhưng vẫn là thành phố chết.

Thành Trường An vốn đã rộng, trong đêm trường tịch mịch càng như rộng thêm ra, trong cái mê mông đó, có cái chìm sâu của La Hán có cái vắng bóng của Nghệ Thường.

Lý Đức Uy một thân một mình, muốn nhờ anh em Cùng gia bang cũng không phải một đôi tiếng đồng hồ mà gặp được.

Hồi 30

Máu rơi oan uổng

Những con đường dọc ngang trong thành Trường An không phải là quá rộng, nhưng bây giờ thật thênh thang.

Không một bóng người, không một ánh đèn, Lý Đức Uy đi thất thểu như một bóng ma.

Tâm tình của hắn thật trầm trọng và rối loạn.

Đối phó với bọn Mãn Châu, bọn gián điệp nhiều mưu mô, nhiều thế lực, chưa bao giờ Lý Đức Uy thấy khó khăn như lúc bây giờ.

Bắn tin về cái chết thê thảm của tổ mẫu La Hán cho Nghệ Thường, hắn hy vọng nàng sẽ lần lựa tìm cách nói lãn để cho La Hán bớt cơn sầu não, hắn không ngờ hậu quả của việc đó lại thê thảm đến mức này.

Hắn không ngờ cơn khủng hoảng vì tuyệt vọng đã làm cho La Hán lao đầu vào nguy hiểm.

Đây là lần thất bại thứ hai, sau chuyện cản trở hôn nhân của Tổ Thiên Hương về bọn gián điệp Mãn Châu.

Về tới Đô Độc Phủ một cảnh tượng khủng khiếp đập vào mắt Lý Đức Uy.

Xung quanh Đô Độc Phủ la liệt xác chết, những xác chết này đều là người của Cùng gia bang.

Thây người chết đều đứt lăm hai đoạn.

Vết đứt không bị khựng bởi một đốt xương không bị lệch bởi đường đao thật thẳng.

- Vân Đường Chủ!

- Thiếu hiệp!

Giọng nói của Vân Tiêu thật yếu, nhưng cũng đủ làm cho Lý Đức Uy bừng tỉnh, hắn điểm nhanh vào các huyệt đạo làm cho máu ngưng lại, làm cho vết thương không nhiễm độc.

Vân Tiêu bị mất một cánh tay.

Cánh hộ vệ trước Đô Độc Phủ của Cùng gia bang chỉ có Vân Tiêu là người sống sót.

Lý Đức Uy vừa buộc vết thương vừa hỏi:

- Vân Đường Chủ, Tử Kim Dao Da mặt của Vân Tiêu trắng nhợt, nhưng môi vẫn nở nụ cười chua xót:

- Vâng, đúng là Tử Kim Dao, lỗi ở nơi tôi, tôi không ngờ người ấy lại đến đây, tôi đã không cho lệnh để anh em tránh mặt từ bao nhiêu lâu nay, tại Trường An tôi đã bảo toàn không anh em nào bị trầy da chảy máu, hôm nay hôm nay máu đã đổ rồi, máu anh em đã đổ rồi, tôi không còn trách nhiệm với anh em, tôi không tròn trách nhiệm với Tổng Đường.

Vân Tiêu không đau vì mất một cánh tay mà đau vì cái chết của những bạn đường sanh tử.

Lý Đức Uy không đau vì những cái chết của nghĩa sĩ trong cơn quốc nạn, cái chết đó đã có nhiều hơn và còn sẽ nhiều hơn, hắn đang đau, cái đau về trách nhiệm đối với người bạn trẻ trong cơn khủng hoảng mà hắn không ngăn chặn được, khi hắn biết trước hậu quả trầm trọng sẽ xảy ra.

Lần thứ nhứt trong đời, nước mắt của Lý Đức Uy đổ xuống.

Tử Kim Dao ngày xưa đã làm rạng rỡ vì diệt trừ bá đạo, chống ngăn quân thù của đất nước, Tử Kim Dao ngày nay, trước ách nước nạn dân chưa thấm máu thù mà đã làm máu bạn nhuộm đỏ đầu cây ngọn cỏ Vân Tiêu nói tiếp:

- Đô Độc Phủ vẫn không thấy rối loạn, không biết hắn có xâm nhập được hay không?

Lý Đức Uy cau mày:

- Chưa chắc lắm Vân Tiêu giục:

- Không được, Lý thiếu hiệp hãy vào xem Lý Đức Uy lắc đầu:

- Tôi tin rằng chưa đến nỗi, nhưng công việc trước nhất bây giờ là vết thương trầm trọng của Vân Đường Chủ, phải trở về điều trị Vân Tiêu nghiêm giọng:

- Không. Đô Độc Phủ là đầu não của sự an nguy của Tân ngũ tinh. là sự an nguy của Trường An.

Lý Đức Uy nói:

- Tôi biết nhưng Vân Đường Chủ hãy tin tôi, La Hán không đuổi nổi, nhưng hấn cũng khó lòng xâm nhập Hấn bỗng xóc Vân Tiêu đứng dậy.

Hấn đi nhanh về hướng Đô Đốc Phủ.

Cột cờ cao vợi, lá cờ thật lớn đương phất phơ dưới chèn đèn năm ngọn nhưng bốn bên vắng lặng như tờ.

Lý Đức Uy bước tới đưa tay vỗ cửa.

Tiếng đội bình bình vang động, nhưng bên trong vẫn lặng tanh.

Vân Tiêu hoảng hốt kêu lên:

- Lý thiếu hiệp, tình hình bất lợi Lý Đức Uy cũng nghi ngờ, hấn bỗng xóc Vân Tiêu phóng vọt lên đầu tường.

Nhiều chương ngại và kinh phong hắt đội Lý Đức Uy trở lại Lý Đức Uy đứng dang ra khỏi chân tường, hấn mỉm cười có vẻ yên lòng Vân Tiêu ngỡ ngác Lý Đức Uy giải thích:

- Trong vòng Đô Đốc Phủ có bố trí sanh khắc mai phục trừ trường hợp đại binh phá, chớ vô như thế này không dễ dàng đâu.

Vân Tiêu càng kinh ngạc, nhưng hấn lại yên lòng và chợt hiểu ra sự bình tĩnh của Lý Đức Uy khi nghe tin La Hán đến đây.

Tuy nhiên, bây giờ thì không thể không vào.

Thứ nhất, Lý Đức Uy cần phải đưa Vân Tiêu vào đó trị thương, vì bây giờ không tiện đưa xa ở đây chỉ có nơi này mới có nhiều phương tiện.

Thứ hai, hấn cũng cần muốn biết vị cao nhân bố trí được thể sanh khắc mai phục để bảo vệ Đô Đốc Phủ này là ai.

Hấn lại ôm Vân Tiêu nhảy lên lần nữa.

Lần này cẩn thận hơn, hấn không nhảy lên đầu tường mà lại nhảy lên mái ngói xé bên cánh cổng, hấn đỡ tung nhiều mảnh ngói rồi từ đó phóng vào trong.

Cây cỏ trong vườn hoa vẫn tươi xanh lên mướt, quả tình bên trong hoàn toàn yên tĩnh.

Tất cả đều tối, chỉ riêng gian thờ phòng mà Lý Đức Uy đã từng vào là còn đèn sáng, đó là nơi làm việc của Đô Đốc đại nhân.

Lý Đức Uy nhún chân phóng về hướng đó, hấn đứng trước cửa lên tiếng:

- Thảo dân Lý Đức Uy cầu kiến Đô Đốc đại nhân.

Nhiều bóng đen trong lối trước phòng phóng lẹ ra! Đám vệ sĩ của Đô Đốc Phủ.

Nhưng cánh cửa thờ phòng cũng đã mở ra, Dương Đô Đốc gắt nhỏ:

- Lui ra, đó là Lý thiếu hiệp.

Đám vệ sĩ cúi rạp mình và lui trở vào bóng tối.

Khi ra thật lẹ, lúc trở vào cũng khá nhanh và nhút là hàng ngũ không rối, chứng tỏ đám vệ sĩ gần đây đã được huấn luyện kỹ càng hơn.

Nhìn thấy có người bị thương, Dương Đô Đốc kinh ngạc:

- Lý thiếu hiệp, đây là Lý Đức Uy rước nói:

- Cầu xin đại nhân cho người đưa đi điều trị giùm cho người bạn của thảo dân, sau đó thảo dân kính trình mọi việc.

Quả đúng là một vị tướng lãnh đã từng làm trận, đã từng chứng kiến nhiều nguy hiểm, chỉ thoáng qua Dương Đô Đốc đã lấy lại bình tĩnh như thường.

Ông ta vỗ tay nhẹ nhẹ:

- Vệ sĩ.

Từ phía sau góc tối trong vườn, hai tên vệ sĩ phóng ra.

Dương Đô Đốc nói:

- Lý thiếu hiệp hãy đưa người bạn vào bệnh xá, nơi đó có lương y túc trực.

Lý Đức Uy đỡ Vân Tiêu đứng lên và hai vệ sĩ vội bước tới vịn hai bên đưa Vân Tiêu trở ra sau.

Lý Đức Uy nói theo:

- Vân Đường Chủ yên lòng tri bệnh chút nữa tai ha sẽ theo vào.

Dương Đô Đốc đưa Lý Đức Uy vào phòng và hấn hơi lúng túng ngạc nhiên.

Trong thư phòng của Dương Đô Đốc còn có một người.

Đó là một người con gái khoảng hai mươi tuổi nàng có gương mặt thật đẹp nhưng thật đoan trang nhưng không nghiêm cách như cô gái Mãn Châu, nàng không như Thất Cách Cách, nàng không có vẻ đẹp nổi vật sắc bén, dữ dội, vẻ đẹp của nàng là vẻ thùy mị, nhưng đôi mắt của nàng thật sáng, rần rờ lạ lùng.

Chạm vào tia mắt của nàng, Lý Đức Uy vội vã cúi đầu:

- Thảo dân vô phép, không biết đại nhân đang có khách Hấn vòng tay cúi mình và quay trở ra ngoài.

Dương Đô Đốc đưa tay cản lại:

- Không, Lý thiếu hiệp, bản chức xin giới thiệu, đây là Dương Tuệ Mẫn, tiểu nữ của bản chức và bản chức vốn muốn được diện kiến với Lý thiếu hiệp từ lâu.

Lý Đức Uy có vẻ bất ngờ, hấn quay lại cúi đầu:

- Giang hồ thảo dân xin tham kiến Dương tiểu thư.

Như đã từng biết qua phong cách nhân vật võ lâm, Dương Tuệ Mẫn đứng dậy mỉm cười hết sức tự nhiên:

- Không dám, tiện nữ đã từng được gia phụ nói qua, tiện nữ rất mong được hội kiến Lý đại hiệp, hôm nay thật là vinh hạnh.

Lý Đức Uy lại cúi đầu:

- Đa tạ Dương tiểu thư.

Dương Đô Đốc đưa tay cười:

- Ngồi, mời Lý thiếu hiệp ngồi, chúng ta nên xem nhau như người nhà chớ đừng khách sáo.

Lý Đức Uy ngồi xong, Dương Đô Đốc nói tiếp:

- Ngày nay biết nhau, sau này Lý thiếu hiệp quốc gia còn nhiều rối rắm, chúng ta còn nhiều nương tựa vào nhau và từ đó, mối thâm tình sẽ được ngày thêm thắt chặt, bản chức hy vọng tiểu nữ sẽ được Thiếu hiệp xem như bằng hữu, và bản chức cũng rất muốn dùng tình thân gia đình để tiếp xúc với Lý thiếu hiệp hơn là danh nghĩa của một viên đô đốc.

Lý Đức Uy cúi mình:

- Đại nhân thương mà dạy thế, chớ thật ra Dương tiểu thư vốn cảnh vàng lá ngọc, thảo dân.

Dương Tuệ Mẫn vội khoát tay:

- Tiện nữ biết Lý thiếu hiệp không phải như hạng thường tình rất mong cũng đừng nên dùng lối đối xử với cha con tiện nữ như hạng thường tình như thế.

Lý Đức Uy nghiêm giọng:

- Thảo dân biết và cảm kích tình cảm đại nhân và tiểu thư, chỉ có điều hoàn cảnh hiện tại chưa cho phép vượt quá phạm vi Dương Tuệ Mẫn nói:

- Tiểu nữ rất biết quan niệm của võ lâm hào kiệt, nếu bảo không dám sánh thì đáng lý đó là phần của cha con tiện nữ, nhưng tiện nữ nghĩ chắc Lý thiếu hiệp không bao giờ câu nệ.

Dương Đô Đốc khoát tay:

- Như thế là đã hết lời, Lý thiếu hiệp nên xem như cùng một gia đình là phải. Bản chức muốn hỏi thăm thêm về vị bằng hữu bị thương lúc nãy?

Lý Đức Uy nói:

- Đó là Vân Tiêu, Phân Đường chủ của Cùng gia bang tại Trường An, hôm trước thảo dân có nhờ cho anh em Cùng gia bang túc trực âm thầm bảo vệ Đô Đốc Phủ.

Đêm nay có người xâm phạm khiến cho nhiều anh em đã thương vong.

Dương Đô Đốc ngạc nhiên:

- Có chuyện đó sao? Thế mà bản chức không hay chi cả.

Lý Đức Uy đáp:

- Vì Đô Đốc Phủ có cao nhân bố trí sanh khắc mai phục bảo vệ nên kẻ xâm phạm không đột nhập được, vì thế nên cuộc chiến chỉ ở ngoài vòng.

Dương Đô Đốc liếc nhẹ về phía con gái mình và quay qua nói với Lý Đức Uy:

- Bản chức thật vô cùng cảm kích. bản chức sẽ cho mai táng anh em tử vong vào Anh liệt nghĩa trang

và sẽ chiếu cố gia đình những anh em ấy để đáp tạ phần nào, sau đó bản chức sẽ tâu bẩm triều đình truy tặng.

Lý Đức Uy nói:

- Lòng nhân của Đô Đốc thảo dân xin thay mặt Cùng gia bang cảm tạ, chớ thật ra những điều chi khác nữa, anh em đó không bao giờ mong mỏi, vì tất cả đều làm theo ý thức trách nhiệm của một người dân khi quốc gia hữu sự thế thôi.

Dương Đô Đốc gật đầu:

- Lý thiếu hiệp nói phải nhưng mỗi người đều phải có bổn phận khác nhau, bản chức phải có trách nhiệm với những anh em đã vì nước bỏ mình.

Nói xong, ông gọi vệ sĩ vào ra lệnh mai táng thi hài anh em Cùng gia bang vào liệt sĩ nghĩa trang.

Tên vệ sĩ tuân mạng lui ra, Lý Đức Uy hỏi:

- Đô Đốc đại nhân không biết bên ngoài có người xâm phạm nhưng chắc đại nhân biết trong dinh có cao nhân bố trí sanh khắc mai phục chớ?

Dương Đô Đốc ngậm ngừng:

- Điều đó điều đó chẳng hay Lý Đức Uy nghiêm giọng:

- Xin đại nhân cho phép thảo dân nói một lời, đại nhân có thể không hay bên ngoài có người xâm phạm, nhưng thảo dân tin chắc vị cao nhân bố trí sanh khắc mai phục tại đây phải biết. Theo thảo dân nghĩ thì giang hồ bá tánh đều phải có trách nhiệm bảo hộ Đô Đốc Phủ thiết tưởng cũng phải có nghĩa vụ bảo vệ bá tánh, nhứt là đối với anh em Cùng gia bang, vì họ đã vì bảo vệ Đô Đốc Phủ mà bỏ ăn bỏ ngủ, thậm chí phải hy sinh tánh mạng! Thảo dân cảm thấy rất khó hiểu, tại sao vị cao nhân đã có thể bố trí được sanh khắc mai phục nghĩa là có được một trình độ võ học và binh pháp khá cao, lại có thể làm ngơ để cho anh em Cùng gia bang ngộ hại?

Dương Đô Đốc gật đầu:

- Lý thiếu hiệp nói phải lắm đó là một điều Ông ta ngưng nói quay qua nhìn con gái, mặt ông ta lộ vẻ băn khoăn Dương Mẫn Tuệ nhìn thẳng vào mặt Lý Đức Uy , giọng nằng hơi ngậm ngừng:

- Lý thiếu hiệp, thật ra thì chẳng qua đó chỉ là phút nghề mọn chẳng đáng cho thiếu hiệp chú ý.

- Lý Đức Uy sững sốt:

- Như vậy Dương tiểu thư Dương Mẫn Tuệ gật đầu:

- Vâng, xin Lý thiếu hiệp cảm thông, năng lực của tiểu nữ chỉ có thể tạm bảo hộ Đô Đốc Phủ, chớ không làm sao có thể lo đến bên ngoài, vì thế, cho dầu có biến động ngay cổng cũng không dám động tịnh. Chắc thiếu hiệp cũng đã biết Sanh Khắc Mai Phục là thứ dùng để thủ chớ không phải để tấn công.

Lý Đức Uy cúi đầu áy náy:

- Thật là thất lễ, xin tiểu thư và đại nhân thứ cho, thật tình thảo dân không biết đó là do tiểu thư bố trí.

Dương Mẫn Tuệ lộ vẻ buồn buồn:

- Lý thiếu hiệp nói như thế là phải lắm, chính trong lòng cũng cảm thấy không yên.

Dương Đô Đốc nói:

- Tuệ nhi, quả thật con chỉ có thể bảo hộ Đô Đốc Phủ không chớ không thể đối phó với bên ngoài hay sao?

Dương Mẫn Tuệ cúi đầu:

- Thừa cha, đó là sự thực, chính vì không thể tấn công cho nên tiểu nữ đành phải gặt lệ ngồi nhìn anh em Cùng gia bang thọ nạn, chớ giá như có chút khả năng thì cho dầu nguy hiểm, tiểu nữ cũng tình nguyện cùng những người bạn ấy cộng đồng chống địch.

Dương Đô Đốc gật đầu và quay qua nói với Lý Đức Uy:

- Hôm đó là Lý thiếu hiệp có hỏi chuyện có người động nhập Đô Đốc Phủ, nhưng hôm đó vì tiểu thư chưa diện kiến được nên bản chức không tiện nói, chính người mà thiếu hiệp hỏi đó là tiểu nữ.

Lý Đức Uy ngạc nhiên:

- Thật quả là câu chuyện ngoài dự liệu của thảo dân.

Dương Tông Luân nói:

- Trường Bình công chúa vốn cùng tiểu nữ có chỗ thâm gia nên hàng năm, tiểu nữ đều có nhập cung cùng với công chúa lưên tân võ đôi ba bữa. Lần này khi được tin tân nữ tinh lâm nguv. tiểu nữ từ Bắc

kinh cấp tốc trở về không ngờ giang hồ nhân vật hay tin, họ bám riết theo tiểu nữ đến Trường An.

Lý Đức Uy hỏi:

- Dám xin cho thảo dân hỏi mạo muội một điều, chẳng hay tiểu thư có vật chi trong người không mà họ lại theo dõi như thế ấy?

Dương Mẫn Tuệ cười:

- Đâu có cần gì phải có vật báu trong mình? Lý thiếu hiệp quên rằng tiện nữ xuất phát từ kinh sử sao. Chỉ bấy nhiêu đó thôi cũng đủ cho bọn họ theo dõi rồi. Chỉ có điều họ không biết tông tích chính xác vì tiện nữ cải trang, không ngờ có mặt chỉ từ triều đình hệ trọng vì thế mà họ bám theo chận cho kỳ được.

Dương Đô Độc nói:

- Đó là một chuyện, nhưng cũng có thể sau đó là họ biết chính vì họ biết cho nên muốn bắt tiểu nữ làm con tin để buộc bản chức hoặc giao binh phù tướng ấn, hoặc làm áp lực để bản chức ấn binh bất động.

Dương Mẫn Tuệ nói:

- Nếu nhằm vào mục đích đó thì họ cũng đã làm, nếu con bị lọt vào tay họ mà không thể thoát thân thì con cũng sẽ huỷ mình chứ nhứt định không để cho họ bức bách cha hoặc bức bách Trường Bình Công Chúa.

Thật là một khẩu khí của một người con gái con nhà trung liệt, Dương Mẫn Tuệ là gái, chứ nếu là con trai thì chắc chắn sẽ kế nghiệp cho cha để gìn giữ biên cương.

Lý Đức Uy nói thật với lòng mình:

- Dương đại nhân và Dương tiểu thư quả đã làm cho thiên hạ đều cảm phục.

Dương Mẫn Tuệ nói:

- Lâm vào hoàn cảnh đó, tiện nữ ai cũng phải thế thôi, cha con tiện nữ thọ trọng ân của hoàng gia, chịu trách nhiệm với bá tánh lẽ đương nhiên, phải đem sanh mạng ra mà báo đáp.

Ngưng một giây, Dương Mẫn Tuệ khẽ liếc Lý Đức Uy và nói:

- Trong chuyến đến Kinh sư này, tiện nữ có cùng công chúa đi săn ở tây sơn, cuộc săn bắn đó cũng để vui với nhau, công chúa gọi là ân bá, nghe đâu người ấy có tình bằng hữu với hoàng gia mà cũng là bậc hữu công giữ nước, đã gặp ban Bồ Y Hầu và ngân bà lĩnh.

Lý Đức Uy vụt ngồi thẳng người lên, vẻ mặt hân hoan vô cùng trang trọng.

Dương Mẫn Tuệ nói tiếp:

- Lão nhân gia biết tiện nữ sắp trở về Trường An, nên có dặn rằng khi trở về Trường An, nếu có thể và khi cần thiết thì hãy tìm người nghĩa tử của lão nhân gia mà cũng là người kế nghiệp của lão nhân gia nữa, người ấy hồi nhỏ gọi là Tiểu Hắc, nhưng thật thì họ Lý Lý Đức Uy thấy không nên che giấu, vì trước khi hân cũng đã có nói sơ qua về Ngân Bà Lĩnh cho Dương Đô Độc biết rồi, vì thế hân vội nghiêng mình:

- Dương tiểu thư, thảo dân chính là Tiểu Hắc đây.

Dương Mẫn Tuệ nhoèn miệng cười:

- Như vậy thì vị truyền nhân Bồ Y Hầu đúng xứng là thảo dân mà làm tôn đức cha con tiện nữ.

Lý Đức Uy nói:

- Thật ra thì không phải thế vì năm xưa, nghĩa phụ tôi đã trao trả tước vị Bồ Y Hầu lại cho triều đình rồi.

Dương Mẫn Tuệ nói:

- Thế nhưng tại triều đình, từ hoàng thượng cho đến các đại thần đều nhận lão nhân gia vẫn là Bồ Y Hầu.

Lý Đức Uy chưa kịp nói thì Dương Đô Độc đã đứng lên trở mặt:

- Như vậy Lý Đức Uy đây là nghĩa tử mà cũng là truyền nhân của Bồ Y Hầu ư?

Lý Đức Uy đáp; - Thảo dân chỉ là một đứa trẻ mồ côi từ nhỏ được lão nhân gia dung nạp.

Dương Đô Độc lắc đầu:

- Lý công tử tệ thì thôi, sao hồi mới đến Đô Độc Phủ không nói rõ để bản chức thất lễ như thế ấy?

Lý Đức Uy đáp:

- Thảo dân phụng mạng hành động là bí mật, đây là ý của gia phụ, sở dĩ gia phụ làm thế là mục đích để cho thảo dân tiên bề ngăn địch. mặt khác để tiên việp sưu tra những quan tham ô lai các nơi. để phòng

ngừa hạng mại quốc cầu vinh.

Dương Đô Đốc nói:

- Lão hầu gia tự nhiên là có dụng ý hay, nhưng riêng với công tử thì xin cho lão phu tránh nghe hai tiếng thảo dân như từ bấy lâu nay đi nghe.

Lý Đức Uy đáp:

- Hai tiếng thảo dân nếu đại nhân đã dạy thì có thể vâng lời, nhưng hai tiếng công tử cũng xin đại nhân thứ cho.

Dương Đô Đốc cười:

- Được được vậy thì Đức Uy hiền đệ có được KHÔNG? Và đừng có gọi là Mẫn Tuệ bằng tiểu thơ nghe khách sáo lắm, nếu Lý hiền đệ không chê, lão phu mong được đối xử với tiểu nữ bằng tình huynh đệ, bằng lòng chứ?

Lý Đức Uy liếc nhanh về phía Mẫn Tuệ và cúi đầu:

- Vâng, đại nhân đã dạy thế thì tiểu đệ nguyện tuân theo.

Mẫn Tuệ nghiêng mặt nhìn Lý Đức Uy bằng dáng cách thân tình:

- Tiểu đệ thì phải rồi, nhưng đại nhân hoài như thế, tiểu muội nghe không ổn rồi, Lý huynh.

Lý Đức Uy cũng cười:

- Vâng, lần nữa tiểu đệ được phép gọi là lão bá.

Dương Đô Đốc cười cợt mở:

- Hiền đệ, Mẫn Tuệ đã công nhận là anh em, vậy hiền đệ nên chiều cổ cho em nó vui lòng, mà cũng là sự ký thác của lão phu nữa đó. Rất mong được hiền đệ lấy tư cách gia đình thân thuộc mà đối xử với nhau.

Lý Đức Uy cúi mình:

- Đa tạ lão bá.

Và hắn quay qua nói thật nhẹ với Mẫn Tuệ:

- Xin Dương hiền muội cho ngu huynh được tuân theo lời dạy của lão bá.

Đô Đốc quay lại hỏi con:

- Sao Bồ Y Hầu đại nhân đã dặn mà con không cho cha biết?

Mẫn Tuệ đáp:

- Vì lão nhân gia căn dặn đôi ba lần rằng phải gặp tận mặt Tiểu Hắc và chỉ nói riêng với tiểu hắc chuyện ấy thôi, vì thế con không biết có nên thưa lại với cha trước hay không.

Dương Đô Đốc cười:

- Đức Uy từ nay trở đi, ngoài nhiệm vụ chung của quốc gia, chúng ta còn là chỗ thân tình, bác rất mong cháu cố mà dạy bảo giữ gìn cho Mẫn Tuệ những gì cần thiết.

Mẫn Tuệ nói:

- Hiện tại về sở học, con chỉ tạm thời bảo vệ Đô Đốc Phủ, bên ngoài chắc chắn phải nhờ cậy Lý huynh.

Lý Đức Uy nói:

- Có được Dương hiền muội bảo vệ Đô Đốc Phủ, là chia với ngu huynh một trọng trách rồi, như thế ngu huynh từ đây sẽ được yên tâm mà lo việc bên ngoài nhiều hơn trước.

Dương Đô Đốc chợt thở dài:

- Lão hầu gia niên kỷ đã cao, thế nhưng ngày nay vẫn không được toại hưởng thanh nhàn, thật là điều đáng cho bọn triều thần vô loại phải cảm thấy là tội nhục.

Mẫn Tuệ nói:

- Họ chưa biết lão hầu gia lia bỏ thảo trang để lo việc nước đâu cha.

Dương Đô Đốc ngạc nhiên:

- Sao vừa rồi con bảo lão hầu gia đã có mặt tại Kinh sư?

Mẫn Tuệ đáp:

- Hôm trước hoàng thượng thân tự viết thư truyền thái giám yết kiến lão hầu gia để triều thỉnh lại kinh giúp nước. Nhưng vì dễ bề hành động, lão hầu gia công khai từ chối và bí mật về kinh lo lắng bên trong, để cho Lý huynh hành động bên ngoài.

Dương Đô Đốc quav qua hỏi Đức Uy hiền đệ:

- Có phải thế không, hiền điệt?

Lý Đức Uy đáp; - Vâng, quả đúng như Dương hiền muội vừa nói.

Dương Đô Đốc gật đầu:

- Thật là đại hạnh cho quốc gia, chỉ hiềm vì hiện tại cả vùng Tây an này sĩ khí có phần lụn bại, nếu một mai địch nhân dốc toàn lực xâm nhập, thêm vào các lộ phản loạn nữa thì thật là đại nạn lâm đầu Lý Đức Uy lộ vẻ buồn buồn:

- Một câu nói của người con gái họ Tô, đến nay tiêu diệt vẫn còn thấm thía. Chắc lão bá cũng biết mấy năm gần đây, triều đình tham quan ô lại quá nhiều, bá tánh không những bị bỏ rơi mà lại còn bị quá nhiều kềm kẹp, người dân lương thiện chịu không biết bao nhiêu áp bức họ đâm ra bất mãn và chỉ lo tự bảo kỳ thân, không phải họ bây giờ trở thành danh tử trống rỗng, chẳng những họ không được hưởng một quyền lợi nào của một người dân mà họ lại trở thành nạn nhân của bạo quyền chuyên chế, vì không quyền lợi nên, người dân, họ cũng không ý thức trách nhiệm của mình không nói không ý thức được là quá đáng, mà phải nói là họ không thể làm được trách nhiệm ấy, một khi họ không biết làm cho ai hưởng, vì đại diện của triều đình bên cạnh họ hoàn toàn là tham ô hủ bại, hoặc là hạng co đầu rút cổ chỉ biết an thân và bòn rút của dân.

Dương Đô Đốc cau mặt:

- Hiền điệt muốn nói họ muốn tạo phản?

Lý Đức Uy đáp; - Không, họ không tạo phản, nhưng họ chỉ mong một cái gì mới lạ hơn là cái mà họ đang bị đè bẹp xuống tận đất sâu.

Dương Đô Đốc cúi mặt trầm tư:

- Thế nhưng tại sao dân chúng không nghe có sự kêu ca đầu cáo.

Lý Đức Uy nở nụ cười buồn:

- Đại nhân à không, lão bá có nhớ vụ Đông Xưởng bán bằng danh sách hay không? Giả như chuyện ấy có người dân nào biết thì họ đầu cáo vào ai? Lẽ tự nhiên phải theo luật lệ từ thôn ấp lên huyện tỉnh, nhưng lão bá cũng thừa biết huyện tỉnh thì có nghĩa lý gì đối với cơ quan Đông Xưởng, lão bá phải biết đầu cáo chưa ra khỏi nhà thì người dân đã được bịt miệng mất rồi!

Dương Đô Đốc cau mặt:

- Sao lại Lý Đức Uy chận nói:

- Trong khi giặc cướp nổi lên bốn hướng, thêm vào đó còn có những thế lực âm mưu khuynh đảo triều đình, cộng với đạo quân gián điệp Mãn Châu, xâm nhập, lão bá thấy người dân có dễ bị bịt miệng hay không? Chỉ cần một cái tội gì đó, một cái tội danh vu vơ nào đó, người dân cũng bay đầu như bèo, hỏi ai là người dám nói chuyện đầu cáo quan tham ô lại? Vì thế, họ chỉ lo cho cái thân của họ còn không xong, tinh thần đâu để lo chuyện gánh vác chuyện non sông!

Dương Đô Đốc vừa định nói thì Lý Đức Uy đã nói luôn:

- Đó là câu nói ẩn ý chua cay của người con gái nhà họ Tô, một người con gái thâm anh học thức dám nói thẳng ra điều đó, chứ người dân thường không thể nói, họ không dám nói, không biết nói, nhưng họ hiểu rất rõ ràng và họ hiểu rõ phải làm gì.

Đôi mày rậm của Dương Đô Đốc càng nhíu lại thật sâu:

- Đức Uy, như thế thì ta sẽ dựa vào đâu?

Lý Đức Uy đáp:

- Cuộc diện chung là như thế, song cũng còn nhiều phần tử trong dân chúng vẫn cố gắng góp sức mình, nếu song song với việc đối ngoại, chúng ta lo được việc chỉnh đốn nội tình, làm cho người dân tin tưởng thì đại cuộc không phải là bi đát. Chẳng hạn như anh em Cùng gia bang đã biểu lộ ý chí vừa rồi.

Dương Đô Đốc như sực nhớ ra, ông ta hỏi:

- Nghe nói anh em Cùng gia bang người mà cũng tài nghệ siêu quần, các phe phái giang hồ ít ai dám vô cớ đụng vào, nhưng không hiểu sao hôm nay Cùng gia bang lại bị bại một cách thảm như thế này?

Mẫn Tuệ nói:

- Thật ra đây chỉ là một bộ phận nhỏ của Phân Đường Trường An của Cùng gia bang thôi chứ đâu phải là bộ phận, thưa cha.

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Cho dầu cao thủ ưu hạng của tông đường Cùng gia bang cũng không thể thắng được người này.

Mẫn Tuệ nhướng mắt:

- Ai thế, Lý huynh?

Lý Đức Uy cúi đầu ỏ dột

Hồi 31

Tìm người cứu vãn Tử Kim Đào

Hồi lâu, như không có cách nào hơn, Lý Đức Uy ngẩng mặt lên hỏi:

- Dương tiểu muội có luyện võ công, chắc có nghe Tử Kim Đào?

Mẫn Tuệ gật đầu:

- Có, Tử Kim Đào Bạch Trường Không chớ gì?

Lý Đức Uy gật đầu:

- Đó là vị tiền bối mà năm xưa cùng đứng ngang hàng với nghĩa phụ của tôi trong danh vị võ lâm, cũng là người đã có công nhiều trong việc bảo vệ giang sơn nhà Minh của chúng ta.

Mẫn Tuệ gật gật:

- Tiểu muội biết rồi, nhưng chẳng hay người này là chi của Tử Kim Đào?

Lý Đức Uy thở dài:

- Là hậu nhân của Tử Kim Đào.

Dương Đô Đốc gật đầu:

- Hậu nhân của Tử Kim Đào thảo nào võ công lại chẳng cao nhưng Tử Kim Đào Bạch Trường Không vốn là người cương trực, năm xưa có giúp nhiều cho triều đình, nhưng sau đó không chịu nhận tước, ông ta trao trả ấn phong và hình như muốn thối xuất giang hồ, đưa cả gia đình ra quan ngoại ẩn cư tại Hồi Hồi Bảo. Sau này người con là Bạch La Hán ở với bà nội vì sợ vợ chồng Bạch Trường Không đã sớm qua đời.

Nhưng không biết sao bọn Mẫn Châu biết được, sanh cầm tở mẫu của Bạch La Hán buộc hấn phải vì chúng mà hành động.

Dương Đô Đốc gật gù:

- Thảo nào hấn chẳng cố xâm nhập Đô Đốc Phủ.

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Xâm nhập Đô Đốc Phủ thì lại không phải vì bọn gián điệp Mẫn Châu mà vì Bạch Liên Giáo.

Hấn thuật lại mọi sự đầu đuôi và hỏi nhóng:

- Lão bá thấy nên đối phó với hấn ra sao?

Dương Đô Đốc nói:

- Nếu Bạch Liên Giáo dùng được người này lâu dài thì tai họa không sao lường được. Nhưng dầu sao hấn cũng là bậc nhân tài và lại là hậu nhân của Tử Kim Đào, chúng ta không thể đặt hấn vào tử địa.

Mẫn Tuệ nói:

- Lý huynh hỏi như thế thì chắc hẳn đã có kế hoạch hay?

Dương Đô Đốc nhướng mắt:

- Sao? Đức Uy? Có cách nào cứu vãn được không?

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Bây giờ tâm thần của La Hán đã tán loạn lý trí đã bị khống chế, tiểu diệt không có biện pháp chi. Tuy nhiên, Tiểu diệt vẫn thấy và hy vọng một biện pháp mà tiểu diệt nghĩ rằng đó là biện pháp duy nhất có thể cứu được.

Dương Đô Đốc nói:

- Nếu có biện pháp là hay rồi, cho dầu phải dốc toàn lực để cứu vãn, lão phu cũng nguyện sẽ vì ích lợi chung, vì một nhân tài mà cố gắng.

Đúng là một khẩu khí của vị quan minh chánh và thức thời, cứu vãn được La Hán là cứu vãn được tình hình rối rắm, thêm được người tài giỏi và cũng trọn tình, câu nói dốc toàn lực của ông ta là câu nói nhiệt tình.

Lý Đức Uy nói:

- Trong câu chuyện thuật về La Hán, lão bá nhớ tiểu diệt có đề cập Triệu Nghê Thường?

Dương Đô Đốc gật đầu:

- Người sau cùng trong tứ phượng của Bạch Liên Giáo đó phải không?

Đức Uy gật đầu:

- Vâng, chính là người con gái ấy.

Dương Đô Đốc gật gù:

- Người con gái đó đang gọi là một đóa hoa sen trong chỗ ao tù, sự trong trắng của nàng bùn hôi không nhiễm được. Nhưng sao? Lý hiền diệt muốn nhờ nàng giải trừ sự khồng chế của Bạch Liên Giáo đối với La Hán à?

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Không, theo tiểu diệt biết thì sự mê hoặc của Bạch Liên Giáo không phải là nguyên nhân chính làm cho La Hán loạn tâm, mà chính vì sự khủng hoảng qua cái chết tức tưởi của người tổ mẫu, chính hấn muốn huỷ hoại đời mình đi đến chỗ gần như điên loạn.

Mẫn Tuệ chen vào:

- Đúng rồi, Lý huynh muốn đem cái thâm tình của nàng để cứu vãn được người yêu.

Về phương diện tình ái, quả thật người con gái có nhiều sáng ý nhạy cảm hơn ai hết.

Đức Uy khẽ liếc nàng và gật đầu:

- Đúng rồi, chính ngu huynh nghĩ thế và chỉ có thể mới mong đem La Hán ra khỏi vùng sa đọa.

Dương Đô Đốc cau mày:

- Có thể dùng biện pháp đó sao?

Mẫn Tuệ cười:

- Chữ tình rất có thể làm cho người nương vào đó mà sống, nhưng cũng có thể vì nó mà chết mà lực của nó không gì lớn bằng. Biết bao kẻ đã vì nó mà hoan ca, cũng biết bao nhiêu người đã vì nó mà thống khổ, từ ngàn xưa cho đến bây giờ, nếu là phạm nhân không ai có thể thoát được mối dây oan nghiệt mà hân hoan tiếp nhận đó cả.

Dương Đô Đốc gật đầu:

- Hay lắm, có thể lắm. Đức Uy, Nghê Thường bây giờ ở đâu? Nếu nàng không khứng đến đây thì lão phu có thể thân tự đến nhờ nàng.

Đức Uy lắc đầu:

- Không dám giấu lão bá, sau khi biến cố xảy ra, chính tiểu diệt cũng không tìm được.

Dương Đô Đốc sùng sốt:

- Sao? Nàng không có chỗ ở nhất định sao?

Lý Đức Uy đáp:

- Lần sau cùng là nàng ở chung với La Hán tại khách điếm, nhưng sau khi La Hán bỏ đi thì nàng cũng mất luôn.

Dương Đô Đốc nói:

- Hay là mình cứ đến khách điếm dò tin.

Đức Uy lắc đầu:

- Không đâu, sau khi La Hán vì khủng hoảng bỏ đi, nàng cũng không còn tâm tình nào ở lại, có thể nàng đi tìm La Hán, nhưng bây giờ thì không biết ở đâu.

Mẫn Tuệ chắc lưỡi:

- Thật là một chuyện quá thương tâm.

Dương Đô Đốc chợt nhớ ra, ông ta nói:

- Hay là nhờ Cùng gia bang? Anh em đã tin tức nhanh lắm mà.

Đức Uy áo nã:

- Đúng rồi, nếu nhờ Cùng gia bang thì nhất định tìm ra nhưng bây giờ thì Phân Đường tại Trường An đâu còn có mấy người? Trong khi Phân Đường chủ Vân Tiêu đang mang thương không người điều động.

Dương Đô Đốc chắc lưỡi làm thinh, nhớ tới thâm cảnh của Cùng gia bang tại Trường An ông cảm thấy mình nhiều trách nhiệm.

Hồi lâu, ông quay qua nói với con gái:

- Mẫn Tuệ, con có thể thử xem được không?

Mẫn Tuệ cười:

- Chuyện đó phải biết rõ niên cảnh chớ cha, Lý huynh cũng đâu đã chắc biết được điều đó về nàng.

Đức Uy nhướng mắt:

- Dương hiền muội biết qua Dịch Số sao?

Mẫn Tuệ đáp:

- Chỉ biết qua trong thời gian học tập chung với công chúa trong cung.

Dương Đô Độc trầm ngâm:

- Bây giờ phải làm sao?

Đức Uy nói:

- Cách duy nhất là tiểu diệt phải cố gắng đi tìm.

Dương Đô Độc gật đầu:

- Hy vọng chỉ còn cách đó.

Đức Uy đứng dậy.

- Tiểu diệt phải đi ngay, sớm tìm ra Nghệ Thường là sớm tránh được nhiều máu đổ Dương Đô Độc áy náy:

- Đức Uy, đêm hôm tăm tối Đức Uy cười:

- Hành động trong giang hồ đã quen, đâu có phân biệt đêm hay là ngày, xin lão bá yên tâm.

Hắn vòng tay và quay trở ra cửa.

Mẫn Tuệ đứng lên:

- Tiểu muội xin đưa Lý huynh một đoạn Đức Uy khoát tay:

- Hiền muội hãy xem chừng giùm Phân Đường chủ, ngu huynh phải đi gấp lắm.

Mẫn Tuệ đứng nhìn theo và thở ra:

- Anh ấy đi nhanh quá.. Dương Đô Độc hỏi:

- Con thấy Đức Uy như thế nào?

Mẫn Tuệ đáp:

- Là truyền nhân của Bồ Y Hầu thì đâu có kém được cha.

Dương Đô Độc đứng nhìn con mình và đôi mắt ông ta vụt sáng lên Từ ngày hiền nội trợ qua đời, vì việc binh, vì muốn cho con khỏi điều khó khăn, ông ta không muốn tục huyền, ngày nay Ông ta thờ dài, ông ta nghĩ đến ngày mai binh cách, nhưng đồng thời ông ta cũng có hơi vui mừng khi nghĩ đến Đức Uy Hân là một thanh niên giàu nghị lực mà cũng giàu tình cảm, ông ta hy vọng con gái mình sẽ có nơi nương tựa, trước tình hình nghiêm trọng của đất nước, thật tình ông cũng không dám chắc mình sẽ bảo bọc được con oo Đêm vẫn còn khuya.

Sương giăng một màn đặc mờ trong bầu trời tối sẫm.

Đêm thật vắng không nghe thấy một tiếng động nào.

Nghệ Thường nhìn ngọn đèn tàn già phân nửa, nàng nhìn trần trời.

Nàng vẫn ngồi dựa trong góc tường, trên người nàng choàng chiếc áo của Lê Tam Tuyệt.

Hắn trao cho nàng khi thấy đêm về khuya lạnh lẽo và nàng cũng không buồn từ chối.

Nàng đang dồn tâm trí về cách thoát thân để tìm La Hán, nàng không câu nệ tiểu tiết đó.

Lê Tam Tuyệt nhìn nàng gần như không chớp mắt.

Trong ánh mắt của hắn có nhiều điểm khác nhau, nửa như thương xót, nửa như thêm khát.

Thật ra, không trách gì hắn, bất cứ ở một thanh niên nào, giữa đêm trường canh vắng, đối diện với một cô gái đương xuân như thế, làm sao chế ngự được những gì háo hức?

Trong trường hợp nhất định đó với con người như Lê Tam Tuyệt, công bình mà nói thái độ đó khá đường hoàng.

Hắn nói:

- Đêm đã khuya rồi, cô hãy nghỉ đi.

Nghệ Thường làm thinh.

Hắn nói tiếp:

- Tôi đã nói, tôi không hề có ý làm hại đến cô.

Nghệ Thường không nhìn hắn, nhưng giọng nàng bớt phần hằn học:

- Tôi biết nếu ông muốn làm hại tôi thì tôi cũng không chống cự nổi và đã làm hại lâu rồi, nhưng tôi không buồn ngủ.

Nàng không muốn hằn học, thật tâm nàng rất hy vọng thái độ đương tốt không nguy hiểm của Lê Tam Tuyết được kéo dài hơn.

Nàng có phần sợ hắn biến tánh bất thường.

Đúng như hắn nói, nàng chưa muốn chết, nàng không tuyệt vọng, nàng còn La Hán.

Vì thế lời lẽ và thái độ của nàng hoà hoãn, tuy không tỏ ra xuống nước nhưng cũng không gay gắt.

Vì nàng rất biết, trong trường hợp này, hằn học, gay gắt là vô ích mà còn bất lợi.

Lê Tam Tuyết nói:

- Cô ngồi cả ngày rồi, đêm mà không ngủ được thì chịu sao nổi?

Nghệ Thường hỏi:

- Ông sợ tôi không chịu nổi, thế sao ông không thả tôi đi?

Lê Tam Tuyết lắc đầu:

- Không tôi không thể thả cô đi. Ngoài việc không thả cô đi, bất cứ chuyện gì khác, tôi đều có thể vì cô mà làm được.

Nghệ Thường nói:

- Tôi không có chút cảm tình với ông hết, ông cứ giữ mãi tôi như thế này thì có.

Lê Tam Tuyết chận nói:

- Tôi biết cô không yêu tôi, nhưng tôi vẫn yêu cô, tôi muốn cô ở với tôi, ở gần tôi đến suốt đời.

Nghệ Thường nói:

- Đối với ông tôi không có một chút cảm tình, mãi mãi không bao giờ nảy sinh được cảm tình. Gần một người như tôi thì ông đâu có ích lợi gì?

Lê Tam Tuyết lắc đầu:

- Tôi không cần gì cả, tôi cũng không cần suy nghĩ và tính toán, tôi chỉ biết rằng tôi yêu cô là đủ rồi.

Tôi không thể không có cô cũng không thể không nhìn thấy cô. Tôi cảm thấy rằng tất cả những gì cũng đều hư không, bất luận đối với việc gì tôi cũng đều không có chút nào hứng thú, thế giới này đối với tôi là thế giới chết, nếu không có mặt cô. Tôi lại rất mong cô nhìn tôi, cho dầu cái nhìn có chán ghét ghê tởm, tôi cũng cảm thấy được rằng tôi đang sống.

Nghệ Thường mấp má đôi môi, nhưng lại làm thinh.

Lê Tam Tuyết hỏi:

- Cô muốn nói gì?

Nghệ Thường lắc đầu:

- Không có gì cả. Ông chắc chắn không muốn nghe. Mà nghe càng khó chịu, không nói là hơn.

Lê Tam Tuyết nói:

- Không sao, chỉ cần là tiếng nói của cô cho dầu đó là tiếng chửi, tôi cũng vẫn thích nghe như thường.

Nghệ Thường gặng lại:

- Thật thế à?

Lê Tam Tuyết gật:

- Thật chứ, tôi nói với cô thì không bao giờ nói dối.

Nghệ Thường nói:

- Đã thế thì tôi xin cho biết rằng câu nói mà ông nói vừa rồi tôi nghe phát buồn nôn, thật là ghê tởm!

Quả thật, sắc diện của Lê Tam Tuyết trở trơ, không có gì tỏ ra khó chịu sau câu nói ấy, hắn nói, nói thản nhiên:

- Nếu cô không thích nghe thì từ đây về sau tôi sẽ tránh không nói nữa.

Nghệ Thường hỏi:

- Ông chịu nổi, ông không tức giận sao?

Lê Tam Tuyết đáp:

- Câu nói đó từ cửa miệng một người khác. thì trước nhất tôi sẽ cắt lưỡi của người đó. rồi sau là giết

luôn, nhưng với cô thì khác. Cô có thể mắng nhiều hơn nữa. Không hiểu tại sao, nghe cô mắng tôi lại thấy thích thú vô cùng, không nghe khó chịu một chút gì cả.

Nghệ Thường vốn muốn tìm cách nói khích để chọc cho Lê Tam Tuyết tự ái, đối với con người này, rất có thể khi hấn tự ái thì nàng mới có hy vọng thoát thân, nhưng bây giờ thì cái cách duy nhất ấy cũng vô hiệu quả, nàng thất vọng thờ dài:

- Ông đối với tôi như thế, tôi e rằng có ngày tôi không chịu nổi, tôi sẽ phải tự sát.

Lê Tam Tuyết lắc đầu:

- Tôi biết cô không khi nào tự sát, tôi không làm cho cô giận, tôi không hại cô, nhứt định cô không khi nào làm chuyện đó vì cô còn muốn gặp La Hán, khi nào tên tiểu tử còn sống thì cô còn hy vọng, còn hy vọng là không khi nào cô tự sát, cô còn bảo trọng thân cô để rồi còn gặp hấn.

Nghệ Thường nói:

- Ông nói đúng, nhưng cũng phải có một tia hy vọng nào đó, nếu không, nếu không có một chút hy vọng nào cả thì tôi sống làm chi? Nếu không có một chút hy vọng gặp lại anh ấy thì nhứt định tôi sẽ tự tử.

Khoảng giữa chân mày của Lê Tam Tuyết vùng tối lại, sát khí trào lên:

- Hấn đã làm cho tôi ghen tức, hấn làm cho tôi thống hận Nghệ Thường nói:

- Thế nhưng ông không thể hại hấn được, nếu ông hại hấn thì tôi sẽ Sát khí của Lê Tam Tuyết tan ngay, hấn nói:

- Không, tôi không giết hấn, tôi chỉ làm cho hấn không thể gần được cô. Ít nhứt, khi tôi còn sống, cô không khi nào chết được, tôi cũng làm cho cô còn hy vọng về với hấn, hy vọng còn được gần hấn.

Quả đúng là một thứ tình kỳ cục. Cái tình của Lê Tam Tuyết không ai có thể phân tách, giải thích được. Cứ nói lòng vòng như thế, rõ ràng hấn cúi cùng rồi cũng chẳng được gì cả.

Làm cho Nghệ Thường không hy vọng gặp được La Hán thì nàng sẽ chết, làm cho nàng còn hy vọng thì hấn đâu mong gì được nàng nghĩ tới? Nghĩa là đằng nào hấn cũng chẳng được gì cả, thế nhưng hấn lại làm. Giống y như người đi buôn biết trước mình không có lời mà còn lỗ vốn thế mà vẫn bỏ vốn ra để đi buôn!

Nghệ Thường gật đầu:

- Đúng rồi, chỉ cần còn một chút hy vọng, thì không khi nào ta chịu chết, không khi nào ta lại coi rẻ mạng sống của mình. Nhứt định là như thế.

Không biết Nghệ Thường đã nắm được chỗ yếu chắc chắn của Lê Tam Tuyết hay là nàng định đánh cây bài sanh tử, bởi vì câu nói của nàng có thể có hậu quả khác nhau, một là Lê Tam Tuyết sẽ không làm hại nàng, không tìm cách giết La Hán, nhưng cũng có thể có phản ứng thứ hai, nghĩa hấn sẽ làm liều, hấn chiếm nàng trước đã rồi sự việc ra sao cũng mặc. Vì trước sau gì rồi hấn cũng vẫn không được nàng, đại gì hấn không hưởng cái mà hấn có thể hưởng được, cái mà hấn đang có trong tay?

Thế nhưng hấn nói:

- Ngày nào tôi chết, ngày đó cô sẽ được trở về với La Hán vì thế cho nên tôi thấy cô nên tìm đủ mọi cách để giết tôi là hay hơn cả.

Nghệ Thường lắc đầu:

- Tôi không giết người, không thích giết người. Ông là một con người gian ác, ngày nào đó ông sẽ gặp phải người trừ ông, ông là con người bất lương, ngày nào đó nhứt định sẽ đụng phải người chân chính, hậu quả của nó ông biết rồi chứ?

Lê Tam Tuyết nói:

- Thiếu gì, cứ bước ra đường là gặp hạng người mà cô gọi là chính phái thiện lương đó, nhưng chỉ có điều là họ không giết được tôi.

Nghệ Thường nghiêng răng:

- Đi đêm mãi là phải có ngày gặp ma? Thế không? Không sớm thì muộn mà thôi.

Lê Tam Tuyết nói:

- Đó đã thành câu tục ngữ, thế nhưng đâu có ai biết tới đâu là sớm hay muộn, có thể nó sẽ muộn đến cái mức tôi già chết mấy đời cũng chưa gặp được mà. Nhưng nếu may mà gặp được, chết được thì cái chết đó kể ra cũng đáng chờ đâu có gì phải tiếc.

Nghệ Thường hết lời.

Gặp phải một con người như Lê Tam Tuyết chẳng những Nghệ Thường mà cho dầu bất cứ ai cũng phải chịu thua.

Mắng hấn không giận, nói khích hấn cũng tro tro, nguyên rủa hấn cũng chẳng ngán, không có lời lẽ nào có thể lay chuyện được.

Nghệ Thường cảm nghe như trái tim mình bị vật gì trĩ xuống. Khó có hy vọng dùng lời lẽ với hấn được rồi.

Ngay lúc đó, ánh mắt của Lê Tam Tuyết vụt loé lên, hấn với tay bóp tắt ngọn đèn.

Nghệ Thường giật mình, nàng hỏi:

- Có người đến, phải không?

Aùnh sáng lại được thắp lên Lê Tam Tuyết nói:

- Cô đừng vội mừng, người đến là chủ nhân của tôi.

Nghệ Thường ngạc nhiên:

- Tại sao ông biết?

Lê Tam Tuyết đáp:

- Bước chân của chủ nhân tôi, tôi nghe đã mười mấy năm nay rồi sao lại không biết?

Hồi 32

Giết nhau vì một chút này

Nghệ Thường thấy trước nhất là hai cái chân mang giày ống. Nó là đôi ủng bằng da rất tốt.

Bước chân không gấp nhưng dài, chắc chắn.

Sau đó, nàng thấy vật áo vàng. Thanh kiếm lung lảng. Chòm râu lưa thưa.

Cuối cùng là cặp mắt, đôi mắt nhỏ, dài, lão liêng, sáng chói.

Lão già đứng sững, lão ta không nhìn Nghệ Thường, không nhìn Lê Tam Tuyệt, nhưng chắc chắn là lão ta thấy hết.

Lê Tam Tuyệt đứng lên, cúi mình cung kính kính:

- Chủ nhân.

Lão già có râu làm như ngạc nhiên:

- Tam Tuyệt, sao đó?

Lê Tam Tuyệt đáp:

- Bẩm chủ nhân, thuộc hạ gặp nàng hôn mê trên đường trong thành Trường An, vì thế mang nàng theo.

Lão già có râu hỏi:

- Còn gã tiểu tử họ Bạch?

Lê Tam Tuyệt đáp:

- Thuộc hạ chỉ thấy một mình nàng, không biết hắn đi đâu.

Bấy giờ tia mắt trầm trầm của lão có râu mới dời qua mặt Nghệ Thường, lão cười hề hề:

- Tam tuyệt, ngươi thật là diễm phúc.

Lão bước chậm về phía Lê Tam Tuyệt và ngồi xuống.

Lê Tam Tuyệt lui lại một bước đứng cúi đầu.

Từ trước đến sau, hắn vẫn trong dáng sắc hết sức cung kính, có lẽ đó là thái độ luôn có trước mặt chủ nhân.

Lão có râu ngó Nghệ Thường:

- Cô bé, gã tiểu tử họ Bạch đâu?

Sự xuất hiện thành linh của lão có râu làm cho Nghệ Thường hồi hộp, nhưng bây giờ thì nàng đã bình tĩnh lại, nàng nói nhỏ nhưng rõ:

- Tôi không biết, chính tôi cũng đang đi kiếm hắn.

Lão già có râu à nhỏ nhỏ:

- Thế tại sao hắn lại bỏ cô mà đi?

Không muốn đem chuyện riêng nói với người khác, Nghệ Thường làm thinh.

Lão già có râu nhướng mắt:

- Sao, hai cô cậu gây nhau à? Hay là tại cô giận hắn? Hà, hà không, hai cô cậu như keo sơn mà? Đang lúc quần quít như thế thì làm gì có chuyện gây gổ, hắn hiện tại như một con cá trong mảnh lưới tình của cô, hắn là tù binh đang bị đạo quân Tình của cô bắt giữ, nếu không có biến cố trọng đại, nhứt định hắn không xảy ra được. Cô bé, chuyện như thế nào vậy?

Nghệ Thường không nói.

Nàng cảm thấy lão có râu này hung ác hơn Lê Tam Tuyệt thập bội, lão gian hiểm hơn Lê Tam Tuyệt rất nhiều, tia mắt của hắn đã làm cho nàng thấy bất an, nàng nhắm mắt lại làm thinh.

Lão có râu cười nhẹ:

- Cô bé, cô không nói cũng không cần lắm, dầu thế nào thì cô cũng đã trong tay ta, không tìm được gã họ Bạch thì ta sẽ tuồng cái giận lên mình cô vậy.

Lão quay lại hỏi Lê Tam Tuyệt:

- Có làm gì chưa?

Tướng mạo của lão có râu, giá như lão không nói gì thì người ta cũng chỉ cho lão là người gian xảo hiểm ác là cùng, vì tướng lão xem cũng đường hoàng lắm, nhưng khi lão nói ra, nhứt là chuyện trước mắt một cô gái, người ta mới thấy cái lỗ mãng, cái lưu manh của lão.

Lệ Tam Tuyết vội đáp:

- Không, bẩm không, chủ nhân.

Ánh mắt của lão có râu loé lên, lão cười:

- Tốt quá tốt lắm.

Lão ngó Nghê Thường, đôi mắt lão càng lông lên một cách dễ sợ, lão khoát tay nói với Lệ Tam Tuyết:

- Người hãy tạm thời lui ra bao giờ ta gọi thì vào.

Nghê Thường vụt mở bừng đôi mắt.

Lệ Tam Tuyết vâng dạ nho nhỏ trong miệng, nhưng chân hần vẫn y một chỗ, hần nói:

- Chủ nhân chắc cần Lão có râu nhú mày:

- Ngu quá, còn phải hỏi.

Lệ Tam Tuyết hơi sững sốt:

- Thuộc hạ nhớ rằng chủ nhân có nói không hay gần nữ sắc.

Lão có râu lắc đầu:

- Bây giờ thì khác, đó là câu nói hôm trước, hôm trước với hôm nay là hai ngày khác nhau. Đi ra.

Lệ Tam Tuyết áp ứng:

- Chủ nhân nằng là của thuộc hạ Lão có râu quay phắt lại, môi lão nhếch cười, cái cười của lão không ra tiếng và nhìn vào phát rùng mình:

- Nàng là của người, còn người là của ai? Lệ Tam Tuyết, người học bao giờ được câu nói hay như thế?

Lệ Tam Tuyết cúi đầu:

- Thuộc hạ không dám Lão có râu nói:

- Đúng như vậy. Không dám thì đi ra. Đứa con gái này đang trong tay người, nhưng lòng ả vẫn ở trong lòng gã họ Bạch. Đối với người con gái như thế, không thể nói chuyện tình nghe chưa? Vả lại con người của chúng ta không bao giờ nói đến chuyện tình. Đi ra.

Lệ Tam Tuyết có nhúc nhích chân mình nhưng hần vẫn chôn chân một chỗ.

Nụ cười trên bờ môi thâm xì của lão có râu vụt tắt, lão nói:

- Sao thế? Lệ Tam Tuyết, người đừng quên qui cũ của chúng ta, đó là phục tùng, nhớ chưa? Chủ nhân bảo chết thuộc hạ không hề do dự, biết chưa?

Da mặt của Lệ Tam Tuyết nhợt nhạt:

- Chủ nhân, thuộc hạ là một trong thập đại kiếm sĩ như chủ nhân Lão có râu bật cười thành tiếng:

- Lệ Tam Tuyết, người học được những câu nói ấy bao giờ thế? Đúng, người là trong thập đại kiếm sĩ như ta, nhưng từ ngày theo về với Sấm Vương thì người là thuộc hạ, còn ta là chủ nhân. Ta dưới Sấm Vương, người lại dưới ta, chủ tớ mãi mãi chưa thay đổi phải không?

Lệ Tam Tuyết đáp:

- Quả như thế, chủ nhân.

Lão có râu xòe ngửa hai bàn tay:

- Quả thế thì đi ra.

Những đường gân trên trán của Lệ Tam Tuyết nổi lên, tròng mắt hần đỏ ngầu:

- Xin chủ nhân lượng thứ, chuyện này thuộc hạ không thể tòng mạng. Nàng là của thuộc hạ, thuộc hạ không thể để vào tay bất cứ người nào.

Tia mắt của lão có râu dựng đứng trên mặt Lệ Tam Tuyết:

- Như vậy người đã động tình, người định phản?

Lệ Tam Tuyết nói nhỏ, thật chậm, thật rõ:

- Thuộc hạ vẫn tuân theo lời sai khiến của chủ nhân, không hề có một chút chi miễn cưỡng, riêng chuyện này, bất luận ra sao, cũng dám xin chủ nhân chấp nhận cho.

Lão có râu cười, lão cười rung đến tận chân, lão ngó chăm chập vào Lệ Tam Tuyết, lão nói:

- Được, ta sẽ chấp nhận cho.

Câu nói vừa dứt thì thanh kiếm bên hông của lão đã thoát ra khỏi vỏ. mũi kiếm đã sát vào tới ngực Lê

Tam Tuyết.

Thủ pháp của lão thật khinh người.

Nói nhanh không chưa đủ, phải nói là nhanh không thấy kịp.

Chỉ một chút nữa thôi, là lão đã thực hiện hai tiếng chấp nhận đầy hậu ý vừa rồi, nhưng không hiểu tại sao, lão bỗng ngẩng mặt lên nhìn trần nhà, nhìn lên cây sà ngang của ngôi miếu, thế kiếm vì đó mà hơi ngưng lại. Lê Tam Tuyết không cần biết tại sao, hắn chỉ biết đó là một cơ hội ngàn năm không thể để mất, tay trái hắn vừa động thì thanh kiếm của hắn đã lút sâu vào giữa bụng chủ nhân của hắn.

Thanh trường kiếm lút hơn nửa phân.

Lão có râu rống lên một tiếng, thân hình lão nhảy dựng lên, thanh kiếm trong tay lão loáng tới.

Lê Tam Tuyết rú lên, hắn loạng xoạng thối lui.

Một vòi máu từ nơi bụng lão có râu phụt ra, xối ướt lên nền miếu, hai mắt lão trợn trừng nhìn Lê Tam Tuyết, miệng lão ngậm cứng, tiếng lão phát nghẹt trong cổ khô khè khè khè khè Tay chân lão rung bần bật và cuối cùng là ngã xuống.

Lê Tam Tuyết chống thanh kiếm đứng sững nãy giờ, bỗng như cái bong bóng xẹp hơi, hắn từ từ sụp xuống ngồi dựa vào tường, máu từ bên hông hắn đổ ra nhuộm thân áo vàng đỏ ghê.

Nghệ Thường như chết điếng, nằng đứng sững một chỗ như trồng.

Lê Tam Tuyết run rẩy:

- Cô nương tôi đã giết lão hoa. lớn bằng trời hoa. đến trên đầu tôi Nghệ Thường lại nói chuyện lương tâm:

- Không, vì cứu người nên ông tự vệ tôi thấy lão rút kiếm ra trước.

Lê Tam Tuyết cười như khóc:

- Bọn của chúng tôi không phải hạng người nói chuyện về phải quấy. Giết đồng bọn là phản. Phản là đi vào tử lộ Nghệ Thường hỏi:

- Ông ông là thuộc hạ của Lý Tự Thành?

Lê Tam Tuyết răng sức gật đầu:

- Phải, tôi là một trong Thập Đại Kiếm Sĩ của Sấm Vương phái đi với lão già đó đến Trường An thu lượm tin tức và hành động cấp bậc lão cao hơn, lão là chủ nhân, tôi là thuộc hạ bây giờ lão chết, không chết vì địch nhân mà chết bởi tay tôi tôi làm sao về phúc bầm.

Nghệ Thường hỏi:

- Thương thế ông nặng lắm phải không?

Lê Tam Tuyết gật đầu:

- Phải, nặng lắm nhưng chưa tôi chưa chết bây giờ đâu.

Ngưng một chút để thở, Lê Tam Tuyết nói tiếp:

- Tôi không hiểu thật không hiểu, tại sao? Kiếm pháp hắn cao hơn tôi nhiều lắm nhưng tại sao hắn lại chết dưới kiếm của tôi.

Nghệ Thường nói:

- Cũng có thể lão tưởng ông không dám ra tay.

Lê Tam Tuyết cười nhắc:

- Có thể từ trước đến nay, công việc dầu lớn dầu nhỏ, dầu phải dầu trái, tôi không hề cãi hắn, hắn không thể ngờ tôi lại có thể ra tay không hiểu thật không hiểu tại sao tôi lại có đủ dũng khí để làm như thế.

Nghệ Thường nói:

- Tôi biết, ông vì để cứu tôi.

Lê Tam Tuyết lắc đầu:

- Chuyện đã đến mức này không còn thì giờ đâu để nói về chuyện đó. Cô nương, cô có biết võ công chớ?

Nghệ Thường hỏi:

- Chi vậy?

Lê Tam Tuyết nói:

- Cần phải giải khai huyết đạo cho cô và nhờ cô dìu giùm tôi vào góc tường trong kia ngồi nghỉ tạm, tôi không thể gắng gượng nữa rồi.

Nghệ Thường ngạc nhiên:

- Ông không sợ tôi chạy trốn hay sao?

Lệ Tam Tuyết nói:

- Chuyện đó bây giờ thì ở nơi cô, vết thương của tôi nếu không khéo băng bó thì e khó sống qua khỏi hai tiếng đồng hồ nữa, tôi cũng phải làm một chuyện tốt sau cùng và duy nhất trong đời chớ. Cô hãy vận đủ ba thành công lực, bóp thật mạnh vào kỳ môn huyết ở hai chân đi, huyết đạo sẽ giải khai ngay. Người sắp chết quả có những lời nói thiện lương trong đời chắc ít có người hiểm ác mãi cho đến khi nhắm mắt.

Nghệ Thường nghe theo lời hấn, quả nhiên nàng cử động mạnh mẽ được y như trước.

Nàng đứng lên và không một chút do dự, nàng đỡ xốc Lệ Tam Tuyết ngồi xê vào góc tường trong và nói:

- Ông để tôi xem vết thương và tìm cách băng lại.

Bây giờ thì đến phiên Lệ Tam Tuyết sưng sờ:

- Cô không đi sao?

Nghệ Thường nói:

- Dầu gì, tôi cũng không thể bỏ ông chết nơi đây vì vết thương này, tôi phải cố ráng hết sức của tôi.

Oâng đã cứu tôi thì tôi cũng phải cứu ông.

Lệ Tam Tuyết tròn xoe hai mắt, hấn quên cả cơn đau của vết thương trầm trọng.

Có lẽ hấn không ngờ người đời lại thiện lương đến thế!

Nghệ Thường nói tiếp:

- Ông hãy để tôi xem xét vết thương.

Nàng ngồi xuống vén áo hấn lên Lệ Tam Tuyết đưa tay cảm lại:

- Không, nếu tôi đoán không lầm thì bọn Kiểm sĩ của tụi tôi sẽ đến đây bây giờ, muốn cứu tôi, cô nương cần phải diu giùm tôi rời khỏi chỗ này, vết thương tự tôi lo liệu được, bằng không, cô nương phải cấp tốc đi đi, đừng ở đây nguy hiểm.

Nghệ Thường hỏi:

- Giữa đêm khuya như thế này, biết đi đâu?

Lệ Tam Tuyết nói:

- Cô khỏi cần phải lo việc đó, chỉ cần tránh mặt bọn kiểm sĩ là tôi sẽ có chỗ đi.

Nghệ Thường gật đầu:

- Được rồi, tôi sẽ diu ông đi khỏi nơi đây.

Lệ Tam Tuyết vịn vai nàng để bước đi, giọng hấn run run:

- Cô nương quả thật cô nương muốn cứu tôi sao?

Nghệ Thường đáp:

- Ông tuy phùng tà đạo, nhưng hiện tại ông là người mang thương nặng, vả lại theo tôi thì bản tánh của ông cũng không đến mức xấu ác quá, chính ông đã vì cứu tôi mà giết người, chính vì cứu tôi mà phải mang thương.

Lệ Tam Tuyết nói:

- Cô nương cần nên biết rằng phải nắm lấy cơ hội tốt, trừ phi tôi chết, nhứt định cô nương không còn có cơ hội tốt nữa đâu.

Nghệ Thường đáp:

- Tôi chưa suy nghĩ đến chuyện đó, tôi chỉ biết bây giờ ông mang trọng thương và tôi cần phải cứu thế thôi.

Lệ Tam Tuyết quên cả chuyện tắt ngọn đèn đang cháy dở, đó quả là nguy hiểm. Vì ban đêm, chỉ cần một chút sáng đó, cũng đủ tạo dấu vết dẫn người ta tìm đến.

Ngôi miếu hoang lại trở về im tĩnh.

Dưới nền có một người, nhưng người ấy bây giờ không nói nữa vì không còn thở nữa, không động nữa.

Mùi máu đã nghe tanh trong gió.

Bốn phía lặng trang.

Thấy người tro tro một mình. cái chết càng đậm màu thâm.

Thế nhưng giữa ngôi miếu vắng hoe vẫn có người sống.
 Người đó ẩn mình trên cây sà ngang, không biết tự bao giờ.
 Bây giờ thì bắt đầu phóng xuống chân chưa chạm sát mặt đất thì bóng ấy lại vọt trở lên.
 Bây giờ lại ẩn y vào chỗ cũ, vào cây sà ngang trên nóc miếu.
 Vì có một bóng người đi tới.
 Đi thật nhanh. Phi thân.
 Đó là người áo trắng:
 Lý Đức Uy.
 Hắn bước vào đảo nhanh bốn phía, sau cùng ngừng lại trên thân của lão có râu.
 Hắn bước tới gần cúi xuống nhìn vết thương và buột miệng kêu lên:
 - Đường kiếm thật hiểm.
 Hắn nhìn đồng máu chỗ Lệ Tam Tuyết ngồi khi nãy, hắn bước tới và vọt quay mình.
 Hai tay hắn chấp ra sau đít, hắn nói:
 - Giết kẻ tà ác, phải là nhân vật chính phái, tôi không dám xúc phạm vậy xin thỉnh xuống.
 Một giọng nói phát ra từ trên cây sà ngang:
 - Giới, thỉnh giác bén nhạy lắm.
 Bóng đen bay xuống theo tiếng nói.
 Đó là một lão già đầu đội nón rộng vành rách chóp, tóc hoa râm lòi cả ra ngoài, quần áo vá dùm và chẹp:
 lão già áo rách Mông Bất Danh!
 Không ngờ người ẩn trên sà ngang lại là lão Cùng Thần, Lý Đức Uy hơi ngơ ngác:
 - À thì ra Mông lão.
 Cặp mắt thổ lộ của Mông Bất Danh nhảy lên nhảy xuống:
 - Người bạn trẻ, trên đời thật nhiều chuyện lạ quá chừng. Và quả đất này lại nhỏ quá chừng chừng!
 Lý Đức Uy cười:
 - Quả có không lớn đó, nhưng Mông lão, ông với tôi nên gọi là hữu duyên hay oan gia trong ngõ hẹp thế hở?
 Mông Bất Danh lạnh lùng:
 - Oan gia thì đúng hơn.
 Hắn nhìn xuống thân lão có râu và nói:
 - Cứ theo tôi biết thì Mông lão từ trước không dùng binh khí, nhưng không biết bắt đầu xử kiếm từ bao giờ thế?
 Là một Niều Hùng hùng cứ nhưt phương. Cùng Thần đâu lại không biết được ẩn ý trong câu nói của Lý Đức Uy nhưng ông ta chơi lại:
 - Người bạn trẻ, thỉnh giác khá lắm, nhưng nhãn quang hơi kém đó.
 Lý Đức Uy cười:
 - Sao? Người này không phải giết bởi đường kiếm sao?
 Mông Bất Danh đáp:
 - Chết vì kiếm thì phải rồi, nhưng không phải kiếm của ta. Người bạn đến cửa quan làm chứng kiểu đó thì ta chết rồi.
 Lý Đức Uy nhướng mắt:
 - Ủa, vậy thì hắn chết bởi kiếm của ai cả?
 Mông Bất Danh gặng lại:
 - Người bạn, bộ muốn biết thật sao?
 Lý Đức Uy đáp:
 - Chỉ tùy tiện hỏi, hỏi thế thôi, nói hay không nói là tùy Mông lão. Nhưng nếu có phải đến cửa quan làm chứng thì tôi chắc cũng phải nói như đã thấy.
 Mông Bất Danh nhảy dựng lên, nhưng rồi lão bật cười:
 - Giỡn hoài, đừng hù mà bạn. Muốn nói thì nói chớ, nhưng ta hỏi trước, giữa đêm tầm tối, người bạn đi đâu đây?

Lý Đức Uy cười:

- Đâu phải mình tôi, Mông lão đã chẳng có mặt đây sao?

Mông Bất Danh lắc đầu:

- Không, khác xa chứ. Lão là tên nghèo sơ, linh đình trôi nổi, chỗ nào cũng tới, chỗ nào cũng nằm.

Không có tiền thuê khách điểm, nếu không đến chùa vắng miếu hoang thì người bạn bảo đến đâu. Lạng quạng người ta bảo trộm à?

Lý Đức Uy cười:

- Mông lão hà tiện quá!

Mông Bất Danh háy mắt trắng dã:

- Thôi đừng có nói lòng vòng, muốn biết người này bị ai giết thì nói cho ta biết nửa đêm đi đâu đây, rồi ta nói cho nghe. Đối như vậy đi.

Trầm ngâm một chút. Lý Đức Uy nói:

- Đây là lần diện kiến thứ hai, bất luận Mông lão nhận tôi là oan gia hay gì gì cũng được, riêng tôi, tôi vẫn xem Mông lão là bằng hữu, vẫn kính Mông lão là trưởng bối Mông Bất Danh cười khà khà:

- Thôi mà, bạn. Đưa lão lên cao làm chi? Đói rách thấy mẹ mà ai dám nhận câu nói đó. Đạo này người ta chê nghèo chứ không chê gian, có tiền là tiên không tiền là trộm, trên đời chắc chỉ có mỗi một mình bạn xem ta là bằng hữu mà thôi.

Lý Đức Uy cười:

- Mông lão là hạng người nghèo mà cứng, chứ không phải như hạng có tiền mà mềm như bún, vì thế tôi phải xem khác chứ sao?

Mông Bất Danh nói:

- Người bạn nói chuyện tổn thọ cho người quá, chắc sự phụ của bạn khoái được một người đệ tử như thế lắm. Nín đi, đi đâu đây?

Lý Đức Uy nói:

- Tự nhiên là nói chứ sao không, vì tôi đã xem Mông lão là bằng hữu, đã kính Mông lão là trưởng bối, nói ra không chừng Mông lão còn giúp tôi nữa là khác.

Mông Bất Danh nhún vai:

- Chuyện đó cũng chưa biết chừng, trong đời ta, khi nào thấy trước mắt có hai chữ giúp giùm là ta quay đầu đi hướng khác. Suốt một đời người rồi, ta chưa hề làm cái chuyện trung thực, chưa hề bảo đảm cho ai, ta nghèo rớt mồng tơi đây, có ai bảo đảm cho ta, có ai trung thực với ta đâu.

Làm bộ như không nghe Lý Đức Uy hỏi:

- Mông lão có nhớ chuyện cái hằm trong cung hoàng cung hôm nọ không?

Mông Bất Danh nói:

- Ta ít hay lẫn lộn, chuyện đó thì lại càng nhớ kỹ hơn. Sao? Có sao không?

Lý Đức Uy đáp:

- Người bị nạn đó là hậu nhân của Từ Kim Đào Bạch Trường Không.

Mông Bất Danh sững sốt, nhưng rồi lão lại cười ngay:

- Dưới tuổi vàng nếu Bạch Trường Không mà biết chắc hẳn cũng ngậm cười thỏa mãn.

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Mông lão nói oan cho hẳn rồi, đâu phải hẳn cùng bọn với đám yêu đồ Bạch lão đệ Hấn không giấu một chút nào cả, hẳn thuật hết đầu đuôi câu chuyện về La Hấn cho lão nghe Mông Bất Danh lắng nghe và gục gật đầu:

- Như vậy thì có chỗ châm chế được, nhưng mà có can hệ gì để chuyện nửa đêm gà gáy bạn mò đến đây, chẳng lẽ bạn đi kiếm cái tên tiểu tử họ Bạch ấy à?

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Không phải tìm hẳn mà là tìm một người khác Mông Bất Danh nhướng mắt:

- Tìm người khác? Ai?

Lý Đức Uy đáp:

- Tìm một cô gái, cô gái đó là người yêu của hẳn. Hấn đối với nàng tình sâu nghĩa nặng, nàng đối với hẳn một lòng chung thủy. chỉ có nàng mới có thể kéo hẳn lên khỏi vùng trầm luân.

Mông Bất Danh gật gật:

- Như vậy là phải.. Rồi ông ta vụt hỏi:
- Bạn bảo tên tiểu tử đó là hậu nhân của Tử Kim Dao Bạch Trường Không?

Lý Đức Uy gật đầu:

- Đúng thế.

Mông Bất Danh làm bầm:

- Hậu nhân của Bạch Trường Không thì cũng là họ Bạch Lý Đức Uy đáp:
- Đương nhiên, bây giờ đâu còn chế độ mẫu hệ? Con thì nối họ cha.

Mông Bất Danh vụt hỏi:

- Bẩm nè, tại sao bạn lại không giữ gìn? Tại sao bạn dám nói huych tẹt với ta như thế?

Lý Đức Uy nói:

- Tôi đã nói rồi, tôi xem Mông lão là bằng hữu, kính Mông lão là trưởng bối, chắc Mông lão phải giúp chứ đâu lại hại mà phải giầu?

Mông Bất Danh hỏi:

- BAAan nè, bạn biết mục đích của ta đến Trường An rồi mà?

Lý Đức Uy gật đầu:

- Biết rất rõ.

Mông Bất Danh nói:

- Dương Tông Luân là rường cột nhà Minh, hậu nhân của Bạch Trường Không có thể sẽ là tay đắc lực của Dương Tông Luân, họ sẽ là cường địch của ta, thế thì ta lại giúp họ sao?

Lý Đức Uy nói:

- Tôi đã nói rồi, Mông lão là hạng cứng chứ không phải hạng cúi đầu Mông Bất Danh trợn mắt trắng dã:

- Cứng thì cứng chứ bộ không biết tham danh háo lợi hay sao? Thằng già giàu sụ như Tổ Tài Thần còn mê chức tước bạc vàng, thằng Hải Hoàng đúng là ông hoàng ngoài Cúc Hoa Đào mà cũng thấy vàng là híp mắt, thằng ăn cướp chùa Nam Cung Nguyệt, vàng ngọc chất đầy nhà mà nghe đến vàng ngọc là mắt nỏ đom đóm hướng chỉ thằng già không có cái áo lành này? Giỡn hoài, bộ Phật sao? Mà phật cũng còn mê sự cúng dường nữa kia mà!

Lý Đức Uy gật gật:

- Chẳng hay Mông lão có nghe cái câu này không cả?

Mông Bất Danh nhướng nhướng:

- Câu nào?

- Lý Đức Uy cất giọng cao cao:

- Đói cơm ruột thẳng, lòng thường thanh khiết, áo rộng mũ cao, lưng cứ hay khom. Chí khí chỉ sanh trường trong đậm bạc, tiết tháo thường tiêu mất trong cửa ngọc nhà vàng.

Mông Bất Danh hơi đỏ sắc, lão kêu lên như đĩa đựng vôi:

- Mẹ họ, chí khí có làm ra áo đâu? Tiết tháo có kiếm được cơm đâu? Mẹ họ, nghèo sát ván suốt cả đời rồi, cứ vinh hoa phú quý cho đã rồi có bị mắng trần thiên cổ cũng được mà, hồng sớ.

Lý Đức Uy cười:

- Vậy thì giúp hay không giúp cứ tùy nơi Mông lão. Tôi đã đem cái phương pháp duy nhứt có thể cứu Bạch La Hán nói cho Mông lão nghe rồi. Vậy thì nếu có thấy một vị cô nương như tôi nói, Mông lão cứ theo chế ngự nàng đi, chỉ cần chế ngự được nàng thì lo gì không tiến công La Hán cho Mãn Châu, đại công đó mà thành, thì lo gì không có nhà cao vàng ngọc.

Mông Bất Danh vụt bật cười, lão gật gật:

- Đúng quá, đúng quá người bạn trẻ, cảm ơn, cảm ơn chuyện dễ ăn như thế mà nếu bạn không chắc là ta đã nghĩ không ra cảm ơn, cảm Ngưng một chút, lão lại nói:

- May không quên, đúng rồi, cái thằng già bị giết này là chết bởi thanh kiếm của một thằng trẻ có tên là Lệ Tam Tuyệt thằng có tên Lệ Tam Tuyệt dùng thanh kiếm đẹp mỏng mà dài, vết thương này cũng nhỏ thì đúng rồi chỉ có điều lạ là thằng Lệ Tam Tuyệt đó dùng kiếm tay trái, vết thương của lão này đáng lý bên tay phải nhưng không hiểu sao lại cũng bên tay trái Lão nói bô bô. lão kể hết đầu đuôi câu chuyện

khi nẩy trên cây sà ngang cho Lý Đức Uy nghe, lão kể không thêm bớt, chỉ có điều là lão nói rất lòng vòng.

Lý Đức Uy chăm chú nghe và gật đầu:

- Như vậy thì nếu lão già này không nghe tiếng động phát ra trên cây sà ngang nếu lão không bị phân tâm thì bây giờ thầy nằm dưới đất không phải lão mà là Lệ Tam Tuyết.

Lẽ tự nhiên, trong câu chuyện kể, lão Mông Bất Danh giấu bớt chuyện có Nghệ Thường trong đó.

Lý Đức Uy ngẫm nghĩ hồi lâu, hần nói:

- Nhưng đã trốn trước trên này thì làm sao lúc ấy lại có tiếng động? Nếu không phải là dụng ý? Có phải Mông lão muốn cứu Lệ Tam Tuyết không?

Tròng mắt của Mông Bất Danh lại nháy lên nháy xuống.

- Ma mà cứu nó. Ai cứu nó chi? Bộ nó là ông bà ông vải ta sao.

Lý Đức Uy cau mày:

- Nhưng khi không sao chủ tớ họ lại sanh chuyện giết nhau như thế ấy?

Mông Bất Danh nhún nhún vai:

- Ma mà biết. Mà cũng nào có lạ gì. Cái bọn đó là thế, ngày hôm nay anh anh em em, ngày hôm sau vẫn mần thịt nhau không một chút thương xót, lạ gì.

Lý Đức Uy làm thinh.

Hồi lâu, hình như lão Mông Bất Danh không chịu được cái làm thinh đó, lão dợm lên tiếng, nhưng Lý Đức Uy vụt ngắt đầu lên:

- Cứ theo cách kể của Mông lão thì Lệ Tam Tuyết cũng mang thương và thương không nhẹ phải không?

Mông Bất Danh gật gật:

- Đúng rồi, đồng máu còn đó không thấy sao, chính khí trúng kiếm hần tụt lui và té ngồi nơi đó đó Lý Đức Uy hỏi:

- Bây giờ Lệ Tam Tuyết đâu?

Mông Bất Danh lại nhún vai:

- Ma mà biết. Ai biết hần đi đâu? Cũng có thể hần sợ đồng bọn tới nữa nên đã vội lánh mình.

Lý Đức Uy nói:

- Thương thế hần nặng lắm, hần làm sao đi được?

Mông Bất Danh sừng sốt Hình như lão không dè lại có câu hỏi đó...

Hồi 33

Hai gã áo vàng

Là một lão giang hồ, tuy lờ trớn nhưng lão Mông Bất Danh trở bộ mặt thật nhanh:

- Hoặc giả thương thế của hần không đến nỗi lắm nên hần còn đi nổi.

Lý Đức Uy gật gật nhẹ nhẹ:

- Hoặc giả.

Mông Bất Danh chớp hỏi ngay:

- Người bạn có cần lão cho biết lai lịch của đám này không ha?

Lý Đức Uy đáp:

- Nếu được thế thì còn gì hay nữa.

Mông Bất Danh nói:

- Bọn Lê Tam Tuyệt là đám Thập Đại Kiếm Sĩ của sấm tặc Lý tự Thành.

Lý Đức Uy à thật dài:

- Như vậy thì bọn họ là thuộc hạ của Sấm Vương thảo nào Mông Bất Danh nói:

- Cứ theo chúng nói thì chúng vâng mạng đến Trường An để dò thám tình hình chớ chưa phải là hành động.

Lý Đức Uy nói:

- Chưa chớ không phải không hành động, chỉ cần vừa sức là chúng làm ngay, bất cứ chuyện gì có lợi cho chúng tứ đại bá vương Bạch Liên Giáo Mãn Châu và thêm bọn Lý tự Thành nữa, Trường An quả nhiên bây giờ thành chỗ phong vân tụ hội, hử được long đẳng Mông Bất Danh hừ hừ:

- Còn gì nữa, người bạn, bao nhiêu đó ứng phó một rồi, bạn rộn quá rồi Trong lời nói có thêm lời nói, chuyện đó Lý Đức Uy sao lại chẳng biết hần cười:

- Tôi không thể phủ nhận đó là sự thực, nhưng theo tôi nghĩ cũng chưa phải đến cái mức mà không ứng phó được đâu.

Mông Bất Danh chớp mắt:

- Ta cũng chờ xem cái số gọi là trung can tiết tháo, nghĩa sĩ nghĩa siết làm sao với cuộc diện ngoại xâm nội loạn này. Thôi, bạn lo việc của bạn đi, ta kiếm chỗ ngủ cái đã.

Nhưng rồi lão cau mày:

- Mẹ họ, tới nữa rồi, như vậy thì đêm nay kẻ như hết ngủ Lý Đức Uy nói:

- Có thể bọn kiếm sĩ của Sấm tặc đến nữa đó, Mông lão nếu sợ chuyện phiền hà thì cứ việc trở về chỗ cũ Hần cười cười hát mặt lên cây sà ngang.

Mông Bất Danh nhún nhún vai:

- Chính ta cũng nghĩ như thế đó. Nơi đây chết cha nó một thằng trong khi mình có mặt nơi đây, chuyện đó không thể giải quyết được suông bằng lời nói.

Oâng ta nhún chân nhảy thót lên cây sà ngang ẩn mình vào hóc tối.

Đúng là một con người không ưa vậy chuyện nếu chuyện đó không có lợi cho mình.

Giống y như lão có râu nằm dưới đất, cũng trường kiếm, cũng áo vàng. Hai tên.

Khác hơn lão nằm dưới đất là mặt hai người hung ác hơn, sát khí nhiều hơn.

Lão có râu hơn Lê Tam Tuyệt, hai gã này hơn lão có râu, họ giống y như tuồng hát bội, đám tướng cạnh ra trước, kếp chánh thùng thẳng ra sau. Thịnh sắc phải hơn hần nhau nhiều.

Không biết Sấm Vương Lý Tự Thành còn đến mức nào.

Lý Đức Uy đứng thông dong quay lưng về hướng họ, y như hần không hề hay biết có hai người đến mé sau lưng.

Cả hai cùng biến sắc, họ nhận tình hình rất nhanh và họ hành động cũng rất nhanh. Họ chỉ thoáng lên là đã có ngay thế gong kèm. một người trước mặt. một người sau lưng. Lý Đức Uy đứng giữa.

Gã đứng trước mặt Lý Đức Uy cất giọng lạnh lùng:

- Người này ai giết?

Lý Đức Uy điềm đạm:

- Tôi nói không biết, khi tôi đến thì người này đã chết rồi, các ông có tin không?

Gã đứng trước nói:

- Không tin.

Lý Đức Uy nói:

- Như vậy thì khỏi nói, hai vị cứ xem và biết lấy.

Gã đứng trước trầm giọng:

- Người là Lý Đức Uy nói ngay:

- Không phải địch thì là bạn và ngược lại. Hỏi cũng chẳng ích gì.

Một tiếng hừ lạnh ngắt phía sau, tên đứng sau giương năm ngón tay như móc câu bầu ngay lên bả vai phải của Lý Đức Uy.

Lý Đức Uy nghiêng qua bên trái, chân phải nhích ra sau, bàn tay xò ra chặt ngay vào cổ tay của hắn.

Tên đứng sau hốt hoảng thu tay lại.

Tên đứng trước bấy giờ thành bên trái, hắn gằn gằn:

- Khá, thân thủ khá nhanh, thảo nào Cánh tay phải hắn hất lên, ánh kiếm thoáng thoáng y như những đom đóm màu trắng xoá.

Thật xứng danh là Thập Đại Kiếm Sĩ của Lý Tự Thành, hắn vung kiếm bằng cổ tay, mũi kiếm biến nhanh và thật chính xác.

Tay trái của Lý Đức Uy nhấc lên, câu quạt điểm ngay thân kiếm của gã áo vàng, đồng thời tay phải đặt vào hông, ánh thép nhoáng lên.

Tay phải hắn có thêm thanh kiếm nhỏ và hơi ngắn.

Từ trên cây sà ngang nóc miếu vụt có tiếng kêu thảng thốt:

- Ngự Trường kiếm!

Hai tên áo vàng khiếp đảm, vừa khiếp đảm vì thấy thanh Ngự Trường Kiếm, vừa khiếp đảm vì có tiếng thỉnh linh.

Tên cầm kiếm bị ngọn quạt của Lý Đức Uy điểm trúng, thân kiếm giạt ra, và khi thu tay quạt lại, trên đường thu lại đó, mũi quạt ghé ngang mặt hắn Tên áo vàng rú lên một tiếng, từ trán hắn vụt có một lỗ sâu sâu, hắn dội khựng lại trợn tròn hai mắt và sau đó là một vòi máu vụt ra.

Thấy người ngã xuống.

Tiếp theo, một tiếng thét khác, dữ dằn hơn, gã còn lại phật ngang thanh trường kiếm, tiếng gió nghe veo veo Thanh Ngự Trường Kiếm trong tay Lý Đức Uy nhoáng lên, không còn thấy thân kiếm nữa, chỉ thấy ánh hào quang.

Là người luyện võ, gã áo vàng rất biết Ngự Trường Kiếm là thanh kiếm cổ, bất cứ món binh khí nào đụng vào đều cũng bị cắt đôi, hắn lật đặt rút thanh kiếm lại.

Nhưng nếu hắn cứ để thanh kiếm bị tiện ngang thì còn đỡ, khi hắn rút về thì tay hắn chạm ngay cánh quạt bên tay trái của Lý Đức Uy.

Hắn rống lên một tiếng nhảy vọt lên và hướng ra phía cửa.

Lý Đức Uy nhảy lên sau, nhưng vẫn đến trước vì hắn nhảy ngang, tên áo vàng chưa nghiêng mình ra ngoài là đã bị chặn đứng.

Thanh Ngự Trường Kiếm lại loáng lên, gã áo vàng cúi rạp mình khi chân hắn vừa chạm đất, hắn cố để cho đường kiếm của đối phương lướt ngang đầu.

Thêm một lần nữa, hắn quên.

Thanh trường kiếm quả nhiên lợi hại nhưng cánh quạt càng lợi hại nhiều hơn, hắn vừa khom mình xuống là bật đứng trở lên, ngay giữa trán hắn có ngay một lỗ.

Cái lỗ trên trán chưa kịp bứt máu thì máu nơi ngực hắn phun ra trước, thanh Ngự Trường Kiếm đi một cái thật ngọt, ngọt đến mức thân hắn không hề bị dội.

Thanh kiếm vừa rút ra, thân hình gã áo vàng ngã sấp, hắn không la được tiếng nào.

Lau sạch máu trên thân kiếm vào chiếc áo vàng. Lý Đức Uy chưa ngẩng lên thì đã nghe tiếng sau lưng:

- Quá, quá mức. Giết tận sát tuyệt, độc dữ!

Lý Đức Uy chậm chậm quay lại:

- Mãn Châu là giặc ngoại xâm, tội của chúng không nặng bằng bọn Hán gian bán nước. Bọn Lý tự Thành là bậc thế gia vọng tộc lại đi làm chuyện phản loạn, trong khi giặc đánh sát biên cương, tội của chúng lại cao hơn một bậc, giết như thế chưa độc bằng chúng đưa sanh linh vào đồ thán.

Mông Bất Danh nhún nhún vai:

- Người bạn thì luôn luôn có lý.

Lão nhìn chăm vào Thanh Ngự Trường Kiếm và miệng lão lầm bầm:

- Ngự Trường Kiếm và Tử Kim Dao cùng nên danh một lượt cùng lui về vườn một lượt, lại cùng tái xuất hiện một lượt, đúng là một chuyện nhíp nhàng!

Lý Đức Uy nhìn thân kiếm ngời ngời, mắt hắn cũng ngời ngời:

- Ngự Trường Kiếm ra mặt không phải để làm cho tình hình náo nhiệt, coi chơi, cũng không phải ra mặt để tranh đoạt lợi, nó ra mặt để khử trừ bọn quên giống quên giòng, quên tổ tiên đất nước Mông Bất Danh thụt lùi chớp mắt:

- Bạn hù hoài vậy bạn. Ý ta không phải thứ gan tép riu đầu nghe.

Lý Đức Uy cười, hắn thu thanh trường kiếm và vòng tay:

- Tôi còn phải đi tìm vị Triệu cô nương, xin tạm cáo từ, có duyên mình sẽ còn gặp lại nhau.

Hắn quay mình trở ra phía cửa.

Mông Bất Danh nói với:

- Người bạn trẻ, tốt hơn hết là mình đừng gặp nhau nữa, ta không khoái gặp bạn đâu.

Lý Đức Uy nói mà không quya mặt lại.

- Có nhiều lúc con người không chủ động được đâu.

Mông Bất Danh không nói nữa, lão đứng yên nhưng mặt lão trầm ngâm.

oo Nơi đó là khu rừng liễu.

Liễu là giống người ta trồng làm cảnh, nó ít khi thành rừng, nơi đây có lẽ trước kia là chỗ do người ta tạo dựng, lâu đời, thẳng cánh mát đi hoang phé thành rừng.

Qua khỏi khu rừng liễu phía trước vách núi dựng đứng lên như đao chém, thật cao, thật thẳng.

Phía bên trái vách núi, thác nước đổ từ trên cao. Thác nước trắng xoá, tiếng dội ào ào.

Tiếng nước liên tục tạo thành một âm thanh rền là lạ.

Tiếng nước đổ không lớn, nhưng trong vùng núi tạo thành tiếng dội và vì liên tục nên từ xa đã nghe văng vẳng nhưng nếu đến gần thì cũng không nghe thấy lớn hơn.

Thác nước đổ chạy dài xuống đồng bằng trở thành ngọn suối, nghe đâu từ đó đổ xuống tới Bá Kiều.

Bên phải của vách đá có dốc núi lải lải, trên dốc núi có gian nhà tranh củ kỹ, phen vách xiêu vẹo, y như một căn nhà hoang.

Cứ nhìn dáng bên ngoài, gian nhà này dựng lên ít nhứt cũng phải hơn bốn năm rồi, vì trnahđã mục mà cây cột nhiều chỗ cũng đã đứt chân.

Giá như một kẻ co nhà, có nơi về nhứt định khi ngang qua gian nhà như thế, chắc chắn không ai ghé mắt làm gì, nhưng đối với kẻ không nhà, không có chỗ nhứt định để về thì nó vẫn là nơi đáng giá.

Vì giữa rừng hoang núi vắng, cho dầu nhà có xiêu vẹo tranh có mục nát, gian nhà đó vẫn là chỗ tốt để che nắng dụt mưa Dòng nước từ thác cao đổ xuống thật trong, nhưng khi đổ ra dòng nước trở thành đục ngầu, nhìn nước dưới dòng rất khó mà hình dung được chất trong nguyên thủy của nó.

Nhưng ở đây có khác, không phải đã đổ xuống dòng, vì thế nước chưa đục hẳn, nhưng khi thoát ra khỏi đám rừng liễu, nước vụt đổi màu, một màu hồng hồng như máu loãng.

Không phải giống, mà quả thật là màu máu loãng, vì Nghê Thường đang giặt quần áo bên rừng liễu.

Nàng hơi cúi mặt xuống, tóc nàng bỏ xoã bờ vai, ngọn gió sáng nhẹ thổi qua tóc nàng bay phất phới.

Hai tay vò quần áo nàng đã hơi mệt, có lẽ nước trên nguồn lạnh lắm.

Quần áo nàng đang giặt là quần áo của Lê Tam Tuyệt, thế nhưng lòng nàng đang nghĩ về La Hán.

Bây giờ chàng ở đâu, bàn tay ngâm nước đến lạnh của nàng đáng lý phải giặt quần áo cho chàng.

Càng nghĩ, tâm thần nàng càng như mộng, nàng thấy La Hán, nàng thấy mặt hắn trong nước, nàng thấy hắn đang cười với nàng.

Nàng nhón miệng cười với hắn.

Nhưng thỉnh linh nụ cười của nàng tắt ngấm, bóng rọi dưới nước không phải là La Hán mà là đạo sĩ.
Sao vậy? Không lẽ La Hán đã xuất gia?

Không, bộ mặt đó không phải là bộ mặt của La Hán. Da mặt của La Hán xạm đen, da mặt này trắng mắt.

La Hán mắt to mày đậm, mặt này mắt nhỏ mày thưa.

La Hán có chót mũi nhỏ và thẳng mặt này mũi nhọn và quặp xuống.

Bộ mặt La Hán thông minh tuấn tú, bộ mặt này loắt choắt điêu ngoa Nghệ Thường hoảng hốt, nàng nhận ra rồi, nàng mơ mộng quá, nàng nhóng thẳng mình lên nhưng nàng chưa kịp quay lại thì một bàn tay phía sau đã chặn lấy vai nàng.

Nghệ Thường cảm nghe bàn tay nặng như khối đá, nàng ngồi thụp mình lại nhưng cũng chưa có thể quay đầu.

Giọng nói khàn khàn phát lên:

- Tiểu Cô nương, đừng sợ. Tôi là đạo sĩ du phương, khi ngang qua đây chợt nghe tâm động, tôi bấm tay đoán quẻ biết rằng nơi đây có một kẻ đang mang thương, cần phải được cứu trị.

Nghệ Thường xanh mặt, nàng cố giữ cho giọng nói đừng run:

- Đa tạ đạo trưởng, nơi đây không ai mang thương giọng cười từ phía sau lưng:

- Con nhỏ, nhất là con gái không nên nói dối, bộ quần áo đang giặt đó không phải đã dính máu sao?

Nghệ Thường nói:

- Sáng sớm cắt cổ con gà, không ý tứ để bắn máu vào mình nên phải mang đi giặt tiếng sau lưng vẫn cứ cười:

- Tiểu Cô nương, mắt ta chưa hoa, bộ quần áo con trai mà?

Nghệ Thường đáp:

- Bộ đồ của ca ca tôi.

Tiếng sau lưng lại cười:

- Tiểu Cô nương, bảo đừng có nói dối, người trong gian nhà tranh không phải ca ca của Cô nương, ca ca của Cô nương không có ở trong nhà này, tôi đưa Cô nương đi đến ca ca của Cô nương nghe?

Nghệ Thường nói:

- Không, tôi ở tại đây, tôi không đi, tôi không đi đâu cả.

Tiếng cười vẫn y như cũ:

- Tiểu Cô nương, tôi biết rồi Cô nương sẽ đi, tôi cần đưa Cô nương đi đến một chỗ, chẳng có ca ca của cô, mà còn có một người cô ngày đêm mơ tưởng, để tôi nhớ hắn họ gì nghe. À à đúng rồi, hắn họ BẠCH tên La Hán.

Không biết bằng một tiềm lực nào, Nghệ Thường vụt đứng phắt lên và quay nhanh lại Tên đạo sĩ đứng trước mặt cô ta, bộ mặt của hắn là bộ mặt mà nàng nhìn thấy bóng dưới nước khi nãy.

Bây giờ bàn tay đặt trên vai của Nghệ Thường đã buông xuống và hắn lùi ra sau một bước.

Nghệ Thường nhìn thẳng vào mặt hắn, giọng nàng rần rở lạ lùng:

- La Hán đã lọt vào tay các người phải không?

Tên đạo sĩ cười - Nói tiếng lọt nghe không được ổn, không có ai ép buộc hắn hết, tại vì hắn tình nguyện gia nhập, bây giờ có đuổi hắn cũng khng đi.

Nghệ Thường nói:

- Ta không tin, La Hán không phải hạng người như thế.

Tên đạo sĩ cười:

- bất luận là hạng người nào, nhưng chắc chắn hắn là đàn ông, có phải thế không?

Nghệ Thường trừng mắt:

- thủ đoạn của các người ti tiện.

Tên đạo sĩ cười khà khà:

- Tại vì cô nhìn không quen mắt những chuyện như thế, nên mới trốn đi, phải không?

Nghệ Thường đáp:

- Đúng. hành động của các người quỉ thần đều căm phẫn. các người là bon ha lưu vô sỉ.

Tên đạo sĩ hỏi:

- Nói gì thì nói, bây giờ cô có muốn gặp La Hán không?

Nghệ Thường đáp:

- Ta sẽ đi theo người, nhưng bây giờ ta muốn nói vài lời từ biệt với người trong gian nhà tranh.

Tên đạo sĩ cười gian trá:

- Để ta nói thay cho cô.

Nghệ Thường hoảng hốt, nàng chợt hiểu tên đạo sĩ sẽ vào giết chết Lệ Tam Tuyết để bịt miệng.

Nàng ăn năng không còn kịp nữa.

Tại sao nàng không làm thính đi theo tên đạo sĩ? Tại sao nàng còn muốn nói vài lời với Lệ Tam Tuyết làm chi?

Tình cảnh thủy chung của nàng thật là tai hại, bây giờ muốn gì cũng không còn kịp nữa rồi.

Nàng muốn lạ thật lớn cho Lệ Tam Tuyết nghe. Nhưng nàng mở miệng không thành tiếng, cổ nàng nghẹn ngang.

Nàng không có tình cảm gì với Lệ Tam Tuyết nhưng nàng chỉ thương hại hắn, thương hại con người nhất điểm lương tâm Hơn nữa, hắn đang mang thương không người chăm sóc.

Và dầu với mục đích như thế nào, hắn cũng đã cứu nàng thoát khỏi cái chết ô nhục bởi bàn tay tàn sát hung bạo của chủ nhân hắn.

Bây giờ nàng biết rất rõ ràng, nhưng biết để làm chi?

Nàng cắn răng nhìn tên đạo sĩ đi vào gian nhà, nàng đứt ruột nhìn hắn trở ra, không có tiếng động nào của Lệ Tam Tuyết.

Nàng đã cảm hận bọn Bạch Liên Giáo, bây giờ nàng còn cảm hận thấu xương. Lệ Tam Tuyết đâu có thù oán gì với họ, thế mà họ cũng không dung cho một kẻ bị trọng thương, không dung một kẻ đang bất động trên giường bệnh!

Trước hết nàng quen với La Hán, bây giờ La Hán đã trầm luân sa đoạ..

Kể đến nàng gặp Lệ Tam Tuyết, hắn trở thành bệnh nhân và có thể đã chết rồi, chết ngay trên giường bệnh.

Lão già có râu định cưỡng bức nàng, cũng chết dưới thanh kiếm của người thuộc hạ.

Và nàng lại nhớ đến đại sư ca, người mà nàng âm thầm yêu mến cuối cùng cũng đã không còn.

Càng nghĩ, nàng chợt cảm thấy hình như mình là một cô gái bất tường.

Ai gặp nàng, quen nàng, yêu nàng, cho đến địch cường bức nàng, trước sau lần lượt đều chết cả.

Bất giác, nàng rờ lên mi mắt, nàng không thấy mục ruồi mà người ta gọi là thương phu trích lệ.

Người ta bảo đàn bà là mối họa, như vậy nàng có phải chính là thứ đàn bà mối họa. ấy hay không?

Tên đạo sĩ bước lại vỗ vai nàng, hắn cười:

- Tiểu Cô nương, bây giờ cô có thể yên ổn ra đi, tôi đã cho bằng hữu của cô đầy đủ linh dược rồi, lâu lắm chừng ba ngày thì thân thể của hắn sẽ yên.

Nghệ Thường hận thấu xương Bạch Liên Giáo, hận thấu xương cái tên đạo sĩ không phải con người, đang đứng trước mặt nàng, nàng thật bình tĩnh trong cái cam hận đó, nàng nói:

- Đa tạ, như vậy thì ta đi đã yên rồi.

Tên đạo sĩ cười:

- Tiểu Cô nương, nàng thông minh lắm, nàng hiểu biết lắm, hãy theo ta.

Hắn đưa tay định nắm lấy tay nàng, nhưng nàng rút tay lại xẵng giọng:

- Ta đi được, để ta đi.

Tên đạo sĩ cười khà, hắn quay mình đi trước.

Nghệ Thường im lặng theo hắn, nàng không quay đầu nhìn lại gian nhà tranh, nàng không đành quay đầu lại.

oo Hoàng hôn.

Mặt trời đã lặn xuống góc Tây rồi, ánh trăng vàng ửng đỏ rọi trên dòng nước thành một màu hồng.

Từng đàn chim mỗi một bay qua, chúng nhắm vào vùng rậm nhất trong rừng nơi chúng đã xây sẵn ổ.

Trong rừng liễu có một người đi ra.

Đó là một lão già. lão già áo rách:

Cùng Thần Mông Bất Danh.

Hình như lão đi đã dài đường, dáng lão có phần mỏi mệt.

Lão dừng lại bên ngoài rừng liễu, lão thở phào như xả bớt cơn nặng nhọc vì đường xa và mắt lão đảo chung quanh.

Lão chợt nhìn chằm chằm vào gian nhà tranh, trong nhà bây giờ tối thui, không thấy ánh đèn.

Giờ này đáng lý nhà ai đó phải lên đèn.

Mông Bất Danh bước thẳng vào gian nhà tranh, tay lão vẫn xách bộ quần áo đầm nước, có lẽ bộ quần áo này lão với được từ hạ lưu, cũng có thể vớt được tận dưới Bá Kiêu, cũng có thể trên một chút và lão đã theo dòng nước ngược lên.

Đến bên ngoài cửa gian nhà tranh, lão dừng lại, mắt và mũi lão làm việc.

Mắt lão hơi chậm nhưng mũi lão làm việc thật đặc lực, y như con cọp đói lâu ngày bắt gặp hơi chồn, lão phóng vào nhà như gió.

Một hồi lâu, lão lại từ trong nhà tranh đi ra, mày lão nhua lại thật sâu, mắt lão lại dò quanh bốn phía.

Cuối cùng tia mắt dính vào một chỗ, đúng là chỗ mà Nghệ Thường ngồi giặt áo.

Lão lần tới, bây giờ mắt lão làm việc đặc lực hơn mũi, lão nhận ra hai thứ dấu chân.

Một thứ nhỏ, không cần nhìn lâu, đủ biết đó là chân con gái.

Một thứ lớn, dấu giày tròn đầu, dấu lún của đế khá cao, thứ giày ít thấy.

Lão thấy dấu đi vào nhà tranh dấu lớn, dấu nhỏ đi về phía rừng liễu, sau đó, mất luôn.

Đôi mày lão không dãn ra nổi, lão suy nghĩ thật lâu.

Mắt, mũi bây giờ nhường cho bộ óc.

Thình lình, lão phóng vào rừng liễu, mất dạng.

Bộ quần áo ướt, lão bỏ lại trên bờ suối.

Hồi 34

Kẻ cắp gặp bà già

Trời tối đã lâu rồi.

Chỗ nào cũng đã lên đèn, chỉ có một chỗ là không có.

Không phải nói là chỗ đó ánh đèn không đợi ra ngoài, chớ bên trong sáng lắm.

Chỗ đó, vừa nhìn thoáng qua, tưởng chừng như một đại trang viện, một tòa nhà lớn, một phú hộ gia, bên ngoài có vòng tường thấp, có cổng tam quan, bên trong có sân rộng, có vườn hoa, có mái dài với hành lang hung húc. Nhưng nhìn kỹ lại thì đó là một ngôi nhà thờ, vì dưới mái ngói ngoài cánh cổng, khuất trong bóng tối có tấm khuôn biển đề bốn chữ thang thị từ đường thật lớn.

Lâu đời lắm, vì thế cho nên màu sơn bây giờ đã bầm đen, dầu thếp vàng cũng không còn chói lọi, nó đã lỳ xuống xám màu. Chung quanh tấm hoành phi lô đồ tróc sơn.

Mái ngói của cổng cần men xanh đồng hoà đen thẫm, rêu phong phủ đầy.

Xế xế ngoài đường xa xa, có một xe mì, nói xe vì thùng nấu mì có bốn cái bánh, chớ thật sự bánh xe không còn sử dụng, lâu ngày dính khấn xuống đất; nó đã trở thành một gian hàng có mái, có bàn xung quanh, có lẽ từ khi được thiết trí nơi đây cho đến bây giờ cái xe mì này chưa bao giờ di động đúng với bản thân xe của nó.

Xe mì này phải nói là khá lớn, bán đủ thứ mì, bán cả rượu.

Thực khách, ẩm khách khá đông, tấp nập.

Phải chia ra phần ẩm khách vì có nhiều người đến không phải để ăn mì mà là uống rượu. Uống khơi khơi đôi ba hộc, nhai lai rai ba miếng xí quách, khê khê, khê khê tán hươu tán vượn có nhiều người đã thành khách quen, cứ hễ ngồi vào thì ông chủ đã vội cho phở kỵ mang tới chớ không phải kêu.

Bữa nay họ vắng, chỗ xe mì chỉ có một người khách, người này cũng không phải khách quen.

Trên bàn gồm có một bầu rượu, một tô mì lớn, thêm một tô xí quách.

Hình như ông khách này cần no chớ không cần ngon, xe mì vốn đã lai căng vì ngoài mì ra còn có nhiều món nhậu khác nữa, khá hấp dẫn, thế nhưng ông ta không gọi là mà lại kêu xí quách thêm vào đó, ông ta lại ăn thứ mì rời.

Không phải mì vắt, thứ rời vốn là thứ vụn, bán tô lớn không thịt dành cho những kẻ ít tiền cần ăn no.

Ngay lúc đó, có một gã áo đen, thấy cách ăn vận biết ngay là kỵ sĩ đi ngang qua, bằng vào cách phục sức khá sang của người kỵ sĩ, biết chắc, dầu có đang đói xe mì này cũng không phải là chỗ dễ dàng cho hắn để ý.

Người kỵ sĩ đi ngang qua, vị thực khách ngẩng lên rồi vội cúi gầm mặt xuống hình như họ có biết nhau. Sau đó có năm người nữa, cũng lướt qua xem ý, theo hướng người kỵ sĩ bước chân của họ chắc mạnh, hùng vĩ.

Dẫn đầu năm người là một gã trung niên đại hán, khoảng bốn mươi, vóc cao vai rộng, mắt tròn mày rậm, râu bó hàm uy dũng hiên ngang.

Người đại hán ăn mặc sang trọng, nhưng gọn gàng. Bên ngoài choàng chiếc áo nhung đen, cổ và tay đều viền thứ lông thú thật nhuyển, thật mịn, bên trong bộ áo chót cũng màu đen, thắt sợi dây đai to bằng, đầu đội có nạm nhiều viên ngọc to bằng ngón tay cái, chiếu ngời.

Cũng là hạng võ biên, nhưng nhìn qua người ta biết ngay đó là một con người hay chưng diện, biết cách chưng diện.

Bên hông, một thanh đoản đao, thanh đao giắt xéo sau hông, cán đưa xéo ra ngoài, nơi cán đao, cũng y như những thanh đao có tuôi khác, chum tuôi đồ đóng đưa theo nhịp chân đi, chỉ có khác ở chỗ là chum tuôi dính nhiều viên ngọc lớn, lung linh.

Chỉ bằng vào sợi dây đai, bằng vào chum tuôi của thanh đao, một gia đình có thể sống thong thả suốt đời. không cần người rành giá. bất cứ ai nhìn qua cũng đều biết đó là những thứ ngọc khó tìm.

Dưới chân là đôi giày cao, da đen bóng, da thật thẳng, nhưng là thứ thật mềm. Tay hắn cầm roi ngựa, roi da, đen ngời, làm nổi bật chiếc cà rá ở ngón tay với viên ngọc lấp la lấp lánh.

Toàn thân của con người ấy, trừ những viên ngọc và tuôi đao, còn tất cả đều đen, tăng thêm uy mãnh trong vóc người.

Bốn tên đại hán theo sau, chỉ không có dây đai cần ngọc, không có cà rá nơi tay, không có roi ngựa, còn thì tất cả đều ăn vận giống hệt nhau. Toàn thân đen ngòm.

Bây giờ nhìn kỹ, người ta mới nhận ra người kỵ sĩ đi đầu khi nãy, đi qua xe mì khi nãy, là một trong bốn người theo sau gã mặc áo choàng lông, không biết hắn quay lại bao giờ? Có lẽ hắn đi mở đường và nếu thế thì người đeo đai cần ngọc đó là chủ nhân.

Người mặc áo choàng bước qua khỏi xe mì bỗng quay nhanh lại, y như cái máy, bốn tên đại hán lập tức bước mau tới và cũng quay lại và như thế, họ cũng vẫn đứng sau lưng gã mặc áo choàng.

Bằng cung cách đó, ai cũng có thể biết gã mặc áo choàng, có dây đai cần ngọc đó đúng là chủ nhân rồi.

Nhìn chằm vào vị thực khách đang cố ý cầm đầu ăn mì, tia mắt gã áo choàng chớp ngời như điện, hắn nhếch môi cười và khoát vạt áo ngồi xuống nơi bàn đó, đối diện với kẻ đang ăn.

Bốn tên đại hán đứng sau lưng gã, dáng cách cực kỳ cung kính.

Ông chủ xe mì hoảng hốt.

Người ta thường nói:

một giang hồ, hai bán quán nói câu đó muốn nói rằng họ là hạng lịch lãm, rành đời. Thường thường những lão già bán quán, phần đông là thối thân của khách giang hồ tứ chiến, nhưng nếu không phải thế, nếu họ xuất thân từ tập từ đời ông đến đời cha chuyên nghề bán quán, thì họ cũng là hạng thân cận giang hồ, có thể nói việc làm ăn của họ có phát đạt hay không đều nhờ nhiều vào thực khách giang hồ, tứ chiến.

Chính vì gần gũi nên họ đánh hơi, thật nhạy.

Chính vì thế mà lão chủ xe mì thấy có thêm khách, đã không mừng mà lại đâm lo.

Bằng vào kinh nghiệm bán quán lão thấy ngay người khách áo choàng ngồi lại, không phải vì rượu hay mì của lão, mà là vì vị thực khách đang ngồi ăn tô mì lớn.

Chính vì thế mà cái đơn đã hỏi khách dùng chỉ có hũu của lão chưa dám mang ra.

Lão đứng yên, mắt tròn, miệng ngậm, lo âu.

Người mặc áo choàng lên tiếng trước, hắn nói giọng miền nam:

- Lâu quá, Mông lão vẫn còn sõi ghê he? Sao? Vẫn hà tiện dữ vậy à, cả một tô mì có thịt cũng không dám ăn nữa sao?

Vị thực khách ngẩng đầu, ông ta - Mông Bất Danh □ cười nụ cười không thật lắm:

- Đúng là đạo sư, nè ông bạn họ Nam, cái lũ cướp con cướp cháu của bạn giỏi lắm, không uống cơm chút nào cả đó nghe, giỏi lắm, đánh hơi còn giỏi hơn ruồi.

Tên đại hán kỵ sĩ đi qua trước hết khi này có hơi đỏ sẫm, thế nhưng hắn không dám nói, mà cũng không dám tỏ thái độ gì, mặc dầu hắn rất biết là Cùng Thần này đang chửi tạt vào mặt hắn.

Như không để ý đến cái lời kỳ cục có hũu của lão Mông, Đạo Sư Nam Cung Nguyệt cười sang sảng:

- Cái tật lớn của Mông lão có lẽ đến chết cũng không chữa, cái miệng của ông mở ra là tổn đức! Sao? Mấy năm nay vẫn giàu thêm ra chớ?

Nhún nhún vai theo thói quen, Mông Bất Danh đáp:

- Có thấy viên ngọc nào trong mình ta không mà hỏi cái giọng móc họng thế, nghèo thấy mẹ.

Nam Cung Nguyệt bỗng nghiêng mặt:

- Mông lão nè, có một chuyện mà bao nhiêu năm nay thật tình tôi nghĩ hoài vẫn không ra lẽ Tròng mắt của Mông Bất Danh nhảy lên nhảy xuống:

- Gì? Chuyện gì phải suy nghĩ lâu thế?

Giọng của họ Nam thấp xuống làm như vấn đề quan trọng:

- Mông lão nè, tôi không biết cái gia tài như núi thái sơn của ông để dành lại cho ai hưởng thế?

Y như một con bò cạp chích trúng vô đít, Mông Bất Danh thiếu điều nhảy dựng lên:

- Ai nói? Ai nói vậy? Thằng nào thuihù mồm thúi miệng vậy, không có một cái áo lành đây không thấy sao? Thằng nào nói cái chuyện tổn đức như thế chớ? Nhưng rồi lão vut ha giong ngang:

- Mà nè, đừng có lo, để lại cho ai thầy kệ cha ta, miễn không để lại cho con cháu tên cướp khét tiếng miền Nam là được!

Nam Cung Nguyệt cười hề hề:

- Giỏi, nhưng mà nè Mông lão, nói thật nghe, đừng có ló cái chỏ chôn giấu ra nghe, bạn bè thì bạn bè, nhưng nghề nghiệp vẫn là nghề nghiệp, lương tâm chức nghiệp của tôi cao lắm đó, tôi mà biết chỗ là khuôn ngay đó nghe.

Mông Bất Danh lại nhún nhún vai:

- Cứ tự nhiên, tự nhiên, có bản lĩnh làm thử coi? Cứ tìm cho được chỗ chôn cái quan tài của ta thì coi như của bạn đó. Làm đi.

Nam Cung Nguyệt cười:

- Nói thật nghe, có nhiều kẻ giấu vàng ngọc bằng cách nhét vào cục gạch khi còn ướt, đun khô xây chân nền nhà cầu tắm thế mà tôi vẫn kiếm ra, chỉ có ông là tôi chịu thua. Ông không vợ không con, không một tên đồ đệ, chỗ chôn giấu chỉ mỗi một mình không biết, khó đánh hơi lắm, chịu thua luôn.

Mông Bất Danh nói:

- Đã biết như thế thì tốt hơn hết đừng có phí công, để sức lực làm ăn nơi khác.

Nam Cung Nguyệt mỉm cười:

- Thôi, bỏ chuyện ấy đi, bây giờ hỏi chuyện này nghe, từ phương bắc xa xôi yên ổn, sao chẳng lo an hưởng tuổi già, còn đến đây làm chi vậy? Ông bạn già?

Mông Bất Danh đáp:

- Hỏi chi? Bao tử ai nấy biết mà.

Nam Cung Nguyệt cười ha hả:

- Mông lão là bậc trưởng bối, giỏi nói giỏi nghề nhưng nghe nói bọn mình vẫn bị đi sau, có thể không hề?

Mông Bất Danh gật gật:

- Cái đó có thể tin được, thằng già giàu nứt vách họ Tô đã đem con gái mình ra bán, thằng cha vua biển Cúc Hoa Đào cũng đã chen riết vô rồi, nếu bọn chúng hoàn thành thì cái ghế của bọn mình sẽ ở hàng ba hàng tư đó.

Nam Cung Nguyệt lắc đầu:

- Không cần, danh vị nào cũng không bằng Đạo Sư, tôi không màng thứ đó, tôi chỉ cần tiền Mông Bất Danh nháy nháy mắt:

- Và gái nữa chứ, quên sao?

Nam Cung Nguyệt lắc đầu:

- Nói gái không chưa đủ, thứ đó thiếu gì? Phải nói là mỹ nhân, phải nói là đệ nhất mỹ nhân. Tiền bạc, gái đẹp, bao nhiêu đó đủ rồi, trong trường hợp không được cả hai, họ Nam này tình nguyện uống tay vàng bạc để nắm chặt tay người đẹp. Đời mà, Mông lão, con người, đâu có bao năm, hưởng tận bình sinh rồi chết, ta đã nguyện gom hết mỹ nhân trong thiên hạ vào tay, đó là tâm nguyện.

Mông Bất Danh lắc đầu:

- Sao không sửa Đạo Sư thành sắc sư mẹ nó cái cho rồi, đúng là thứ thấy gái đi không nổi, bao nhiêu năm rồi cũng vậy.

Nam Cung Nguyệt lắc đầu:

- Không, đã đành là háo sắc, điều đó không phủ nhận, nhưng không phải bạ đâu quơ đó đâu, thứ tầm thường, họ Nam này đâu có thèm, phải là hạng tuyệt sắc giai nhân và đến bây giờ, thứ thật nghe, Cung lão, vẫn chưa có người vừa ý.

Mông Bất Danh cười:

- Nếu gặp người vừa ý, người hùng phương nam rất sẵn sàng nâng gót chân nàng.

Nam Cung Nguyệt cười ha hả:

- Mông lão kẻ như là tri kỷ của ta rồi đó, Mông lão hiểu hết ruột gan ta. Bây giờ thì không phải một hai người mà phải là một đội binh hùng phẫn chỉ có điều chưa có người nào là hùng phẫn tri âm đối với họ Nam này.

Mông Bất Danh gật gật đầu:

- Đó là sự thực tuy chưa thấy nhưng cũng đã có nghe, chuyến đi này cũng mang họ theo cả chứ?

Nam Cung Nguyệt lắc đầu:

- Đã bảo họ chỉ là hạng tầm thường, mang theo làm gì cho mệt, vả lại, chuyến đi này cũng chẳng phải là du ngoạn?

Rồi như để chuyển câu chuyện sang hướng khác, Nam Cung Nguyệt hỏi:

- Mông lão nè, một mình đến ăn mì nơi đây để làm gì thế?

Mông Bất Danh lại nhún nhún vai:

- Là không, sao lại hỏi một câu không có chỗ để như thế, đến xe mì làm gì? Đến để ăn, để làm cho bao tử khỏi trống, chẳng lẽ ta đến đây để xem hát sao?

Nam Cung Nguyệt nheo nheo mắt như đang đi guốc trong bụng lão:

- Phương hoàng bất lạc vô hữu chi địa, Mông lão là Phương hoàng, nếu đến đây thì nhứt định nơi ấy phải có báu vật. Bọn mình biết nhau quá rồi mà.

Như để làm loãng câu chuyện, Mông Bất Danh chỉ vào số ngọc trong mình của Nam Cung Nguyệt:

- Đó, báu vật đó, coi chừng ghen.

Nam Cung Nguyệt cười:

- Thấy được là tầm thường, không thấy mới đúng là quý báu. Nhìn vào cách ăn vận, ai cũng có thể nói được họ Nam này giàu có, còn Mông lão thì nghèo xơ, thế nhưng có ai biết đâu rằng gia tài của tôi không bằng một nắm của Mông lão!

Mông Bất Danh nhún nhún vai:

- Thôi mà, chơi nhau chi Rồi khum xuống lừa mì và nói tiếp:

- Hừ, mì này khá quá. Hừ, ngon! Ngon!

Nam Cung Nguyệt cười:

- Đừng có làm lãng chuyện mà, Mông lão, thấy mặt chia hai đó là quy cũ, sớm muộn gì rồi ta cũng có phần mà.

Đôi trông mắt của Mông Bất Danh lại nhảy lên nhảy xuống.

- Họ Nam kia, ăn nói thì phải coi chừng với chứ! Nói gì mà tổn đức thế? Ta đây họ Mông này đây vốn là bản tánh thiện lương, lương thiện, một đồng tiền của ta xài ra đều là bằng mồ hôi nước mắt làm ra đó nghe! Đừng có làm cho từng cái tuổi này mà ta còn bị chiếm cái hơi ăn cướp, đừng có bắt thằng già này tóc bạc còn phải đến cửa toà nghe phán tội đó nghe không?

Nam Cung Nguyệt cười chum chim:

- Mông lão, bọn mình biết nhau quá mà, đâu phải mới đây, lâu rồi mà. Chúng mình là bạn lâu năm, tuy không hẳn tự chia ranh, nhưng mảnh đất hùng cứ cũng đã rành rành. Cái đáng nói là bao nhiêu năm nay, giữa chúng ta chưa hề đụng chạm.

Nhưng quy cũ là quy cũ, đừng có làm mất cái ý nghĩa quý báu ấy. Ông bạn già không biết tánh tình của họ Nam này sao? Ta mà không nắm được thì không một ai nắm được đâu nghe. Nguyên tắc là chưa phải là của riêng ai thì không được nắm riêng trong tay mà, Mông lão.

Mông Bất Danh xô chén rượu, trầm giọng:

- Sao? Bây giờ làm khó dễ sao đây? Nhớ rằng thằng già họ Mông này chưa hề có ai bắt ép được đó nghe Lão đứng lên và nói tiếp:

- No rồi, đủ rồi. Xin lỗi nghe, kiếu đây.

Lão xô ghế quay ra.

Bốn tên đại hán đứng sau lưng Nam Cung Nguyệt vội vàng tràn tới.

Nam Cung Nguyệt vung ngọn roi ngựa thét lớn:

- Khốn kiếp, lui ra. Không biết Cùng Thần Mông lão hay sao? Vô lễ, đang ra.

Vừa thét thuộc hạ, Nam Cung Nguyệt vừa đứng dậy cười cười:

- Bậy quá, cái đám chết bầm Mông Bất Danh trùng trùng, trông mắt nháy lia:

- Nói một lần nữa nghe, cái đám cướp con cướp cháu của bạn khá lắm, thật nuôi hồng ủng com chút nào cả.

Nam Cung Nguyệt cười khà khà:

- Thôi. quân tử bất chấp tiểu nhân ngồi đây uống với nhau vài chén nữa mà. lâu gặp mà. tất cả nãy giờ

cho kẻ này đi một chuyến đi.

Đúng là lão bằng hữu, Nam Cung Nguyệt gãi thật đúng chỗ.

Cái lão Mông Bất Danh này có cái tật rất lớn là khoái quơ của thiên hạ những cái nhỏ nhỏ như thế, lão nhún nhún vai và hằm hằm ngồi xuống.

Rượu và món ăn được mang ra là lão nói ngay, giọng lão như chỗ này chưa từng xảy ra bất cứ chuyện gì:

- Hồng giận, hồng giận..bậy quá.

Nhưng rồi lão lại hỏi luôn:

- Có gì đâu, có đáng gì đâu he?

Nam Cung Nguyệt không nói, cứ hỏi lão chủ quán đem thứ nhắm và rượu lên thêm.

Hắn tự tay châm rượu cho Mông Bất Danh, tự tay gấp thức ăn vào chén lão, chờ cho lão uống cạn chén, vét sạch đĩa rồi hắn mới cười cười:

- Mông lão nè, vài thừa che không qua mắt cướp, họ Nam này lại không phải một thằng mù chỉ vậy mà, bạn lâu năm mà, chiếu cố cho nhau chứ, không lẽ để người ngoài rình hết hay sao?

Mông Bất Danh nhướng nhướng:

- Hay, nhưng chẳng hay Đạo Sư miền Nam có chiếu cố họ Mông này lần nào chưa vậy he.

Nam Cung Nguyệt cười:

- Xa xôi mà, đâu có gặp nhau thường? Vả lại, cũng phải có chuyện lớn kìa chứ, những cái đám nhỏ nhỏ gặp làm chi cho vậy nữa, phải không? Sau này thiếu gì cơ hội.

Trầm ngâm một chút, Mông Bất Danh gật gù:

- Được, cứ cho là cái nước ngọt của bạn làm cho ta mê đi, ta cũng chiếu cố bạn một chuyến này. Đúng là gặp bạn kể như xui tận mạng Nam Cung Nguyệt cười cười:

- Nói chi chuyện khó nghe vậy không biết, anh em mà.

Đôi trông mắt của Mông Bất Danh nháy lên nháy xuống:

- Còn không xui thì hên à? Không gặp bạn thì đã nuốt trọn rồi, gặp bạn là phải chia phân nửa, tối hôm qua thấy sao chổi, gặp quạ rượt, bây giờ thì gặp bạn.

Nam Cung Nguyệt cười:

- Thôi chứ, mắng người ta hoài vậy sao? Được rồi, cứ kể như ông xui đi, nhưng mà đã hết vốn đâu.

Mông Bất Danh trầm ngâm rồi hỏi:

- Nè, hỏi cái này nghe, mấy cái nường của bạn không mang theo mấy ngày nay bạn chịu nổi sao?

Nam Cung Nguyệt cau mặt:

- Nói làm chi cái chuyện tầm phào đó không biết, vô đề đi mà.

Mông Bất Danh nói:

- Đề đó chứ, sở dĩ ta hỏi thế là có cái lý của ta chứ, trả lời đi.

Mặt lão không có vẻ đùa, lão hỏi thật.

Nam Cung Nguyệt không làm sao được nên phải đáp thật tình:

- Đang chọn đây, được chưa?

Mông Bất Danh hỏi:

- Vừa rồi bạn có nói, vàng ngọc cũng khoái mà mỹ nhân cũng khoái, nhưng nếu không được cả hai thì chọn một:

mỹ nhân, phải không?

Nam Cung Nguyệt gật đầu:

- Quả có như thế.

Mông Bất Danh cũng gật đầu:

- Như vậy thì dễ tính rồi, hiện tại có mỹ nhân mà cũng có một món của không lớn lắm, vậy ta chọn của, còn bạn rước mỹ nhân nghe.

Như đụng phải chỗ ngứa, Nam Cung Nguyệt nhón mình lên:

- Đâu? Ồu đâu?

Mông Bất Danh đưa tay?

- Đừng có nóng. sao cứ nghe người đẹp là nhảv dưng lên thế? Hãv cho biết đã. có làm hãv không?

Nam Cung Nguyệt gật gật?

- Sao lại không? Nhưng nói trước nghe, phải vừa mắt mới được đã!

Mông Bất Danh khoát tay:

- Yên chí, nếu không vừa mắt thì món kia ta giao bạn luôn không thèm lấy một tên.

Nam Cung Nguyệt gật liền:

- Nhưng đã có thấy mặt chưa hay chỉ nghe nói bóng nói gió đó cha nội?

Mông Bất Danh háy mắt:

- Sao lại không thấy? Không thấy làm sao biết được là mỹ nhân đêm rồi chính mắt ta đã dòm cô nàng suốt mấy tiếng đồng hồ đây mà.

Nam Cung Nguyệt cười:

- Già địch sao? Khá lắm phải không?

Mông Bất Danh hừ hừ:

- Sao lại khá? Đẹp chết người đi chứ chỉ khá không thì ai chỉ làm chi?

Làm thấp giọng bằng tất cả sự bí mật:

- Nói nghe, bạn có lẽ không tin lắm, người này nếu đem về đặt đứng chung trong cái đội nữ binh của bạn thì ta tin rằng tất cả cái gì của bạn từ trước tới nay phải .đen thui. Lúc đó, nếu đất mà có chỗ nê, nhứt định bạn sẽ chui xuống mà trốn sạch đó nghe.

Như bị châm vào Mông Nam Cung Nguyệt đứng phắt lên:

- Nói một câu thôi Mông lão, ông lấy vật, tôi lấy người, nhứt ngôn ví định. Không ai rở tới của ai.

Hắn gấp, nhưng Mông Bất Danh lại càng gấp, lão lắc đầu:

- Đừng vội, đừng vội, ta da chẳng nói rồi sao, gấp quá nó nghẹn, nuốt không trôi, đâu phải chưa thấy con gái, gấp gì mà gấp dữ vậy.

Nam Cung Nguyệt toét miệng cười:

- Mông lão không biết, đi chuyến này ta không có mang theo mông nào cả, mà Trường An bây giờ bết quá, hình như là cái thứ bèo nhèo không, khắp các kỹ viện không có một ma nào coi cho được, cái thứ buồn ngủ quơ chiếu manh là ta không thích, vì thế nên bây giờ.

Hắn hạ thấp giọng:

- Hơi nôn, hơi nôn đừng cười nghe bọn mình biết nhau mà.

Mông Bất Danh nói:

- Gấp là chuyện của bạn, mà giỡn là chuyện của ta, ta nói trước, vô một lượt, ta không đại gì đưa cổ vô cho chúng nó đánh, chỗ này không phải tầm thường, phải có kế sách đằng hoàng mới được.

Không còn cách nào hơn Nam Cung Nguyệt gật gật đầu:

- Được rồi, ở đâu? Làm sao?

Mông Bất Danh liếc ngang bốn tên đại hán và hỏi:

- Đến Trường An mà chỉ mang theo có bấy nhiêu sao?

Nam Cung Nguyệt nhướng mắt:

- Sao? Bấy nhiêu đây không đủ à?

Mông Bất Danh bĩu môi:

- Nhảm nhè gì? Một cái chỗ vừa có vàng ngọc, vừa có mỹ nhân thì đâu phải như cái xe mìn này? Người ta phải cửa trong cửa ngoài phải từng lớp đầu trâu mặt ngựa, phải cửa đóng then gài, bộ tướng với tay là chớp được hay sao?

Lão nói đúng, không chỉ tay cướp khét tiếng như Nam Cung Nguyệt mới thông, mà cứ ai nghe cũng phải.

Đạo Sư gật đầu:

- Có lý, vậy theo ý ông thì sao?

Mông Bất Danh nói:

- Cho một người về chỗ trú, chọn hai mươi tên, ít nhứt cũng phải thứ một chống được mười đó nghe, chứ đừng có đưa cái bọn cà chớn đến là hỏng việc đó, bảo chúng kiểm năm ba con chó đen, cắt cổ lấy huyết mang cả đến đây. Tốt nhứt là chọn những tên ngon lành mà khó lộ mặt.

Nam Cung Nguyệt hỏi:

- Lấy huyết chó đen làm gì?

Mông Bất Danh đáp:

- Bọn này có tà thuật, cỡ như hai đứa mình thì tà thuật đó là đồ bỏ nhưng bọn thuộc hạ thì khó ăn, vả lại cũng cần phải đề phòng chúng dùng tà thuật để thoát thân nữa chứ.

Nam Cung Nguyệt cau mày:

- Bọn Bạch Liên Giáo phải không?

Mông Bất Danh gật đầu:

- Đúng rồi, Bạch Liên Giáo.

Nam Cung Nguyệt cau mày:

- Mông lão nè, sao thiếu gì chỗ không kiếm lại nhờ Bạch Liên Giáo làm chi cho phiền thế?

Mông Bất Danh nhướng mắt:

- Bạn là bạn, tôi là tôi, nếu bạn sợ Bạch Liên Giáo thì thôi, chia tay mạnh ai nấy kiếm Ngẫm nghĩ một hồi, lão quát thêm câu nữa:

- Kể ra thì bạn cũng thông minh, Bạch Liên Giáo khó ghẹo lắm, không khéo chúng sẽ dám làm mất hiệu của bạn lắm đó, rút đi.

Nam Cung Nguyệt nhướng mắt:

- Mông lão, khích ta đây phải không?

Mông Bất Danh nhún nhún vai:

- Chỉ, khích chi? Ta đâu có mời bạn? Bạn buộc ta phải chia đó chứ. Nhưng đó là cái hay, sợ thì bây giờ rút cẳng ra đi, để cho người ta liệu sức mà mần ăn, chứ đừng chơi cái mững đem con bỏ chợ là thấy mẹ người ta đó.

Nam Cung Nguyệt hừ hừ luôn hai tiếng rồi cười nói:

- Lão Mông nè, họ Nam này từ trước đến nay hể một là một, hai là hai, đã nói hợp tác là hợp tác, không có sợ chó gì cả. Cho dầu có đem dao kề ngay cổ, ta cũng chẳng có ngán chút nào. Nhưng ta hỏi trước, Bạch Liên Giáo mà lại có mỹ nhân nào thế?

Mông Bất Danh nói:

- Con mắt của bạn cao lắm, điều đó ta đã biết, nếu chỉ hơi thấp một chút là bạn bắt mần ngay, vì thế, ta không khi nào dám đưa cái thứ tầm bậy ra trước mắt bạn như vậy, bạn cứ yên tâm, ta đã giao rồi, đến lúc đó, nếu thấy không vừa ý thì cái món của ta, ta sẽ nhường hết về cho bạn.

Nam Cung Nguyệt gật đầu:

- Tốt, một câu thôi.

Hắn vẫy tay, tên đại hán đứng gần bên cúi đầu rồi tung mình đi thẳng.

Hồi 35

Ai biết Nữ Nhi Thành

Đúng là mãnh tượng miền nam, sự điều động lâu la của Nam Cung Nguyệt vừa nhanh chân đúng mức. Chưa nguội một chén trà, hai mươi tên đại hán áo đen đã có mặt tại xe mìn.

Trong đó có hai tên mang hai cái bọc da đựng nước của đám lữ hành vùng sa mạc, trong đó, đầy nhóc huyết chó đen.

Hai tên khác khiêng một cái bao, cũng bằng da, cái bao không lớn mà dài, hai tên đại hán lực lưỡng mà khiêng coi cóng róng không ai biết cái gì trong ấy.

Nam Cung Nguyệt hỏi:

- Mông lão, người và vật đã có đủ rồi, ông bây giờ là Tham Mưu đó nghe.

Mông Bất Danh chỉ tay vào ngôi từ đường:

- Thấy ngôi nhà thờ đó chưa?

Nam Cung Nguyệt quay mình lại:

- Thấy rồi, Thanh Thị Từ Đường. Rồi sao? Vào cúng vái phải không? Hay thề thốt?

Mông Bất Danh bĩu môi:

- Mắc xì, ông nội ta còn chưa cúng nữa là Nè, cho con cháu mang hai túi máu chó rải chung quanh ngôi từ đường đó, nếu còn, vãi cha nó lên tường luôn.

Nam Cung Nguyệt nhướn mắt:

- Sao? Bọn Bạch Liên Giáo ở trong ngôi từ đường đó à?

Mông Bất Danh gật đầu:

- Cả vàng ngọc, cả mỹ nhân đều trong ngôi từ đường đó.

Nam Cung Nguyệt lại vẩy tay, hai tên mang túi máu chó phóng rẽ ra lướt dọc theo hai bên hông ngôi Từ đường.

Chỉ trong mấy phút, hai tên áo đen trở lại, tay chúng hãy còn vẩy máu, tự nhiên là máu chó.

Nam Cung Nguyệt hỏi:

- Mông lão, sao nữa đây?

Mông Bất Danh nhún nhún vai một cách rất vô nghĩa:

- Bây giờ thì xung phong, bắt đầu Lão xoè bàn tay dứ dứ trong tư thế của một thanh đao:

- Gặp là mần, ta cần nói trước là đừng có để lại một tên nào cả nghe, hậu hoạn đó, muốn được an nhàn thì rán mà xoi cho hết, nhớ nghe, còn một mống là ngủ không yên đó.

Như chạm đúng sở trường, Nam Cung Nguyệt nhướn nhướn mắt, từ chỗ hai tên đại hán khiêng cái túi da lúc nãy, hấn rút ra một cái hình nhân, hình nhân bằng đồng sáng ngời, hình nhân một chân và đó là chỗ tay cầm.

Hai tên đại hán lực lưỡng khiêng thì xem cóng róng nhưng khi vào tay của Nam Cung Nguyệt thì xem rất vừa tầm.

Oâng Vua cướp miền Nam này quả có một sức mạnh kinh hồn.

Mông Bất Danh lại nhún vai:

- Sao giống La Thông tảo bắc quá vậy, coi chừng gặp công chúa Đồ Lư nghe.

Nam Cung Nguyệt hất hàm, hai mươi tên đại hán áo đen tràn vào cổng Từ đường.

Họ chia làm hai tốp, mười tên tràn vào bóng tối hai bên hông, mười tên cộng với hai tên hộ vệ theo vào cửa chính.

Nam Cung Nguyệt nắm tay Mông Bất Danh:

- Mông lão, mình cứ thông thả đi vào, để đám con cháu nó làm việc xem sao.

Hấn và Mông Bất Danh đi thẳng vào cửa chính, mười hai tên đại hán tràn lên trước dọn đường.

Mông Bất Danh hỏi:

- Bạn nè, bộ tính phá cửa xông vô sao?

Nam Cung Nguyệt đáp:

- Đừng lo, cứ thông thả mà xem, bọn này thuộc chuyên môn mà.

Ngay khi đó, hai tên đại hán nhún chân nhảy qua đầu tường thân pháp quả đúng là chuyên môn như hần đã nói.

Sau đó là hai cánh cửa lớn mở hoạt ra, bọn đại hán bê vệt Nam Cung Nguyệt và Mông Bất Danh đi thẳng vào trong.

Qua khỏi sân lộ thiên và tới chính đường, bóng tối âm u không thấy hơi hám có người nào cả.

Thế nhưng phía sau chính đường, theo dãy hành lang nội điện, có ánh sáng lọt qua kẽ cửa, có tiếng cười hi hi, từng chập kéo dài, tiếng cười con gái, và tiếng rì rào to nhỏ của đàn ông.

Mông Bất Danh lầm thầm:

- Mẹ, giống y là nhà chứa điếm!

Nam Cung Nguyệt thét lớn theo cánh tay vung:

- Sát!

Mười hai tên đại hán như mười hai con mãnh hổ sút chuồng, cùng một lượt ào ào tràn tới.

Tiếng cười nói đầy dậm dật khi nãy bật luôn, thay vào đó là tiếng kêu hốt hoảng, tiếng quát hăm hù, tiếp theo nữa là tiếng rú lên như tiếng heo bị học tiết.

Một cuộc chém giết bắt đầu.

Trong hỗn loạn, có một tên đại hán áo trắng đâm xầm chạy ra, đúng lúc Nam Cung Nguyệt và Mông Bất Danh vừa trở tới.

Tự nhiên là Mông Bất Danh khỏi phải động chân động tay gì cả, bởi vì bên cạnh ông ta đang có một hung thần.

Hình nhân một chân bằng đồng được nhoáng lên.

Màu trắng màu hồng bay ra hơn một trượng, lần lần màu trắng mất luôn còn lại chỉ mỗi một màu hồng. Màu hồng của máu.

Gã áo trắng không kịp kêu lên một tiếng.

Mông Bất Danh cũng không dám nhìn theo, ông ta là lão giang hồ, đã từng thấy máu, thấy quá nhiều, chuyện máu đổ thầy ngã đối với ông ta không phải là chuyện lạ phải nói là chuyện quá quen mới đúng, thế nhưng cái này thì thật tình hơi ngán, cái hình nhân bằng đồng như thế, được vung tới khi con người từ xa đâm xầm chạy lại, thật tình không dám ngó mà cũng không dám hình dung trong trí.

Nếu cần nói lại, cứ nói mò rằng gã áo trắng sau khi được nện cho một hình nhân, con người hần giống y như một con cóc nằm trên nền đất cứng và được nện xuống bằng cái chày giã gạo!

Nát ngừu thì cố nhiên không, nhưng xương nát vào trong thịt, thịt dính lộn với da, nó là một đồng nhày nhày vì chất nước trong người quét lại, lộn cợn, bọt bèo.

Chỉ nghĩ không thôi, lão Mông đã muốn oẹ ra rồi.

Lão ngán luôn cánh tay của Nam Cung Nguyệt.

Ngay khi đó lại có tiếng rú thất thanh, đám mười hai tên đại hán áo đen của Nam Cung Nguyệt giạt trở ra y như ngọn nước chạy vào bị một đám bưng chắn ngang ùn ùn dội lại và bây giờ, số mười hai tên, chỉ còn lại tám tên.

Nam Cung Nguyệt cau mày trầm giọng:

- Đang ra.

Tám tên đại hán giạt ra hai bên. Nam Cung Nguyệt buông tay rồi vung chân hình chữ nhân lướt tới.

Từ trong đi ra đối đầu là một lão đạo sĩ.

Lão là một con người tầm thước, mắt sáng mày dài, chót mũi quặp xuống như mỏ chim ưng và bên dưới là hàm râu thưa thưa đen cứng.

Từ chiếc phát trần trong tay ông ta y như một sự dồn nén không khí trong một ống cống thổi giạt ra ngoài.

Và luồng gió mạnh đó vọt thẳng lên khi gặp làn gió từ chiếc hình nhân trong tay Nam Cung Nguyệt.

Lão đạo sĩ cất giọng sang sảng, thứ giọng của con người nội lực phi thường:

- Tưởng ai. không ngờ lại là Nam Đạo Sư. Vạn hạnh!

Nam Cung Nguyệt không trả lời, chiếc hình nhân trong tay cứ việc vung lên. Kinh phong tràn tới như ngàn cây gió thổi, lão đạo sĩ lui liền, thiếu chút nữa lão chạm lưng vào vách. Tay phải huy động hình nhân, hai chân nhún mạnh, khi thân hình hần nhảy tới thì cánh tay đầy lông xoắn cũng đã vươn ra, bàn tay như nắm móc sắt chụp ngay vào ngực của lão đạo sĩ. Không thấy lão đạo sĩ lách mình, chỉ thấy bàn tay trái từ trong ống tay áo rộng tỏ ra, dựng đứng lên như lưỡi dao bắt từ trong đây ra ngay bàn tay đang chụp tới của Nam Cung Nguyệt. Bắn vào khí thế, bắn vào trốn nhảy tới, đáng lý bàn tay của Nam Cung Nguyệt không coi bàn tay từ từ đưa ra của lão đạo sĩ vào đâu, thế nhưng y như voi thấy rắn, hần hốt hải kéo tay về. Cách rút tay của hần coi có phần lẹ chộp vì trốn tới quá mạnh, quá nhanh thỉnh thoảng phải rút về quả là chuyện khó. Thế nhưng cũng là tay không phải tầm thường, bàn tay kéo về không thể kéo về luôn, vì thế hần còn thừa, Nam Cung Nguyệt lật ngang phật xéo vào hông đạo sĩ. Lão đạo sĩ cười khẩy, lão nghiêng mình qua và nhảy thối ra sau, trong khi nhảy thối, bàn tay trái lão cũng thu về nhưng hai tay nhẹ y như đuổi một con ruồi Nam Cung Nguyệt lại một lần nữa phải tận dụng thế mạnh, chiếc hình nhân được thu về ấn ngang trước ngực. Nhiều tiếng thép khua chạm vào nhau, nhiều ánh sáng toé ra từ thân hình của hình nhân nhiều vật sáng nho nhỏ rơi xuống đất. Bàn tay trái lay nhẹ của lão đạo sĩ là bàn tay tung ám khí. Àm khí được chiếc hình nhân cản lại rơi xuống đất. Thảo nào Nam Cung Nguyệt không dám để tay lão chạm vào tay mình, trong tay lão đạo sĩ có kẹp nhiều mũi kim tầm độc. Không phải có sức mạnh không, đôi mắt người Đạo Sư quả quá lạnh và phản ứng cũng thật nhanh và chính xác. Mông Bất Danh đứng phía sau xa đao lia đôi mắt, lão lẩm bẩm: - Giỏi! Có lẽ lão khen Nam Cung Nguyệt. Và ngay khi ấy, ngay sau khi dùng kim độc không trúng đích, lão đạo sĩ đã tung mình nhảy vọt lên theo đà của lão, hình như lão định nhảy qua tường, vì có lẽ lão đã dùng hết phép. Nam Cung Nguyệt không đuổi theo, hần cho tay vào lưng và rút mạnh ra, một làn ánh sáng chặn ngay trước mặt lão đạo sĩ, xẹt thẳng vào ngực lão., Chiếc phát trần trong tay lão đạo sĩ nhuộm lên. Nhưng ngay lúc ấy, một tên đại hán áo đen từ trên đầu tường phóng tới, thanh đại đao trong tay hần phụt ngay vào ót lão ta. Đang bận lo về làn ánh sáng phía trước lão đạo sĩ không ngờ phía sau có một thanh đao, đến chừng hơi gió liềm vào tới ót lão mới hay, nhưng thật là nhanh, lão vừa nghiêng mình vừa hụp đầu tránh cả làn ánh sáng phía trước, tránh luôn thanh đao đã sát phía sau, đồng thời, ngọn phát trần cũng quật ngược ra sau ót Bụt! Đuôi của chiếc phát trần quét ngang trúng ngay mặt của tên đại hán không làm sao đỡ kịp, hần rú lên một tiếng và không còn ai thấy hần nữa, hay trừng mắt vì cả bộ mặt chân vằn của hần toàn là máu. Hần ngã xuống chân tường sau đó. Một chuyện bất ngờ lại xảy ra ngay. Lão đạo sĩ thật nhanh, vừa tránh làn ánh sáng phía trước, vừa tránh ngọn đao phía sau, vừa trở ngọn phát trần hạ ngay đôi thủ nhưng có một chuyện kể tiếp mà lão không ngờ, đó là chuyện làn ánh sáng. Làn ánh sáng khi này bị cái nghiêng mình của lão làm cho nó bay vọt ra sau lưng, bây giờ, y như có một thứ tà thuật nó bỗng quay trở lại. Trộn một đời theo Bạch Liên Giáo học tà thuật và dùng tà thuật hại người, nhưng chắc chắn lão đạo sĩ không bao giờ biết thứ tà thuật dị kỳ này, nhưng lão không thấy, vì làn ánh sáng bay ngược lại sau lưng lão rồi tất luôn lão cũng không bao giờ được biết, vì khi làn ánh sáng tắt sau lưng lão thì lão đã ngã bổ xuống chân tường. Người thấy được tà thuật đó là người không bao giờ biết tà thuật, lão Mông Bất Danh. Lão thấy một ngọn đao mỏng như lá lúa ghim sâu vào lưng lão đạo sĩ, ghim ngay chỗ trái tim và ở cán đao. chỗ còn lộ ra ngoài. có một sợi dây rất nhỏ. thứ dây gân. một đầu của sợi dây đó nắm cứng trong

tay Nam Cung Nguyệt.

Lão Mông Bất Danh bỗng rùng mình.

Trong các món binh khí, lão biết gần muốn hết, loại có dây thì có lưu linh châu.

Nói Lưu linh là vì nó bay trong không khí theo ý muốn của người điều khiển, có người chưa thấy binh khí đó, nhưng khi nghe nói, ai cũng có thể hình dung, chỉ riêng cái món dao găm mà có dây này, như là người cầm dây điều khiển chính xác như thế thật lão không thấy mà cũng chưa bao giờ nghe nói.

- Lưu Linh đao!

Lão Mông Bất Danh buột miệng kêu lên. Lão tự đặt cho món binh khí đó bằng cái tên như vậy.

Ngọn Lưu Linh đao được rút khỏi lưng lão đạo sĩ cũng bằng sợi dây du trong tay Nam Cung Nguyệt và một vòi máu phun lên.

Vòi máu phun lên tự nhiên là rơi trở xuống, không trúng vật gì, không rơi ngoài đất, máu nhuộm trở lại thân mình lão đạo sĩ, bộ áo trắng màu đỏ ối.

Ngay lúc đó, từ phía trong, hai tên đại hán áo đen, thuộc hạ của Nam Cung Nguyệt nắm hai tay của một người thiếu nữ áo trắng, một người thiếu nữ áo trắng tuyết trần.

Vẻ đẹp của nàng thật đáng nói là lạ lùng, toàn thân nàng không chỗ nào khiếm khuyết, nếu muốn nói cho thật đúng thì phải bảo nàng là một khối ngọc tạc thành.

Nam Cung Nguyệt ngửa mặt cười ha ha:

- Biết Mông lão đã lâu năm, hôm nay mới thấy được một lời nói thật Bàn tay đầy lông xoắn của hán đưa ra, đưa về phía thiếu nữ áo trắng, nàng muốn thụt lại để tránh nhưng không làm sao thụt được, vì bị hai tên đại hán áo đen giữ phía sau.

Nhưng bàn tay đầy lông xoắn của Nam Cung Nguyệt đột nhiên dừng lại nửa chừng, mắt hán thật lạnh, hán thấy Mông Bất Danh mới đứng bên cạnh hán bây giờ mất tiêu.

Và cũng ngay lúc ấy, một bóng đen đang thấp thoáng phía trong.

Mắt hán thật lạnh, hán gọi:

- Mông lão, đứng lại!

Mông Bất Danh ngừng lại, bước vô, lão hỏi:

- Sao? Gì nữa đó, họ Nam!

Nam Cung Nguyệt nhướng mắt:

- Làm gì lúp ló lúp ló hoài vậy?

Mông Bất Danh hỏi lại:

- Bạn đã được mỹ nhân rồi phải không?

Nói đến mỹ nhân vành môi hơi dày của Nam Cung Nguyệt điểm nụ cười, hán nói:

- Được, đã được, đương nhiên là được.

Hán vừa nói vừa chỉ cô gái áo trắng đang đứng trước mặt mình.

Tự nhiên, Mông Bất Danh không bao giờ ngó tới, lão nói:

- Thấy, và tự nhiên là ta không gạt bạn đó chứ?

Bàn tay to lớn của tướng cướp miền Nam vỗ nhẹ lên vai lão, lão hơi nhăn mặt và hán nói:

- Đúng, không bao giờ gạt, thật không ngờ Mông lão cũng có ngày nói thật!

Mông Bất Danh nhún nhún vai:

_Không cần, vậy là được rồi, bạn cần mỹ nhân, bây giờ mỹ nhân đã có trong tay, đủ thấy chuyện hợp tác về phương diện ta đã thành thật, mỗi khi mà ta đã thành thật hợp tác thì đổi lại, những cái gì khác nữa, bạn không nên để ý. Cáo từ!

Lão vòng tay và quay bước Chiếu hình nhân vụt hất lên chắn ngang trước mặt Mông Bất Danh:

- Khoan, Mông lão.

Như không còn cần được nữa, Mông Bất Danh cự nự:

- Làm cái gì thế? Chuyện đâu đó đã xong rồi còn muốn gì nữa chứ?

Nam Cung Nguyệt cười:

- Nhớ lại lời giao ước ông của, tôi người, bây giờ mỹ nhân đã có trong tay tôi, còn tài vật ông đâu?

Mông Bất Danh nhún nhún vai:

- Xấu hổ. xấu hổ. nhưng thôi. lỡ rồi. Ta đã xét đoán trật lất. trong nàv một tác sát đáng tiền cũng không

có, kể như chuyện này ta chịu xui xẻo vậy.

Nam Cung Nguyệt hơi sùng sốt, nhưng rồi hấn lại toét miệng cười:

- Mông lão, nhớ không, ta nói vài thừa không che được mắt cướp gì cho anh em coi chút chơi mà, bộ ai ăn cướp sao mà sợ dữ vậy? Anh em không mà giấu chi.

Hai tròng mắt của lão Mông nhảy lia lịa, nhưng cô gái đã nói hốt:

- Chắc là tấm bản đồ chứ không có gì đâu.

Mông Bất Danh nhảy dựng lên:

- Cô bé, đừng có Nhưng đã trễ rồi, nụ cười thâm trầm đã nở trên môi của Nam Cung Nguyệt, hấn hỏi:

- Cô bé, bản đồ gì đó?

Cô gái nghiêng bộ mặt ngây thơ:

- Tấm bản đồ trong mình tôi, khi tôi lọt vào tay bọn Bạch Liên Giáo thì chúng tước mất.

Nhân lúc Nam Cung Nguyệt đang bận chú ý hỏi cô gái. Mông Bất Danh lặng lẽ rút êm.

Nhưng đã nói cặp mắt của Nam Cung Nguyệt lạnh lắm, hấn ngó cô gái nhưng hấn vẫn thấy rất rõ chuyện chung quanh, hấn chụp áo lão, nhưng mắt hấn vẫn không ngó lại, hấn hỏi cô gái:

- Sao đó cô bé? Tấm bản đồ gì?

Từ giọng nói đến vẻ mặt của cô gái thật đúng là cô gái bé:

- Nữ nhi thành, ông có nghe chưa?

Nam Cung Nguyệt nhướng mắt:

- Nữ Nhi Thành?

Trong khi Mông Bất Danh tròng mắt thiếu điều rách khoé thì cô bé vẫn ngơ ngơ, nàng nói:

- Nữ Nhi Thành của chúng tôi đó. Tôi là tỳ nữ của Thành chủ, mấy ngày trước đây vâng lệnh Thành Chủ tôi ra ngoài có việc, thì bị bọn Bạch Liên Giáo bắt. Trong mình tôi có tấm bản đồ Nữ Nhi Thành vì đó là một nơi mà người ngoài chưa ai đặt chân tới được, nó bí mật lắm, bí mật vì nó là một địa thế ngăn cách với thế giới bên ngoài, luôn cả người trong thành đi ra, nếu không mang bản đồ thì cũng không làm sao tìm ra đường trở lại.

Nam Cung Nguyệt ngó Mông Bất Danh bằng đôi mắt nghi ngờ:

- Lão Mông, lão lấy tấm bản đồ đó làm chi vậy?

Mông Bất Danh nhún vai:

- Chuyện của ta bạn hỏi làm chi? Chuyện của bạn ta đâu có hỏi.

Nam Cung Nguyệt định hỏi thêm, nhưng hình như hấn chợt nhớ ra điều gì, hấn quay qua hỏi cô gái:

- Cô bé, trong Nữ Nhi Thành có cái gì đáng giá lắm sao?

Cô gái lắc đầu:

- Đâu có gì, trong đó chỉ có đàn bà không chứ không có đàn ông.

Nam Cung Nguyệt tròn xoe đôi mắt:

- Thật vậy sao?

Mông Bất Danh đảo lia:

- Cô bé, liệu hồn nghe, cô biết ông đó là ai hôn mà nói tầm bậy tầm bạ đó?

Cô bé hắt mặt:

- Tôi không sợ, ai tôi cũng không sợ, chính bọn Bạch Liên Giáo bắt tôi, hãm giết tôi mà tôi còn chẳng sợ nữa là. Trong thành, chúng tôi được dạy dỗ hấn hỏi, không nói láo là không bao giờ chết, dầu cho hung thần ác quỷ cũng không hại được người không nói láo.

Nam Cung Nguyệt cười:

- Dạy như thế là phải đó, nói láo không tốt. Cô bé nè, trong thành đó người như cô có nhiều không?

Cô bé lắc đầu, vẻ mặt cô ta ngơ ngơ:

- Đâu có, ít lắm. Theo hầu Thành Chủ chỉ hai mươi người tỳ nữ mà tôi là một, còn lại là những người quyền quý, sang trọng mà xinh đẹp chứ đâu như tôi.

Aùnh mắt của Nam Cung Nguyệt ngời lên, hấn hỏi:

- Ngoài ra còn có gì quý giá nữa không?

Cô gái lắc đầu:

- Đâu có gì. Chỉ có vàng và ngọc. nhưng người ở đó coi những thứ ấy không quí đâu. Chỗ nào có suối

là có vàng, có ngọc, nhưng những thứ ấy chỉ có con nít xỏ râu đen chơi chớ người lớn không ai làm thế cả, người ta quý nhất là hoa, hoa đẹp lắm, hạng như tôi không được choàng hoa đâu, chỉ có Thành Chủ và những bà, những cô quyền quý.

Aùnh mắt của Nam Cung Nguyệt lại ngời lên như hai ánh sao đêm, hấn quay qua cười hỏi Mông Bất Danh:

- Lão Mông, có gì nói nữa không?

Mông Bất Danh trông mắt nháy lia:

- Nói gì! Thì đã giao rồi, bạn mỹ nhân, ta tài vật, nói gì nữa? Nói gì?

Nam Cung Nguyệt cười:

- Nhưng ông đâu có nói chuyện về tấm bản đồ?

Mông Bất Danh gân cổ:

- Ủa, chớ bộ tấm bản đồ là mỹ nhân sao? Àu lạ không.

Nam Cung Nguyệt cười:

- Ông chơi cha người ta, ông bỏ cái nhỏ để bắt cái lớn, trong khi người ta đổ máu còn ông thì phây phây. Được tấm bản đồ là ông có cả người lẫn của mà người lại còn sang còn đẹp hơn nữa chớ.

Mông Bất Danh lúng túng:

- Aáy..ây Nam Cung Nguyệt quăng hình nhân xuống đất, hấn quay lại nắm chặt lấy lão Mông.

Mông Bất Danh la lên:

- Họ Nam, đừng làm vậy chớ, đừng ý đồ ăn hiếp chớ Như đã biết chỗ yếu của lão, Nam Cung Nguyệt không thềm nói, hai tay hấn cứ mò lia trong mình lão Mông Bất Danh có cái bịch rất lớn, chẳng thả đâm lão bằng kiếm, chặt lão bằng đao, đập lão bằng chày vồ, chớ hề cù lét là lão không làm sao chịu nổi. Ban đầu lão còn trăn mình cự nự, nhưng cuối cùng lão ngồi bệt xuống đất, hai cẳng chòì lia:

- Oái oái nhột nhột đừng chơi vậy chớ ấy đừng, nhột nhột Nam Cung Nguyệt ngừng tay cười:

- Đưa đây. Ta sẽ chia cho, đừng có chơi xấu.

Mông Bất Danh trừng mắt:

- Họ Nam, chơi tôn đức nghe, coi chừng để con không có lỗ đít đó.

Nam Cung Nguyệt khom mình xuống, g nhưng tay hấn chưa tới nách là Mông Bất Danh đã nhột quính lên rồi, lão la:

- Họ Nam, tham lam nghe, vái trời cho người chết trên bụng đàn bà luôn.

Lão vừa nói vừa lột cái nón rách xuống, trong đó có một tấm bản đồ bằng da thỏ mỏng te Nam Cung Nguyệt chụp lấy cười lớn:

- Không sao, cứ rửa đi, chết vì đao kiếm mới ớn chớ còn chết trên mình đàn bà là cầu đó.

Hấn buông Mông Bất Danh chụp lấy hình nhân vung lên một cái, cả bọn đại hấn áo đen hè nhau phi thân theo hấn.

Đứng dậy nhìn theo cho tới bọn Nam Cung Nguyệt khuất bóng, Mông Bất Danh toét miệng cười:

- Mẹ họ, cho mày kiếm chết luôn.

Cô gái cũng cười:

- Lão gia, thật lão gia là người cơ trí.

Mông Bất Danh nín cười:

- Đừng có ở đó mà đề cao, Triệu Cô nương, hãy mau rời khỏi nơi này đi tìm La Hán, coi chừng hấn nghĩ ra, hấn trở lại là bọn mình không còn giò mà chạy đó.

Nam Cung Nguyệt dẫn bọn đại hấn bộ hạ ra cửa trước, Mông Bất Danh dẫn Triệu cô nương có lẽ bây giờ nên gọi là Nghệ Thường đi ra cửa hậu.

Một tay cướp và một tay trộm, hai tay đều thuộc hàng sừ, chơi nhau sát ván, họ đều giỏi võ, nhưng họ không đánh nhau bằng tay, họ đánh nhau bằng óc, nhưng phần thắng hình như nghiêng về phía lão già. Tuy nhiên, màn gạt nhau chưa phải kết thúc ở đây, đã là những tay chưa hề biết chịu thua ai, họ vẫn sẽ còn tiếp tục dài dài

Hồi 36

Lầu cao người đẹp

Nam Cung Nguyệt dẫn đám đại hán ra khỏi ngôi từ đường một khoảng, hần vụt đứng lại và trầm giọng:
- Đốt đuốc cho ta.

Một tên thuộc hạ đánh lửa đưa lại, Nam Cung Nguyệt tra tấm da mỏng đã đoạt được của Mông Bất Danh, quả thật, đó là tấm bản đồ.

Nam Cung Nguyệt sững sờ., Đâu phải nơi xa? Tấm địa đồ trong khu vực Trường An.

Cả những tên đường đệ rõ. Tuy nhiên, có những mũi tên chỉ trên các nẻo đường, có nhiều ngõ khác nhau, nhưng cuối cùng về một chỗ, chỗ đó kẻ một ô vuông. Ô vuông được kẻ bằng nét sơn nổi bật. Bên cạnh ô vuông có hàng chữ nhỏ:

tài vật, mỹ nhân.

Tài vật, mỹ nhân ở đâu? Tại Nữ Nhi Thành? Nữ Nhi Thành là một nơi xa xôi bí mật, nơi không có người lui tới, nơi đó hoàn toàn là đàn bà? Người trong đó đi ra phải mang theo bản đồ kẻ không biết đường trở về? Nữ Nhi Thành ở đây sao? Nữ Nhi Thành xa xôi bí mật? Là ở đây sao?

Nam Cung Nguyệt dùng dùng nổi giận, hần xách hình nhân trở lại ngôi từ đường.

Tội nghiệp cho toà kiến trúc lầu đời, tội nghiệp cho tiên tổ họ Thang, chiếc hình nhân nặng hàng trăm cân trong cánh tay lông xoắn nổi gân cuộn cuộn vung vù vù từ trước đến sau, bao nhiêu lư đồng sáng chói đều ngã xuống nát tan .gãy đổ từ trước đến sau rồi từ sau ra trước, không còn một cái gì nguyên vẹn.

Hồi lâu, mồ hôi của Nam Cung Nguyệt bắt đầu lấm tấm, cơn giận hình như cũng theo đó mà vã ra, vơi dần, cuối cùng, xẹp xuống.

Là một con người vũ phu lỗ mãng, nhưng vẫn là chúa tướng, vẫn là kẻ làm vua một cõi, Nam Cung Nguyệt vẫn còn điềm thông minh, hần đưa tay lau mồ hôi trán và một tia sáng loé lên trong đầu.

Không có Nữ Nhi Thành nhưng còn có Trường An. Trường An là chỗ cự đề đô, là thị thành, nổi tiếng, đâu có phải chỗ sán dã, tại làm sao lại không có ngọc vàng, gái đẹp?

Tại làm sao lại phải đi xa?

Không có nhiều thì có ít, không phải hạng tuyệt trần thì cũng là hồng phần giai nhân, tại làm sao lại không quơ một mớ? Nam Cung Nguyệt xuất quân đâu có chuyện nào về với hai bàn tay trắng?

Ô vuông trong tấm bản đồ, đâu phải chỉ ra đồng ruộng, những mũi tên rành rạnh tập trung vào trung tâm đô thị, nơi đó không thể là đất trống.

Lão Mông Bất Danh là con người gian xảo, nhưng hần nổi danh là hạng tiên bảo kỳ thân có thể hần có đáp đền.

Lão có thể bịa chuyện Nữ Nhi thành để giải thoát cô gái áo trắng vì một lẽ gì đó, nhưng lão vốn không ưa gây chuyện, nhứt là đối với các lực lượng lớn của võ lâm từ trước đến nay lão vốn kiêng kỵ vì quyền lợi của hần, chỗ ô vuông này chắc chắn không phải là cạm bẫy, vì vốn không thù oán, chắc chắn không phải Nữ Nhi Thành nhưng tài vật, mỹ nhân theo hàng chữ phụ chính phải là có thật.

Lão không dám chọc giận đến mức bị trả thù. Lão phải có thường bồi.

Nam Cung Nguyệt lại theo hần, theo những mũi tên chỉ trong tấm bản đồ.

Bất cứ ai cũng có một nhược điểm, càng giỏi, càng nổi danh, nhược điểm càng sâu.

Nam Cung Nguyệt nắm chắc nhược điểm của Mông Bất Danh cũng nhằm vào nhược điểm của hần mà đánh thật là chính xác.

Hai tay chúa cả hai cùng ăn miếng trả miếng nhau cái cụp.

oo Trừ những ngõ hẻm nhỏ hẹp tồi tàn, bất cứ chỗ nào, trên các con đường lớn trong thành Trường An đều không có đất trống, đều không có những gian nhà lụp xụp.

Ô vuông trong tấm bản đồ không phải quan nha mà là vùng trang viên của những nhà phú hộ.

Ô vuông trong bản đồ chỉ đúng vào một trang viện đồ sộ bên ngoài có cổng, cửa sắt, bên trong có sân rộng, lầu cao.

Ngoài vườn hoa, bên trong, dọc theo hai bên hông chạy dài mút về phía sau, trang viện còn có cỏ thụ, có ao sen, có non bộ, có nhà thủy tạ.

Ngần thứ ấy đủ nói lên rằng chủ nhân phải là bậc phú hào nhứt nhì trong đất Trường An.

Trang viện đồ độ nhưng thâm trầm, tịch mịch.

Một trang viện như thế thì phải là hạng quý phái tài vật có thể không cần lắm, nhưng mỹ nhân thì không thể thiếu.

Không cần phải quan sát kỹ càng, một chỗ như thế nhứt định phải là nơi tàng ẩn tài vật và mỹ nhân.

Kinh nghiệm cho hẳn biết như thế.

Đã đến đây rồi thì phải hành động, hẳn đứng tại chính môn.

Cửa đóng kín, tự nhiên, đây là giữa đêm, mà dẫu ban ngày, khí thế của trang viện này, chắc chắn cửa cũng cứ đóng im như thế.

Đâu có sao, làm cái nghề này, đâu có bao giờ lại vào bằng cửa chính! Chỉ khi đầu tường không cao hơn tầm nhảy, nó chỉ có hiệu lực ngăn chặn những tên trộm vặt.

Nhưng đối với Nam Cung Nguyệt, chuyện nhảy tường là chuyện mất mặt, hẳn không phải là bọn cướp hạng trung, cũng không phải đại cường đạo mà là vua của phương Nam, là Đạo Sư, hẳn không phải hạng nhảy tường.

Cái hình nhân trong tay Nam Cung Nguyệt thoáng lên. Bức tường dày cả hai gang tay đổ xuống.

Mười tên đại hán xông vào, Nam Cung Nguyệt đi ở sau cùng, số còn lại đứng ngoài thủ cửa. Người trong tòa trang viện giựt mình thức dậy giữa giấc ngủ ngon, nhưng không một người nào kịp mặc áo mang giày, tất cả đều bị uy hiếp bắt giữ ngay.

Nam Cung Nguyệt đường hoàng chậm rãi đi vào như chỗ không người, hẳn ngang nhiên bước vào như bước vào nhà của hắn.

Trên tòa lầu cao có một nữ nhân, đứng tựa lan can, nhìn Nam Cung Nguyệt, thần sắc khng chút gì sợ hãi.

Tóc nàng bỏ xoã hờ hững bờ vai, ánh sáng từ mấy ngọn đèn trong lầu hắt ra, người đứng dưới thấy rất rõ ràng dung mạo của nàng.

Vóc người mảnh mai nhưng không ốm, khổ mặt thon nhưng không thon. Nàng không thô kệch như những người con gái nặng nhọc tay chân, nhưng cũng không phải cục bột nắn như phần đông những cô gái khuê môn bất xuất.

Đôi mắt lá rầm thật sắc, đôi mày nhỏ xuyên thấu tóc mai, không xéch lên, nhưng cũng không mềm nhũn vòng cung; vành môi mỏng đỏ, nhưng không rung rung theo biến cố bất ngờ, mà hơi mím lại tăng thêm phần ngạo nghễ.

Không nên nói theo những từ ngữ có tính cách tiêu biểu như tiên nữ giáng trần, như hăng nga tái thế, chỉ biết rằng vẻ đẹp của nàng đủ làm cho tướng cướp miền Nam rung động bao nhiêu giận dữ đối với Mông Bất Danh đều tan biến, bao nhiêu hận thù vì bị lừa, bị gạt đã được ném tung cả, hẳn ngửa mặt cười ha ha:

- Vọng Vân Lâu người đẹp cô quạnh một mình, ta từ phương Nam xa xôi đến đây thật là đúng lúc.

Thật không hổ là vua cướp miền Nam, hành động thô lỗ khí thế dữ dằn thế nhưng giọng điệu lời lẽ, ít nhất là đối với người đẹp, Nam Cung Nguyệt vẫn chứng tỏ được rằng mình là kẻ đủ rư cách lân hương ích ngọc, đủ tư cách của bậc phong nhã hào hoa.

Nàng làm như không hay biết bên dưới có biến động, không nghe thấy tiếng người đang hướng về mình.

Nam Cung Nguyệt không còn tâm trí để ý đến chuyện đó, bây giờ có ai kẻ dao vào cổ hắn cũng không hay.

Người đẹp trên lầu mỉm cười đáp lễ.

Nam Cung Nguyệt cất giọng từ tốn hỏi:

- Xin hỏi người đẹp đây à tư dinh của vị nào vậy?

Tổ Thiên Hương □ người đẹp trên lầu. đáp ngay:

- Ở đây là tư dinh của công tử Phúc An, vị công tử hoàng tộc Mãn Châu.

Y như một trời băng giá chụp phủ xuống đầu, Nam Cung Nguyệt đứng trân chết đĩnh Lão Cung Thần thật là thâm độc, cái hại này không làm sao tưởng tượng nổi Tổ Tài Thần thì không một trường hợp nào đó hầy còn có thể hắt mặt chửi nhau, nhưng Mãn Châu thì tuyệt đối không nên chọc ghẹo.

Mục đích đến Trường An là để cầu thân, để tìm một chỗ đứng xứng đáng, dựa vào Mãn Châu tạo thế chân vạc với tứ hùng tạo vinh hoa phú quý mà đối với triều đại nhà Minh không tìm được, để cỡi cái lớp tướng cướp mặc vào chiếc áo chú hầu, thế nhưng bây giờ, đang đêm xâm nhập tư phủ của vị Hoàng Tộc Mãn Châu thì bao nhiêu mộng ước khi ra đi đã coi như đồ sông đồ biển!

Rất tiếc là cái lão già ôn dịch Mông Bất Danh không có ở nơi đây, giá như lão có mặt thì chắc chắn cái hình nhân sẽ dần thay lão như ra như tượng bột.

Một đời ngang dọc trên đầu không biết có ai của Nam Cung Nguyệt, có lẽ đây là lần thứ nhất thảm bại đến tận cùng.

Tổ Thiên Hương vẫn bằng một giọng đều đều trong vắt và nhẹ nhàng:

- Vợ chồng tôi mới biết Nam Cung thúc thúc, chắc chắn không có chỗ nào thất lễ.

Tôi nghĩ, nếu thế thì Nam Cung thúc thúc đi tìm gia phụ, chớ có lẽ đâu đi trút giận lên tòa trang viện mà gia phụ dựng tại Trường An, nếu Nam Cung thúc thúc không quen đường lối, tiểu nữ sẽ cho người dẫn đến tận nơi.

Trời ơi, giọng nói mới ngọt ngào làm sao.

Lão Tổ Tài Thần đáng đập cục gạch không ra gì, tại sao lão sanh được một cô gái làm cho thiên hạ phải đảo điên!

Chỉ cần nghe giọng nói ấy, bao nhiêu phiền muộn trong lòng đều tan đi như bột nước.

Cả một đời ngang dọc, hưởng không biết bao nhiêu lạc thú, sao lại không gặp một người đẹp? Chỉ cần được một đêm thôi, nếu quả đất này có nát đi, cũng không có gì đáng tiếc.

Bây giờ chuyện đã đến mức cùng rồi, miền Nam mệnh mông một cõi, về tới nơi rồi ai dễ làm gì được với ai? Công hầu khanh tướng làm cái quái gì, hai mươi năm nữa là đã sáu mươi tại sao không tận hưởng cái đang sẵn có? Đi tìm kiếm viễn vông làm chi cho mệt xác?

Chuyện đã đến nước cùng, bản năng tự vệ cộng với lòng khát khao chung với người tiền đồi diện, đã khiến cho hùng tâm của Nam Cung Nguyệt bùng lên hùng hực, hấn lấy lại phong độ ngang tàng hấn cười:

- Quả đúng hỏ phụ sanh hỏ tử, người đẹp họ Tổ lời lẽ thật đáng khen.

Tổ Thiên Hương vẫn dịu dàng:

- Không dám, Nam Cung thúc thúc minh xét, tiểu nữ không hề có ý chí bất kính.

Nam Cung Nguyệt cười:

- Ta có thể cho Tổ cô nương biết rõ, thật ra thì không ai có tội với ai cả, chẳng qua, từ miền đất xa xôi, ta nghe vị tài Thần nói có một người con gái phong hoa tuyệt đại, nghiêng nước đổ thành Tổ Thiên Hương nhớn mồm cười, nụ cười không thành tiếng, nhưng dưới này Nam Cung Nguyệt nghe như rung chuyển cả mặt đất, nghe như tim mình muốn thoát ra ngoài.

Nàng cất giọng nói:

- Tiểu nữ có chút tư sắc tầm thường, làm sao xứng với chữ phong hoa tuyệt đại, nghiêng nước đổ thành của Nam Cung thúc thúc? Nếu đem so sánh với hậu dinh phân đại của Thúc thúc thì e rằng tiểu nữ chỉ xứng phận tôi đòi.

Người đẹp đã đá động đến những mỹ nữ ở bên mình, đã đá động đến hậu dinh hồng phấn và xem là không dám sánh đó là cái ngõ đang mở cho kẻ si tình mạnh bước, Nam Cung Nguyệt nhóng thêm:

- Đâu có Tổ cô nương đã quá lời, thật ra và chưa gặp được bạn đường tri kỷ, trong lúc đêm vắng canh trường cũng phải có đôi người bầu bạn cho đỡ quạnh hiu thế thôi, chớ đâu có thoa? nguyên bình sanh, giá như được một người thông minh tuyệt sắc như cô nương để làm tri kỷ thì họ Nam này, nguyên sẽ đem hết sự nghiệp miền Nam, đúc nhà vàng, thiết hương xa, nguyên vì người đẹp mà lập lại câu Kim Đốc Trữ Kiều!

Thật không hỏ là bậc niều hùng, con người võ biền nhưng lời lẽ đâu kém phần phong nhã!

Tổ Thiên Hương a một tiếng nhỏ. nàng nghiêng mắt mỉm cười:

- Mục đích của Nam Cung thúc thúc đến đây tiểu nữ đã biết rồi. Thật không giấu chi thúc thúc, chuyện gã tiểu nữ về cho vị công tử vốn chỉ là ý riêng của gia phụ, chớ nếu để cho tiểu nữ được toàn quyền chọn lựa thì Nàng bỗng nhớn miệng cười e thẹn, cái cười làm cho Nam Cung nghe như gan ruột của mình trôi lên lồng ngực, hơi thở không còn theo kịp nhịp đập của trái tim, hấn nghiêng tai lắng nghe và giọng nàng như tiếng tơ dịu dặt:

- Nếu như tiểu nữ được toàn quyền thì người mà tiểu nữ chọn để trao thân gởi phận trọn đời, phải là một vị anh hùng ngang dọc một trời như Nam Cung thúc thúc Nam Cung Nguyệt bỗng nghe như lòng bùng nổ tai, chỉ một câu nói nhóng của mình, mà người đẹp đã đơn đao trực nhập có thể như thế hay sao? Hay là vì quá ngưỡng vọng mà tai mình không còn chính xác.

Hấn bỗng dậm ra lấp bắp:

- Người đẹp Tổ Cô nương bảo rằng Tổ Thiên Hương lại nhớn miệng cười:

- Tiểu nữ nói ra những lời chân thật xuất phát từ trong chỗ sâu kín nhất trong lòng, một lời mà tiểu nữ chưa từng nói với bất cứ một ai, nếu thúc thúc không tin, tiểu nữ có thể xuống lầu cùng với thúc thúc đi ngay.

Nam Cung Nguyệt mở tròn đôi mắt, thật hấn không ngờ câu chuyện lại đưa tới một cách quá dễ dàng như thế, cho đến bây giờ, hấn vẫn chưa tin rằng mình nghe đúng, hấn hỏi:

- Tổ cô nương quả thật Tổ Thiên Hương nghiêm giọng:

- Chuyện chung thân đại sự của một người con gái đâu phải là một trò đùa, Nam Cung thúc thúc đến đây há chẳng phải vì muốn cho tiểu nữ theo về cùng thúc thúc hay sao?

Nam Cung Nguyệt nói một câu thật không xứng với khí thế chút nào:

- Đã đành là vậy, nhưng ta vẫn ngờ không thể quá dễ dàng, không ngờ cô nương lại có thể đáp ứng Tổ Thiên Hương nói:

- Chuyện trăm năm, theo tiểu nữ nghĩ, nó không phải chuyện lo riêng của một bên, nó phải được cả hai bên nỗ lực, chúng ta đều không phải hạng thường tình, giải quyết một chuyện lớn lao càng không thể theo thói thường trong thiên hạ, vả lại đây là một vấn đề tâm nguyện, một vấn đề mà tiểu nữ mong đợi cho có được ngày nay, một khi cơ hội đã đến, người thúc thúc phải nắm chặt lấy chớ không thể thụ động để cho nó trôi rồi ân hận suốt đời, huống chi gái không tìm chồng giữa chốn ba quân, công tử Phúc An tuy là Hoàng Tộc Mãn Châu, nhưng vốn là một công tử bột, hấn có thể làm cho một cô gái tầm thường thích thú, con một thể phiệt võ lâm như tiểu nữ không thể hân hoan chấp nhận gởi mình cho một con người như thế, tiểu nữ bằng lòng đi vào nguy hiểm để có một bạn trăm năm đúng với ước vọng của mình, chớ không thể co mãi trong vỏ ốc.

Nam Cung Nguyệt sững sờ một lúc khá lâu mới nói được một câu:

- Ta biết lệnh tôn, nhưng ta không ngờ cô nương lại có thể có được một tâm chí hơn người như thế Tổ Thiên Hương nói:

- Nếu tiểu nữ chỉ như hạng gái tầm thường, thì đâu có đáng để cho thúc thúc đang tâm dẫn người xâm nhập dinh thự Mãn Châu làm chuyện hiểm nguy như thế, có phải vậy không.

Như được một luồng hào khí thổi vào tận tâm can, Nam Cung Nguyệt ngửa mặt cười thóa? mãi:

- Đã được thiên duyên khám phá anh hùng, Nam Cung Nguyệt này nguyện dùng hết quyền uy và năng lực của mình để đáp tạ lòng tri kỷ, cho dầu trăm ngàn ngàn tướng giữa trận bao vây, ta cũng quyết đưa nàng về tận phương Nam chung hưởng hạnh phúc.

Tổ Thiên Hương đứng yên một chỗ trên lan can lầu, nàng nhẹ lắc đầu:

- Khoan, Nam Cung thúc thúc, tiểu nữ có ba việc cầu xin, mong được thúc thúc hoan hỉ gật đầu:

- Nam Cung Nguyệt bây giờ mới khôi phục hoàn toàn tư cách của bậc hào khí xung thiên, hấn nói:

- Không thể dễ dàng được mỹ nhân nghĩ đến, không thể dễ dàng được một hồng phần tri âm, đừng nói chi ba, dầu cho ba mươi ba trăm hay ngàn ba vạn sự yêu cầu, họ Nam này cũng sẵn sàng đáp ứng.

Tổ Thiên Hương khẽ nghiêng mình:

- Tiểu nữ xin tạ Ôn thúc thúc Ngưng lại một chút, nàng đưa mắt nhìn quanh:

- Thứ nhất, xin thúc thúc hạ lệnh cho thuộc hạ không nên động đến một chút chi trong tòa trang viện

Nam Cung Nguyệt gật đầu:

- Chỉ cần được mỹ nhân nghĩ đến. tất cả những gì trên thấ gian này không đáng cho ta chú ý. xin người

đẹp hãy yên tâm.

Tổ Thiên Hương nói:

- Xin thúc thúc hiểu dụ cho thuộc hạ không nên gây thương tích cho bất cứ một ai.

Nam Cung Nguyệt lớn tiếng hỏi đám thuộc hạ:

- Các người đã có gây thương tích cho ai chưa?

Trong đám thuộc hạ bầm cáo là chưa hề xảy ra chuyện đó, hấn gật đầu:

- Tốt lắm, không được động đến một ai nghe.

Tổ Thiên Hương nói:

- Thứ ba, bình thời, bằng vào tư sắc, sở học đá làm cho tiểu nữ quen tánh tự tôn, vì thế sau khi về đến phương Nam, xin thúc thúc đừng cho tiểu nữ phải chịu dưới một người nào.

Nam Cung Nguyệt nói ngay:

- Sau khi hương xa nô mã đưa mỹ nhân về đến phương Nam, ta sẽ vì nàng dựng một nhà vàng, sẽ vì nàng mà truyền lệnh cho tất cả tỳ thiếp phủ phục, bất cứ ai, nếu có một lời, một cử chỉ bất phục tùng, kẻ ấy sẽ được đưa vào hang núi làm mồi cho lang sói.

Tổ Thiên Hương nhoen miệng cười:

- Chắc chắn thúc thúc không phải hạng người nói mau quên Nam Cung Nguyệt chống mạnh hình nhân xuống đất, hấn quỳ một chân và đưa một tay lên thề nguyện:

- Nếu ta nói một lời nào không thật với lòng, không thực hiện đúng theo, ta sẽ loạn tiền tàn thân.

Như cảm thấy quá với điều mong muốn. Tổ Thiên Hương lật đật nói:

- Thúc thúc đã quá lời, khiến cho tiểu nữ vô cùng áy náy. Xin thúc thúc đợi dưới cầu thang một chút, để cho tiểu nữ thay đổi xiêm y.

Nàng thoăn thoắt quay mình bước trở vào trong.

Nhìn dáng cách uyển chuyển thướt tha của người đẹp, Nam Cung Nguyệt bỗng nghe lòng rộn rã dị thường, hấn quay ra sau quát lớn:

- Đứng đó làm gì, còn chưa đi tìm cỗ xe tốt cho ta.

Tên thuộc hạ đứng gần ứng tiếng quay mình, nhưng Nam Cung Nguyệt vội nói luôn:

- Không được, ta đã hứa không làm tổn hại người cũng như vật ở đây, các người hãy đi ra ngoài tìm chó không nên động bất cứ vật gì trong tòa trang viện này nghe.

Hai tên đại hán áo đen cúi rạp mình và cấp tốc lui ra.

Đèn trên lầu được tắt liền sau đó, và người đẹp họ Tổ thoăn thoắt xuống thang.

Đứng dưới nhìn lên theo từng bước của nàng, làn gió đêm nhẹ khoát xiêm y. Nam Cung Nguyệt chợt thấy y như một nàng tiên trên chiếc thạch mây lơ lửng. Hấn đứng đờ đờ mất.

Mãi cho đến khi người đẹp bước đến gần lên tiếng:

- Chúng ta đi thôi.

Tướng cướp miền Nam như từ trong mộng tỉnh ra, hấn lắp bắp:

- Đi đi khoan, chờ chúng mang xe lại. Thật quả là Nam Cung Nguyệt này kiếp trước đầy công tụng niệm. Một con người từng thét ra khói lửa, thế mà bây giờ bỗng nói chẳng thành câu. Cũng không đáng trách, có lẽ bất cứ người đàn ông nào thành linh được một chuyện ngoài ý tưởng như thế, chắc chắn cũng không làm sao bình tĩnh được. Huống chi họ Nam lại là một con người biết trọng giai nhân.

Tổ Thiên Hương nhìn hấn bằng con mắt có:

- Có phải thúc thúc đầy công tu, hay là tiểu nữ kiếp trước gieo nhiều hạt phước!

Cỗ xe bốn ngựa đỗ ngay trước cổng, Tổ Thiên Hương đưa bàn tay dịu dàng mỉm cười:

Trăm trận tung hoành chưa từng khùng khiếp, ngàn hoa dùi dập chưa hề biết nương tay, thế nhưng bây giờ Nam Cung Nguyệt bỗng hết hồn khi nhìn thấy bàn tay ngà ngọc đưa ra. Nhưng nói làm sao không nắm? Hấn run run đưa tay ra nắm lấy tay nàng đỡ nàng lên xe mà hấn nghe hồn hấn lên chín tầng mây. Bằng tất cả phong độ của một người biết quý trọng mỹ nhân, Nam Cung Nguyệt nhảy phóc lên cầm lấy dây cương, hấn phải tỏ cho nàng thấy rằng hấn nguyện làm kẻ đánh xe đưa nàng về tận nhà vàng.

Quả thật, nếu có người nhìn thấy cũng lấy làm lạ, nhứt định họ phải tìm tòi cho kỳ được thử xem là ai mà Đạo Sư phải thân tự đánh xe?

Câu chuyện này một khi được truyền thấu võ lâm, chắc chắn sẽ như phong ba nổi dẫu. Câu chuyện

tướng cướp khét tiếng miền Nam đánh xe cho người đẹp.

Có một điều chắc chắn cũng có kẻ bắn khoăn, đó là thái độ của Nam Cung Nguyệt đối với Triệu Nghệ Thường và Tổ Thiên Hương.

Nếu so sánh về sắc đẹp, Nghệ Thường không thể thua kém Thiên Hương, trái lại, nét ngây thơ của cô gái họ Triệu, còn hơn Thiên Hương một bậc.

Thế nhưng tại sao Nam Cung Nguyệt có thể bỏ Nghệ Thường mà coi trọng Thiên Hương như thế.

Có hai cách giải thích khác nhau:

Thứ nhất, bỏ Nghệ Thường là tại vì hình ảnh Nữ Nhi Thành quá dụ cảm, cho nên mặc dầu Nghệ Thường có đẹp, Nam Cung Nguyệt cũng không lưu ý lắm vì nàng chỉ là một nữ tỳ. Khi gặp Tổ Thiên Hương thì lập tức hấn có ngay một sự so sánh:

Nghệ Thường trông vẻ đẹp ngây thơ của một cô gái vừa mới lớn, trái lại, Tổ Thiên Hương sắc sảo và vậy nở hơn trong tuổi trưởng thành, hai vẻ đẹp khác nhau, mặc dầu không thể phân biệt ai hơn ai kém. Thiên Hương có thể đã đúng vào sở thích của Nam Cung Nguyệt.

Thứ hai, Nghệ Thường thiếu hẳn dáng cách kiêu kỳ tạo thành uy thế, trong khi Nam Cung Nguyệt đã được quá nhiều cô gái chỉ biết cúi đầu mai phục, chớ hẳn chưa phải khẩn cầu thần phục một ai; gia thế và phong cách của Tổ Thiên Hương đã làm cho hấn nôn nóng, từ mê nàng hấn bỗng cảm thấy nàng đủ tư cách khiến cho người quý trọng.

Hình như nhân loại có một nhược điểm chung như thế.

oo Xe ra khỏi vòng tường toà trang viện, bỏ lại đằng sau dãy bụi mù hoà trắng sương đêm.

Một lúc không lâu, cũng từ trong toà trang viện đó, Công tử Phúc An với mấy kẻ tùy tùng, từ trên ngói lầu đi xuống, trên tay hấn có một phong thơ.

Mấy phút sau nữa mấy con tuấn mã vượt ra khỏi cổng.

Đoàn người ngựa bốn vó phi nước lớn, trong vẻ vội vàng, trên yên, bốn tên vệ sĩ Mãn Châu và công tử Phúc An.

Nếu nhìn kỹ, người ta sẽ thấy, tuy có vẻ vội vàng, nhưng gương mặt gã không hề tỏ ra kinh hoàng hay nôn nóng.

Đó là một chuyện lạ vì người vợ mới cưới mà chưa được động phòng, theo lời yêu cầu hoãn lại trong vòng một tháng của Tổ Thiên Hương, hiện đang cùng với một tướng cướp lừng danh trên cỗ xe vượt hồng trần đổ xuống miền Nam, chuyện đó, đáng lý phải là một chuyện kinh thiên động địa, thế nhưng vẻ mặt của Phúc An vẫn như không.

Phải chăng đây là một chuyện mà hấn chưa hay biết?

Phải chăng trong thơ đề lại của Tổ Thiên Hương đã có gì làm cho hấn không hiểu được nội tình?

Và điều bắn khoăn thứ hai là tại làm sao Tổ Thiên Hương đã giải quyết một vấn đề trong đại quá dễ dàng như thế?

Nàng là con người điềm tĩnh, nhưng không thể điềm tĩnh đến mức khi thấy Nam Cung Nguyệt thành linh xuất hiện như thế phải chăng nàng đã biết trước khi hấn đến và nếu biết trước thì do đâu?

Lão Cùngthần Mông Bất Danh vốn đã nổi danh là con người thủ lợi, nổi danh là con người tránh đụng chạm bất cứ với ai, trừ trường hợp quyền lợi trên tay bị cướp.

Trong chuyện này, rõ ràng lão dẫn dụ Nam Cung Nguyệt, mượn tay tên này để phá sào huyệt Bạch Liên Giáo cứu thoát Nghệ Thường, nghĩa là trước đó lão đã an bày và đã lên đột nhập cho Nghệ Thường biết trước, nhưng tại sao lão lại như thế? Lão đã phát sanh lòng tốt rồi chăng?

Qua câu chuyện giữa lão và Lý Đức Uy, chưa thấy có triệu chứng nào cho thấy lão muốn cứu hậu nhân của Tử Kim Dao, trái lại hình như lão còn không muốn cứu.

Đã nổi danh là con người kỳ cục, nhưng chuyện này hành động của lão mới đáng gọi là kỳ cục.

Chắc chắn với hí kịch này còn thêm màn nữa và chắc chắn người đạo diễn tài ba không ai khác hơn là lão Cùngthần

Hồi 37

Lá thư ước hẹn

Đô Đốc Phủ.

Dưới ánh đèn lưu ly không đủ sáng, Lý Đức Uy, Dương Mẫn Tuệ và Dương Đô Đốc ngồi vây quanh chiếc bàn, vẻ mặt người nào cũng trầm trầm, họ lo lắng về chuyện chưa tìm được tông tích của Triệu Nghê Thường.

Một tên vệ sĩ lên tiếng xin vào.

Trên tay hắn cầm một phong thư, hắn cúi mình:

- Bẩm đại nhân, có thư.

Dương Đô Đốc cau mày:

- Từ đâu tới?

Tên vệ sĩ cúi mình:

- Bẩm đại nhân, thư bỏ rơi trước cổng.

Dương Đô Đốc cau mày:

- Sao lại có chuyện như thế nữa?

Oâng ta vừa đưa tay tiếp lấy thì Lý Đức Uy đã đứng lên đón lấy trước, hắn nói:

- Lão bá, tình hình Trường An bây giờ bất ổn, phải giữ gìn nguy hiểm về tà thuật, về độc chất, trong tay chấp chương an nguy cho trăm họ, lão bá không thể không thận trọng. Hắn liếc qua bì thư và sừng sốt nói tiếp:

- Là không, thư này lại gởi cho tiểu diệt Quả nhiên, phong bì đề:

Kính gởi Lý đại hiệp.

Xem thư Lý Đức Uy cau mày suy nghĩ, Mẫn Tuệ hỏi:

- Chi thế? Lý huynh?

Trao thư cho nàng Lý Đức Uy nói:

- Dương muội hãy xem.

Mẫn Tuệ cầm lấy, trong thư viết:

khoảng từ Ngọ đến Mùi, ngày mai, triền núi phía tây Chung Nam Sơn có màn kịch khá hay, bỏ qua uống lăm.

Vốn vẹn có hai dòng chữ, bên dưới không dấu hiệu, không ký tên.

Mẫn Tuệ lăm thâm:

- Như thế nghĩa là sao?

Dương Đô Đốc cau mày:

- Một mà kịch? nhưng là kịch gì?

Dương Mẫn Tuệ nói:

- Theo con, thì có thể đây là một cuộc đấu tài đấu trí của nhân vật võ lâm, bởi vì, nếu không thế, thì tại sao lại ở Chung Nam?

Đức Uy gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ như thế Dương Đô Đốc hỏi:

- _Mình có thể đoán biết là ai với ai, phe nào với phe nào không?

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Rất khó mà đoán, Trường An thành hiện nay nhiều phe phái quá Mẫn Tuệ nói:

- Trong thư không nói rõ, nhưng cứ theo khẩu khí thì là rủ đến để xem chơi, mà nếu quả đúng như thế thì có thể hai phe này đều không phải bạn mình.

Đức Uy cười:

- Dương muội lăm thâm mưu cho Đô Đốc Phủ được lăm.

Dương Mẫn Tuệ cười:

- Cũng mong hai con chó cắn nhau.

Đức Uy lắc đầu:

- Khó đoán lắm, hiện nay các phe đều tìm cách để cầu thân với bọn Mẫn Châu, có mặt Mẫn Châu tại Trường An ngày nào, thì ngày đó, đám cầu thân khó mà xung đột, dẫu họ không ưa nhau, họ cũng phải giữ kẽ với người chủ của họ, chỉ có thể ngầm ngầm để chọi nhau thôi.

Mẫn Tuệ gật đầu:

- Lý huynh có lý, chỉ trừ trường hợp người chủ của họ vì lẽ gì đó cần phải hạ một bên mà họ không muốn nhúng tay.

Đức Uy cười:

- Bảo vệ ý kiến của mình bằng cách đó, Dương muội xứng đáng làm một nhà du thuyết lắm.

Mẫn Tuệ cười:

- Lý huynh cứ đề cao tiểu muội hoài, mới tham mưu rồi bây giờ du thuyết, coi chừng muội không dám nói gì cả đó nghe.

Dương Đô Đốc hỏi:

- Hiền điệt định đến đó sao?

Đức Uy trầm ngâm:

- Có lẽ phải đi, lão bá không thấy trong thơ nói đó sao? Bỏ qua uổng lắm.

Dương Đô Đốc có vẻ do dự:

- Có thể đó là cạm bẫy hay không?

Đức Uy đáp:

- Cũng không thể bảo là không có thể.

Mẫn Tuệ vụt nói:

- Tiểu muội cùng đi với Lý huynh?

Đức Uy cau mặt:

- Hiền muội Mẫn Tuệ nói nhanh:

- Tiểu muội cũng không dám nói là sẽ giúp đỡ được Lý huynh, chỉ vì muốn chứng kiến để mở rộng thêm tầm hiểu biết, không thấy trong thơ sao, bỏ qua uổng lắm.

Nàng cố ý lặp lại câu nói vừa rồi của Lý Đức Uy.

Do dự một lát, Đức Uy nói:

- Dương muội là.

Mẫn Tuệ cười:

- Lý huynh muốn chê tiểu muội là con gái nhà quan rồi đó phải không? Đâu phải như thế, là người quan sát và thấy rõ tình hình, Lý huynh đáng lý phải tập tành cho tiểu muội xông pha mới phải chứ, biết đâu một ngày gần đây rồi tiểu muội cũng phải lăn lộn giang hồ?

Đức Uy nói:

- Dương muội có nhớ ngày từ kinh sư trở về đây không? Bây giờ họ cũng chưa chịu thôi đâu, coi chừng Dương muội sẽ tạo cơ hội cho họ đó.

Mẫn Tuệ cười:

- Tiểu muội đi với Lý huynh, chỉ có Lý huynh biết tiểu muội là ai thôi, họ làm sao biết được, tiểu muội sẽ hoá trang làm một thơ đồng của Lý huynh là ổn chứ gì.

Đức Uy nhướng mắt:

- Ngu huynh không dám nhận như thế đâu.

Mẫn Tuệ háy mắt:

- Giả bộ vậy mà!

Dương Đô Đốc cười:

- Đức Uy, cứ để cho em nó đi đi, không cho thì nó cũng trốn đi đó.

Đức Uy gật đầu:

- Cũng được, nhưng chắc là phải cải trang Mẫn Tuệ cười:

- Tự nhiên. đã bảo sẽ làm thơ đồng cho Lý huynh mà.

Nàng nói chưa dứt câu thì bên ngoài có người vào báo:

- Bẩm đại nhân, bên ngoài có người tự xưng là từ Tổng Đàn Cùng gia bang xin cầu kiến.

Đức Uy đứng dậy ngay.

Dương Đô Đốc vẫy tay:

- Ra nói ta thỉnh vào.

Đức Uy vừa bước ra chợt thấy từ bên ngoài một gã thiếu niên khát cái được gã hộ vệ dẫn vào, hẳn là một con người vóc dáng nhỏ thó, nước da trắng hồng y như con gái, nếu hẳn vận nữ trang chắc chắn ai cũng phải nhầm.

Đức Uy cười:

- Có phải một trong Tam Tuấn của Tổng Đường Cùng gia bang đó không?

Gã thiếu niên khát cái cúi đầu:

- Không dám, tại hạ tên Lăng Phong.

Đức Uy nói:

- Đường xa muôn dặm, thật là làm cực nhọc chư vị vô cùng Lăng Phong cúi đầu:

- Không dám, Phân Đường chủ Trường An báo cáo, theo lệnh triệu tập của Ngân Bài Lĩnh, đáng lý chúng tôi phải đến sớm hơn.

Đức Uy hỏi:

- Lần này đến Trường An, không biết Tổng đường còn có ai nữa không?

Lăng Phong đáp:

- Phụng mạng đến đây do nhị vị Hộ pháp và năm vị Đường Chủ, cùng với ba anh em chúng tôi, Bang chủ vì phải chủ trì công việc của Tổng đàn và còn phải thường xuyên tùy hành lão Hầu gia nên không thể đến Trường An.

Đức Uy hỏi:

- Chẳng hay nhị vị Hộ Pháp, năm vị Đường chủ và hai bạn trong Tam tuần bây giờ ở đâu?

Lăng Phong đáp:

- Chư vị ấy hiện tại đang ở Phân đường Trường An, cho tại hạ đến báo cáo cùng Lý thiếu hiệp.

Đức Uy nói:

- Chư vị đường xá xa xôi, vậy xin cứ yên nghỉ, sáng mai tôi sẽ đến vấn an.

Như nhớ ra chuyện bất hạnh xảy ra cho La Hán, Đức Uy hỏi:

- Chắc các vị vừa đến chưa rõ chuyện Phân đường?

Lăng Phong đáp:

- Đã có biết rồi và cũng đã có báo về đến Tổng Đường.

Hắn lấy ra một phong thư trao cho Lý Đức Uy:

- Lão hầu gia có dặn tại hạ trao lại cho Lý thiếu hiệp thư này.

Đức Uy nhận thư và đưa Lăng Phong vào chỗ Vân Tiêu đang nằm dưỡng bệnh.

Sau khi hỏi thăm tình hình, Vân Tiêu nói với Đức Uy:

- Đến hôm nay thì coi như thương thế đã hoàn toàn bình phục, vậy ngày mai tại hạ phải trở về Phân Đường, trước hội kiến với chư vị Hộ Pháp, Đường Chủ và sau đó là điều động công việc của Phân Đường, xin thiếu hiệp thừa lại với Đô Đốc đại nhân một tiếng.

Đức Uy gật đầu và đưa Lăng Phong trở ra ngoài.

Cầm phong thư của Bố Y Hầu vừa gọi cho Lý Đức Uy, Dương Đô Đốc cau mày hỏi:

- Bọn tay chân của Lý Tự Thành đã đến Trường An rồi sao?

Đức Uy đáp:

- Hiện tại thì chỉ thấy lộ mặt một ít người, nhưng chủ lực của chúng thì đang âm thầm tiến về phương Bắc.

Dương Đô Đốc kinh ngạc:

- Như thế chúng định giương đông kích tây sao?

Đức Uy đáp:

- Lý Tự Thành thì không đáng lo lắng, cái đáng làm cho ta phải lâm vào nguy hiểm là Ngô Tam Quế bại binh. Tổng đốc Liêu Tôn Hồng Thừa Trù bị bắt. quân Mãn Châu đề nãg ở biên cảnh. trong khi tại

triều thì gian nịnh ngày một chuyên quyền Dương Đô Đốc chắc lưỡi:

- Quân Mãn Châu uy hiếp biên cảnh, quân Lý Tự Thành đang âm thầm tiến về Bắc, triều đình gian nịnh lại chuyên quyền, như thế thì biết làm sao Đức Uy đáp:

- Tình hình hiện tại không làm sao quyết định vấn đề bao quát, tại kinh đã có Nghĩa phụ của tiểu diệt và chư vị trung thần can đáng, chúng ta chỉ phải lo bảo vệ năm tỉnh miền tây này, cố làm sao cho bọn giặc không thể hoành hành hơn nữa Dương Đô Đốc nói:

- Bây giờ tình hình bốn phương rối loạn, đạo tặc nổi lên, nhưng năm tỉnh miền Tây này thì tương đối còn yên, mặc dầu Trường An ngấm ngầm những lực lượng địch nhân, lão phu muốn thượng sớ xin triều đình cho mang quân nghênh địch về hướng Bắc.

Đức Uy nói:

- Triều đình trao tây ngũ tỉnh cho lão bá vì đó là vùng sát nách Trường An, tất cả yếu khu thâm nhập để tập trung vào năm tỉnh nếu chúng ta không thận trọng, một mai thất thủ, địch quân xâm nhập Trường An thì Kinh Sư sẽ vô phương bảo vệ Dương Đô Đốc hỏi:

- Ý của hiền diệt là ta chỉ nên bảo vệ năm tỉnh miền Tây này thôi phải không?

Đức Uy đáp:

- Trong một hoàn cảnh nhứt định, một người không nên kiêm nhiệm, với tình hình hiện tại, theo tiểu diệt thì năm tỉnh miền Tây vô cùng quan trọng, địch quân đang đè nặng phương Bắc, nhưng chưa chắc đã có thể đánh rốc về kinh sư, giả như quả thật chúng đổ đánh về mặt đó, năm tỉnh miền tây này còn vững thì chúng cũng chưa dám buông lung, trái lại, nếu mặt Tây vùng sơ hở cùng bị uy hiếp, thì chúng sẽ tạo thế gọng kiềm, chùng đó, giặc chưa đến mà kinh sư cũng sẽ dễ dàng bị mất.

Đô Đốc thở dài:

- Hồng Kinh Lược là một tướng tài ba, ngày nay bị bắt, với lòng trung nghĩa của ông ta, lão phu e sợ rằng triều đình sẽ mất một người tôi lương đồng.

Đức Uy cúi đầu mấp máy đôi môi, nhưng không hiểu sao hần lại làm thỉnh.

Mẫn Tuệ hỏi:

- Lý huynh, có phải còn có nhiều điều bất lợi nữa phải không?

Đức Uy lắc đầu:

- Không, ngu huynh chỉ nhớ lại chuyện nghĩa phụ nói về Hồng Thừa Trù Dương Đô Đốc cau mặt:

- Lão Hâu gia nói về Hồng Kinh Lược?

Đức Uy nói:

- Nghĩa phụ của tiểu diệt nhận rằng Hồng Thừa Trù là con người chỉ có vẻ bên ngoài, chứ không trung thực Dương Đô Đốc cau mặt:

- Theo ý của hiền diệt thì chuyện bị bắt này có thể không thật sao?

Đức Uy trầm ngâm:

- Không hẳn như thế, nhưng chỉ sợ hậu quả không toàn vẹn.

Dương Đô Đốc lắc đầu:

- Không đâu, Đức Uy chắc chắn sẽ không như thế, ai thì ta không biết chứ Hồng Thừa Trù thì ta hiểu sâu lắm nhất định ông ấy không đến nỗi hàng giặc đâu.

Đức Uy buồn:

- Tiểu diệt cũng hy vọng như thế.

Hần ngần ngừ giây lát rồi nói:

- Xin lão bá và Dương muội hãy đi nghỉ, tiểu diệt còn phải đến thăm và bàn chuyện với Vân phân Đường Chủ để ngày mai gặp các vị Tổng đường Cùng gia bang Lý Đức Uy bước ra rồi, Mẫn Tuệ hỏi cha:

- Cha xem Hồng Thừa Trù có thể hàng Thanh không?

Dương Đô Đốc lắc đầu:

- Không đâu, Hồng Kinh lược không phải là người không tiết tháo, theo cha thì chuyện ấy không thể xảy ra.

Dương Mẫn Tuệ làm thỉnh, nàng cúi đầu có vẻ trầm tư.

Những người trẻ thường dễ thất nhau. bằng vào đáng sắc của Đức Uy. nàng cảm thấy câu chuyện Hồng

Thừa Trù bị bắt thật đáng nhiều lo ngại Trong một hoàn cảnh quốc gia bị giảm uy tín đối với dân chúng, ngoại xâm nội loạn rối ren, một vị đại thần như Hồng Thừa Trù đổi thay chí hướng là một chuyện quá nhiều bất lợi cho tinh thần chống giặc của binh sĩ dân chúng Nhưng, thế nước suy đồi, quan tướng vì dân thì ít mà sách nhiễu lê thứ thì quá nhiều như hiện nay, uy quyền của một triều đình lung lay tận gốc, không ai dám quyết đoán lòng người ra sao cả.

Có thể trước đây, Hồng Thừa Trù là một trung thần nhưng triều đình đã thế, dân chúng đã thế, liệu tinh thần của ông ta còn vững nữa hay không? Hay chính bản thân của ông ta cũng đã lung lay không phải vì sợ giặc, mà bị chèn ép, bị khốn đốn vì đám loạn thần khiến ông ta không còn đất đứng để làm cái công việc trung lương của ông ta, khiến ông ta cảm thấy chính mình cũng không còn được bảo vệ được mình, chớ đừng nói đến việc bảo vệ cho dân cho nước. Trong một hoàn cảnh như thế, ai dám nói đến ngày mai oo Văn Tiêu đưa Đức Uy và Mẫn Tuệ đến Phân Đường.

Đúng theo kế hoạch đã định, Mẫn Tuệ đã cải nam trang ăn vận như một tên thơ đồng của Đức Uy, chỉ có điều là tên thơ đồng này hơi lớn và cũng quá đẹp y như là con gái.

Các cao thủ của Cùng gia bang đến gần phân nửa, nhị vị hộ pháp là Khúc Cửu Dương và Cung Tất Hiển, năm vị Đường Chủ là Đáo Nhứt Thọ, Quân Hải Thiên, Biên Minh, Phùng Ngọc Côn và Vương Đồng, trừ hai vị Hộ Pháp tuổi ngoài năm mươi, còn lại thì trên dưới bốn mươi, họ là những người ưu tú nhất của Tổng đường đưa đến.

Ngoài ra, còn ba gã thiếu niên được xem như tương lai nhứt của Cùng gia bang cũng được gọi là Tam tuần là Thạch Quân, Tôn Dương, đã được Lăng Phong giới thiệu.

Sau khi ra mắt, Đức Uy nói bằng một giọng có nhiều áy náy:

- Về chuyện tổn thất của quý Phân Đường, trách nhiệm đó phần lớn do tại hạ, xin chư vị cảm thông, vì đó là việc ngoài dự liệu.

Cửu Dương nói:

- Yếu của thiếu hiệp, lão phu đã rõ phần nào, thật sự thì sự mê loạn tâm trí của La Hán là điều mà chúng ta đáng ngại.

Đức Uy nói:

- Tại hạ không dám nói chi nhiều, chỉ mong chư vị lấy nghĩa vụ làm trọng và nghĩ đến hoàn cảnh mất trí của La Hán mà dung tình.

Khúc Cửu Dương gật đầu:

- Tự nhiên, nhưng dù sao cũng phải đợi chỉ thị của Tổng Đường.

Như nhớ ra, ông ta lại hỏi:

- Lý thiếu hiệp có biết về chuyện Hồng Thừa Trù bị bắt rồi chớ?

Đức Uy đáp:

- Có tại hạ có đọc thơ của nghĩa phụ Khúc Cửu Dương lặc đầu:

- Đó là chuyện cách đây mấy ngày, tin mới nhứt cho biết Hồng Thừa Trù đã đầu giặc.

Đức Uy rúng động:

- Đúng vậy ư? Mẫn Tuệ giật mình:

- Sao? Hồng Thừa Trù đã Trong cơn xúc động vì tin dữ, Mẫn Tuệ quên bằng sửa giọng, khi nói được mấy tiếng, nàng mới nhớ ra nên vội nín ngang Bọn Khúc Cửu Dương vốn là những tay lịch duyệt giang hồ chỉ cần nghe thoáng qua là họ đã biết ngay có chuyện ẩn bí, họ cùng đưa mắt ngăm hỏi Lý Đức Uy Thấy Mẫn Tuệ thất thố, Đức Uy vội nói:

- Thật không dám giấu, đây là Dương cô nương, ái nữ của Dương Đô Đốc, nhưng vì đi ra ngoài đề phòng bất trắc nên phải cải nam trang.

Bọn Khúc Cửu Dương lật đật thủ lễ:

- Chúng thảo dân thất kính.

Mẫn Tuệ nói:

- Văn bối là con cháu, xin chư vị tiền bối đừng giữ lễ như thế, xin nhờ Khúc tiền bối cho biết rõ lại về tình hình của Hồng Kinh lược.

Khúc Cửu Dương nói:

- Không riêng Hồng Thừa Trù. chánh sách du hàng là mưu lược chung của Mẫn Châu. riêng Hồng

Thừa Trù thì đã được chúng nhấm lâu rồi, khi mới tấn công vào Tòng Sơn thành là chúng đã tìm cách dụ hàng. Chúng nhận thấy Hồng Thừa Trù là một đại tướng tài ba, lúc đó chúng cho người đến thuyết khách, nhưng bị Hồng Thừa Trù khăng khải cự tuyệt Mẫn Tuệ hỏi:

- Theo gia phụ thì Hồng Thừa Trù khí tiết cao lắm, nhưng không hiểu tại sao bây giờ lại biến tánh như thế ấy?

Khúc Cửu Dương nói:

- Chuyện kể ra cũng khá phức tạp, sau đó chúng mua chuộc được viên phó tướng Hạ Thừa Đức là nội ứng công đoạt Tòng Sơn Thành, Kinh Lược Hồng Thừa Trù, Tuần Phủ Khuru Dân Ngưỡng, các vị Tổng Binh Vương Đình Thần, Hoàng Diêm Giao, Tổ Đại Lạc và các Lãnh Binh Tổ Đại Thành, Tổ Đại Uừng đều bị bắt, trong số đó có người tuân tiết, có người đầu hàng, chỉ có Hồng Thừa Trù biết đó là kế dụ hàng nên ông ta không ăn không uống, luôn cả đám tỳ nữ cũng không thêm ngó tới Mẫn Tuệ nói:

- Ban đầu thì thế, nhưng sau cùng ông ta không cự nổi với sắc đẹp, chúng đưa Hoàng Hậu Mẫn Châu là Văn Hoàng Hậu đến, với sắc đẹp mê hồn của người đàn bà này, Hồng Thừa Trù đành phải cúi đầu Mẫn Tuệ trở mặt:

- Hoàng đế Mẫn Châu lại cho vợ mình làm như thế hay sao?

Khúc Cửu Dương đáp:

- Hai nước đang đi vào con đường sống chết, không ai chừa một thủ đoạn nào, huống chi Hồng Thừa Trù vốn là một viên đại tướng của triều đình, thu phục được ông ta xem như lấy được phân nửa giang sơn, chúng đâu có tiếc gì Mẫn Tuệ cau mày:

- Nhưng tại sao khi Hồng Thừa Trù bị bắt, triều đình hông hiểu thấu vấn đề quan trọng như thế để có phương sách cứu thoát ông ta?

Khúc Cửu Dương đáp:

- Hồng Thừa Trù được chúng điệu về tại Phan Dương, cả dãy Liêu Đông đã thuộc về tay chúng, với trùng trùng binh thế đó, làm sao có thể nói đến chuyện cứu thoát được? Thêm vào đó, triều đình lại không có quyết tâm, chỉ có lão Hầu gia chuyên tự thương thảo với Cùng gia bang phái cao thủ tiền nhậm Phan Dương để lo tìm cách cứu, nhưng bao nhiêu cao thủ của Cùng gia bang có đi mà không trở lại, họ đã cùng vị quốc vong thân Mẫn Tuệ lắc đầu:

- Làm thân Kinh Lược, thống lãnh cả một dãy Liêu Tô, đã được thác thổ phong cương mà Hồng Thừa Trù không dám chết thì quả là không thể nói đến vấn đề khí tiết Đức Uy cúi mặt thờ dài Hấn chột nhớ đến Thắt Cách Cách, nhớ đến người con gái Mẫn Châu, người con gái tài sắc và nhiều đức độ, lại đa tình hiện đang có mặt tại Trường An Không chú ý đến sự thay đổi sắc diện của Lý Đức Uy, Dương Mẫn Tuệ nói tiếp:

- Chuyện này cha tôi mà hay được chắc người đau lòng biết mấy.

Đức Uy dàu dàu:

- Đau lòng thì chắc không chỉ một mình Dương đại nhân đâu Hấn ngó Khúc Cửu Dương và hỏi:

- Khúc tiên bối chẳng hay tin này từ đâu đâu đưa về cho Tổng Đường thế?

Khúc Cửu Dương nói:

- Lão phu không rõ lắm, chỉ được Bang chủ báo tin, nhưng chắc là anh em Phân Đường Liêu Đông báo tin về, chỉ có anh em ở đó tin tức mới mau lẹ như thế.

Đức Uy trầm ngâm và nghiêm giọng:

- Về chuyện Hồng Thừa Trù hàng giặc có ảnh hưởng không hay rất nhiều cho sĩ khí nhân tâm, cho nên theo tại hạ thì tốt hơn hết quý bang nên thương lượng với nghĩa phụ tôi, cho một cái tin rằng Hồng Thừa Trù đã phản kháng tới cùng rồi từ tiết Mẫn Tuệ gật đầu:

- Đúng rồi, xin quý bang nên làm như thế, bây giờ sĩ khí nhân tâm đã nhiều chuyển động, chúng ta đều phải hết sức duy trì Mọi người có mặt thấy đều ngâm ngùi, không ai nói được tiếng nào, họ đều nghe lòng mình nặng trĩu Đứng vào phương diện bàng quan, thật không ai thấy điều đó là quan trọng lắm, bất quá người ta chỉ mắng Hồng Thừa Trù mấy tiếng hay bàn bạc với nhau về chuyện mãi quốc cầu vinh thế thôi, nhưng đối với những kẻ nhiệt thành yêu nước, đó là một chuyện đau lòng chó không phải chỉ cảm hận không thôi.

Cũng giống như một gia đình gắp cơn tai biến. thêm vào đó vừa đau lòng. vừa phải đối với mọi người

rằng đứa con vẫn tốt có nhiều người mẹ phải gạt nước mắt nói với xóm giềng rằng con tôi..đã chết. Đứng lặng một lúc khá lâu, Lý Đức Uy vụt nói, giọng nói của hắn bình tĩnh đến lạ thường, Mẫn Tuệ cảm thấy giống như một người vừa đưa thân nhân đến an nghỉ nghìn đời nơi phần mộ, cái bình tĩnh của sự chết lặng trong lòng. Hắn nói:

- Thôi, chuyện cứ như thế mà làm, bây giờ tại hạ phải kiếu từ, vì còn bận một việc hơi gấp.

Hắn vòng tay chào mọi người rồi ra hiệu cho Mẫn Tuệ bước ra.

Khúc Cửu Dương nói với theo:

- Lý thiếu hiệp, chúng tôi đến đây chưa định công việc hành động, nếu có điều chi cần thiết, xin thiếu hiệp cứ sai khiến.

- Không dám như thế Đức Uy ngậm ngừ nói tiếp:

- Nhưng nếu có thể, xin chư vị cho anh em tiếp tục tìm giùm cô nương Triệu Nghê Thường, nếu được tin xin thông báo đến Đô Đốc Phủ.

Khúc Cửu Dương gật đầu:

- Thiếu hiệp yên lòng, chúng tôi sẽ nỗ lực làm chuyện đó.

Đức Uy và Mẫn Tuệ bái biệt lui ra.

Hồi 38

Cuộc chiến Chung Sơn Nam

Hoàng hôn chìm xuống núi, Trăng theo mình trên cảnh, Ngoằn ngoèo bên dòng suối, Mút tầm mắt xanh xanh Một trong những bài thơ hay đã tăng thêm lòng hâm mộ được viếng cảnh Chung Sơn Nam, một thắng cảnh được nhiều người truyền tụng.

Một dãy núi khá cao, khá rộng toa. lác không xa về phía tây thành Trường An, nơi mà những thi nhân mặc khách ít nhất cũng phải có một lần đến viếng.

Cảnh núi vừa đẹp vừa hùng vĩ, khí vị rất thoát trần.

Lý Đức Uy và Mẫn Tuệ chưa đến giờ Ngọ là đã có mặt ở phía tây triền núi.

Đã từng quen chiến trận kinh nghiệm về đối địch có nhiều, vừa đến triền núi là đã tập trung thính giác để dò xét tình hình.

Hắn nhận rất rõ, chẳng những nơi đây không có người mà chung quanh đó cũng không hề có dấu vết gì chứng tỏ có người mai phục.

Hắn đứng lặng gần như nhiều kinh ngạc.

Nghệ Thường mỉm cười:

- Lý huynh, sao thế?

Lý Đức Uy nhìn trở xuống dưới núi và nói:

- Có lẽ mình đến sớm.

Mẫn Tuệ nói:

- Bây giờ cũng đã gần đến giờ Ngọ rồi, nếu có chuyện lạ như trong thơ đã nói thì ít nhất cũng đã phải bắt đầu rồi chứ.

Lý Đức Uy cười:

- Tại làm sao lại phải? người ta muốn bắt đầu bao giờ là người ta bắt chứ? Hoặc là người ta buồn, người ta không chịu bắt đầu thì sao?

Nói xong câu nói đùa đó, Lý Đức Uy bỗng giựt mình.

Trong những ngày gần đây, nhứt là sau chuyện La Hán gây rối ở Đô Đốc Phủ, hắn gần như có mặt thường xuyên ở đó, cùng với Dương Đô Đốc và Mẫn Tuệ bàn kế hoạch đối phó, tìm Triệu Nghệ Thường để cứu vãn một nhân tài, nhân đó hắn có dịp gần gũi và nói chuyện nhiều với Mẫn Tuệ. Hai người không còn một khách sáo, rất tự nhiên đúng với danh xưng huynh muội. Tuy Mẫn Tuệ không phải trong giới võ lâm, nhưng nàng đã từng học võ, đã từng đi lại Kinh sư với công chúa Trường Bình, sự giao thiệp nhiều đã làm cho nàng dạn dĩ chứ không như những cô gái nhà quan khác, thêm vào đó, vì muốn gởi gắm con mình, vì muốn con gái mình có chỗ tựa nương trong cơn quốc biến mà thân làm tướng không hẹn ở ngày mai, Đô Đốc cố tạo không khí tự nhiên, gia đình với Lý Đức Uy, càng làm cho cặp trai tài gái sắc này gần gũi thêm nhiều.

Thế nhưng, là con người đã được sự dưỡng dục của Bồ Y Hầu, một cao thủ võ lâm mà cũng là một người học thức, đạo cao đức trọng Lý Đức Uy đã hấp thụ khá nhiều về đạo lý, hắn không bao giờ có ý nghĩ chớ đừng nói cử chỉ quá buông lung. Bây giờ, giữa cảnh mênh mông của rừng núi, giữa khung cảnh thiên nhiên để cho lòng người cõi mở, hắn đã để cho sự hồn nhiên bộc lộ và đã nói với nàng một câu có tính cách bông đùa.

Tuy câu nói vui trong nghĩa thông thường, nhưng hắn vẫn cảm thấy thân mật quá, gần gũi quá, bất giác hắn nhìn lại người bạn gái bên mình.

Đã cái nam trang nhưng không vì thế mà làm cho Mẫn Tuệ bị giảm cái đẹp của người con gái. Thông thường, một người đàn ông già gái, rất dễ thấy sự gượng gạo, nhiều khi lộ bịch, trái lại, một người con gái, nhứt là một cô gái đẹp cái nam trang, chẳng những không hề mất đẹp mà lại còn tăng thêm phần dễ cảm.

Giật mình vì câu nói không hay của mình rồi ngó lại phát giác ra chuyện con người .để cảm đó càng làm cho hấn giật mình hơn nữa. Có lẽ đây là lần thứ hai Lý Đức Uy phải giật mình đối với một người con gái, trong hoàn cảnh của một người con trai không thể nghĩ đến chuyện tình khi đất nước đang trăn trở ngật nghèo.

Cũng may, hình như Mẫn Tuệ không chú ý về sự sợ sệt đó của Lý Đức Uy, và cũng ngay trong lúc ấy, nàng phát hiện một chuyện lạ, nàng chỉ tay về phía trước nói nhanh:

- Lý huynh, xem kia!

Lý Đức Uy cũng nhìn ra và gật đầu:

- Nãy giờ mình chỉ chú ý chỗ kín mà không nhìn ngoài trông, cũng may Dương muội nhìn ra, nếu không chuyển đi này đã phí công rồi.

Mẫn Tuệ cau mặt:

- Nhưng cứ theo dấu mũi tên chỉ này thì không phải tại triền núi phía tây Chung Nam sơn như trong thơ đã nói hay sao?

Lý Đức Uy trầm ngâm:

- Cũng có thể giờ chót họ thay địa điểm, cũng có thể Mẫn Tuệ thúc:

- Cứ theo dấu chỉ của mũi tên đi, không khéo trễ mất.

Tánh hảo kỳ làm cho nàng nôn nóng, nói xong là nàng đã vội băng mình đi trước Lý Đức Uy lật đặt kéo tay nàng:

- Dương muội, đừng đi trước Lại một lần nữa, Lý Đức Uy giật mình, lần này không những giật mình mà hấn còn đỏ mặt Đối với Dương Đô Đốc, hay đối với bản thân của hấn trong trường hợp để cho Mẫn Tuệ theo, trách nhiệm của hấn nặng nề, thắng hoặc có gì bất trắc xảy ra cho nàng, không những đối với Dương Đô Đốc hấn sẽ không biết phải nói làm sao mà đối với lương tâm của hấn, hấn cũng sẽ bị suốt đời ân hận.

Chính vì thế, nên khi thấy Mẫn Tuệ càn lên đi trước, Lý Đức Uy hốt hoảng, hấn lật đặt kéo tay nàng lại, nhưng khi bàn tay hấn chạm vào tay nàng, chạm vào cánh tay mềm mại của con gái hấn chợt cảm nghe rung động Lần thứ nhất, trong trường hợp đối địch trước một vấn đề sanh tử tồn vong, hấn cầm tay Tổ Thiên Hương giữa bữa tiệc trong hoa viên nhà họ Tổ, cũng cầm tay người con gái, cũng cánh tay của người con gái đẹp, nhưng tinh thần hấn đang tập trung đối phó với trường hợp khó khăn, hấn không có thì giờ để nghĩ tới chuyện gì khác nữa, nhưng lần này thì khác, lần này giữa cảnh thiên nhiên vắng vẻ, giữa tinh thần huynh muội chớ không phải đối phương, vừa cầm tay nàng là hấn có ngay cảm giác nóng bừng, thứ cảm giác tự nhiên giữa hai động vật không cùng giống.

Mẫn Tuệ cũng bỗng đỏ bừng hai má, nàng đứng khựng ngay lại và chớp nhanh đôi mắt, cúi đầu Nếu nói sự cọ xát của hai cao thủ là biên giới của tử vong thì sự đụng chạm của đôi trai gái đã sẵn nhiều thiện cảm với nhau là lần ranh giữa băng hữu với ái tình, một lần ranh mỏng manh, một lần ranh như đường tơ kẽ tóc.

Không cần nhích chân, chỉ cần nhích hơi bằng tâm tưởng, lần ranh không thấy nét ấy, lập tức bị xóa tan.

Thật là may, không biết nhờ vào nghị lực hay nhờ vào lương tri của bốn phận, Đức Uy phản ứng thật nhanh, hấn phản ứng bằng cách không phản ứng, hấn giữ vẻ tự nhiên bằng cách cau mặt của một người anh:

- Dương muội thật là câu thả, phải để ngu huynh đi trước. Phải cẩn thận chớ!

Phản ứng của hấn thật nhanh, nhưng phản ứng của nàng cũng không chậm, vừa ửng mặt nàng bỗng sững sờ vì thái độ nghiêm trách giọng bề trên của hấn, và cũng chỉ một thoáng sững sờ là nàng lại thấy ngay tận tim đen của hấn, nàng hé nụ cười kín đáo, không phải nụ cười e thẹn vì sự đụng chạm vừa rồi mà là nụ cười sung sướng, thứ nụ cười của một cô gái vừa mới biết yêu.

Nàng tự nhiên theo sau hấn.

Mũi tên chỉ vào một hướng, không có đường mòn, cũng không trông thấy, mũi tên chỉ ngay vào một khoảng cây chồi xen lộn với cỏ tranh cao khuất tới đầu.

Không biết khu rừng này còn sâu đến đâu, Lý Đức Uy và Mẫn Tuệ đứng nhìn ngược ra sau, mút tầm mắt không thấy chỗ tận cùng.

Đám rừng chồi có thể sẽ đi quanh theo triền núi, có thể đi giáp dãy núi không chừng, và nếu mũi tên không dừng lại mà cứ chỉ tới hoài thì hai người đi không biết bao giờ mới gặp.

Đức Uy và Mẫn Tuệ đi vào đám rừng chồi được chừng hai mươi mấy trượng thì gặp ngay một khối đá bằng phẳng khá lớn, mũi tên chỉ đường chỉ ngay vào phiến đá đó.

Lý Đức Uy dẫn Mẫn Tuệ bước ngang qua phiến đá đi thẳng theo hướng mũi tên, nhưng vừa bước qua phiến đá Lý Đức Uy vùng khựng lại.

Trên phiến đá, có người dùng đá trắng viết mấy hàng chữ:

tại nơi này là người có danh phận, xem kịch không nên mua giấy đứng, vì thế, ta đã vì các hạ mà dành chỗ trước nơi đây.

Hoang sơn cùng cốc, tìm được một phiến đá vừa bằng vừa sạch sẽ không phải là dễ, cho nên, nơi đây coi như thượng hạng ở những đại hí viện, và lại các hạ vốn là con người dễ tánh, chắc chắn các hạ sẽ vừa lòng.

Từ giờ ngo đến giờ mùi, vở kịch bắt đầu mở màn, sân khấu ngay dưới chân núi trước mặt, xin phiến các hạ cổ đợi.

Tại hạ vì còn bận chút việc, không thể nghinh tiếp, đó là sự thật, mong các hạ đừng lấy lòng bí mật mà độ người không hề bí mật biết nhau không cần danh tánh.

Đọc xong mấy hàng chữ, Lý Đức Uy thật dở cười dở khóc.

Con người như hần, lại được thiên hạ an bài như thế hay sao? Nhưng sự thật là như thế. Người ta đã biết có kịch hay, chỉ đường và mua sẵn ghế, như vậy không an bài thì còn gì nữa?

Mẫn Tuệ cười:

- Căn cứ theo lời lẽ này, hiển nhiên người mời không phải xa lạ với Lý huynh?

Nhưng không biết ai thế?

Lý Đức Uy cười:

- Giá như mà biết thì hay biết bao nhiêu.

Mẫn Tuệ ngó ngay mặt hần:

- Lối viết đó là quen rồi chớ còn gì nữa.

Lý Đức Uy cười:

- Những người quen biết, trong đời ngu huynh rất có chừng hạn, trong số không nhiều đó, có bạn có thù. Bạn thì không thể dùng cách này đối với bạn còn thù thì họ luôn tìm cơ hội để kết liễu tính mạng của mình, nhưng xem dáng cách này thì không có gì chứng tỏ đây là thù cả. Đã không phải bạn mà cũng không phải thù, thật không biết phán đoán ra sao cho đúng.

Mẫn Tuệ trầm ngâm:

- Càng đoán không ra việc càng đáng sợ, càng không nhận được là việc cần phải vô cùng cẩn thận.

Lý Đức Uy nói:

- Nhưng bốn phía chung quanh đây không có điểm khả nghi nào cả.

Mẫn Tuệ cười:

- Người có lòng thì ta không nên phụ vì phụ kẻ có lòng là đắc tội, vậy mình cứ ngồi xuống đây đợi thử xem sao.

Nàng ngồi xuống một bên phiến đá, còn lại phân nửa chừa cho Lý Đức Uy.

Phiến đá không rộng lắm, hai người ngồi xuống là vai có thể đụng nhau, nhưng cô gái đã ngồi, đã để phần lại, người con trai không đủ can đảm để ngồi xuống hay sao?

Vả lại, nếu mình ké né, chứng tỏ trong lòng bất an, mà trong lòng có bất an là chứng tỏ mình có vấn đề!

Lý Đức Uy đành phập phồng mà ngồi xuống.

Thật cũng không nên trách người mua giấy vì họ mời có một người chớ đâu dè lại đi một cặp, mà nếu họ biết đi có cặp thì sự chọn chiếc ghế không rộng như thế này, có phải là chuyện đáng trách hay đáng mang ơn?

Lý Đức Uy muốn có vẻ tự nhiên nên ngồi xuống, nhưng ngồi xuống rồi hần mới thấy lòng không ổn, nhưng đã ngồi rồi nếu đứng lên thì lại càng không ổn hơn nữa, hần bấm bụng trăn mình.

Hai cái vai của hai người quả thật chạm vào nhau, chạm hơi mạnh mà chạm mạnh chứng tỏ là ngồi quá khít. quá sát vào nhau.

Mẫn Tuệ hơi ửng mặt, thể nhưng nàng không tỏ thái độ lúng túng, thân mình nàng cứ để tự nhiên chớ không hề khép nép.

Người con gái đã không khép nép thì đàn ông con trai lại bớt hơn sao? Như thế là hẳn cũng tự nhiên. Đã là vật thể thì cái gì cũng có co có giãn, có tóp có bung, con người cũng thế, khi đứng, bề ngang có thể tóp lại, nhưng khi ngồi thì nhứt định nó sẽ bung ra, càng tự nhiên nó càng bung dãn mà cứ để nở tự nhiên như thế ấy thì, hai thân mình lại càng khít rịt vào nhau.

Lý Đức Uy cảm nghe vừa nóng mà cũng vừa hơi mát, da thịt của người con gái thật là huyền diệu.

Hơi hám trong người họ hình như rất đủ mùa, chỉ trừ mỗi một mùa đông.

Thời gian bị đọng lại một lúc như để lắng nghe, nhưng sau đó thì Mẫn Tuệ lên tiếng trước, nàng hỏi:

- Lý huynh không biết ai kỳ cục vậy hơ?

Ai kỳ cục! Mà kỳ cục cái gì? Nàng hỏi chuyện nào? Vì trong trường hợp này, hỏi chuyện nào trong hai tiếng kỳ cục đó đều đúng cả.

Mời xem kịch một cách kỳ cục, sắp đặt chỗ ngồi một cách kỳ cục, mà hai người cố làm ra vẻ tự nhiên, nhưng tim cứ nhảy nghe dầm dề như thế cũng kỳ cục luôn.

Lý Đức Uy phải lắc đầu, vì câu hỏi. Kỳ cục quá.

Hình như cũng cảm thấy ngay cái kỳ cục đó, nên Mẫn Tuệ cười gở rồi:

- Lý huynh có biết ai viết đó không?

Bây giờ hẳn mới có thể trả lời, hẳn đáp:

- Không.

Mẫn Tuệ vụt nói:

- Xem nét chữ thì hình như không phải từ bàn tay người đẹp?

Lý Đức Uy đáp nhanh:

- Đâu có, đâu phải!

Nói xong bốn tiếng vội vàng đó, hẳn mới nhận ra mình thất thố.

Tại làm sao lại trả lời như thế? Tại làm sao dùng những tiếng nghe in là dính chánh, nghe in là như chối thế? Có gì đâu mà phải chối?

Mà nếu có thì tại hạ làm sao lại chối với nàng?

Cho hay, con người ta có lúc cũng phải kém thông minh. Lý Đức Uy là con người nói chuyện rất giỏi, nhất là ăn miếng trả miếng rất hay, thể nhưng trường hợp này thì lại quá vụng về.

Cho hay, khi đã dính vào chuyện khó nói giữa hai người bạn không cùng một giống, con người lanh lợi cũng hoá thật thà, thật thà đến mức tự bộc lộ cái cần phải giấu trong lòng của mình ra cho người đối diện.

Không biết có thấy cái chuyện vô lý mà hữu lý ấy hay không nhưng Mẫn Tuệ lại thêm một câu:

- Tôi cũng đâu đã nói như thế. Câu nói được tuôn ra, không những Đức Uy thở hơi không kịp mà chính Mẫn Tuệ cũng nghe tim đập rộn ràng.

Nàng muốn nhìn mặt hẳn, nhưng nàng không đủ can đảm quay đầu, vì bây giờ mà quay đầu lại thì nhứt định hai mặt sẽ chạm vào nhau vì ngồi khít quá và trường hợp bây giờ, khoảng cách tâm tình của hai người giống y một miếng giấy quỳn thấm nước đã lâu, chỉ cần một chút cử động, thật nhẹ thôi, miếng giấy quỳn đó cũng sẽ rách toang, khoảng cách mỏng manh giữa hai người, của hai cõi lòng tha thiết, sẽ không còn giới tuyến!

Đức Uy làm thinh.

Mẫn Tuệ cũng làm thinh.

Không phải đã hết chuyện nói, nhưng họ nói không ra tiếng.

Thật lâu, Mẫn Tuệ vụt lên tiếng:

- Lý huynh nè, nghe nói một người con gái, lại là con gái nhà quan như tiểu muội, lại vạn dặm đường xa vào Kinh sư du ngoạn một mình, khi trở về lại cải trang thành người mặt theo như quỷ vậy, Lý huynh không cảm thấy không kỳ dị chút nào sao?

Đức Uy nhướng mắt:

- Kỳ dị? Sao lại kỳ dị?

Mẫn Tuệ nói:

- Là một đứa con gái nhỏ tuổi, lại con nhà quan, thế mà không giữ đúng tư cách tiểu thư khuê môn bắt xuất, một mình vào kinh kết bạn như thế, không kỳ à?

Đức Uy cười:

- Có gì đâu mà kỳ dị? Lão bá là một danh tướng, lẽ tự nhiên có con phải là cân quốc anh hùng chứ làm sao như những cô gái như cành liễu rủ? Ngu huynh không lấy làm lạ mà còn cho là chuyện tự nhiên.

Mẫn Tuệ nhướng mắt:

- Thật à?

Đức Uy cười:

- Thật chứ không lẽ lại giả với Dương muội?

Mẫn Tuệ cũng cười:

- Nói chuyện hay quá.

Nàng vụt nghe mặt mình nóng bừng và Đức Uy cũng nghe rung động.

Chỉ mấy tiếng đó thôi, mấy tiếng rõ ràng không thể giải thích gì ngoài nghĩa đó, nhưng cả hai vụt cảm nghe thân thiết quá, cái thân thiết mà lúc này chưa có.

Nhưng Mẫn Tuệ đã nói lảng ra:

- Nghĩ cũng đáng cảm kích gia phụ, cha tôi không thủ cựu nên tôi mới được tự do như thế.

Đức Uy nói:

- Tại triều đình, lão bá là một kẻ trung can nghĩa khí, tại dân gian, là một vị quan biết thương dân, tự nhiên trong gia đình cũng đâu có thể là người cha hẹp lượng, vả lại, lão bá không có con trai.

Mẫn Tuệ nói:

- Đúng như Lý huynh nói, cha tiểu muội thật tốt, chỉ hiềm vì gia mẫu lại qua đời quá sớm.

Nàng cúi đầu, nét mặt chợt buồn hiu.

Đức Uy hỏi:

- Lão bá mẫu tạ thế từ bao giờ Dương muội?

Mẫn Tuệ đáp:

- Lúc tiểu muội vừa mười sáu tuổi, gia mẫu không nói gì với tiểu muội cả, chỉ cầm tay tiểu muội và nói nhỏ vào tai gia phụ, người dẫn khi tiểu muội đến tuổi trưởng thành, đừng gả tiểu muội cho những con quan, đừng kén rể trong quan trường.

Không hiểu tại sao, Lý Đức Uy ngồi nghe mà tim mình cứ đập từng hồi rộn rã.

Mẫn Tuệ đều đều kể tiếp:

- Lúc đó, tiểu muội không hiểu, không hiểu tại sao khi sắp mất, gia mẫu lại trời trần như thế, nhưng giờ thì tiểu muội đã biết rồi. Đó là cái lý không ai biết con cho bằng mẹ. Gia mẫu biết cảnh tình của tiểu muội không thể làm dâu con một nhà quan, biết tính của tiểu muội không thể gò bó trong khuôn khổ và có thể họ sẽ cho rằng tiểu muội là mất gia phong, thứ gia phong quan lại đó biết không?

Lý Đức Uy trố mắt:

- Nhưng gia phong Mẫn Tuệ chận ngang:

- Lý huynh không biết gia phong của bậc quan kỳ cục lắm, phiền phức lắm, cái này cũng không được, cái kia cũng không được, theo tâm lý của họ thì dâu con nhà quan là phải khuê môn bắt xuất ngoài chồng ra không được nói chuyện với ai, phải trọn đời lúc thúc trong phòng, trong nhà sau, nếu không thế là bại hoại gia phong, thứ gia phong đó, tiểu muội nuốt không vô, gặp một người chồng có quan niệm như thế thì chắc chết còn sướng hơn nhiều.

Đức Uy trầm ngâm:

- Trong quan trường cũng không phải là không có những kẻ giang hồ hào phóng.

Mẫn Tuệ nói:

- Cũng có thể có, nhưng đến bây giờ, ngoài gia phụ ra, tiểu muội chưa thấy thêm được một nhà nào.

Đức Uy nói:

- Cũng có thể tại vì Dương muội chưa thấy được nhiều.

Mẫn Tuệ lắc đầu:

- Không, con người của tiểu muội đối với bất cứ người nào, bất cứ chuyện gì cũng không hề có thành kiến đâu. Cứ như chuên Mẫn Thanh xâm chiếm mà nói. tiểu muội cũng không vì thế mà căm hận đến

mức không suy xét. Họ xâm chiếm cũng có lý do của họ, triều Minh bây giờ trong thì gian ninh ngồi không hưởng lộc, ngoài thì tham quan hung hiếp vợ vệt của dân, cương thổ không còn là vấn đề cần phải liệu chết bảo vệ đối với họ. Những kẻ mang quân, đem thân ra nơi chiến trận, có mấy ai không biết nhớ quê hương, có mấy ai không biết thương cha mẹ vợ con, có mấy ai muốn cho thân mình vui lếp, không người thu liệm? Đáng hận chẳng là bọn tham quan ô lại, mãi quốc cầu vinh mà thôi.

Đức Uy làm thỉnh, hẳn cảm thấy đối với kiến thức của một người con gái như nàng quả thật rất ít thấy, nhứt là không làm sao tìm ra được một người con gái nhà quan như thế.

Từ cảm mến đến khâm phục, từ khâm phục gia tăng cảm mến, hẳn thấy người con gái này thật phi thường.

Mẫn Tuệ chậm chậm nói tiếp:

- Loạn thần tặc tử là hạng mà ai ai cũng mong tru diệt, nhưng biết bao giờ, biết thế hệ nào mới tiêu diệt sạch được bọn sâu dân một nước? Chết một tên, không chừng đã đẻ ra hai tên, triều đại nào cũng thế, tiểu muội không bi quan, nhưng không thấy tươi sáng một chút nào!

Đức Uy trầm ngâm và mỉm cười:

- Nhưng nếu không có loạn thần tặc tử thì chắc cũng không có nghĩa sĩ trung lương, không có những vị tột thân lương đồng can trường cho lịch sử đề tên, ngàn năm bia tạc?

Mẫn Tuệ cũng cười:

- Lý huynh muốn nói đời phải có hề có tướng, có ninh có trung, có cái xấu mới sanh ra cái tốt phải không? Như vậy, thôi thì đừng có cái tốt làm chi, miễn sao đừng có cái xấu là được!

Nàng bật cười thành tiếng:

- Thôi, bỏ đi, nói riết rồi coi chừng không tìm ra kết luận.

Ngưng một giây, nàng lại nói:

- À, nè, tiểu muội biết sư thừa của Lý huynh, mà Lý huynh thì vẫn chưa biết gì về chuyện đó của tiểu muội phải không?

Đức Uy nghe trong lòng hẳn có nhiều mâu thuẫn. Đối với một người con gái kiến thức rộng và cởi mở như thế, ai lại không muốn được cùng nàng nói chuyện, ai lại không muốn cùng nàng tâm sự? Hẳn cũng thế, nhưng đồng thời không hiểu sao, hẳn bỗng hơi lo ngại.

Giữa con người với con người, càng nói chuyện với nhau nhiều càng hiểu sâu về nhau, khoảng cách giữa hai người sẽ do đó mà rút lại càng lúc càng ngắn. Giữa hẳn và nàng sẽ rút ngắn đến mức nào?

Trong một hoàn cảnh hiện tại của hẳn, trong hoàn cảnh đất nước mà ngày mai không ai dám nghĩ đến tương lai, hẳn không dám nghĩ gì cả.

Hắn mỉm cười:

- Biết thì tốt lắm, là cần lắm, nhưng không dám hỏi.

Không hiểu tại sao, đối với Đức Uy, đôi mắt của Mẫn Tuệ gần đây bỗng có đuôi, nàng nhìn hẳn trong đôi mắt đó, nàng cười.

- Khách sáo lắm, không dám hỏi, Lý huynh, lời lẽ gì mà xa lạ quá vậy?

Nàng vụt hỏi:

- Lão hầu gia, có khi nào nói với Lý huynh về một lão Ni mù mắt không?

Lý Đức Uy kêu lên:

- Manh Đại sư!

Mẫn Tuệ gật đầu:

- Đúng rồi, thầy của tiểu muội đó.

Đức Uy cau mặt hỏi:

- Như vậy thì Mẫn Tuệ chận ngang:

- Lão Ni chỉ nhận tiểu muội là đệ tử chứ không cho phép chuyện xuất gia, Lão Ni bảo rằng duyên nghiệp của tiểu muội không phải đi vào hướng tu hành và bảo đừng bao giờ nghĩ về chuyện đó. Lão nhân gia đã có chọn người để truyền y bát, người đó là công chúa Trường Bình.

Đức Uy kêu lên:

- Sao lại chọn Công chúa Mẫn Tuệ thờ ra:

- Lão nhân gia bảo mỗi người đều có nghiệp duyên. không chọn tiểu muội mà lại chọn công chúa.

chuyện thật cũng kỳ.

Đức Uy hỏi:

- Chuyện đó công chúa có biết chưa?

Mẫn Tuệ lắc đầu:

- Chưa biết, chỉ có tiểu muội biết thôi, lão nhân gia bảo chưa tới lúc, công chúa còn phải thêm một thời gian ngấm bụi phí hoa nữa, đến lúc rồi người mới cho biết.

Đức Uy bỗng cúi đầu tư lự.

Thế nước đang hồi nguy biến, nhà đại Minh quả thật mong manh, một vị lão ni thông kim bác cổ khám phá trần ai đã nói như thế là ý nghĩa gì? Hắn không hiểu rõ ràng nhưng trong trực giác hắn chợt cảm nghe rung động.

Phải chăng Hãn chưa kịp suy nghĩ gì thêm thì Mẫn Tuệ vụt chỉ tay xuống núi:

- Lý huynh xem kia!

Đức Uy lật đật nhìn theo Từ phía Trường An, một cỗ xe hoa lệ rèm che kín mít đang lao tới, trước xe bốn con kiệu mã chờ trên lưng bốn gã đại hán áo đen, sau xe mấy mươi kỵ sĩ tiền hộ hậu ủng, thỉnh thoảng lầy lừng.

Cỗ xe sang trọng lắm, bậc hầu gia có lẽ cũng đến mức đó thôi.

Đức Uy thì thầm:

- Nhân vật nào thế cả! Mãi đến khi vừa tầm mắt, nhìn thấy rõ tên đánh xe, Đức Uy buột miệng kêu lên:

- Nam Cung Nguyệt!

Mẫn Tuệ cũng giật mình:

- Nam Cung Nguyệt? Đạo Sư Nam Cung Nguyệt, tại sao?

Đức Uy nói:

- Chính hắn, hắn là người đánh xe đó?

Đức Uy gật đầu:

- Đúng rồi, đám đại hán áo đen là hắc y đầu sĩ, đoàn quân tinh nhuệ của tướng cướp miền Nam đó.

Mẫn Tuệ thắc mắc:

- Một kẻ danh tiếng lầy lừng, chưa hề biết cúi mặt trước ai, thế sao lại làm kẻ đánh xe. Chẳng lẽ người trong xe lại là nhân vật cao hơn hắn nữa hay sao?

Đức Uy lắc đầu:

- Làm sao biết được? Là một con người hung bạo ngang tàng lại đi đánh xe cho kẻ khác đủ thấy người ngồi trong xe là Ngay khi đó, ba tiếng nổ vang lên, bốn con kiệu mã đi đầu vụt chồm lên đứng dừng bằng hai cặp sau, hắt bốn tên kỵ sĩ áo đen xuống đất.

Cỗ xe dừng lại, đám kỵ sĩ phía sau tràn tới.

Đức Uy kêu nhỏ:

- Phong lôi tiền của Cùng Thần Kim Nguyên Bá!

Mẫn Tuệ ngạc nhiên:

- Tuy không ưa nhau, nhưng nghe đâu từ trước đến nay họ không hề đụng chạm, thế sao hôm nay Kim Nguyên Bá lại công nhiên khai chiến?

Đức Uy cũng băn khoăn:

- Thật là lạ, khó mà đoán được lắm. Đúng là màn kịch bỏ qua rất uổng.

Mẫn Tuệ cười:

- Nhưng biết có chắc phải là màn kịch người viết thơ mời mình xem đó hay không hay là chuyện tình cờ?

Đức Uy cười:

- Làm gì có chuyện tình cờ?

Hai người chỉ mới nói mấy câu, tình hình dưới núi đã có nhiều biến động.

Trước đoàn xe ngựa của Nam Cung Nguyệt lại xuất hiện thêm một đoàn người ngựa nữa.

Một con bạch mã ở hàng trước nhứt chờ trên lưng một lão già, vị vạn hộ Trường An Tổ Tài Thần.

Đi kèm sát Tổ Tài Thần là Cùng Thần Kim Nguyên Bá, sau cùng là đám cao thủ được Tổ Tài Thần quý trọng được ông ta nuôi dưỡng chu đáo để cùng bảo vệ ngôi vị của ông ta và sau chót là hơn trăm tên

cung thủ thuộc hạ được huấn luyện tay cung cứng nhưt của Kim Nguyên Bá.

Hàng trăm tên, tên nào cũng đã thẳng dây, đao cũng tuốt ra khỏi vỏ, đứng là chuẩn bị nghinh đại địch. Thịnh thế của phe Tổ Tài Thần càng mạnh, càng nâng giá trị đối phương, chứng tỏ họ đã đánh giá Nam Cung Nguyệt đúng mức chứ không phải xem thường, mặc dầu đây là phần đất của họ còn Nam Cung Nguyệt mặc nhiên là lực lượng viễn chinh.

Ngoài hai lực lượng đối đầu chính yếu, phía bên trái, cách hàng trận xa xa còn có một tốp người. Họ khoảng chừng hai mươi mấy tên kỵ sĩ, ngựa của họ cao lớn khác thường, y phục của họ cũng nổi bật vì sang trọng và uy vũ.

Chỉ cần nhìn qua, không đợi Đức Uy nói, Mẫn Tuệ cũng biết ngay đó là đoàn vệ sĩ Mẫn Châu đứng đầu là người con gái như hoa như ngọc, người con gái hoàng tộc cầm đầu đoàn quân gián điệp xâm nhập Trường An, Thất Cách Cách.

Vị công tử Phúc An đứng phía sau lưng nàng.

Họ không có vẻ tham chiến, bằng vào dáng cách đủ thấy họ đến để chứng kiến hoặc tham quan.

Đức Uy buột miệng lầm thầm:

- Tại làm sao cũng có nàng?!

Nói lầm thầm nhưng Mẫn Tuệ cũng đã nghe và nàng cũng nhìn theo hướng mà Đức Uy chăm chú, nàng hỏi:

- Ai?

Đức Uy trả lời nhưng vẫn chú nhìn về hướng đó:

- Thất Cách Cách của Mẫn Châu.

Aùnh mắt của Mẫn Tuệ vụt ngời lên, nàng nhìn Đức Uy bằng đuôi mắt:

- Quả là một vị Kiều nữ của Hoàng Tộc Mẫn Châu, thật nghe danh không bằng thấy mặt. Người ta bảo nàng là giai nhân tuyệt sắc thật không ngoa chút nào cả. Cái đẹp của cô gái Mẫn Châu Lý huỳnh, chính tiểu muội là gái mà thấy cũng muốn xiêu đó, chỉ có điều hình như cái đẹp của nàng có nhiều sát khí. Câu nói chứa nhiều ý của Mẫn Tuệ làm cho Đức Uy cảnh giác, hần lạt đặt chuyện đề:

- Tổ Tài Thần chặn đường Nam Cung Nguyệt, bọn Mẫn Châu lại đứng một bên làm khán giả như thế là nghĩa lý làm sao cả?

Như đã xoi thấu ruột gan của người con trai vũ dũng mà đầy chất hào hoa, Mẫn Tuệ cười:

- Kìa, Lý huỳnh hãy nghe, Tổ Tài Thần nói chuyện với Nam Cung Nguyệt Bây giờ Đức Uy mới chịu dời tia mắt về phía bên hàng trận.

Quả nhiên, họ đang nói chuyện với nhau

Hồi 39

Hai con cộp dũ gặp nhau

Tổ Tài Thần cho ngựa đến gần, Nam Cung Nguyệt ngồi trên xe lưng thật thẳng họ đang nói chuyện với nhau, nhưng vì hơi xa và gió hơi mạnh, nên Đức Uy và Mẫn Tuệ không nghe gì cả.

Mẫn Tuệ hỏi:

- Lý huynh có nghe thấy gì không?

Đức Uy lắc đầu:

- Đâu có nghe được tiếng nào.

Mẫn Tuệ cười:

- Cái vị mời mình xem kịch này thật thì thôi, mua ghế điệu này chắc là muốn cho mình xem kịch cam chắc.

Đức Uy nói:

- Đã có công nghiên cứu sắp đặt như thế này, chắc họ cũng có cái lý của họ chứ, không phải vô tình đâu.

Mẫn Tuệ nói:

- Ngoài việc cố làm cho họ đừng phát hiện ra mình, tiểu muội không thấy có lý gì khác nữa.

Đức Uy không đáp, hẩn tập trung tinh thần chú ý những diễn biến phía dưới chân núi.

Mẫn Tuệ nói:

- Cứ theo cách này mà xét thì người mời mình đến đây là bạn chứ không phải là thù!

Đức Uy gật đầu:

- Đến bây giờ thì có thể xác định được rồi, chẳng những người này không thấy có gì đáng gọi là ác ý đối với mình, cũng không thấy có triệu chứng đáng làm cho mình lo ngại.

Mẫn Tuệ hỏi:

- Vậy Lý huynh có đoán được là ai chưa?

Đức Uy nói:

- Người quen thì không nhiều, trong số đáng gọi là bạn lại càng không nhiều, thế nhưng ta vẫn chưa đoán được.

Mẫn Tuệ chớp mắt:

- Có thể vị kiều nữ Mẫn Châu đứng dưới kia không?

Đức Uy giật mình, hẩn vội lắc đầu:

- Không phải đâu, nàng với tôi là địch chứ đâu là bạn?

Mẫn Tuệ lặp lại:

- Là địch chứ không là bạn? Có phải thế không? Lý huynh đã có những chuyện riêng với nàng nhiều lắm kia mà!

Không hiểu tại sao, vấn đề giao thiệp giữa hẩn và Thất Cách Cách chính hẩn đã thuật lại cho Dương Đô Đốc và Mẫn Tuệ nghe, hẩn thuật một cách tự nhiên, cả ba người đều thấy là thường trong công tác gián điệp từ trước đến nay, có hơn chẳng là đôi bên không có gì ác ý, thế thôi. Nhưng bây giờ, cũng từ cửa miệng của Mẫn Tuệ, hai tiếng chuyện riêng nàng nói giữa hẩn và cô gái Hoàng Tộc Mẫn Châu làm cho hẩn rung động, không biết tại vì ý nghĩa câu chuyện đã khác, hay là giữa hẩn và Mẫn Tuệ đã khác hơn những ngày trước đây?

Trước đây, hẩn nói với nàng về chuyện giao thiệp với Thất Cách Cách, hẩn không thấy gì cả, thế nhưng bây giờ khi nàng đề cập chuyện đó là hẩn muốn chối phăng.

Tại làm sao thế? Tại làm sao bây giờ hẩn bỗng ngại ngần?

Ngại hay sợ? Mà sợ cái gì?

Chắc chắn hẩn không sợ về chuên có quan hệ đến hai nước giao tranh. hẩn sợ chuên khác. hẩn sợ

Mẫn Tuệ nghi hắn có tình ý với Thất Cách Cách.

Nhưng tại sao hắn phải sợ chuyện đó với nàng?

Chính Đức Uy cũng khó lòng giải thích.

Nhưng với người khác, người ngoài cuộc có thể thấy như ban ngày.

Đối với một người bạn gái thông thường, khi họ thấy mình đi chơi hay thân mật với một người bạn gái khác thì không có gì đáng ngại, nhưng khi mình bắt đầu nghĩ đến tình yêu thì đối với người mà mình nghĩ đến đó, tự nhiên mình phải e dè, phải giấu biệt nếu mình có đi chung hay nói chuyện với một người con gái khác.

Đó là đối với yêu, hay người mà mình định yêu. Đối với Mẫn Tuệ, Đức Uy đã định gì chưa? Nếu có thì tại sao? Cớ chi nào, lời lẽ nào chứng tỏ, hay dẫn tới điều đó?

Đức Uy chắc chắn không phải đáp được mà cũng không ai giải đáp được, nó là sự vi diệu của tâm linh, của trực giác.

Bây giờ, chỉ có thể ghi nhận là Đức Uy bắt đầu né tránh về những bạn gái khác trước mặt Dương Mẫn Tuệ.

Hắn lại lật đật lắc đầu:

- Không, không có thể như thế, lập trường hai bên là đối địch, Dương muội biết rõ chuyên ấy mà.

Mẫn Tuệ cười:

- Biết, biết rõ đồng thời tiểu muội còn biết thêm rằng ở đời có nhiều chuyện trái nghịch lạ lùng, có nhiều khi lập trường là đối địch, là hai phái địch thù, nhưng còn chuyện tâm tình riêng tư thì lại là bằng hữu. Lý huynh có nhớ nhóm Sơn Đông khởi nghĩa đời Đường không? Đồn Hùng Tín với đám Trình Giảo Kim, Tần Thúc Bảo đó, đại địch đó nghe, nhưng anh em đồng sinh tử đó nghe.

Đức Uy đã ngán nàng quá rồi, hắn cười gượng:

- Chuyện đời xưa mà lại là chuyện bạn trai với nhau có khác mà Mẫn Tuệ háy mắt:

- Khác há? Còn chuyện Lý huynh bị bức bách, rồi nàng đem chuyện tổ mẫu của hấn chết lên báo cho Lý huynh biết đó thì sao? Đại địch thì biết rồi, nhưng tự giao như thế là cạn lắm sao?

Đức Uy cứng họng, hần bắt qua chuyện khác:

- Nhưng chuyện này xem hình như chắc không phải người ấy đâu, xem xét chữ trong thơ và nét chữ viết trên phiến đá này không phải là chữ của đàn bà mà.

Mẫn Tuệ bĩu môi:

- Dễ ợt, Lý huynh muốn không? Tiểu muội viết thứ chữ đàn ông cho xem Đức Uy vụt kêu lên:

- Đánh rồi Mẫn Tuệ nhìn xuống, quả nhiên họ đã ra tay.

Phía đám Hắc Y của Nam Cung Nguyệt đã có mấy tên ngã ngựa nằm dài bất động.

Tổ Tài Thần với tư cách chủ nhân, ông ta đã lui ra sau. Cùng Thần Kim Nguyên Bá với ba mũi Phong lôi tiễn đã nằm trên dây cung căng thẳng.

Hơn trăm cung thủ tinh luyện của Kim Nguyên Bá đã bao thành một vòng tròn, đánh Nam Cung Nguyệt bị vây vào giữa.

Mấy mươi Hắc Y đầu sĩ của Nam Cung Nguyệt cũng làm thành một vòng tròn giữ chặt cổ xe.

Tình thế rõ ràng, trận ác chiến đẫm máu chỉ còn trong một cái vẫy tay.

Thình lình, từ trên đầu xe, Nam Cung Nguyệt vụt đứng phất lên, chiếc hình nhân nặng trăm cân trên tay hấn đưa cao trông như một thiên thần.

Mẫn Tuệ nói:

- Người trong xe không biết là ai nhưng bằng vào cách đó đủ thấy là một nhân vật thật vô cùng trấn tĩnh.

Một tiếng rập lên như tiếng cộp gươm, những Hắc Y đầu sĩ của Nam Cung Nguyệt đặt tay lên yên một lượt và cùng một lượt những thanh đao sáng chói được vung lên.

Họ hành động thật nhịp nhàng như một đạo quân tinh nhuệ chứ không như những bọn cướp thông thường.

Đức Uy nhướng mắt:

- Nam Cung Nguyệt quyết nghênh chiến.

Mẫn Tuệ nói:

- Định động ta ít, trong khi bọn Mãn Châu lại chưa biết ra sao, phía Nam Cung Nguyệt có nhiều bất lợi. Lại một tiếng như sấm nổi lên, bọn Hắc Y Đẩu Sĩ ánh thép ngồi ngời ngời bay về phía đám cung thủ của Kim Nguyên Bá. Nam Cung Nguyệt cũng bắt đầu hành động, tay cương của hắn giật mạnh, ngựa quay đầu kéo cổ xe rẽ ngang bên trái.

Tiếng thét rập tiêng, tiếng rú cũng rập lên, cả hai bên đều có thương vong.

Thủ hạ của Nam Cung Nguyệt Hắc Y Đẩu Sĩ quả xứng với danh xưng, tuần mã của họ tràn lên, từng mảng áo, từng bụng máu bắn lên, đám cung thủ của Kim Nguyên Bá có nhiều người ngã xuống, nhiều khoảng trống giạt ra. Vì họ là xạ thủ, nhưng bây giờ thì đám Hắc Y Đẩu Sĩ đều có khiên mây.

Nhưng, đó chỉ là hiệp đầu, có lẽ bên Nam Cung Nguyệt tràn lên nhanh quá, chớ thật sự thì hiệp kế tiếp có khác, đã là cung thủ được huấn luyện kỹ càng, trong hiệp kế tiếp gần phân nửa Hắc Y Đẩu Sĩ của Nam Cung Nguyệt đã rơi xuống ngựa.

Những mũi tên bịt sắt đều ghim vào nơi hiểm yếu.

Chỉ liếc qua là không còn muốn nhìn lại thêm lần nữa, quả là ác đấu, thấy người oằn oại, máu bắn lên và xối xuống, cỏ xanh đầm ướt đỏ ối một vùng rộng lớn.

Nhiều tiếng nổ vang vang lên, hai con tuần mã kéo xe Nam Cung Nguyệt máu hấn ngay giữa trán, ngã xuống không lối được cổ xe thêm một khoảng nào.

Nam Cung Nguyệt gầm một tiếng như sư tử sút chuồng, hấn từ trên đầu xe nhảy dựng lên, chiếc hình nhân trong tay hắn cuống gió ào ào về phía Kim Nguyên Bá.

Cây cung to bằng bắp tay của Kim Nguyên Bá chỉ kịp đưa lên nửa chừng, đã vượt tay bay tuốt ra sau, Kim Nguyên Bá cả ngựa lẫn người dội ngược.

Hai chân con tuần mã của Kim Nguyên Bá nổi lên tiếp, nhưng cuối cùng không làm sao chịu nổi đòn đánh quá mạnh của hình nhân, nó vụt sụm xuống. Nhưng quả là tay cỡi ngựa có tài, Kim Nguyên Bá vừa bị cú đánh như trời giáng, cánh tay còn đang tê điếng, nhưng hắn vẫn không té xuống, hai chân và mông hắn như được đóng cứng vào yên ngựa.

Nhưng đám cao thủ đứng bên Tổ Tài Thần đã kịp thời hành động, họ cùng tiến lên sáu tên, hai tên ngăn Nam Cung Nguyệt đang thừa thắng xông lên, hai tên đỡ ngựa Kim Nguyên Bá và hai tên khác lên phóng tới cổ xe.

Mẫn Tuệ nhìn trần và nói nhỏ:

- Công lực của Nam Cung Nguyệt ghê quá, chắc chắn sẽ có người nhệch dưới hình nhân của hắn.

Quả đúng như nàng nói, Nam Cung Nguyệt hoành thân trở lại chiếc hình nhân cuốn ngược về phía hai gã vừa lên tới bên xe.

Thân hình cao lớn đĩnh đạc, nhưng hành động của Nam Cung Nguyệt nhanh không thể tưởng, hắn vừa quay mình lại, vừa nhấc tay lên thì hai cao thủ của Tổ Tài Thần chưa đến bên xe đã như hai con điều giấy đứt dây bắn tuốt lên cao, cái hình nhân trong tay Nam Cung Nguyệt tán nhệch họ không la được tiếng nào.

Đức Uy cau mày:

- Nghe danh độc thủ Nam Cung Nguyệt quá lâu, bữa nay mới thấy tận mắt lối giết người của hắn.

Mẫn Tuệ nói:

- Con người đó có một khí lực thiên phú như thế, đối với hắn nên dùng trí chớ tuyệt đối không nên dùng sức.

Sau khi vung tay làm cho hai tên thủ hạ của Tổ Tài Thần nhệch dép bay xa, Nam Cung Nguyệt tràn mình đứng chắn ngang trước xa, hình nhân hoành ngang ngực, hai mắt hắn bắn ra như tia lửa.

Đám cao thủ bên sau Tổ Tài Thần không xông ra nữa, tất cả đều thúc thủ cũng như ngăn cái hình nhân trăm cân của Nam Cung Nguyệt, cho nên lão ta cũng không tỏ ý cho thủ hạ tiến lên.

Bên này tạm thời im lặng, nhưng phía bên kia, phía bên đám Hắc Y Đẩu Sĩ và đám cung thủ vẫn tiếp tục quát tháo, tiếp tục rú lên, tiếp tục bắn máu.

Bọn cung thủ hành động, nhưng bây giờ lần lần lùi bước, đám Hắc Y Đẩu Sĩ quả xứng danh một đấu với mười, sào huyết của bọn Bạch Liên Giáo tại Trường An bị quét một cách dễ dàng cũng phải.

Mẫn Tuệ nói:

- Bọn Tổ Tài Thần khó thắng.

Đức Uy lắc đầu:

- Còn sớm, chưa chắc lắm đâu. Bọn Mãn Châu đã bắt đầu kìa.

Mẫn Tuệ nhìn qua, quả nhiên, Thất Cách Cách và bọn Phúc An đã cho ngựa bốn vó nhỏ về phía trận.

Nàng hỏi:

- Lý huynh cho rằng bọn Mãn Châu sẽ giúp phía Tổ Tài Thần?

Đức Uy hỏi lại:

- Theo Dương muội thì sao?

Mẫn Tuệ nói:

- Căn cứ vào mục đích thu phục nhân tài thì đáng lý họ phải giúp Nam Cung Nguyệt.

Đức Uy lắc đầu:

- Dương muội không biết, Tổ Tài Thần và Mãn Châu đã có lễ thông gia.

Nam Cung Nguyệt vụt quay mình, hần giờ rềm phía sau xe chồm vào ôm xốc lấy một người Thiếu chút nữa Đức Uy đã nhảy dựng lên, hần nói:

- Tổ Thiên Hương!

Thấy Đức Uy thắng thốt, Mẫn Tuệ cũng ngạc nhiên:

- Ai vậy?

Đức Uy đáp:

- Con gái của Tổ Tài Thần.

Như hiểu rõ chuyện giao tranh sanh tử của họ, Mẫn Tuệ gật gù:

- Thảo nào Bây giờ thì Tổ Tài Thần đã động.

Lão giục ngựa hướng xéo lên ngõ Nam Cung Nguyệt muốn băng qua.

Nam Cung Nguyệt vì vướng bận ôm xốc Tổ Thiên Hương nên hành động có phần hơi chậm, hần vừa muốn lướt vây mà chạy thì đã bị Tổ Tài Thần chặn lại.

Lúc đó, Thất Cách Cách cũng giục xông ra, hình như nàng cũng sốt ruột về chuyện Tổ Thiên Hương ở trong tay địch.

Nam Cung Nguyệt vùng quắc mắt ngó thẳng vào mặt hai người và hình nhân trong tay hần giã ngay lên đầu của Tổ Thiên Hương.

Hần muốn đem sanh mạng nàng ra để uy hiếp Tổ Tài Thần và Thất Cách Cách.

Quả nhiên, hành động của hần có hiệu lực ngay.

Tổ Tài Thần và Thất Cách Cách cùng ghì cương ngựa lại.

Hai người cầm đầu đã bắt động, đám thuộc hạ cũng phải bắt động theo, thế bao vây không phá mà tự nhiên tan ra.

Hành động của bọn Hắc Y Đẩu Sĩ của Nam Cung Nguyệt thật nhanh và vô cùng bình tĩnh, khi thấy chủ tướng đã khống chế được địch nhân, chúng giạt ra hai bên chụp lấy ngựa đang lần quần trong trận đấu vừa thót lên xoay quanh hộ vệ Nam Cung Nguyệt.

Đứng từ xa không nghe rõ, nhưng bằng vào dáng cách thì hình như Nam Cung Nguyệt ra lệnh gì đó, cho nên bọn Hắc Y Đẩu Sĩ cùng một lượt giật trái dây cương cho ngựa chạy xuống hướng nam.

Bọn Hắc Y Đẩu Sĩ chạy được chừng hơn mười trượng thì Nam Cung Nguyệt cũng thót lên lưng ngựa và quay qua nói gì đó với Tổ Tài Thần rồi phi ngựa theo đám Hắc Y Đẩu Sĩ.

Thất Cách Cách đứng nhìn theo, nàng cau mày thật sâu nhưng không nhúc nhích Tổ Tài Thần vụt dậm chân và vùng tay thật mạnh Cổ xe ngựa còn bỏ lại chiến trường vừa đúng tầm tay và ngọn chướng của Tổ Tài Thần đã giáng xuống nát văng từng mảnh nhỏ.

Đứng ở chỗ nấp, Đức Uy gật gù:

- Tổ Tài Thần quả xứng là một con người thần lực.

Mẫn Tuệ cười:

- Thần lực thì cũng xứng, nhưng trận này thì kẻ như ông ta thảm bại.

Đức Uy nhìn theo đoàn quân của Nam Cung Nguyệt, bây giờ thì họ đã cách đó hơn trăm trượng, họ đã bỏ hần dốc núi và đã đến cạnh khu rừng lớn.

Gặp rừng thì dừng vội, đó là nguyên tắc căn bản của võ lâm, Nam Cung Nguyệt không sợ bọn Tổ Tài Thần mai phục. hần lai loi dung vào nguyên tắc đó. hần vẫn tay cho đám Hắc Y Đẩu Sĩ của hần rẽ vào

rừng.

Tự nhiên, hấn cố làm cho đám Tổ Tài Thần không dám đuổi theo, hoặc là hấn sẽ vào đó rồi mai phục lại.

Nhưng khi đám Hắc Y Đẩu Sĩ và Nam Cung Nguyệt vừa vào khuất trong rừng thì chuyện lạ xảy ra. Giống y như người ta ném từng bao cát, đám Hắc Y Đẩu Sĩ từng lên, từng tên một từ trong rừng văng bồng ra ngoài nằm dài dưới đất không còn nhúc nhích.

Tiếp theo là đàn ngựa giống như kẻ đốt đuôi, từ trong rừng ào ào chạy ngược trở ra băng đồng tứ tán. Chỉ trừ Nam Cung Nguyệt là không thấy trở ra.

Đám thuộc hạ của Tổ Tài Thần và Thất Cách Cách cùng theo hai vị chủ nhân phi ngựa tới như bay. Họ vừa tới chỗ là băng thẳng vào rừng.

Mẫn Tuệ sững sốt:

- Tại làm sao vậy? Hay là Tổ Tài Thần đã có sẵn phục binh?

Đức Uy trầm ngâm:

- Không có thể, trong trận này, Tổ Tài Thần có thêm Mẫn Châu trợ sức, lão biết ăn chắc Nam Cung Nguyệt, lão không thể thêm chuyện phục binh. Vả lại, đám Hắc Y Đẩu Sĩ tên nào cũng võ đồng, nếu không phải là tuyệt đỉnh cao thủ cỡ Tổ Tài Thần hoặc Nam Cung Nguyệt cũng chưa chắc đã đánh bại chúng ra khỏi rừng một cách dễ dàng như thế.

Đám Tổ Tài Thần và Thất Cách Cách xua thủ hạ ào vào rừng, nhưng chỉ một lát là lại trở ra. Họ vô bằng hai tay không, trở ra cũng với hai tay không chớ đừng có Nam Cung Nguyệt.

Đức Uy nói với Mẫn Tuệ:

- Khu rừng đó lớn lắm, ăn vòng khắp dãy Chung nam này chắc Nam Cung Nguyệt đã trốn mất rồi.

Mẫn Tuệ nói:

- Cứ theo tình hình mà xét thì lực lượng mai phục trong rừng không phải của Tổ Tài Thần hay của Mẫn Châu, mà có thể là một lực lượng thứ ba.

Đức Uy gật đầu:

- Có thể, nhưng không biết đó là lực lượng nào? Tại Trường An bây giờ chỉ còn có lực lượng đáng kể của Cúc Hoa Đào, nhưng nếu là Cúc Hoa Đào thì họ đã ra mặt, vì đối với Tổ Tài Thần thì đây là nghĩa cử, cần phải được xem ra để cần thân, đối với Mẫn Châu đây là một việc lập công thì họ đâu lại không ra mặt?

Mẫn Tuệ nói:

- Hay là họ bận đuổi theo Nam Cung Nguyệt?

Đức Uy gật đầu:

- Có thể Hấn nhìn về hướng Tổ Tài Thần, hấn thấy lão và Thất Cách Cách chỉ thương lượng gì đó một hồi, rồi lại xua thủ hạ đi vào khu rừng khi này.

Có lẽ họ định phương hướng để đuổi theo Nam Cung Nguyệt.

Đức Uy thờ phào:

- Màn kịch này đến đây đáng lý coi như đã kết thúc, bất luận hậu quả ra sao thì chúng cũng ra mặt chống nhau đến mức sanh tử rồi, đó cũng là một cái may, vì nếu để chúng kết hợp lại thành những lực lượng đồng tâm nhứt trí phù trợ Mẫn Châu thì vận nước càng thêm rối rắm.

Hấn chậm chậm đứng lên.

Mẫn Tuệ hỏi:

- Lý huynh, định về à?

Đức Uy đáp:

- Kịch đã văn rồi, trời cũng không còn sớm nữa, chúng ta về thưa lại cho lão bá hay kéo người trông đợi.

Mẫn Tuệ cũng đứng lên, nằng lộ về bản khoả.

- Có điều chưa thoả? mẫn là không biết người nào báo tin cho chúng ta đến xem màn này đó là ai?

Đức Uy nói:

- Bây giờ thì đành phải chịu thua, nhưng chắc chắn là sớm muộn gì rồi cũng biết.

Mẫn Tuệ trầm ngâm rồi hỏi:

- Không biết Nam Cung Nguyệt bắt con gái của Tổ Tài Thần làm gì, Lý huynh có đoán về chuyện đó không?

Đức Uy đáp:

- Con người của Nam Cung Nguyệt bình sinh có hai cái tham thật lớn đã thành luôn tật, đó là tài sản và sắc đẹp.

Mẫn Tuệ a một tiếng thật dài:

- Thôi, tiểu muội biết rồi, tiểu muội có nghe con gái của Tổ Tài Thần là một cô gái đẹp, có thể gọi là quốc sắc thiên hương, hẳn là một con người háo sắc thì gặp mặt làm gì chẳng động tâm? Chỉ có điều tuy giữa Tổ Tài Thần và Nam Cung Nguyệt bên trong không tính gì nhau, nhưng gặp mặt vẫn xung huynh đệ, ả họ đã lấy tư cách nhưt phương hùng cứ mà đối xử ngang hàng, thì Nam Cung Nguyệt sao lại Đức Uy mỉm cười:

- Có gì đâu khó hiểu. Đứng trước gái đẹp và tiền tài, Nam Cung Nguyệt từ trước đến nay không khi nào chịu nói đến vấn đề đạo nghĩa. Bên mình hẳn người đẹp từng đàn, hầu hết là chiếm đoạt. Bây giờ có chiếm thêm một người nữa cũng có gì là lạ.

Mẫn Tuệ cười:

- Như vậy cũng đáng gọi hẳn là một tướng cướp phong lưu.

Đức Uy gật đầu:

- Nói hẳn là một nhân vật phong lưu thì cũng không được ổn. Nhưng nếu gọi hẳn là phường lưu manh hạ cấp thì cũng không hoàn toàn đúng. Những người con gái trong tay hẳn bây giờ quả thật là do hẳn cưỡng chiếm. Nhưng bất cứ ai, một khi đã về tay hẳn rồi thì không bao giờ muốn bỏ đi, nghĩa là họ rất bằng lòng. Một phần cũng có thể do hẳn giàu có, làm cho cuộc sống của những người đàn bà bên hẳn quá đầy đủ về vật chất, nhưng phần khác, cũng có thể thái độ đối xử của hẳn không phải thô lỗ vô phu, sanh hoạt của hẳn cũng đáng gọi là phong nhã.

Mẫn Tuệ cười:

- Như vậy, nếu so về thái độ và cuộc sống, Nam Cung Nguyệt hơn hẳn Tổ Tài Thần.

Đức Uy cười:

- Nếu kể trong bốn mùa nhà có thể lực mạnh nhất võ lâm hiện nay là Tổ Tài Thần, Nam Cung Nguyệt, Cúc Hoa Đào Hải Hoàng và Cùng Thần Mông Bất Danh thì không người nào bằng hẳn cả. Hải Hoàng của Cúc Hoa Đào tuy có sang giàu một cõi, nhưng phong cách thì như một hoàng đế, có lẽ vì thích làm vua quá nên trong cuộc sống nghi lễ phiền phức tôn ti lố bịch. Tổ Tài Thần thì là một chủ nhân ông keo kiệt, tư cách ăn mặc đến tư cách không có một chút phong lưu. Còn lão Cùng Thần thì ngoại lệ, lão là con người thuộc hạng quái nhân, vàng quá nhiều nhưng là để chôn giấu không ai hiểu nổi con người đó sanh ra để làm gì. Như vậy, chỉ có mỗi một mình Nam Cung Nguyệt là tương đối danh xứng với thực, hẳn hoành hành mà hiên ngang, cướp đoạt mà phóng khoáng, nói và làm thẳng thắn.

Mẫn Tuệ lắc đầu:

- Con người của hẳn, nếu có lương tâm vì thiên hạ một chút thì hay biết bao nhiêu.

Đức Uy cười:

- Nếu được thế thì đâu còn gì nói nữa, nhưng mỗi con người đều có một tánh riêng, một chí riêng, hẳn giàu có, thể lực mạnh, nhưng nhưt định suốt đời cũng chỉ là tên cướp của giết người:

Hai người chậm chậm đi xuống núi. Khi lên phải dò theo mũi tên chỉ và còn phải đề phòng, nên lau, bây giờ đi xuống mau hơn nhiều lắm, băng ra khỏi đám rừng chồi, đi một hồi là gần ra khỏi núi.

- Lý thiếu hiệp!

Chỉ còn một khoảng nữa là tới đường, nhưng ngay lúc ấy chợt có tiếng một người con gái phát lên từ phía bên những gành đá phía bên tay trái.

Đức Uy và Mẫn Tuệ giựt mình quay lại, cả hai cùng sửng sốt.

Trên một mô đá cao, một thiếu nữ mặc áo trắng đứng thẳng nhìn Lý Đức Uy mỉm cười:

Tổ Thiên Hương!

Là một con người luôn điềm tĩnh nhưng sự có mặt bất ngờ của Tổ Thiên Hương trong trường hợp lạ lùng khiến cho Đức Uy phải lặng đi một lúc mới lên tiếng được và Mẫn Tuệ cũng ngơ ngác ngác, nàng buột miệng hỏi:

- Tại làm sao Tổ cô nương lại ở đây?

Tổ Thiên Hương nhìn Mẫn Tuệ và hỏi lại:

- Có phải Dương tiểu thư đó không?

Mẫn Tuệ càng lạ lùng hơn nữa:

- Tổ cô nương biết tôi sao?

Thiên Hương cười:

- Tôi không biết nhưng có nghe nói và hâm mộ lâu rồi, hiềm vì phước bạc nên không mong được diện kiến Mẫn Tuệ nói:

- Tổ Cô nương không nên quá khách sáo như thế, mình là bạn gái với nhau, người không may coi chừng lại là tôi, vì những hạng anh hùng kỳ nữ võ lâm không ai tiếp xúc với quan gia thành thử tôi mới chính là con người cô độc.

Thiên Hương nói:

- Không thể nói như thế đâu, vì tiểu thư là kim chi ngọc diệp, còn chúng tôi là hạng thảo Mẫn Tuệ khoát tay:

- Tổ cô nương đừng khách khí, nơi đây, có Lý thiếu hiệp, tôi nói thẳng một lời, tôi đã được nghe được biết cô nương là một kỳ nữ tử, chính tôi thật tình muốn được kết giao, chỉ có điều sau này nghe tin về lệnh tôn kết giao với Mẫn Châu thật tình tôi có quá nhiều thất vọng Thiên Hương mỉm cười, nụ cười của nàng quá nhiều chua xót:

- Nếu tiểu thư thật tình thương tưởng thì xin tiểu thư đừng tiếc rẻ gì cả, vì cho đến bây giờ tôi cũng vẫn là tôi.

Mẫn Tuệ nghe lời lẽ có nhiều ẩn ý, nàng hơi lấy làm lạ, nàng nhìn Thiên Hương chăm chăm nhưng không nói Là đàn bà với nhau, câu nói của Thiên Hương có ý lạ về cuộc đời trịnh trướng của người con gái, nhưng vì trước mặt Đức Uy nên nàng chưa biết phải hỏi làm sao cho ổn thoả.

Thiên Hương như hiểu ý Mẫn Tuệ, nàng nói tiếp luôn:

- Tôi và Phúc An chỉ có danh nghĩa thôi chứ không phải thật chuyện vợ chồng, nhưng bây giờ Nam Cung Nguyệt đã đến cướp tôi đi rồi thì danh nghĩa cũng đã mất luôn.

Nàng ngưng lại một chút như muốn cho Đức Uy và Mẫn Tuệ hỏi, nhưng vì hai người làm thinh nên nàng nói tiếp:

- Kể ra thì Phúc An ngoài tính chất nhu nhược của một công tử hoàng thân ra, hắn cũng không đáng gọi là một con người xấu. Danh nghĩa tuy là vợ chồng, nhưng tôi đã thật tình nói riêng với hắn những khó khăn của tôi, nên tạm thời tôi yêu cầu hắn hãy lấy tình bằng hữu mà đối xử, vì thế từ ngày tôi về với hắn đến nay, hắn chưa hề bước chân đến ngôi lầu nhỏ của tôi.

Mẫn Tuệ gật đầu.

- Như vậy hắn cũng là kẻ biết điều Thiên Hương nói:

- Phúc An tương đối khá tôn trọng tôi, nhưng riêng Hoàng Tộc Mẫn Châu thì không chắc muốn làm chuyện thông gia thật tình đâu, không chắc họ muốn cưới cho hoàng thân của họ một người vợ vốn là dân gian nhà hán, chẳng qua họ muốn lợi dụng danh nghĩa để lung lạc cha tôi và sử dụng người trong âm mưu âm mưu của họ thế thôi. Tôi đã hiểu ngay thâm ý của họ từ đầu, nhưng vì hiếu đạo, vì công ơn hơn hai mươi năm dưỡng dục, tôi phải báo đáp cha tôi và tôi đã làm tròn bây giờ đến lượt tôi phải giải quyết cho riêng tôi, tôi phải làm một công chuyện của một con dân nhà Hán.

Mẫn Tuệ nhướng mắt:

- Tổ Cô nương muốn nói Tổ Thiên Hương nói:

- Tôi hôm qua, khi Nam Cung Nguyệt đến là tôi biết ngay ý định của hắn, tuy võ công không cao như hắn, nhưng nếu tôi không bằng lòng chắc chắn không thể bắt tôi được đâu. Nhưng tôi đã nghĩ kỹ tôi phải lợi dụng tình cảnh đó, để thay đổi cuộc đời, trước khi theo hắn tôi có viết cho Phúc An một lá thư, tôi cố ý cho họ yên tâm và đẩy họ vào một cuộc chiến. Tôi biết Nam Cung Nguyệt không thể mang tôi về Nam được và tôi cũng biết Mẫn Châu cũng sẽ không thể lợi dụng danh nghĩa để không chế cha tôi nữa, vì tôi đã dự định tự giải thoát chứ không để họ giải thoát.

Mẫn Tuệ gật đầu:

- Tôi biết rồi. vì muốn thoát khỏi tay Mẫn Châu. vì không muốn mang tiếng con người phản quốc. cô

nuong đã làm một chuyện quá ư mạo hiểm, tôi thật tình kính phục vô cùng, tôi xin nói với tất cả lòng thành là tình nguyện kết giao tỷ muội, không phải vì tình cảm không thôi mà vì cô nương quá xứng đáng cho tôi kính trọng.

Thiên Hương cười buồn:

- Tiểu thư thương mà nói thế, chớ thật tôi cũng chỉ cố gắng theo sức của tôi thôi, không phải tôi dám quả quyết họ sẽ không thể kết minh với nhau nhưng tôi chắc chuyện đó bây giờ đã khó lắm rồi.

Nàng khẽ nhìn Đức Uy và nói tiếp:

- Thật ra thì cha tôi tâm tánh cũng không phải ác, trong võ lâm bao nhiêu năm nay cũng chưa có hành động tổn hại nào, chỉ có điều quá ham danh lợi, tôi tin rằng một ngày nào đó, cha tôi sẽ sáng mắt ra, tôi chỉ mong tiểu thư nói giùm với Đô Đốc đại nhân một lời để người rộng lượng mở cho cha tôi một con đường thoát.

Mẫn Tuệ nghiêm giọng:

- Chuyện đó xin cô nương hãy yên lòng, cha tôi không phải là con người hẹp lượng, ngày nào cha tôi còn ở Trường An ngày đó tôi xin bảo đảm không ai đụng chạm đến Tổ gia cả.

Thiên Hương nghiêm mình:

- Thay mặt nhà họ Tổ, tiểu nữ xin cảm tạ tiểu thư.

Mẫn Tuệ bước tới nắm tay Thiên Hương, giọng nàng thật thành khẩn:

- Tổ thư thư, bằng vào lòng hiếu đễ, bằng vào lòng quả cảm của thư thư, tiểu muội mong được tình thân giao kết Tổ Thiên Hương cúi đầu giữ lễ:

- Tiểu thư đã quá lời, được tiểu thư thương cho đã là phúc đức lắm rồi, làm sao tiểu nữ dám mơ ước quá cao như thế!

Mẫn Tuệ nói:

- Con nhà quan chỉ là cái hư danh, không may mà sanh ra trong một gia đình quan lại tham ô thì lại còn là nhục nhã. Xin thư thư đừng khiêm nhượng quá thành ra đến chỗ lạnh nhạt với nhau, thư thư có lẽ lớn hơn tiểu muội một vài tuổi, tiểu muội xin kính là chị, mong thư thư đừng phân cao thấp khiến cho tiểu muội phải buồn.

Thiên Hương nắm tay Mẫn Tuệ, nàng cảm động đến rơi nước mắt:

- Thân này tưởng đã bỏ đi rồi, bây giờ còn sống được đây, lại được tiểu thư rũ lòng thương, ơn này

Thiên Hương tròn đời xin kết cỏ ngậm vành.

Mẫn Tuệ siết tay Thiên Hương thật chặt:

- Nhà tiểu muội một mình thật là cô quạnh, bây giờ có được thư thư hôm sớm quả là không còn gì hơn được, mong thư thư đừng câu nệ.

Thiên Hương cứ nắm lấy tay Mẫn Tuệ không nói được tiếng nào, nước mắt nàng đầm ướt Đức Uy nhìn thấy thâm tình giữa hai người, hần thở dài cảm động.

Hắn quay mặt qua hướng khác, hắn không muốn cho hai người con gái thấy vẻ xúc động của mình.

Thật ra, hắn thừa biết sự cảm động ấy do đâu, hắn biết nó không phải đơn thuần bởi thứ cảm tình nhi nữ, họ thương nhau, mến nhau qua lòng yêu nước thương nòi, cho dầu hai người có thương nhau đến đâu, nhưng giá như Thiên Hương theo hắn Mẫn Châu thì chị em ruột cũng hoá ra thù địch.

Tình cảm lớn lao đó, khiến Đức Uy nhớ lại hoàn cảnh của mình. Trong lúc mang trọng trách, trong lúc thế nước suy đồi bởi thêm nội loạn ngoại xâm, ngày mai của một cá nhân thật vô cùng mỏng manh Tình cảm của hắn thật dạt dào, nhưng cứ nghĩ đến ngày mai chưa thấy gì sáng sủa là hắn bùi ngùi không dám nghĩ suy Thiên Hương thấy Đức Uy quay lưng lại phía hai người, nàng vội nói:

- Chị em chúng tôi vì quá vui mừng mà thất lễ với Lý thiếu hiệp Đức Uy quay lại mỉm cười:

- Không dám, chính tôi cũng đang cảm xúc vì được hưởng cái vui chung của nhị vị, tình cảm của nhị vị thật quá lớn lao Hần ngần ngại và nói thêm một câu như muốn bộc bạch tâm sự của mình:

- Trong lúc nạn dân ách nước đang đè nặng trên vai của bất cứ những ai có nhiệt tình, tình cảm cá nhân và tình chung của quốc gia thật khó mà gặp gỡ. Nhị vị được như thế này âu cũng là một nỗi vui chung cho tất cả chúng ta.

Tổ Thiên Hương và Dương Mẫn Tuệ làm thỉnh.

Cả hai đều cúi đầu. họ hiểu Đức Uy muốn nói gì. họ hiểu chàng trai đang đứng trước mắt mình đang có

những tâm sự xốn xang Hiểu tình Đức Uy không hơn Mẫn Tuệ chỉ trong một chuyến đi này, nàng chợt thấy đời mình không thể thiếu chàng, ngược lại cũng hơn ai hết, Lý Đức Uy hiểu rõ nỗi lòng của Thiên Hương, câu nói hôm nào trong bữa tiệc giữa vườn hoa giữa nhà họ Tô, giữa những kẻ địch thù: thân tôi dầu có về đâu, tình tôi cũng nguyện gửi hẳn cho chàng kiếp này không mong thì đành phải hẹn vào kiếp khác câu nói thật lâm ly khi nàng không thể báo hiếu cho cha, nhưng cũng không thể không thấy chuyện làm của cha là sai quấy. Một người con gái sanh ra trong thời cuộc quốc biến thật đáng thương!

Nhưng đối với Đức Uy bây giờ, thật vô cùng khó xử...

Hồi 40

Những mối tình riêng

Hình như cùng cảm thông nỗi khó khăn của Đức Uy, cả hai cô gái buồn buồn không nói tiếng nào.

Thật lâu, có lẽ cảm thấy vì mối tình phiền toái làm cho mình thất thố, Đức Uy vội mỉm cười nói lấp:

- Nhị vị cô nương nên thật tình chớ không cần phải khách sáo như thế, chính tôi phụng mạng gia phụ đem thân phục vụ cần vương, thế nhưng đến bây giờ so với Tổ cô nương thật chưa có được một chút công như thế Thiên Hương mỉm cười:

- Lý thiếu hiệp nói như thế chắc không phải là khách sáo? Cướp Phúc An, giả thương buôn đầu lực đầu trí làm cho đầu não gián điệp Mẫn Châu tại Trường An không phương thi thố, những thứ ấy không phải đã đem lại cho lực lượng cần vương những công lớn đó hay sao!

Đức Uy chưa kịp nói thì Mẫn Tuệ đã cười:

- Thôi, như thế là phải rồi, cho tiểu muội hỏi một chuyện này đi, vừa rồi chuyện xảy ra trong ven rừng là chuyện làm sao, Tổ thư thư hãy nói lại tình hình lúc đó cho chúng tôi biết với.

Tổ Thiên Hương nói:

- Chuyện phải kể lại từ đầu. Thật sự thì khi Nam Cung Nguyệt đến chỗ tiểu muội, hắn vẫn chưa biết đó là nơi của Phúc An, hắn cũng chưa biết người mà hắn gặp lại là tiểu muội Mẫn Tuệ ngay nhiên:

- Sao vậy? Nếu không biết thì tại sao hắn lại Tổ Thiên Hương nói:

- Chuyện đáng lấy làm lạ chính là chỗ đó.

Đức Uy cau mặt:

- Có chắc Nam Cung Nguyệt không biết chỗ của Phúc An và cô nương không?

Thiên Hương nói:

- Ban đầu tôi chỉ đoán chừng, căn cứ theo khẩu khí của hắn, nhưng sau đó thì chính hắn nói ra như thế.

Đức Uy do dự:

- Có thể tin được không?

Thiên Hương nói:

- Tôi nghĩ hắn không có gì cần phải nói dối. Theo hắn nói thì hắn sờ dĩ biết nơi đó là nhờ vào tấm bản đồ, trong đó chỉ cho biết là nơi đó có người đẹp và tài vật chớ không nói rõ nơi đó là đâu? Là của ai?

Nàng trao tấm bản đồ ra và nói:

- Lý thiếu hiệp có thể xem đây thì rõ.

Đức Uy cầm tấm địa đồ xem thật kỹ và Mẫn Tuệ cũng nhìn vào, nàng nói:

- Chuyện này thật cũng khá lạ lùng Đức Uy hỏi:

- Cô nương biết Nam Cung Nguyệt làm sao có tấm bản đồ này không?

Thiên Hương nói:

- Cứ theo hắn nói thì hắn đã dùng một người đẹp để đổi lấy tấm bản đồ.

Mẫn Tuệ cười:

- Chắc hắn nói không thật, vì hắn nghe đâu không thể buông bắt cứ một người đẹp nào kia mà!

Đức Uy nói:

- Không phải thế, hắn có thể buông cái nhỏ để bắt cái to chớ.

Mẫn Tuệ ngó Đức Uy như háy:

- Đúng rồi, có thể lắm, có thể người đẹp đó sánh không nổi với vị mỹ nhân trong cái ô vuông này, nên hắn mới mạo hiểm như thế đó chớ.

Thiên Hương cười:

- Nữa, Dương muội lại trêu thư thư nữa thấy không, thư thư mà đẹp gì Nói thì nói với Mẫn Tuệ, nhưng nàng lại ngó Đức Uy, người con trai này bây giờ bỗng nhiên trở thành chỗ cho thiên hạ ngó để nói chuyện với nhau. làm cho hắn bỗng đâm ra lúng túng.

Hắn cố làm như không thấy, cứ nhìn vào tấm bản đồ và hỏi:

- Hắn có nói cho cô nương biết hắn đã làm chuyện trao đổi đó với ai không?

Thiên Hương lắc đầu:

- Chuyện này rất có quan hệ đến tôi, tự nhiên tôi cố hỏi thế nhưng hắn lại không chịu nói.

Mẫn Tuệ nói:

- Chắc hẳn Tổ gia và Mẫn Châu sẽ tìm người ấy để làm khó dễ nên hắn giấu chớ gì.

Thiên Hương nói:

- Thật ra thì cha tôi cũng rất có thể oán hận kẻ trao tấm bản đồ này, nhưng riêng tôi thì không, chẳng những tôi không trách mà tôi lại còn cảm kích.

Mẫn Tuệ nói:

- Nam Cung Nguyệt mà nếu biết dụng ý của thư thư chắc chắn hắn không làm chuyện mạo hiểm như thế ấy đâu.

Thiên Hương nói:

- Không đâu, hình như hắn là con người liều lĩnh, khi tôi cho hắn biết tôi là ai rồi tôi thấy hắn vẫn quyết tâm. Cho nên đầu tôi có nói cho hắn biết dụng ý, chắc chắn hắn cũng vẫn làm như thế. Đó cũng là nhược điểm của tên tướng cướp miền Nam mà người ta đã đồn đãi bấy lâu.

Trầm ngâm một chút Đức Uy nói:

- Cứ như thế này thì người tạo tấm bản đồ này rất hiểu tình hình giữa Mẫn Châu và Tổ gia rất rõ ràng, bởi vì chỗ ở của Phúc An tại Trường An không thể công khai, thế nhưng người ấy biết tường tận, đủ thấy người này nắm thật chắc vấn đề.

Thiên Hương nói:

- Chính tôi cũng nghĩ như thế, nhưng không làm sao có thể đoán nổi người ấy là ai, bởi vì biết rõ chuyện kết minh giữa nhà tôi và Mẫn Châu, người thứ ba chỉ là Lý thiếu hiệp, nhưng làm sao lại có thể có chuyện này?

Đức Uy cười:

- Nếu quả thật cần làm như thế thì tôi cũng phải thông báo trước cho cô nương mới phải. Hắn lại nói cho Thiên Hương biết về chuyện có người gửi thư hẹn hắn đến Cung Nam sơn, càng nghe Tổ Thiên Hương càng ngờ ngác nàng nói:

- Cứ như thế này thì hai chuyện có thể do một người làm. Thêm vào đó lại có chuyện mai phục trong đám rừng vừa rồi, không phải chỉ dùng sức, mà người này lại dùng trí thông minh, họ làm cho bọn Hắc Y Đẩu Sĩ của Nam Cung Nguyệt trở tay không kịp vì những sợi dây vòng vào chân ngựa chính Nam Cung Nguyệt cũng bị dây tròng vào cổ, hắn tự mình giải thoát còn không được cho nên hắn mới phải bỏ tôi Đức Uy hỏi:

- Nhưng rồi làm sao cô nương lại Thiên Hương chận nói:

- Tôi không thấy được kết quả sau khi hạ Nam Cung Nguyệt, chỉ thấy hắn bị dây tròng vào cổ ngã xuống thì có người cướp lấy tôi mang chạy, họ đưa tôi đến nơi này bảo ở đây đợi một chút sẽ có Lý thiếu hiệp tới và họ bỏ đi ngay. Họ đi khuất rồi huyết đạo tôi mới được giải khai, có lẽ khi điểm huyết họ canh đúng lắm, cho nên khi đó tôi dòm lại thì không còn thấy bóng, đành phải ở đây chờ Lý thiếu hiệp Mẫn Tuệ hỏi:

- Họ đã có sẵn trong rừng đó trước rồi à?

Thiên Hương gật đầu:

- Hình như tất cả mọi việc họ đoán chính xác lắm. Cũng có thể sự mai phục của họ đã được chuẩn bị từ đêm qua và bố trí khắp khu rừng này, vì thế nên hành động của họ rất nhanh.

Mẫn Tuệ nói:

- Chỉ có một điều là về thời gian, không hiểu tại sao người đó lại có thể đoán định được quá chính xác và như là địa điểm?

Thiên Hương nói:

- Tôi có nghĩ về chuyện lạ đó, nhưng tôi thấy chỉ cần là người có cơ trí thì thấy trước cũng không khó lắm vì Trường An là trung khu hiệu lệnh của Tây ngũ tỉnh, nơi đây Đô Đốc Phủ thế lực có nhiều, những kẻ nào muốn gây chuyện hơi lớn đều không bao giờ muốn xảy ra ngay tại trong thành. việc thứ hai là

khi Nam Cung Nguyệt đang đem xâm nhập dinh thự Mãn Châu, nhứt định hẳn không bao giờ dám lưu lại Trường An thêm nữa, hẳn phải cấp tốc về Nam, và muốn chặn hẳn thì cũng chỉ có triền núi phía tây Chung Nam sơn là thuận lợi nhất. Địa điểm thì như thế, còn thời gian thì tôi nghĩ căn cứ việc xuất phát nhứt định phải có của Nam Cung Nguyệt thì cũng không sai chạy lắm đâu.

Mẫn Tuệ gật gù:

- Cứ như thế thì con người này không phải tầm thường.

Đức Uy cười:

- Tầm thường làm sao làm nổi, một chuyện long trời lở đất như thế và còn một chuyện mà bây giờ mình có thể xác định chắc chắn, người đối với mình là bạn chứ không phải là thù.

Mẫn Tuệ nói:

- Phạm vi suy luận lần lần nhỏ lại bây giờ cứ tìm xét những bằng hữu của Lý huynh Đức Uy nói:

- Trường An hiện tại, bằng hữu của tôi chỉ có Cùng gia bang là có thực lực, nhưng chuyện này thì chắc không phải Cùng gia bang vì nếu họ làm thì không khi nào lại bí mật với tôi như thế. Và lại, bằng vào thực lực khả năng, tôi nghĩ chuyện này Cùng gia bang không làm nổi.

Mẫn Tuệ nói:

- Gạt Cùng gia bang ra ngoài, thử xem những người khác coi sao?

Đức Uy lắc đầu:

- Tôi không thấy ai là bằng hữu của tôi có thể làm được chuyện này, cũng không có người nào vì lợi ích của quốc gia mà cố tâm tạo thành cuộc xáo trộn cho sự kết minh của Mãn Châu như thế cả.

Thiên Hương nói:

- Căn cứ vào chuyện gởi thơ ước hẹn, mang tôi đến đây bảo đợi Lý thiếu hiệp, đủ thấy người này hiểu Lý thiếu hiệp, chỉ bằng vào việc đó, nhứt định phải là quen lắm và đưa tôi đến đây đợi Lý thiếu hiệp lại càng thấy rõ chuyện để cho Nam Cung Nguyệt bắt tôi người ấy cũng đã thấy rõ dụng tâm. Để cho tôi có ý lọt vào Đô Đốc Phủ, còn có ý làm cho cha tôi không dám hành động nông nổi tất cả những chuyện ấy, nếu không phải bằng hữu, không phải là người thông hiểu nội tình thì không làm sao có thể làm như thế.

Đức Uy cười:

- Vậy mà tôi moi gàn hết óc cũng không làm sao đoán được người ấy là ai.

Thiên Hương nói:

- Tôi thấy mình cũng không nên phí công như thế ấy vô ích.

Mẫn Tuệ hỏi:

- Sao vậy?

Thiên Hương đáp:

- Bởi vì căn cứ vào những chuyện đã xảy ra thì hình như người này không muốn cho Lý thiếu hiệp biết, mà đã dụng tâm như thế thì mình không nên làm cái chuyện mà người ta không muốn cứ để như thế có lẽ hay hơn.

Đức Uy gật đầu:

- Tổ Cô nương nói đúng, chúng ta không cần làm chuyện ấy Mẫn Tuệ mấp má đôi môi, nhưng nàng lại làm thỉnh Đức Uy hỏi:

- Dương muội muốn nói gì đó?

- Trâm ngâm một chút, Mẫn Tuệ nói:

- Cứ như Tổ thư phân tích thì tôi chợt nghĩ đến một người đẹp nữa Thiên Hương hỏi:

- Người đẹp nào?

Mẫn Tuệ liếc Đức Uy:

- Người đẹp Mãn Châu.

Thiên Hương sùng sốt:

- Thất Cách Cách Mẫn Tuệ nói:

- Thư thư không biết chứ người đó có tư giao với Lý huynh âm hậu.

Thiên Hương liếc Đức Uy:

- Tôi nhớ rồi Tư nhiên là nàng nhớ lại chuên hờn ghen của Thất Cách Cách hôm bữa tiệc mà Đức Uy

đã đến gây náo động Nhưng Thiên Hương lại lắc đầu:

- Không thể đâu, tôi đã biết người đó, đúng ra Thất Cách Cách thật phải là một người kỳ nữ, một nhân vật phi thường, tôi cũng thấy chuyện tư giao giữa nàng và Lý thiếu hiệp, nhưng không chắc là nàng đã nhúng tay vào chuyện này, vì nàng là con người mà chuyện công chuyện tư vô cùng minh bạch, nàng không có ác ý với Lý thiếu hiệp nhưng nàng cũng không thể bỏ mất lập trường của nàng, vì nàng là Hoàng Tộc Mãn Châu.

Mẫn Tuệ cau mày:

- Đúng rồi, nhưng nếu như thế thì ai?

Đức Uy nói:

- Vừa rồi Tổ cô nương đã nói, chúng ta có lẽ thật không nên tìm hiểu, cứ để yên như thế, sau này rồi hẳn hay, bây giờ thì nên về sớm kéo Đô Đốc đại nhân trông đợi.

Mẫn Tuệ cùng đi với Đức Uy quả là điều mà Dương Đô Đốc tuy không ngại lắm nhưng cũng không khỏi trông mong và lẽ tự nhiên là Đức Uy phải đưa nàng về đến phủ.

Hơn nữa là bây giờ lại có Thiên Hương hẳn phải đến để nói với Đô Đốc đại nhân vài tiếng cho phải lễ. Ba người vào đến cửa thành thì thiên hạ đã lên đèn.

Ba người vừa về đến Đô Đốc Phủ thì thấy Lãng Phong đi cùng với một cô gái đang đứng đợi. Lý Đức Uy nhận ra ngay là Tiểu Hỷ, nữ tỳ của Thất Cách Cách.

Lý Đức Uy đang lúng túng thì Lãng Phong lên tiếng:

- Lý thiếu hiệp, cô nương đây là người Mãn Châu nhờ tại hạ dẫn đến gặp thiếu hiệp có việc cần.

Tiểu Hỷ nói:

- Chủ nhân của tiểu nữ là Thất Cách Cách có lời mời Lý thiếu hiệp đến gặp vì chút việc riêng.

Bỗng nhiên, Dương Mẫn Tuệ tức giận nói:

- Trước Đô Đốc Phủ của Đại Minh triều, không thể có chuyện riêng tư, tuy nhiên, ta cũng không hẹp lượng, nếu người có thể qua khỏi ta được ba chiêu, ta sẽ để cho người đi thông thả.

Đã có mặt khá lâu trong Đô Đốc Phủ nhưng chưa bao giờ Đức Uy thấy Mẫn Tuệ thị uy, bây giờ đáng cách của nàng làm cho hắn cũng phải giật mình.

Đúng là người con gái của quan Đô Đốc, đúng là vị tiểu thư của người nắm binh quyền Tây ngũ tỉnh, đáng cách của nàng thật không làm mất uy phong.

Nhưng trong hoàn cảnh này, chính Đức Uy là người bị kẹt chứ không phải là Tiểu Hỷ, hắn lật đật kêu lên:

- Dương tiểu thư Hai tiếng tiểu thư đã làm cho Mẫn Tuệ giật mình, thêm vào thì thật ra nàng cũng chỉ ra uy như thế là để ngầm báo cho Thất Cách Cách biết rằng còn có mặt mình, bảo không có tư riêng, nhưng thật thì nàng cũng đang làm một chuyện tư riêng, nàng không muốn cô gái Hoàng Tộc Mãn Châu hy vọng nhiều vào người con trai họ Lý, người ấy phải là của riêng nàng Nàng thị uy là cốt để nhấn về chuyện đó.

Và có lẽ Đức Uy cũng thấu hiểu như thế, hắn phải lựa lời cho ổn thoả:

- Dương tiểu thư, vị cô nương đây cùng đi với Lãng huynh đệ, nghĩa là từ Phân Đường Cùng gia bang mà đến, xin tiểu thư rộng lượng.

Hắn muốn nói rằng có lẽ Thất Cách Cách đã không chế Phân Đường Trường An, nếu bây giờ làm khó Tiểu Hỷ thì Phân Đường Cùng gia bang mang hại nhưng hắn không tiện nói thẳng ra Tự nhiên Mẫn Tuệ phải thấy ngay chuyện đó và đó cũng là chuyện có thể là có thật chứ không phải lời không chế.

Nàng vội quay lại gật đầu:

- Vâng, tiểu muội xin đa tạ Lý huynh nhắc nhở Dầu không làm dữ nữa, nhưng Mẫn Tuệ cố dùng hai tiếng tiểu muội và Lý huynh thật rõ, nàng vẫn cố làm cho thấu tai Thất Cách Cách rằng bên cạnh Đức Uy đã có nàng.

Đức Uy nói:

- Xin Dương muội hãy đưa Tổ cô nương vào phủ, để ngu huynh đến Phân Đường một chút.

Mẫn Tuệ nói:

- Tuy có tư giao nhưng lập trường vẫn là đối địch, xin Lý huynh có đi thì nên cẩn trọng.

Đức Uy nói:

- Đa tạ Dương muội, ngu huynh xin ghi nhớ.

Lăng Phong cúi đầu chào và quay bước dẫn đường.

Tiểu Hỷ cũng bước tới cúi đầu:

- Tiểu tỷ đa tạ nhị vị cô nương và xin cáo biệt.

Mẫn Tuệ nhìn theo lăm bầm:

- Nô tỳ mà như thế thì chủ nhân không thấy cũng đủ biết là lợi hại Thiên Hương mỉm cười:

- Tự nhiên là lợi hại còn hơn mình tưởng tượng, vì thế nếu hôm nay mà Dương muội làm gắt quá thì e phải mất Kinh Châu!

Mẫn Tuệ cũng cười:

- Không có đâu, tiểu muội chỉ làm theo cho đúng với thư thể người trong Đô Đốc Phủ Thiên Hương cười:

- Và cũng để nhắc nhe cô gái Mẫn Châu nữa chứ!

Mẫn Tuệ đỏ mặt kéo tay Thiên Hương đi vào trong phủ

Hồi 41

Tình lý công tử

Không khí Phân Đường Cùng gia bang ở Trường An cực kỳ nghiêm trọng.

Thất Cách Cách và nhị vị Hộ Pháp, năm vị Đường Chủ tuy vẫn phân ngôi chủ khách, nhưng mặt họ đàng đàng.

Thêm vào đó, anh em Cùng gia bang chung quanh đảo đều tuốt vỏ.

Tiểu Hỷ đã vào trước và đang đứng sau lưng Thất Cách Cách, cô ta không có vẻ sợ sệt và nét mặt thật vô cùng ủ dột.

Đức Uy bước vào vòng tay thủ lễ:

- Chẳng hay Thất Cách Cách có chuyện chi nghiêm triệu tại hạ?

Hắn nói thật khô, giọng hắn thật nghiêm.

Một phần có lẽ Đức Uy đã biết có điều trọng đại, một phần trước mặt các cao thủ Cùng gia bang hắn không dám để mình thất thổ vì đối với những người này, hắn là đại diện cho Bồ Y Hầu tại Trường An.

Thất Cách Cách nghiêng mình:

- Không dám, vì có chuyện quá cần thiết, nhưng vì nể mặt Lý gia, tôi buộc lòng xin được gặp nơi đây.

Đức Uy nói:

- Đa tạ Thất Cách Cách lưu tình, có chuyện chi cần, xin Thất Cách Cách cứ tự nhiên.

Thất Cách Cách hỏi:

- Nghe Tiểu Hỷ nói Lý gia bận chuyện vừa về tới phải không?

Đức Uy gật đầu:

- Vâng, tại hạ vừa về đến cửa Đô Đốc Phủ.

Trong câu nói của Thất Cách Cách có một tiếng về, trong câu nói của Đức Uy có một tiếng đến, cả hai hình như đều cố nhấn mạnh hai tiếng đó một cách cố tình.

Thất Cách Cách nói:

- Vừa về đến, chưa kịp nghỉ lại đến đây ngay, điều đó thật khiến tôi quá bất an.

Đức Uy nói:

- Không đến đây, tại hạ vẫn phải đi nơi khác, đa tạ Thất Cách Cách, đó không phải là điều quan hệ.

Việc triệu kiến của Thất Cách Cách mới là cần thiết.

Dường như quá biết câu trả miêng của Đức Uy, Thất Cách Cách mỉm cười:

- Cảm ơn, kể ra được như thế thì thể diện của tôi cũng còn có phần nào Ngưng một giây, nài lại hỏi:

- Vừa rồi Lý gia từ đâu về thế? Chung Nam sơn phải không?

Đức Uy gật đầu:

- Vâng, tôi đến Chung Nam Sơn hỏi đầu giờ Ngọ.

Thất Cách Cách hỏi:

- Ai bầu bạn với Lý gia? Vị thiên kim tiểu thư của Đô Đốc Phủ phải không?

Biết Tiểu Hỷ đã nói lại hết rồi và thấy cũng không cần phải giải thích dài dòng, nên Đức Uy chỉ gật đầu đáp xuôi:

- Vâng.

Thất Cách Cách hỏi:

- Có phải Tổ cô nương cùng về và đang ở tại Đô Đốc Phủ?

Lý Đức Uy miễn cưỡng gật đầu.

Thất Cách Cách nói luôn:

- Những người con gái nhà Hán thường thường là chuyên đọc sách và trang điểm, con gái Mãn Châu chúng tôi gần như người nào cũng cầm cung cỡi ngựa, băng mình vào trận chiến để tranh lấy sự sống còn. có lẽ vì Trung Nguyên giàu quá. nên không cần lo sự sống. còn Mãn Châu chúng tôi nghèo khó

nên cả đến con gái cũng phải dầm sương trải gió chốn sa trường Đức Uy nghe thấy ngay một sự đổ kỵ vì ghen hờn tàng ẩn trong câu nói, nên hắn không tranh luận, hắn đứng lặng mỉm cười Nhưng cũng chợt nhận ra mình đã vì u uất mà lạc đề nên Thất Cách Cách vội nói:

- Quên, xin lỗi Lý gia, tôi xin trở lại chính đề. Tôi rất biết danh phận của Lý gia ở quân quyền tây ngũ tinh, chuyện đó chắc không thể là giả chứ?

Đức Uy nói:

- Thật tình thì tôi không thể phủ nhận rằng về mặt nào đó, tôi cố gắng công góp sức. Nhưng thật tình không thể nói đến quyền hành.

Thất Cách Cách nói:

- Như thế, nếu tôi cho người xâm nhập Đô Đốc Phủ dùng võ lực đoạt Tổ Thiên Hương trở lại thì Lý gia có cách nào không?

Đức Uy nói:

- Chuyện Tổ cô nương thì tôi không dám bàn tới, vì Đô Đốc Phủ bị nguy khốn thì tôi không thể làm thình.

Thất Cách Cách nhướng mắt:

- Tại sao vậy? Cứ theo tôi biết thì người giang hồ muốn tiếp chuyện cận quan gia, rất kỵ cái việc mà người ta gọi là công môn ung khuyến.

Đức Uy mỉm môi, nhưng chỉ thoáng qua, hắn lấy vẻ tự nhiên:

- Thất Cách Cách, tôi không phủ nhận rằng Thất Cách Cách nói thật tình, tôi cũng không phủ nhận bốn tiếng công môn ung khuyến đối với giang hồ thật là điều cấm kỵ, nhưng nếu trường hợp gian thần tạo phản, dị tộc xâm lăng, thì đó là vấn đề khác, do là việc quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách.

Thất Cách Cách chớp mắt vào mặt Đức Uy một cái thật nhanh:

- Lý gia hay quá, tôi vô ý nói mấy tiếng công môn ung khuyến thì Lý gia đã mắng vào mặt tôi hai tiếng dị tộc rồi, Xin lỗi tôi nói lỡ lời.

Đức Uy nói:

- Tôi nói thật tình chứ không phải ăn miếng trả miếng với Thất Cách Cách đâu Thất Cách Cách vệt dầu dầu và giọng nằng như cầu khẩn:

- Tôi có thể không chế Phân Đường Cùng gia bang để buộc Lý gia trao đổi Tổ Thiên Hương, nhưng vì sĩ diện của Lý gia nên tôi không làm như thế. Tôi đã vì chút tư giao mà cố không làm cho Lý gia khó xử, chẳng lẽ Lý gia không thể vì chút tư giao ấy để giúp tôi sao?

Hoàn cảnh đã đưa hắn đến chỗ vô cùng khó xử, Đức Uy nói:

- Việc xem trọng tư giao, Thất Cách Cách làm tôi áy náy.

Thất Cách Cách hỏi:

- Như vậy nghĩa là sao?

Đức Uy đáp:

- Chủ trương của tôi và Thất Cách Cách khác nhau, như là yêu cầu về Tổ cô nương, tôi không thể làm gì được cả.

Thất Cách Cách gặng lại:

- Nghĩa là Lý gia không thả Tổ cô nương?

Đức Uy lắc đầu:

- Tôi không thể mà tôi có quyền gì để nói đến chuyện ấy? Xin Thất Cách Cách lượng thứ cho.

Thất Cách Cách buồn nói:

- Có lẽ tôi không về tay không để chịu tôi.

Lý Đức Uy thật khó xử.

Về lý, Tổ cô nương mà Mãn Châu nắm được nằng thì đối với dân chúng trong tay ngũ tinh thật là nguy hiểm, về tình, Tổ Thiên Hương đã quyết ly khai sự kết minh giữa Tổ gia và Mãn Châu, bây giờ không lẽ bắt nằng phải trở về?

Thế nhưng làm sao hắn lại có thể trơ mắt nhìn người kỹ nữ Mãn Châu đã giúp hắn rất nhiều, đã gởi cho hắn cũng rất nhiều tình cảm ấy phải thọ tội? Về tình, hay về lý, hắn cũng không thể để cho nằng phải lâm nguy?

Trên thực tế, Thất Cách Cách có thừa sức không chế Phân Đường Cùng gia bang để buộc hấn giao trả Tổ Thiên Hương, hoặc giả nàng có thể xua quân trực nhập Đô Độc Phủ để cướp cô gái họ Tổ, chuyện sau này tuy hơi khó, nhưng bằng vào thực lực của Mãn Châu tại Trường An, nàng có thể làm được, thế nhưng nàng không làm và đúng như nàng đã nói, nàng không làm vì hấn.

Nhân hay nghĩa, đối với hấn, nàng đã hết sức rồi, nàng đã tận tâm rồi.

Người ngoài, có thể nhận đây là sự lợi dụng lẫn nhau trong công việc của gián điệp nhưng riêng hấn, riêng nàng, cả hai đều biết không phải thế và họ cũng chưa bao giờ làm thế.

Nàng đã đối với hấn như thế, còn hấn đối với nàng thì sao?

Đức Uy đứng lặng người.

Hấn biết phải có một quyết định minh bạch, chuyện đã đến mức nguy kịch lắm rồi.

Nhưng hấn chưa kịp nói tiếng nào thì bên ngoài chợt có bóng người lao vào thật nhanh.

Đó là bóng người con gái nhưng bọn Lăng Phong ở bên ngoài không sao ngăn nổi:

Dương Mẫn Tuệ!

Các cao thủ Cùng gia bang thật là trấn tĩnh, họ vẫn không phản ứng, nhưng Đức Uy thì rung động, hấn buộc miệng kêu lên:

- Dương cô nương, tại sao lại đến đây?

Mặt của Mẫn Tuệ lạnh như đông:

- Sao? Lý gia có thể tới, còn tôi thì không được chiêm ngưỡng dung nhan vị kỳ nữ Mãn Châu tuyệt sắc này sao?

Đức Uy chết điếng.

Bằng vào lời lẽ đó, hấn biết ngay rằng, đối địch chỉ là một cái cớ, nàng tới đây, trong trường hợp này là do sự ghen hờn.

Khổ cho thân hấn, họ làm cho đã giận, cho thoa? lòng, họ không nghĩ cho hoàn cảnh của hấn trong trường hợp một lời, một cử động nhỏ của hấn mà không khéo là sẽ có tác dụng như tạt dầu vào lửa.

Bọn Khúc Cửu Dương lật đặt đứng lên:

- Xin tham kiến Dương tiểu thư.

Mẫn Tuệ quay lại vòng tay, mặt nàng dịu lại:

- Không dám, đáng lý tiểu nữ phải đến sớm hơn.

Các vị cao thủ Cùng gia bang còn đang với Mẫn Tuệ nói mấy lời vãn an và thủ lễ thì Thất Cách Cách đã kéo Tiểu Hỷ vào bảo nhỏ:

- Đi về.

Mẫn Tuệ vụt quát:

- Đứng lại Thất Cách Cách quay lại nhìn thẳng mặt Mẫn Tuệ:

- Dương tiểu thư có chi dạy bảo?

Mẫn Tuệ nhếch môi:

- Cô nương chắc biết Mãn Châu quốc của cô nương đang xua quân tràn sang xâm lấn cương thổ nhà Đại Minh, quân đội hai bên đang tử chiến ngoài biên cảnh chứ?

Thất Cách Cách điềm đạm gật đầu:

- Vâng, tôi biết chuyện ấy.

Mẫn Tuệ hỏi:

- Cô nương chắc cũng biết gia phụ phụng mạng triều đình trấn thủ Trường An, trên vai đang gánh nhiệm vụ gì rồi chứ?

Thất Cách Cách đáp:

- Vâng, Dương tiểu thư, tôi biết rất rõ ràng.

Mẫn Tuệ lại nhếch môi:

- Vậy thì, chắc cô nương cũng đã thừa biết tại làm sao tôi lại bảo cô nương đứng lại.

Thất Cách Cách nói:

- Tôi biết, tôi biết chắc Dương tiểu thư muốn bắt tôi.

Mẫn Tuệ nói:

- Cô nương rất thông minh. tôi là con của một vị đang có trọng trách ngăn giặc tại đây. khi thấv giặc

trước mắt thì bằng vào lý nào để cho đi thông thả.

Đức Uy chắc lưỡi bước lên:

- Dương cô nương Mẫn Tuệ nghiêng mặt:

- Lý gia cho rằng tôi làm không đúng? Chỉ cần Lý gia nói một tiếng rằng tôi làm như thế là không đúng, thì tôi sẽ để cho vị kỳ nữ Mẫn Châu này thông thả ra đi.

Quả là lợi hại.

Một câu hỏi thật khó khăn, Đức Uy có thể bảo là không đúng được sao?

Hắn nhẹ lắc đầu, cái lắc đầu của hắn trông thật là khổ sở:

- Không phải như thế, chỉ vì Thất Cách Cách đây có chuyện đàm phán với tôi tại nơi này Mẫn Tuệ gật đầu:

- Cổ nhiên, hai nước giao tranh, luôn luôn có sứ giả qua lại, đó là chuyện thông thường, nhưng tôi muốn hỏi, vị cô nương này đến đây là đại biểu cho Mẫn Châu quốc, hay là với tư cách cá nhân? Nếu là đại biểu cho Mẫn Châu quốc thì chẳng những để đi mà tôi còn có lễ đưa tiễn, ngược lại, với tư cách cá nhân thì tôi không thể mà cũng không dám để cho gián điệp Mẫn Châu đi lại thông dong trước mặt như thế ấy.

Đức Uy chắc lưỡi, thật trong đời hắn chưa gặp chuyện nào làm cho hắn khốn đốn như bây giờ.

Nhưng ngay lúc thì Thất Cách Cách cười, nàng cười thật tươi:

- Dương tiểu thư không hổ bậc thiên kim Soái phủ, lời lẽ chẳng những mạch lạc mà còn thật sắc bén.

Vậy thì tôi cho tiểu thư biết, tôi đến đây là bằng vào lập trường cá nhân tôi, đến gặp vị Lý ca ca của tiểu thư, vậy xin tiểu thư cứ theo đó hành sự.

Nói xong, nàng vịn lấy tay Tiểu Hỷ bước đi chậm chậm.

Mẫn Tuệ đến và lời đều có ý khiêu chiến, thái độ của Thất Cách Cách là sẵn sàng đáp ứng sự khiêu chiến đó.

Chiến trường chọn ngay miếng đất Lý Đức Uy.

Hai viên kiện tướng có tồn tại gì không chưa biết, chỉ biết chắc chắn rằng chiến trường sẽ bị cày nát ra từng mảng.

Đã khiêu chiến, đối phương lại lên tiếng có ta đây, Mẫn Tuệ đâu có cách nào khác nữa, cánh tay ngà ngọc của nàng đã đưa lên ngay sau câu nói.

Chiến trường Lý Đức Uy hoảng hốt kêu lên:

- Dương cô nương Đó là phản ứng tự nhiên, không khác hơn được, Đức Uy bước nhanh tới và đưa tay cản lại.

Cái đánh của Mẫn Tuệ kể như không thể nào trúng đích.

Đầu của Thất Cách Cách thật thẳng, nàng không hề lay động, nàng vẫn thông thả bước đi.

Mẫn Tuệ tái mặt:

- Lý đại ca Nàng gạt tay Đức Uy và bước nhanh lên.

Đức Uy bước theo lên cản lại.

Thất Cách Cách vụt cười lật:

- Thật không dám để cho người khác bị làm khó vì mình Nàng quay trở lại và nhanh như cắt, cung tay điểm thẳng vào mạch môn Mẫn Tuệ Mẫn Tuệ cười gằn:

- Thủ pháp tuyệt mạch cao lắm Cánh tay nàng lật nghiêng tránh cái điểm của đối phương và nàng phóng mình lên, cả hai tay đánh tám chương.

Đánh một lượt tám chương, tự nhiên chương thế thật nhanh và tất cả đều nhắm vào những nơi yếu trên người Thất Cách Cách Tất cả cao thủ Cùng gia bang đều thấy giật mình, họ đều biết vị thiên kim Soái phủ, nhưng họ không ngờ thủ pháp của nàng lại lợi hại đến như thế ấy.

Nhưng Thất Cách Cách cũng đâu phải dễ dàng bị hạ như thế, nàng lách mình qua hòa giải luôn cả tám chiêu.

Nói là hoá giải toàn bộ, nhưng thật chỉ đến chương thứ năm, qua chương thứ sáu, thứ bảy là nàng phải thụt lui một bước.

Tuy chỉ một bước nhưng cao thủ giao đấu, nửa bước cũng đã là khốn đốn, huống chi, đến chương thứ tám. chương cuối cùng trong thế liên hoàn. cũng là chương vận đủ mười hai thành công lực.

Đức Uy đã nhìn thấy rõ ràng.

Hắn không biết sư môn của Thất Cách Cách, nhưng hắn biết sư môn của Dương Mẫn Tuệ.

Bằng vào sư môn đó, bằng vào sở học của nàng, bằng vào sự quyết tâm đặt đối thủ vào tử địa, tự nhiên là Thất Cách Cách phải chống đỡ, kết quả một đánh một ngăn đó không phải như những chiêu thế vừa rồi, kết quả ác liệt của nó thật không sao lường được.

Bất cứ ai biết về võ học, nhìn qua cũng hiểu ngay là kết quả của chiêu đó, nếu không có người chết thì cũng phải có trọng thương.

Quả thật, Thất Cách Cách không hóa giải mà là đối kháng.

Bàn tay của nàng nhắm thẳng vào huyệt thế của Mẫn Tuệ. Kết quả khốc liệt của trận đấu chỉ còn trong đường tơ kẽ tóc. Đức Uy lao mình tới, hắn bắt chắp cả những gì nguy hiểm thì tự nhiên hắn cũng bắt chắp tất cả những gì cấm kỵ, tay trái hắn bắt lấy tay phải của Mẫn Tuệ, tay phải hắn chụp đúng vào cổ tay phải của Thất Cách Cách, hắn giữ chặt cả hai Mẫn Tuệ kêu thảng thốt:

- Lý huynh Thất Cách Cách vụt đỏ bừng đôi má, nàng rút tay về và quay mặt thật nhanh. Nàng vẫy tay cùng bốn cô tỷ nữ đi nhanh ra cửa.

Đức Uy vụt nói theo:

- Tôi không làm sao giao được Tô cô nương, nhưng nếu không may Thất Cách Cách bị một tai nạn nào thì bằng mọi giá đặc nhưt, tôi cũng phải tìm phương giải thoát.

Toàn thân của Thất Cách Cách hơi run, giọng nàng cũng run run:

- Gia có gia nghiêm, quốc có quốc pháp, nếu tôi bị trừng trị là đáng tội phải trừng trị, không nên cứu. Nàng cúi mặt thật thấp, cùng với bốn nữ tỷ đi ra khỏi cửa.

Bọn Lăng Phong đứng yên một chỗ, chẳng những không ai can mà cũng không nói một tiếng nào.

Đức Uy đứng lặng người, mắt hắn nhìn vào màn đêm trên trời.

Mẫn Tuệ vùng vằng:

- Sao hồng buông tay. Bây giờ mới sực nhớ ra là mình vẫn còn đang nắm cổ tay Mẫn Tuệ, hắn lật đặt buông ra nhưng cũng đã muộn quá rồi, vì ngay lúc đó hắn nghe một cảm giác lạ lùng từ tay nàng chuyển vào tâm khảm hắn, một thứ cảm giác bằng tâm linh chứ không phải bằng xúc giác và hắn chợt phát run. Mẫn Tuệ nhìn hắn thật nhanh, má nàng ửng đỏ và nàng dậm chân chạy bay ra cửa.

Đức Uy đứng y một chỗ, không nói một lời.

Nhị vị Hộ Pháp Cùng gia bang chậm chậm đứng lên và Khúc Cửu Dương đằng hắng:

- Trường An thành hiện tại nguy hiểm trùng trùng, Lý thiếu hiệp không nên để cho Dương tiểu thư đi một mình như thế.

Đức Uy mím miệng, hắn hỏi:

- Chư vị có được tin gì về Triệu cô nương không?

Khúc Cửu Dương đáp:

- Trừ Vân Phân Đường chủ ra, Trường An thành đối với chúng tôi không được quen thuộc lắm, cho đến nay chưa được một tin nào.

Đức Uy nói:

- Xin phiền chư vị kế tục tìm kiếm Triệu cô nương, đồng thời, xin đặc biệt lưu ý hành động của tổ chức gian tế Mẫn Châu, nhứt là nội tình của họ. Khúc Cửu Dương đáp:

- Ý của thiếu hiệp chúng tôi đã rõ, chỉ cần bọn chúng có động tĩnh gì là lập tức sẽ thông báo ngay cho thiếu hiệp biết.

Lý Đức Uy vòng tay:

- Đa tạ chư vị. Hắn cấp tốc rời khỏi Phân Đường.

Tự nhiên, hắn phải trở về ngay Đô Đốc Phủ.

Hồi 42

Viên thái giám họ Tào

Tâm sự của Lý Đức Uy bây giờ thật như treo đá.

Bên cạnh nỗi khó khăn của đại cuộc, tuy chưa đến nỗi nguy hiểm rõ ràng nhưng bằng vào cảm giác, bằng vào uy thế của triều đình, bằng vào sự rối loạn nhân tâm, hắn thấy thật là mệt nhọc, thêm vào đó những khó khăn của tâm tình, những tâm tình dính liếu vào chuyện nước, chuyện thù, những tâm tình dễ sanh, khó chết mà lại rất mong manh!

Suốt dọc đường không thấy bóng Mẫn Tuệ, lòng hắn lại càng bấn loạn, mãi cho đến khi tới cửa Đô Đốc Phủ hỏi ra biết nàng đã về rồi, hắn mới tạm yên lòng.

Nói tạm là vì chuyện khó khăn hắn thấy khó mà chấm dứt, vì hắn nhìn rõ sự bức tức của Mẫn Tuệ và hắn đã biết rõ tính nàng, càng biết rõ tính nàng Đức Uy càng thấy thật là khó xử.

Đến trước thư phòng của Dương Đô Đốc, thư phòng đèn sáng nhưng không nghe động tĩnh.

Hắn đưa tay gõ nhẹ.

Tiếng Dương Đô Đốc hỏi:

- Ai?

Cửa mở, hắn thấy Mẫn Tuệ có mặt trong đó, thấy hắn, nàng hơi cúi mặt.

Hắn làm như không thấy cử chỉ đó, hắn bước tới vòng tay thi lễ và Dương Đô Đốc mỉm cười:

- Ngồi đi, hiền điệt!

Đức Uy ngồi xuống và Dương Đô Đốc nói tiếp:

- Lão phu đã cho sắp xếp chỗ cho Tổ cô nương ở hậu dinh để cho Mẫn Tuệ có dịp gần gũi tâm tình. Thật khó được một người con gái vừa hiền thuận vừa cương trực như nàng.

Đức Uy thở ra:

- Rất mong sự hy sinh của nàng được đổi lại bằng một tương lai sáng lạng Dương Đô Đốc nói:

- Như Mẫn Tuệ thuật chuyện xung đột giữa Nam Cung Nguyệt và Tổ Tài Thần, bây giờ Tổ cô nương lại ở trong tay mình, chắc chắn Tổ Tài Thần cũng không dám đi mạnh với Mẫn Châu đâu, như vậy kẻ cũng như nàng đã thu được kết quả tốt quá rồi Ngưng một giây, ông ta lại nói:

- Bây giờ thì Tổ Tài Thần và Nam Cung Nguyệt rất khó lòng tiến hành chuyện kết minh với Mẫn Châu, chỉ còn lại Cúc Hoa Đào và Mông Bất Danh, nhưng cũng chưa có gì rõ ràng cho lắm. Bây giờ, nếu được thêm hậu nhân của Từ Kim Dao với mình thời Tây Ngũ tinh này coi như tạm yên tĩnh. Mẫn Châu cũng được, Lý Tự Thành cũng được, cứ bình đến thì tướng ngăn, nước tràn đất chặn. Đáng ngại là các tỉnh bắc phương, mấy lúc nay nơi đó dụng binh có nhiều thất lợi, cuộc chiến có phần yếu thế, chỉ hy vọng vào các hiểm ải dọc trường thành để ngăn chặn địch quân Ông ta lắc đầu thở ra và không nói nữa.

Đức Uy trầm ngâm:

- Có thể chống được không cho binh lực Mẫn Châu tràn nơi quan ngoại, bình ổn cuộc năm tỉnh miền tây thì triều đình tạm thời coi như không có gì nguy hiểm.

Dương Đô Đốc thở ra:

- Cũng mong như thế ấy Tuyet nhiên, ông ta không hề đá động đến chuyện hội kiến giữa Thất Cách Cách và Lý Đức Uy.

Không lẽ Mẫn Tuệ không nói lại?

Mà cho dầu Mẫn Tuệ không nói nhưng biết tại Cùng gia bang có chuyện thì ông ta cũng phải hỏi chứ? Vậy mà Dương Đô Đốc vẫn ngậm miệng làm thinh.

Oâng ta có thể làm thinh, nhưng Đức Uy thì không thể.

Trong khi Dương Đô Đốc trầm ngâm thì Đức Uy lên tiếng:

- Thừa lão bá, có một chuyện tiểu điệt cần báo cáo, nhưng trước khi báo cáo, tiểu điệt xin lão bá thứ lỗi cho Dương Đô Đốc cười:

- Hiền diệt không cần phải nói, ta đã biết rồi, Mẫn Tuệ tánh tình buông lung, nếu có trách là trách nó chứ hiền diệt có lỗi gì. Lập trường của hiền diệt và lập trường của ta không hoàn toàn giống nhau được, ta là một kẻ nắm trọn binh phù của Tây ngũ tinh, chức trách của ta là điều binh dụng tướng bảo vệ từng tấc đất cho Đại minh triều, bảo vệ sanh mạng và tài sản bá tánh phải làm sao từng tấc đất, từng con người không bị mất mát không bị xâm chiếm. Còn hiền diệt thì không phải thế, hiền diệt trong tư thế của một nhân vật giang hồ, đánh những cú thật nặng, thật bất ngờ vào kẻ địch, đeo dính họ về sức cũng như về trí, ta đứng ngoài sáng, hiền diệt đứng trong tối, sáng có cách hành động của sáng, tối có cách hành động của tối, vì thế lập trường tuy giống nhau về mục đích, nhưng không thể giống nhau về hành động. Trong công việc của hiền diệt không thể không có bạn, có những người bạn cùng chí hướng, cùng hành động, những người bạn không như thế họ chỉ giúp một vài khía cạnh nào đó mà thôi, thậm chí còn có những người bạn ngay trong lòng địch, trong hàng ngũ địch. Ngoài sự lợi dụng những người có thể, còn cần có những tư giao có tánh cách thành thật, điều đó chuyện tự nhiên Thất Cách Cách cũng thế, hiền diệt cần phải nhờ vả, cần phải giúp đỡ.

Đức Uy cảm động:

- Đa tạ, lão bá rộng dung Dương Đô Đốc lắc đầu:

- Đâu có gì, vừa rồi ta đã nói mỗi người có mỗi nhiệm vụ và hành động khác nhau, nó là chuyện vô cùng phức tạp, vi diệu, đôi khi, phá thành giết tướng vẫn là hạ sách.

Nhưng tiêu diệt tận gốc những âm mưu, bóp nghẹt hành động của địch nhân trong trứng nước, đó là thượng sách, huông chi, nắm ngân bài lệnh trong tay, hiền diệt mặc nhiên đã có Thánh chỉ, ta còn phải nghe theo Hiền diệt chứ.

Đức Uy nói:

- Đô Đốc lão bá quá lời làm cho tiểu diệt bất an.

Dương Đô Đốc vụt khoát tay:

- Thôi, chuyện đó bỏ qua đi, bây giờ nói chuyện về vị Thất Cách Cách Mẫn Châu xem có phải nàng muốn được Tổ cô nương lại không?

Không hiểu rõ ý của Dương Đô Đốc, Đức Uy chỉ gật đầu:

- Vâng, quả có như thế.

Dương Đô Đốc nói:

- Ta có nghe nói vị Thất Cách Cách Mẫn Châu là con người đường hoàn lắm phải không?

Đức Uy áp ứng:

- Điều đó vâng, quả có như thế.

Dương Đô Đốc gật đầu:

- Cao xanh hình như quá bất công, hình như cô làm khốn đốn những bậc tài hoa.

Ta là con người từ trước luôn ái mộ những kẻ có tài, cho dầu đó là kẻ địch. Cho dầu họ là người thế nào, nếu họ có tài, ta cũng đều thương tiếc. Nghe nói chuyện tư giao giữa Thất Cách Cách và hiền diệt làm ta cũng ái mộ và cũng cảm thương, giả như nàng vì chuyện tư giao ấy mà bị liên lụy, bằng vào tình thật bằng vào nghĩa cử, hiền diệt cũng không thể toa. thị diễm nhiên Đức Uy nghe thấy tim mình đập mạnh, hẳn có vẻ bất an Dương Đô Đốc cười:

- Bây giờ ta có thể cho hiền diệt biết, Mẫn Tuệ không có ác ý gì đâu, nó thử Thất Cách Cách đó, chính sau cuộc gặp gỡ này, Mẫn Tuệ cũng đâm ra thương xót con người ấy vô cùng, ta muốn nói với hiền diệt là ta và Mẫn Tuệ cùng một ý như nhau.

Đức Uy sừng sốt, bất giác hấn đưa mắt nhìn quanh về phía Mẫn Tuệ Mẫn Tuệ cười:

- Thử một cú mà may không đã hại Lý đại ca rồi.

Đức Uy nóng mặt:

- Sao muội muội không nói trước?

Mẫn Tuệ cười:

- Nói trước cho Lý ca biết thì làm sao thử được? Nếu Lý ca không liều mạng cản ngăn như thế thì làm sao tiểu muội thấy được cái nát lòng của người đẹp Mẫn Châu?

Đức Uy ửng mặt:

- Dương muội. ho với mình là địch Dương Đô Đốc cười:

- Trong sử sách thiếu gì chuyện xảy ra như thế, nó là vấn đề ngang trái mà đời nào cũng có, Thắt Cánh Cách là một kỳ nữ tử, ta rất thương tiếc cho nàng, thương xót hoàn cảnh của nàng, giả như hiền điệt có thể lôi kéo được nàng, chẳng những nó đẹp cho cuộc ban giao giữa hai dân tộc Mãn Hán, mà trong lịch sử chiến tranh giữa hai nước, sau này sẽ còn được một trang huy hoàng như từ trước đến nay Mẫn Tuệ nhìn Đức Uy, nàng cười, cười đến mức Đức Uy không dám ngẩng mặt lên. Hấn nghe lòng hấn rộn ràng, một ước vọng không hiển hiện nhưng sâu đậm, hấn nghĩ một ngày mai nào đó, nhưng rồi hấn lại thờ dài. Hấn biết rõ lòng hấn, cũng như hấn biết rõ lòng người con gái Mãn Châu Tương lai thật là mờ mịt y như khói lửa chốn biên thùy.

oo Bất cứ một nha phủ nào, như là những nơi trọng yếu, những nơi có tánh chất quân binh, như Đô Đốc Phủ, những nơi ấy không khi nào có thể nghe thấy tiếng vó ngựa.

Vì phạm vi canh phòng rộng lớn, bất cứ ai muốn đến cũng đều phải dừng ngựa ngoài xa với một giới hạn có định trước.

Nhưng bây giờ thì ngồi trong thư phòng của Dương Đô Đốc lại nghe vó ngựa nên từ xa dẫn tới rộn ràng. Đó cũng không phải là chuyện không có xảy ra, nhưng nó là điểm đặc biệt.

Vì bất cứ nơi cấm ngặt nào, cũng có trường hợp ngoại lệ, vì có những con người ngoại lệ.

Đức Uy đang xôn xán áy náy vì đôi mắt xói mói, vì cái cười chọc ghẹo của Mẫn Tuệ, được dịp giải thoát, hấn vội đứng lên:

- Lão bá, tiểu điệt ra ngoài xem. Nhưng hấn chưa bước ra thì bên ngoài có tiếng:

- Thuộc hạ Lý Hoá Nghĩa xin báo cáo đại nhân.

Dương Đô Đốc cau mày:

- Cứ vào.

Một tên hộ vệ bước vào cúi đầu thật thấp:

- Bẩm Đô Đốc đại nhân, có một vị khách họ Tào ở Kinh sư cầu kiến.

Dương Đô Đốc cau mày:

- Khách họ Tào ở Kinh sư? Ai thế? Và một người hay nhiều người?

Lý Hoá Nghĩa bẩm:

- Bẩm, có nhiều hộ vệ.

Đức Uy nói:

- Để tiểu điệt ra ngoài. Dương Đô Đốc đưa tay cản lại:

- Không, cứ để họ vào.

Lý Hoá Nghĩa trở ra có tiếng bước chân vào tới cửa.

Dương Đô Đốc đứng lên.

Dẫn đầu là một người hơn bốn mươi tuổi, mày thưa mắt híp, hai má miêng bầu trệu mỗ, nước da trắng đến phát xanh, cách ăn vận cực kỳ quan trọng.

Theo sau bốn tên lực lưỡng, bộ pháp nhanh nhẹn, mắt sáng như sao, chỉ nhìn qua là biết những tay võ dũng không phải tầm thường.

Dương Đô Đốc sưng sốt kêu lên:

- Tào công công.

Đức Uy hiểu ngay đó là một viên Thái giám.

Tào Thái giám bước lên, hai tay vòng lại, đầu hấn cúi thật thấp.

Bốn tên đại hán đi sau cũng cúi đầu theo.

Tự nhiên, Mẫn Tuệ và Đức Uy đều biết đó là Nội thị hoàng cung và bốn tên đại hán là Cẩm Y Thị Vệ nhưng có điều khá lạ không hiểu họ đến Trường An làm chi, lại cầu kiến Đô Đốc Phủ đang đêm như thế?

Nhất định là đại sự, thường thường phải là mạng chiếu của nhà vua.

Sau khi vái chào Đô Đốc, Tào Thái giám ngẩng nhìn Mẫn Tuệ và cười:

- Dương tiểu thư cũng có nơi đây, lâu quá rồi không gặp, tiểu thư vạn an.

Mẫn Tuệ lạnh lùng:

- Cám ơn, không dám, xin thỉnh an Tào Công công.

Như vậy là trong khi vào cung với công chúa Trường Bình. Mẫn Tuệ đã từng gần vi thái giám này rồi.

Tào Thái Giám cười cười:

- Từ ngày tiểu thư trở lại Trường An, công chúa ngày nào cũng tư niệm. Thật là lạ, trong cung cũng có nhiều vị tiểu thư, nhưng đặc biệt chỉ mỗi mình Dương tiểu thư là công chúa quý mến, ngoài ra không bầu bạn ai nữa cả.

Cứ nghĩ Đức Uy là tên hộ vệ của Dương Đô Đốc, nên Tào Thái Giám không hề để ý, lão ngồi xuống chiếc ghế bên trái của Dương Đô Đốc, bốn tên Cẩm Y Thị Vệ đứng sát bên sau lưng ông ta.

Dương Đô Đốc nói một câu khách sáo:

- Tào Công Công đường xa mệt nhọc Tào Thái Giám cười:

- Không dám, làm sao bằng vào sự lao tâm lao lực như Dương đại nhân, trong cơn binh hoạn mã loạn này, chính chức vị trọng trấn mới là tận khổ.

Đôi bên nói vài câu tách cách đưa đẩy, chứng tỏ tuy quen biết nhau nhiều nhưng không hề thân mật.

Tào Thái Giám chớp mắt:

- Đô Đốc đại nhân, Tây Ngũ tỉnh bình yên lắm chứ? Bao nhiêu lâu nay Hoàng thượng có vẻ nhẹ lo, vì biết chắc Tây ngũ tỉnh đã có đại nhân thì nhất định là yên lành.

Dương Đô Đốc nói:

- Nhờ hồng phúc thánh thượng, tây ngũ tỉnh đến nay vẫn cố gắng được bình yên.

Tào Thái Giám nói:

- Như vậy thì hay biết bao nhiêu. Chắc đại nhân biết có chuyện quan trọng từ kinh sư rồi chứ.

Dương Đô Đốc nói:

- Chính bản chức đang muốn thỉnh giáo.

Tào Thái Giám thấp giọng:

- Tôi có mang Thánh chỉ.

Dương Đô Đốc nhồm mình lên:

- Sao Công Công không cho biết để bản chức lo hương án Tào Thái Giám đưa tay ngăn lại:

- Không, Đô Đốc đại nhân, đây là mật chỉ, xin đại nhân cho lui tả hữu.

Dương Đô Đốc nói:

- Xin Công công yên lòng, thư phòng đều không có người ngoài.

Tào Thái Giám liếc nhẹ Lý Đức Uy, nhưng ông ta không nói gì chỉ chậm chậm lấy ra một cuộn lụa trao cho Dương Đô Đốc.

Bằng tất cả dáng cách trang trọng, Dương Đô Đốc đứng lên hai tay tiếp lấy mở ra xem lướt qua và biến sắc.

- Tào Công Công, thánh thượng triệu bản chức hồi kinh.

Mẫu Tuệ rúng động, nàng buột miệng kêu lên:

- Cha Dương Đô Đốc đưa tay nhưng ông ta vẫn không quay lại.

Tào Thái Giám nói:

- Vâng, đại nhân gần đây chiến cuộc phía Bắc quá khản trương, có nhiều thất lợi.

Hồng Thừa Trù bị bắt, Ngô Tam Quế bỏ quân trốn đi, hoàng thượng phần nộ phát tháo chưa từng thấy tại Ngự thư phòng và sau đó là quyết định triệu đại nhân hồi kinh, muốn nhờ vào uy hô của đại nhân để cứu vãn miền biên bắc.

Dương Đô Đốc nói:

- Thánh chỉ đã đến, tự nhiên bản chức phải tuân mạng, chỉ có điều quân vụ của Tây ngũ tỉnh.

Tào Thái Giám vội nói:

- Kinh sư đã an bày, đem quân vụ về cho Chỉ huy sứ các tỉnh đảm nhiệm họ sẽ trực tiếp theo chỉ thị của dinh bộ.

Dương Đô Đốc nói:

- Công sự an nguy của Tây ngũ tỉnh quan trọng lắm Tào Thái Giám nói:

- Chuyện đó chắc Kinh sư đều biết, nhưng kinh sư lại nằm về phía bắc, tiếp cận Trường An, nếu một mai Trường An thất thủ, địch quân hăm nhập kinh sư thì tây ngũ tỉnh đâu có quan trọng đến mấy cũng trở thành vô ích.

Dương Đô Đốc cau mày:

- Công công muốn bản chức đi ngay bây giờ?

Tào Thái Giám đáp:

- Đó là Hoàng thượng cần gấp và thánh chỉ cũng có nói rõ rồi.

Dương Đô Đốc mím môi một hồi lâu rồi gật đầu:

- Được rồi.

Đức Uy bước tới đưa tay, mặt hần hơi đánh lại:

- Khoan đại nhân tây ngũ tinh quan hệ khá lớn, quân ngũ không thể một ngày vắng chủ, tướng sĩ không thể đi như thế ấy.

Tào Thái Giám xam mặt:

- Người là cái gì? Tại sao không biết quy cũ như thế?

Dương Đô Đốc vội nói:

- Công Công, đây là nghĩa tử của Ngân bài lệnh chủ Bồ Y Hầu Tào Thái Giám sừng sốt:

- Nghĩa tử Bồ Y Hầu Nhưng rồi ông ta lại cười lạt:

- Đô Đốc đại nhân hãy đề phòng bọn giang hồ thảo khấu mượn danh, thánh thượng quả có tuyền triệu Bồ Y Hầu, nhưng người đã cáo lão không ra, chính thánh thượng cũng đã không vui, làm gì có chuyện này? Bay đâu!

Hai tên Cẩm Y Thị Vệ ứng tiếng xông lên.. Mẫn Tuệ quắc mắt bước lên và hai tên Cẩm Y Thị Vệ đã bị

Dương Đô Đốc đưa tay cản lại:

- Công Công đã hiểu lầm, đây quả là y bát truyền nhân của Bồ Y Hầu Và ông ta quay lại bảo Đức Uy:

- Hiền diệt hãy trao ngân bài lệnh.

Thật tình không muốn chút nào, nhưng không thể không tuân theo Dương Đô Đốc, Đức Uy đành miễn cưỡng lấy ngân bài lệnh trao ra.

Vừa thấy tấm thẻ bài có chạm con rồng năm móng là thái độ Tào Thái Giám đổi ngay, ông ta quay phắt lại nạt hai tên thị vệ và quay qua cúi rạp mình:

- Thấy lệnh như thấy lão hầu gia, nô tài xin đánh lễ!

Ông ta thi lễ xong rồi ngẩng mặt lên cười nói với Đức Uy:

- Không biết tiểu hầu gia có mặt, nô tài vô lễ thật tội đáng chết, đáng chết!

Đức Uy cất ngân bài và điềm đậm:

- Không dám, nghĩa phụ tuy có ban lệnh bài, nhưng tại hạ vốn là giang hồ thảo dân, tại hạ không dám.

Mẫn Tuệ cười lạt:

- Công Công, lần sau có muốn bắt người, xin nói cho một tiếng, ở đây tại Đô Đốc Phủ chúng tôi tuy bắt tãi, nhưng cũng không đến nỗi phải đến đại giá của Cẩm Y Thị Vệ.

Tào Thái Giám đỏ mặt, lão lại cúi rạp mình:

- Không dám, không dám, có câu thất trí giả bất tội lại có câu đại nhân bất kể tiểu nhân chi quá thật ra trong lúc binh hoang mã loạn này, nô tài không thể không cẩn thận Đã định làm thỉnh, nhưng câu nói của viên thái giám họ Tào bỗng làm cho Mẫn Tuệ nổi xung, nằng cười khẩy:

- Công Công luôn cẩn thận cũng phải, nhưng chắc một người chức phận Hữu quân Đô Đốc, lãnh binh phủ năm tinh miền tây như cha tôi chắc cũng không dám cầu thả đâu.

Biết càng nói càng bất lợi, Tào Thái Giám cúi đầu vâng dạ chớ không dám nhích môi.

Bắt đầu xây chuyện, Dương Đô Đốc bực dọc không muốn nói, bây giờ ông ta mới lên tiếng:

- Đêm đã quá khuya, Công Công cũng quá mệt, xin thỉnh vào nội phủ nghỉ ngơi, sáng mai bản chức sẽ cùng với Công Công trở về kinh.

Tào Thái Giám ứng thanh lui bước rời phòng cùng đám đại thị vệ.

Mẫn Tuệ nói ngay:

- Cha, không thể bỏ quân vụ Tây ngũ tinh này được.

Dương Đô Đốc nói:

- Cha cũng biết sự quan trọng của tây ngũ tinh, nhưng bắc thành quân sự khẩn cấp, sát cận kinh sư, và lại đây là thánh chỉ Mẫn Tuệ nói:

- Tướng ở ngoài, đôi khi không thể theo chỉ vua Đức Uy ngồi xuống và hần hỏi ngay:

- Lão bá. vi Thái giám họ Tào nàv. tiểu diệt chưa từng gặp Dương Đô Đốc nói:

- Tào Hoá thuận, dẫn đầu những kẻ hư đốn nhất là hán đó.

Đức Uy cắn môi ả nhỏ nhỏ:

- Như vậy là Tào Háo Thuận, thật nghe danh không bằng thấy mặt Dương Đô Đốc cười:

- Sao? Đức Uy, cháu cũng thấy nhìn không vô được con người ấy phải không?

Đức Uy nói:

- Chỉ mới gặp lần đầu, tiểu điệt khng có gì ác ý, cũng không phải vì chuyện hồng hách vừa rồi, nhưng thật tình thì con người đó có một bộ mặt gian ác quá, Mẫn Tuệ cười:

- Còn hơn nữa chứ.

Dương Đô Đốc cau mặt:

- Mẫn Tuệ Mẫn Tuệ mím môi:

- Con nói không phải sao cha?

Dương Đô Đốc nói:

- Biết trong lòng như thế là đủ rồi, nói ra bằng lời đâu có ích chi.

Mẫn Tuệ muốn nói thêm, nhưng thấy cha không bằng lòng nên nằng nặc lắm làm thình.

Dương Đô Đốc cũng không muốn con buồn, nên ông ta cười:

- Thôi, thì giờ ít lắm đề cha nói chuyện với Lý đại ca của con.

Mẫn Tuệ đáp:

- Thì cha nói đi, con ngồi đây nghe chứ con không có xía vô đâu.

Dương Đô Đốc cười và quay qua Đức Uy:

- Đức Uy, sáng sớm ta phải đi rồi, trước khi đi, ta có hai việc nhờ hiền điệt.

Đức Uy nói:

- Xin lão bá cứ dạy.

Dương Đô Đốc nói:

- Có hai việc một công một tư, nhưng công hay tư gì ta cũng chỉ nhờ nơi cháu.

Ngưng một chút, giọng ông ta có hơi trầm:

- Trước hết là việc công, sau khi ta đi rồi, xin cháu cố sức giúp cho Chỉ huy sứ thiêm tây, bây giờ tạm thời ta trao binh quyền tây ngũ tinh cho người ấy, ta cũng sẽ dặn dò để ông ta nghe theo lời cháu nhiều hơn.

Đức Uy nói:

- Xin lão bá yên lòng, tiểu điệt sẽ nguyện hết sức mình.

Dương Đô Đốc cười:

- Đối với hiền điệt thì ta đâu có gì không yên lòng, không yên lòng là về phần vị Chỉ huy sứ thiêm tây đó thôi.

Đức Uy nói:

- Chỉ huy sứ thiêm tây nguyên là một tướng tài, đã từng là Chỉ huy sứ một tỉnh trọng yếu, chắc chắn người sẽ làm tròn nhiệm vụ Dương Đô Đốc gật đầu:

- Ta cũng cầu mong như thế Ngưng lại một giây, ông ta thấp giọng thêm chút nữa:

- Thứ hai, là chuyện tư, Đức Uy, cho dầu công hay tư, ta cũng xin nhờ vả cháu.

Ta định về Kinh một mình thôi.

Mẫn Tuệ sững sờ và Đức Uy vội nói:

- Lão bá một mình Dương Đô Đốc gật đầu:

- Ta không định cho Mẫn Tuệ theo, Đức Uy cháu nên biết, trong khi chỉ huy chiến đấu, không được để phân tâm, mà muốn thế, Mẫn Tuệ cần phải có nơi nương tựa vững vàng Mẫn Tuệ nhăn mặt:

- Cha Dương Đô Đốc khoát tay:

- Con hãy để cho cha nói chuyện với Lý đại ca Ông mím miệng thờ ra, sắc mặt có nhiều tư lự.

Đức Uy biết vấn đề quan trọng, hán ngồi yên không dám ngỏ lời.

Hồi 43

An bày hậu sự

Thật lâu, Dương Đô Đốc như cảm thấy mình thất thố, ông ta vội mỉm cười:

- Ta không muốn cho Mẫn Tuệ phải mệt nhọc vì quân vụ tại tiền dinh và ta cũng muốn đặt người đứng chỗ. Vì thế, nếu có mặt Đức Uy và Mẫn Tuệ tại Tây Ngũ Tinh này, ta xem như có mặt ta, như vậy, Đức Uy cháu thấy rồi chứ, ta làm như thế, một phần có vì Dương gia, một phần cũng vì nghĩ đến phần nửa giang sơn của Tây Ngũ Tinh.

Mẫn Tuệ khảng khái:

- Nếu cha đã nói thế thì con tình nguyện tạm thời ở lại đây phụ lực với Lý đại ca.

Dương Đô Đốc cười, nụ cười hình như có phần gượng gượng:

- Đức Uy, ta chỉ có mỗi một mình Mẫn Tuệ, bao nhiêu năm nay, cha con còn nương tựa vào nhau, ta vì thương con mà dung dưỡng nuông chiều thành có thói quen, bây giờ ta giao nó cho cháu, xin cháu hãy vì ta mà nương dạy lần lần Cẩm nghe trong câu nói của vị Đô Đốc có gì như ẩn khuất, Đức Uy tỏ vẻ băn khoăn:

- Lão bá Dương Đô Đốc khoát tay mỉm cười:

- Đức Uy, hãy để cho ta nói cạn. Đối với một võ quan như ta, đối với chút thân hữu dụng cho quốc gia khi biến loạn, không có gì đáng ngại cả. Cho dầu ngày mai, máu thịt này có trải giữa sa trường thì đầu đó cũng là đền trọn nợ áo cơm. Ta không được yên tâm là vì chút gái thơ ngây, ta đem gởi gắm nó cho cháu, để lòng ta được bình thản mà lo cho nước Mẫn Tuệ đứng phất lên:

- Cha Dương Đô Đốc khoát tay cười:

- Cha sẽ đi ngay khi trời sáng, còn chút việc hãy để cho cha an bày. Mẫn Tuệ, là đứa con của một người vì xã tắc, chấp can qua, cho dầu là gái, con cũng phải tỏ ra xứng đáng là kẻ can trường, đừng theo thói nhĩ nữ thường tình mà mất phong cách của con nhà võ. Ngồi xuống đi con Thật đúng như Dương Đô Đốc nói nàng không phải như hạng nhĩ nữ thường tình, sau câu nói của cha là nàng đã ngồi lại ngay và bình tĩnh hơn bao giờ hết. Nàng đã nhìn thấy một sự thật không có cách khác hơn.

Dương Đô Đốc nhìn thẳng vào mặt Đức Uy:

- Tâm sự của ta xem như đã hết, chuyện thứ nhất cháu đã bằng lòng, thế còn chuyện thứ hai?

Đức Uy cắn chặt hai hàm răng lại và cuối cùng hẳn nói một câu bằng tất cả thái độ cứng rắn của mình:

- Xin lão bá yên lòng, tiểu diệt sẽ hết lòng chiêu cố Dương muội muội.

Dương Đô Đốc cười và thở hơi dài như trút xong gánh nặng:

- Xong rồi, Đức Uy ta yên lòng lắm Đức Uy do dự một chút như phải đắn đo câu chuyện, cuối cùng hẳn nói:

- Lão bá, chắc lão bá không còn chi cần dạy bảo thêm?

Dương Đô Đốc cười:

- Hết rồi, nhưng sao đó, Đức Uy cháu định đi đâu à?

Đức Uy nói:

- Không, tiểu diệt còn có chuyện thưa cùng lão bá Dương Đô Đốc gặt đầu:

- Nói đi, Đức Uy.

Đức Uy lại trầm ngâm:

- Trước hết. Thật ra thì có lẽ tiểu diệt không nên nói, nhưng vì tiểu diệt cảm thấy câu chuyện có phần không được sáng tỏ Dương Đô Đốc cau mặt:

- Hiền diệt muốn nói Đức Uy đáp:

- Hoàng thượng được thánh chỉ triệu hồi, tự nhiên vì chiến sự bắc phương đã có nhiều biến chuyển bất lợi, thế tại sao Đô Đốc Phủ lại không được về tin đó Mẫn Tuệ tiếp theo ngay:

- Đúng rồi. nếu tình hình chiến cuộc bắc phương nguy kịch. tự nhiên đã có tin tức đến cho cha. havalà

bọn gian nịnh trong triều Dương Đô Đốc cười:

- Hiền điệt và Mẫn Tuệ đã thổi phồng lá gan của chúng lớn quá rồi. Đường đường là một Hữu Quân Đô Đốc, chúng dám hại ta sao? Và lại, nếu không phải phụng Thánh chỉ thì Tào Hoá Thuần không khi nào dám xuất kinh vượt muôn dặm đến Trường An, coi chừng đa nghi đó.

Đức Uy nói:

- Đã đành như thế, nhưng chuyện vẫn có chỗ đáng xét, nếu quả Hoàng Thượng có ý triệu lão bá hồi Kinh, tự nhiên nghĩa phụ cháu phải biết, nếu đã biết thì Tổng Đường Cùng gia bang đã có tin đến cháu rồi Dương Đô Đốc nói:

- Đây là mật chỉ, chỉ có một mình Hoàng Thượng biết thôi, còn như tin tức bắc phương thì có nguy nhưng chưa đến nỗi xâm phạm Kinh Sư, vì thế nên không cần báo tin cho ta biết, chắc hẳn như thế chứ không có gì mờ ám đâu. Và chính vì chưa nguy hiểm đến Kinh Sư nên Lão hầu gia không báo tin cho cháu.

Mẫn Tuệ nói:

- Nếu chưa có gì nguy ngập thì tại sao Hoàng Thượng lại phải Mật chỉ triệu hồi gấp rút như thế ấy?

Dương Đô Đốc cười:

- Làm một vì vua trong một nước, ai lại không mong cho tình hình sớm được sáng sủa hơn có phải thế không?

Tự nhiên Dương Đô Đốc không thể nói rằng nhà vua quá nhát, quá sợ.

Đức Uy trầm ngâm:

- Tiếc vì thời gian quá gấp rút, nếu không có lễ tiễn điệt sẽ dùng bò câu đưa tin của Cùng gia bang để hỏi lai nghi nghĩa phụ Dương Đô Đốc cười:

- Hiền điệt và Mẫn Tuệ lo xa quá, khi được Hoàng Thượng triệu hồi, chúng tỏ ít nhiều Hoàng Thượng đã có nghĩ đến ta là một lão thần trung nghĩa, đáng lý phải khánh chúc, chứ sao hiền điệt và Tuệ nhi lo sợ quá vậy.

Đức Uy lắc đầu:

- Dầu gì đi nữa, còn có thể là tiểu điệt cố gắng an bày thì mới yên lòng, bây giờ tiểu điệt sẽ nhờ Cùng gia bang thông tri cho các Phân Đường, đốc lực lượng tiếp liên bảo hộ lão bá về đến Kinh Sư, thông báo cho đến nghĩa phụ rồi cháu mới có thể yên tâm Dương Đô Đốc chắc lưỡi:

- Vì một ta mà phiền đến quá nhiều Đức Uy cương quyết:

- Nếu không thì, lão bá cho dầu không phòng gian nịnh trong triều thì cũng phải phòng gian hồ đồ đạo tặc, chính Dương mọi từ Kinh Sư về đây còn bị chúng theo, hướng chỉ là lão bá.

Dương Đô Đốc lắc đầu:

- Cho dầu lọt vào tay chúng, ta không để chúng lợi dụng uy hiếp triều đình. Đường đường một đại quan thác thổ phong cương, ta không dám tuần tiết hay sao?

Đức Uy nói:

- Lão bá, sự an nguy của lão bá quan hệ trọng đại đến triều đình, nếu lão bá có gì thất thổ thì đại trụ của triều đình bị gãy.

Dương Đô Đốc cười:

- Đức Uy, hiền điệt đặt ta cao quá rồi đó.

Đức Uy nghiêm mặt:

- Lão bá, đó là sự thật.

Dương Đô Đốc gật đầu:

- Được rồi, thôi cứ y theo hiền điệt an bày.

Đức Uy trầm ngâm:

- Đáng lý tiểu điệt nên hộ tống Dương Đô Đốc vội khoát tay:

- Không được, Đức Uy, hiền điệt phải biết so với sự quan trọng mất còn của Tây Ngũ Tinh, ta chỉ như hạt cát, đây là phân nửa giang sơn và hàng vạn ức bá tánh, ta đi rồi mà không có mặt hiền điệt nữa thì giang sơn này nghiêng đổ còn chi? Đức Uy, cháu thương ta, cháu đừng làm ta mang tội.

Mẫn Tuệ vội nói:

- Con ở lại đây cũng không giúp thêm gì được nhiều cho Ló ca. hăv là cha Dương Đô Đốc phất tay áo

rộng:

- Mẫn Tuệ, con đừng nói xàm, con biết hơn cha hay sao?

Như thấy con xịu mặt, Dương Đô Đốc vội cười:

- Hai anh em sao mà nói chuyện không đầu như thế? Ta lìa nơi đây về Kinh là chuyện vạn bất đắc dĩ, Mẫn Tuệ và hiền đệ phải ở lại đây gìn giữ cho ta được yên lòng, nếu không muốn cho tổn hại thanh danh của ta thì hai anh em phải lo bảo vệ Tây Ngũ Tinh, nói cùng mà nghe, cho dầu ta có mệnh hệ nào mà Tây Ngũ Tinh vẫn yên thì đó cũng là điều phải làm. Vả lại, Lý Đức Uy sẽ nhờ anh em Cùng gia bang dọc đường bảo hộ như vậy đã chẳng an toàn rồi sao?

Bên ngoài chợt nghe có tiếng bước chân gấp rút Dương Đô Đốc nói:

- Chắc Thiểm Tây Đô Chi Huy sứ đã tới, nhớ nghe, hai anh em phải vì ta mà bảo hộ Tây Ngũ Tinh.

Quả nhiên, có tiếng Lý Hoá Nghĩa:

- Bẩm Đô Đốc đại nhân, có Đô Chi huy sứ đến.

Dương Đô Đốc nói:

- Bảo rằng ta cho mời vào.

Lý Đức Uy đứng dậy:

- Lão bá, xin cho tiểu đệ đến Cùng gia bang.

Dương Đô Đốc nói:

- Khoan, cháu hãy đến gặp Đô Chi Huy sứ đã.

Lý Đức Uy nói:

- Gấp lắm, phải thông tri cho anh em bố trí, còn có Dương muội ở đây cũng đủ rồi, để cháu đi cho sớm.

Dương Đô Đốc gật đầu:

- Được rồi, đi về cho gấp nghe, Đức Uy.

Đức Uy vòng tay và xấn xái quay ra.

oo Chỉ có Khúc Cửu Dương, Cung Tất Hiền và Vân Tiêu tại Phân Đường, còn tất cả đều đi vắng.

Vừa thấy Lý Đức Uy, Khúc Cửu Dương nói nhanh:

- Lý thiếu hiệp, tất cả đã đi cả rồi, vẫn chưa có tin gì về Thất Cách Cách cả.

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Tôi đến không vì việc đó, tôi đến để báo tin cho chư vị, sáng ngày mai Dương Đô Đốc hồi Kinh.

Bọn Khúc Cửu Dương rung động:

- Sao? Chuyện gì đã xảy ra?

Lý Đức Uy lặp lại:

- Sáng mai Đô Đốc đại nhân lên đường về Kinh.

Khúc Cửu Dương thẳng thốt:

- Tại làm sao vậy? Tại làm sao lại về Kinh?

Vân Tiêu cau mặt:

- Dương Đô Đốc quân vụ nặng nề, người về Kinh gấp như thế thì Tây Ngũ Tinh này làm sao?

Lý Đức Uy thuật chuyện Thái giám Tào Hảo Thuần mang mật chỉ Là một tay nóng như lửa đốt, Cung

Tất Hiền lớn tiếng:

- Triều đình làm như thế là nghĩa lý làm sao? Tại sao lại xem đại cuộc như trò chơi vậy chứ? Đô Đốc đi như thế chẳng hoá ra dăng cả năm tỉnh miền Tây này cho giặc hay sao? Bộ chỉ có Kinh sư là trọng còn năm tỉnh này là đồ bỏ hay sao? Lý thiếu hiệp, chấp chương ngân bài lệnh làm gì, tại sao không ngăn lại Lý Đức Uy lắc đầu:

- Ngân bài lệnh là Hoàng gia, mật chỉ là Hoàng Thương ký, tôi làm sao được bây giờ, tôi làm sao dám bảo Dương Đô Đốc khinh chi? Mà tôi có liều thì Đô Đốc làm sao lại dám nghe?

Cung Tất Hiền vỗ bàn, nhưng là người trấn tĩnh hơn Khúc Cửu Dương ngăn lại:

- Thiếu hiệp, nếu con người khác thì còn có chỗ bàn, chứ tên Tào Hảo Thuần này thì đáng nghi ngờ lắm thiếu hiệp nên nhớ, hồi trước triều Nam Tống đã xuống luôn mười hai đạo Kim Bài triệu hồi Nhạc Võ Mục chứ?

Cung Tất Hiền lớn tiếng:

- Chúng dám không? Chúng mà dám hai Dương Đô Đốc thì kẻ nhàn Kinh thứ nhất là Cung Tất Hiền

này đây.

Khúc Cửu Dương cau mặt:

- Cung tam đệ, có mặt Ngân Bài Thiệu Chủ tam đệ nên thận trọng vậy chứ.

Lý Đức Uy lắc đầu:

- Cung lão nói đúng rồi, nhưng nếu Dương Đô Đốc có chuyện gì thì chắc cha con tôi phải là người về Kinh trước nhất.

Khúc Cửu Dương hỏi:

- Trước mắt bây giờ chuyện như lửa cháy, chúng ta phải tính sao đây?

Lý Đức Uy nói:

- Tôi đến đây là vì chuyện ấy, xin quý Bang cho tất cả các Phân Đường theo dõi ủng hộ Dương Đô Đốc về tới Kinh sư và thông báo giùm tự sự cho nghĩa phụ tôi được biết.

Khúc Cửu Dương nói:

- Đúng rồi, kể bây giờ cũng chỉ đến mức ấy thôi, xin thiếu hiệp yên tâm, Cùng gia bang sẽ dốc toàn lực ủng hộ Đô Đốc hồi Kinh.

Lý Đức Uy nói:

- Tại hạ xin đa tạ, bây giờ quân vụ Tây Ngũ Tinh tạm thời giao lại cho Đô chỉ huy Sứ Thiểm Tây, Dương Đô Đốc đã ân cần bảo tại hạ phải ở sát một bên tá trợ, sau này xin chư vị cố giúp cho.

Khúc Cửu Dương đáp:

- Xin thiếu hiệp yên lòng, cho dầu phải đi vào nước lửa Cùng gia bang cũng không hề nao núng, đối với thiếu hiệp, hòng chi đây là việc đại sự quốc gia, cứ có chuyện là thiếu hiệp cứ tự nhiên điều động.

Cung Tất Hiển nói:

- Đại ca, lần này Dương Đô Đốc về Kinh thật quá nhiều nguy hiểm, hôm trước chỉ có Dương tiểu thơ mà họ theo đến Trường An vì thế cho nên việc bảo hộ Dương Đô Đốc tôi sợ các Phân Đường không đủ sức.

Khúc Cửu Dương nói:

- Ta cũng lo điểm đó lắm nhưng gấp quá, chẳng còn cách nào hơn, nếu báo tin điều động thêm người thì e không được.

Cung Tất Hiển nói:

- Hay để bọn Đào Nhứt Thọ Ở lại đây cho Lý thiếu hiệp sai khiến, tôi và đại ca cùng theo bảo hộ Dương Đô Đốc.

Khúc Cửu Dương gật đầu:

- Đúng rồi, phải như thế, chứ cho Dương Đô Đốc bình an tới Kinh rồi chúng ta trở lại.

Lý Đức Uy nói:

- Như thế này hay biết bao nhiêu nhưng đã nhọc các Phân Đường rồi còn phải thêm nhị lão Khúc Cửu Dương nói:

- Thiếu hiệp đừng nên nói như thế, nếu bảo hộ Dương Đô Đốc cho an toàn, thì dốc hết lực lượng Cùng gia bang cũng được kia mà.

Chợt nghe có tiếng động bên ngoài, Khúc Cửu Dương nói:

- Chắc đã có tin Quả nhiên, Lăng Phong reo lên:

- May quá, đã có Lý thiếu hiệp ở đây.

Đức Uy rúng động.

- Sao đó?

Lăng Phong nói:

- Thành tây có một tòa trang viện đồ sộ, xe của Thất Cách Cách vào đó, nhưng không trở ra.

Khúc Cửu Dương hỏi:

- Tòa trang viện đó của ai?

Lăng Phong lắc đầu:

- Không rõ, nhưng bên ngoài toàn bọn Mãn Châu canh gác.

Khúc Cửu Dương trầm ngâm:

- Không lẽ vì một Tổ cô nương mà lai đi làm tôi một vi Cách cách trong hoàng tộc.

Lý Đức Uy nói:

- Chuyện đó không gấp, chờ khi Dương Đô Độc đi rồi sẽ tính sau.

Lăng Phong ngạc nhiên:

- Dương Đô Độc đi đâu?

Khúc Cửu Dương thuật lại đại lược và Lăng Phong phản ứng ngay:

- Như vậy là thất sách, theo đệ tử thì dầu cho Kinh sư thất thủ, đến Tây ngũ tỉnh có lẽ ổn hơn, hiểm địa ta đang giữ chặt, chớ nếu Tây Ngũ tỉnh mà mất thì Kinh sư sẽ bị cô lập.

Khúc Cửu Dương cau mặt:

- Không được nói xàm.

Lý Đức Uy gật đầu:

- Lăng huynh đệ nói phải lắm đó Khúc tiên bối, chỉ có điều bây giờ không thể kháng chỉ được, chúng ta có thể làm là ráng lo bảo vệ năm tỉnh miền tây này thôi.

Điều quan trọng là chúng ta hãy chú trọng đến những ý kiến của từng lớp thảo dân nhỏ tuổi trong bá tánh, chính ý kiến vừa rồi của Lăng huynh đệ chưa ai biết đến hoặc chưa ai dám nói thế mà lại là ý kiến thật đúng đắn.

Khúc Cửu Dương và Cung Tất Hiện đưa mắt nhìn nhau tỏ vẻ kinh ngạc Lý Đức Uy nói tiếp:

- Đã từng theo nghĩa phụ từ nhỏ, nên tại hạ biết rằng trong dân gian có nhiều kẻ sĩ học vấn có thể thấp, nhưng trí dũng và sự hiểu biết khá rộng, sở dĩ gia phụ không chịu về Kinh mà cứ ở chốn sản dã cũng vì người nhận thấy rằng có bảo vệ giang sơn này hay không là do bá tánh chớ không phải do triều đình, và người cố công lặn lội cũng vì trăm họ sanh linh mà hành động chớ không phải chỉ lo cho một dòng dõi họ Châu đâu.

Nhị vị Hộ Pháp Cùng gia bang không dám góp lời, về mặt họ vô cùng trang trọng.

Có lẽ đây là lần thứ nhất trong đời, họ nghe con trai của một hầu gia nói chuyện kinh thiên động địa Lý Đức Uy nói tiếp:

- Dương Đô Độc là một đại thần, hưởng bổng lộc triều đình, phụng chỉ hồi kinh, đó là chuyện tất nhiên, không ai có thể ngăn cản được, Thánh chỉ cũng không ai cãi được. Chuyện đến bây giờ nói gì cũng không kịp nữa rồi, là kẻ giang hồ, chúng ta chỉ cố gắng bảo vệ người và bảo vệ giúp đỡ cố thủ năm tỉnh Miền Tây.

Khúc Cửu Dương nói:

- Chuyện đáng đề phòng là làm sao cho tin tức đừng lọt ra ngoài chẳng những có hại cho hành trình của Dương Đô Độc mà nếu kẻ địch biết binh vô chủ, là chuyện bảo thủ Tây ngũ tỉnh sẽ vô cùng nguy hiểm

Lý Đức Uy vòng tay:

- Muôn việc xin nhờ tiên bối lo liệu, nếu có tin cấp tốc, xin báo cho tại hạ biết ngay oo Về tới Đô Độc Phủ, Lý Đức Uy thấy đèn còn sáng nhưng không nghe động tĩnh, cả hai hộ vệ thường trực thờ phòng cũng không còn.

Lý Đức Uy hồi hộp đằng hắng lên tiếng.

Có tiếng của Mẫn Tuệ:

- Lý đại ca, vào mau đi.

Lý Đức Uy bước vào hỏi nhanh:

- Lão bá đâu?

Mẫn Tuệ đáp:

- Đã đi rồi.

Sắc diện của nàng thật bình tĩnh, chừng như bao nhiêu sầu não lo âu đã dồn vào tận đáy lòng.

Đức Uy rung động:

- Đi bao giờ?

Mẫn Tuệ đáp:

- Vừa mới đi chưa được bao lâu.

Lý Đức Uy cau mặt:

- Sao lão bá bảo sáng sớm Mẫn Tuệ đáp:

- Nỗi lo của cha tôi nặng lắm. người bảo đi sớm giờ nào thì về Kinh sớm giờ ấy. sau khi giao hoàn công

việc, không kịp thu xếp gì cả, chỉ đem cho vài bộ y phục rồi lên đường.

Lý Đức Uy chắc lưỡi:

- Tại sao hiền muội không cản lại?

Mẫn Tuệ nói:

- Ai nói không cản, nhưng Lý huynh đã biết, làm sao cản được?

Không ngờ Mẫn Tuệ nói hết câu, Lý Đức Uy quay mình phóng trở ra chỉ kịp cho biết là đến Phân Đường Cùng gia bang là mất dạng Mẫn Tuệ đứng nhìn theo và bây giờ nước mắt nàng mới trào ra.

Nàng vô cùng xúc động, một phần cha con xa cách, chưa biết trên đường về Kinh của cha mình có yên ổn hay không, phần thì cảm động trước thâm tình của Đức Uy, người mà nàng đặt nhiều hy vọng chung thân!

oo Chỉ còn một mình Vân Tiêu tại Phân Đường và Đức Uy đã hỏi ngay:

- Nhị lão đâu rồi?

Vân Tiêu đáp:

- Đã lên đường rồi thưa thiếu hiệp.

Đức Uy sững sốt:

- Làm sao nhị lão biết?

Vân Tiêu đáp:

- Cũng may, khi thiếu hiệp vừa ra thì tôi thấy có đoàn kỵ mã xuất hành, từ xa tôi nhận ra Dương Đô Đốc, vì thế, nhị vị Hộ Pháp đã lật đật đi theo không kịp chuẩn bị gì cả.

Đức Uy thở phào:

- Vì chuyện đó mà tôi gấp trở lại đây, cũng may như thế thì tạm thời được yên lòng.

Vân Tiêu nói:

- Xin thiếu hiệp yên tâm, có nhị vị Hộ Pháp và các Phân Đường bảo hộ, chắc chắn Dương Đô Đốc tới Kinh được an toàn.

Đức Uy thở ra:

- Bây giờ thì đến phiên lo ngại về tình hình Tây ngũ tỉnh. Tôi chưa biết vị Đô chỉ huy thiêm tây là con người ra sao, không biết có thể lo tròn trách nhiệm hay không?

Cũng không biết bốn tỉnh cách vị chỉ huy sứ kia có nghe theo hiệu lệnh của ông ta không nữa Vân Tiêu nói:

- Đã đảm nhiệm nổi Đô chỉ huy sứ một tỉnh trọng yếu, thì chắc phải có tài. Còn về chuyện các vị các tỉnh có nghe không thì cũng đáng lo, cái bệnh của những vị quan này tôi biết rõ lắm, nếu là thượng ty của họ thì khỏi nói, đảng này chỉ là ngang hàng nhau, muốn cho họ nghe cũng chắc là chuyện vạn nan, những vị Đô Chỉ Huy Sứ mỗi tỉnh, họ đã coi phạm vi trách nhiệm đều là tư sản của họ, đụng tới là khó khăn ngay, vì thế, sự hợp tác chắc chắn là nhiều trở ngại. Chẳng hạn như có chuyện cần điều động một số quân các tỉnh đến Trường An, chuyện đó nhất định sẽ không bao giờ vị Đô Chỉ Huy Sứ thiêm tây làm được.

Đức Uy gật đầu:

- Nỗi lo lắng của tôi chính là chuyện đó, rất mong triều đình sớm phái đại quan tới thay đổi cho Dương Đô Đốc, nếu không, nếu chưa người mà phát sinh đại sự thì e khốn đốn.

Vân Tiêu nói:

- Nếu cần, thiếu hiệp có thể sử dụng Ngân Bài Lệnh Đức Uy lắc đầu:

- Đến mức cùng chắc cũng phải tòng quyền, nhưng theo tôi biết thì Ngân Bài Lệnh có hiệu quả hay không còn phải kèm theo sức mạnh, chuyện đó chỉ có thể đối phó với cá nhân mà thôi, đối với bọn quan lại ngoan cố, chúng có đủ cách không chịu thi hành Vân Tiêu nói:

- Nhưng thật ra đây cũng chỉ là dự đoán, chớ chưa chắc đã có gì nguy hiểm Đức Uy gật đầu:

- Cũng mong như thế Vân Tiêu vụt nói:

- Thiếu hiệp, có một việc mà tôi lo lắng không yên, không biết thiếu hiệp có chú ý hay không? Trong vòng mấy ngày nay, Trường An tình hình yên tĩnh, sự yên tĩnh có vẻ bất bình thường, trừ bọn Mẫn Châu vì chuyện Tô cô nương mà hoạt động, còn phe Bạch Liên Giáo, Lý Tự Thành và bọn Cúc Hoa Đào không thấy máu đông chỉ cả.

Đức Uy gật đầu:

- Có, tại hạ có thấy điều đó, nhưng tôi cũng không biết tại sao? Không hiểu có phải vì Bạch Liên Giáo vì chuyện Triệu Nghê Thường, Cúc Hoa Đào vì theo dõi cuộc chọi nhau của họ Tổ và Nam Cung Nguyệt mà họ lơi hoạt động hay không?

Vân Tiêu nói:

- Theo tôi thấy thì chuyện kết minh giữa Cúc Hoa Đào và Mãn Châu là chuyện không bị gián đoạn. Riêng Tổ gia và Nam Cung Nguyệt thì kể như tan và chính vì thế nên Cúc Hoa Đào coi như độc chiếm, chỉ riêng đám Lý Tự Thành và Bạch Liên Giáo thì quả tình bí mật.

Đức Uy nói:

- Bọn Bạch Liên Giáo xâm nhập thiểm tây mục đích là để hành thích Dương Đô Độc để trả oán chuyện tảo trừ năm xưa, đồng thời nhân đó cướp đoạt tài sản, đối với đám đó không đáng lo ngại lắm. Chỉ có phe của Lý Tự Thành, nghe đâu thực lực chúng mạnh lắm, nhưng mình lại chưa biết gì về chúng, chưa thấy bóng dáng chúng ra sao, đó là chuyện đáng ngại vô cùng Trầm ngâm một chút, Đức Uy vụt nói tiếp:

- Không biết Lệ Tam Tuyết và vị chủ nhân của hãn có phải là phe của Lý Tự Thành hay không nữa, tôi có nghe nhưng không chắc đúng.

Vân Tiêu vụt vỗ tay:

- Thôi đúng rồi, nếu thiếp hiệp không nhắc là tôi đã quên rồi. Có thể lắm, tôi có nghe đám Lý Tự Thành đều mặc áo vàng mà Lệ Tam Tuyết và chủ nhân của hãn lại mặc áo vàng Đức Uy nói:

- Nếu bọn Lệ Tam Tuyết là thuộc hạ của Lý Tự Thành, thì chúng là hàng tiền phong len lỏi vào Trường An thôi, bị một võ khá đau này, chắc chúng chưa dám làm gì hơn nữa Vân Tiêu nói:

- Nếu quả Lý Tự Thành đã chú ý năm tỉnh miền tây thì một thất bại nhỏ đó chưa đủ cho hãn chùn chân đâu.

Đức Uy nói:

- Tự nhiên là không chùn nhưng cái đáng lo là vì không thấy sự hoạt động của chúng đó thôi.

Vân Tiêu nói:

- Như thế, trừ việc tìm Triệu cô nương, thăm dò kiết hung về Thất Cách Cách, nên đặc biệt chú ý về đám đó.

Đức Uy gật đầu và từ giả trở về Đô Độc Phủ.

Hồi 44

Trao thân gởi phận

Suốt cả một đêm đi đi lại lại, cho đến bây giờ trở về đến Đô Đốc Phủ thì đã sang canh tư.

Đức Uy nguyên không có ở trong Đô Đốc Phủ mà cũng không muốn ở, nhưng bây giờ tình hình đã khác, bây giờ Dương Đô Đốc gởi gắm Dương Mẫn Tuệ, thêm vào đó lại còn có Tổ Thiên Hương Bây giờ nếu không ở đây thì không có chỗ nào tiện hơn.

Dương Tông Luân là một vị quan thanh liêm cuộc sống lại đơn giản, ông ta chỉ chú trọng vào công việc hơn là hưởng thụ, một phần vì Mẫn Tuệ thường vào Kinh bầu bạn với công chúa Trường Bình, thành thử cả đến một tỳ nữ cũng không.

Trong dinh, ngoài những tên hộ vệ và đoàn quân canh phòng chung quanh đã giao về cho Đô Chỉ Huy Sứ thiêm tây thì còn lại chỉ có những người lo bếp núc và sai vặt thân tính chớ không ồn ào như những dinh thự khác.

Đức Uy không muốn khuấy rầy người khác và cũng muốn để cho Mẫn Tuệ và Thiên Hương ngơi nghỉ, vì suốt đêm nay nàng thức tới sáng rồi.

Hắn đi thẳng vào thư phòng định ngồi dưỡng thần một chút chờ trời thật sáng rồi sẽ bắt vào việc, thế nhưng khi tới nơi thì thấy Mẫn Tuệ đang đứng ngay trước cửa như đang chờ đợi.

Đức Uy ngạc nhiên.

- Dương muội không nghỉ sao?

Mẫn Tuệ nhìn hắn bằng đôi mắt dịu dàng:

- Lý ca không phải cũng bây giờ mới về đến hay sao?

Đúng rồi, chàng vẫn chưa nghỉ được thì nàng làm sao nghỉ được?

Đức Uy bước vào ngồi xuống:

- Nhị vị Hộ Pháp Cùng gia bang đã theo lão bá rồi.

Mẫn Tuệ lộ sắc mừng:

- Như thế thì mình thêm được yên tâm.

Đức Uy hỏi:

- Dương muội đã gặp vị Đô Chỉ Huy Sứ Thiêm Tây rồi?

Mẫn Tuệ gật đầu:

- Sao?

Đức Uy hỏi:

- Có quen không?

Mẫn Tuệ đáp:

- Có gặp mấy lần, không quen lắm. Nhưng tôi biết ông ta là một nhân tài, có thể đảm đương nhiệm vụ, chính vì thế nên cha tôi mới trao trách nhiệm, nhưng dầu sao đây cũng chỉ tạm thời.

Đức Uy trầm ngâm:

- Tôi chỉ lo ông ta không thể điều động được các vị Chỉ huy sứ các tỉnh kia thôi, rất có thể họ sẽ không nghe lệnh chỉ huy.

Mẫn Tuệ giựt mình:

- Chuyện đó thật tôi không hề nghĩ tới mà có lẽ cha tôi cũng không nghĩ tới.

Nhưng chắc không có chuyện đó đâu.

Đức Uy thở dài:

- Cũng mong như thế.

Mẫn Tuệ nói:

- Họ đều là đại thần được thạc thỏ phong cương, họ phải nhìn vào đại thể chớ không lẽ lại tranh hơn tranh kém. nhưng nếu ai không tuân lệnh chỉ huy. tôi sẽ giết ngay người đó.

Giọng nàng thật cứng rắn, bây giờ Đức Uy nhớ tới khuôn mặt của Dương Đô Đốc Oâng ta là một người nhân hậu khoan hoà, nhưng khi bàn vào việc đại sự quốc gia, về mặt của ông thật là cương quyết. Cha nào sanh con nấy, Mẫn Tuệ bình thường thật ôn hòa như thê thiếp, không ai có thể tưởng tượng được khi nàng nghiêm cách, lúc như thế này, bất cứ ai cũng có thể nể sợ ngay.

Hắn nhớ hồi đầu hôm, khi gặp Thất Cách Cách, thật nàng làm chính hắn cũng sợ luôn.

Ngẫm nghĩ hồi lâu, Đức Uy nhẹ lắc đầu:

- Nhất đáng mà có chuyện xảy ra, chúng ta cũng không can thiệp kịp, vì Trường An đến bốn tỉnh quá xa, khi biết họ không tuân lệnh điều động thì đã quá trễ rồi, có giết họ thì tình hình cũng không còn cứu vãn kịp nữa.

Mẫn Tuệ nói:

- Hay là ta nên phòng trước?

Đức Uy lắc đầu:

- Đâu phải là chuyện có thể phòng mà được? Trừ phi chúng ta có được mỗi tỉnh một người tuyệt kềm sát một bên họ, nhưng chuyện đó thì tuyệt không làm được. Cũng mong đó chỉ là chuyện tôi quá lo xa chứ không bao giờ có thể xảy ra.

Mẫn Tuệ nói:

- Cứ theo tôi biết thì các vị Đô Chỉ Huy Sứ các tỉnh đều là người tốt Đức Uy gật đầu:

- Như thế thì tốt lắm rồi.

Mẫn Tuệ mấp má môi như định nói gì, nhưng mãi một lúc thật lâu nàng mới mở lời:

- Lúc cha tôi ra đi, có để lại cho Lý ca một phong thơ.

Vừa nói nàng vừa móc phong thơ trao ra Phong thơ không niêm, Đức Uy lấy ra xem và mặt hắn vụt nóng bừng.

Phải một lúc thật lâu hắn mới hỏi thật nhẹ:

- Dương muội đã xem rồi phải không?

Mẫn Tuệ đỏ mặt lắc đầu:

- Thơ là của Lý ca thì làm sao tiểu muội lại dám xem? Nhưng lúc cha viết thơ thì tiểu muội đứng sau lưng Không biết vô tình hay cố ý, nàng dùng tiếng cha trống không chứ không cho thêm tiếng tôi ở đằng sau như trước Trầm ngâm một phút khá lâu, Đức Uy vùng nghiêm mặt:

- Lòng tốt của lão bá thật tôi vô cùng cảm kích, nhưng còn ý kiến của Dương muội Mẫn Tuệ lắc đầu:

- Đừng hỏi tiểu muội, việc ấy vốn là do cha mẹ định đoạt.

Đức Uy nói:

- Dương muội vốn là kim chi ngọc điệp, tôn quý Mẫn Tuệ hắt mặt:

- Lý ca đừng nói những tiếng ấy nữa, tiểu muội không thích nghe đâu!

Đức Uy nói:

- Tôi nói chưa hết.

Mẫn Tuệ nói:

- Nói nữa đi.

Đức Uy nói:

- Đã là bậc phong hoa tuyệt đại, lại thêm sở học khá cao, một người như Dương muội thật là hiếm có, lão bá lại thương tình mà bảo thế, nhưng trong hoàn cảnh này thật tôi không dám biết phải làm sao Mẫn Tuệ gật đầu:

- Ý của Lý ca, tôi biết, chính cha tôi cũng biết trong hoàn cảnh nạn dân ách nước, làm sao chúng ta có thể đem chuyện tình mà bàn bạc hay quyết định, nhưng ý kiến của cha tôi là muốn như thế mà trong lòng chúng ta hãy như đính ước, để việc chung chạ sau này không phải ngại với nhau.

Đức Uy nói:

- Tôi biết, Dương muội không như hạng thường tình vì không dám nói nhiều, chúng ta có thể một lời với nhau như thế cũng đủ lắm rồi.

Mẫn Tuệ ửng hồng sắc mặt, nhưng nàng lấy lại tự nhiên ngay:

- Không, tiểu muội biết trong lúc bình luận như thế chúng ta đâu có quyền đeo đẳng bên nhau, chỉ cần trong lòng tiểu muội có Lý ca và trong lòng Lý ca có tiểu muội là đủ rồi.

Đức Uy ngồi trầm ngâm không nói.

Thật lâu, Mẫn Tuệ hỏi:

- Tổ cô nương bây giờ tính sao? Lý ca định an trí như thế nào cho ổn?

Đức Uy giựt mình vì câu hỏi có nhiều ý nghĩa của Mẫn Tuệ, hấn đáp:

- Cứ để Tổ cô nương tạm ở đây với hiền muội chờ làm sao bây giờ.

Mẫn Tuệ cười:

- Tiểu muội không phải hỏi như thế, Lý ca đã biết ý tiểu muội rồi mà.

Đức Uy đỏ mặt:

- Ngu huynh không dám có xa vọng mà cũng không hề nghĩ gì cả.

Mẫn Tuệ nói:

- Chưa hề nghĩ thì tiểu muội tin, nhưng nếu nói không dám xa vọng thì có phần quá đáng Lý huynh không biết, sở dĩ Tổ thư thư cương quyết ly khai gia đình, cương quyết làm cho nhà họ Tổ và Nam Cung Nguyệt chống nhau để không thể cùng cầu kết với Mẫn Châu, sở dĩ thư thư dám hy sinh như thế một phần lớn là vì Lý huynh đó.

Đức Uy ấp úng:

- Điều đó điều đó thật ngu .huynh không biết.

Mẫn Tuệ hỏi:

- Nhưng bây giờ thì đã biết rồi?

Đức Uy lắc đầu:

- Ngu huynh không dám nghĩ đến điều ấy.

Mẫn Tuệ nói:

- Tiểu muội nói thật tình, vì chỉ có chị em bạn gái mới biết nhau thôi. Bạn gái với nhau có cảm giác về nhau bén nhậy lắm.

Đức Uy ngồi im lặng:

Mẫn Tuệ hỏi:

- Bây giờ Lý huynh biết rồi, và biết rõ ý của tiểu muội, vậy Lý huynh giải quyết như thế nào?

Đức Uy cười nhún nhó:

- Ngu huynh đâu có biết làm sao?

Mẫn Tuệ nói:

- Dễ lắm, bây giờ tiểu muội hỏi trong lòng Lý ca có Tổ thư thư không?

Đức Uy cười:

- Vừa rồi ngu huynh đã chẳng nói rồi sao, ngu huynh không hề dám nghĩ.

Mẫn Tuệ hỏi:

- Cứ cho là thật như vậy đi, nhưng chuyện có nghĩ đến hay không là chuyện của Lý ca còn Tổ thư thư đã quyết tâm lìa Phúc An, quyết tâm lìa nhà họ Tổ, quyết tâm hy sinh cho đại cuộc, bây giờ thân gái lĩnh đỉnh không nơi nương tựa, Lý ca có can đảm để cho người ta đứt ruột một lần nữa hay sao? Không thể có cách để làm cho xứng đáng sự hy sinh cao quý ấy hay sao?

Đức Uy lúng túng:

- Chuyện đó chuyện đó Mẫn Tuệ chận ngang:

- Đừng có chuyện đó chuyện kia gì cả, chỉ cần Lý ca gạt đầu thôi chờ không cần Lý ca phải nói gì cả, tiểu muội sẽ thay Lý ca mà làm chuyện đó.

Đức Uy vội nói:

- Như thế làm sao?

Mẫn Tuệ lừ mắt:

- Tại sao không được? Lý ca nói cái không được đó cho tiểu muội nghe thử coi!

Đức Uy làm thinh.

Mẫn Tuệ cười:

- Biết rồi, có phải để tự Lý ca nói với Tổ thư thư phải không?

Đức Uy vội lắc đầu:

- Không không ngu huynh không phải có ý như thế đâu Mẫn Tuệ hỏi:

- Chớ tại làm sao? Nói cho tiểu muội nghe đi.

Đức Uy nói:

- Đã được Dương muội nghĩ đến, lẽ nào ngu huynh lại như thế hay sao Mẫn Tuệ cười:

- Lại như thế là như thế nào? Lại đứng núi này trông núi nọ phải không?

Đức Uy gật đầu:

- Đúng, có thể nói như thế ấy.

Mẫn Tuệ cười:

- Tốt lắm, trong lòng Lý ca hãy còn cứ nghĩ đến tiểu muội, như thế là tiểu muội mãn nguyện lắm rồi. Nhưng thật ra thì Lý huynh không biết tiểu muội và Tổ thư thư thương nhau lắm, có thể nói có tiểu muội mà thiếu Tổ thư thư thì cuộc sống của tiểu muội cũng trở thành vô vị và ngược lại Tổ thư thư cũng thế. Tiểu muội hy vọng được một vị thư thư như thế và nếu may ra mà được một vị muội muội nữa thì quả là toàn vẹn.

Đức Uy nhìn nàng sững sốt Mẫn Tuệ cười:

- Tiểu muội nói thế Lý ca không biết phải hông? Thất Cách Cách đó mà.

Đức Uy cười gượng:

- Hiền muội lại đùa rồi, làm sao lại như thế được?

Mẫn Tuệ nhướn mắt:

- Tại sao lại không thể chớ? Trên đời này không chuyện gì mà không được, chỉ sợ lòng người mà thôi, tiểu muội quả quyết rằng chuyện này toàn do nơi Lý ca, chỉ cần Lý ca gật đầu là vị Thất Cách Cách ấy sẽ bằng lòng bỏ tất cả.

Đức Uy lắc đầu:

- Dương muội, chỉ sợ nàng đã xem lầm rồi, thật ra thì quả giữa ngu huynh và nàng cũng có tư giao đến mức cảm tình nhiều lắm, nhưng nhứt định không bao giờ nàng lại buông bỏ lập trường hiện tại của nàng.

Mẫn Tuệ nói:

- Tiểu muội không tin, mình đánh cá đi thử xem ai thắng.

Đức Uy cười, nhưng hấn làm thinh.

Mẫn Tuệ nói:

- Lý ca không biết, nàng là bậc kỳ nữ hiếm có trên đời, nếu nàng chịu về với chúng mình thì, công hay tư gì cũng đều toàn vẹn.

Đức Uy lại làm thinh.

Mẫn Tuệ nói:

- Thôi, như thế này nghe, chuyện đó Lý ca cũng cứ giao cho tiểu muội đi, tiểu muội may áo cưới cho mình xong là sẽ may thêm cho người khác, nếu say này nàng chịu đến đây thì Lý ca gật đầu nghe.

Đức Uy cười:

- Ngu huynh vẫn thấy Dương muội đang đùa.

Mẫn Tuệ hỏi:

- Lý ca nhìn lại coi có phải tiểu muội đùa không?

Đức Uy làm thinh.

Mẫn Tuệ nói:

- Như thế này nghe, tiểu muội hy vọng được Tổ thư thư, đồng thời sau đó lại hy vọng có một muội muội như Thất Cách Cách, tất cả đều do tiểu muội. Lý ca chỉ cần gật đầu thôi và phải phân biệt trước sau. Nào, bây giờ gật đầu trước đi, Tổ thư thư.

Đức Uy cười nhưng không nói.

Mẫn Tuệ nghiêng mặt:

- Tiểu muội đang bàn chuyện nghiêm trang.

Đức Uy nghiêng mặt:

- Mẫn Tuệ, tại sao hiền muội lại làm như thế?

Mẫn Tuệ đáp:

- Rất đơn giản. vì triều đình của Đại Minh. vì Lý ca mà cũng vì tiểu muội nữa. Tổ thư thư. Thất Cách

Cách, hai người đó Lý ca đều thiếu nợ. Cái khó nhứt là mỹ nhân ân. Tất cả những thứ nợ nào cũng đều dễ trả nếu không trả được thì cứ thiếu, chỉ có mỗi một món nợ tình là nhất định phải trả cho xong, không có quyền để lại kiếp sau, biết chưa?

Đức Uy thở ra:

- Được rồi, ngu huynh gật đầu đó, còn người ta có chịu hay không thì Mẫn Tuệ nói ngay:
- Thì trách nhiệm do tiểu muội đó, không quan hệ đến Lý ca, hai người ấy chịu hay không, tiểu muội không trách gì Lý ca cả.

Đức Uy nói:

- Giao cho hiền muội đó, coi chừng người ta phản đối là ê mặt ngu huynh đó nghe.

Thôi, bây giờ nghỉ được chưa?

Mẫn Tuệ cười, nụ cười ranh mãnh:

- Khoan, ở đây có một người đang đợi gặp Lý huynh Và nàng quay qua gọi:
- Thưa thưa ra đi.

Đức Uy thiếu chút nữa đã nhảy dựng lên, hắn không ngờ Mẫn Tuệ lại làm cái chuyện động trời như thế. Kế bên thư phòng còn có một phòng nhỏ, cách thư phòng bằng một cánh cửa hông, đó là nơi dành để cho Dương Đô Độc tạm nghỉ trong những lúc công chuyện nhiều, mệt mỏi.

Cánh cửa đó bây giờ được mở ra, và người bước ra chầm chậm là Tổ Thiên Hương.

Mặt nàng không ửng đỏ, dáng cách không hề lúng túng, nhưng Đức Uy thì lại bất an, hắn đứng lên nói thật nhỏ:

- Cô nương.

Tổ Thiên Hương lễ phép nghiêng mình trước Đức Uy:

- Thiếp nghĩ mình không xứng đáng, toàn do Dương muội an bày.

Mẫn Tuệ nhướn mắt:

- Bây giờ tính qua sông rồi nhận chìm xuống đó phải không? Được chuyện rồi thì còn lại cái gì cứ trút vào tôi đi nghe.

Thiên Hương quay lại cúi mình:

- Thưa thưa xin cảm kích muội muội trọn đời.

Mẫn Tuệ lật đật đáp lễ:

- Thôi chớ, đừng làm vậy tổn thọ em đấy.

Tổ Thiên Hương dời tia mắt từ Mẫn Tuệ sang Đức Uy, giọng nàng thật bình tĩnh rõ ràng:

- Ở nhà theo cha, có chồng theo chồng, bắt đầu từ giờ phút này, thân thiếp là của nhà họ Lý, thiếp xem tất cả những công việc của công tử là công chuyện của thiếp, thiếp sẽ cùng công tử phước hoa. cùng hưởng, sanh tử giữ đồng.

Nàng đã dùng nghiêm từ mà nói chuyện, Đức Uy cũng phải đáp lại một cách đường hoàng:

- Đa tạ Tổ cô nương, Lý Đức Uy này trọn đời cảm kích.

Mẫn Tuệ chen vào:

- Không có cô nương, đại muội, biết chưa? Tổ thưa thưa là đại muội còn tiểu muội là thứ muội, tiểu muội chờ người khác.

Đức Uy và Thiên Hương cùng nhoẻn miệng cười.

Tiếng bước chân gấp rút và giọng trầm trọng của Lăng Phong bên ngoài làm cho mọi người giật mình. Cửa mở.

Lăng Phong mình đấm mồ hôi, trên tay hắn bồng một người con gái:

Tiểu Hỷ.

Máu từ mặt, từ trong người của Tiểu Hỷ nhuộm lây vào áo của Lăng Phong.

Đức Uy rùng động.

- Lăng huynh đệ.

Lăng Phong bước mạnh vào.

Quả không hổ mặt kẻ phong trần, vương vীu một người trên tay nhưng bộ pháp của hắn không hề trở ngại. Hắn nói:

- Lý thiếu hiệp. lo cứu nàng đã.

Mẫn Tuệ bước tới đỡ lấy nàng.

Tội nghiệp cho cô gái, hồi đầu hôm vẫn còn bình yên tươi tắn, bây giờ rũ như tàu chuối héo, hơi thở mỏng mảnh như tơ.

Mẫn Tuệ bồng Tiểu Hỷ vào đặt lên phản, nàng đưa tay khám mạch và biến sắc:

- Thủ pháp mạnh lắm, thương thể nặng lắm.

Nàng buông uyển mạch đưa tay ấn ngay tâm mạch, vận công im lặng.

Đức Uy kéo Lăng Phong ra ngoài:

- Chuyện xảy ra làm sao?

Lăng Phong đáp:

- Vừa rồi, Hỷ Cô nương chạy đến Phân Đường, nàng chỉ nói được năm tiếng:

đưa tôi gặp Lý gia là ngã xuống bất tỉnh. Vân Phân Đường Chủ sợ Thất Cách Cách thọ hại nên bảo cấp tốc đưa đến đây.

Đức Uy trầm ngâm một lúc và hỏi:

- Lăng huynh đệ, toà trang viện lớn ở Tây thành phải không?

Lăng Phong gật đầu:

- Vâng, ở phía tây thành.

Tổ Thiên Hương chạy ra gọi:

- Công tử, Hỷ cô nương đã tỉnh.

Hai người đi vào, thấy bàn tay Mẫn Tuệ vẫn còn giữ tại tâm mạch của nạn nhân.

Tiểu Hỷ mở mắt, mặt nàng trắng bệch, nàng nói thều thào:

- Lăng thiếu hiệp tạ ân Đức Uy nói:

- Thương thể nặng lắm, không nên nói nhiều, chỉ nói điều cần thiết, có phải Thất Cách Cách thọ nạn không?

Tiểu Hỷ gật đầu, nước mắt nàng trào ra.

Đức Uy hỏi:

- Có phải đang ở tại tòa Trang viện phía tây thành?

Tiểu Hỷ ngạc nhiên:

- Sao sao Lý gia biết?

Đức Uy nói:

- Lăng huynh đệ đã theo đến đó. Bây giờ cô nương hãy rán tịnh dưỡng, bằng giá nào tôi cũng cứu Thất Cách Cách đem về.

Tiểu Hỷ lại trào nước mắt:

- Xin nhờ Lý gia tỳ nữ mệt quá Đức Uy đưa tay bế huyệt đạo cho nàng và đứng lên:

- Nhị vị muội muội hãy cố chữa cho nàng, sau khi tôi đi rồi, Dương muội hãy bố trí sanh khắc mai phục chung quanh.

Mẫn Tuệ hỏi:

- Không để tiểu muội cùng đi tiếp ứng sao?

Đức Uy lắc đầu:

- Không được, vả lại nơi đây còn cần có Dương muội.

Mẫn Tuệ nói:

- Xin Lý ca phải hết sức cẩn thận, chắc chắn chúng mai phục chặt chẽ lắm.

Đức Uy nói:

- Tôi biết, không sao đâu, Lăng huynh đệ dẫn đường.

Ra khỏi Đô Đốc Phủ, Lăng Phong hỏi:

- Có nên về Phân Đường gọi thêm mấy vị Đường Chủ nữa không?

Đức Uy lắc đầu:

- Không cần lắm đâu, chỉ cần Lăng huynh đệ dẫn đường thôi.

Lăng Phong gật đầu lao mình đi trước.

oo Quả là một trang viện rộng lớn.

Từ trước đến sau gồm có ba gian chính. ngoài ra còn nhiều gian thán hơn xen lẫn dọc từ tiền viên đến

hậu viện, chính vì nhà hẹp nên trông sầm khuất.

Chung quanh tường cao khỏi đầu, khung cửa hai cánh chính đã đóng kín.

Bây giờ gần đến canh năm.

Không thấy ánh sáng bên trong, cũng không nghe có tiếng người.

Đức Uy đứng cách xa vòng tường chừng mười trượng nhìn vào chân tường tối om om và nói với Lăng Phong:

- Lăng huynh đệ hãy trở về.

Lăng Phong hỏi:

- Lý thiếu hiệp định vào tối hay vào sáng?

Là người giang hồ, câu hỏi đó có tánh cách hỏi vào bằng gọi cửa công khai hay bằng nhảy tường bí mật.

Đức Uy đáp:

- Chắc phải vào ngõ sáng, tòa trang viện này tôi có đến một lần rồi.

Lăng Phong ngơ ngác:

- Đã có đến rồi?

Đức Uy gật đầu:

- Không phải chỗ ở của Mãn Châu.

Lăng Phong lắc đầu:

- Không, tôi thấy rõ bọn chúng mà.

Đức Uy nói:

- Cũng có thể thay đổi chủ. Trước kia là người của Cúc Hoa Đào.

Lăng Phong cau mặt:

- Nếu thế thì Cúc Hoa Đào đã kết minh nhập bọn với Mãn Châu rồi.

Đức Uy gật đầu:

- Có thể.

Lăng Phong nói:

- Thôi tại hạ xin trở về.

Đức Uy gật đầu. Bóng Lăng Phong khuất đi trong đêm tối.

oo Ở một góc tối bên hông toà trang viện, có một giọng thanh niên vang lên:

- Lão gia liệu việc như thần, mọi việc sắp đặt sẵn như trong lòng bàn tay.

Giọng khàn khàn:

- Khi mồi, thần thánh cái con khi khô. Hồi còn nhỏ theo thầy ta cũng như chú, ta tưởng thầy ta là ông thánh, không hiểu tại sao chuyện chưa xảy ra mà lão đoán y như là thầy trước, ta phục lẫn. Nhưng càng lớn càng già, ta thấy không có thánh thần gì hết, chú cứ làm theo ta, làm đúng theo ta thì chú cũng sẽ như ta. Có gì đâu, nắm cho chắc câu chuyện, biết cho rõ con người, hiểu cho tường tận địa thế, cần cho chắc chắn thì sự việc sắp xảy ra sẽ y như bày trước mắt, mười chuyện trật chừng một hai chuyện là cùng.

Lặng im một chút, lại nghe tiếng lão già:

- Nè, tiểu tử đó ta chịu hẳn một chuyện là hẳn thương kẻ nghèo khó và tốt với hạng đó lắm, gặp là hẳn giúp đỡ hết mình, bằng vào một điểm đó không thôi, khi đến phút cần thiết, chú phụ với ta một tay để giúp hẳn nghe.

Giọng gã thanh niên:

- Tự nhiên, nhưng tại làm sao lão gia lại không chịu ra mặt?

Giọng lão già:

- Hôm kia ta mời hẳn đi xem vở kịch thật hay, cho đến bây giờ, hẳn còn ầm ả ầm ảch trong bụng, hẳn mò nát óc không biết ta là ai, mẹ họ, khoái không, hẳn thông minh bậc nhất nghe, nhiều việc ta cũng phải ngán hẳn luôn, vậy mà chuyện này ta làm hẳn tức bẽ bụng luôn, đại gì ra mặt, mẹ họ, chơi cú này vậy mà ngon lành.

Bây giờ lại có thêm giọng người con gái:

- Lão gia, thật vẫn bối không hiểu lão gia làm chi kỳ cục vậy nữa? Đúng ra giúp người đang hoạn có

phải hơn không, núp núp lén lén làm gì cho người ta hồ nghi, có khi người ta còn chửi rửa nữa là khác.

Lão già nói:

- Cô bé không có biết, làm vậy không có khoái mà cũng không cần, at ghét cái lỗi chường mặt chường mày, vòng tay thủ lễ đa tạ cảm kích lắng nhặng, khi mồm thêm mết. Làm phải thì thôi, không cần danh, có lợi chút đỉnh thì được, nhưng chỉ cần cái lợi đừng tổn đức lắm thì thôi, danh làm cái con khi gì?

Cô gái nói:

- Văn bối biết rồi, hồng chừng văn bối sẽ học lão già luôn cái lỗi đó hay quá.

Lão già nói:

- Thôi, thôi đừng có cho ta leo cao, các người khác, ta khác, con người của ta đã lún xuống sinh hơn nữa thân hình rồi, nói đến tên ta là thiên hạ phun nước miếng phèo phèo chớ bộ tốt lắm sao.

Lão vụt đổi giọng:

- Kia im..hắn tới.

Hắn tới.

Đức Uy đưa tay nhưng chưa kịp gõ cửa thì có tiếng quát:

- Đứng im!

Tiếng quát phát trong bóng tối phía hồng tường và quay sau đó một người áo trắng bước ra.

Hắn là trung niên đại hán cao lớn và chỉ thấy cái áo thì biết ngay hắn là người Cúc Hoa Đào.

- Làm gì thế?

Tiếng quát khi nãy và tiếng hỏi bây giờ có vẻ khác nhau.

Tiếng quát dữ dằn, tiếng hỏi hoàn toàn hơn nhưng lạnh băng băng.

Đức Uy nói:

- Ta cứ cho rằng người trong điện đang còn ngủ, không ngờ bên ngoài lại có kẻ rình mò. Cũng hay, khỏi phải gõ cửa. Xin hiền vào báo cho một tiếng, Trung nguyên Bạch Y Khách cầu kiến Hải Hoàng.

Tên áo trắng cau mày:

- Các hạ là Bạch Y Khách?

Đức Uy gật đầu:

- Đúng, các hạ có biết rồi sao?

Gã áo trắng chột mồm cười:

- Chuyển mua bán hôm trước của các hạ thật tài tình, luôn một người minh tinh như Trương sứ giả mà cũng phải sục hầm luôn. Sao? Hôm nay lại tìm hoàng gia của chúng ta để nói chuyện mua bán nữa đó chớ?

Đức Uy gật đầu:

- Đúng, muốn gặp Hải Hoàng để tính chuyện mua bán đây.

Gã áo trắng hỏi:

- Các hạ đang có chuyện mua bán giết người gì nữa?

Đức Uy nói:

- Các hạ chuyên nói oan cho người khác, chuyển mua bán vừa qua, Trương sứ giả đã chiếm phần hơn, chiếm trước. Nếu không có chuyện mua bán đó, làm gì Cúc Hoa Đào giữ được mỗi bang giao với Mãn Châu ngày nay? Vậy mà Trương Sứ giả lại trao cho ta một sấp ngân phiếu không bảo chứng, kể như thứ quăng giỏ rác. Cá hạ xem ai giết ai nè.

Gã áo trắng lắc đầu:

- Đừng nói với ta chuyện đó, ta chỉ là một tên tiểu tốt của Hoàng Gia, nói chuyện đó với ta vô ích. Ta chỉ cần biết các hạ đến đây tính chuyện mua bán gì cứ nói ra đi.

Đức Uy lắc đầu:

- Tánh ta trực ngôn, xin lỗi nghe, cho phép nói thẳng, nếu quả như lời các hạ nói, nếu quả là tiểu tốt thì không thể nói chuyện vì nói cũng vô ích.

Gã áo trắng xám mặt:

- Nhưng hỏi cho biết chuyện mua bán gì thì được chớ?

Đức Uy lắc đầu:

- Xin lỗi. chuyển mua bán này phải gần mắt Hải Hoàng mới được.

Gã áo trắng cười lạt:

- Vậy thì các hạ hãy theo ta vào yến kiến Hoàng Gia.

Vừa nói hắn vừa đưa tay nắm lấy cổ tay phải của Lý Đức Uy.

Cách đưa tay nắm của hắn xem như dắt tay người bạn đi vào theo câu nói, nhưng thủ pháp của hắn thật nhanh và thật độc, năm ngón tay của hắn câu lại, chỉ cần đụng tới là vô phương vùng vẫy.

Đức Uy đứng yên chờ cho bàn tay hắn gần chạm sát da thì lật ngược bàn tay lại và đưa ngược trở lên.

Năm ngón tay câu lại của gã áo trắng đơ ra như càng cua, cổ tay của hắn bị bàn tay của Đức Uy nắm cứng.

Nhưng chỉ nắm một cái rồi Đức Uy buông ra ngay, buông ra và nhìn gã áo trắng mỉm cười:

- Đã nói rồi, nếu là tiểu tốt thì không nói chuyện được thể mà các hạ không chịu tin cho. Vào thông báo giùm đi.

Gã áo trắng vò vò cổ tay và quay mình bước ngay lại cửa, tay hắn cho vào lưng, hắn làm thật nhanh nhưng Đức Uy ngó thấy, hắn ném một bông cúc bằng kim khí sáng chong vào phía bên trong.

Tiếng chân người tiếp theo đó rập rờn Hai cánh cửa hé mở.

Một gã áo trắng ôm cao hất nghiêng đầu vào trong:

- Theo ta.

Hắn quay bước trở vào.

Đã đến hang cộp, đã quyết vào hang cộp thì không thể trù trù, Đức Uy bước mạnh theo sau.

Qua khỏi dãy hành lang không một bóng người, Gã áo trắng đi nhanh.

Hắn lách mình vào một khung cửa bên trái và quay trở ra ngay.

Khi vào một mình, khi ra thêm hai người nữa. Hai tên đi sau hắn dáng sắc trầm ngâm, trên ngực áo có tới hai đoá hoa cúc trắng.

Đức Uy biết ngay, đó là dấu hiệu cao trong hàng ngũ chúng.

Gã áo trắng dẫn đường chỉ hai tên sau nói với Đức Uy:

- Đây là Nhị vị trong Thập Tiên Phong của Hoàng Gia, các hạ có thể nói chuyện được rồi.

Đức Uy lạnh lùng:

- Ta cần gặp Hải Hoàng.

Tên dẫn đường đứng nép vào trong, hai tên tiên phong đứng gạt ra đối diện với Lý Đức Uy thành thế tam phân đỉnh túc.

Một trong hai tên hất mặt vào trong:

- Vào đi.

Đức Uy bước lên, chỉ hai bước là tới sát hai tên đó.

Họ đứng yên bất động.

Hai bên là vách tường, chính giữa là dãy hành lang rộng, có thể lách tránh bên sau bất cứ tên nào dễ đi vô, nhưng cách đứng của họ cốt để cho Đức Uy đi vào giữa.

Đó là một cách mời.

Người khách không thể đi ngõ khác hơn.

Thêm một bước nữa là cả ba người đối diện.

Hai tên Tiên Phong vẫn đứng yên.

Họ đứng yên nhưng Đức Uy biết họ sẽ động ngay sau đó.

Hắn ung dung bước tới, hắn bước qua mặt họ.

Quả nhiên, họ ra tay một lượt. Cả hai đều dùng tay phải, hai bàn tay xoè tùm lại đâm thẳng vào hai bên hông của Lý Đức Uy.

Tự nhiên là họ cử động thật nhanh, nhưng cái đáng sợ là họ đã được huấn luyện kỹ càng, luyện tập thuần phục.

Thế đâm đó thật nhanh, nhưng lợi hại không phải thế đó, vì họ còn lại hai tay và trong khi đứng gần có tánh cách nhập nội như thế, Lý Đức Uy hoàn toàn bất lợi.

Đức Uy kéo nhẹ hai tay ra phía sau, thế đâm của hai tên đó thật là dễ đỡ, chỉ cần kéo hơi cánh tay ra sau là gạt được ngay cả hai tay của họ, nhưng không phải thế đánh đó, đã bảo nó không phải là nguy hiểm vì họ còn hai tay nữa Đức Uy vừa hất hai tay ra sau thì hai tay còn lại của họ nhoáng lên. bây giờ hai

bàn tay đó có hai mảnh thép:

hai ngọn chủy thủ.

Một phía trước mặt, một phía sau lưng và hai bàn tay đang xoè ra đâm vào hông Đức Uy vẫn còn trong thế tấn công.

Như vậy, coi như Đức Uy bị tấn công bốn mặt.

Hai mũi thép, hai bàn tay chĩa vô một lượt nhưng Đức Uy biến mất.

Khi nhận ra hai mũi thép và hai bàn tay của mình đâm vào không khí thì họ mới phát giác ra Đức Uy đang ở dưới chân và chỉ kịp pháp giác ra như thể thôi chớ không kịp hành động vì cả hai vụt ngồi xuống theo. Không, không phải mà là sụm, họ sụm xuống và họ lết vào tường.

Hai chân của họ vẫn còn y nhưng bất động. Trọng huyết trên đầu gối đã bị gõ thì kể như chỉ có còn nước lết.

Đức Uy đi thẳng vào trong.

Mút dây hành lang là một khoảng trống, giống như những khoảng trống giữa những gã tư, nhưng đây không phải ngã tư vì chung quanh có rất nhiều ngõ ngách.

Đức Uy nhìn thật nhanh, và đi ngay vào ngã rộng, có thể ngã đó dẫn vào đại sảnh.

Hắn bước đi không quay mặt lại nhưng hắn vẫn thấy tám bóng người vừa thoáng ra khoảng trống sau lưng.

Hồi nãy có hai bây giờ thêm tám, đúng là Thập Tiên Phong.

Nhưng Đức Uy không kịp nghĩ gì thêm, vì từ phía sau tám ngọn chưởng phong ập tới.

Không tránh tạt xa mà cũng không vung tay chống lại, Đức Uy chỉ nhích mình trong nửa bước, thân hình hắn hơi uốn qua uốn lại, hắn đã tránh thật đúng vào những kẽ hở của tám ngọn chưởng phong, những luồng chưởng lực vượt tuốt về phía trước.

Đức Uy vùng quay phắt lại cau mặt:

- Chẳng lẽ người của Cúc Hoa Đào chỉ biết ăn trộm như thế không sao?

Tám tên Thập Tiên Phong hầm hầm lướt tới:

- Dừng lại, đừng làm mất thể diện Hoàng Gia!

Tám tên Thập Tiên Phong giạt ra hai bên tường trong tư thế đứng nghiêm.

Từ phía khoảng trống khi nãy đứng sừng sững một lão già cao lớn, Đức Uy là con người tầm thước, thế mà lão ta còn cao, có lẽ hơn một cái đầu. Mặt lão đỏ như gấc chín, phối hợp với vóc người dinh dăng trong uy mãnh lạ lùng.

Nhìn vào ba bông cúc trắng trên ngực áo của lão, không hỏi cũng biết lão ta hơn Thập Tiên Phong một cấp.

Đức Uy lên tiếng trước:

- Chắc chắn là một trong Thập Tướng Quân, vậy xin thông báo dùm rằng có Trung Nguyên Bạch Y Khách xin cầu kiến Hải Hoàng.

Lão già mặt đỏ mở tròn đôi mắt:

- Các hạ là Trung Nguyên Bạch Y Khách?

Đức Uy gật đầu:

- Vâng, chính là tại hạ.

Lão già mặt đỏ gằn giọng:

- Cách mấy hôm trước đây, dẫn dụ lão áo vàng vào làm kinh động Hải Hoàng Gia cũng chính là các hạ. Biết lão hỏi vụ tên chủ nhân của Lệ Tam Tuyết mà mình lừa vào hôm nọ, Đức Uy mỉm cười:

- Xin, bận quá thành ra không có thì giờ, kích nhờ quý vị giúp cho một tay nhưng cũng đâu có gì là nhọc lắm?

Lão già mặt đỏ cười gằn:

- Trước hạp Trương Sứ giả, sao dẫn người khuấy rối hành dinh của Hoàng Gia, người đã làm cho Hoàng Gia giận dữ. Người đã cho tìm kiếm người mà không gặp, hôm nay quả là người tới số.

Cùng một lượt với câu nói, lão ta lướt tới, công lực quả đáng kính vì trong mấy bước đi của lão, kinh phong cuốn theo như cơn trốt.

Đức Uy đứng yên một chỗ:

- Ta đến đây là khách, các hạ đã không dành cơ hội cho ta nói chuyện mà đã muốn động thủ rồi, cương vị chủ nhân có như thế hay sao?

Hắn cười cười nói luôn:

- Nhứt là khách chỉ có mỗi một mình mà chủ thì lại đến mười, không biết Cúc Hoa Đào có biết không, chớ ở Trung Nguyên người ta có câu nói hay lắm đó, người ta gọi đó là chó cậy nhà, gà cậy vườn đấy. Quả thật, bên sau lão già có đủ mười người của Thập Tướng Quân.

Lão già mặt đỏ chợt nghe nóng mặt, lão quay lại quát:

- Lạc nhị đệ, hãy trao binh khí cho ta.

Nhiều tiếng thép khua rộn rã, một cây đao cán dài từ trong được phóng ra và lão già mặt đỏ đưa tay đón bắt động ngược cán đao làm cho những vòng thép trên cán khua nghe điếc óc.

Bằng vào một bộ mặt đỏ rần của lão già với cây thanh long đao vừa được phóng ra, Đức Uy bỗng nhớ đến một người, đó là nhân vật oai hùng đời Tam Quốc:

Đệ nhứt tướng quân Quan Vân Trường.

Không biết mặt nhưng có thấy hình, bất cứ ai nhìn vào vóc dáng, bộ mặt, binh khí và tư thế của lão già mặt đỏ, người cầm đầu Thập Tướng Quân này cũng đều có thể hình dung Quan Vân Trường thuở trước. Chỉ có điều Quan Vân Trường khi xưa đã theo Lưu Bị lập nên chiến công hiển hách cho nhà Hán, còn lão già mặt đỏ này thì lại là một tướng quân của tên vua cướp biển Hải Hoàng, mà chúng tôn xưng là Hải Hoàng gia Đức Uy nhường mất:

- Sao? Bây giờ tiếp khách đó à?

Hắn cho tay vào lưng rút phắt thanh Ngự Trường kiếm và ngay khi đó bên ngoài vụt có tiếng kêu thảng thốt:

- Ngự Trường Kiếm!

Vừa thấy thanh kiếm, vừa nghe tiếng kêu, lão già mặt đỏ rùng mình bắt giắc lão lui ra sau một bước

Lão quát mặt hỏi Lý Đức Uy:

- Người là gì của Ngân bài Lệnh chủ Bồ Y Hầu?

Đức Uy gần từng tiếng:

- Chuyện đó các hạ không cần biết. Ta, Trung Nguyên Bạch Y Khách đến đây để gặp Hải Hoàng bàn chuyện buôn bán nếu các hạ muốn cần thì cứ tự nhiên.

Thanh đại đao nhoáng lên lập tức.

Còn, trượng hay đại đao, có lẽ ai cũng quen dùng trong một chiêu đầu với thế Hoành Tảo Thiên Quân, lão già mặt đỏ, cũng thế, chiêu đầu của lão quét cuốn ngang hông của Đức Uy.

Lão là con người cao lớn, cánh tay của lão to như bắp chuối, thêm đà đao đi ngang rất mạnh, cho dầu ai đó cầm trong tay món binh khí nặng cũng không dại gì đỡ theo lối đương đầu, vì như thế người đỡ bị vào thế hạ phong.

Nhưng hình như Đức Uy muốn thử qua nội lực, hắn nhích chân trái ra sau nửa bước, thân mình nghiêng theo bên trái và chỉ thẳng mũi kiếm ngay hướng mũi đao Lửa vụt loé lên như lò rèn đang thổi, lão già mặt đỏ khi tung chiêu đầu đã có hơi xuống tấn, chân lão vận đủ mười thành công lực thể nhưng thanh đao quá nặng lại bị dội ngược thành ra lão gượng không nổi phải lui luôn ba bước Đức Uy vẫn đứng yên, nhưng riêng hắn, hắn biết rõ hồ khẩu của mình đã đổ lên vì chịu vào sức dội kinh hồn.

Đã biết sức đối phương, đã biết sự lợi hại của thanh đao nặng Đức Uy không chờ cho lão già mặt đỏ lui hết trốn, lão mới vừa lui hơn một bước thì cả người lẫn kiếm của Đức Uy đã sát bên mình lão.

Trốn dội quá mạnh, lão già mặt đỏ còn phải bị trốn đẩy hơn một bước nữa và như thế là nếu không chết cũng phải trọng thương vì thanh cổ kiếm trong tay của Đức Uy đã sát bên mình.

Đám huynh đệ của lão đứng ngoài cùng rú lên một lượt, nhưng không ai làm sao cứu kịp vì mũi kiếm đã sát rồi.

Thế nhưng tay của Đức Uy dừng ngay lại, dừng ngay khi mũi kiếm vừa ghim vào tới áo chớ chưa chạm tới da, hắn nói thật chậm:

- Được chưa? Như thế là chủ khách đã phải lễ rồi đó.

Sức mạnh, thân pháp thật nhanh, nhanh hơn đối thủ và món binh khí chém sắt như bùn □ Hội đủ ba yếu tố đó là thắng. không phải thắng một người. mà có thể thắng cả một cuộc bao vây.

Trong trường hợp này, trong trường hợp đối diện là Thập đại tướng quân của Hải Hoàng. Đức Uy đã hội đủ ba yếu tố tất thắng đó.

Và hắn lui ra sau hai bước, đứng im.

Lão già mặt đỏ chống cán đao trở xuống y như tư thế cũ, da mặt đỏ rần của lão xạm xuống tím bầm.

Và thỉnh linh, cán đao vụt bật lên, bật về hướng Đức Uy.

Cán đao bật lên vẫn có thể là thế đánh, nhưng sát thủ không phải nơi cán đao, sát thủ vẫn là ở lưỡi đao.

Vì khi cán đao bật lên thì chân phải của lão già cũng nhích tới và như thế là lưỡi đao cuốn theo □ lưỡi đao cuốn theo thế bật của cán đao, nghĩa là từ dưới cuốn lên. Đó là thế tối hậu của Quan Vân Trường thuở trước, bằng vào thế đó ông ta đã chém Huê Hùng bọt nước chưa tan, ở Tru Văn Xử trăm Nhan Lương để tạ Ôn Tào tại thành Bạch Mã □ nói là thế tối hậu không có nghĩa là thế sau cùng đối với người sử dụng, tối hậu ở đây có nghĩa là đối với người bị tiếp thanh đao. tối hậu có nghĩa là khi thấy đường đao đó, người tiếp thanh đao không còn nữa!

Huê Hùng, Văn Xử và Nhan Lương thấy được đường đao hiểm ác đó, nhưng chỉ thấy hơn phân nửa vì khi cán đao bật lên thì họ không còn cảm giác.

Quan Vân Trường trong thời Tam Quốc, về võ dũng còn kém nhiều người, nhưng vẫn nổi danh nhờ vào đường đao đó.

Nếu chỉ kể cho người khác nghe, chỉ hình dung thế đao qua lời nói, có lẽ nó sẽ tầm thường, nhưng có ai thấy □ mà đâu có ai thấy hết đường đao, vì mới thấy phân nửa là đã chết rồi □ chỉ có những người ấy mới biết được cái lợi hại của đường đao đó.

Cái cán đao đang động xuống đất □ cái cán đao bật lên xéo về hướng địch □ có thể làm cho địch hết hồn và tránh đỡ, cái đó không cần thiết vì kẻ đó là lưỡi đao cuốn theo □ cuốn từ dưới lên trên.

Đó, thế đao của Quan Vân Trường chém Huê Hùng, Tru Văn Xử, trăm Nhan Lương là như thế đó. Có phải nghe nó tầm thường không? Thế nhưng nó không tầm thường chút nào cả, vì thế nên nó mới được gọi đường đao tối hậu □ đầu chỉ mới đánh một chiêu đầu cũng gọi là tối hậu □ vì người thấy đường đao ấy chỉ còn thấy một cái chớp tối hậu.

Lão già mặt đỏ trong thập đại tướng quân của Hải Hoàng gia Cúc Hoa Đào đánh đường đao tối hậu của Quan Vân Trường □ có lẽ trước hết lão có tướng mạo giống Quan Vân Trường, kẻ đó là lão học võ, chính lão soi gương ngó thấy hoặc có người cho lão biết là lão giống Quan Vân Trường cho nên sau đó, lão chọn món binh khí Thanh long yên nguyệt đao, thứ binh khí của Quan Vân Trường dùng thuở trước và lão phải cố gắng hết sức để học cho kỳ được đường đao tối hậu, chỉ có điều lão sử dụng nó đúng mức hay không thì không ai biết, vì đâu ai thấy Quan Vân Trường sử dụng lần nào?

Người ta chỉ biết trong hàng võ lâm đương thời ngán đường đao đó lắm □ người ta ngán thực tài của lão già mặt đỏ cũng có, mà ngán vì đó là đường đao đã chém Huê Hùng, Tru Văn Xử, Trăm Nhan Lương cũng có.

Có lẽ lão già mặt đỏ cũng có thực tài, vì nếu không, làm sao lão được làm đại ca trong Thập đại tướng quân.

Bây giờ, không ai thấy được cái hay, vì lưỡi đao sáng quá, khi vung lên ánh thép loáng ngời choá mắt, đứng ngoài không ai nhìn kịp thế đao đi thế nào, cũng không ai thấy thế đối kháng của Đức Uy ra sao vì khi ánh thép nhoáng lên là thân hình hắn cũng nhoáng lên, thanh Ngự Trường Kiếm trong tay hắn cũng nhoáng lên.. Lần này thì không nghe tiếng thép chạm nhau, không thấy tia lửa bắn ra như lúc nãy, người ta chỉ thấy hai ánh thép, một bóng người nhoáng lên rồi tắt ngấm, tắt cùng một lượt.

Đức Uy bỗng kiểng đứng thẳng người nhìn chăm về phía địch, lão già mặt đỏ chống cán đao thụt lui liên tiếp, tay trái bụm lấy vai bên phải, máu bứt rịn ra theo mấy kẽ tay!

Trận đầu kết thúc.

Truyền đến đời của lão già mặt đỏ này, đường đao thiên cổ của Quan Vân Trường không còn là đường đao tối hậu.

Một lão già khoảng sáu mươi trên dưới phải dùng hình dung từ cây tre miều mới tả đúng được vóc người của lão. Oám cao, xương nhiều, thịt quá ít, gần như chỉ có da bao lấy hình xương, đặc điểm thứ hai của lão già này là bộ mặt ngựa, mắt tròn mà quá nhỏ, mày rậm nhưng lại quá ngắn, lỗ mũi không lớn lắm nhưng hai cái lỗ không dám đi nữa trong di hóm vô cùng.

Không biết lão có mặt hồi nào, vì người ta đang bận theo dõi trận đấu của lão già mặt đỏ và Đức Uy, nhưng khi chiến trận đã có máu, khi không khí đang lắng lại thì người ta nghe có lão. Dùng tiếng nghe mà không dùng tiếng thấy là tại vì trước khi thấy lão, người ta đã nghe hơi lạnh bộ mặt như người chết của lão làm cho không khí đầy hành lang của tòa trang viện rộng lớn vụt lạnh như đông giá.

Trên ngực của lão có bốn bông cúc trắng.

Tia mắt của lão bắn thẳng vào mắt của Đức Uy, người ta cảm thấy khoảng giữa lão và Đức Uy làm như có những tia chớp chớp, vì tia mắt của Đức Uy cũng bắn đúng ngay vào tia mắt của lão.

Hai người đứng im như kẻ câm.

Có lẽ họ chào nhau bằng mắt.

Không biết qua như thế bao lâu, vì những kẻ có mặt bàng hoàng vì trận đấu vừa rồi, bàng hoàng vì bốn tia bắn vào nhau toé những tia chớp nhoáng sau đó, người ta nghe tiếng lão già:

- Khá, thật khá!

Lão ngưng thêm một chút nữa nói tiếp:

- Khắp thiên hạ hiện nay, chưa ai dám nhìn thẳng vào mắt ta mà không chớp mắt, người khá lắm xứng đáng người cầm thanh Ngự Trường Kiếm. Tên gì?

Giọng nói và câu hỏi thật trịch thượng.

Không sao, lão đã lớn tuổi mà có lẽ cũng là kẻ đầu đàn của Cúc Hoa Đào, lão có trịch thượng một chút cũng không sao.

Đức Uy hỏi lại:

- Có phải Hải Hoàng của Cúc Hoa Đào đó không?

Lão già rần giọng:

- Không, hữu thừa tướng Thiềm Đài Vô Úy.

Đã có Thập Tiên Phong, rồi Thập Tướng Quân, bây giờ hữu thừa tướng đã có hữu tự nhiên là có tả, như vậy là đủ rồi. Kẻ ngồi chót vót là Hải Hoàng gia. Thảo nào họ không coi Cúc Hoa Đào là một giang sơn.

Đức Uy lạnh lùng.

- Không phải Hải Hoàng thì không xứng để biết tên ta.

Thiềm Đài Vô Úy xám mặt ngay, lão nhích lên một bước.

Thập Đại Tướng Quân cúi rạp mình thụt lùi lại phía sau.

Đức Uy đứng yên một chỗ, mặt không đổi sắc.

Không phải chí khí bất phục không mà được, muốn trấn tĩnh trước địch hung ác, mạnh bạo hung ác, mạnh bạo như thế, còn cần phải có nhiều nội lực, nội lực không cũng đủ, vì nếu gặp kẻ có nội lực cao hơn là phải thối lui, vì thế, có thể trấn tĩnh trước bất cứ một địch thủ nào đều phải có đủ ba điều: nội lực, chí bất khuất và con đường phải của mình. Thiếu một trong ba cái đó, đến một mức cần thiết là phải thối lui.

Đức Uy đứng vững trong trường hợp này là hẳn đạt đủ ba yếu tố.

Thiềm Đài Vô Úy cười nhạt:

- Tuổi trẻ, tuổi trẻ thường ngông cuồng như thế ấy, các hạ cho dầu Ngân Bài Lĩnh Chủ Bồ Y Hầu đứng trước mặt ta cũng không dám vô lễ như thế ấy, biết chưa.

Đó là câu nói phủ đầu.

Đem người trưởng thượng ra để so sánh với mình, Thiềm Đài Vô Úy cố ý làm Đức Uy núng thế. Đức Uy trả miếng ngay:

- Cứ theo ta biết, lĩnh chủ vốn là người nhân hậu, chính trực, vì thế, gặp một con người chính trực, dầu kẻ ấy là phu xe, hành khách thì người vẫn khiêm cung hữu lễ.

Thiềm Đài Vô Úy gặng lại:

- Nghĩa là ta không đủ tư cách chính trực?

Đức Uy đáp:

- Những kẻ dựa vào thế mạnh quên cội quên nguồn, bán thân làm tôi cho kẻ ngoại xâm, không đủ tư cách bàn về chánh trực.

Thiền Đài Vô Úy quát lớn:

- Muốn chết!

Lão nhấc tay lên, nhưng rồi lại bỏ xuống ngay. Bàn tay lớn và đen màu đen kỳ lạ.

Lão nói:

- Để cho ngươi sống thêm vài phút. Ngươi khinh lờn Sứ giả của bản đảo, sau đó dẫn người nhiều loạn ngự giá của Hoàng Gia bây giờ lại đột nhập hành cung, ý ngươi muốn gì, nói!

Đức Uy điềm đạm:

- Chuyện buôn bán giữa ta và Trương Cửu Tôn người khác không biết còn chỗ khoan dung, các hạ mệnh danh là tướng quốc mà lại không biết thì thật là quả hồ đồ.

Cúc Hoa Đào bỏ tiền ra mua một Công Tử Hoàng Tộc Mãn Châu để được kết thân với Mãn Châu như ngày nay, thế mà lại lừa người bán bằng trao ngân phiếu không đổi được, như thế ai đã lừa ai?

Thiền Đài Vô Úy đáp:

- Ngươi muốn nói như thế thôi, không ai mua bán mà để cho lỗ vốn, mục đích của ngươi như thế nào, ngươi biết, ta cũng biết.

Đức Uy cười:

- Khá lắm, kể như thế quả đáng được làm tướng quốc cho Hải Hoàng.

Thiền Đài Vô Úy cười gằn:

- Biết thế là tốt, nói rõ ý ngươi đến đây đi.

Đức Uy đáp:

- Các hạ biết ta là người buôn bán thì cần gì phải hỏi?

Thiền Đài Vô Úy cau mặt:

- Sao? Ngươi đến đây cũng để bàn chuyện mua bán nữa à?

Đức Uy gật đầu:

- Đúng, nhưng nếu các ngươi sợ quá không dám mua bán nữa thì thôi Hai bàn tay của Thiền Đài Vô Úy run lên vì tức giận.

Hồi 45

Một kiếm lui mười tướng, nổi danh dũng sĩ

Nhìn sững vào mặt Đức Uy bằng đôi mắt tròn xoe thật lâu, Thiềm Đài Vô Úy nói như thét:

- Hậu sanh, đừng có bày trò nói khích, hãy nói chuyện mua bán đi.

Đức Uy mỉm cười:

- Ta vốn có ý muốn bàn với các hạ, nhưng chỉ sợ cương vị Hữu Thừa Tướng của các hạ không thể quyết định được đó thôi.

Thiềm Đài Vô Úy cười lạt:

- Phàm những chuyện quan hệ đến Cúc Hoa Đào, bất luận nội ngoại, không chuyện nào ta không quyết định được, nói đi.

Đức Uy nhướng mắt:

- Thật thế à?

Thiềm Đài Vô Úy găm gù:

- Dầu một góc trời sụp xuống, ta vẫn chống bằng một cánh tay, biết chưa.

Đức Uy cười:

- Cũng mong rằng sau khi ta nói xong, các hạ đừng có kiếm chuyện và thối thoát Ngưng một giây hấn tiếp ngay:

- Ta muốn từ trong toà trang viện này mua một con người.

Thiềm Đài Vô Úy sừng sốt:

- Mua một người từ trong trang viện này?

Đức Uy gật đầu:

- Nếu cần, ta nói cho thật rõ, ta cần mua một con người, đó là người bị cầm tù tại đây:

Thất Cách Cách Mãn Châu.

Thiềm Đài Vô Úy tái mặt:

- Thất Cách Cách?

Đức Uy gật đầu:

- Đúng.

Ánh mắt của Thiềm Đài Vô Úy chớp lia:

- Hậu sanh, người cần Thất Cách Cách làm gì?

Đức Uy nói:

- Ta là người mua bán, mua rồi lại bán để kiếm lời, được không?

Thiềm Đài Vô Úy lại chớp mắt:

- Hậu sanh, người có phải Họ Lý không?

Đức Uy cười:

- Bây giờ mới biết? Đúng, ta họ Lý.

Sau một thoáng biến sắc, Thiềm Đài Vô Úy bật cười, giọng cười thật danh ác.

- Như vậy người là tên chó săn của Minh triều? Hừ, người đã bắt con gái của Tổ Tài Thần, phu nhân của hoàng thân Mãn quốc, Cúc Hoa Đào đang tìm người, không ngờ người lại dẫn thân tới nạp. Tào Côn, bắt nó cho ta.

Lão già áo đỏ bây giờ đã rịt lại vết thương. Lão ứng tiếng và cùng chín tên trong Thập Đại Tướng Quân bao Đức Uy vào giữa.

Đức Uy mỉm cười:

- Ta tìm vốn là cái vị cửu vương của Mãn Châu chứ không phải tìm các người, chỉ hiềm vì Cúc Hoa Đào của các người mong hấn đứng giang sơn tổ tiên, rước voi giày mã tề, tự nhiên, là con dân nhà Đại Minh. ta phải trừ diệt các người. Tuốt binh khí ra đi. ta nói cho vền lòng. trước khi các người tuốt binh

khí ra, ta không hề ra tay trước.

Trừ lão già mặt đỏ Tào Côn đứng đối diện với Đức Uy, còn lại chín tên chạy một vòng tròn, tự nhiên khi họ dừng lại, vòng tròn có phần hơi nhỏ vô hơn và trên tay của họ thấy đều có thêm binh khí.

Ngoài lão mặt đỏ Tào Côn sử dụng thanh đại đao, còn lại chín người kia, binh khí khác nhau. Kiếm, trường thương, búa, chĩa ba, câu liêm, thiết côn, lưu tinh chuỳ, kích và có người sử dụng song chùy rất lớn.

Họ bao vây thành một vòng tròn, binh khí lăm lăm trong tay với những cặp mắt ý như bày hổ đói.

Đức Uy từ từ đưa thanh Ngự Trường Kiếm ra trước mặt, mắt hắn không nhìn ai cả, hình như hắn nhìn họ bằng thánh giác.

Tào Côn vụt thét lên:

- Sát!

Tất cả những món binh khí nhoáng lên một lượt, cách đánh của họ đã thành trận pháp, thế tấn công hình như đã luyện tập kỹ càng, họ nhoáng binh khí cùng một lúc với thân pháp cùng di động.

Ánh thép của Ngự Trường Kiếm khác hơn những ánh thép lạ loáng lên một bùng hào quang, nhiều tiếng va chạm vào nhau, chín tên trong Thập Đại Tướng Quân lui trở về vị trí đứng im.

Mười cặp mắt nhìn chăm chăm vào thanh kiếm của Đức Uy, mặt họ cùng biến sắc.

Hình như thế đánh đầu tay chỉ là ước thử, vì sau đó ánh mắt của Tào Côn quét qua một lượt như ngầm chỉ thị.

Tình hình lắng lại vì không ai cử động, không khí thật là dễ sợ.

Phàm trong trường hợp bị vây công, người phá vây có hai phương cách.

Thứ nhất, bằng sức mạnh. Với phương thức này người bị vây công phải đối kháng, dùng sức mạnh của mình đánh giạt đối phương. Hoặc giạt rộng rãi, hoặc giạt về một phía.

Thứ hai, bằng thân pháp. Với phương pháp này, người bị vây công phải tận dụng khinh công, tránh tất cả mũi nhọn của đối phương thật nhanh rồi cũng bằng một thủ pháp cực nhanh, gây thương tích cho một số, sau đó, phá vây.

Đức Uy vẫn không nhìn một người nào, thanh kiếm trong tay hắn dựng đứng lên trước mặt.

Hai mắt hắn thật sáng nhìn thẳng về phía trước.

Tào Côn quát lớn:

- Sát!

Thế tấn công không giống như hồi nãy. Đám Thập Đại Tướng Quân, không nhảy ập vào mà lại chạy thật nhanh, binh khí trong tay họ khoa lên không thứ tự, hình như họ cố làm đối phương hoa mắt.

Đức Uy vẫn đứng yên một chỗ, thanh kiếm hắn dựng đứng lên trước mặt.

Một tiếng quát thứ hai của Tào Côn:

- Sát!

Cùng một lúc với tiếng thét của Tào Côn, Đức Uy vụt nhún mình lên, trong khi bao nhiêu binh khí của đối phương bằng nhiều phương vị ập vào.

Tà áo trắng của Đức Uy bây giờ không thấy, người ta chỉ thấy một luồng sáng lơ mơ xoáy trên không như làn mây mỏng, không nghe tiếng kim khí chạm vào nhau, chỉ nghe những tiếng hự hự nho nhỏ và bao nhiêu ánh thép cùng tắt ngay một lượt.

Đức Uy bỗng kiếm đứng ngay chính giữa, hai mắt hắn nhắm hờ, mặt hắn nhắm hờ, mặt hắn hơi xanh.

Thập Đại Tướng Quân giạt trở về vị trí cũ, từ trên cánh tay cầm binh khí của mỗi người, một vết máu chảy dài Thuật khinh công chuyên dùng nhảy cao, nhảy xa, nhưng nếu phải xoay vòng và phải chiến đấu thì phải dùng đến nội lực để duy trì, Đức Uy hình như đã phải hao tổn khá nhiều nội lực.

Thân hình hắn vẫn thẳng, chưa hề có một chút hơi run, nhưng da mặt hắn đã chứng tỏ cho thấy rõ điều đó.

Thiền Đài Vô Úy tái mặt, là con người võ công tuyệt đỉnh, lão biết Đức Uy hãy còn sức tấn công, chỉ cần hắn nhón mình lên lần nữa, ít nhất phân nửa số người bao vây sẽ ngã xuống bởi thanh cổ kiếm, Thế nhưng hắn lại không làm, có lẽ mục đích của hắn chưa phải là thế.

Thiền Đài Vô Úy nhích lên:

- Đang ra.

Thập Đại Tướng Quân rạp mình lui hẳn vào phía trong, khi vị Hữu thừa tướng của mình bước tới.

Thiền Đài Vô Úy gần giọng:

- Muốn bằng binh khí hay bằng chưởng lực?

Đức Uy hé mắt:

- Tùy các hạ.

Thiền Đài Vô Úy cười giả trá:

- Ta sẽ bằng vào hai tay để đấu với ngươi.

Đức Uy không nói, tay hất cho thanh đoản kiếm vào lưng.

Thình lình một giọng cười the thé nổi lên:

- Thằng già khôn vặt, đã dùng Xa Luân chiến rồi mà còn chưa dám dùng binh khí, sợ phải không?

Tiếng cười và tiếng nói phát ra từ một góc nhà cách đó chừng ba trượng.

Thiền Đài Vô Úy biến sắc:

- Bắt nó cho ta.

Hai tên trong Thập Đại Tướng Quân phóng về hướng đó.

Tất cả đều không bị thương nặng, họ chỉ bị mũi kiếm lướt qua đồ máu, như trường hợp đầu tiên của Tào Côn, vì thể thân pháp của họ còn thật nhanh, nhưng vẫn không bắt kịp.

Tiếng nói vừa phát ra, tiếng quát của Thiền Đài Vô Úy cũng tiếp liền theo, hai người phóng liền trong lúc ấy, thể nhưng vẫn không thấy bóng một ai. Thân pháp của kẻ đó nhanh hơn họ.

Tiếng cười lại vụt ré lên, khoảng cách cũng chừng ba trượng nhưng lại về bên phải, khi nãy phát lên từ bên trái.

Thiền Đài Vô Úy lại quắc mắt, hai tên trong Thập Đại Tướng Quân lại phóng ra.

Chỉ trong khoảnh khắc giọng cười kỳ dị phát lên trong nhiều hướng khác nhau và bọn Thập Đại Tướng Quân đã phải phi thân ra hết.

Đức Uy rung động, tiếng cười rề rề, giọng nói khàn khàn của một người già, hình như hắn đã có thể nghe ở đâu rồi, nhưng nhứt thời hắn không nhớ được là ai. Mắt hắn vẫn nhìn tới trước, đối diện với Thiền Đài Vô Úy, nhưng tai hắn tập trung hẳn đã nhận ra có một người đã đến chỗ hòn non bộ khá lớn trong vườn hoa sát dãy hành lang mà hắn và Thiền Đài Vô Úy Đồi mắt chuột của Thiền Đài Vô Úy lăn tròn như hai hột kim cương và khi Đức Uy phát giác có người thì đôi mắt của lão cũng dừng lại ngay hòn non bộ.

Thính giác lão thật đáng kinh người.

Và y như một bóng ma, Thiền Đài Vô Úy phóng mình lên vọt tuốt ra hướng hòn non bộ không nghe một mảy may tiếng động.

Từ ngoài hòn non bộ, tiếng cười dị hóm lại nổi lên:

- Bạn trẻ, họ đông không nên liều, hãy để chút thân hữu dụng dùng vào việc lớn, quần mã sức voi cũng phải mệt, biết chưa.

Bây giờ thì Đức Uy đã biết rõ dụng tâm dụ địch phân tán để cho mình thoát Đứng, giữa đám chồn dầu yếu, một con cạp cũng khó quần đối phó với Thập Đại Tướng Quân của chúng đã hao nhiều chân lực, thêm một Thiền Đài Vô Úy nữa, chắc chắn, dầu có thắng thì cũng đã hết sức rồi, huống chi, còn Tả Thừa Tướng, còn Hải Hoàng chưa ra mặt.

Câu nói của người lạ mặt không phải là vô lý.

Nhưng nếu đi như vậy thì Thất Cách Cách làm sao?

Giọng nói khàn khàn lòng vòng trong hòn non bộ lại nổi lên:

- Bạn trẻ, người đẹp Mãn Châu không có ở đây, biết chưa?

Câu nói chưa kịp dứt thì Thiền Đài Vô Úy đã phóng tới hòn non bộ, thân pháp của lão quá nhanh và cái đáng sợ nhứt là không tiếng động.

Nhưng, lão chưa đứng vững thì một tiếng dội bằng chưởng lực đã vang lên, Thiền Đài Vô Úy loạng choạng lui một bước. Ngay lúc đó, giọng nói khàn khàn lại nổi lên:

- Bạn trẻ, bộ tính cho nhừ tử ở đây sao?

Đức Uy hạ ngay quyết định, hất vòng tay:

- Đa tạ!

Hắn nhún chân nhảy vút lên đầu tường.

Mấy bóng trắng của Cúc Hoa Đào nhảy theo Giọng khàn khàn lại nổi lên, nhưng lần này không phải nói với Đức Uy mà hình như nói với một người nào khác:

- Chú nhỏ, làm đi!

Một bụng hào quang hực lên, vùng hào quang màu tía!

Aùnh tử quang!

Nhiều tiếng rú nổi lên khủng khiếp, mấy bóng trắng đuổi theo Đức Uy bật lại ngã ra. xuống chân tường, máu ối cả một vùng.

Vùng ánh sáng màu tía vút lên mắt hút.

Thiền Đài Vô Úy nhảy sát tới bên hòn non bộ, hòn non bộ lớn quá, muốn vòng qua cũng mất bảy tám bước mới có thể tới bên đối diện, rộng và cao.

Tiếng cười the the lại nổi lên ở phía bên kia.

Thiền Đài Vô Úy nhảy phóng qua, tiếng cười khe khẽ lại nổi lên phía bên đối diện.

Thiền Đài Vô Úy giận xanh mặt, lão vung tay tung ra một chưởng, cả hòn non bộ cao lớn đỏ nhào, bụi cát bắn tung. Chưởng lực kinh người.

Tiếng cười khe khẽ nổi lên từ phía xa xa:

- Lão già ôn dịch, giận làm chi khối đá như thế?

Thiền Đài Vô Úy dợm phóng lên, nhưng lão vùng loạn choạng, hai tay ôm ngực, phun ra một bụng máu.

Từ phía hậu điện, phóng ra một bóng áo trắng đỡ lấy phía sau lưng Thiền Đài Vô Úy, hai người tương phản, lão này vừa lùn vừa mập, trông như một cái thúng biết đi, lại trắng như bột Vừa đỡ Thiền Đài Vô Úy, lão vừa kêu lên:

- Vô Úy, Cửu Vương Gia bị thương, Thất Cách Cách mất rồi!

Lý Đức Uy phi thân thật nhanh, hắn không sợ bọn Cúc Hoa Đào đuổi theo vì hắn biết chúng không khi nào dám, nhưng hắn đang lo cho Thất Cách Cách.

Cứ theo người ẩn mặt thì nàng không có trong tòa trang viện đó như vậy thì họ đã dời nàng đến nơi nào?

Người ẩn mặt là ai?

Tại sao giọng nói hắn nghe quen quá!

- Lý thiếu hiệp!

Đức Uy giật mình, hắn quay mặt thấy Lăng Phong đang đứng vẫy tay ở ven rừng.

Đức Uy kinh ngạc bước nhanh tới:

- Lăng huynh đệ, chưa về sao?

Lăng Phong đáp:

- Về rồi nhưng trở lại, Đào Đường Chủ và mấy vị nữa đang ở trong rừng.

Đức Uy cau mày:

- Lăng huynh đệ, sao lại làm Lăng Phong nghiêm mặt:

- Xin thiếu hiệp đừng trách cứ, bất cứ ai cũng không thể làm khác hơn được, trong khi thiếu hiệp đi vào hang cọp, tại hạ không thể báo cáo và chư vị Đường Chủ cũng không thể ngồi yên Bóng người nhoáng ra, bọn Đào Nhứt Thọ cũng vừa bước tới, Đức Uy vội vòng tay thi lễ với năm vị Đường Chủ Cùng gia bang.

Đức Uy nói bằng một giọng cảm kích:

- Tại hạ xin cảm ơn chư vị có lòng chiếu cố.

Nhưng Đào Nhứt Thọ đã nói ngay:

- Thất Cách Cách đang ở trong rừng, không biết ý thiếu hiệp như thế nào, có nên đưa đi ngay không?

Đức Uy sững sốt:

- Sao? Thất Cách Cách đang có tại đây?

Đào Nhứt Thọ đáp:

- Phải, nhưng tại sao lạ vậy? Không phải thiếu hiệp cho người đưa đến hay sao?

Đức Uy biết rồi.

Hắn mỉm cười thuật lại chuyện người ẩn mặt cho bọn anh hùng Cùng gia bang nghe và bây giờ họ mới bật cười ra.

Đức Uy hỏi:

- Người đưa Thất Cách Cách đến đây như thế nào?

Đào Nhứt Thọ đáp:

- Khi chúng tôi lo đi vào trang viện đến đây thì nghe trong rừng có tiếng, chúng tôi băng vào rừng thấy Thất Cách Cách đang nằm hôn mê chớ không thấy một người nào cả. Khinh công của họ thật nhanh.

Đức Uy cau mặt:

- Nghe tiếng nói có rõ lắm không?

Đào Nhứt Thọ đáp:

- Họ gọi chúng tôi mà họ bảo trở vào rừng chớ không được vào trang viện, họ bảo đó là ý kiến của thiếu hiệp và họ bảo ở đây chờ.

Đức Uy hỏi:

- Giọng nói ra sao?

Đào Nhứt Thọ đáp:

- Còn trẻ, nội lực sung mãn, nhứt định phải là một thanh niên đồng mẫn.

Đức Uy trầm ngâm:

- Như vậy họ không phải là một người, nhưng không biết họ là ai Đào Nhứt Thọ nói:

- Giúp thiếu hiệp trong bóng tối, tự nhiên bằng hữu.

Đức Uy cau mày:

- Bằng hữu Và hắn vụt mở to đôi mắt:

- Bây giờ tôi biết rồi đúng rồi nhứt định rồi Đào Nhứt Thọ hỏi nhanh:

- Ai? Thiếu hiệp?

Đức Uy đáp:

- Cùng Thân? Sao lạ vậy? Không phải lão đến đây để cầu kết với Mãn Châu sao?

Quân Hải Thiên bắn khoả:

- Thiếu hiệp, không lầm chớ? Ai lại không biết lão Mông là con người chỉ biết có lợi chứ không biết gì nhân nghĩa, lão là người không cần biết đến chuyện thiên hạ, chánh sách của lão là chết sống mặc bầy, chỉ cần có lợi là lão làm, chết ai nấy chịu Đức Uy lắc đầu:

- Cứ theo nghĩa phụ tôi thì Mông Bất Danh không phải là con người như thế. Người bảo lão là con người đứng giữa. Lão không theo chánh mà cũng không theo phe tà, lão có hành động theo ý lão. Ham tài lợi nhưng không lấy của bất chánh, lão gian hoạt nhưng cơ trí hơn người, nhưng không bao giờ dùng mưu kế đối với một người không cần dùng mưu kế, không bao giờ ác với một người không cần phải ác, bây giờ tôi nhớ lại giọng nói trong trang viện đúng là giọng nói tiếng cười của lão.

Đào Nhứt Thọ nói:

- Thế nhưng ai cũng biết lão đến Trường An là để cầu kết với Mãn Châu mà?

Đức Uy nói:

- Cũng có thể nhưng đã nói là lão không theo ai cả, có thể định cầu kết với Mãn Châu vì lợi, nhưng cầu kết như thế nào thì không ai biết. Cũng có thể đến đây rồi vì quan sát như thế nào đó, lão cải sửa ý định thì cũng được vậy.

Ngưng một giây, Đức Uy nói tiếp:

- Tôi chưa thấy nghĩa phụ tôi nhận xét lầm một ai cả. Có thể lão Mông lấy cơ cầu kết với Mãn Châu để bề hoạt động, có thể lão làm cho chúng không chú ý để đánh những đòn đau, chính vì thế nên lão không ra mặt với ai cả Đào Nhứt Thọ gật gù:

- Nếu như thế thì tất cả đều lầm, trong bốn kẻ xưng bá võ lâm có thể ông ta là người duy nhất là chính phái, chữ cùng của ông ta có lẽ cao hơn chữ cùng chúng ta một bậc.

Quân Hải Thiên nói:

- Cao thấp chưa biết, nhưng chắc chắn là ông ta phải cùng hơn, vì ông ta chỉ có một mình.

Đức Uy nói:

- Cứ theo cách này thì người gởi thơ mời tôi đến xem màn kịch chơi nhau tại chân núi chung nam lại

cũng là ông ta rồi, làm cho Tổ cô nương bỏ tôi đầu mình cũng là ông ta, làm cho bọn Mãn Châu, Tổ Tài Thần và Nam Cung Nguyệt như lửa cháy mây, cũng là ông ấy.

Lăng Phong gật đầu:

- Đúng rồi, chính tôi cũng muốn với thiếu hiệp, đó là kiệt tác của vị sư cùng của chúng tôi đó chứ không ai khác.

Đức Uy nghiêm giọng:

- Mông Cùng Thần là một vị tiên bối quả thật tâm vì dân vì nước mà không cầu danh lợi, điều đó thật khiến cho nhiều người đáng thẹn.

Hắn trầm ngâm khá lâu rồi nói:

- Chỉ có điều không biết người trẻ tuổi đưa Thất Cách Cách đến đây là Ánh mắt của hắn chợt ngời lên rồi nín lặng.

Đào Nhứt Thọ hỏi:

- Thiếu hiệp nghĩ là ai?

Đức Uy lắc đầu:

- Không, chưa nghĩ ra bây giờ thật tình tôi cũng chưa xác định, chúng ta lo chuyện Thất Cách Cách rồi sẽ hay Vừa bước đi, Đức Uy vừa nghĩ, rất có thể lầm Nhớ lại chuyện gặp Mông Bất Danh trong ngôi miếu, chỗ chủ tớ Lê Tam Tuyệt giết nhau, nhớ đến chuyện Mông Bất Danh có nói đến người con gái Rất có thể là La Hán đến đây, nhưng vì chuyện lỡ làng với anh em Cùng gia bang nên hắn không dám ra mặt, nhứt là đối với vị Tổng Đường Chủ Đào Nhứt Thọ, hắn càng phải e dè.

Thế nhưng có chắc như thế hay không thì bây giờ quả thật chưa dám quyết đoán Thất Cách Cách đang nằm hôn mê giữa rừng.

Vân Tiêu đứng một bên.

Mớ tóc đen huyền bỗng bỗng loã xoã lấp nghiêng bên gương mặt xác xơ tiêu tụy của nàng, thật không ai có thể ngờ đó là một vị Cách cách Hoàng Tộc Mãn Châu, càng không ai ngờ đó là người đầu nã guồng máy gián điệp hùng hậu của Mãn Châu tại Trường An này.

Sự giầy vò khốn khổ này, nếu là người thân nhìn thấy chắc chắn ai cũng phải mũi lòng.

Ở đây, người đó là Lý Đức Uy.

Vân Tiêu nói:

- Thiếu hiệp, Thất Cách Cách bị người không chế huyết đạo tại hạ chưa dám Đức Uy gật đầu:

- Tôi biết, nhưng bây giờ thì chưa cần giải huyết đầu, phải đưa về đến Đô Độc Phủ rồi sẽ tính. Chỉ có điều bây giờ đã trưa muộn rồi, người qua lại trong thành đã đông lắm, nếu đưa đi thì sợ lộ.

Đào Nhứt Thọ nói:

- Không sao, để tiểu Lăng đi kiếm một cỗ xe.

Đức Uy gật đầu:

- Bây giờ thì chúng ta rũ nhau đi kiếm rồi, nơi đây cách tòa trang viện không xa, có xe là dễ phát hiện lắm.

Đào Nhứt Thọ nói:

- Nếu thế thì chỉ còn cách là chờ trời tối.

Đức Uy nói:

- Khu rừng này ăn thông với tòa trang viện, nếu bung ra tìm thì nhất định chúng sẽ tốp đến đây, phải lìa nơi này sớm lúc tốt lúc đó, phải về đến Đô Độc Phủ mới an toàn.

Lăng Phong nói:

- Tôi sẽ đi tìm manh chiếu rách, đặt Thất Cách Cách vào cuộn lại cột túm hai đầu, như thế nhứt định không ai ngờ cả.

Đào Nhứt Thọ gật gật:

- Đúng rồi, đúng rồi, ăn mây mà mang chiếu rách thì quá hợp, không ai nghĩ gì đâu. Được không thiếu hiệp?

Lý nhìn Thất Cách Cách nằm nhắm nghiền đôi mắt. Đức Uy thờ ra:

- Chỉ có cách đó là hay nhứt thì phải làm thế chứ biết sao giờ.

Đào Nhứt Thọ vắn tay:

- Tiểu Lăng đi tìm chiếu đi.

Ăn mày mà đi tìm chiếu rách, thì dễ y như thầy chùa đi kiếm mõ chuông, chỉ mấy phút sau là có ngay mấy mảnh mang tới.

Chiếu đã trải ra nhưng đâu có ai dám mó tay vào, ai cũng biết mối quan hệ giữa Đức Uy và nàng. Tự nhiên, Đức Uy cũng rờ chính tay mình làm mới phải.

Hắn bỗng Thất Cách Cách đặt ngay vào giữa chiếu, Lăng Phong ém mí lại, họ cố làm cho kín nhưng vẫn có cách là xộp chó không có cứng.

Xong xuôi, Đức Uy ngó Lăng Phong:

- Đã giúp thì giúp luôn, xin Lăng huynh đệ vác giùm, tôi và Vân Phân Đường chủ mở đường Nói xong, hắn phóng mình đi trước.

Kế đến là Vân Tiêu, Lăng Phong vác chiếu đi giữa, sau cùng là các vị Đường Chủ Cùng gia bang tề nhau ra hộ vệ.

Aên mày vác chiếu rách, cũng như mục đồng mặc áo toi, chuyện đó chẳng những không phải là chuyện thể diện hi hữu mà khắp nơi, chỗ nào cũng có.

Kể sách thật hay và thật hợp...

Hồi 46

Tình không lựa tuổi

Nếu trong thành nhiều chỗ nhiệt náo, tụ điểm trà đình, chợ quán dập dìu, luân lưu không dứt, thì cửa thành là một nơi dành để cho những lúc xả hơi.

Hơn tất cả những cửa thành nào khác, những cửa của Trường An thành, như là cửa đông, sáng chiều gì cũng tấp nập.

Buổi sáng, trời lạnh, mặt trời đang lên, hơi ẩm tràn đầy, không còn gì thú bằng ngồi hoặc đứng dọc theo cửa thành sưởi ấm là thứ hơn đâu hết.

Biết được lợi thế đó, quan nha bèn đem những thông tri, cáo bạch dán nhiều vào ở cửa đông, nhân đó, khách tại cửa này càng đông hơn nữa.

Những người buôn bán không bao giờ không ghé mắt, họ mở ngay những sạp, những quán cóc, những hàng rượu, cũng tại cửa Đông.

Những cửa khác cũng thế, nhưng đông không bằng.

Bây giờ thì đông đủ, hạng nào cũng có.

Những kẻ giang hồ, ngồi nghỉ chân sau một khoảng đường xa, những khách nhàn du dừng chân để ngắm người qua kẻ lại và cũng để sưởi ấm ở ánh nắng ban mai.

Những cặp tình nhân trẻ tuổi đứng nép vào góc vắng rì rào.

Những vị ăn mày lẩn lộn để hành nghề độ nhựt và những lão thầy bói, du phương, cũng nhờ vào chỗ đông người mà thiết lập những phòng xú quẻ lưu động đó đây.

Nói chung, tại cửa thành, không có giới nào không góp mặt.

Lý Đức Uy chấp tay sau đít đứng dựa cửa thành để vừa sưởi nắng, vừa ngắm thiên hạ cho vui cùng..thiên hạ.

Từ trong đám đông lách ra một lão hòa thượng vóc dáng nhỏ thó trong bộ áo đạo bạc màu, lão tay chấp tay cúi đầu bước đi, y như giờ nào cũng đang thương thuyết với Phật về chuyện quảng độ chúng sinh.

Lão xăm xúi đi ngay lại trước mặt Đức Uy:

- A di đà phật, xin thí chủ cho bản tăng chút hoá duyên.

Đức Uy hỏi:

- Lão hoà thượng cần chi?

Lão hoà thượng đáp:

- Mô phật, bản tăng xuất gia, một không vì phật, hai không vì chúng sanh, mà chỉ vì mình, xin thí chủ cho ít tiền để độ nhựt.

Đức Uy mỉm cười:

- Phật môn đệ tử thì bất cứ ai cũng nên chiêu cố.

Hắn rút một tay ra phía trước lấy một ít bạc vụn đặt vào tay lão hoà thượng và lại mỉm cười Một tay nhận tiền, một tay nhà sư vẫn xòe dựng lên ngay ngực và cúi đầu thật thấp Từ trong bàn tay xòe của lão vụt xẹt ra mấy lần khói đen thật mỏng và lọt, nếu không tinh mắt thì không làm sao thấy được, thế nhưng Đức Uy đã thấy.

Cánh tay còn chấp sau đít của hắn vụt đưa ra, trên tay, cây quạt ngọc đã xòe sẵn từ bao giờ.

Mấy làn khói đen chạm vào cánh quạt dòn nhanh trở ra, lão hoà thượng hự lên một tiếng nho nhỏ loạng choạng thối lui.

Đức Uy nhìn theo nói nhỏ:

- Hoà thượng, ông vì ông, còn tôi vì người khác, không ai dễ dàng gì cả, cần chi phải làm như thế? Hy vọng đừng cho chạm mặt.

Lão hoà thượng quày quả bỏ đi, sau khi ném vào mặt Đức Uy một cái lườm căm hận.

Lão không còn đi nhanh như lúc nãy. bước đi chậm chạp nặng nề. dáng đi v như một kẻ chưa hề biết

đến võ công.

Vân Tiêu lách mình tới hỏi nhỏ:

- Khóc hòa thượng, một trong tứ đại môn đồ của Văn Hương Giáo Chủ.

Đức Uy gật đầu:

- Kệ để cho lão đi, cái độc của lão tung ra dội ngay về lão, ít nhất nội lực võ công của lão đã bị phế rồi, nếu lão không chết, không còn ích gì cho Bạch Liên Giáo nữa đâu.

Đưa mắt nhìn quanh, Đức Uy nói tiếp:

- Có điều tôi chưa hiểu là Bạch Liên Giáo ngưng động tịnh khá lâu, không hiểu tại sao hôm nay nhắm thẳng vào tôi như thế ấy?

Vân Tiêu nói:

- E rằng chúng thay đổi cách hoạt động, có thể chúng rút vào bí mật và phân tán mỏng.

Đức Uy nói:

- Dã tâm của chúng không lớn, chúng chỉ nhắm vào cá nhân Dương Đô Đốc, chúng không giống như bọn Mãn Châu, Cúc Hoa Đào hay Lý Tự Thành.

Vân Tiêu nói:

- Thiếu hiệp hãy đề phòng, chúng không từ một người đâu, rất có thể Từ Kim Dao cũng đến.

Đức Uy lắc đầu:

- Từ Kim Dao không còn trong bàn tay khống chế của chúng nữa đâu.

Vân Tiêu hỏi:

- Sao thiếu hiệp biết?

Đức Uy thuật lại chuyện trước về Mông Bất Danh và chuyện mới đây trong tòa trang viện Vân Tiêu sáng mắt:

- Nếu quả như vậy thì món nợ cánh tay này tôi sẽ không còn lo phải đi đòi nữa.

Đức Uy nhìn vào mặt Vân Tiêu:

- Đa tạ Vân Phân Đường chủ Vân Tiêu nghiêm mặt:

- Đó là chuyện riêng, nhưng món nợ của anh em Phân Đường nếu chưa có chỉ thị mới của Tổng Đường, tại hạ không thể không hành động, mong thiếu hiệp lượng tình.

Đức Uy nói:

- Điều ấy tôi biết, Vân Phân Đường chủ có thể bỏ mối thù riêng của mình, bao nhiêu đó, tôi cũng đã thoa? mãn đây đủ rồi, chuyện của Tổng Đường là lẽ tự nhiên, bây giờ phải chờ kết quả chắc chắn rồi sẽ tính sau.

Vân Tiêu nói:

- Đa tạ đại hiệp.

Hắn lách mình len lỏi qua hướng khác, Đức Uy đi thẳng vào thành.

oo Trong thành giờ này thiên hạ dập dìu.

Người buôn bán có, người đi đường có, người thành thị cũng đầy mà người từ thôn quê xa xôi đến đây cũng không ít.

Mỗi người có một công chuyện riêng của họ.

Nếu có một chỗ đứng có thể dòm thấy hết cả sinh hoạt trong một thành thị lớn như thế này, người ta sẽ rất ngạc nhiên, không hiểu người ở đâu đông quá, không hiểu họ làm cái giống gì, không hiểu họ đang gấp rút chuyện gì mà thấy họ lẩn xấn lít xít từ đầu này qua đầu khác.

Có những người nếu nhìn thấy suốt hành trình của họ thì sẽ không biết làm sao giải thích.

Có người ba hồi đi nhanh như gấp lăm nhưng ba hồi họ đi thật chậm, có nhiều lúc họ dừng hẳn lại, trông họ thật ngờ ngợ ngác ngác.

Nhưng nếu chỉ theo một người thôi, chuyện sẽ không có gì lạ cả.

Họ có thể người mua bán, họ có thể người dạo chơi, họ có thể là người đi làm, nhưng không thể nhất thiết bước chân họ lúc nào cũng đều.

Người mua bán khi thấy vật trúng vào nghề họ, họ có thể dừng chân, người đi dạo chỗ không thích họ đi nhanh, chỗ thích họ đi chậm, chỗ nào hấp dẫn mắt họ thì họ dừng đứng lại, hoặc quay đầu đi ngược khi họ vừa thấy một cái gì cần nhìn cho kỹ.

Người đi làm khi chưa đến giờ, họ có quyền thông thả, nhưng khi thấy sắp đến giờ họ phải đi nhanh. Chuyện chỉ có thể thôi.

Nhưng người thiếu phụ này phải chú ý.

Nàng trạc ba mươi tuổi, hơn hay kém đôi chút, nhưng thật đẹp, đẹp nảo nùng.

Nàng ăn vận theo người ở làng quê lên tỉnh, nhưng dáng cách của nàng thì không quê một chút nào.

Đôi mắt nàng thật sáng thật trong và thật lạnh, nhứt định không phải đôi mắt nhà quê, bàn tay, bàn chân nàng thật nhỏ, ngón búp măng, nõn nà còn hơn cô gái mười tám, mà không phải ở thành, nước da nàng thật trắng, mịn, ửng hồng, không phải nước da mét vì thiếu máu, đen vì xạm nắng. Như vậy, người thiếu phụ này không phải nhà quê, mặc dầu ăn vận thật quê.

Không phải gương mặt không, vóc dáng của nàng thật đẹp, một cô gái, một thiếu phụ chừng mười chín hai mươi, nhưng nếu đã có một vài đứa con, nhứt là thiếu phụ nhà quê, đứng với nàng, họ sẽ già quá năm mươi.

Ngực nàng vun cao, eo nàng thắt lại, mông nàng thật nở nang tay chân nàng tròn dài, không có một chút nào có thể gọi là không đẹp.

Người thiếu phụ từ bên kia ngõ hẻm, sát phía ngoài cửa thành băng qua nhanh nhẹn và theo sau Đức Uy.

Vẫn với bước đi thông dong, Đức Uy làm như không hay biết có người đẹp theo sau.

Qua một khoảng vắng, người đẹp lên tiếng:

- Lý thiếu hiệp, xin thiếu hiệp đừng quay lại, cứ đi tự nhiên, thiếp có chuyện mong chờ thiếu hiệp. Y như lời nài, g Đức Uy không quay lại và tiếp tục đi như hồi nãy đến giờ, nhưng miệng hần nói:

- Băng Mỹ Nhân!

Người thiếu phụ nói thật tỉnh:

- Thiếu hiệp nhân lực thật cao, chỉ thấy Tam sư huynh của thiếp là nhận ra được thiếp, riêng cái danh hiệu đó thật tỉnh thì chỉ mong Bạch Liên Giáo họ cố ý tặng để mua lòng, chớ thiếp đâu xứng đáng, huống chi, bây giờ cũng đã già rồi còn đâu nữa mà gọi là mỹ nhân.

Đức Uy nói:

- Vừa rồi lĩnh sư huynh chực ngoài cửa thành để ám toán tôi, kết quả bao nhiêu năm trui rèn võ công của người tiêu thành bọt nước.

Băng Mỹ Nhân nói:

- Thiếp thấy điều đó thật không dám giấu, thiếp cũng được lĩnh theo ám hại Lý thiếu hiệp và khi mà Lý thiếu hiệp chưa đến đây thiếp vẫn còn ý chí quyết giết, nhưng khi thấy Lý thiếu hiệp thì thiếp đã hoàn toàn thay đổi ý định.

Đức Uy ngạc nhiên:

- Sao? Bây giờ cô nương không định giết tôi nữa à?

Băng Mỹ Nhân đáp:

- Phải, có lẽ lương tâm của tôi chợt bừng dậy mà thật ra thì tôi cũng biết cái thứ tiểu xảo của Bạch Liên Giáo dùng để hại người đó, đối với Lý thiếu hiệp nào có ra chi.

Lý Đức Uy hỏi:

- Thế cô nương theo tôi?

Băng Mỹ Nhân nói:

- Vừa rồi tôi có nói, mục đích để chờ Lý thiếu hiệp giúp cho.

Đức Uy cau mày:

- Nhờ tôi giúp? Tôi có thể giúp được sao?

Băng Mỹ Nhân nói:

- Tiện thiếp yêu cầu Lý thiếu hiệp cho tiện thiếp gặp chàng Đức Uy sừng sốt, nhưng ngay sau đó hần biết chàng mà nàng nói đó là ai, hần hỏi:

- Cô nương muốn nói Từ Kim Dao La Hán?

Băng Mỹ Nhân đáp:

- Đúng rồi, xin Lý thiếu hiệp giúp cho tiện thiếp đạt thành tâm nguyện.

Đức Uy cảm nghe lời lẽ của nàng có chỗ không ổn. hần hỏi:

- Cô nương còn muốn gặp hần để làm chi?

Tiếng còn của hần trong câu nói có một ý nghĩa rất rõ ràng.

Nàng đã gặp La Hần rồi, có lẽ nàng đã làm cho hần thất điên bát đảo vì tà mỵ như thế còn chưa đủ tổn đức hay sao? Như vậy còn chưa đủ ác hay sao, bây giờ còn muốn gặp lại làm chi nữa? Nàng hại hần như thế còn chưa thoa? Ặn?

Có lẽ Băng Mỹ Nhân thừa thông minh để hiểu câu hỏi ấy, thừa trí óc để nghe tiếng còn thống trách nặng nề, thế nhưng nàng vẫn nói tự nhiên:

- Nói ra chắc Lý thiếu hiệp không tin, không ai tin cả, kể luôn chàng nhút định cũng không tin, nghe ra người ta sẽ cười khinh bỉ, nhưng sự thật vẫn ngàn đời là sự thật.

Tiện thiếp mong gặp được chàng đối diện cầu xin, miễn chàng thuận lòng thì thiếp sẽ bỏ tất cả, thiếp bỏ Bạch Liên Giáo để trọn đời làm tôi mọi cho chàng Đức Uy gần như không tin thánh giác của mình chính xác, hần hỏi:

- Cô nương muốn theo hần.

Băng Mỹ Nhân nói:

- Nói ra, chính tiện thiếp cũng tức cười cho mình, bây giờ niên kỷ đã cao rồi, có lẽ tiện thiếp đã lớn hơn chàng gần mười tuổi, tiện thiếp biết không nên mà cũng không xứng, thế nhưng Ngưng một chút như để chế ngự nổi lòng nông nổi, như để trấn áp những gì rộn rã trong lòng, giọng nàng nói thật tha thiết:

- Thật không dám không nói thật tình, ban đầu tiện thiếp đối với chàng chỉ vì dục vọng chó hoàn toàn không có một chút tình nào cả, nhưng mãi cho đến sau khi hần đi khỏi rồi, tiện thiếp mới nhận ra rằng mình có tình đã quá sâu. Tiện thiếp đã bao ngày đêm suy nghĩ cân nhắc cuối cùng không làm sao được nữa, tiện thiếp quyết định ly khai Bạch Liên Giáo để theo chàng, quyết đem tấm chân tình chưa bao giờ có đối với ai mà dâng hiến cho chàng. Tiện thiếp chỉ tìm gặp Lý thiếu hiệp là biện pháp duy nhất để thoát ly Bạch Liên Giáo, chỉ có chàng là cơ hội duy nhất để cho tiện thiếp làm lại cuộc đời. Tiện thiếp muốn được tận mặt chàng để khẩn cầu chàng cứu thiếp, chàng gật đầu thì trọn đời thiếp sẽ là của chàng, nhưng nếu chàng từ chối thì thì Nàng ngưng ngang câu nói, nhưng thật ra thì cũng không cần nói nữa. Đức Uy chợt cảm thấy lỗ cười lỗ khóc.

Một con người, đã nổi danh bằng giá, nổi danh chỉ biết có nhục dục, nổi danh tim óc bằng sắt đá ấy lại có lúc cũng nói đến chuyện tình như thế hay sao?

Một con người đã đến ba mươi mà lại đi yêu một cậu trai chỉ đáng bằng đứa em út của mình như thế hay sao?

Dục hay tình?

Không, trong trường hợp này, với con người đó bằng vào cung cách như thế thì không thể gọi là dục được. Thế nhưng nếu bảo là tình thì thật khiến cho không ai có được một niềm tin.

Đức Uy không dám bộc lộ một cử chỉ nào sơ suất, nàng đang nói với tất cả sự thành khẩn, tất cả sự trang nghiêm đầu tiên của con người nàng, có thể nào đi nữa hần cũng phải tôn trọng sự thành khẩn trang nghiêm đó.

Hần không có quyền tạt một gáo nước lạnh vào khối nhiệt tình. Có thể một con người nào đó không tin, nhưng với Đức Uy với trực giác bén nhạy về tình người của hần, hần tin nàng nói bằng tiếng lòng chơn thật nhứt trong đời.

Đối với hần, đó là lời xé ruột phanh gan, hần không thể không tin.

Nhưng sự gian hiểm của Bạch Liên Giáo tâm địa hại người để lấy làm vui của những con người ấy, có nên tin được như thế hay không?

Băng Mỹ Nhân nói ngay:

- Tiện thiếp biết Lý thiếu hiệp không làm sao tin được, thật ra thì chính tôi cũng không tin rằng tôi lại có chân tình đối với chàng như thế ấy, lúc ôm ấp chàng trong tay, tiện thiếp đã xem chàng như một món đồ chơi ngồ ngộ, một món giải trí không có linh hồn, nhưng bây giờ thì không những có linh hồn mà linh hồn đó đã nằm trọn linh hồn của thiếp Như sợ không hết ý, nàng nói tiếp một cách vội vàng:

- Đối với một người con trai chỉ bằng tuổi đứa em út của mình mà đi nói chuyện tình quả là trò cười cho thiên hạ, là tự sỉ nhục trước mọi người, nhưng tiện thiếp lại thấy khác, tiện thiếp thấy tình yêu không phải trò cười. tình yêu không phải là cái nhục.

Đức Uy buột miệng nói lên câu mà chính hắn không biết nói như thế để làm gì?

Nói để nàng được an ủi hay nói để làm một cuộc tự xác nhận những truân chuyên trong chỗ sâu kín nhút của lòng mình, hắn nói:

- Cô nương, tôi biết, tình là một sự kỳ diệu và thanh khiết.

Hắn chợt nghe hồi hận.

Tại làm sao trong hoàn cảnh này, hắn lại buông một câu như thế? Tán đồng chăng? Mà có thể tán đồng như thế được chăng?

Băng Mỹ Nhân nói:

- Cho dầu Lý thiếu hiệp không tin thì cũng không có gì đáng trách, tại vì giáo đồ của Bạch Liên Giáo toàn là những người dâm tà ác độc Nàng vụt ngẩng mặt lên nhìn thẳng vào Đức Uy và nói bằng một giọng lạ lùng:

- Lý thiếu hiệp, thiếu hiệp có thể khống chế huyết đạo của tôi, chỉ chờ á huyết để tôi có thể nói chuyện được với chàng.

Lý Đức Uy rung động không phải rung động vì câu nói mà vì sắc đẹp của nàng.

Từ lâu, hắn chỉ nghe tiếng chó chưa từng gặp mặt, này giờ cũng chỉ nói chuyện chó không nhìn rõ, nhưng bây giờ thì hắn đã thấy rồi.

Nếu không biết, hắn không bao giờ có thể tin người thiếu phụ đứng trước mặt mình là một người tuổi đã đến ba mươi.

Nàng đẹp quá, trẻ quá Lần gặp nàng và La Hán dưới hầm sâu trong cự Hoang cung, hắn không nhìn rõ, hắn chỉ nhớ đôi mắt đầy dục vọng của nàng, bây giờ cũng đôi mắt ấy, nhưng là đôi mắt trang nghiêm thành khẩn, hắn không làm sao tìm thấy được cái dục, cái ác trong đôi mắt thật đẹp của nàng. Giá như nàng đừng có một dĩ vãng, giá như nàng đừng phải là người trong Bạch Liên Giáo đi ra Hắn nhớ đến Triệu Nghê Thường, nàng cũng từ Bạch Liên Giáo mà ra, nhưng nàng chưa bị bùn nhơ làm hoen ố và hắn bắt giác nghĩ đến một vấn đề khác biệt.

Giữa hai người, Triệu Nghê Thường và Băng Mỹ Nhân, sự khác biệt đó là gì? Cả hai cùng từ Bạch Liên Giáo đi ra, cả hai cũng đều thấy được con đường phải trái, cả hai đều muốn trở lại con đường chánh đáng, thế nhưng họ vẫn khác nhau, mà khác nhau cái gì?

Phải chăng Triệu Nghê Thường còn trinh trắng, còn Băng Mỹ Nhân đã dày dạn phong hoa?

Nhưng vấn đề đặt ra bây giờ là tinh thần hay thể xác? Thể xác của nàng hoen ố, nhưng tinh thần của nàng có bị hoen ố hay không?

Con người thật là phức tạp, ý nghĩ của con người thật khó lòng giải thích. Người ta thường nói buông cây đao giết người là thành phật, người ta thường khuyên những người làm ác hãy quay về với lẽ phải, người ta nói tất cả cái dĩ vãng xấu xa sẽ nhờ hiện tại và tương lai tốt đẹp bôi xóa, nhưng có thật bôi xóa được hay không? Người ta có quên được hay không? Có được bao nhiêu người sẵn sàng và thật tình bỏ qua dĩ vãng?

- Thiếu hiệp Tiếng tha thiết của Băng Mỹ Nhân làm cho Đức Uy nhớ về hiện tại, hắn nói:

- Cô nương nghĩ rằng tôi đã cứu hắn sao?

Băng Mỹ Nhân sùng sốt:

- Sao? Không phải Lý thiếu hiệp Đức Uy lắc đầu:

- Không phải tôi.

Băng Mỹ Nhân trở mặt:

- Như vậy nhưng cuối cùng chàng vẫn ở chung chỗ với Lý thiếu hiệp?

Đức Uy lắc đầu:

- Không, hắn không có ở chung với tôi, chính tôi cũng không biết hắn ở đâu và cũng đang đi kiếm. Tuy nhiên, vừa rồi hắn có giúp cho tôi một chuyện, nhưng hắn không ra mặt.

Băng Mỹ Nhân biến sắc:

- Như vậy thì Đức Uy nói:

- Cô nương, tôi nói thật tình.

Băng Mỹ Nhân vội nói:

- Không. tôi không có ý nói rằng thiếu hiệp không thật nhưng tôi không biết bây giờ tôi phải làm sao

Đức Uy nói:

- Hắn không có ở trong thành, hắn ở ngoài thành, nhưng chắc chắn là không xa, cô nương có thể ra ngoài tìm được.

Băng Mỹ Nhân lắc đầu cười khở sở:

- Nếu chàng không xa lắm thì thiếp có thể tìm chàng chỉ có điều Lý thiếu hiệp không biết là bây giờ thiếp không thể tùy tiện lộ mặt được đâu.

Lý Đức Uy cau mày:

- Sao vậy?

Gương mặt như đóa hoa rạn vỡ của Băng Mỹ Nhân vụt héo xèo, nàng nói:

- Thiếp đã quyết định thoát ly Bạch Liên Giáo, ra đi lần này thiếp quyết không trở lại. Chuyển đi này là do mạng lệnh của đại sư huynh, đến đây tìm hại Lý thiếu hiệp.

Bây giờ Lý thiếu hiệp bình yên mà thiếp thì trở về cũng bình yên, là con người đa nghi, nhứt định đại sư huynh sẽ bảo rằng thiếp manh tâm phản giáo. Bất cứ tổ chức nào cũng có điều cấm kỵ, nhứt là Bạch Liên Giáo đối với phản đồ tàn ác lắm họ không hề thương tiếc, không hề nghĩ đến công lao. Thiếp không sợ ai cả, nhưng thiếp không sợ, chống lại nổi đại sư huynh, nếu bị bắt thì mạng thiếp còn chi?

Thật thì thiếp cũng không làm sao thấy được mặt chàng Không sợ chết, nhưng chỉ sợ không thấy được mặt chàng. Lập luận nghe thật ngộ, Đức Uy thiếu chút nữa đã bật cười, nhưng gương mặt nghiêm trang, giọng nói thành khẩn tha thiết của nàng làm cho hắn không cười được, vả lại, hắn biết nàng nói thật, hắn biết nếu gặp được La Hán mà phải chết, nàng cũng không hề sợ.

Đức Uy trầm ngâm và hỏi:

- Nếu thế thì bây giờ tôi có thể giúp được gì cho cô nương?

Băng Mỹ Nhân thở ra:

- Có thể tôi đã đi hơi quá, nhưng xin thiếu hiệp niệm chút lòng thành mà giúp cho Hoi do dự một giây, nàng nói tiếp:

- Xin Lý thiếu hiệp, vì chút tình thương của một người lỡ dở, tấn thối lương nan mà cho tôi về tá túc trong Đô Độc Phủ. Thiếp không dám khuấy nhiễu lâu ngày, chỉ khi nào thiếp nghe chắc tin chàng thì thiếp sẽ ra đi.

Đức Uy suy nghĩ và chắc lưỡi:

- Cô nương, không phải tôi không muốn giúp, nhưng tôi chỉ là một kẻ giang hồ, không có quyền và cũng không dám thay Dương Đô Độc mà chủ trương Băng Mỹ Nhân khẩn khoản:

- Vừa rồi thiếp đã có nói, Lý thiếu hiệp có thể khống chế huyết đạo Đức Uy lắc đầu:

- Không phải tôi không tin Cô nương mà thôi thoát, nhưng thật thì Đô Độc Phủ vốn là trung khu hiệu lệnh của Tây ngũ tinh Nàng vụt thấp giọng nghẹn ngào:

- Khẩn cầu Lý thiếu hiệp thương xót cho tình này, giúp cho thiếp được có cơ hội ngộ có cơ hội làm lại cuộc đời Lặng thinh một lúc thật lâu, Đức Uy hỏi lại:

- Có một việc khá quan trọng, không biết cô nương đã có biết hay không?

Băng Mỹ Nhân nói:

- Xin thiếu hiệp chỉ giáo Đức Uy thờ dài:

- La Hán đã có một người bạn thích hợp, cả hai đã có nặng mối tình Băng Mỹ Nhân nói:

- Thiếp biết, thiếp biết đó là Triệu Nghê Thường, nàng là đệ tử của đại sư huynh của thiếp, luận về bồi phận, nàng là sự diệt nữ của thiếp, nhưng nàng sớm giác ngộ ly khai khỏi tổ chức thâm ác đó, chính tiện thiếp khâm phục vô cùng, chính quyết định thoát khỏi Bạch Liên Giáo của thiếp đã chịu hơn phân nửa ảnh hưởng của nàng Đức Uy chợt nhớ lại hai câu phú cũ, không biết của ai:

Thanh kỷ vẫn cảnh tòng lương, nhứt thế chi yên hoa vô ngại; trình phụ bạch đầu thất thủ, bán sanh chi thanh bạch câu phi Phái rồi, gái diễm về già chợt biết hoàn lương một kiếp bần nhơ coi chẳng có, trình phụ bạc đầu bỗng làm thất tiết, nửa đời trong trắng kể như không Phái rồi, nên nhìn vào hiện tại và tương lai, đừng cố chấp con người trong cuộc đời thuộc về dĩ vãng, nhưng hoàn cảnh của nàng thật quá éo le Đức Uy áy ngại:

- Cô nương, tôi muốn nói Băng Mỹ Nhân gật đầu:

- Tôi biết ý của Lý thiếu hiệp. nhưng tôi có thể nói thẳng mà không nương nung. tôi đâu lại không

biết phận mình, tôi đâu dám cao vọng, chỉ cần gần được bên chàng, dầu tỳ thiếp, dầu tôi đòi cũng đã là thỏa? nguyện.

Đó là thành tâm thật ý, nhưng thực tế có được như vậy hay không?

Mặc cảm tự tôn của con người đó sẽ vì tình mà gạt bỏ được hay không?

Đức Uy chắc lưỡi:

- Còn một điều khá quan trọng, tôi muốn nhắc Cô nương Băng Mỹ Nhân thành khẩn nhìn hấn:

- Xin Lý thiếu hiệp cứ dạy Đức Uy nói:

- Trong khi hấn ở trong tay của Cô nương, là tâm trí hấn bị khống chế, hấn không phải gặp cô nương trong phút bình thường, khi hấn hoàn toàn thanh tĩnh, đối với cô nương, hấn chỉ còn là thù hận chứ không phải là tình thâm, nếu cô nương đến trước mặt hấn, hấn sẽ làm cho cô nương tổn thương Về mặt của Băng Mỹ Nhân như bị án bởi một lớp mây u ám, nàng nói:

- Việc đó thiếp cũng đã có nghĩ qua, nhưng yêu chàng, thiếp đã liều tất cả, cho dầu vì giận mà chàng giết thiếp, thiếp cũng cam lòng.

Đức Uy không thể nào chịu nổi trước tâm tình tha thiết đó, hấn gạt đầu:

- Được rồi, tôi bằng lòng để đưa cô nương về Đô Đốc Phủ, cũng bằng lòng để cô nương ở lại đó Một nỗi mừng vô hạn ngập vào ánh mắt của Băng Mỹ Nhân, nàng vội nói:

- Đa tạ Lý thiếu hiệp, trọn kiếp này Trần Ngọc Hà sẽ nguyện làm thân trâu ngựa Đức Uy khoát tay:

- Cô nương đã quá lời.. à, cô nương vừa nói tên là.. Băng Mỹ Nhân Trần Ngọc Hà gạt đầu:

- Vâng, từ nay để cho có vẻ lần lần gột rửa bùn nhơ, xin Lý thiếu hiệp gọi thẳng tên chứ đừng gọi cái danh hiệu xấu xa Nàng ngưng lại và nhích tới:

- Xin thiếu hiệp khống chế huyết đạo của thiếp đi.

Đức Uy lắc đầu:

- Tôi tin Cô nương, nếu không thì tôi không chấp nhận, không cần phải làm như thế.